

**V. I. LÊ – NIN  
TOÀN TẬP  
10**

**NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA  
HÀ NỘI - 2005**

*Vô sản tất cả các nước, đoàn kết lại!*

# **V.I. LÊ-NIN**

**TOÀN TẬP**

**10**

# V.I. LÊ-NIN

TOÀN TẬP

10

*Tháng Ba - tháng Sáu 1905*

NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA

Hà Nội - 2005

Những tác phẩm của V. I. Lê-nin trong tập này in theo  
bản dịch của Nhà xuất bản Sự thật, Hà-nội

© Nhà xuất bản Tiến bộ, 1979

JP  $\frac{10102 - 499}{013(01) \quad 79}$  900 - 79 0101020000

## LỜI NHÀ XUẤT BẢN

Khẳng định chủ nghĩa Mác - Lê-nin và tư tưởng Hồ Chí Minh là nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam hành động là vấn đề có tính nguyên tắc đối với cách mạng Việt Nam; là bước phát triển về nhận thức và tư duy lý luận của Đảng ta trong công cuộc đổi mới, quyết tâm xây dựng đất nước theo con đường xã hội chủ nghĩa.

Những thành tựu mọi mặt do công cuộc đổi mới đất nước mang lại trong những năm qua thật đáng trân trọng và khích lệ, đồng thời đòi hỏi toàn Đảng, toàn dân phải tiếp tục nghiên cứu, phát triển lý luận cách mạng khoa học của chủ nghĩa Mác - Lê-nin để giải quyết những vấn đề thực tiễn đang đặt ra trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước trong giai đoạn hiện nay.

Với tinh thần đó, việc tìm hiểu, nghiên cứu có hệ thống và vận dụng sáng tạo những tư tưởng, những tinh hoa của chủ nghĩa Mác - Lê-nin là vô cùng quan trọng và cấp thiết đối với chúng ta hiện nay.

Đáp ứng nhu cầu học tập, nghiên cứu lý luận của đông đảo bạn đọc, đặc biệt là của các nhà hoạch định chính sách, các nhà khoa học, các nhà nghiên cứu, giảng viên và sinh viên các trường đại học, nhân dịp kỷ niệm 135 năm ngày sinh của Vladiimia Illich Lê-nin (22-4-1870 - 22-4-2005), Nhà xuất bản Chính trị quốc gia xuất bản Bộ sách quý *V. I. Lê-nin - Toàn tập* gồm 55 tập và 2 tập Tra cứu.

Bộ sách *V. I. Lê-nin - Toàn tập* ra mắt bạn đọc lần này

được xuất bản theo đúng nguyên bản của Bộ *V. I. Lê-nin - Toàn tập*, tiếng Việt do Nhà xuất bản Sự thật, Hà Nội, hợp tác với Nhà xuất bản Tiến bộ, Mátxcơva, xuất bản vào những năm 70-80 thế kỷ XX.

\* \* \*

*Tập 10* của Bộ sách *V. I. Lê-nin - Toàn tập* bao gồm những tác phẩm viết trong thời gian từ tháng Ba đến tháng Sáu 1905 trong điều kiện cuộc khủng hoảng cách mạng mới đang tăng lên. Đại bộ phận những tác phẩm này đã được in trên báo "Sự thật" và tạp chí "Giáo dục".

Nội dung những tác phẩm chính trong tập này được phân tích khá toàn diện trong phần *Lời tựa* in ở đầu sách, do Viện Nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin (Liên Xô) viết cho lần xuất bản bằng tiếng Việt.

Phần Phụ lục và các Bản chỉ dẫn (với những số trang tương ứng của phần nội dung trong tập) ở cuối sách được trình bày hết sức khoa học và chuẩn xác; đây là phần tra cứu rất bổ ích, góp phần làm sáng tỏ nhiều vấn đề trong nội dung tác phẩm, giúp bạn đọc hiểu sâu sắc hơn tư tưởng của V. I. Lê-nin.

Chú thích cuối trang bằng dấu (\*) là của V. I. Lê-nin; Chú thích bằng chữ số Arập (<sup>1</sup>) là của Viện Nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin trực thuộc Ban Chấp hành Trung ương Đảng cộng sản Liên Xô (trước đây).

Chắc chắn Tập 10 nói riêng và Bộ sách V. I. Lê-nin - Toàn tập nói chung sẽ là tài liệu nghiên cứu và tham khảo quý báu, cần thiết cho bạn đọc.

*Tháng 8 năm 2005*  
NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA

## LỜI TỰA

Tập này gồm những tác phẩm do V. I. Lê-nin viết vào tháng Ba - tháng Sáu 1905, trong điều kiện cách mạng dân chủ - tư sản ở Nga tiếp tục lớn mạnh.

Cuộc cách mạng nhân dân vĩ đại đặt ra cho Đảng dân chủ - xã hội Nga - như Lê-nin đã viết - "những đòi hỏi mà lịch sử chưa từng bao giờ và chưa từng ở nơi nào lại đề ra như vậy cho một đảng công nhân trong thời đại cách mạng dân chủ" (tập này, tr. 246). Nhiệm vụ đề ra cho đảng là lãnh đạo giai cấp công nhân về mặt chính trị trong thời kỳ cách mạng, lập ra khối liên minh của giai cấp vô sản và nông dân, đoàn kết tất cả các lực lượng cách mạng nhằm đấu tranh chống lại chế độ chuyên chế, tổ chức khởi nghĩa vũ trang của toàn dân.

Việc giải quyết những nhiệm vụ ấy gặp phải những khó khăn rất lớn. Đảng trải qua cuộc khủng hoảng do những hành động chống đảng và chia rẽ của bọn men-sê-vích gây ra. Chúng phá hoại nghị quyết của Đại hội II Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga; sau khi chiếm các cơ quan trung ương của đảng, chúng tiến hành đấu tranh ác liệt chống lại những đảng viên bôn-sê-vích, phá rối công tác của các tổ chức đảng, phá vỡ sự thống nhất hành động của giai cấp công nhân; trên các trang báo "Tia lửa" của bọn men-sê-vích chúng mặc sức tuyên truyền chủ nghĩa cơ hội trong các vấn đề tổ chức và sách lược. Như Lê-nin đã chỉ rõ, ba vấn đề chủ yếu mà đảng phải giải quyết trong thời kỳ này là: đưa đảng ra khỏi cuộc khủng hoảng, xem xét lại các

hình thức tổ chức công tác đảng vì các điều kiện hoạt động của đảng đã thay đổi, và vạch ra đường lối sách lược của đảng trong cách mạng.

Lê-nin coi việc triệu tập Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga là một lối thoát khỏi cuộc khủng hoảng. Người cho rằng chỉ có đại hội mới có thể chấm dứt hoạt động phá rối của bọn men-sê-vích, siết chặt hàng ngũ đảng, định ra chiến lược và sách lược của đảng. Lê-nin đã cố gắng để triệu tập được Đại hội III hết sức nhanh chóng. Người xúc tiến công tác chuẩn bị, nhất là vào tháng Ba và đầu tháng Tư 1905; Người viết bài cho tờ "Tiến lên" và tại Gio-ne-vơ đã phát biểu về các vấn đề chuẩn bị đại hội đảng, chuẩn bị các dự thảo nghị quyết của đại hội, gửi thư về nước Nga cho các ban chấp hành đảng bộ bàn việc đề cử các đại biểu tham dự đại hội. Theo đề nghị của Người, tất cả các ban chấp hành - cả của những người bôn-sê-vích lẫn của những người men-sê-vích đều được mời tham dự đại hội; nhưng phái men-sê-vích đã từ chối không tham gia Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga và đã họp hội nghị đại biểu của họ tại Gio-ne-vơ. Hai đại hội - hai đảng, - Lê-nin đánh giá tình hình lúc đó như vậy. Đề nghị triệu tập đại hội do Lê-nin đưa ra đã được các đảng bộ địa phương nhiệt liệt ủng hộ. Có 21 trong số 28 ban chấp hành tán thành đại hội. Các đảng bộ chủ yếu - của Pê-téc-bua, Mát-xcơ-va, Tu-la, U-ran, Tve, Cáp-ca-dơ, v.v. - đã ủng hộ những người bôn-sê-vich.

Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga đã tiến hành ở Luân-dôn từ 12 đến 27 tháng Tư (từ 25 tháng Tư đến 10 tháng Năm) 1905. Tham gia đại hội có 38 đại biểu; 24 đại biểu có quyền biểu quyết, thay mặt cho 21 ban chấp hành. Tất cả các tổ chức lớn của đảng đều có đại diện. Tại phiên họp đầu tiên của đại hội, Lê-nin được bầu làm chủ tịch đại hội và Người đã lãnh đạo toàn bộ công tác của đại hội. Các bản dự thảo các nghị quyết chủ yếu được in trong tập này là do Người viết. Người đọc các báo cáo về vấn đề Đảng dân chủ - xã hội tham gia chính phủ cách mạng lâm thời, và nghị quyết về sự ủng hộ phong trào nông

dân; đọc các diễn văn về khởi nghĩa vũ trang, về thái độ đối với sách lược của chính phủ ngay trước cách mạng, về quan hệ giữa công nhân và trí thức trong các tổ chức của Đảng dân chủ - xã hội, về điều lệ đảng, về bản báo cáo của Ban chấp hành trung ương và những vấn đề khác. Trong tập này in 70 văn kiện liên quan đến đại hội, trong đó có 43 văn kiện được in lần đầu trong Toàn tập của V. I. Lê-nin.

Các nghị quyết của đại hội do Lê-nin viết, những lời phát biểu của Người tại đại hội cũng như các tác phẩm khác in trong tập này chứng tỏ rõ ràng là V. I. Lê-nin có một thái độ sáng tạo đối với học thuyết của chủ nghĩa Mác, Người đã tiếp tục phát triển hơn nữa và làm phong phú thêm lý luận cách mạng bằng những kết luận và luận điểm mới. Trong các nghị quyết của mình, đại hội hoàn toàn đứng trên lập trường của Lê-nin trong vấn đề đặc điểm, động lực và triển vọng của cuộc cách mạng Nga lần thứ nhất với tính cách là cuộc cách mạng dân chủ - tư sản trong thời đại chủ nghĩa đế quốc.

Trên cơ sở phân tích sâu sắc các quy luật phát triển xã hội, sự phân bố các lực lượng giai cấp, có xét đến kinh nghiệm phong trào cách mạng ở Nga và các nước khác, Lê-nin đã thảo ra kế hoạch chiến lược của đảng trong cách mạng. Kế hoạch này, được Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga thông qua, là nhằm làm cho giai cấp vô sản, trong điều kiện liên minh với nông dân và cô lập được giai cấp tư sản, đấu tranh cho thắng lợi của cách mạng dân chủ - tư sản, - đấu tranh nhằm lật đổ chế độ chuyên chế và thiết lập chế độ cộng hòa dân chủ, thủ tiêu tất cả các tàn dư của chế độ nông nô. Nền tảng của kế hoạch chiến lược của những người bôn-sê-vich là tư tưởng của Lê-nin về bá quyền lãnh đạo của giai cấp vô sản trong cuộc cách mạng dân chủ; tư tưởng ấy được thể hiện trong kết luận cho rằng "giai cấp vô sản, do địa vị của nó, là giai cấp tiên tiến nhất và duy nhất triệt để cách mạng, do đó có nhiệm vụ giữ vai trò lãnh đạo trong phong trào cách mạng dân chủ chung ở Nga" (tr. 137).

Đường lối của đảng bôn-sê-vích chủ trương thực hiện sự liên minh giữa giai cấp công nhân với nông dân, coi đó là điều kiện quan trọng nhất đối với thắng lợi của cuộc cách mạng, đã được thể hiện cụ thể trong nghị quyết về thái độ đối với phong trào nông dân do Lê-nin thảo. Trong nghị quyết đã nói rằng Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga đặt cho mình nhiệm vụ là phải ủng hộ một cách kiên quyết nhất tất cả các biện pháp cách mạng của nông dân, kể cả việc tịch thu ruộng đất của địa chủ, ruộng đất công, ruộng đất của nhà chung, của tu viện và ruộng đất hoang tộc. Lập trường của đảng đối với phong trào nông dân được luận chứng trong các bài luận văn của Lê-nin: "Mác bàn về phong trào "chia đều ruộng đất" ở Mỹ" và "Cương lĩnh ruộng đất của phái tự do", cũng như trong báo cáo về vấn đề này tại đại hội. Trong báo cáo tại đại hội, Lê-nin đã chỉ ra rằng luận điểm ủng hộ mọi biện pháp cách mạng của nông dân kể cả việc tịch thu ruộng đất của địa chủ, là sự cụ thể hóa và phát triển – trên cơ sở kinh nghiệm của phong trào cách mạng và tính đến các yêu cầu của nông dân – cương lĩnh ruộng đất của đảng đã được thông qua tại Đại hội II Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga – theo đề nghị của Lê-nin – đã kêu gọi thành lập các ủy ban nông dân cách mạng nhằm thực hiện tất cả các cuộc cải tạo dân chủ - cách mạng, và nêu lên sự cần thiết phải có một tổ chức độc lập của giai cấp vô sản nông thôn, phải làm cho họ đoàn kết với giai cấp vô sản thành thị dưới ngọn cờ của Đảng dân chủ - xã hội và đưa các đại biểu của họ vào các ủy ban nông dân.

Lê-nin dạy rằng bá quyền lãnh đạo của giai cấp vô sản trong cách mạng và việc thiết lập khối liên minh giữa giai cấp công nhân với nông dân đòi hỏi phải tách giai cấp tư sản tự do khỏi quần chúng, làm cho nông dân thoát khỏi ảnh hưởng về chính trị và tư tưởng của nó. Căn cứ vào chỉ thị của Lê-nin, Đại hội III của đảng thông qua nghị quyết về thái độ đối với giai cấp tư sản tự do, trong đó đại hội thừa nhận sự cần thiết phải vạch trần tính chất phản cách mạng của nó, đồng thời không từ bỏ việc lợi

dụng một số hành động của giai cấp tư sản tự do chống lại chế độ Nga hoàng.

Chiều theo kế hoạch chiến lược, Lê-nin thảo ra đường lối sách lược của đảng; đường lối này cũng được đại hội tán thành. Đại hội đề ra nhiệm vụ tổ chức khởi nghĩa vũ trang, xem đây là nhiệm vụ chính và cấp bách của đảng và của giai cấp công nhân. Trong nghị quyết của đại hội có nêu lên rằng phải giải thích cho giai cấp vô sản hiểu rõ chẳng những mặt chính trị, mà cả mặt tổ chức - thực tiễn của cuộc khởi nghĩa, vai trò các cuộc bãi công chính trị quần chúng vào thời gian đầu và ngay trong tiến trình khởi nghĩa, phải dùng những biện pháp tích cực để vũ trang cho giai cấp vô sản, phải thảo ra một kế hoạch khởi nghĩa vũ trang và trực tiếp lãnh đạo nó. Phát biểu tại đại hội về vấn đề này, Lê-nin nhấn mạnh rằng cần phải chú ý đến những nhiệm vụ thực tiễn trong việc chuẩn bị khởi nghĩa và tổng kết kinh nghiệm đấu tranh vũ trang hiện có.

Một trong những vấn đề cơ bản trong đường lối sách lược của đảng bôn-sê-vích, được đề cập đến trong các tác phẩm in trong tập này, là vấn đề chính phủ cách mạng lâm thời và việc Đảng dân chủ - xã hội tham gia chính phủ ấy. Bàn về vấn đề này có các bài luận văn của Lê-nin "Đảng dân chủ - xã hội và chính phủ cách mạng lâm thời", "Nền chuyên chính dân chủ cách mạng của giai cấp vô sản và nông dân", các dự thảo nghị quyết và báo cáo của Lê-nin về vấn đề này tại Đại hội III của đảng, và các bài của Người viết sau đại hội "Bàn về chính phủ cách mạng lâm thời" và "Bức tranh về chính phủ cách mạng lâm thời". Các tài liệu chuẩn bị cho các bài báo và tham luận đó tại đại hội được công bố trong tập này cho ta thấy rõ Lê-nin đã nghiên cứu các khía cạnh lịch sử, lý luận và chính trị của vấn đề chính phủ cách mạng lâm thời sâu sắc như thế nào.

Lê-nin xuất phát từ lập trường của chủ nghĩa Mác sáng tạo mà đề cập đến vấn đề chính quyền nhà nước, chính quyền này phải xuất hiện do kết quả thắng lợi của cách mạng dân chủ - tư sản ở Nga. Trái với bọn men-sê-vích, là bọn khẳng định rằng

kết quả của cuộc cách mạng dân chủ - tư sản phải là chuyển chính quyền vào tay giai cấp tư sản, Lê-nin chỉ ra rằng kết quả của việc lật đổ chế độ Nga hoàng phải là thiết lập nền chuyên chính dân chủ - cách mạng của giai cấp vô sản và nông dân, mà cơ quan chính trị của nó sẽ là chính phủ cách mạng lâm thời. Chỉ với điều kiện như vậy mới có thể bảo đảm được cho cách mạng thắng lợi hoàn toàn và tiếp tục phát triển hơn nữa. Nhiệm vụ của chính phủ cách mạng lâm thời là trấn áp sự phản kháng của bọn phản cách mạng, lãnh đạo toàn bộ sinh hoạt của đất nước trước khi có quốc hội lập hiến là quốc hội do chính phủ đó triệu tập, thực hiện cương lĩnh tối thiểu của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, chuẩn bị điều kiện để chuyển sang cách mạng xã hội chủ nghĩa.

Lê-nin coi việc các đại biểu Đảng dân chủ - xã hội tham gia chính phủ cách mạng lâm thời cùng với phái dân chủ cách mạng chẳng những là có thể, mà trong những điều kiện thuận lợi còn là cần thiết nữa. Lê-nin kịch liệt phê phán bọn men-sê-vích là bọn cố bám lấy quan điểm đối lập, buộc tội những người bôn-sê-vích là theo chủ nghĩa Min-lô-răng, chúng khẳng định rằng những người dân chủ - xã hội sẽ rơi vào tình trạng sai lầm nếu tham gia một chính phủ có sứ mệnh giải quyết những nhiệm vụ dân chủ - tư sản. Lê-nin vạch ra rằng Min-lô-răng tham gia chính phủ tư sản phản động và ủng hộ chính sách của chính phủ chống lại giai cấp công nhân, còn Đảng dân chủ - xã hội tham gia chính phủ dân chủ - cách mạng là nhằm bảo đảm cho cuộc đấu tranh kiên quyết chống bọn phản cách mạng, bảo đảm cho việc bảo vệ những lợi ích độc lập của giai cấp công nhân và cho sự tiếp tục phát triển hơn nữa cuộc cách mạng. Về lập trường của bọn men-sê-vích, Lê-nin viết: "đó không phải là quan điểm của đội tiên phong của giai cấp vô sản, mà là của những kẻ theo đuôi nó, đó không phải là những nhà lãnh đạo chính trị mà là những kẻ hiếu biện chính trị, không phải là những nhà cách mạng mà là một bọn phi-li-xtanh" (tr. 35).

Căn cứ vào những ý kiến phát biểu của Mác và Ăng-ghen,

Lê-nin đã luận chứng những điều kiện để những người dân chủ - xã hội có thể tham gia chính phủ: thứ nhất, phải có sự kiểm soát nghiêm ngặt của đảng đối với những đại diện được đảng ủy quyền và phải kiên quyết giữ vững tính độc lập của Đảng dân chủ - xã hội; thứ hai, không một phút nào được lơ là mục tiêu cách mạng xã hội chủ nghĩa. Muốn vậy thì sự tác động đến chính phủ từ trên xuống - thông qua những đại diện được ủy quyền của Đảng dân chủ - xã hội - phải kết hợp với áp lực từ dưới lên của quần chúng nhân dân đối với chính phủ. Chính phủ cách mạng phải dựa vào "các tầng lớp dưới trong nhân dân, dựa vào quần chúng công nhân và nông dân; không làm điều này, thì chính phủ sẽ không thể tồn tại được; không có sự chủ động cách mạng của nhân dân thì chính phủ chỉ là con số không, tệ hơn con số không" (tr. 381).

Những luận điểm của Lê-nin về chính phủ cách mạng lâm thời và về việc Đảng dân chủ - xã hội tham gia chính phủ ấy là một kết luận mới trong việc phát triển lý luận cách mạng và làm phong phú thêm kho tàng sách lược của chủ nghĩa Mác. Những luận điểm ấy có ý nghĩa về mặt nguyên tắc và là những chỉ thị có tính chất chỉ đạo đối với các đảng cộng sản và công nhân đang đấu tranh chống lại các thế lực phản động, vì dân chủ và độc lập dân tộc của nhân dân.

Những nghị quyết của Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, do Lê-nin thảo ra, là nhằm bảo đảm cho cách mạng dân chủ - tư sản ở Nga được thắng lợi hoàn toàn và làm cho nó phát triển thành cách mạng xã hội chủ nghĩa. Lê-nin vạch ra rằng việc giai cấp vô sản thực hiện vai trò lãnh đạo trong cách mạng dân chủ sẽ bảo đảm cho nó có những điều kiện thuận lợi nhất để đấu tranh cho chủ nghĩa xã hội, rằng "cuộc cách mạng dân chủ chỉ là giai đoạn đầu tiên trên con đường hoàn toàn giải phóng lao động khỏi mọi sự bóc lột, trên con đường đi tới mục tiêu xã hội chủ nghĩa vĩ đại" (tr. 383).

Những tư tưởng về bá quyền lãnh đạo của giai cấp vô sản, về nền chuyên chính dân chủ - cách mạng của giai cấp vô sản

và nông dân, về cách mạng dân chủ - tư sản chuyển biến thành cách mạng xã hội chủ nghĩa, được Lê-nin phát triển toàn diện và luận chứng trong cuốn sách của Người "Hai sách lược của Đảng dân chủ - xã hội trong cách mạng dân chủ" in trong tập sau.

Việc đại hội thông qua điều lệ mới của đảng và các nghị quyết của đại hội về các vấn đề xây dựng đảng có ý nghĩa vô cùng lớn lao. Những nghị quyết ấy xuất phát từ chỗ cho rằng "giai cấp vô sản chỉ có thể giữ được" vai trò người lãnh đạo trong cách mạng "nếu nó đoàn kết lại thành một lực lượng chính trị thống nhất và độc lập dưới ngọn cờ của Đảng công nhân dân chủ - xã hội, là đảng lãnh đạo cuộc đấu tranh của giai cấp vô sản không những về mặt tư tưởng mà cả về thực tiễn nữa" (tr. 137). Đại hội đã thông qua tiết thứ nhất trong điều lệ đảng theo cách diễn đạt của Lê-nin, bác bỏ cách diễn đạt của Mác-tốp; điều này có ý nghĩa hết sức lớn trong cuộc đấu tranh sau này nhằm củng cố đảng kiểu mới. Đại hội đã lập ra cơ quan trung ương lãnh đạo duy nhất của đảng – Ban chấp hành trung ương – thay thế cho hai cơ quan trung ương (Ban chấp hành trung ương và Cơ quan ngôn luận trung ương). Quyền hạn của Ban chấp hành trung ương và các ban chấp hành địa phương đã được phân định chính xác hơn. Tại đại hội Lê-nin đã kiên trì đòi phải hết sức củng cố mối liên hệ của đảng với quần chúng giai cấp công nhân. Người lưu ý đến sự cần thiết phải đưa những công nhân dân chủ - xã hội vào các ban chấp hành địa phương của đảng và vào cơ quan trung ương của toàn đảng.

Đại hội lên án những quan điểm men-sê-vích, cơ hội chủ nghĩa về các vấn đề tổ chức và sách lược. Đồng thời, tính đến sự cần thiết phải thống nhất các lực lượng của giai cấp vô sản trong cách mạng, đại hội thừa nhận là có thể cho các đảng viên, nhất là các công nhân, trước đây đã theo phái men-sê-vích, được tham gia công tác của các tổ chức đảng với điều kiện là họ phải phục tùng các nghị quyết của đại hội, phục tùng điều lệ và kỷ luật của đảng. Theo đề nghị của Lê-nin, đại hội đã giao cho Ban

chấp hành trung ương giải tán những tổ chức men-sê-vích nào không chịu phục tùng các nghị quyết của Đại hội III của đảng.

Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, như Lê-nin đã vạch rõ, đã mở ra một thời kỳ mới trong lịch sử phong trào dân chủ - xã hội Nga. Đó là đại hội bôn-sê-vích đầu tiên. Trong các nghị quyết của đại hội đã thể hiện những nguyên tắc sách lược và tổ chức của Lê-nin. Đại hội đã chấm dứt được cuộc khủng hoảng trong đảng, đã thông qua điều lệ mới của đảng, đã định ra chiến lược và sách lược của đảng trong cách mạng dân chủ.

Trong các tác phẩm viết sau đại hội, được in trong tập này, – "Thông cáo về Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga", các bài luận văn "Đại hội III", "Bước lùi thứ ba", cũng như trong các báo cáo và thuyết trình đọc ở Gio-ne-vơ và Pa-ri, – Lê-nin nêu lên ý nghĩa của Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, giải thích các nghị quyết của đại hội và phê phán các nghị quyết cơ hội chủ nghĩa của hội nghị những người men-sê-vích.

Đại hội III, đại hội bôn-sê-vích của đảng và hội nghị của những người men-sê-vích đã thảo luận cùng những vấn đề như nhau, nhưng những nghị quyết đã được thông qua về các vấn đề đó lại khác nhau về nguyên tắc. Những người men-sê-vích theo đuổi giai cấp tư sản tự do. Chúng phủ nhận bá quyền lãnh đạo của giai cấp vô sản và vai trò lãnh đạo của đảng vô sản trong cách mạng dân chủ - tư sản, bác bỏ tính tất yếu và khả năng liên minh giữa giai cấp công nhân với nông dân, chúng chống lại việc tổ chức khởi nghĩa vũ trang và việc Đảng dân chủ - xã hội tham gia chính phủ cách mạng lâm thời. Đường lối của những người men-sê-vích nhằm đưa cách mạng đến thất bại, bắt lợi ích của giai cấp vô sản phục tùng lợi ích của giai cấp tư sản, nên đường lối ấy thực tế là phản bội sự nghiệp của giai cấp công nhân; "chủ nghĩa theo đuôi" của phái "Tia lửa" mới – Lê-nin viết – chỉ là sự tiếp tay cho giai cấp tư sản. Lê-nin đánh giá các nghị quyết của hội nghị những người men-sê-vích là đã

"thật sự nâng vấn đề phá hoại tổ chức lên thành nguyên tắc" và gọi hội nghị đó là "bước lùi thứ ba".

Lê-nin coi việc giới thiệu cho các công nhân Tây Âu biết đường lối chính trị của những người bôn-sê-vích và những nghị quyết của Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga có một tầm quan trọng to lớn; Người tổ chức phát hành "Thông cáo" về đại hội và cho in các nghị quyết quan trọng nhất của đại hội bằng tiếng Đức và tiếng Pháp. Các thủ lĩnh cơ hội chủ nghĩa của Đảng dân chủ - xã hội Đức và của Quốc tế II đứng đầu là Cau-xky đã chống lại các nghị quyết của Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga và chống lại việc công bố các nghị quyết ấy trên báo chí xã hội chủ nghĩa Tây Âu. Cau-xky đã xuyên tạc tình hình trong Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, bao che cho bọn men-sê-vích và tìm mọi cách bôi nhọ công tác của Đại hội III. Trong thư của ban biên tập Cơ quan ngôn luận trung ương của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga - báo "Người vô sản" - gửi ban biên tập "Leipziger Volkszeitung" do Lê-nin viết, đã tỏ rõ sự phản đối kiên quyết các hành động trên đây của Cau-xky, phản đối mưu toan định bịt tiếng nói của những người bôn-sê-vích trên báo chí dân chủ - xã hội Đức.

Sau đại hội, Lê-nin tiếp tục giải thích và luận chứng kế hoạch chiến lược và đường lối sách lược của đảng bôn-sê-vích trong cách mạng. Trong các bài "Đấu tranh cách mạng và hành động môi giới của phái tự do", "Những nhiệm vụ dân chủ của giai cấp vô sản cách mạng", "Những bước phản bội đầu tiên của giai cấp tư sản", "Cuộc đấu tranh của giai cấp vô sản và hành động tối tớ của giai cấp tư sản" và trong các bài khác, nhân tình hình chính trị cụ thể và những nhiệm vụ của đảng, Lê-nin đã phát triển luận điểm về bá quyền lãnh đạo của giai cấp vô sản, về sự tất yếu phải cõ lập giai cấp tư sản tự do. Người kêu gọi hãy lợi dụng từng hành động của phái tự do để vạch cho nhân dân thấy rõ bộ mặt thật của chủ nghĩa tự do tư sản mà ngay từ đầu cuộc cách mạng đã đi theo con đường thỏa hiệp với chế độ Nga hoàng;

Người vạch trần tính chất phản cách mạng của giai cấp tư sản tự do Nga, sự câu kết của nó với Nga hoàng sau lưng nhân dân và làm hại nhân dân.

Lê-nin đã bóc trần mặt nạ "chế độ dân chủ" giả hiệu của Đảng dân chủ - lập hiến, vạch rõ bản chất chính trị - giai cấp của nó. Người viết: "Người ta phát minh ra cái tên "Đảng dân chủ - lập hiến" để che giấu tính chất *quân chủ* của đảng. Thật vậy, ai mà chẳng biết rằng toàn bộ đảng này, cả bộ phận làm chủ đảng ấy, tức là phái hội đồng địa phương, lần "Hội liên hiệp giải phóng", đều tân thành chế độ quân chủ?" (tr. 290). Lê-nin đã từng nói rằng trong lúc cuộc đấu tranh giữa chế độ chuyên chế và nhân dân trở nên gay gắt thì giai cấp tư sản tự do đã khéo len lỏi: một mặt nó vuốt ve nhân dân cách mạng (lừa phỉnh nhân dân bằng "chế độ dân chủ"), đòi chế độ chuyên chế nhượng bộ; nhưng mặt khác lại dựa vào chế độ chuyên chế và chống lại "tính cực đoan" của nhân dân cách mạng.

Lê-nin nhấn mạnh rằng nhân dân lao động không được chờ đợi giai cấp tư sản tự do cải thiện tình cảnh của mình. Người viết: "Vận mệnh của cách mạng Nga hiện nay tùy thuộc vào giai cấp vô sản. Chỉ có giai cấp vô sản mới chấm dứt được sự buôn bán đó. Chỉ có giai cấp đó, bằng những cố gắng anh dũng mới, mới thức tỉnh được quần chúng, mới chia rẽ được quân đội đương dao động, mới tranh thủ được nông dân về phía mình, và với vũ khí trong tay giành lấy tự do cho toàn thể nhân dân, đè bẹp không thương tiếc những kẻ thù của tự do và gạt bỏ bọn tư sản vụ lợi và ngả nghiêng đang khua chiêng gõ mõ về tự do" (tr. 339).

Lê-nin đã dạy đảng rằng phải lợi dụng mọi hình thức đấu tranh và tổ chức để giáo dục chính trị và thu hút những công nhân chưa tìm thấy vị trí của mình trong cách mạng, giải thích cho họ thấy rõ quan điểm dân chủ - xã hội, chứng minh sự cần thiết phải có một tổ chức đảng độc lập của giai cấp vô sản. Lê-nin đã dành bài luận văn "Một liên minh công nhân cách mạng mới" cho vấn đề này. Lê-nin chỉ thị là phải có thái độ hết sức thận

trọng, mềm dẻo và có tinh đồng chí đối với những công nhân nào hoàn toàn đồng tình với cuộc đấu tranh của giai cấp vô sản nhưng vì thiếu thế giới quan dân chủ - xã hội, vì những thiên kiến chống lại chủ nghĩa Mác, vì tàn dư của những quan điểm cổ hủ này khác mà họ còn xa rời chúng ta. Khi nêu ra rằng không được bỏ rơi những công nhân không cùng tư tưởng như thế, Lê-nin đưa ra luận điểm hết sức quan trọng về cuộc đấu tranh nhằm thống nhất giai cấp công nhân. Người viết: "Chúng ta phải nhớ rằng sức mạnh của Đảng dân chủ - xã hội chỉ có thể ở trong sự thống nhất của quần chúng vô sản rộng rãi, và sự thống nhất đó, do điều kiện phân tán, chia rẽ, làm cho người muội dưới chế độ tư bản chủ nghĩa, không thể thực hiện ngay tức khắc được, mà chỉ có qua sự cố gắng bền bỉ và sự kiên nhẫn lớn lao mới đạt được" (tr. 324). Lê-nin đề ra cho những người bôn-sê-vích nhiệm vụ là phải học cách phát huy tác dụng lãnh đạo của đảng mác-xít cách mạng đối với tất cả quần chúng vô sản.

Căn cứ vào nghị quyết của Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, đảng bôn-sê-vích đã mở rộng công tác chính trị và tổ chức to lớn trong quần chúng vô sản, tập trung chú ý chủ yếu vào việc chuẩn bị về chính trị và nhất là về tổ chức và kỹ thuật của khởi nghĩa vũ trang toàn dân. Trên báo chí bôn-sê-vích và trong các tổ chức đảng đã thảo luận rộng rãi các vấn đề quân sự. Theo sáng kiến của Lê-nin, trên báo "Người vô sản" bắt đầu cho đăng một cách có hệ thống các bài và tài liệu về các vấn đề đấu tranh vũ trang của giai cấp vô sản. Lê-nin đòi hỏi các đảng viên phải kiên trì học tập công tác quân sự. Người áp dụng các biện pháp tích cực để tổ chức mua và chuyển vũ khí về Nga.

Trên các truyền đơn "Ngày 1 tháng Năm (ra trước khi họp đại hội) và "Ba hiến pháp hay là ba chế độ nhà nước", bằng hình thức diễn đạt đơn giản và dễ hiểu đối với quần chúng, Lê-nin giải thích rõ những nhiệm vụ của giai cấp vô sản và nông dân trong cách mạng, kêu gọi đấu tranh lật đổ chế độ chuyên chế, lập nên chế độ cộng hòa dân chủ.

Mùa xuân và mùa hè 1905, các biến cố cách mạng lan rộng khắp nước đã chứng minh sự đúng đắn của các nghị quyết của Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Do tác dụng của công tác cổ động và tuyên truyền của những người bôn-sê-vích mà cuộc đấu tranh đình công của công nhân ngày càng có tính chất tấn công hơn và đặc biệt là có tính tổ chức cao. Gay gắt nhất là các cuộc đấu tranh cách mạng diễn ra tại các trung tâm công nghiệp lớn như I-va-nô-vô - Vô-dơ-nê-xcơ, Ô-det-xa, Lốt-dơ, Khắc-côp, È-ca-tê-ri-nô-xláp, Ni-giô-ni Nốp-gô-rốt. Ở I-va-nô-vô - Vô-dơ-nê-xcơ, cuộc bãi công bắt đầu vào tháng Năm và kéo dài 72 ngày. Lãnh đạo cuộc đấu tranh của những người thợ dệt này là Ban chấp hành miền Bắc của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga do những người bôn-sê-vích lập ra và nhóm I-va-nô-vô - Vô-dơ-nê-xcơ của Ban chấp hành ấy. Để lãnh đạo cuộc bãi công, một Xô-viết của những công nhân được ủy quyền (các đại biểu) đã được bầu ra; trong tiến trình các cuộc đấu tranh cách mạng, Xô-viết ấy đã biến thành một trong những Xô-viết đại biểu công nhân đầu tiên, mà theo định nghĩa của Lê-nin, đây là những cơ quan khởi nghĩa và những mầm mống của chính quyền cách mạng mới.

Cuộc bãi công chính trị quần chúng ở Lốt-dơ đã phát triển thành cuộc khởi nghĩa vũ trang. Trong ba ngày, trên các đường phố đã diễn ra những cuộc chiến đấu thực sự của công nhân với quân đội Nga hoàng. Lê-nin viết rằng công nhân Lốt-dơ đã cho ta thấy "không những một tấm gương mới về sự nhiệt tình và tinh thần anh hùng cách mạng, mà còn cho ta thấy cả những hình thức đấu tranh cao nhất" (tr. 347). Để biểu thị sự phản đối việc bắn giết những công nhân ở Lốt-dơ, công nhân Vác-sa-va tuyên bố tổng bãi công. Những cuộc bãi công đã lan rộng khắp thành phố Ti-phlít, Ba-cu, Ba-tum và các thành phố khác.

Bằng cuộc đấu tranh cách mạng và những hành động tấn công của mình, giai cấp vô sản đã nêu gương cho nông dân. Phong trào nông dân đã phát triển ở các tỉnh Ô-ri-ôn, Cuốc-xcơ và Vô-rô-ne-giơ, tại Pô-vôn-gi-e, Pri-ban-tích, ở

Ba-lan, U-cra-i-na, Gru-di-a. Chấp hành nghị quyết của Đại hội III của đảng, những người bôn-sê-vích đã tăng cường công tác ở nông thôn.

Cao trào cách mạng trong nước đã lan sang cả quân đội Nga hoàng, giai đoạn khởi nghĩa vũ trang bắt đầu. Nổi dậy đầu tiên là thủy thủ trên thiết giáp hạm "Công tước Pô-tem-kin Ta-vritse-xki". Theo sáng kiến của Lê-nin, Ban chấp hành trung ương đã phái M. I. Va-xi-li-ép - I-u-gin đến Ô-đét-xa để liên lạc với tổ chức dân chủ - xã hội đã lãnh đạo cuộc khởi nghĩa ở Hạm đội Hắc-hải và trên thiết giáp hạm. V. I. Lê-nin đã trao cho Va-xi-li-ép - I-u-gin nhiệm vụ thuyết phục các thủy thủ hành động kiên quyết và mau lẹ, chiếm thành phố, vũ trang cho công nhân, tranh thủ sự ủng hộ tích cực của nông dân và chiếm hạm đội còn lại. Va-xi-li-ép - I-u-gin không thực hiện được nhiệm vụ ấy, vì khi đồng chí đó đến Ô-đét-xa thì tàu "Pô-tem-kin" đã rời cảng. Thủy thủ trên tàu "Pô-tem-kin" đã không thể phát động được cuộc khởi nghĩa trên toàn hạm đội và phối hợp các hành động của mình với công nhân Ô-đét-xa. Ban chấp hành bôn-sê-vích thành phố bị suy yếu vì những vụ bắt bớ trước đây, đã hành động thiếu quả quyết, còn phái men-sê-vích thì thậm chí không có ý định tổ chức công nhân Ô-đét-xa ủng hộ cuộc khởi nghĩa trên hạm đội.

Cuộc khởi nghĩa của tàu "Pô-tem-kin" làm chính phủ Nga hoàng khiếp sợ đến mức phải cầu cứu các cường quốc châu Âu giúp đỡ để đàn áp cách mạng. Trong bài: "Nga hoàng tìm sự che chở của vua Thổ-nhĩ-kỳ chống lại nhân dân Nga", Lê-nin đã gọi lời cầu cứu của chính phủ Nga hoàng gửi các chính phủ Roma-ni và Thổ-nhĩ-kỳ xin "giúp đỡ cảnh sát để chống lại các thủy thủ khởi nghĩa" là đỉnh cao của sự nhục nhã của chế độ Nga hoàng. Thay mặt Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, Lê-nin đã viết một bức thư – đăng trong tập này – cho Cục quốc tế xã hội chủ nghĩa, đề nghị ra lời hiệu triệu gửi công nhân tất cả các nước kêu gọi không để cách mạng ở Nga bị đàn áp.

Cuộc khởi nghĩa trên thiết giáp hạm "Pô-tem-kin" đã gây ra một ấn tượng rất lớn cả ở nước Nga lẫn trên thế giới. Tuy cuộc khởi nghĩa không thành công, Lê-nin cho rằng nó vẫn có một ý nghĩa rất lớn. Nhân những sự kiện này, Người viết một bài luận văn rất quan trọng "Quân đội cách mạng và chính phủ cách mạng".

Lê-nin chỉ rõ rằng cuộc khởi nghĩa ở Ô-đét-xa và việc một bộ phận quân đội – thiết giáp hạm "Pô-tem-kin" – chuyển sang phía cách mạng đánh dấu bước tiến mới, rất lớn trong sự phát triển của phong trào cách mạng chống lại chế độ chuyên chế. Lần đầu tiên trong lịch sử, một bộ phận lớn lực lượng quân sự của chế độ Nga hoàng, cả một chiếc thiết giáp hạm, công khai đứng về phía khởi nghĩa. Lê-nin viết rằng chúng ta chứng kiến một sự việc trọng đại: ý đồ thành lập hạt nhân quân đội cách mạng.

Phát triển học thuyết mác-xít về cách mạng, Lê-nin dựa trên cơ sở tổng kết kinh nghiệm phong trào cách mạng ở Nga, đã rút ra kết luận hết sức quan trọng là muốn cho cách mạng thắng lợi, nhất thiết phải thành lập quân đội cách mạng. Phải có quân đội cách mạng để đấu tranh bằng quân sự và để lãnh đạo quần chúng nhân dân về mặt quân sự chống lại lực lượng quân sự của chế độ chuyên chế và của các nước tư bản chủ nghĩa giúp đỡ chế độ ấy. Nhưng quân đội cách mạng chẳng những cần thiết để lật đổ chính quyền cũ, chế độ chuyên chế, mà còn cần thiết như là chỗ dựa của chính quyền mới – chính phủ cách mạng.

Lê-nin kêu gọi các đảng viên bôn-sê-vích hãy hết sức ủng hộ ý đồ thành lập quân đội cách mạng, giải thích cho quần chúng rộng rãi nhất của giai cấp vô sản và nông dân thấy rõ ý nghĩa của quân đội cách mạng trong sự nghiệp đấu tranh giành tự do, giúp các đơn vị trong quân đội này thống nhất lại lực lượng để đè bẹp chế độ chuyên chế.

Lê-nin viết rằng cuộc chiến tranh chống lại bọn áp bức và bóc lột nhân dân là cuộc chiến tranh chính nghĩa, chính đáng của nhân dân lao động trong xã hội tư bản chủ nghĩa. "Giai cấp vô sản ở Nga đã bắt đầu tiến hành cuộc chiến tranh giải phóng

vĩ đại đó, và nó sẽ tiếp tục được cuộc chiến tranh đó bằng cách tự thành lập ra những đội quân cách mạng, củng cố những đơn vị binh lính hay thủy thủ đã chạy sang hàng ngũ chúng ta, lôi cuốn nông dân, bồi dưỡng cho những công dân Nga mới, đang được hình thành và tôi luyện trong khói lửa của cuộc nội chiến, tinh thần anh hùng và nhiệt tình của những chiến sĩ đấu tranh cho tự do và hạnh phúc của toàn thể loài người" (tr. 380).

Trong các bài luận văn của mình, Lê-nin nhiều lần nhấn mạnh rằng việc lật đổ chế độ chuyên chế Nga hoàng sẽ làm nhẹ bớt cuộc đấu tranh của giai cấp vô sản tất cả các nước chống chủ nghĩa tư bản, rằng cuộc cách mạng ở Nga là giai đoạn mở đầu, báo hiệu của cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa ở phương Tây.

Trong phần "Các tài liệu chuẩn bị" có 24 văn kiện – các đề cương, các ý kiến chuẩn bị và phác thảo các bài luận văn và các bài phát biểu của Lê-nin. Ngoài bài "Đề cương truyền đơn ngày 1 tháng Năm", các văn kiện này lần đầu tiên được đưa vào Toàn tập của V. I. Lê-nin. Phần lớn những văn kiện ấy liên quan đến các tài liệu của Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, nhất là đến vấn đề chính phủ cách mạng lâm thời.

Đáng chú ý là đề cương bản báo cáo về Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, các ý kiến chuẩn bị "Tóm tắt về sự phân liệt trong đảng" trong đó đã nêu rõ các giai đoạn chủ yếu của cuộc đấu tranh trong nội bộ đảng, kể từ năm 1900 đến hết Đại hội III. Kết thúc tập này là "Dự thảo truyền đơn"; trong dự thảo truyền đơn này Lê-nin trình bày các khẩu hiệu và mục tiêu của chính phủ cách mạng, mà như Người nhấn mạnh, đây là cơ sở của "hình thức quản lý của nhân dân".

*Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin  
trực thuộc Ban chấp hành trung ương  
Đảng cộng sản Liên-xô*

## ĐẢNG DÂN CHỦ - XÃ HỘI VÀ CHÍNH PHỦ CÁCH MẠNG LÂM THỜI<sup>1</sup>

*Đăng ngày 5 và 12 tháng Tư  
(23 và 30 tháng Ba) 1905,*  
*trên báo "Tiến lên", số 13 và 14*

*Theo đúng bản đăng trên báo,  
có đối chiếu với bản thảo*

---

## I

Chỉ mới năm năm trước đây, nhiều đại biểu dân chủ - xã hội còn cho rằng khẩu hiệu: "Đả đảo chế độ chuyên chế!" là đề ra quá sớm và không thể hiểu nổi đối với quần chúng công nhân. Những đại biểu ấy được liệt một cách chính đáng vào loại những người cơ hội chủ nghĩa. Người ta đã từng giải thích đi giải thích lại cho họ hiểu rõ rằng họ đang tụt lại sau phong trào, rằng họ không hiểu những nhiệm vụ của đảng với tư cách là đội tiên phong của giai cấp, người lãnh đạo và tổ chức của giai cấp, người đại biểu của toàn bộ phong trào và của những mục đích căn bản và chủ yếu của nó. Những mục đích này có thể tạm thời bị công việc bình thường hàng ngày che lấp đi, nhưng không bao giờ được mất ý nghĩa là ngôi sao dẫn đường của giai cấp vô sản đang đấu tranh.

Giờ đây đã đến lúc ngọn lửa cách mạng lan tràn khắp trong nước, đã đến lúc những người hoài nghi nhất cũng phải tin tưởng rằng chế độ chuyên chế sẽ không tránh khỏi bị lật đổ trong tương lai gần đây. Thế nhưng Đảng dân chủ - xã hội, hình như do sự trớ trêu nào đó của lịch sử, lại phải một lần nữa đối phó với những mưu toan phản động và cơ hội chủ nghĩa định kéo lùi phong trào lại, hạ thấp những nhiệm vụ của phong trào xuống, và làm lu mờ những khẩu hiệu của phong trào. Cuộc luận chiến với những kẻ mưu toan đó trở thành nhiệm vụ trước mắt và (trái với ý kiến của một số rất đông người không ưa những cuộc luận chiến trong nội bộ đảng) có một ý nghĩa *thực tiễn* rất lớn lao. Vì chúng ta

càng tiến gần đến lúc trực tiếp thực hiện những nhiệm vụ chính trị trước mắt của chúng ta thì lại càng cần phải hiểu hết sức rõ ràng những nhiệm vụ ấy, và mọi sự không rõ ràng, mập mờ và thiếu suy nghĩ chín chắn về vấn đề này lại càng có hại hơn.

Nhưng sự thiếu suy nghĩ chín chắn thì lại không phải là rất ít có trong những người dân chủ - xã hội thuộc phái "Tia lửa" mới hay phái "Sự nghiệp công nhân"<sup>2</sup> (hầu như cũng là một). Đả đảo chế độ chuyên chế! – tất cả mọi người đều đồng ý với khẩu hiệu này, không những là tất cả những người dân chủ - xã hội, mà là tất cả những người dân chủ, thậm chí tất cả những người thuộc phái tự do nữa, nếu có thể tin vào những lời tuyên bố hiện nay của họ. Nhưng khẩu hiệu đó có ý nghĩa gì? Phải làm thế nào để lật đổ được cái chính phủ hiện nay? Quốc hội lập hiến mà ngay cả phái "Giải phóng" giờ đây cũng đang sẵn sàng đưa ra – với việc thừa nhận quyền đầu phiếu phổ thông v.v. – làm khẩu hiệu của mình (xem tạp chí "Giải phóng"<sup>3</sup>, số 67), quốc hội lập hiến ấy sẽ phải do ai triệu tập? Cái gì cụ thể sẽ đảm bảo thực sự rằng cuộc bầu cử ra một nghị viện như vậy sẽ được tự do và thể hiện quyền lợi của toàn thể nhân dân?

Người nào không trả lời được rõ ràng và chính xác về những câu hỏi trên, người đó không hiểu được ý nghĩa của khẩu hiệu: Đả đảo chế độ chuyên chế! Mà những câu hỏi ấy nhất định đưa chúng ta tới vấn đề chính phủ cách mạng lâm thời; không có gì khó hiểu rằng dưới chế độ chuyên chế những cuộc bỏ phiếu thực sự tự do, có tính chất toàn dân, bầu ra một quốc hội lập hiến, với sự đảm bảo đầy đủ việc đầu phiếu thực sự phổ thông, bình đẳng, trực tiếp và bỏ phiếu kín, những cuộc bỏ phiếu như vậy không những không có khả năng thực hiện, mà thực ra là không thể có được. Và nếu chúng ta nghiêm chỉnh đề ra yêu sách thực tiễn đòi lật đổ ngay chính phủ chuyên chế, thì chúng ta phải biết rõ xem chúng ta muốn thay thế chính phủ bị lật đổ *cụ thể bằng chính phủ nào khác?* Nói một cách khác: chúng ta quan niệm như thế nào về thái độ của những người dân chủ - xã hội đối với chính phủ cách mạng lâm thời?

Về vấn đề này những người cơ hội chủ nghĩa trong Đảng dân chủ - xã hội ngày nay, tức là những người thuộc phái "Tia lửa" mới, cũng đang ra sức kéo đảng lui lại như phái "Sự nghiệp công nhân" đã làm 5 năm trước đây trong vấn đề đấu tranh chính trị nói chung. Quan điểm phản động của họ về điểm này đã được phát triển một cách hoàn chỉnh nhất trong cuốn sách nhỏ của Mác-tư-nốp: "Hai nền chuyên chính", cuốn này đã được báo "Tia lửa"<sup>4</sup> (số 84) tán thành và giới thiệu trong một bài đặc biệt, và chúng tôi đã nhiều lần lưu ý đọc giả chúng tôi.

Ngay ở phần đầu cuốn sách nhỏ của mình, Mác-tư-nốp đã dọa chúng ta bằng cái triển vọng đáng sợ như sau: nếu tổ chức mạnh mẽ của Đảng dân chủ - xã hội cách mạng có thể "ấn định và tiến hành khởi nghĩa vũ trang toàn dân" chống lại chế độ chuyên chế, như Lê-nin đã mơ ước, thì "phải chăng không hiển nhiên là ý nguyện chung của nhân dân sau cuộc cách mạng sẽ lập tức cử chính đảng này ra lập chính phủ lâm thời, hay sao? Phải chăng không hiển nhiên là nhân dân sẽ ủy thác vận mệnh trước mắt của cách mạng cho chính đảng này chứ không phải cho đảng nào khác?"

Điều đó khó tin được, nhưng điều đó có thực. Người viết sử tương lai khi viết về Đảng dân chủ - xã hội Nga sẽ phải ngạc nhiên ghi lại rằng ngay lúc khởi đầu của cách mạng Nga, phái Gi-rông-đanh trong Đảng dân chủ - xã hội *đã dọa* giai cấp vô sản cách mạng bằng cái triển vọng như vậy! Toàn bộ nội dung cuốn sách nhỏ của Mác-tư-nốp (cũng như nội dung của hàng loạt bài và đoạn trong các bài đăng trên tờ "Tia lửa" mới) tựa trung chỉ là vẽ đầy lên những sự "khủng khiếp" của cái triển vọng đó. Ở đây người lãnh tụ tư tưởng của phái "Tia lửa" mới bị ám ảnh về một cuộc "cướp chính quyền", về cái con ngoáo ộp "chủ nghĩa Gia-cô-banh", chủ nghĩa Ba-cu-nin, chủ nghĩa Tơ-ca-tsép<sup>5</sup> và những chủ nghĩa đáng sợ khác mà những bà nhũ mẫu của cách mạng<sup>1)</sup> rất thích dùng để dọa những người ấu

<sup>1)</sup> Trong bản thảo: "... mà những mụ già ngồi ghẹ bên cạnh cách mạng rất thích dùng để dọa những người ấu trĩ về chính trị".

trí về chính trị. Và dĩ nhiên, khi làm việc đó người ta không thể quên "trích dẫn" Mác và Ăng-ghen. Tôi nghiệp cho ông Mác và ông Ăng-ghen, người ta đã lạm dụng biết chừng nào những trích dẫn rút ra từ tác phẩm của hai ông! Các bạn có nhớ: cái chân lý cho rằng "bất cứ cuộc đấu tranh giai cấp nào cũng đều là đấu tranh chính trị"<sup>16</sup>, đã được người ta viện ra để biện hộ cho tính chất hét hòi và lạc hậu của những nhiệm vụ chính trị và những phương pháp cổ động và đấu tranh chính trị *của chúng ta*, hay không? Giờ đây Ăng-ghen lại bị dùng để làm nhân chứng giả tạo cho chủ nghĩa theo đuôi. Trong cuốn "Chiến tranh nông dân ở Đức" ông viết: "Điều xấu nhất trong tất cả những gì có thể đến với người lãnh tụ của một đảng cực đoan đó là việc buộc phải nắm chính quyền trong khi phong trào chưa thật chín muồi để thực hiện sự thống trị của giai cấp mà người lãnh tụ ấy đại diện, và để thực hiện những biện pháp đảm bảo sự thống trị đó"<sup>17</sup>. Chỉ cần chú ý đọc đoạn mở đầu này của lời trích dẫn dài mà Mác-tư-nốp đưa ra là thấy rõ anh chàng theo đuôi của chúng ta đã xuyên tạc ý của tác giả như thế nào. Ăng-ghen nói về *một chính quyền đảm bảo sự thống trị của một giai cấp*. Chẳng lẽ điều đó không rõ ràng hay sao? Như vậy là đối với giai cấp vô sản, điều đó có nghĩa là một chính quyền *đảm bảo sự thống trị của giai cấp vô sản*, tức là nền chuyên chính vô sản để thực hiện cách mạng xã hội chủ nghĩa. Mác-tư-nốp không hiểu được điều này, nên lẩn lộn chính phủ cách mạng lâm thời trong thời kỳ lật đổ chế độ chuyên chế, với sự thống trị được đảm bảo của giai cấp vô sản trong thời kỳ lật đổ giai cấp tư sản, đã lẩn lộn nền chuyên chính dân chủ của giai cấp vô sản và nông dân với nền chuyên chính xã hội chủ nghĩa của giai cấp công nhân. Kỳ thực, nếu chúng ta tiếp tục trích dẫn Ăng-ghen, thì ý kiến của ông sẽ càng sáng tỏ. Ông nói: người lãnh tụ của đảng cực đoan sẽ phải "bảo vệ lợi ích của một giai cấp xa lạ đối với lãnh tụ đó và ứng phó với giai cấp của mình bằng những câu nói suông, những lời hứa hẹn và những lời quyết rằng lợi ích của giai cấp khác kia cũng là lợi ích của giai cấp mình. Người nào đã sa vào cái tình trạng sai lầm

này thì người đó sẽ bị diệt vong một cách không thể gỡ được"<sup>18</sup>.

Những đoạn nhấn mạnh trên chứng tỏ rõ ràng rằng Ăng-ghen ngăn ngừa trước chính cái tình trạng sai lầm là kết quả của việc người lãnh tụ không hiểu được lợi ích thật sự của giai cấp "mình" và nội dung giai cấp thật sự của cuộc cách mạng. Để làm cho sáng tỏ hơn, chúng ta thử lấy một thí dụ đơn giản để giải thích kỹ điểm này cho Mác-tư-nốp thâm thuý của chúng ta. Khi phái "Dân ý" định đại diện cho lợi ích của "lao động" mà quả quyết với mình và với người khác rằng 90% nông dân trong quốc hội lập hiến tương lai của nước Nga sẽ là những người xã hội chủ nghĩa, thì họ đã vì vậy mà sa vào cái tình trạng sai lầm nhất định sẽ đưa họ đến sự diệt vong chính trị không thể gỡ được, vì rằng "những lời hứa hẹn và những lời quả quyết" ấy không phù hợp với hiện thực khách quan. Thực tế họ sẽ phục vụ lợi ích của phái dân chủ tư sản, "lợi ích của giai cấp khác". Ông đã bắt đầu hiểu được chút gì chưa, hời ông Mác-tư-nốp hết sức đáng kính? Khi những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng<sup>9</sup> miêu tả những cuộc cải cách ruộng đất tất nhiên phải đến với nước Nga, như là một cuộc "xã hội hóa", như là cuộc "trao lại ruộng đất cho nông dân", như là việc mở đầu của chế độ "sử dụng bình quân", thì họ tự đặt mình vào cái tình trạng sai lầm nhất định dẫn họ tới sự diệt vong chính trị không thể gỡ được, vì rằng trên thực tế chính những cuộc cải cách mà họ phấn đấu để thực hiện, sẽ đảm bảo sự thống trị của *giai cấp khác*, của giai cấp tư sản nông dân, thành thủ cách mạng càng phát triển nhanh bao nhiêu thì những câu nói suông, những lời hứa hẹn và những lời quả quyết của họ sẽ lại càng mau bị thực tế bác bỏ bấy nhiêu. Ông vẫn chưa hiểu thực chất của vấn đề là gì à, hời ông Mác-tư-nốp hết sức đáng kính? Phải chăng ông vẫn chưa hiểu rằng *thực chất* của Ăng-ghen là ở chỗ Ăng-ghen nêu lên sự nguy hiểm của việc *không hiểu* những nhiệm vụ lịch sử thật sự của cuộc cách mạng, rằng do đó những lời của Ăng-ghen có thể ứng dụng được cho phái "Dân ý" và những người "xã hội chủ nghĩa - cách mạng"?

## II

Ăng-ghen nêu rõ tính chất nguy hiểm của việc những người lãnh tụ của giai cấp vô sản không hiểu tính chất *không vô sản* của cuộc cách mạng, nhưng Mác-tư-nốp thông minh lại từ đó rút ra kết luận là: những lãnh tụ của giai cấp vô sản, do cương lĩnh và sách lược của họ (nghĩa là toàn bộ sự tuyên truyền và cổ động của họ) và tổ chức của họ nên đã tự tách mình khỏi phong trào dân chủ cách mạng, mà lại đóng vai trò lãnh đạo trong việc thiết lập nền cộng hòa dân chủ, thì như vậy là nguy hiểm. Ăng-ghen coi việc lãnh tụ lấn lộn giữa nội dung xã hội chủ nghĩa tưởng tượng với nội dung dân chủ thực tế của cuộc cách mạng là nguy hiểm; còn Mác-tư-nốp thông minh lại từ đó rút ra kết luận là: giai cấp vô sản, cùng với giai cấp nông dân, đảm nhiệm một cách có ý thức quyền chuyên chính trong việc thực hiện nền cộng hòa dân chủ, tức hình thức cuối cùng của nền thống trị của tư sản và là hình thức tốt nhất cho cuộc đấu tranh giai cấp của giai cấp vô sản chống giai cấp tư sản, thì như vậy là nguy hiểm. Ăng-ghen cho rằng cái tình trạng sai lầm, giả dối, khi người ta nói một đằng làm một néo, khi người ta hứa hẹn sự thống trị của một giai cấp nhưng sự thực thì lại bảo đảm sự thống trị của giai cấp khác, là nguy hiểm. Ăng-ghen cho rằng sự giả dối ấy nhất định dẫn đến sự diệt vong chính trị không thể gỡ được, còn Mác-tư-nốp thông minh lại từ đó rút ra kết luận là: sở dĩ có nguy cơ diệt vong là vì những người dân chủ tư sản sẽ không để cho giai cấp vô sản và giai cấp nông dân đảm bảo một nền cộng hòa dân chủ thật sự. Mác-tư-nốp thông minh không thể nào hiểu được rằng một sự diệt vong *như vậy*, tức sự diệt vong của lãnh tụ của giai cấp vô sản, sự diệt vong của hàng ngàn người vô sản trong cuộc đấu tranh cho một nền cộng hòa dân chủ thật sự, tuy đó là một sự diệt vong về thể xác, nhưng không những không phải là một sự diệt vong chính trị, mà ngược lại nó sẽ còn là một thành quả chính trị hết sức lớn lao của giai cấp vô sản, một sự thực hiện hết sức to lớn vai trò độc quyền lãnh đạo của giai cấp vô sản trong cuộc đấu tranh cho tự do. Ăng-ghen nói về sự diệt vong chính

trị của kẻ nào vô tình đi lạc khỏi con đường giai cấp của mình sang con đường giai cấp khác, còn Mác-tư-nốp thông minh, khi trích dẫn Ăng-ghen một cách kính cẩn, thì lại nói về sự diệt vong của người nào cứ thẳng tiến theo con đường giai cấp đúng đắn.

Ở đây, sự khác biệt giữa quan điểm của những người dân chủ - xã hội cách mạng và chủ nghĩa theo đuổi biểu lộ một cách hoàn toàn rõ ràng. Mác-tư-nốp và báo "Tia lửa" mới lùi bước trước nhiệm vụ cách mạng dân chủ triệt để nhất mà giai cấp vô sản cùng với giai cấp nông dân phải gánh vác; họ lùi bước không thừa nhận quyền lãnh đạo của Đảng dân chủ - xã hội đối với cuộc cách mạng này, và như vậy là họ đem trao, mặc dù là không có ý thức, lợi ích của giai cấp vô sản vào tay phái dân chủ tư sản. Từ cái ý kiến đúng đắn của Mác cho rằng chúng ta phải chuẩn bị xây dựng không phải một đảng chấp chính, mà một đảng đối lập *của tương lai*, Mác-tư-nốp đã rút ra cái kết luận là chúng ta phải lập ra một phái đối lập theo đuổi đối với cuộc cách mạng *hiện tại*. Sự sáng suốt chính trị của Mác-tư-nốp chung quy là như vậy. Sau đây là lập luận của Mác-tư-nốp, và chúng tôi hết sức khuyên bạn đọc hãy suy nghĩ về lập luận đó:

"Giai cấp vô sản không thể giành được toàn bộ hoặc một bộ phận chính quyền trong nước, chừng nào nó chưa làm được cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa. Đó là một nguyên lý không thể nào bác bỏ được, nó phân biệt chúng ta với chủ nghĩa Giô-re-xơ cơ hội..." (Mác-tư-nốp, tr. 58), – và nguyên lý đó, chúng ta phải nói thêm, đã chứng minh một cách không thể bác bỏ được rằng Mác-tư-nốp đáng kính không có năng lực hiểu được vấn đề. Nếu lân lộn sự tham gia của giai cấp vô sản trong một chính quyền chống lại cách mạng xã hội chủ nghĩa, với sự tham gia của giai cấp vô sản trong cuộc cách mạng dân chủ, thì như thế là hoàn toàn không hiểu vấn đề là ở chỗ nào cả. Cái đó cũng giống như việc lấn lộn sự tham gia của Min-lơ-răng trong nội các của tên đao phủ Ga-líp-phê với sự tham gia của Vác-lanh trong Công xã đã bảo vệ và bảo vệ được nền cộng hòa.

Nhưng hãy tiếp để thấy tác giả của chúng ta đã lẩn lộn

núi thế nào: "... Nhưng nếu thế thì rõ ràng là cuộc cách mạng sắp tới không thể thực hiện được bất kỳ những hình thức chính trị nào *chống lại ý chí của toàn bộ* (do Mác-tư-nốp viết ngả) giai cấp tư sản vì giai cấp tư sản sẽ là chủ nhân của ngày mai...". Thứ nhất, tại sao ở đây chỉ nói đến những hình thức chính trị, trong khi ở đoạn trên lại nói đến chính quyền của giai cấp vô sản nói chung, thậm chí nói đến cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa? tại sao tác giả không nói đến việc thực hiện những hình thức kinh tế? Vì tác giả đã nhảy, mà bản thân mình không hay biết, từ cách mạng xã hội chủ nghĩa sang cách mạng dân chủ. Nếu thế (và đây là điểm thứ hai) thì tác giả hoàn toàn sai lầm khi tout court (chỉ đơn thuần) nói đến "ý chí của toàn bộ giai cấp tư sản", vì đặc điểm của thời kỳ cách mạng dân chủ chính là ở sự khác biệt về ý chí của các tầng lớp khác nhau trong giai cấp tư sản, tức là giai cấp chỉ mới đang thoát khỏi chế độ chuyên chế. Nói về cách mạng dân chủ mà chỉ đem đổi lập một cách giản đơn và lộ liễu giai cấp vô sản và giai cấp tư sản thì như vậy là một sự vô lý hết sức<sup>1)</sup>, vì cuộc cách mạng *ý chí* chính là đánh dấu thời kỳ phát triển của xã hội khi mà quần chúng của xã hội đó thực ra thì đứng giữa giai cấp vô sản và giai cấp tư sản và tạo thành một tầng lớp hết sức rộng lớn gồm tiểu tư sản và nông dân. Chính vì cuộc cách mạng dân chủ chưa được hoàn thành mà tầng lớp rộng lớn này có rất nhiều quyền lợi chung với giai cấp vô sản trong việc thực hiện những hình thức chính trị, hơn là "giai cấp tư sản" hiểu theo nghĩa thật và hẹp của danh từ đó. Việc không hiểu điều đơn giản này là một trong những nguồn gốc chính đưa đến sự lẩn lộn của Mác-tư-nốp.

Hãy nghe tiếp: "... Nếu thế thì bằng cách giản đơn làm cho đa số những phần tử tư sản khiếp sợ cuộc đấu tranh cách mạng của giai cấp vô sản chỉ có thể dẫn đến một kết quả, đó là sự khôi phục nguyên hình chế độ chuyên chế, và, đương nhiên, giai cấp

<sup>1)</sup> Trong bản thảo Lê-nin không viết "một sự vô lý hết sức" mà viết: "một sự ngu ngốc tột độ".

vô sản sẽ không dừng lại trước cái kết quả có thể xảy ra đó; trong trường hợp xấu nhất, nếu sự việc hoàn toàn ngả theo chiều hướng phục hồi và củng cố chính quyền chuyên chế thối nát bằng một sự nhượng bộ lập hiến hư ảo, thì giai cấp vô sản sẽ không từ bỏ việc làm cho giai cấp tư sản khiếp sợ. Nhưng dĩ nhiên, khi bước vào cuộc đấu tranh, giai cấp vô sản chú ý đạt tới không phải là trường hợp xấu nhất đó".

Độc giả, bạn có hiểu chút gì không? Giai cấp vô sản sẽ không dừng lại trước thủ đoạn đe dọa nhằm phục hồi chế độ chuyên chế, nếu có nguy cơ của một sự nhượng bộ lập hiến hư ảo! Điều đó hoàn toàn giống như thế tôi nói rằng: tôi bị đe dọa bởi một hình phạt khổ sai cùng cực là phải tiếp chuyện với một mình Mác-tư-nốp trong một ngày; vì vậy trong trường hợp xấu nhất, tôi phải áp dụng thủ đoạn đe dọa, thủ đoạn này chỉ có thể dẫn đến cuộc nói chuyện trong hai ngày với Mác-tư-nốp và Mác-tốp. Thưa ngài hết sức đáng kính, đó chính là một điều vô nghĩa!

Cái ý ám ảnh Mác-tư-nốp trong khi viết những lời vô nghĩa mà chúng tôi nhắc lại ở đây, là như thế này: nếu trong thời kỳ cách mạng dân chủ, giai cấp vô sản lấy cách mạng xã hội chủ nghĩa ra để đe dọa giai cấp tư sản thì điều đó chỉ dẫn đến sự phản động làm giảm ngay cả những thành quả dân chủ. Chỉ có thể thôi. đương nhiên, không thể nói đến vấn đề phục hồi nguyên hình chế độ chuyên chế, cũng như nói đến việc giai cấp vô sản sẵn sàng, trong trường hợp xấu nhất, dùng đến sự ngu xuẩn thuộc loại xấu. Toàn bộ vấn đề lại vẫn là ở sự phân biệt giữa cách mạng dân chủ và cách mạng xã hội chủ nghĩa, sự phân biệt mà Mác-tư-nốp đã quên mất; là ở sự tồn tại của khối to lớn quần chúng nông dân và tiểu tư sản có khả năng ứng hộ cuộc cách mạng dân chủ, còn cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa thì hiện giờ chưa có khả năng ứng hộ.

Chúng ta hãy nghe thêm Mác-tư-nốp thông minh của chúng ta: "... Rõ ràng là cuộc đấu tranh giữa giai cấp vô sản và giai cấp tư sản lúc sắp bước vào cách mạng tư sản, phải khác biệt về một vài phương diện với cũng cuộc đấu tranh đó ở giai đoạn kết thúc,

lúc sắp bước vào cách mạng xã hội chủ nghĩa...". Đúng, điều đó là hiển nhiên, và nếu Mác-tư-nốp suy nghĩ xem sự khác nhau đó cụ thể là ở chỗ nào, thì ông ta chưa chắc đã viết những lời vô nghĩa như trên, cũng như toàn bộ cuốn sách của ông ta.

"... Cuộc đấu tranh giành ảnh hưởng đối với tiến trình và kết cục của cách mạng tư sản, chỉ có thể biểu hiện trong việc giai cấp vô sản sẽ gây một áp lực cách mạng đối với ý muốn của giai cấp tư sản tự do và cấp tiến, trong việc các "tầng lớp dưới" dân chủ hơn của xã hội bắt các "tầng lớp trên" của xã hội đó phải đồng ý đưa cách mạng tư sản đến cái kết cục lô-gích của nó. Cuộc đấu tranh đó sẽ biểu hiện ở chỗ giai cấp vô sản trong mỗi trường hợp đều sẽ đề ra cho giai cấp tư sản phải chọn một trong hai điều: hoặc lùi lại, chịu sự bóp nghẹt của chế độ chuyên chế, hoặc tiến lên cùng với nhân dân".

Đoạn văn hùng biện đó là điểm trung tâm trong cuốn sách của Mác-tư-nốp. Tất cả thực chất và tất cả những "tư tưởng" chủ yếu của cuốn sách ấy là ở đó. Và những tư tưởng thông minh ấy là gì? Hãy xem: các "tầng lớp dưới" ấy của xã hội là gì, "nhân dân" mà nhà thông thái của chúng ta cuối cùng đã nhớ đến là gì? Đó chính là tầng lớp đồng đảo hàng bao nhiêu triệu những người tiểu tư sản thành thị và nông thôn, họ hoàn toàn có khả năng trở thành những người dân chủ cách mạng. Còn cái *áp lực* của giai cấp vô sản cộng với nông dân đối với các tầng lớp trên của xã hội là cái gì, sự vận động của giai cấp vô sản tiến lên cùng với nhân dân bất chấp ý muốn của các tầng lớp trên trong xã hội là gì? Đó chính là cái *nền chuyên chính dân chủ cách mạng của giai cấp vô sản và nông dân* mà anh chàng theo chủ nghĩa theo đuôi của chúng ta chống đổi lại! Nhưng anh ta lại sợ suy nghĩ đến tận cùng, sợ gọi mặt chỉ tên sự vật ra. Và vì vậy anh ta thốt ra những lời mà chính anh ta cũng không hiểu. Bằng những lời hoa hoải buồn cười và ngốc nghếch\*, anh ta rụt rè lặp lại những khẩu hiệu mà anh ta không nắm được ý nghĩa thật

\* Chúng tôi đã vạch ra điều vô lý của quan niệm cho rằng giai cấp

sự. Vì vậy chỉ có kẻ theo chủ nghĩa theo đuôi mới có thể nói những điều kỳ quặc như thế trong phần "hay" nhất của những lời kết luận của mình: có áp lực cách mạng cả của giai cấp vô sản lẫn của "nhân dân" đối với những tầng lớp trên của xã hội, nhưng mà không cần có một sự chuyên chính dân chủ - cách mạng của giai cấp vô sản và giai cấp nông dân, – chỉ có Mác-tư-nốp mới có thể nói ngu xuẩn đến như vậy được! Mác-tư-nốp muốn giai cấp vô sản đe dọa những tầng lớp trên của xã hội rằng giai cấp vô sản sẽ tiến lên với nhân dân, nhưng đồng thời lại muốn giai cấp vô sản kiên quyết cùng với những người lãnh tụ của mình thuộc phái "Tia lửa" mới *không tiến lên* theo con đường dân chủ, bởi vì đó là con đường của chuyên chính dân chủ - cách mạng. Mác-tư-nốp muốn giai cấp vô sản gây áp lực đối với ý muốn của các tầng lớp trên bằng cách biểu hiện sự thiếu ý chí của mình. Mác-tư-nốp muốn giai cấp vô sản thúc đẩy các tầng lớp trên phải "đồng ý" đưa cuộc cách mạng tư sản đến kết cục lô-gích của nó là chính thể cộng hòa dân chủ, nhưng lại thúc đẩy bằng cách biểu hiện sự sợ sệt của bản thân mình, không dám cùng với nhân dân *đảm nhiệm* việc đưa cách mạng đến cùng, không dám nắm chính quyền và thiết lập nền chuyên chính dân chủ. Mác-tư-nốp muốn giai cấp vô sản là đội tiền phong trong cách mạng dân chủ và *vì vậy* Mác-tư-nốp thông minh *dọa* giai cấp vô sản bằng cái triển vọng tham gia chính phủ cách mạng lâm thời trong trường hợp khởi nghĩa thắng lợi!

Chủ nghĩa theo đuôi phản động đã đạt tới cực điểm. Tất cả chúng ta phải cúi rạp xuống trước Mác-tư-nốp như trước một vị thánh, vì ông ta đã phát triển những khuynh hướng theo đuôi của tờ "Tia lửa" mới đến cùng và đã biểu hiện hết sức nổi bật và có hệ thống những khuynh hướng này trong vấn đề chính trị nóng hỏi và căn bản nhất\*.

---

vô sản có thể đẩy giai cấp tư sản lùi lại, thậm chí trong cả trường hợp vô cùng xấu.

\* Bài này đã được lên khuôn thì chúng tôi nhận được tờ "Tia lửa", số 95, chúng tôi sẽ còn phải nói đến số báo đó<sup>10</sup>.

### III

Bởi đâu mà có sự lẩn lộn của Mác-tư-nốp? Bởi vì ông ta lẩn lộn cách mạng dân chủ với cách mạng xã hội chủ nghĩa, vì ông ta quên mất vai trò của tầng lớp nhân dân trung gian, đứng giữa "giai cấp tư sản" và "giai cấp vô sản" (đó là quần chúng tiểu tư sản nghèo ở thành thị và nông thôn, đó là những "người nửa vô sản", nửa hữu sản), vì ông ta không hiểu ý nghĩa thực sự của cương lĩnh tối thiểu của chúng ta. Mác-tư-nốp nghe người ta nói rằng đối với người xã hội chủ nghĩa thì tham gia nội các tư sản là điều không xứng đáng (khi giai cấp vô sản đang đấu tranh cho cách mạng xã hội chủ nghĩa), và ông ta với "hiểu" điều đó với ý nghĩa là chúng ta không nên cùng với phái dân chủ tư sản cách mạng tham gia cuộc cách mạng dân chủ - cách mạng và không nên tham gia nền chuyên chính cần thiết cho việc thực hiện đầy đủ một cuộc cách mạng như vậy. Mác-tư-nốp đã đọc bản cương lĩnh tối thiểu của chúng ta, nhưng ông ta không thấy rằng sự phân biệt chắt chẽ trong bản cương lĩnh giữa những cải cách có thể thực hiện được trên cơ sở xã hội tư sản với những cải cách xã hội chủ nghĩa, không phải chỉ có ý nghĩa sách vở, mà còn có ý nghĩa thiết yếu nhất, thực tiễn nhất<sup>1)</sup>; ông ta không thấy rằng trong thời kỳ cách mạng, cương lĩnh này phải được thử thách và ứng dụng ngay trong thực tế. Mác-tư-nốp không nghĩ ra rằng từ bỏ tư tưởng chuyên chính dân chủ - cách mạng trong thời kỳ chế độ chuyên chế sụp đổ thì có khác gì từ bỏ việc thực hiện cương lĩnh tối thiểu của chúng ta. Thực vậy, hãy chỉ cần nhớ lại tất cả những cải cách về kinh tế và chính trị đã nêu lên trong bản cương lĩnh đó, như đòi thiết lập nền cộng hòa, đòi tự vũ trang nhân dân, đòi tách giáo hội khỏi nhà nước, đòi tự

<sup>1)</sup> Trong bản thảo: "... với những cải cách xã hội chủ nghĩa, không phải chỉ có ý nghĩa sách vở, ý nghĩa giáo điều mà những người kinh viện mác-xít thường thích thú gán cho cương lĩnh, mà còn có ý nghĩa thiết yếu nhất, thực tiễn nhất...".

do dân chủ hoàn toàn và những cải cách kinh tế triệt để. Phải chăng không rõ ràng là những cải cách ấy không thể thực hiện được trên cơ sở xã hội tư sản nếu không có nền chuyên chính dân chủ - cách mạng của những giai cấp dưới? Phải chăng không rõ ràng là ở đây không phải chỉ nói đến một mình giai cấp vô sản khác với "giai cấp tư sản"<sup>1)</sup> mà là nói đến những "giai cấp dưới", động lực tích cực của mọi cuộc cách mạng dân chủ? Những giai cấp này là giai cấp vô sản cộng với hàng chục triệu dân nghèo thành thị và nông thôn đang sống trong điều kiện sinh hoạt tiểu tư sản. Không nghi ngờ gì cả, rất nhiều đại biểu của số quần chúng này là thuộc về giai cấp tư sản. Nhưng lại càng không nghi ngờ gì nữa rằng việc thực hiện đầy đủ chế độ dân chủ là phù hợp với lợi ích của số quần chúng ấy, và số quần chúng ấy càng giác ngộ thì sự đấu tranh của họ để thực hiện đầy đủ chế độ dân chủ đó lại càng không tránh khỏi. Dĩ nhiên, người dân chủ - xã hội không bao giờ quên bản chất chính trị và kinh tế hai mặt của quần chúng tiểu tư sản thành thị và nông thôn, người dân chủ - xã hội không bao giờ quên sự cần thiết phải có một tổ chức giai cấp riêng biệt và độc lập của giai cấp vô sản đấu tranh cho chủ nghĩa xã hội. Nhưng người dân chủ - xã hội cũng không quên rằng số quần chúng ấy "ngoài quá khứ còn có tương lai, ngoài định kiến còn có trí phán đoán"<sup>11</sup>, trí phán đoán ấy đầy họ tiến lên nền chuyên chính dân chủ - cách mạng; người dân chủ - xã hội không quên rằng sự giác ngộ không phải chỉ thông qua sách vở mà có, và qua sách vở cũng không nhiều bằng qua bản thân quá trình cách mạng, vì cách mạng làm người ta sáng mắt và là trường học chính trị. Trong những điều kiện như vậy, cái lý thuyết nào phủ nhận tư tưởng chuyên chính dân chủ - cách mạng, thì không thể được gọi là cái gì

<sup>1)</sup> Trong bản thảo sau các từ "khác với giai cấp tư sản", Lê-nin viết tiếp: "(như nhà kinh viện lập luận khi anh ta áp dụng không đúng chỗ những phạm trù hoàn chỉnh và thuần nhất của chế độ tư sản ngay trước ngày nó sụp đổ)".

khác mà chỉ là một sự bào chữa triết học cho sự lạc hậu chính trị<sup>1)</sup>.

Người dân chủ - xã hội cách mạng sẽ vứt bỏ một cách khinh bỉ cái lý thuyết như vậy. Lúc cách mạng sắp bùng nổ, người dân chủ - xã hội cách mạng không phải chỉ nêu lên cái "trường hợp xấu nhất" của cách mạng<sup>2)</sup>. Không, họ còn vạch ra cả cái khả năng của một trường hợp tốt. Họ sẽ mơ ước – họ nhất định phải mơ ước nếu họ không phải là những kẻ phi-li-xtanh không cứu chữa được – rằng, sau cái kinh nghiệm to lớn của châu Âu, sau cái đà nghị lực chưa từng thấy của giai cấp công nhân ở Nga, chúng ta sẽ thành công hơn bao giờ hết trong việc đốt sáng ngọn đuốc cách mạng trước quần chúng tối tăm và lạc hậu, rằng nhờ có kinh nghiệm của hàng bao thế hệ cách mạng của châu Âu, chúng ta sẽ thực hiện được tất cả những cải cách dân chủ và toàn bộ bản cương lĩnh tối thiểu của chúng ta một cách đầy đủ chưa từng thấy; chúng ta sẽ thành công trong việc làm cho cuộc cách mạng Nga không phải là một phong trào ngắn ngủi trong vài tháng, mà là một phong trào kéo dài trong nhiều năm, làm cho nó không những chỉ dẫn tới những nhượng bộ nhỏ của những kẻ nắm chính quyền, mà còn dẫn tới sự lật đổ hoàn toàn chính quyền ấy. Và nếu thành công trong việc đó, thì lúc đó... lúc đó đám cháy cách mạng sẽ lan đến châu Âu; đến lượt mình, người công nhân châu Âu, đang bị quắn quại dưới ách phản động của tư sản, sẽ nổi dậy và sẽ chỉ cho chúng ta thấy "phải làm việc đó như thế nào"; lúc đó cao trào cách mạng ở châu Âu sẽ tác động ngược lại đến nước Nga và nó sẽ biến một thời đại cách mạng vài năm thành một thời đại cách mạng mấy chục năm,

<sup>1)</sup> Trong bản thảo: "... sự xem xét về mặt triết học cái "sân sau" của giai cấp vô sản Nga".

<sup>2)</sup> Trong bản thảo sau những từ "của cách mạng", Lê-nin viết tiếp: "(và lại càng sẽ không bao giờ coi cái trường hợp xấu nhất ấy là "phục hồi nguyên hình chế độ chuyên chế", một sự phục hồi không thể có và không thể tưởng tượng được)".

lúc đó... nhưng chúng ta sẽ còn thì giờ để nhiều lần nói về cái mà "lúc đó" chúng ta sẽ làm, không phải nói từ thành phố Giơ-ne-vơ xa xôi khốn kiếp, mà là nói trong những cuộc mít-tinh của hàng ngàn công nhân trên các đường phố Mát-xcơ-va và Pê-téc-bua, trong các cuộc hội họp tự do của những người "mugich" Nga.

#### IV

Những ước mơ như vậy đương nhiên là điều xa lạ và kỳ quái đối với những kẻ phi-li-xtanh trong báo "Tia lửa" mới và đối với "chúa tể về tư tưởng" của nó, tức Mác-tư-nốp, nhà kinh viện tốt bụng của chúng ta. Họ sợ sự thực hiện đầy đủ bản cương lĩnh tối thiểu của chúng ta bằng thủ đoạn chuyên chính cách mạng của những người dân đen bình thường. Họ lo sợ cho sự nhận thức của chính họ, họ sợ mất những điều chỉ dẫn trong sách vở mà họ đã học thuộc lòng (nhưng không suy nghĩ), họ sợ không có khả năng phân biệt được những bước đúng đắn và mạnh dạn của những cải cách dân chủ, với những bước nhảy phiêu lưu của chủ nghĩa xã hội dân túy, không giai cấp, hoặc của chủ nghĩa vô chính phủ. Tâm địa phi-li-xtanh của họ báo cho họ một cách đúng đắn rằng trong quá trình tiến lên nhanh chóng thì khó phân biệt con đường đúng đắn và khó giải quyết mau le những vấn đề phức tạp và mới mẻ hơn là trong cái nếp thủ cựu của công việc nhỏ nhặt hàng ngày; vì vậy, theo bản năng sẵn có họ lầm bẩm: đừng đúng đến tôi, đừng đúng đến tôi! cái họa chuyên chính dân chủ - cách mạng hãy buông tha cho tôi! mong sao đừng chết! thưa các ngài! các ngài "hãy bước chậm, quanh co rụt rè" thì tốt hơn!..

Không lấy gì làm ngạc nhiên rằng Pác-vu-xơ, – người đã ủng hộ phái "Tia lửa" mới một cách hào hiệp biết bao khi vấn đề chủ yếu là chỉ định bổ sung những đảng viên lâu năm nhất và có công nhất, – cuối cùng đã cảm thấy rất khó chịu trong cái tập đoàn đầm lầy ấy. Không lấy gì làm ngạc nhiên rằng ông ta đã bắt đầu ngày càng cảm thấy taedium vitae, cuộc sống chán

ngán trong cái tập đoàn ấy. Cuối cùng ông ta đã chống lại. Ông ta đã không phải chỉ bảo vệ khẩu hiệu: "tổ chức cuộc cách mạng", là khẩu hiệu làm cho tờ "Tia lửa" mới chết khiếp, ông ta không phải chỉ đưa ra những lời kêu gọi mà báo "Tia lửa" đã in thành truyền đơn riêng sau khi thậm chí đã giấu biệt – cũng chỉ vì nghĩ tới những điều khủng khiếp "Gia-cô-banh" – cái tên Đảng công nhân dân chủ - xã hội\*. Không. Sau khi đã thoát khỏi ác mộng về cái lý luận tổ chức - quá trình, là cái lý luận thâm thuý của Ác-xen-rốt (hay là của Lúc-xăm-bua?), thì Pác-vu-xơ cuối cùng đã tiến lên được chứ không đi lùi lại như một con tôm. Ông ta không muốn làm "cái việc của Xi-di-pho"<sup>12</sup> là cứ phải sửa chữa mãi những điều ngu xuẩn của Mác-tư-nốp và Mác-tốp. Ông ta công khai bênh vực (tiếc thay là cùng với Tơ-rốt-xki) tư tưởng chuyên chính dân chủ - cách mạng<sup>1)</sup>, tư tưởng cho rằng nhiệm vụ của những người dân chủ - xã hội là phải tham gia chính phủ cách mạng lâm thời sau khi lật đổ chế độ chuyên chế. Pác-vu-xơ nghìn lần đúng khi nói rằng Đảng dân chủ - xã hội không được sợ tiến lên những bước mạnh dạn, không được sợ vai kề vai phối hợp với phái dân chủ tư sản cách mạng để giáng những "đòn" vào kẻ thù, với điều kiện bắt buộc (nhắc đến điều kiện này là rất đúng lúc) là: không hòa lẫn các tổ chức với nhau; đi riêng rẽ, cùng nhau đánh; không được che đậy sự khác nhau về quyền lợi; theo dõi đồng minh của mình như theo dõi kẻ thù của mình, v.v..

\* Tôi không biết độc giả của chúng ta có nhận thấy một sự kiện tiêu biểu sau đây không: trong cái mớ giấy lộn do tờ "Tia lửa" mới xuất bản dưới hình thức truyền đơn có những tờ khá, ký tên Pác-vu-xơ. Ban biên tập báo "Tia lửa" mới chính là đã quay lưng lại những bài báo đó, họ không muốn nhắc đến tên của đảng ta và cũng không muốn nhắc đến tên nhà xuất bản của họ.

<sup>1)</sup> Trong bản thảo: "Ông ta công khai bênh vực (tiếc thay là cùng với anh chàng ba hoa Tơ-rốt-xki trong lời nói đầu viết cho cuốn sách nhỏ ba hoa của anh chàng này là cuốn "Trước ngày 9 tháng Giêng") tư tưởng chuyên chính dân chủ - cách mạng...".

Nhưng chúng ta càng nhiệt liệt đồng tình với tất cả những khẩu hiệu ấy của một người dân chủ - xã hội cách mạng đã xa rời bọn theo chủ nghĩa theo đuôi<sup>1)</sup>, thì một vài âm điệu không đúng của Pác-vu-xơ lại càng làm cho chúng ta khó chịu. Chúng ta nói đến những sai lầm nhỏ này, không phải vì muốn xoi mói, mà vì đối với người may mắn được có nhiều tài năng thì phải đòi hỏi nhiều ở người đó. Hiện tại điều nguy hiểm hơn cả là nếu lập trường đúng đắn của ông Pác-vu-xơ bị tổn thương do sự thiếu thận trọng của bản thân ông ta. Những câu sau đây chính là thuộc vào loại những câu ít ra cũng là thiếu thận trọng trong lời nói đầu kể trên của ông ta viết cho cuốn sách nhỏ của Tơ-rốt-xki: "Nếu chúng ta muốn làm cho giai cấp vô sản cách mạng đúng tách khỏi những trào lưu chính trị khác thì chúng ta phải biết đúng đầu phong trào cách mạng về mặt tư tưởng" (điều này đúng), "hãy cách mạng hơn ai hết". Điều này không đúng. Nghĩa là điều đó không đúng nếu hiểu luận điểm đó theo ý nghĩa chung chúa đựng trong câu của Pác-vu-xơ; điều đó không đúng theo quan điểm của độc giả nào phân tích lời nói đầu này như một

<sup>1)</sup> Trong bản thảo có một đoạn chú thích cuối trang như sau: "Về cuốn sách nhỏ của Tơ-rốt-xki với lời nói đầu của Pác-vu-xơ, in tại nhà in của đảng, thì báo "Tia lửa" đã quá ư khiêm tốn im lặng không đả động đến thực chất của vấn đề đã được nêu lên. Dĩ nhiên, việc gõ cái mờぼong này không có lợi đối với báo "Tia lửa": Mác-tư-nốp nói một đằng, Pác-vu-xơ nói một néo, còn chúng ta thì hãy lặng thinh trong khi Plé-kha-nốp beo tai Mác-tốp! Tình trạng đó ở ta gọi là "lãnh đạo tư tưởng trong đảng" đấy! Nhân tiện cũng xin nêu một điều kỳ quặc "rất hình thức chủ nghĩa" như sau. Các vị Xô-lô-mông<sup>2)</sup> trong Hội đồng đã quyết nghị rằng tên đảng chỉ được phép in trên các tài liệu xuất bản theo sự ủy quyền của các tổ chức đảng. Chúng tôi muốn hỏi các vị Xô-lô-mông rằng: tổ chức nào đã ủy quyền xuất bản các cuốn sách của Na-de-giô-din, Tơ-rốt-xki và những người khác? Hay là một số người đã gọi "nghị quyết" nói trên là một hành động bê phái bỉ ổi chống lại nhà xuất bản của Lê-nin, là đúng?".

<sup>2)</sup> Xô-lô-mông – theo thần thoại trong kinh thánh đạo Do-thái là người có biệt tài anh minh sáng suốt.

cái gì độc lập tự tại, không phụ thuộc vào Mác-tư-nốp và những người thuộc phái "Tia lửa" mới mà Pác-vu-xơ không nhắc tới. Nếu xét luận điểm đó một cách biện chứng, nghĩa là một cách tương đối, cụ thể, toàn diện, và không bắt chước những nhà viết sách tự phụ nhưng thiếu hiểu biết, – những người này thậm chí nhiều năm sau còn lôi những câu riêng biệt từ một tác phẩm hoàn chỉnh ra và bóp méo nghĩa của những câu đó, – thì sẽ rõ ràng là Pác-vu-xơ viết đoạn đó chính là nhằm chống chủ nghĩa theo đuôi và, trong *chừng mực này*, suy nghĩ của ông ta đúng (đặc biệt ta hãy đổi chiều những chữ sau đây của ông ta: "nếu chúng ta *tụt lại sau sự phát triển của cách mạng*", v.v.). Nhưng độc giả không thể chỉ thấy có những người theo chủ nghĩa theo đuôi, vì trong hàng ngũ những người bạn nguy hiểm của cách mạng thuộc phe những người cách mạng, còn có những kẻ hoàn toàn khác bên cạnh những người theo chủ nghĩa theo đuôi, – đó là những người "xã hội chủ nghĩa - cách mạng", đó là những kẻ như Na-de-giô-din đã bị dòng thác của những biến cố cuốn theo và đã tõ ra bất lực trước những câu cách mạng suông; hoặc có những người lấy bản năng thay thế thế giới quan cách mạng (đại loại như Ga-pôn). Pác-vu-xơ đã quên mất những người đó, ông ta quên họ bởi vì sự trình bày và phát triển tư tưởng của ông ta không được tự do, mà còn bị vướng víu sự hồi tưởng êm đềm tới cái chủ nghĩa Mác-tư-nốp mà ông ta tìm cách dè trước cho độc giả khỏi mắc phải. Sự trình bày của Pác-vu-xơ thiếu cụ thể bởi vì ông ta không tính đến toàn bộ các trào lưu cách mạng ở Nga, những trào lưu không thể tránh khỏi được trong thời kỳ cách mạng dân chủ và đương nhiên những trào lưu ấy phản ánh tính chất thiếu phân định về giai cấp của xã hội trong thời kỳ đó. Trong thời kỳ như vậy, hoàn toàn tự nhiên là những tư tưởng xã hội chủ nghĩa không rõ ràng, đôi khi thậm chí là phản động, bao trùm lấy các cương lĩnh dân chủ - cách mạng, những tư tưởng ấy núp sau những câu cách mạng suông (ta hãy nhớ lại những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng và Na-de-giô-din, là người hình như chỉ thay đổi tên gọi khi chuyển từ phái "xã hội chủ nghĩa -

cách mạng" sang phái "Tia lửa" mới). Trong điều kiện như vậy, chúng ta, những người dân chủ - xã hội, không bao giờ có thể và sẽ không bao giờ đề ra cái khẩu hiệu: "Hãy cách mạng hơn ai hết". Chúng ta cũng không có ý định chạy theo cái tinh thần cách mạng của anh chàng dân chủ đã tách rời khỏi cơ sở giai cấp, phô trương những câu nói suông, say mê với những khẩu hiệu thông dụng và rẻ tiền (đặc biệt trong lĩnh vực ruộng đất). Ngược lại, chúng ta sẽ luôn luôn phê phán cái tinh thần cách mạng như vậy; chúng ta sẽ vạch trần cái ý nghĩa thực sự của những câu nói, cái nội dung thực sự của những sự kiện vĩ đại được lý tưởng hóa và chúng ta sẽ dạy cách biết tỉnh táo đánh giá các giai cấp và những xu hướng khác nhau trong nội bộ các giai cấp trong những giờ phút sôi nổi nhất của cách mạng.

Cũng vì lý do ấy, Pác-vu-xơ cũng sai trong những luận điểm cho rằng "chính phủ cách mạng lâm thời ở Nga sẽ là một chính phủ dân chủ công nhân", rằng "nếu những người dân chủ - xã hội đứng đầu phong trào cách mạng của giai cấp vô sản Nga, thì chính phủ đó sẽ là một chính phủ dân chủ - xã hội", rằng chính phủ dân chủ - xã hội lâm thời "sẽ là một chính phủ thống nhất, với đa số là những người dân chủ - xã hội". Điều đó là *không thể có được*, nếu chúng ta không nói đến những sự kiện ngẫu nhiên và ngắn ngủi, mà nói đến một nền chuyên chính cách mạng tương đối lâu dài và tương đối có khả năng để lại dấu vết trong lịch sử. Điều đó không thể có được, bởi vì chỉ có một nền chuyên chính cách mạng dựa vào tuyệt đại đa số nhân dân mới có thể trở thành tương đối vững chắc (dĩ nhiên, không phải tuyệt đối mà là tương đối). Còn giai cấp vô sản Nga bây giờ là thiểu số trong nhân dân ở Nga. Nó chỉ có thể trở thành đa số và dai đa số nếu nó kết hợp với quần chúng nửa vô sản, nửa hữu sản, nghĩa là với quần chúng tiểu tư sản nghèo ở thành thị và nông thôn. Và thành phần ấy trong cơ sở xã hội của một nền chuyên chính dân chủ - cách mạng có thể được thiết lập và nên được thiết lập, dĩ nhiên sẽ phản ánh vào thành phần của chính phủ cách mạng và không tránh khỏi dẫn tới sự tham gia vào chính phủ đó hoặc thậm chí

dẫn tới ưu thế trong chính phủ đó của những đại biểu hết sức khác nhau về màu sắc đại diện cho phái dân chủ cách mạng. Về điểm này nếu có bất cứ những ảo tưởng nào thì đó sẽ là điều cực kỳ tai hại. Nếu anh chàng ba hoa Tơ-rốt-xki kia, giờ đây còn viết (tiếc thay là bên cạnh Pác-vu-xơ) rằng "cố đạo Ga-pôn chỉ có thể xuất hiện một lần", rằng "không thể có một Ga-pôn thứ hai", thì hoàn toàn chỉ vì anh ta là một kẻ ba hoa. Nếu ở Nga không thể có được một Ga-pôn thứ hai thì cũng không thể có được một cuộc cách mạng dân chủ thực sự "vĩ đại" và triệt để. Để trở nên vĩ đại, để giống thời kỳ những năm 1789 - 1793, chứ không phải những năm 1848 - 1850 và để vượt xa hơn những năm ấy, cuộc cách mạng ấy phải thức tỉnh hết sức đông đảo quần chúng để họ tích cực tham gia cuộc sống, để họ có những sự nỗ lực anh hùng, tiến đến "sự sáng tạo lịch sử sâu sắc"; phải thức tỉnh họ để họ thoát khỏi tình trạng tối tăm khủng khiếp, khỏi tính khiếp nhược chưa từng thấy, khỏi sự hoang dại không thể tưởng tượng được và sự ngu muội tuyệt vọng. Cách mạng đang thức tỉnh họ và sẽ thức tỉnh được họ; bản thân chính phủ đang làm cho quá trình đó dễ dàng hơn bằng sự kháng cự điên cuồng của nó. Nhưng, đương nhiên, ở đây chưa thể nói rằng quần chúng ấy và rất nhiều những thủ lĩnh "độc đáo" của nhân dân và thậm chí của mu-gích nữa, đã có ý thức chính trị chín chắn, ý thức dân chủ - xã hội. Họ không thể trở thành những người dân chủ - xã hội ngay tức khắc được nếu không trải qua một số những thử thách cách mạng, không những vì sự dốt nát của họ (chúng tôi xin nhắc lại, cách mạng làm cho người ta sáng mắt với một tốc độ phi thường), mà bởi vì địa vị giai cấp của họ không phải là địa vị vô sản, bởi vì cái lô-gích khách quan của sự phát triển lịch sử hiện nay đặt ra cho họ những nhiệm vụ hoàn toàn không phải của một cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa, mà của một cuộc cách mạng dân chủ.

Trong cuộc cách mạng này, giai cấp vô sản cách mạng sẽ tham gia với tất cả nghị lực của mình, quét sạch cái chủ nghĩa theo đuôi thảm hại của một số người và những câu cách mạng

suông của những kẻ khác. Nó sẽ đưa tính rõ rệt về mặt giai cấp và ý thức giai cấp vào trong cơn gió lốc quay cuồng của những sự kiện, tiến lên không ngừng và dũng cảm, không phải sợ hãi, mà là tha thiết mong muốn nền chuyên chính dân chủ - cách mạng, đấu tranh cho nền cộng hòa và cho tự do hoàn toàn của nền cộng hoà, đấu tranh cho những cải cách kinh tế quan trọng, nhằm tạo ra cho mình một vũ đài thực sự rộng lớn và thật sự xứng đáng với thế kỷ XX để tiến hành cuộc đấu tranh cho chủ nghĩa xã hội.

NỀN CHUYÊN CHÍNH  
DÂN CHỦ CÁCH MẠNG CỦA  
GIAI CẤP VÔ SẢN VÀ NÔNG DÂN

Vấn đề Đảng dân chủ - xã hội tham gia chính phủ cách mạng lâm thời nổi bật lên là do những nghị luận về mặt lý luận của một phái dân chủ - xã hội đề ra nhiều hơn là do tiến trình các sự biến. Trong hai bài tiểu luận (số 13 và 14), chúng tôi đã phân tích những lập luận của Mác-tư-nôp<sup>1)</sup> là người đầu tiên đã đưa ra vấn đề ấy. Nhưng hóa ra vấn đề ấy được người ta rất quan tâm và sự hiểu lầm do những lập luận nói trên (tham khảo chủ yếu báo "Tia lửa", số 93) gây ra thì rất lớn, nên cần phải bàn lại vấn đề này một lần nữa. Dù cho những người dân chủ - xã hội có đánh giá như thế nào đi chăng nữa cái khả năng chúng ta sẽ phải giải quyết vấn đề này trong một tương lai không xa không phải chỉ riêng về mặt lý luận thôi, thì việc hiểu rõ mục tiêu trước mắt cũng vẫn là cần thiết đối với đảng. Không giải đáp minh bạch vấn đề ấy thì ngay hiện nay đã không thể tiến hành được một công tác tuyên truyền và cổ động kiên định không chút do dự và ngập ngừng.

Chúng ta hãy thử nêu lại thực chất của vấn đề tranh luận đó. Nếu chúng ta không những muốn chế độ chuyên chế nhượng bộ, mà còn muốn thật sự đánh đổ chế độ đó, thì chúng ta cần phải làm đủ cách để thay chính phủ Nga hoàng bằng chính phủ cách mạng lâm thời, chính phủ này, một mặt, sẽ triệu tập quốc hội lập hiến trên cơ sở đầu phiếu thực sự phổ thông, trực tiếp, bình

<sup>1)</sup> Xem tập này, tr. 1 - 23.

КАВКАЗСКИЙ СОЮЗЪ РОС. СОЦ.-ДЕМ. РАБОЧЕЙ ПАРТИИ.

КАВКАЗСКИЙ СОЮЗЪ РОС. СОЦ.-ДЕМ. РАБОЧЕЙ ПАРТИИ.

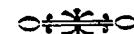
Пролетарии всѣхъ странъ, соединяйтесь!

Брошюры по партийнымъ вопросамъ № 3.

РЕВО  
ТУ

РЕВОЛЮЦИОННАЯ ДЕМОКРАТИЧЕСКАЯ ДИКТА-  
ТУРА ПРОЛЕТАРИАТА И КРЕСТЬЯНСТВА.

(Перепеч. изъ № 14 „Впередъ“).



Издание Союзного Комитета.

Bl:

Tipografija Союза.

1905.

Bìa cuốn «Nền chuyên chính dân chủ cách mạng  
của giai cấp vô sản và nông dân»  
của V. I. Lê-nin. — 1905

đảng và bỏ phiếu kín, mặt khác, có thể thực tế bảo đảm được việc tiến hành tuyển cử một cách hoàn toàn tự do. Như vậy, thử hỏi: Đảng công nhân dân chủ - xã hội có thể tham gia chính phủ cách mạng lâm thời đó được không? Đại biểu của phái cơ hội chủ nghĩa trong đảng ta, cụ thể là Mác-tư-nốp, ngay trước ngày 9 tháng Giêng đã đề ra câu hỏi đó trước tiên, ông này, và tờ "Tia lửa" theo đuôi ông ta, đều trả lời là không thể tham gia được. Mác-tư-nốp ra sức đưa quan điểm của những người dân chủ - xã hội cách mạng đi đến chỗ phi lý, bằng cách *dọa* họ rằng nếu công tác tổ chức cách mạng tiến hành thành công và đảng ta lãnh đạo cuộc khởi nghĩa vũ trang nhân dân, thì chúng ta *ắt phải* tham gia chính phủ cách mạng lâm thời. Và tham gia như vậy là một hành vi "tiếm đoạt chính quyền" không thể thừa nhận được, là "chủ nghĩa Giô-re-xơ tầm thường" mà Đảng dân chủ - xã hội, một đảng có tính chất giai cấp, không thể dung thứ được.

Chúng ta hãy bàn đến lập luận của những người ủng hộ quan điểm ấy. Họ nói với chúng ta rằng, một khi đã tham gia chính phủ lâm thời, thì Đảng dân chủ - xã hội *ắt sẽ* nắm được chính quyền; và Đảng dân chủ - xã hội, chính đảng của giai cấp vô sản, không thể nào nắm chính quyền mà lại không tìm cách thực hiện cương lĩnh tối đa của mình, nghĩa là không tìm cách thực hiện cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa. Mà làm như vậy thì lúc này đảng nhất định sẽ thất bại và chỉ làm mất danh dự của mình, chỉ làm lợi cho thế lực phản động. Vì thế nên việc Đảng dân chủ - xã hội tham gia chính phủ cách mạng lâm thời là một việc không thể tha thứ được.

Cơ sở của lập luận đó là sự lẩn lộn cách mạng dân chủ với cách mạng xã hội chủ nghĩa, lẩn lộn đấu tranh cho chính thể cộng hòa (bao gồm cả toàn bộ cương lĩnh tối thiểu của chúng ta) với đấu tranh cho chủ nghĩa xã hội. Nếu Đảng dân chủ - xã hội ngay lập tức đề ra mục tiêu của mình là làm cách mạng xã hội chủ nghĩa, thì quả thật là đảng sẽ tự mình làm mất danh dự của mình. Nhưng Đảng dân chủ - xã hội luôn luôn đấu tranh chống lại chính những quan niệm mơ hồ và không rõ ràng đó của phái

"xã hội chủ nghĩa - cách mạng" ở nước ta. Chính vì vậy mà lúc nào nó cũng nhấn mạnh tính chất tư sản của cuộc cách mạng sắp tới ở Nga; chính vì vậy mà nó mới ráo riết yêu cầu phải phân biệt cương lĩnh tối thiểu dân chủ với cương lĩnh tối đa xã hội chủ nghĩa. Không phải là toàn đảng, mà chỉ có những người dân chủ - xã hội riêng biệt nào có xu hướng đầu hàng trước tính tự phát, mới có thể quên tất cả điều đó trong thời kỳ cách mạng. Những kẻ ủng hộ ý kiến sai lầm đó sùng bái tính tự phát, họ cho rằng trong tình hình đó, tiến trình của các sự biến sẽ buộc Đảng dân chủ - xã hội phải tiến hành cách mạng xã hội chủ nghĩa trái với ý muốn của mình. Nếu quả như vậy, thì cương lĩnh của chúng ta là không đúng, không phù hợp với "tiến trình của các sự biến": đó chính là điều mà những người sùng bái tính tự phát lo sợ; họ lo sợ không biết cương lĩnh của chúng ta có đúng đắn hay không. Nhưng họ sợ như vậy (trong những bài tiểu luận của chúng tôi, chúng tôi đã cố gắng giải thích về mặt tâm lý sự hoảng sợ đó) là hoàn toàn không có căn cứ. Cương lĩnh của chúng ta là đúng. Chính tiến trình các sự biến nhất định sẽ chứng thực điều đó, và ngày càng chứng thực như thế. Chính là tiến trình các sự biến "buộc" chúng ta tuyệt đối cần phải đấu tranh kịch liệt để giành chế độ cộng hòa; chính là tiến trình các sự biến sẽ thực tế hướng lực lượng của chúng ta, lực lượng của giai cấp vô sản tích cực về mặt chính trị, về phía ấy. Chính là tiến trình các sự biến nhất định sẽ làm cho chúng ta, trong cuộc cách mạng dân chủ, có được số lớn những bạn đồng minh thuộc giai cấp tiểu tư sản và nông dân, vì yêu cầu thực tế của họ đòi hỏi chúng ta chính là phải thực hiện cương lĩnh tối thiểu, cho nên sợ phải chuyển quá nhanh sang thực hiện cương lĩnh tối đa là đáng buồn cười.

Nhưng mặt khác, chính những bạn đồng minh thuộc phái dân chủ tiểu tư sản ấy đã gây ra mối lo sợ mới trong một phái thuộc Đảng dân chủ - xã hội, tức là mối lo sợ về "chủ nghĩa Giô-re-xơ tầm thường". Nghị quyết của Đại hội Am-xtéc-đam<sup>13</sup> đã cấm không cho tham gia chính phủ cùng với phái dân chủ

tư sản, vì đó là chủ nghĩa Giô-re-xơ, nói một cách khác đó là thái độ phản bội lợi ích của giai cấp vô sản một cách không tự giác, là biến giai cấp vô sản thành cái đuôi của giai cấp tư sản, là làm hư hỏng giai cấp vô sản bằng sự hão huyền bẽ ngoài của quyền thống trị mà thực tế thì không thể nào đạt được trong xã hội tư sản.

Lập luận đó không kém sai lầm. Nó tỏ rõ là những người lập luận như thế, tuy thuộc lòng những nghị quyết tốt đẹp, nhưng không hiểu được ý nghĩa của những nghị quyết ấy; họ đã học thuộc lòng một số danh từ chống chủ nghĩa Giô-re-xơ, nhưng không suy nghĩ chín chắn về những danh từ đó, nên họ dùng những danh từ đó một cách hoàn toàn không đúng chỗ; - nghĩa là họ thuộc chữ, chứ không hề nắm được tinh thần của những bài học mới nhất của phong trào dân chủ - xã hội cách mạng quốc tế. Người nào muốn đứng trên quan điểm duy vật biện chứng mà đánh giá chủ nghĩa Giô-re-xơ, thì phải phân biệt rành mạch những động cơ chủ quan với những điều kiện lịch sử khách quan. Về mặt chủ quan, Giô-re-xơ muốn cứu chế độ cộng hòa nên mới liên minh với phái dân chủ tư sản. Điều kiện khách quan của việc "thí nghiêm" đó là: chế độ cộng hòa đã thành sự thật ở Pháp rồi, và không có một sự nguy hiểm nghiêm trọng nào uy hiếp nó cả; giai cấp công nhân có đầy đủ khả năng để phát triển tổ chức chính trị giai cấp độc lập của mình, nhưng họ đã không sử dụng được đầy đủ khả năng đó, một phần chính là do họ đã chịu ảnh hưởng của vô số trò chơi nghị viện hào nhoáng của những người lãnh đạo họ; về mặt khách quan, lịch sử đã thực tế đề ra cho giai cấp công nhân nhiệm vụ làm cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa, cuộc cách mạng mà phái Min-lo-răng đã cố làm cho giai cấp vô sản xa rời, bằng cách hứa với họ những cải cách xã hội nhỏ nhặt.

Bây giờ ta hãy xét đến nước Nga. Về mặt chủ quan, những người dân chủ - xã hội cách mạng như phái "Tiến lên" hay Pác-vu-xơ, muốn bảo vệ chế độ cộng hòa và nhằm mục đích đó, họ liên minh với phái dân chủ tư sản cách mạng. Nhưng điều kiện

khách quan, so với nước Pháp, thì khác nhau một trời một vực. Về mặt khách quan, ngày nay tiến trình lịch sử các sự biến đã đề ra cho giai cấp vô sản Nga chính là nhiệm vụ làm cách mạng dân chủ tư sản (để nói cho gọn, chúng tôi dùng danh từ chế độ cộng hòa để chỉ toàn bộ nội dung cuộc cách mạng đó); đây cũng là nhiệm vụ của toàn thể nhân dân, tức là của toàn thể giai cấp tiểu tư sản và nông dân; không tiến hành cuộc cách mạng đó thì không thể nghĩ tới việc phát triển tương đối rộng rãi tổ chức giai cấp độc lập để làm cách mạng xã hội chủ nghĩa được.

Xin hãy hình dung cụ thể tất cả những sự khác nhau giữa những điều kiện khách quan và xin hỏi: nên nghĩ như thế nào về những người quên sự khác nhau đó vì mải mê bởi sự giống nhau của một số danh từ, của một số chữ, bởi sự giống nhau của những động cơ chủ quan?

Vì Giô-re-xơ ở Pháp đã nghiêng mình sùng bái cuộc cải cách xã hội của giai cấp tư sản, tự biện hộ cho mình một cách sai trái bằng cái mục đích chủ quan là đấu tranh cho chế độ cộng hòa, cho nên chúng ta, những người dân chủ - xã hội Nga, tất phải từ bỏ cuộc đấu tranh thật sự cho chế độ cộng hòa! Sự thông minh của phái "Tia lửa" mới quy lại là như vậy, chính là như vậy.

Quả thật, giai cấp vô sản nếu không liên minh với quần chúng nhân dân tiểu tư sản thì nó không thể đấu tranh cho chế độ cộng hoà được, điều đó há chẳng rõ ràng sao? Không có chuyên chính cách mạng của giai cấp vô sản và nông dân, thì không may may có hy vọng giành được thắng lợi cho cuộc đấu tranh đó, như vậy há chẳng rõ ràng sao? Một trong những khuyết điểm chủ yếu của quan điểm mà chúng ta đang phân tích, chính là ở chỗ nó có tính chất chết cứng, rập khuôn, ở chỗ những điều kiện của thời kỳ cách mạng bị bỏ qua. Đấu tranh cho chế độ cộng hoà, mà đồng thời lại cự tuyệt chuyên chính dân chủ cách mạng, thì cũng chẳng khác gì như Ôi-i-a-ma đã quyết định chiến đấu với Cu-rô-pát-kin ở gần Múc-den, nhưng lại từ bỏ ngay từ trước cái ý nghĩ tự mình tiến vào Múc-den. Nếu chúng ta, nhân dân cách mạng, tức là giai cấp vô sản và nông dân, muốn "cùng nhau

đánh" chế độ chuyên chế, thì chúng ta cũng phải cùng nhau đánh nó, cùng nhau hóa kiếp cho nó, cùng nhau đánh lùi tất cả mọi mưu toan không thể tránh khỏi muốn khôi phục lại nó chứ? (Để tránh khỏi mọi sự hiểu lầm, chúng tôi xin nhắc lại rằng chế độ cộng hòa mà chúng tôi nói ở đây không đơn thuần chỉ là một hình thức chính quyền, thậm chí nó là toàn bộ những cải cách dân chủ trong cương lĩnh tối thiểu của chúng ta đúng hơn là một hình thức chính quyền.) Chỉ những người hiểu lịch sử thật sự theo lối học sinh tiểu học thì mới có thể hình dung sự việc như con đường thẳng đi lên dần dần và đều đều mà không có "nhảy vọt": trước hết là phái đại tư sản tự do đấu tranh giành những nhượng bộ nhỏ nhặt của chế độ chuyên chế nả ra, sau là tầng lớp tiểu tư sản cách mạng giành lấy chế độ cộng hoà dân chủ, cuối cùng là giai cấp vô sản giành lấy cách mạng xã hội chủ nghĩa. Bức tranh đó, nhìn chung và về toàn bộ là đúng, và là đúng "về lâu về dài" như người Pháp nói, cho một thời gian chừng một thế kỷ (chẳng hạn đối với nước Pháp từ 1789 đến 1905), nhưng muốn căn cứ vào bức tranh ấy để định ra kế hoạch hoạt động của mình trong thời kỳ cách mạng, thì quả phải là bậc kỳ tài của chủ nghĩa phi-li-xtanh. Nếu ngay cả bây giờ, chế độ chuyên chế Nga dùng một hiến pháp bị cắt xén mà cũng không thoát khỏi hiểm nghèo, nếu nó không những sẽ bị lung lay mà còn thật sự *bị đánh đổ*, thì khi ấy rõ ràng là tất cả mọi giai cấp tiên tiến cần phải hết sức phát huy nghị lực cách mạng để bảo vệ thành quả đó. Mà sự "bảo vệ" ấy không phải gì khác mà chính là chuyên chính cách mạng của giai cấp vô sản và nông dân! Chúng ta càng giành được nhiều điều hôm nay, chúng ta càng kiên quyết bảo vệ những cái đã giành được, thì sau này thế lực phản động tất nhiên ngóc đầu dậy trong tương lai sẽ có khả năng đoạt lại càng ít thành quả ấy, thời kỳ mà bọn phản động ngóc đầu dậy sẽ càng ngắn, và các chiến sĩ vô sản tiếp bước chúng ta cũng dễ hoàn thành nhiệm vụ.

Vậy mà có một số người, trước cuộc đấu tranh, lại muốn đo trước một cách chính xác cái mẩu nhỏ của thành quả sau này của chúng ta bằng cái thước đo "theo I-lô-vai-xki", và trước khi

chế độ chuyên chế bị sụp đổ, thậm chí trước cả ngày 9 tháng Giêng, lại chực dùng nền chuyên chính dân chủ cách mạng đáng sợ làm con ngoáo ộp để đe dọa giai cấp công nhân Nga! Thế mà cái bọn người đó lại có tham vọng muốn được gọi là người dân chủ - xã hội cách mạng...

Họ rên rỉ rằng tham gia chính phủ lâm thời cùng với phái dân chủ cách mạng tư sản, thì có nghĩa là thừa nhận chế độ tư sản, thừa nhận việc bảo tồn nhà tù và cảnh sát, nạn thất nghiệp và cùng khổ, chế độ tư hữu và nạn mài dâm. Chỉ có bọn vô chính phủ chủ nghĩa hay phái dân túy mới có thể có lý lẽ như vậy. Đảng dân chủ - xã hội không khước từ cuộc đấu tranh đòi tự do chính trị chỉ vì lẽ đó là tự do chính trị của giai cấp tư sản. Đảng dân chủ - xã hội đứng trên quan điểm lịch sử mà xét sự "thừa nhận" chế độ tư sản. Khi có người hỏi Phô-bách rằng ông ta có thừa nhận chủ nghĩa duy vật của Buy-kho-nơ, Phô-gtơ và Mô-lét-sốt không, thì ông ta trả lời: tôi thừa nhận chủ nghĩa duy vật trong quan hệ của nó đối với quá khứ, chứ không phải trong quan hệ của nó đối với tương lai. Đảng dân chủ - xã hội cũng thừa nhận chế độ tư sản đúng như thế. Trước kia và hiện nay nó đều không bao giờ nói rằng nó thừa nhận chế độ tư sản cộng hoà - dân chủ là hơn so với chế độ tư sản chuyên chế - nông nô. Nhưng nó chỉ "thừa nhận" chế độ cộng hoà tư sản coi đó là hình thức cuối cùng của sự thống trị giai cấp, coi đó là vũ đài tiện lợi nhất cho giai cấp vô sản đấu tranh với giai cấp tư sản, nó thừa nhận chế độ đó không phải vì có nhà tù và cảnh sát của chế độ đó, không phải vì có chế độ tư hữu và nạn mài dâm, mà là để đấu tranh rộng rãi và tự do chống những thiết chế dễ thương ấy.

Dĩ nhiên, chúng tôi không hề muốn nói quá quyết rằng việc chúng ta tham gia chính phủ cách mạng lâm thời không đem lại một mối nguy cơ nào cho Đảng dân chủ - xã hội. Không có và cũng không thể có một hình thức đấu tranh nào, một tình hình chính trị nào mà lại không đem lại nguy hiểm. Nếu không có bản năng cách mạng của giai cấp, không có thế giới quan hoàn chỉnh, hợp với trình độ khoa học, nếu ngu dốt (xin các bè bạn

thuộc phái "Tia lửa" mới đừng có giận!), thì ngay cả việc tham gia bãi công cũng là nguy hiểm – điều đó có thể đưa tới "chủ nghĩa kinh tế"; cả việc tham gia đấu tranh nghị trường cũng là nguy hiểm – điều đó có thể kết thúc bằng thói ngu ngốc nghị trường<sup>14</sup>; cả việc ủng hộ phái dân chủ tự do của hội đồng địa phương cũng là nguy hiểm – điều đó có thể đưa đến "kế hoạch về cuộc vận động của phái hội đồng địa phương". Như vậy thậm chí đọc những tác phẩm hết sức có ích của Giô-re-xơ và Ô-la về lịch sử cách mạng Pháp cũng là nguy hiểm – điều đó có thể dẫn tới quyền sách của Mác-tư-nốp về hai chuyên chính.

Dĩ nhiên, nếu Đảng dân chủ - xã hội, dù một lúc nào đó, quên mất đặc điểm giai cấp phân biệt giai cấp vô sản với giai cấp tiểu tư sản, nếu đảng đó ký kết không đúng lúc một liên minh bất lợi cho chúng ta với một chính đảng không đáng tin nhiệm nào đó của những phần tử trí thức tiểu tư sản, nếu Đảng dân chủ - xã hội, dù trong một lúc nào đó, bỏ quên mục tiêu độc lập của mình, bỏ quên sự cần thiết (trong tất cả mọi tình thế và cục diện chính trị, trong tất cả mọi bước ngoặt và chuyển biến chính trị) phải đưa công tác nâng cao giác ngộ giai cấp của giai cấp vô sản và phát triển tổ chức chính trị độc lập của giai cấp vô sản lên địa vị hàng đầu, thì tham gia chính phủ cách mạng lâm thời sẽ cực kỳ nguy hiểm. Nhưng trong điều kiện như vậy thì, xin nhắc lại, bất cứ một hoạt động chính trị nào cũng đều hết sức nguy hiểm. Chỉ cần nêu ra những bằng chứng giản đơn nhất là đủ thấy rõ rằng người ta đã thiếu căn cứ biết bao khi cho rằng cách đề ra những nhiệm vụ trước mắt hiện nay của Đảng dân chủ - xã hội cách mạng sẽ gây ra sự nguy hiểm có thể có ấy. Chúng tôi sẽ không nói về bản thân chúng tôi, chúng tôi sẽ không định nhắc lại vô số những lời tuyên bố, cảnh cáo và chỉ thị về vấn đề mà chúng tôi xem xét, đăng trên tờ báo "Tiến lên", – chúng tôi chỉ xin dẫn Pác-vu-xơ ra mà thôi. Ông ta chủ trương Đảng dân chủ - xã hội phải tham gia chính phủ cách mạng lâm thời, nhưng đồng thời lại hết sức nhấn mạnh những điều kiện mà bất cứ lúc nào, chúng ta cũng không nên quên: cùng nhau đánh, đi riêng

rẽ, không hoà lẫn các tổ chức và theo dõi đồng minh như theo dõi kẻ thù, v.v.. Chúng tôi không nói nhiều đến phương diện này của vấn đề, phương diện mà chúng tôi đã đề ra trong bài tiểu luận.

Không, cái nguy cơ chính trị thực sự đối với Đảng dân chủ - xã hội hiện đang nằm hoàn toàn không phải ở chỗ mà phái "Tia lửa" mới định tìm. Cái chúng ta phải sợ, không phải là tư tưởng về chuyên chính dân chủ cách mạng của giai cấp vô sản và nông dân, mà là cái tinh thần của chủ nghĩa theo đuổi và của tính chết cứng<sup>1)</sup> đang có tác dụng làm tan rã đối với đảng vô sản và biểu hiện ra thành đú mọi thứ lý luận tổ chức - quá trình, quá trình - vũ trang, v.v.. Hãy xét chẳng hạn việc mới đây báo "Tia lửa" tìm cách phân biệt chính phủ cách mạng lâm thời với chuyên chính dân chủ cách mạng của giai cấp vô sản và nông dân. Há chẳng phải đó là một điển hình về chủ nghĩa kinh viện chết cứng hay sao? Những người bị đặt ra những sự phân biệt như vậy đều có khả năng sáng tác ra những lời mỹ miều, nhưng lại hoàn toàn không có khả năng suy nghĩ. Quan hệ giữa hai khái niệm nêu ra ở đây, trên thực tế, đại khái cũng giống như quan hệ giữa hình thức pháp luật và nội dung giai cấp. Người nào nói: "chính phủ cách mạng lâm thời", thì như thế là người đó nhấn mạnh vào phương diện pháp luật và nhà nước của sự việc, vào sự phát sinh của chính phủ không phải là từ pháp luật, mà là từ cách mạng, vào tính chất lâm thời của chính phủ ràng buộc bởi quốc hội lập hiến tương lai. Nhưng dù là hình thức như thế nào, nguồn gốc như thế nào, điều kiện ra sao, thì cũng rõ ràng là chính phủ cách mạng lâm thời không thể không dựa vào những giai cấp nhất định. Chỉ cần nhớ lại cái chân lý sơ đẳng đó là thấy được

<sup>1)</sup> Trong bản thảo: "... cái tinh thần của chủ nghĩa theo đuổi, của đầu óc phi-li-xanh, của thói tầm thường trích cũ, của cái nếp rập khuôn và tính chết cứng".

Từ đây trở đi trong những chú thích ở cuối trang chúng tôi khôi phục theo bản thảo những chỗ quan trọng nhất đã bị M.X.Ôn-min-xki sửa đi để đăng báo.

rằng chính phủ cách mạng lâm thời chỉ có thể là chuyên chính cách mạng của giai cấp vô sản và nông dân thôi. Vì thế cho nên, sự phân biệt mà báo "Tia lửa" nêu ra chỉ kéo lùi đảng lại những cuộc cãi vã vô ích, và làm cho đảng xa rời việc phân tích cụ thể những lợi ích giai cấp trong cuộc cách mạng Nga mà thôi.

Hoặc ta hãy xem một lập luận khác của báo "Tia lửa". Bàn về khẩu hiệu: "Chính phủ cách mạng lâm thời muôn năm!", tờ báo đó lên giọng dạy đời, nhận xét rằng: "ghép những chữ "muôn năm" và "chính phủ" với nhau, là làm nhơ bẩn miệng mình". Đây, há chẳng phải là câu nói rỗng tuếch hay sao?<sup>1)</sup>. Họ nói đến việc đánh đổ chế độ chuyên chế, mà đồng thời lại sợ nhơ nhuốc vì hoan hô chính phủ cách mạng! Quả thật, điều rất lạ là họ không sợ nhơ nhuốc vì hoan hô chế độ cộng hoà: vì chế độ cộng hoà tất nhiên đòi hỏi phải có một chính phủ và từ trước đến nay không một người dân chủ - xã hội nào nghi ngờ một điều là chính phủ đó chính là một chính phủ tư sản. Vậy thì hoan hô chính phủ cách mạng lâm thời với hoan hô chế độ cộng hoà dân chủ thì có khác nhau gì? Lẽ nào Đảng dân chủ - xã hội, người lãnh đạo chính trị của giai cấp cách mạng nhất ấy, lại phải giống hệt một cô gái già xanh xao và loạn thần kinh, cứ ống eo nồng nặc đòi phải có một chiếc lá nho, - nghĩa là có thể hoan nghênh cái mà ta hiểu là chính phủ dân chủ tư sản, nhưng không được công khai hoan nghênh chính phủ dân chủ - cách mạng lâm thời, - hay sao?

Hãy xem bức tranh sau đây: cuộc khởi nghĩa của công nhân Pê-téc-bua thắng lợi. Chế độ chuyên chế bị lật đổ. Chính phủ cách mạng lâm thời tuyên bố thành lập. Công nhân vũ trang

<sup>1)</sup> Trong bản thảo sau chữ "hay sao" là: "Và phải chăng chỉ một câu đó thôi chưa đủ để xác nhận một quá trình nào đó thối rữa về tư tưởng trong một bộ phận nào đó của Đảng dân chủ - xã hội? Bởi vì đó không phải là quan điểm của đội tiên phong của giai cấp vô sản, mà là của những kẻ theo đuổi nó, đó không phải là những nhà lãnh đạo chính trị mà là những kẻ hiếu biện chính trị, không phải là những nhà cách mạng mà là một bọn phi-li-xanh".

hân hoan hô lớn "Chính phủ cách mạng lâm thời muôn năm!". Những người thuộc phái "Tia lửa" mới đứng tách ra một chỗ, ngược đôi mắt trinh bạch nhìn trời rồi tay đập vào lồng ngực có trái tim đa cảm của mình mà rằng: cảm ơn Chúa, chúng tôi không giống như những ông quan thu thuế kia, chúng tôi đã không làm cho miệng chúng tôi nhơ nhuốc bằng những kiểu ghép chữ như vậy...

Không, một nghìn lần không, các đồng chí ạ! Không nên sợ nhơ nhuốc vì phải, cùng với phái dân chủ tư sản cách mạng, tham gia hết sức kiên quyết và không chút trù trừ vào cuộc cách mạng nhằm thiết lập nền cộng hoà. Không được thổi phồng những sự nguy hiểm của việc tham gia đó: giai cấp vô sản có tổ chức của chúng ta hoàn toàn có thể ứng phó được với những nguy hiểm đó. Vài tháng của chuyên chính cách mạng của giai cấp vô sản và nông dân sẽ làm được nhiều việc hơn là mấy chục năm dưới cái không khí im ắng, làm người ta u mê, của tình trạng chính trị đình đốn. Nếu giai cấp công nhân Nga, sau ngày 9 tháng Giêng, trong điều kiện bị nô dịch chính trị, mà đã động viên được trên một triệu người vô sản nổi dậy đấu tranh tập thể, bền bỉ và kiên quyết, – thì với điều kiện chuyên chính dân chủ - cách mạng, chúng ta có thể động viên được hàng chục triệu dân nghèo ở thành thị và nông thôn, khiến cho cuộc cách mạng chính trị của nước Nga trở thành màn mở đầu của cách mạng xã hội chủ nghĩa ở châu Âu.

"Tiến lên", số 14, ngày 12 tháng Tư (30 tháng Ba) 1905

Theo đúng bản đăng trên báo "Tiến lên", có đối chiếu với bản thảo

## THÓI QUEN "ĐÚT LÓT" PHÁP - NGA!

Dưới cái đầu đề này tờ báo dân chủ - xã hội Đức "Vorwärts"<sup>15</sup> mới đây đã đăng một văn kiện hết sức có giá trị, đó là nguyên văn bức thư của ông Giuiy-lơ Goanh (Jules Gouin), giám đốc một xưởng cơ khí lớn ở Ba-ti-nhông (ngoại ô Pa-ri), gửi cho một quan chức của một bộ ở Pê-téc-bua. Qua sự môi giới của viên quan chức đó, xưởng Pháp nhận được một đơn đặt hàng gồm 114 chiếc đầu máy xe lửa. Tổng giá đơn đặt hàng (mỗi đầu máy trị giá 27 700 phrăng) là 3 000 000 phrăng, tức là khoảng 1 200 000 rúp. Do làm môi giới trong việc đặt hàng này, vị quan chức cao thượng của bộ nọ (chúng tôi có thể nói thêm rằng vị này chắc là giữ một chức khá quan trọng), thứ nhất, đã nhận một món hoa hồng, như đã thấy rõ qua bức thư, là 2% giá mua hàng. Số tiền hoa hồng đó gần 25 000 rúp. Qua bức thư (vì thiếu chỗ, chúng tôi không đăng đầy đủ bức thư) còn thấy rằng trong số tiền đó, người làm môi giới đã nhận 13 000 phrăng rồi, số còn lại sẽ trả vào những thời hạn khác nhau. Ngoài ra, những sự thay đổi trong mẫu đầu máy để hợp với qui cách của đường sắt nước Nga, sẽ phải trả riêng. Người đại diện của công ty Pa-ri tại Pê-téc-bua đã cam đoan rằng sẽ báo trước cho vị quan chức nọ biết số tiền mà xưởng đòi trả thêm, là bao nhiêu. Nếu vị quan chức đó "giúp" làm cho chính phủ Nga trả một giá cao hơn giá do xưởng nọ ấn định, thì số tiền chênh lệch cũng sẽ thuộc về "người làm môi giới", theo đúng điều kiện thoả thuận. Trong bản dịch bức thư tiếng Pháp đó ra tiếng Đức, cái đó được gọi là Vermittlungs-

gebühr, "tiền hoa hồng môi giới". Thực ra, dĩ nhiên danh từ đó chỉ là sự che đậy cho một trò bịa bợm trắng trợn nhất, một vụ tham ô công quỹ trắng trợn nhất, mà thủ phạm là một nhà tư bản Pháp và một quan chức trong một bộ của Nga, họ đã cùng ký kết với nhau để làm việc đó.

Tờ "Vorwärts" đã nói một cách chính đáng rằng bức thư đó đã phơi bày rõ cái tệ nạn tham nhũng ở Nga và việc tư bản ngoại quốc lợi dụng tệ nạn đó như thế nào. Bức thư đó là một tài liệu bằng chứng về cái lề lối "giao dịch" thông thường ở các nước tư bản chủ nghĩa văn minh. Những việc đó cũng được diễn ra ở khắp châu Âu, nhưng không có ở nơi nào lại được diễn ra một cách trơ trẽn như ở Nga và không ở đâu tệ nạn tham nhũng đó lại được "an toàn chính trị" (an toàn khỏi bị vạch mặt) như ở nước Nga chuyên chế. Những người dân chủ - xã hội Đức kết luận: một điều dễ hiểu là tại sao công nghiệp châu Âu lại quan tâm đến việc duy trì chế độ chuyên chế ở Nga với những tên quan lại vô trách nhiệm, những tên vẫn chuyên môn bí mật khôn khéo làm những việc đen tối! Và cũng dễ hiểu là tại sao những tên quan lại Nga ngoan cố chống lại một hiến pháp chưa đựng nguy cơ thiết lập sự kiểm soát công khai đối với bộ máy hành chính. Người ta có thể qua các thí dụ đó mà hiểu rõ được bọn quan lại Nga, trong cuộc chiến tranh Nga - Nhật, đã "kiểm xác" biết bao nhiêu tiền, và chẳng hạn trong việc nước Đức bán các tàu vượt đại dương cho nước Nga, những quan chức làm việc trong các bộ ở Pê-téc-bua đã bỏ vào túi biết bao nhiêu tiền! Tai họa của nhân dân là một mỏ vàng đối với bọn con buôn chiến tranh và bọn quan lại tham nhũng.

"Tiến lên", số 14, ngày 12 tháng Tư (30 tháng Ba) 1905

Theo đúng bản đăng trên báo "Tiến lên", có đối chiếu với bản thảo

## CHÚ THÍCH CỦA BAN BIÊN TẬP BÁO "TIẾN LÊN" CHO NGHỊ QUYẾT CỦA NHÓM CÔNG NHÂN NHÀ MÁY KIM KHÍ XANH PÊ-TÉC-BUA<sup>16</sup>

*Lời ban biên tập.* Chúng tôi đăng bản nghị quyết này của các đồng chí công nhân, coi đó là một biểu hiện có tính chất đặc trưng của một tâm trạng mà trong những điều kiện nhất định có thể nảy sinh ở một bộ phận đáng kể của giai cấp vô sản đang đấu tranh<sup>17</sup>. Không còn nghi ngờ gì nữa, sự phân liệt ở trong đảng, – đặc biệt là sự phân liệt ngầm ngầm, – đang đem lại cho phong trào công nhân nhiều điều bất hạnh khôn lường. Bản nghị quyết Khác-copp<sup>17</sup> mà chúng tôi đăng trên đây cho thấy là ở trong nước, đối với nghĩa vụ đảng viên, có những người men-sê-vich trung thực hơn rất nhiều so với những người ở nước ngoài. Bản tuyên bố chung mới đây của Ban chấp hành trung ương và Thường vụ các ban chấp hành của phái đa số<sup>18</sup> cũng chứng tỏ điều đó. Một lần nữa chúng tôi xin chúc sự cố gắng cuối cùng nhằm tiến tới thống nhất sẽ thành công.

"Tiến lên", số 14, ngày 12 tháng Tư (30 tháng Ba) 1905

Theo đúng bản đăng trên báo "Tiến lên", có đối chiếu với bản thảo

<sup>16</sup>) Câu đầu do M. X. Ôn-min-xki viết.

## VU OAN GIÁ HỌA\*

Tờ "Tia lửa", số 92, có đăng bài "Những bước quanh co của một đường lối vững chắc" nhằm chứng minh rằng, sự thật thì tờ "Tiến lên" hoàn toàn không giữ vững những nguyên tắc và đường lối của tờ "Tia lửa" cũ<sup>19</sup> một cách vững vàng và nhất quán mà, ngược lại, đang đi quanh co theo vết chân của tờ "Tia lửa" mới. Thực chất lời khẳng định này là quá kỳ khôi đến nỗi không đáng được nói đến một cách nghiêm chỉnh. Điều đáng chú ý ở đây không phải là nội dung bài bút chiến của tờ "Tia lửa" mới, vì bài đó chính là không có nội dung, mà là những thủ đoạn của nó. Những thủ đoạn này cần được xét; qua việc xem xét ta thấy rõ rằng có nhiều cách bút chiến. Vì bút chiến mà người ta không thích tờ "Tia lửa" cũ, nhưng không ai bao giờ lại có ý định tuyên bố cuộc bút chiến đó là cuộc bút chiến vô nguyên tắc. Vì bút chiến mà tờ "Tia lửa" mới bị khinh rẻ, bởi lẽ số đông cán bộ công tác thực tiễn cũng như những người triết để trong phái "Sự nghiệp công nhân", và những người phái "điều hoà" do Plê-kha-nốp dẫn đầu đều thấy tính chất vô nguyên tắc của cuộc bút chiến ấy.

Chúng tôi có ý muốn chỉ cho độc giả thấy cuộc bút chiến ấy được tiến hành với những thủ đoạn nào.

Chúng ta hãy theo dõi tờ "Tia lửa" từng bước một. Tờ "Tia lửa" nói rằng tờ "Tiến lên" đang đầy đảng tới một sự phân liệt.

\* Đăng chậm vì thiếu chỗ.

Điều này không đúng. Tất cả những ai đã nghiên cứu cuộc khủng hoảng của đảng, không phải qua những câu chuyện bịa đặt mà qua các tài liệu, đều biết rằng chính phái thiểu số đã làm đảng phân liệt ngay sau Đại hội II<sup>20</sup>, và họ đã bí mật làm việc đó bằng cách thành lập một tổ chức bí mật. Giờ đây vừa xuyên tạc sự thật, tờ "Tia lửa" vừa tỏ ra giả nhân giả nghĩa. Việc công khai gây sự phân liệt có thể bị căm ghét, việc ngầm ngầm gây sự phân liệt thì không thể không bị khinh bỉ. Tờ "Tiến lên" không muốn ngầm ngầm phân liệt, chỉ có thể thôi.

Sau nữa, họ muốn vạch trần chúng tôi rằng chúng tôi đã tự mâu thuẫn với mình trong vấn đề chế độ tự trị và chế độ tập trung. Họ nói rằng Lê-nin trong "Những bước"<sup>1)</sup> đã nói rằng chế độ tự trị là một nguyên lý của chủ nghĩa cơ hội, thế mà bây giờ bản thân Thường vụ các ban chấp hành của phái đa số lại ủng hộ một sự tự trị hết sức rộng rãi của các ban chấp hành địa phương. Lê-nin khẳng định rằng quan hệ giữa chủ nghĩa quan liêu và chủ nghĩa dân chủ là quan hệ giữa nguyên tắc tổ chức của Đảng dân chủ - xã hội cách mạng và nguyên tắc tổ chức của những người cơ hội chủ nghĩa, mà bây giờ thì bản thân Thường vụ các ban chấp hành của phái đa số lại nói đến chế độ quan liêu. Đó là nội dung lời buộc tội của họ chống lại chúng tôi. Lời buộc tội này cũng vẫn dựa trên sự bịa đặt hoàn toàn. Trong "Những bước" (và trước "Những bước", trong "Thư gửi ban biên tập báo "Tia lửa""<sup>11</sup>) Lê-nin đã nói trước, đã tuyên bố, đã nhắc đi nhắc lại, và đã nhấn mạnh hàng chục, hàng trăm lần rằng những câu nói chống chế độ quan liêu, bệnh vực chế độ tự trị v.v. đều hết sức mập mờ, có một hàm nghĩa hết sức khác nhau và thường bị thay đổi một cách tùy tiện. Lê-nin đã tuyên bố hàng trăm lần rằng, thật ra, những câu này chỉ chuyên dùng để che lấp cho cái ý muốn chỉ định bổ sung. Những lời

<sup>1)</sup> Xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xvơ-va, t. 8, tr. 215 - 502.

nói ấy của Lê-nin giờ đây đã được chứng thực hoàn toàn và đầy đủ. Còn nếu đồng ý hiểu những câu này về nguyên tắc – Lê-nin nói (*nếu đồng ý!*) – thì chúng ta sẽ thấy như sau: chủ nghĩa quan liêu nói chung, có thể có nghĩa là bệnh hành chính, tác phong lè mề, giấy tờ, trả lời quấy quá. Loại chủ nghĩa quan liêu này thật là xấu xa, Lê-nin đã nói như thế và đã minh họa những lời của mình bằng bản dự thảo điều lệ nổi tiếng của Mác-tốp. Mọi độc giả nào trung thực đôi chút cũng thấy rõ rằng Thường vụ các ban chấp hành của phái đa số muốn nói tới loại chủ nghĩa quan liêu đó, vì vậy buộc cho tờ "Tiến lên" cái tội tự mâu thuẫn với mình thì đó là một trò trẻ con. Quan liêu có thể có nghĩa là vi phạm những quyền lợi chính đáng và, nếu có thể nói như vậy, những quyền lợi "tự nhiên" của mọi phái đối lập, có nghĩa là một cuộc đấu tranh chống lại một thiểu số bằng những thủ đoạn không đúng. Có thể có thứ quan liêu như vậy, Lê-nin nói, nhưng thứ quan liêu đó không có gì là tính chất nguyên tắc cả. Cần phải chống lại nó bằng cách đề ra những đảm bảo về mặt hiến pháp cho quyền lợi của phái thiểu số. Lần đầu tiên phái cứng rắn, hay theo tên gọi bây giờ là phái "Tiến lên", trong bản tuyên bố nổi tiếng của 22 người<sup>21</sup>, đã đề nghị đưa ra những đảm bảo ấy một cách rõ ràng, thẳng thắn và công khai; bản tuyên bố ấy được công bố hồi tháng Tám, cách đây 7 tháng, và từ đó đến nay vẫn không hề làm cho những người thuộc phái "Tia lửa" mới có ý tỏ thái độ rõ ràng của mình đối với bản tuyên bố ấy.

Nhưng ngoài những cách hiểu đó về chủ nghĩa quan liêu, về chủ nghĩa chống tự trị v.v., thì có thể có một cách hiểu có tính chất nguyên tắc thật sự về những điều đó, tức là không phải hiểu như là những sự sai trái cá biệt, những sự cực đoan cá biệt v.v. mà như là những nguyên tắc chung của toàn bộ tổ chức. Đó là cách hiểu mà những người men-sê-vích cố ép chúng tôi theo, trái với ý muốn của chúng tôi, bất chấp sự phản kháng của chúng tôi. Lê-nin, trong cả hai tác phẩm "Thư gửi ban biên tập báo "Tia lửa"" và "Những bước", đã lên tiếng hàng trăm lần để

trước cách hiểu như vậy vì nó làm lu mờ quá trình tiến triển cụ thể và thực tế của cuộc khủng hoảng và của sự phân liệt. Lê-nin đã thẳng thắn kêu gọi trong bài "Thư gửi ban biên tập báo "Tia lửa"": hãy bỏ cái trò nói nhảm nhí ấy đi, thưa các ngài ạ, trong đó <sup>9/10</sup> là cãi vã! Lê-nin đã bị công kích kịch liệt vì lời kêu gọi đó, và Cơ quan ngôn luận trung ương đã cố chứng minh rằng có những nguyên tắc. Lê-nin đã trả lời và phái "Tiến lên" sê luôn luôn trả lời như sau: được, nếu thế thì *nguyên tắc* tự trị là một nguyên tắc thực sự cơ hội chủ nghĩa của tổ chức dân chủ - xã hội. Nếu thế thì về nguyên tắc những lời la ó của các ngài chống chủ nghĩa quan liêu là hoàn toàn cùng một loại với những tiếng la ó của những người theo chủ nghĩa Giô-re-xô ở Pháp, của những người theo chủ nghĩa Bécastanh ở Đức và của bọn cải lương ở Ý. Vấn đề là như thế; để thấy rõ điều đó, chỉ cần nghiên cứu cuộc khủng hoảng của đảng qua các tài liệu chứ không phải qua những lời quả quyết của bạn bè. Ngay trong Đại hội II Lê-nin đã nói với Li-be, một người thuộc phái Bun (xem các biên bản), rằng Lê-nin sê bảo vệ chế độ tự trị của một Ban chấp hành Tu-la "nào đó", để chống lại chế độ tập trung dung tục<sup>22</sup>; Lê-nin không phát biểu một lời nào chống lại sự bảo đảm chế độ tự trị như vậy trong § 8 của điều lệ đảng ta. Nhưng *nguyên tắc* tự trị không bao giờ được Lê-nin cũng như Thường vụ các ban chấp hành của phái đa số bênh vực; nguyên tắc đó đã được A-ki-mốp, Li-be, những người thuộc phái "Tia lửa" mới bênh vực. Dĩ nhiên, làm cho những độc giả không am hiểu tình hình, mơ hồ đối với sự việc, – bằng cách từ những chỗ khác nhau rút ra những câu chữ có ý nghĩa hoàn toàn khác nhau, được phát biểu trong những hoàn cảnh hoàn toàn khác nhau, – là một điều không khó, nhưng đối với những tờ báo đã dùng những phương pháp tranh luận như vậy, người ta cũng có thái độ như đối với tờ "Thời mới"<sup>22</sup>.

<sup>21)</sup> Xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 7, tr. 325 - 327.

Chúng ta hãy xem cuốn sách nhỏ của "Ra-bô-tsi". Thực chất của vấn đề mà tờ "Tia lửa" làm cho rối mù lên, là ở chỗ nào? Là ở chỗ những người vô nguyên tắc cùng với những lời kêu gào của họ về nguyên tắc tự trị v.v., đã buộc người ta phải trả lời, mà câu trả lời chỉ có thể là sự đòi hỏi phải có nguyên tắc bầu cử. Lúc đó những người đã phá sản ấy đã bắt đầu rút lui. Những người phái "Tiến lên", thì đã và đang nói: phô trương mình bằng những câu nói suông, những "nguyên tắc" về tự trị và dân chủ, là không xứng đáng, còn nếu điều lệ cần có những sự sửa đổi nghiêm chỉnh, thiết thực theo tinh thần dân chủ có thể thực hiện được trong những điều kiện của nước Nga, thì chúng ta hãy thảo luận những điểm sửa đổi ấy một cách công khai và thẳng thắn. Tờ "Tiến lên" thách "Ra-bô-tsi": hãy dẫn ra dù là một đoạn nào đó trong sách báo dân chủ - xã hội mà trong đó lại nói đến sự cần thiết phải đưa công nhân vào các ban chấp hành của đảng, một cách rõ ràng như Lê-nin đã nói<sup>1)</sup>. "Ra-bô-tsi" bị những người thuộc phái "Tia lửa" mới đánh lạc hướng, đã viết bài trả lời rằng ông ta nhận sự thách thức đó; nhưng hóa ra ông ta không hiểu nhận sự thách thức đó có nghĩa là gì, vì ông ta không chỉ ra được một đoạn nào mà chỉ đe dọa cho Lê-nin "biết tay" hoặc sê "trị" Lê-nin. Tự nhiên là tờ "Tiến lên" không đáp lại những lời đe dọa kinh khủng ấy.

Sau nữa chúng ta hãy xét đến vấn đề trung tâm duy nhất. Người ta nói: trong "Những bước", Lê-nin đã nói rằng những người cơ hội chủ nghĩa chủ trương một trung tâm duy nhất, thế mà giờ đây Thường vụ các ban chấp hành của phái đa số lại chủ trương một trung tâm duy nhất. Cũng vẫn lại là cái thủ đoạn lật lọng thô bỉ nhằm đánh lừa độc giả không am hiểu hoặc không chú ý. Người nào muốn đọc "Những bước" thì sẽ thấy (ở trang 28 mà tác giả bài tiểu luận trong báo "Tia lửa" hết sức

<sup>1)</sup> Xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 9, tr. 201.

tránh nói đến) rằng từ lâu trước bài đầu tiên của một người bôn-sê-vích viết chống lại chế độ hai trung tâm (bài của Ri-a-dô-või trong "Những sự hiểu nhầm của chúng ta"), Lê-nin đã viết rằng chủ trương lập hai trung tâm "có chủ trọng đến những nhu cầu tạm thời (chú ý điểm này!) và riêng biệt của chính phong trào công nhân dân chủ - xã hội Nga, trong hoàn cảnh nô lệ về chính trị, trong điều kiện thành lập ở nước ngoài một căn cứ địa đầu tiên cho cuộc tấn công của cách mạng". Tác giả cuốn "Những bước" lập tức nói tiếp về chủ trương về chế độ tập trung nói chung như sau: "Chủ trương thứ nhất, duy nhất (chú ý điểm này!) mang tính nguyên tắc, cần phải (theo kế hoạch của tờ "Tia lửa" cũ) quán triệt trong toàn bộ điều lệ; chủ trương thứ hai, coi như là một chủ trương riêng biệt, phát sinh ra do những điều kiện tạm thời về địa điểm và về phương thức hoạt động, đã biểu hiện ở chỗ có vẻ như xa rời chế độ tập trung, ở chỗ thành lập ra hai trung tâm" (trang 28)<sup>1)</sup>. Giờ đây, chúng tôi để cho độc giả xét đoán về những thủ đoạn tranh luận của tờ "Thời mới" của đảng ta! Tờ "Tia lửa" đúng là định lừa dối độc giả bằng cách che giấu không để họ biết rằng 1) Lê-nin đã chỉ ra từ lâu cái ý nghĩa tạm thời và *cực bộ* của chủ trương thiết lập hai trung tâm; 2) do đó Lê-nin không bao giờ lấy những nguyên tắc chung để giải thích việc những người cơ hội chủ nghĩa chủ trương lập một trung tâm, mà chỉ giải thích bằng "những điều kiện tạm thời về địa điểm và về phương thức hoạt động", bằng những điều kiện là chính cánh cơ hội chủ nghĩa của đảng *thực tế* đã chủ trương và nhất định phải chủ trương lập một trung tâm. Tờ "Tia lửa" cũ là thành trì của cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa cơ hội, đó là một sự thật. Chính cánh cơ hội chủ nghĩa là phái thiểu số trong đại hội, đó cũng là sự thật. Thế thì có gì đáng ngạc nhiên, nếu giờ đây khi mà tờ "Tia lửa" mới đã trở nên cơ hội chủ nghĩa, khi những người ở nước Nga đã tỏ ra vững vàng hơn

<sup>1)</sup> Xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 8, tr. 264 - 266.

về mặt nguyên tắc và kiên định hơn về đảng tính so với những người ở nước ngoài, giờ đây "những điều kiện tạm thời" đã đổi thay? Nay giờ chúng ta sẽ không ngạc nhiên chút nào nếu những người phái "Sự nghiệp công nhân", Mác-tu-nốp, phái "đầm lầy", và những người thuộc phái "Tia lửa" mới, đều chủ trương (chẳng hạn ở Đại hội III) lập hai trung tâm, trong khi tất cả những người bôn-sê-vích (hoặc hầu hết) chủ trương một trung tâm. Đó sẽ chỉ là một sự thay đổi, cho phù hợp với "những điều kiện tạm thời", những phương pháp đấu tranh cho vẫn những nguyên tắc ấy của Đảng dân chủ - xã hội cách mạng, những nguyên tắc của tờ "Tia lửa" cũ mà Lê-nin và những người bôn-sê-vích đã và đang kiên trì đấu tranh để bảo vệ. Chỉ có những người thuộc loại phái "Thời mới" mới có thể cho bước ngoặt đó là "kỳ tích". (Chúng tôi đã nói rằng hầu hết tất cả những người bôn-sê-vích đều có thể chủ trương một trung tâm. Chúng ta còn phải xem việc đó sẽ diễn biến như thế nào ở Đại hội III. Trong chúng ta có những ý kiến khác nhau về ý nghĩa của "những điều kiện tạm thời về địa điểm và về phương thức hoạt động", chúng ta sẽ so sánh tất cả những ý kiến khác nhau đó và sẽ "tổng kết" những ý kiến đó tại đại hội.)

Xem ra, qua sự trình bày ở trên, những thủ đoạn tranh luận của tờ "Tia lửa" mới đã được làm sáng tỏ một cách đầy đủ, vì vậy bây giờ chúng tôi có thể nói vấn tết hơn. Tờ "Tia lửa" nói rằng Thường vụ các ban chấp hành của phái đa số đã vi phạm kỷ luật của đảng bằng cách triệu tập đại hội trái với điều lệ, không thông qua Hội đồng đảng<sup>23</sup>. Điều đó không đúng vì Hội đồng đảng đã vi phạm điều lệ từ rất lâu rồi bằng cách từ chối triệu tập đại hội. Chúng tôi đã công khai tuyên bố điều đó trên báo chí từ lâu rồi (Oóc-lốp-xki)<sup>24</sup>. Sau khi những người men-sê-vich đã dùng sự phân liệt bí mật để phá vỡ đảng và dùng sự lừa dối để trốn tránh không triệu tập đại hội, chúng tôi không có con đường thiết thực nào khác để thoát khỏi tình hình kỳ quặc đó, ngoài việc triệu tập đại hội bất chấp ý muốn của các cơ quan trung ương. Tờ "Tia lửa" nói rằng bài xã luận đăng trong tờ

"Tiến lên", số 9, "Nhiệm vụ mới và lực lượng mới"<sup>1)</sup>, do nhấn mạnh sự cần thiết tăng thật nhiều số lượng những tổ chức hết sức khác nhau của đảng, nên đã trái ngược lại với tinh thần § 1 của Lê-nin trong điều lệ, vì trong lúc bảo vệ ý kiến của mình ở đại hội, Lê-nin đã nói đến sự cần thiết phải thu hẹp khái niệm đảng. Điều phản đối đó của tờ "Tia lửa" có thể được giới thiệu làm một đầu bài về môn lô-gích ở trường trung học để tập luyện cho thanh niên biết phân tích trong cuộc tranh luận. Những người bôn-sê-vich đã và đang nói rằng cần phải thu hẹp đảng thành một tổng số, hoặc một phức hợp, những tổ chức của đảng và sau đó sẽ tăng số lượng những tổ chức ấy lên (xem những biên bản của đại hội và cuốn "Những bước", tr. 40 và những trang khác, đặc biệt những trang 40 - 41, và 46)<sup>2)</sup>. Tờ "Tia lửa" mới lấn lộn sự mở rộng *khuôn khổ* đảng với sự mở rộng *khái niệm* đảng, lấn lộn sự mở rộng *số lượng* những tổ chức của đảng với sự mở rộng đảng *vượt ra ngoài giới hạn* những tổ chức của đảng! Để giải thích cái điều hết sức hiểm hóc này, chúng tôi sẽ đơn cử một thí dụ nhỏ không khó hiểu: để cho vấn đề được đơn giản, chúng ta hãy giả thử toàn bộ một đạo quân chỉ gồm những người trang bị cùng một loại vũ khí; phải thu hẹp quân số của đạo quân đó thành một tổng số người thực sự – qua kiểm tra – tỏ ra là biết bắn súng, mà không để một người nào thoát được bằng những câu nói chung chung hoặc bằng cách cam đoan rằng mình có khả năng quân sự; sau đó phải cố gắng bằng mọi cách tăng số người có khả năng trúng tuyển trong cuộc kiểm tra bắn súng. Các ngài bây giờ đã bắt đầu hiểu đôi chút vấn đề là ở chỗ nào chưa, hởi các ngài thuộc phái "Tia lửa" mới?

Vạch trần tờ "Tiến lên", tờ "Tia lửa" viết: "Trước kia chỉ yêu cầu có những người dân chủ - xã hội kiên định, phải được

<sup>1)</sup> Xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 9, tr. 367 - 382.

<sup>2)</sup> Xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 8, tr. 286 - 290 và tr. 296.

công nhận là kiên định; giờ đây cho phép mọi phần tử đều được nhận vào thánh đường, trừ những phần tử phi dân chủ - xã hội một cách có ý thức". Hãy xem tờ "Tiến lên", số 9 và bạn sẽ đọc thấy trong đó: "Hãy để tất cả... các nhóm, trừ những nhóm phi dân chủ - xã hội một cách có ý thức, trực tiếp gia nhập đảng hoặc *cảm tình với đảng* (tác giả viết ngả). Trong trường hợp sau, không thể đòi hỏi họ phải thừa nhận cương lĩnh của chúng ta, hoặc nhất thiết phải có quan hệ về tổ chức với chúng ta..."<sup>1)</sup>. Phải chăng không rõ ràng là tờ "Tia lửa" đã hoàn toàn lật long, làm lẩn lộn cái điều "trước kia yêu cầu (phải) có" để gia nhập đảng với cái điều "giờ đây cho phép" đối với nhóm cảm tình với đảng, hay sao? Những người bôn-sê-vích trước đây đã nói và giờ đây cũng nói trong tờ "Tiến lên" rằng việc tự đăng ký vào đảng là chủ nghĩa vô chính phủ trí thức, rằng những đảng viên phải chấp nhận "những quan hệ tổ chức bắt buộc" không phải chỉ trên lời nói. Chỉ có những kẻ chủ tâm gây lẩn lộn, mới có thể không hiểu điều này. Khẩu hiệu của tờ "Tiến lên" là: Để hoàn thành những nhiệm vụ mới, hãy tổ chức những lực lượng mới vào những tổ chức của đảng, hay ít ra, vào những tổ chức cảm tình với đảng. Khẩu hiệu của tờ "Tia lửa": "Hãy mở rộng cửa". Một số người nói: Hãy lấy những xạ thủ mới vào các trung đoàn của mình, hãy tổ chức những người học bắn vào những đơn vị dự bị. Những người khác bảo: Hãy mở rộng cửa! Cứ để cho kẻ nào muốn đăng ký tự mình đăng ký vào đội ngũ!

Về vấn đề tổ chức cách mạng và tổ chức vũ trang, tờ "Tia lửa" giờ đây muốn làm cho người ta tin rằng nó không có gì bất đồng với tờ "Tiến lên". Chúng tôi trước hết xin hỏi: thế Pác-vu-xơ thì sao? Nếu những sự bất đồng là do tờ "Tiến lên" hiềm độc đã bịa đặt ra, thì tại sao các anh lại không bày tỏ ý kiến một cách thẳng thắn với Pác-vu-xơ là người thuộc phái "Tia lửa" mới và là người mà người ta không thể nghi là có thái độ xoi mói

<sup>1)</sup> Xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcô-va, t. 9, tr. 380 - 381.

tờ "Tia lửa"? Bản thân các anh là người trước tiên đã phải thừa nhận sự bất đồng của các anh với Pác-vu-xơ, có phải thế không? Vậy việc gì lại chơi cái trò ú tim này? Về thực chất, ở đây tờ "Tia lửa" mới phản đối lại tờ "Tiến lên" cũng giống hệt như tờ "Sự nghiệp công nhân" đã phản đối lại tờ "Tia lửa" cũ. Cần hết sức đề nghị các đồng chí quan tâm đến lịch sử của đảng mình, đọc lại tờ "Sự nghiệp công nhân", đặc biệt là số 10. Người ta đã vạch ra cho tờ "Sự nghiệp công nhân" rằng nó hạ thấp nhiệm vụ đấu tranh chính trị. Tờ "Sự nghiệp công nhân" bê lái rằng còn tờ "Tia lửa" thì đánh giá không đầy đủ cuộc đấu tranh kinh tế. Người ta chỉ ra cho tờ "Tia lửa" mới là nó hạ thấp nhiệm vụ tổ chức cuộc cách mạng, nhiệm vụ tiến hành khởi nghĩa, vũ trang công nhân, nhiệm vụ tham gia của Đảng dân chủ - xã hội vào chính phủ cách mạng lâm thời. Tờ "Tia lửa" mới bê lái: còn tờ "Tiến lên" thì không đánh giá đầy đủ tính tự phát của cách mạng và của khởi nghĩa, ưu thế của chính trị đối với "kỹ thuật" (việc vũ trang). Lập trường theo đuôi giống nhau dẫn đến những kết luận giống nhau. Người ta che đậy sự bất lực trong việc đề ra một khẩu hiệu chỉ đạo trong vấn đề những nhiệm vụ mới bằng cách thuyết lý rằng những nhiệm vụ cũ là hết sức quan trọng. Họ tách một số câu riêng lẻ ra để chứng minh rằng bản thân đối thủ đã hết sức coi trọng ý nghĩa của những nhiệm vụ cũ, ý nghĩa của những điều sơ đẳng của Đảng dân chủ - xã hội. Đường nhiên, thưa các đồng chí<sup>1)</sup> phái "Tia lửa" mới, chúng tôi rất coi trọng những điều sơ đẳng của Đảng dân chủ - xã hội, nhưng *chúng tôi không muốn dùng lại mãi mãi chỉ ở những điều sơ đẳng*. Chỉ có thể thôi. Pác-vu-xơ, cũng như Thường vụ các ban chấp hành của phái đa số, cũng như tờ "Tiến lên", không bao giờ nghĩ đến việc tranh luận chống lại những điều sơ đẳng là bản thân những người công nhân có khả năng vũ trang, sê vũ trang và cần phải tự vũ trang mà không cần có tổ chức và đảng. Nhưng nếu tờ "Tia lửa" nêu cái chủ trương "tự vũ trang" nổi tiếng của mình

<sup>1)</sup> Trong bản thảo không viết "các đồng chí" mà viết "các ngài".

*thành một khẩu hiệu*, thì tất nhiên, mọi người đều mỉm cười khi thấy cái thái độ quý lụy ấy đối với tính tự phát. Nếu tờ "Tia lửa", khi *uốn nắn* cho Pác-vu-xơ, lại phát hiện ra một nhiệm vụ mới, xứng đáng với những tác phẩm thâm thúy của Cri-tsép-xki và A-ki-mốp, tức là nhiệm vụ "vũ trang cho công nhân có một nhu cầu bức thiết phải tự vũ trang", thì tất nhiên báo đó chỉ làm cho người ta cười mà thôi. Nếu trong lúc những nhiệm vụ mới – vũ trang cho quần chúng, tổ chức đấu tranh ngoài đường phố, v.v. – đã được bổ sung vào những nhiệm vụ cũ của Đảng dân chủ - xã hội, mà tờ "Tia lửa" với vàng hạ thấp tính chất quan trọng của những nhiệm vụ đó (mà người ta vừa mới chỉ bắt tay vào thực hiện chúng) bằng cách triết lý một cách khinh miệt về "kỹ thuật" và về vai trò thứ yếu của kỹ thuật; nếu đáng lẽ phải *bổ sung* cho những nhiệm vụ chính trị cũ, thông thường, thường xuyên của đảng bằng những nhiệm vụ mới là "kỹ thuật", mà tờ "Tia lửa" lại đưa ra lập luận về việc *tách rời* những nhiệm vụ này với những nhiệm vụ kia, thì đương nhiên mọi người đều coi những lập luận ấy là những dạng mới của chủ nghĩa theo đuôi.

Cuối cùng, chúng tôi xin nêu lên một điều buồn cười, đó là việc tờ "Tia lửa" định trút bỏ cái danh tiếng thơm tho của mình là tác giả của cái lý thuyết nổi tiếng về việc không gây khiếp sợ. Bản thân tờ "Tia lửa" giờ đây cũng gọi vấn đề đó là một vấn đề "nổi tiếng" và ra sức chứng minh rằng Thường vụ các ban chấp hành của phái đa số cũng tuyên truyền chủ trương "không gây khiếp sợ", khi trong tờ truyền đơn nói về khởi nghĩa Thường vụ đã khuyên nên thận trọng trong việc xóa bỏ sở hữu của những người tiểu tư sản (trừ những trường hợp tối cần thiết) để khỏi làm họ khiếp sợ một cách vô ích<sup>25</sup>. Thế là tờ "Tia lửa" mừng rỡ lên: thế ra các anh cũng vậy, cũng không muốn làm cho người ta khiếp sợ!

Phải chăng điều đó không tuyệt diệu hay sao? Người ta xem sự thoả thuận với phái hội đồng địa phương về việc không gây khiếp sợ trong mọi cuộc biểu tình thị uy hòa bình cũng giống như việc đê phòng sự phá huỷ không cần thiết đối với sở hữu

trong lúc khởi nghĩa! Hơn nữa: một mặt là "những cuộc biểu tình thuộc loại cao"; mặt khác là cái "kỹ thuật" đáng khinh và tiện của cuộc đấu tranh vũ trang ngoài đường phố... Thưa các bạn<sup>1)</sup>, cho tôi hỏi một điểm nhỏ: tại sao mọi đảng viên dân chủ - xã hội\* đều đồng ý và sẽ đồng ý với lời khuyên đừng làm cho những người tiêu tư sản khiếp sợ một cách không cần thiết trong cuộc khởi nghĩa? và tại sao, ngược lại, kế hoạch của các bạn về cuộc vận động của phái hội đồng địa phương lại trở nên "nổi tiếng", theo sự thừa nhận của chính các bạn, trong hàng ngũ những người dân chủ - xã hội? tại sao Pác-vu-xơ và nhiều người khác trong hàng ngũ các bạn lại chống lại kế hoạch đó? tại sao cho tới nay, chính các bạn lại cảm thấy xấu hổ không muốn công bố cái kế hoạch nổi tiếng này? Phải chăng vì những lời khuyên chúa đựng trong bức thư lừng danh của các bạn là lạc điệu và lố bịch, ngược lại, những lời khuyên răn của Thường vụ là không thể tranh cãi được và được tất cả những người dân chủ - xã hội chấp nhận?

*Viết trước ngày 30 tháng Ba  
(12 tháng Tư) 1905*

*Đăng ngày 20 (7) tháng Tư  
1905 trên báo "Tiến lên", số 15*

*Theo đúng bản đăng trên báo,  
có đổi chiếu với bản thảo*

\* Chỉ có bọn vô chính phủ, cho tới nay vẫn không đồng ý với điểm này. Họ công kích tờ "Tiến lên" trong báo của họ và như thế là tỏ ra hoàn toàn không hiểu sự khác nhau giữa cách mạng dân chủ và cách mạng xã hội chủ nghĩa.

<sup>1)</sup> Trong bản thảo không viết "Thưa các bạn" mà viết "Thưa các ngài".

## CƯƠNG LĨNH RUỘNG ĐẤT CỦA PHÁI TỰ DO

Cách đây khá lâu, báo chí hợp pháp có đưa tin là các nhà hoạt động hội đồng địa phương của nhiều nơi ở nước Nga đã họp ở Mát-xcơ-va. Tờ "Tin tức Mát-xcơ-va"<sup>26</sup> thậm chí đã tìm cách làm rầm beng về việc này và kêu âm lên là chính phủ cho phép mở những cuộc đại hội cách mạng ở Nga, là cần thiết phải tổ chức đại hội của đảng quân chủ, v.v., nhưng không ai thật sự chú ý đến những lời la lối ấy, vì lúc này cảnh sát đang quá bận rộn với những cuộc nổi dậy nghiêm trọng hơn nhiều. Rõ ràng là những đại biểu phái hội đồng địa phương không vượt quá phạm vi các nguyên vọng lập hiến thông thường. Tuy vậy, hội nghị của họ rất đáng chú ý, vì những cuộc hội nghị đó đã đề cập đến vấn đề ruộng đất. Chúng tôi nêu lại toàn bộ các luận điểm mà theo tin tức các báo, được đa số phiếu ở đại hội thông qua<sup>27</sup>:

"1) Sự can thiệp của nhà nước vào đời sống kinh tế cần phải được mở rộng ra cả lĩnh vực các quan hệ ruộng đất. 2) Việc xây dựng đúng đắn luật ruộng đất tuy thuộc vào sự cải cách căn bản (??). 3) Cuộc cải cách ruộng đất sắp tới cần được xây dựng trên những nguyên tắc sau đây: I. Cải thiện tình cảnh kinh tế của giai cấp nông dân bằng cách thuộc cưỡng bức những khoảnh đất cần thiết trong số ruộng đất thuộc quyền chiếm hữu tư nhân để phục vụ lợi ích của các nhóm nông dân ít ruộng đất thuộc các loại (việc nghiên cứu vấn đề này đã được giao cho một số người). II. Thừa nhận ruộng đất công và một số ruộng đất hoàng tộc là ruộng đất của nhà nước; mở rộng diện tích ruộng đất của nhà nước bằng cách mua và thuộc các ruộng đất thuộc quyền chiếm hữu tư nhân, và khai thác những ruộng đất ấy một cách có lợi cho nhân dân lao động. III. Điều chỉnh lại điều kiện

thuê mướn ruộng đất bằng cách nhà nước can thiệp vào quan hệ thuê mướn ruộng đất. IV. Thành lập những ủy ban điều đình công cộng - nhà nước để thi hành các biện pháp về ruộng đất phù hợp với các nguyên tắc nêu lên ở trên. V. Tổ chức đúng đắn trên những nguyên tắc rộng rãi việc di dân, phân bố dân cư, làm dễ dàng hơn nữa việc sử dụng các hình thức tín dụng, cải tổ ngân hàng nông dân, và giúp đỡ các xí nghiệp hợp tác. VI. Xét lại một cách căn bản những luật lệ về việc phân định ranh giới ruộng đất, nhằm làm dễ dàng, xúc tiến và hạ giá việc phân định ranh giới ruộng đất, thủ tiêu tình trạng đất xen kẽ của các ruộng đất thuộc quyền chiếm hữu tư nhân và phần ruộng được chia, trao đổi các mảnh ruộng, v.v.".

Trước khi phân tích từng điểm một trong cương lĩnh hết sức có ý nghĩa ấy, chúng ta hãy nói một chút về ý nghĩa chung của nó. Không nghi ngờ gì nữa, nguyên việc những đại biểu của giai cấp địa chủ đưa ra cương lĩnh ấy, đã chứng tỏ một cách rõ ràng hơn những lý lẽ dài dòng, rằng nước Nga có một đặc điểm lớn so với tất cả các nước tư bản Tây Âu đã hoàn toàn hình thành. Vấn đề là ở chỗ, cụ thể ra đặc điểm đó là thuộc loại nào? Phải chăng đặc điểm đó là ở chế độ công xã nửa xã hội chủ nghĩa và tương ứng với điều đó, là ở chỗ ở ta không có tầng lớp trí thức tư sản và không có phái dân chủ tư sản, như những người xã hội chủ nghĩa - dân túy trước đây đã nghĩ và như một số những người "xã hội chủ nghĩa - cách mạng" hiện nay vẫn còn nghĩ? Hay đặc điểm đó là ở chỗ còn tồn tại rất nhiều tàn tích nông nô đang trói buộc nông thôn nước ta, làm cho chủ nghĩa tư bản không thể phát triển được một cách rộng rãi và tự do, và tạo nên một tâm trạng dây tuý chính ở các phần tử dân chủ tư sản? Đó là một vấn đề mà những người xã hội chủ nghĩa biết suy nghĩ đôi chút không thể tránh được bằng những lời thoái thác quanh co, hoặc bằng cách viện vào tính chất trừu tượng và lý thuyết của vấn đề, là những cái tuồng như không thích hợp trong thời đại cách mạng, hoặc bằng cách vạch ra sự thực về các cuộc khởi nghĩa của nông dân, một sự thực đủ để giải thích tính phòng xa của địa chủ. Chính trong thời đại cách mạng, thái độ quanh co hay thái độ vô nguyên tắc trong những vấn đề lý luận chẳng khác

gì một sự phá sản hoàn toàn về tư tưởng, vì chính hiện nay, cần có một thế giới quan chín chắn và vững chắc để người xã hội chủ nghĩa làm chủ tình hình chứ không phải để tình hình làm chủ họ. Viện vào các cuộc khởi nghĩa của nông dân cũng không nói rõ gì cả, vì nội dung cương lĩnh – hiện đã được những người chiếm hữu ruộng đất được tổ chức về mặt chính trị vào trong các liên đoàn của các hội đồng địa phương, chấp thuận – là những nguyện vọng mà tất cả các báo chí và tất cả những nhà hoạt động thuộc phái tự do đã trình bày suốt trong hàng chục năm. Cương lĩnh dân túy đã trở thành cương lĩnh của bọn địa chủ – sự thật ấy là một câu trả lời chính trị rõ ràng cho câu hỏi mà chúng ta đã nêu lên. Trong thời đại cách mạng, các cuộc tranh luận có tính chất lý luận về các vấn đề xã hội đều do hành động công khai của các giai cấp giải quyết.

Giờ đây chúng ta hãy nghiên cứu kỹ hơn cương lĩnh ruộng đất của phái tự do. Báo chí hợp pháp ở nước ta có ý ca ngợi nó. Tờ "Báo kinh tế"<sup>1</sup> chẳng hạn "xác nhận việc các nhà hoạt động hội đồng địa phương đã đưa ra một cương lĩnh ruộng đất, hơn nữa một cương lĩnh ruộng đất cực đoan hơn rất nhiều" (thế đấy!) "so với mức độ người ta có thể mong đợi, nếu xuất phát từ quan niệm thông thường về thành phần hiện nay của giới những người hoạt động hội đồng địa phương" (phải chẳng có nghĩa là cực đoan theo quan điểm của các ngài địa chủ?). Tờ báo viết tiếp: "Điều đó chứng tỏ rằng nhóm chính trị hội đồng địa phương vừa có sự tinh tế về chính trị vừa có một sự hiểu biết sâu sắc về những sự kiện hiện đang xảy ra quanh chúng ta..."<sup>28</sup>.

Sự tinh tế và sự hiểu biết của các ngài địa chủ là ở chỗ khi bản thân những người nông dân bắt đầu can thiệp một cách tích cực và rõ ràng vào lĩnh vực quan hệ ruộng đất, thì các ngài địa chủ ấy bắt đầu nói đến sự cần thiết phải có sự can thiệp của nhà nước. Vẫn chuyện muôn thuở! Sự can thiệp của nhà nước vào quan hệ ruộng đất thường xuyên đã xảy ra ở nước Nga: khi mà sự can thiệp ấy có lợi cho các giai cấp trên, thì theo danh từ cảnh sát, người ta gọi đó là "trật tự"; khi sự can thiệp ấy bắt đầu từ

bên dưới, thì người ta nói đó là "hỗn loạn". Vậy xin hỏi, các ngài địa chủ cụ thể muốn sự can thiệp nào? Qua cương lĩnh của họ, ta thấy là họ chỉ muốn sự can thiệp vào quan hệ chiếm hữu ruộng đất và sử dụng ruộng đất. Tất cả những biện pháp của họ – từ việc chuộc lại các mảnh đất đến việc cấp tín dụng và trao đổi các khoảnh đất – đều chỉ áp dụng cho những người sử dụng ruộng đất với tư cách là chủ, nghĩa là cho các loại nghiệp chủ. Còn đối với những người công nhân nông nghiệp không có sở hữu thì thế nào? Cần biết rằng ngay trong những năm 90 của thế kỷ vừa qua, ở nước Nga chúng ta chỉ trong 50 tỉnh "hội địa", người ta đã tính toán ít ra là có *ba triệu ruồi cố nông* và người làm công nhặt, nguồn sống chủ yếu của họ là lao động làm thuê về nông nghiệp. Ngày nay, không nghi ngờ gì cả, số công nhân nông nghiệp làm thuê còn nhiều hơn, hơn nữa tuyệt đại đa số những người đó hoàn toàn hay gần như hoàn toàn không có sở hữu. Ngoài số những người không có nhà cửa và không có sở hữu thì ở nước ta ngay cách đây mười năm cũng ở những tỉnh kế trên, người ta đã tính là trong khoảng mười triệu hộ nông dân thì có hơn ba triệu hộ không có ngựa. Tất cả số người ấy chỉ là chủ trên danh nghĩa mà thôi. Lợi ích thiết thân nhất của họ là ở tiền công cao hơn, ở ngày lao động ngắn hơn, ở điều kiện lao động tốt hơn. Các ngài địa chủ im tiếng một cách biết điều về sự can thiệp vào quan hệ giữa chủ và công nhân. Và có thể tin chắc là thậm chí sẽ không ai nghĩ một cách nghiêm túc đến loại can thiệp ấy, chừng nào bản thân những người công nhân nông nghiệp chưa tự mình can thiệp vào.

Những người dân chủ - xã hội chúng ta phải chú ý một cách hết sức nghiêm túc đến loại can thiệp ấy. Lợi ích thực tế trực tiếp của phong trào và những nguyên tắc chung của chúng ta cũng đều đòi hỏi như thế. Tính chất dân chủ tư sản của phái tự do và của phái dân túy ở Nga trước đây và hiện nay được thể hiện chính là ở chỗ quyền lợi của tiểu nông hoàn toàn che lấp quyền lợi của lao động làm thuê ở nông thôn. Dĩ nhiên, những người dân túy trung kiên và đòi khi cả những người "xã hội chủ nghĩa -

cách mạng" lại có khuynh hướng coi đó là một việc hoàn toàn tự nhiên vì họ coi lao động làm thuê có vai trò "thứ yếu" (trong trí tưởng tượng của họ chứ không phải trong đời sống của người mu-gích) và vì khi "các truyền thống công xã", "các quan điểm lao động", và "chế độ sử dụng bình quân" tiếp tục phát triển, thì vai trò ấy hoàn toàn có thể trở thành số không. Nhưng khuynh hướng ấy, dù có được biện hộ bằng những lời nồng nhiệt, thành thực và với giọng điệu có tính chất xã hội chủ nghĩa đến đâu, trên thực tế nó cũng chỉ nói lên tầm mắt tiểu tư sản hạn chế mà thôi. Thứ mơ mộng ấy, vốn là một đặc điểm của người nông dân Nga cũng như của người trí thức Nga, là một thứ mơ mộng tiểu tư sản. Những bông hoa của sự mơ mộng kiểu dân túy đó chính là những bông hoa giả tạo tố điểm cho một trong những xiêng xích trói buộc nhân loại lao động, và sự phê phán dân chủ - xã hội phải bút một cách thẳng tay những thứ hoa ấy, "không phải để loài người phải tiếp tục mang xiêng xích dưới hình thức những bông hoa đó, một hình thức không có bất cứ niềm vui và hưởng thụ nào, mà là để nhân loại vứt bỏ xiêng xích và với tay hái những bông hoa sống"<sup>129</sup>.

Chúng ta hoàn toàn đồng tình với phong trào nông dân. Chúng ta xem là một thắng lợi to lớn cả đối với toàn bộ sự phát triển xã hội của nước Nga, cả đối với giai cấp vô sản Nga, nếu nông dân, với sự giúp đỡ của chúng ta, thành công trong việc dùng biện pháp cách mạng tước đoạt của bọn địa chủ *tất cả* ruộng đất của chúng. Nhưng hãy xét ngay cả đến kết cục tốt nhất ấy: *ngay cả trong trường hợp ấy*, đồng đảo những công nhân nông nghiệp làm thuê cũng chỉ có thể tạm thời giảm bớt về số lượng, nhưng vẫn không thể nào mất đi được. *Ngay cả trong trường hợp ấy*, những lợi ích riêng biệt của công nhân nông nghiệp làm thuê cũng vẫn là những lợi ích riêng biệt.

Việc chuyển giao ruộng đất lại cho nông dân hoàn toàn sẽ không chấm dứt sự thống trị của phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa ở nước Nga; trái lại, nó sẽ tạo ra một cơ sở rộng lớn hơn cho sự phát triển của phương thức đó, nó đưa sự phát triển

ấy từ chỗ giống kiểu ở nước Ý tới gần chỗ giống với kiểu ở nước Mỹ. Những sự khác nhau về tài sản giữa những người nông dân – những sự khác nhau ấy hiện nay đã rất lớn, nhưng tương đối ít rõ ràng chỉ vì có sự áp bức chung của chế độ chuyên chế nông nô – hoàn toàn không bị mất đi. Sự mở rộng thị trường trong nước, sự phát triển của việc trao đổi và của nền kinh tế hàng hóa với một quy mô mới, sự phát triển nhanh chóng của công nghiệp và của các thành phố, – tất cả những kết quả không thể tránh được ấy của việc cải thiện thực sự tinh cảnh nông dân, nhất định sẽ làm tăng thêm những sự khác nhau về tài sản. Những ảo tưởng về phương diện đó càng lan tràn ở nước ta bao nhiêu, thì Đảng dân chủ - xã hội lại càng phải cương quyết đấu tranh chống lại những ảo tưởng ấy bấy nhiêu, nếu họ muốn thật sự đại diện cho lợi ích của toàn bộ phong trào công nhân, chứ không phải chỉ riêng của một giai đoạn nào của nó\*.

Chừng nào chưa xảy ra cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa hoàn toàn, thì không một biện pháp triệt để nhất và cách mạng nhất nào về cải cách ruộng đất, lại có thể xoá bỏ được giai cấp công nhân nông nghiệp làm thuê. Mơ ước biến mọi người thành tiểu tư sản là một sự tầm thường phản động. Chính vì lý do ấy, hiện nay chúng ta đã phải bắt tay vào việc phát triển ý thức giác ngộ giai cấp của công nhân nông nghiệp làm thuê và tập hợp họ lại trong một tổ chức giai cấp độc lập. Làn sóng bãi công ở thành thị có thể và phải lan tràn về nông thôn, không phải chỉ dưới hình thức những cuộc khởi nghĩa nông dân, mà cả dưới hình thức bãi công thật sự của công nhân, – nhất là khi đến mùa gặt hái. Những yêu sách ở trong phần cương lĩnh nói về công nhân, mà trong đa số trường hợp được những công nhân thành thị đưa ra cho bọn chủ của họ, cũng phải được những công nhân nông nghiệp đưa ra với những sửa đổi tương ứng

\* Xem bài của Mác viết năm 1864, ở dưới đây<sup>130</sup>.

<sup>130</sup> Xem tập này, tr. 62 - 70.

căn cứ vào sự khác nhau trong điều kiện sinh hoạt. Cần phải lợi dụng tình hình là hiện nay ở Nga chưa có luật lệ đặc biệt nào làm giảm sút địa vị của công nhân nông nghiệp xuống thấp hơn công nhân thành thị (nếu không tính đến đạo luật về việc tự tiện bỏ việc). Phải làm thế nào cho làn sóng cao trào vô sản tạo một tâm trạng đặc biệt vô sản và những phương pháp đấu tranh vô sản trong hàng ngũ những người cố nông và những người làm công nhật.

Tầng lớp tiểu tư sản trong dân cư nông thôn, tức nông dân hiểu theo đúng nghĩa và nghĩa hẹp của chữ đó, không thể không trở nên cách mạng trong những thời kỳ lịch sử nhất định. Tinh thần cách mạng hiện nay của họ nảy sinh một cách tất nhiên từ tất cả những điều kiện của "trật tự cũ", và chúng ta phải tích cực duy trì và phát triển tinh thần đó. Nhưng những điều kiện sinh hoạt của trật tự mới, của nước Nga mới, tự do và tư bản chủ nghĩa cũng nhất định sẽ dẫn tới chấn một bộ phận tiểu tư sản ở nông thôn sẽ chạy sang phía "trật tự", – và hiện nay nông dân càng đoạt được nhiều ruộng đất trong tay bọn địa chủ thì sự kiện ấy sẽ xảy ra càng nhanh chóng. Cả ở nông thôn, chỉ có giai cấp vô sản nông thôn mới có thể là giai cấp cách mạng thật sự trong mọi điều kiện, giai cấp cách mạng đến cùng. Sự biến đổi người mu-gích khốn cùng, khiếp nhược thành một người phéc-mi-ê tự do, đầy nghị lực kiểu châu Âu là một thành tựu dân chủ to lớn; nhưng chúng ta, những người xã hội chủ nghĩa, sẽ không một phút nào quên rằng thành tựu ấy sẽ mang lại lợi ích thực tế cho sự nghiệp hoàn toàn giải phóng nhân loại khỏi mọi sự áp bức, chỉ khi nào và chỉ trong chừng mực mà người phéc-mi-ê sẽ bị người vô sản nông nghiệp được giác ngộ, tự do, có tổ chức, đổi lập lại.

Các ngài địa chủ phái tự do im hơi lặng tiếng không nói về công nhân nông nghiệp. Đối với người phéc-mi-ê tương lai, thì tất cả sự quan tâm của các ngài ấy là tìm cách biến anh ta thành đồng minh của mình, thành người chủ tư hữu, thành trụ cột của trật tự, càng sớm càng hay và với sự thiệt hại ít nhất cho

túi tiền của mình (có lẽ đúng hơn phải nói: có lợi nhất đối với túi tiền của mình). Đấy họ mơ tưởng mọi việc sẽ xong xuôi bằng những bối thí thảm hại như thế đấy! Biện pháp cách mạng duy nhất, tức việc tịch thu ruộng đất hoàng tộc, bị họ bó hẹp lại trong *một phần ruộng đất ấy thôi*, vì họ sợ gọi tịch thu là tịch thu và không nói gì đến ruộng đất của nhà chung. Trong khi hứa tăng thêm đất cho người có ít ruộng đất, họ kiên trì việc chuộc lại, nhưng họ không nói thêm một lời nào xem ai sẽ phải trả tiền chuộc ruộng. Có lẽ họ cho rằng dĩ nhiên là người mu-gích sẽ trả, giống như việc chuộc lại nổi tiếng hồi 1861. Bọn địa chủ sẽ nhượng lại những khoảnh đất xấu nhất với những giá cắt cổ, – đó là điều mà chủ trương cắt thêm ruộng của chúng hứa đem lại. Tất cả các biện pháp mà họ đề ra về tín dụng, hợp tác, trao đổi các khoảnh đất, v.v., hoàn toàn nằm trong phạm vi lợi ích tư hữu hẹp hòi. Đối với vấn đề thuê đất, – một trong những vấn đề hóc búa nhất trong nền kinh tế nông dân, – họ chỉ hạn chế trong khẩu hiệu hết sức mơ hồ là "điều chỉnh". Chữ ấy có thể bao gồm tất cả, thậm chí cả việc tăng giá thuê đất dưới hình thức quy định tiêu chuẩn; ở trên, chúng tôi đã chỉ rõ các đại biểu của những giai cấp cầm quyền đã và đang hiểu "trật tự" là gì.

Nhưng chúng tôi cho rằng điểm quan trọng nhất và nguy hiểm nhất về mặt chính trị trong cương lĩnh của phái tự do là điểm nói về các "Ủy ban điều đình công cộng - nhà nước". Vấn đề phương pháp thực hiện cải cách ruộng đất có một ý nghĩa hết sức to lớn, vì tính chất nghiêm túc ít hay nhiều của công cuộc cải cách chính là tùy thuộc một cách cụ thể và thực tế vào phương pháp thực hiện. Cả trong vấn đề này (cũng như trong nhiều vấn đề khác), phái dân túy đã làm chúng ta quen chú ý chủ yếu đến lợi ích kinh tế, mà coi thường hoặc đánh giá thấp mặt chính trị của vấn đề. Quan điểm ấy là điều tự nhiên đối với người tiểu tư sản, có thể hiểu được đối với "người chủ"; nhưng tuyệt đối không thể dung nạp được đối với người dân chủ - xã hội. Đối với người dân chủ - xã hội thì sự biến động trong các giai cấp hoặc trong các tầng lớp chủ và người sở hữu là không quan hệ

gì, nếu sự biến động ấy không có kèm theo một lợi ích chính trị nào làm dễ dàng hơn cho cuộc đấu tranh giai cấp của giai cấp vô sản. Theo quan điểm mơ mộng tiêu tư sản thì mọi đề án viễn vông về "chế độ sử dụng bình quân", v.v., đều quan trọng. Theo quan điểm của người dân chủ - xã hội thì tất cả những đề án viễn vông ấy đều là những không tưởng rõng tuếch và có hại, làm cho ý thức xã hội không thấy những điều kiện thực tế để đạt được những thành quả dân chủ thực tế. Những người dân chủ - xã hội không bao giờ quên rằng ở đâu và bao giờ các giai cấp cầm quyền cũng tìm cách chia rẽ và truy lục hoá nhân dân lao động bằng những của bố thí kinh tế. Trong lĩnh vực cải cách ruộng đất, họ đặc biệt dễ thực hiện chính sách ấy và thực hiện chính sách ấy một cách đặc biệt khéo léo.

Do đó chúng ta lại càng phải dứt khoát và kiên quyết kiên trì yêu sách *căn bản* trong cương lĩnh ruộng đất của chúng ta: thành lập các ủy ban nông dân cách mạng, những uỷ ban này sẽ tự mình tiến hành những cải cách ruộng đất thật sự căn bản (chứ không phải "căn bản" theo kiểu địa chủ). Nếu không thì mọi cuộc cải cách ruộng đất sẽ không tránh khỏi và tất nhiên biến thành một sự lừa dối mới, một cái bẫy mới, giống như cuộc "cải cách" nổi tiếng năm 61. Còn các "ủy ban điều đình công cộng (?) - nhà nước" là một sự chuẩn bị trực tiếp để chăng cạm bẫy! Chúng ta hiểu "công cộng" là bọn địa chủ, "nhà nước" là bọn quan lại. "Công cộng - nhà nước" chỉ có nghĩa là *địa chủ - quan lại* mà thôi.

Đấy chính là điểm mà chúng ta cần phải lập tức tập trung trọng tâm công tác cổ động của chúng ta ở nông thôn vào. Các bạn nông dân, các bạn có nghe thấy không? Một lần nữa người ta lại muốn ban ơn cho các bạn bằng phương pháp quan lại, người ta lại muốn "điều chỉnh" đời sống của các bạn bằng sự can thiệp của bọn địa chủ, "chuộc lại" đất đai cho các bạn theo cách chuộc lại đất kiểu cũ đáng nguyên rủa! Bọn địa chủ thật là tốt, thật là quá tốt: khi chúng thấy rằng ruộng đất của chúng đang bị đe dọa có thể bị lấy không, chúng đã tỏ ra hào hiệp mà đồng ý *bán* đất –

dĩ nhiên là với một giá phải chăng... Các bạn có bằng lòng chấp nhận một thứ can thiệp như thế của bọn địa chủ và của bọn quan lại hay không? Hay là các bạn muốn *tự mình* can thiệp vào và tự mình xây dựng một cuộc sống tự do cho mình? Vậy thì các bạn hãy liên hợp với giai cấp vô sản thành thị, hãy đấu tranh cho nền cộng hoà, đứng lên khởi nghĩa, cuộc khởi nghĩa ấy sẽ đưa lại cho các bạn một chính phủ cách mạng và những ủy ban nông dân cách mạng!

"Tiến lên", số 15, ngày 20 (7)  
tháng Tư 1905

Theo đúng bản đăng trên báo  
"Tiến lên", có đối chiếu với bản  
thảo

## MÁC BÀN VỀ PHONG TRÀO "CHIA ĐỀU RUỘNG ĐẤT" Ở MỸ

Trong báo "Tiến lên"<sup>1)</sup>, số 12, có nhắc đến một bài của Mác phản đối Cri-ghê về vấn đề ruộng đất. Bài đó không phải là viết vào năm 1848, như bài báo của đồng chí... đã nói nhầm, mà viết vào năm 1846. Héc-man Cri-ghê là người cộng tác với Mác, thời đó còn rất trẻ, di cư sang Mỹ năm 1845 và sáng lập ở đó tạp chí "Volks-Tribun" ("Diễn đàn nhân dân")<sup>30</sup>, nhằm mục đích tuyên truyền chủ nghĩa cộng sản. Nhưng sự tuyên truyền của ông ta không được đúng đắn, đến nỗi Mác đã thấy bắt buộc phải lấy danh nghĩa là những người cộng sản Đức mà kiên quyết phản đối việc Héc-man Cri-ghê làm tổn hại đến thanh danh của đảng cộng sản. Bài phê bình đường lối của Cri-ghê – đăng năm 1846 trong "Westphälische Dampfboot"<sup>31</sup> và in lại trong Toàn tập của Mác, tập II, do Mê-rinh xuất bản – rất đáng được những người dân chủ - xã hội Nga hiện nay chú ý.

Số là lúc đó vấn đề ruộng đất cũng được bắn thân tiến trình của phong trào xã hội ở Mỹ đặt vào một trong những vị trí hàng đầu, như ở Nga ngày nay; và lại khi ấy cũng không phải là nói về một xã hội tư bản chủ nghĩa đã phát triển rồi, mà chính là nói về việc tạo ra những điều kiện đầu tiên, cơ bản cho sự phát triển thật sự của chủ nghĩa tư bản. Trường hợp thứ hai này là đặc biệt quan trọng để so sánh giữa thái độ của Mác đối với

<sup>1)</sup> Xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 9, tr. 452.

những tư tưởng "chia đều ruộng đất" ở Mỹ, và thái độ của những người dân chủ - xã hội Nga đối với phong trào nông dân hiện nay.

Trong tạp chí của Cri-ghê, ông ta không đưa ra một tài liệu nào để nghiên cứu những đặc điểm xã hội cụ thể của chế độ Mỹ, để làm sáng tỏ tính chất thật sự của cuộc vận động lúc ấy của phái cải cách ruộng đất, là phái chủ trương xoá bỏ địa tô. Ngược lại, Cri-ghê (cũng giống hệt như những người "xã hội chủ nghĩa - cách mạng" ở nước ta) đã dùng những câu nói hoa mĩ, đầy hứa hão để phủ lên vấn đề cách mạng ruộng đất. Cri-ghê đã viết: "Mỗi người nghèo khổ đều lập tức biến thành một thành viên hữu ích của xã hội loài người, một khi người ta đảm bảo cho họ khả năng lao động sản xuất. Nếu xã hội cấp cho họ một miếng đất mà trên đó họ có thể nuôi sống họ và gia đình họ, thì cái khả năng đó mới được đảm bảo vĩnh viễn. Nếu cái diện tích ruộng đất khổng lồ kia (cụ thể là 1 400 triệu a-cô-ro<sup>1)</sup> ruộng đất thuộc về nhà nước ở Bắc Mỹ) thoát ra ngoài phạm vi buôn bán và đảm bảo cho lao động\* có được một số lượng hạn chế, thì lúc đó sẽ chấm dứt ngay lập tức tình trạng bần cùng ở Mỹ"...

Bác lại ý kiến đó, Mác nói rằng: "Đáng lẽ nên hiểu rằng các nhà lập pháp không thể dùng pháp lệnh mà làm ngừng được sự phát triển của chế độ gia trưởng mà Cri-ghê mong muốn, thành chế độ công nghiệp, hoặc bắt những bang công nghiệp và thương nghiệp ở ven bờ biển phía Đông phải trở lại trạng thái dã man gia trưởng được".

Như vậy, chúng ta thấy trước mắt chúng ta đúng là một kế

\* Hãy nhớ lại những ý kiến của báo "Nước Nga cách mạng"<sup>32</sup>, từ số 8 trở đi, về việc chuyển ruộng đất từ tư bản sang lao động, về tầm quan trọng của những ruộng đất thuộc về nhà nước ở Nga, về quyền sử dụng bình quân ruộng đất, về cái tư tưởng tư sản đưa ruộng đất vào trong phạm vi buôn bán v.v.. Thật giống hệt như Cri-ghê!

<sup>1)</sup> – đơn vị đo ruộng đất ở một số nước, bằng 4 047 m<sup>2</sup>

hoạch chia đều ruộng đất ở Mỹ: làm cho một số rất lớn ruộng đất thoát ra ngoài phạm vi buôn bán, xác lập nguyên tắc về quyền ruộng đất, định giới hạn chiếm hữu hoặc sử dụng ruộng đất. Và ngay từ đầu, Mác đã tính táo phán chủ nghĩa không tưởng, chỉ rõ sự chuyển biến của chế độ gia trưởng thành chế độ công nghiệp là không thể tránh được, nói theo ngôn ngữ ngày nay thì có nghĩa là sự phát triển tư bản chủ nghĩa là không thể tránh được. Nhưng nếu nghĩ rằng những mơ mộng không tưởng của những người tham gia phong trào làm cho Mác có một thái độ phủ định đối với bản thân phong trào nói chung, thì đó là một sự sai lầm lớn. Hoàn toàn không phải như thế. Ngay từ khi bắt đầu vào nghề viết báo, Mác đã biết rút ra cái nội dung tiến bộ thực tế của phong trào, ẩn trong cái vỏ tư tưởng bóng bẩy bê ngoài. Trong phần thứ hai của bài phê bình, đầu đê là: "Kinh tế học (tức môn kinh tế chính trị) của tạp chí "Diễn đàn nhân dân" và thái độ của tạp chí ấy đối với nước Mỹ trẻ tuổi", Mác đã viết:

"Chúng ta hoàn toàn thừa nhận tính chất chính đáng về phương diện lịch sử của phong trào những người thuộc phái dân tộc - cải lương ở Mỹ. Chúng ta biết rằng phong trào này nhằm đạt một kết quả, dành rằng lúc này kết quả đó sẽ đẩy mạnh sự phát triển công nghiệp hóa của xã hội tư sản hiện đại, nhưng vì là kết quả của phong trào vô sản, với tính cách là một sự tấn công vào sở hữu ruộng đất nói chung và đặc biệt là trong những điều kiện hiện nay ở nước Mỹ, kết quả đó, do chính ngay những hậu quả của nó, tất nhiên phải đưa đến chủ nghĩa cộng sản. Cri-ghê, người đã cùng với những người cộng sản Đức ở Niu-oóc gia nhập phong trào chống địa tô (Anti-Rent-Bewegung), lại đi dùng những câu nói hoa mỹ rỗng tuếch để che đậy cho cái sự thật giản đơn ấy, mà không chịu đi sâu nghiên cứu bản thân nội dung của phong trào. Như thế Cri-ghê chứng tỏ rằng ông ta hoàn toàn không hiểu rõ những quan hệ giữa nước Mỹ trẻ tuổi và những điều kiện xã hội của nước Mỹ. Chúng ta hãy dẫn thêm một thí dụ nữa về những lời hoa mỹ rỗng tuếch của Cri-ghê

nói về kế hoạch của phái ruộng đất chủ trương phân chia địa sản trong phạm vi toàn nước Mỹ.

Trong tạp chí "Diễn đàn nhân dân", số 10, bài "Điều mà chúng ta muốn" viết: "Phái dân tộc - cải lương Mỹ gọi ruộng đất là tài sản chung của tất cả mọi người... và yêu cầu cơ quan lập pháp nhân dân dùng những biện pháp để giữ 1 400 triệu a-cô-rơ ruộng đất chưa bị rơi vào tay bọn đầu cơ tham tàn, làm tài sản chung không thể nhượng lại của toàn thể nhân loại". Và do đó muốn giữ cho toàn thể nhân loại cái "tài sản chung không thể nhượng lại" đó, ông ta chủ trương theo kế hoạch của phái dân tộc - cải lương là: "để cho mỗi người nông dân, dù họ là người nước nào đến chăng nữa, đều được cấp 160 a-cô-rơ ruộng đất ở Mỹ để nuôi sống họ". Trong số 14, bài "Trả lời ông Côn-xto" (Konze), kế hoạch đó được trình bày như sau: "Trong tài sản của nhân dân chưa bị động chạm đó, không một người nào được chiếm hữu quá 160 a-cô-rơ, hơn nữa nhận số đó cũng chỉ với điều kiện là phải tự mình cày cấy lấy". Như thế là, muốn giữ cho ruộng đất là "tài sản chung không thể nhượng lại", hơn nữa là tài sản của "toàn thể nhân loại", thì cần phải lập tức bắt đầu từ chỗ chia ruộng đất đó. Cri-ghê tưởng tượng rằng ông ta có thể dùng một đạo luật nào đó để ngăn cản những hậu quả tất nhiên của việc phân chia đó: tức sự tập trung, sự tiến bộ của công nghiệp v.v.. Ông ta coi 160 a-cô-rơ đất là một con số lúc nào cũng như nhau, tựa hồ như giá trị của một diện tích ruộng đất như thế không thay đổi tùy theo chất lượng của nó. "Những người nông dân" sẽ lấy, nếu không phải là bản thân ruộng đất thì cũng là những sản phẩm của ruộng đất để trao đổi với nhau và với những người khác. Mà nếu thế thì chẳng bao lâu sẽ xảy ra tình hình là: một "người nông dân", dù không có tư bản chặng nữa, nhưng nhờ lao động của mình và nhờ sự phi nhiêu tự nhiên cao của 160 a-cô-rơ đất của mình, cũng sẽ làm cho một người nông dân khác biến thành cố nông của mình. Sau nữa, dù là "ruộng đất" hay sản phẩm của ruộng đất "roi vào tay bọn đầu cơ tham tàn", thì há chẳng phải cũng là như nhau hay sao? Chúng ta hãy xem xét

kỹ càng cái món quà mà Cri-ghê biểu nhân loại. 1 400 triệu a-cơ-rơ ruộng đất phải được giữ lại "làm tài sản chung không thể nhượng lại của toàn thể nhân loại". Đồng thời mỗi người nông dân phải được lĩnh 160 a-cơ-rơ đất. Như vậy là chúng ta có thể tính được cái mà ông Cri-ghê gọi là "toàn thể nhân loại" to lớn là bao nhiêu rồi, – vừa đúng  $8\frac{3}{4}$  triệu "nông dân"; cứ tính mỗi gia đình 5 nhân khẩu, thì như thế là  $43\frac{3}{4}$  triệu người. Cũng theo cách ấy, chúng ta có thể tính được xem "thời kỳ vĩnh viễn" mà "giai cấp vô sản, với tư cách là đại biểu của nhân loại, phải chiếm hữu toàn bộ ruộng đất" ít ra là ở nước Mỹ, sẽ kéo dài được bao lâu. Nếu dân cư nước Mỹ cứ tiếp tục tăng lên theo mức độ như từ trước tới nay, nghĩa là cứ 25 năm lại tăng gấp đôi, thì "thời kỳ vĩnh viễn" đó sẽ kéo dài không được 40 năm. Trong 40 năm, 1 400 triệu a-cơ-rơ ruộng đất đó sẽ bị chiếm hết, và những thế hệ sau sẽ không có gì để mà "chiếm hữu" nữa. Nhưng vì việc phát khai ruộng đất ấy sẽ làm tăng thêm rất nhiều số người nhập cư, nên cái mà ông Cri-ghê gọi là "thời kỳ vĩnh viễn" sẽ có thể kết thúc sớm hơn, nhất là nếu người ta chú ý rằng số lượng ruộng đất dành cho 44 triệu người sẽ không đủ ngay cả cho số người bần cùng ở châu Âu hiện nay, nếu người ta muốn lấy số ruộng đất này thu hút bớt số người bần cùng đó. Cứ mười người dân ở châu Âu thì có một người bần cùng; chỉ riêng các đảo nước Anh cũng đã có tới 7 triệu người bần cùng rồi. Trong số 13, chúng ta cũng thấy cái ngây thơ ấy về mặt kinh tế chính trị trong bài "Gửi các phụ nữ"; trong bài đó, Cri-ghê nói rằng nếu thành phố Niu-oóc nhường 52 000 a-cơ-rơ ruộng đất của mình ở Lông - Ai-len, thì sẽ đủ để vĩnh viễn giải thoát Niu-oóc "ngay lập tức" khỏi mọi tình trạng bần cùng, đói khổ và tội lỗi.

Nếu như Cri-ghê quan niệm phong trào giải phóng ruộng đất là một hình thức đầu tiên, tất yếu trong những điều kiện nhất định, của phong trào vô sản, nếu như ông ta nhận định rằng, do những điều kiện sinh hoạt của giai cấp đã sản sinh ra nó, phong trào này tất nhiên phải phát triển thành một phong trào cộng sản chủ nghĩa, nếu như ông ta đã vạch rõ những xu hướng cộng

sản chủ nghĩa ở Mỹ lúc đầu đã phải xuất hiện như thế nào dưới cái hình thức cải cách ruộng đất đó, một hình thức mà thoạt nhìn có vẻ mâu thuẫn với mọi chủ nghĩa cộng sản, – thì người ta đã chẳng có gì để phản đối ý kiến ấy cả. Nhưng đảng này Cri-ghê lại tuyên bố hình thức phong trào, vốn chỉ là thứ yếu ấy của những người có thực nào đó, là sự nghiệp của nhân loại nói chung. Ông ta nêu cái sự nghiệp đó lên thành mục đích cuối cùng, tối cao của mọi phong trào nói chung; do đó làm cho những mục tiêu nhất định của phong trào trở thành một điều cực kỳ phi lý. Song cũng trong bài báo đăng trên số 10 đó, ông ta lại hát bài ca đắc thắng: "Như vậy là những mộng tưởng xưa kia của những người châu Âu cuối cùng sẽ được thực hiện; đất đai đã được chuẩn bị cho họ ở bên này đại dương, họ sẽ chỉ có việc lĩnh lấy đất ấy và làm cho nó đâm hoa kết trái bằng lao động của bàn tay mình, để có thể ném vào mặt tất cả bọn bạo chúa trên thế giới lời tuyên bố tự hào này: đây là mái nhà tranh *của tôi* mà các người đã không hề dựng lên, đây là tổ ấm già đình *của tôi* một cái tổ ấm khiến các người phải thèm muốn".

Đáng lẽ Cri-ghê có thể nói thêm: đây là đống phân *của tôi*, do tôi, vợ tôi và các con tôi, người ở của tôi và gia súc của tôi đã thải ra. Nhưng thử hỏi, vậy thì những người châu Âu nào sẽ cho đó là sự thực hiện những "mộng tưởng" của mình? Quyết không phải là những công nhân cộng sản! Có thể là những chủ hiệu và chủ xưởng bị phá sản, hoặc những nông dân sa sút mơ tưởng đến cái hạnh phúc lại trở thành những người tiểu tư sản và những người nông dân ở châu Mỹ. Nhưng "mộng tưởng" được thực hiện bằng 1 400 triệu a-cơ-rơ ruộng đất đó rút cục lại là gì? Không phải gì khác hơn là làm cho tất cả mọi người biến thành những người tư hữu. Mộng tưởng đó cũng không thể nào thực hiện được và cũng mang tính chất cộng sản như cái mộng tưởng muôn làm cho tất cả mọi người biến thành những bậc đế vương và giáo hoàng".

Lời phê bình của Mác thật là cay độc và chua chát. Người đã đậm mạnh Cri-ghê chính là về những quan điểm mà chúng

ta nhận thấy hiện nay ở những người "xã hội chủ nghĩa - cách mạng" nước ta: chuyên nói suông, đem những không tưởng tiểu tư sản biến thành không tưởng cách mạng tối cao, không hiểu những cơ sở thực tế của chế độ kinh tế hiện đại và sự phát triển của nó. Mác khi đó mới chỉ là một nhà kinh tế học *tương lai*, nhưng với một bộ óc sáng suốt phi thường, đã vạch rõ tác dụng của sự trao đổi và của nền kinh tế hàng hóa. Mác nói: những cái mà nông dân sẽ đem trao đổi nếu không phải là ruộng đất, thì cũng là những sản phẩm của ruộng đất. Điều đó đã nói rõ tất cả mọi cái rồi! Về rất nhiều phương diện, tất cả cách đặt vấn đề đó đều có thể áp dụng vào phong trào nông dân Nga và vào những nhà tư tưởng "xã hội chủ nghĩa" tiểu tư sản của phong trào đó.

Nhưng đồng thời Mác đã tuyệt nhiên không "phủ nhận" một cách giản đơn phong trào tiểu tư sản đó, đã tuyệt nhiên không coi nhẹ phong trào đó theo kiểu giáo điều, không như những nhà kinh viện sợ bẩn tay vì tiếp xúc với phái dân chủ cách mạng tiểu tư sản. Trong lúc chế giễu không thương xót tính chất phi lý của cái vỏ tư tưởng của phong trào, Mác cố gắng xác định một cách duy vật và tính táo cái nội dung lịch sử *thực sự* của phong trào và những hậu quả tất nhiên của nó, những hậu quả phải xảy ra do những điều kiện khách quan, không tùy thuộc vào ý chí và ý thức, vào những mong tưởng và lý luận của người này hay người khác. Cho nên Mác đã không chỉ trích, mà còn hoàn toàn tán thành việc những người cộng sản ủng hộ phong trào đó. Đúng trên quan điểm biện chứng, nghĩa là xem xét phong trào một cách toàn diện, chú ý đến cả quá khứ và tương lai, Mác vạch rõ cái mặt cách mạng của sự tấn công chống chế độ tư hữu ruộng đất, Mác thừa nhận phong trào tiểu tư sản là một hình thức sơ khai đặc thù của phong trào vô sản, cộng sản chủ nghĩa. Mác nói với Cri-ghê như sau: điều mà các anh mơ tưởng đạt được bằng cái phong trào đó, thì sẽ không đạt được đâu; kết quả sẽ không phải là lòng hữu ái, mà lại là một sự biệt lập tiểu tư sản, không phải là chế độ không được chuyển nhượng những phần

ruộng đất được chia của nông dân, mà lại là tình trạng ruộng đất bị thu hút vào vòng chu chuyển thương nghiệp; không phải là đánh vào bọn đầu cơ tham tàn, mà lại là mở rộng cơ sở cho sự phát triển tư bản chủ nghĩa. Nhưng cái tai họa tư bản chủ nghĩa mà các anh tưởng hão rằng có thể tránh được, thì về mặt lịch sử lại là một điều tốt, vì nó sẽ đẩy cực kỳ mau chóng sự phát triển xã hội và sẽ làm cho những hình thức mới, cao hơn của phong trào cộng sản chủ nghĩa càng đến gần thêm rất nhiều. Cái đòn đánh vào chế độ tư hữu ruộng đất sẽ làm dễ dàng cho những đòn tất nhiên sau này nhằm chống chế độ tư hữu nói chung; hành động cách mạng của giai cấp bên dưới để thực hiện một cuộc cải cách – cuộc cải cách này tạm thời chỉ đem lại một phúc lợi nhỏ hẹp, tuyệt nhiên không phải cho tất cả mọi người, – sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho hành động cách mạng về sau tất nhiên sẽ nổ ra của giai cấp bị áp chế nhất để thực hiện cuộc cải cách thực sự đảm bảo cho tất cả mọi người lao động một hạnh phúc đầy đủ của con người.

Đối với chúng ta, những người dân chủ - xã hội Nga, thì cách đặt vấn đề của Mác chống lại Cri-ghê phải là một tấm gương. Phong trào nông dân hiện nay ở Nga có tính chất tiểu tư sản thật sự, đó là điều không còn nghi ngờ gì nữa; chúng ta cần phải gắng hết sức giải thích điểm đó và đấu tranh một cách quyết liệt, không điều hòa, chống tất cả mọi ảo tưởng của mọi người "xã hội chủ nghĩa - cách mạng" hoặc xã hội chủ nghĩa thô thiển, về vấn đề này. Tổ chức riêng một đảng độc lập của giai cấp vô sản, nhằm kinh qua tất cả những chuyển biến dân chủ mà đạt tới một cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa hoàn toàn, phải là một mục tiêu mà chúng ta cần thường xuyên cố gắng, không một phút nào được nhăng quên cả. Nhưng nếu vì lẽ đó mà ngoảnh mặt làm lơ, không chú ý đến phong trào nông dân, thì lại là một thái độ phi-li-xtanh và một thứ bệnh thông thái rởm không thể cứu chữa được. Không, tính chất dân chủ - cách mạng của phong trào đó là không còn nghi ngờ gì nữa, và chúng ta phải hết sức ủng hộ phong trào đó, phát triển nó, làm cho nó trở thành một

phong trào tự giác về mặt chính trị và có tính chất giai cấp rõ rệt, thúc đẩy nó tiến lên, tay nắm tay cùng đi với phong trào đó đến cùng, – vì chúng ta đi xa hơn điểm kết thúc của bất cứ một phong trào nông dân nào rất nhiều, chúng ta đi đến chỗ kết thúc hoàn toàn bản thân sự phân chia xã hội thành giai cấp. Vì tất trên thế giới đã có một nước nào khác mà ở đó nông dân bị khốn khổ, bị áp bức và bị lăng nhục bằng ở nước Nga. Sự áp bức đó trước kia càng tối tăm bao nhiêu thì sự thức tỉnh của nông dân ngày nay sẽ càng mạnh mẽ bấy nhiêu, và sức tấn công cách mạng của họ sẽ càng không gì ngăn cản nổi bấy nhiêu. Nhiệm vụ của giai cấp vô sản cách mạng giặc ngô là phải hết sức ủng hộ cuộc tấn công đó, để cho nó phá hủy tận gốc cái nước Nga cũ, đáng nguyên rủa, với chế độ nô lệ chuyên chế nông nô, để cho nó sáng tạo ra một thế hệ mới của những con người tự do và dũng cảm, để cho nó sáng tạo ra một nước cộng hoà mới, mà trong đó cuộc đấu tranh của giai cấp vô sản chúng ta để thực hiện chủ nghĩa xã hội sẽ phát triển một cách hoàn toàn tự do.

"Tiến lên", số 15, ngày 20 (7) tháng Tư 1905

Theo đúng bản đăng trên báo  
"Tiến lên", có đối chiếu với  
bản thảo

## HỘI ĐỒNG ĐẢNG BỊ VẠCH MẶT

Một quyết nghị của "Hội đồng đảng" vừa được in thành bản riêng của báo "Tia lửa", số 95, đề ngày 7 tháng Tư 1905, ở thành phố Gio-ne-vơ. Quyết nghị ấy hoàn toàn là một mớ "những điều sai sự thực". Chúng tôi xin nêu những điều chủ yếu nhất<sup>1)</sup>.

Người ta nói với chúng ta là Hội đồng đảng đã quan tâm làm sao cho cuộc đấu tranh nội bộ trong đảng không phá hoại sự thống nhất của đảng. Điều đó là không đúng. Qua những tài liệu không ai phủ nhận và không thể phủ nhận được, tất cả đảng viên đều phải biết rằng cách đây hơn một năm, vào tháng Giêng 1904, Lê-nin và Va-xi-li-ép, các ủy viên Ban chấp hành trung ương đảng, đã đề nghị với Hội đồng đảng kêu gọi toàn đảng đình chỉ việc tẩy chay và đình chỉ việc các nhóm bí mật chiếm đoạt tài chính chung của đảng<sup>2)</sup>. *Hội đồng đảng đã bác đề nghị của họ.*

<sup>1)</sup> Trong bản thảo: "Đúng như mọi người đã dự đoán, quyết nghị ấy hoàn toàn là một mớ những điều xuyên tạc sự thật một cách hết sức thô bạo. Bất kỳ ai chịu khó tự mình kiểm tra lại những tài liệu có liên quan đến vấn đề này và đã được công bố từ lâu để mọi người tham khảo, đều dễ dàng xác nhận điều nói trên đây. Chúng tôi chỉ thu hẹp ở chỗ đưa ra những tài liệu ngắn gọn nói lên "những điều sai sự thực" chủ yếu nhất của "Hội đồng đảng" của chúng ta".

Từ đây trở đi, trong những chú thích ở cuối trang, sẽ khôi phục lại theo bản thảo những chỗ quan trọng nhất đã bị M.X.Ôn-min-xki sửa đi để đăng báo.

<sup>2)</sup> Xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 8, tr. 130 - 133.

Ngược lại, Hội đồng đảng đã trực tiếp tham gia việc *bí mật chia rẽ* đảng, thừa nhận cuộc đấu tranh của tổ chức bí mật của phái thiểu số<sup>33</sup> đòi "chỉ định bổ sung". Như hiện nay tài liệu đã chứng minh, cuộc đấu tranh ấy được tiến hành từ Đại hội II, nghĩa là từ tháng Tám 1903 đến tháng Mười một hay tháng Chạp 1904.

Vậy là từ tháng Giêng 1904, Hội đồng đảng không còn là cơ quan tối cao của đảng nữa, mà là công cụ của tổ chức bí mật của phái thiểu số<sup>34</sup>. Sự tồn tại của tổ chức ấy không những đã được Ban chấp hành trung ương có xu hướng điều hòa mà còn được cả bản thân báo "Tia lửa" thừa nhận công khai trên báo chí trong thời gian Ban chấp hành trung ương ngả về phía thiểu số<sup>34</sup>.

Là công cụ của tổ chức bí mật của phái thiểu số, Hội đồng đảng đã đem hết sức mình để lảng tránh<sup>2)</sup> việc triệu tập đại hội toàn đảng mà các ban chấp hành đã yêu cầu. Ròng rã trong một năm rưỡi, công tác của Đảng dân chủ - xã hội ở Nga bị kìm hãm vì hoạt động phá rối tổ chức của phái thiểu số ở nước ngoài<sup>35</sup>. Ròng rã trong một năm rưỡi, các ban chấp hành ở Nga đã tiến hành một cuộc đấu tranh không ngừng, quyết liệt đòi triệu tập đại hội, một cuộc đấu tranh chống lại Hội đồng đảng ở Gio-ne-vơ, Hội đồng đảng ấy hoặc đã giấu kín những nghị quyết của các ban chấp hành, hoặc đã gửi trả lại những nghị quyết với những lời thỏa mạ cục cằn nhất (như "đồ xô lá, một trò hè hèn hạ, giả tạo văn kiện" – đó là những chữ trong thư của Mác-tốp, xin xem cuốn sách của Oóc-lốp-xki "Hội đồng chống đảng")<sup>36</sup>. Mỗi

<sup>33</sup> Trong bản thảo: "Vậy là từ tháng Giêng 1904, Hội đồng đảng đã lừa dối toàn đảng một cách vô liêm sỉ nhất và trên thực tế không còn là Hội đồng đảng nữa, mà là công cụ của tổ chức bí mật của phái thiểu số".

<sup>34</sup> Trong bản thảo: "... để bằng cách lừa dối, lảng tránh...".

<sup>35</sup> Trong bản thảo, sau những từ "ở nước ngoài", viết tiếp: "thường cử những môn đệ của mình về Nga".

<sup>36</sup> Trong bản thảo: "... Hội đồng đảng ấy đã giấu kín một cách vô liêm sỉ nhất những nghị quyết của các ban chấp hành, và trong việc

một bước tiến quan trọng trong cuộc đấu tranh đau đớn ấy chống lại hành vi của những kẻ chủ trương bí mật chia rẽ<sup>1)</sup>, hiện nay đều được chứng minh bằng văn bản trong sách báo của đảng. Ngay từ tháng Mười 1904, nghĩa là *cách đây nửa năm*, người ta đã chứng minh, thí dụ như trong cuốn "Hội đồng chống đảng" của Oóc-lốp-xki, rằng Hội đồng đảng, không giải thích lý do, đã lảng tránh<sup>2)</sup> việc triệu tập đại hội mà nó có nghĩa vụ phải làm như trong điều lệ đã ghi. Sau sự việc đó, hàng loạt ban chấp hành ở Nga đã lần lượt *chính thức lên tiếng Không tín nhiệm* Hội đồng đảng và tất cả các cơ quan trung ương. Nhưng Hội đồng đảng hoàn toàn làm ngơ trước việc ấy, và ngang nhiên nhạo báng đảng, Hội đồng đảng đã là công cụ của phái thiểu số. Hiện nay trong quyết nghị ngày 7 tháng Tư 1905, Hội đồng đảng đã công khai tự thừa nhận là *một trong những phía tranh chấp*, nhưng đồng thời nó cũng đã không ngại dùng danh hiệu, quyền hạn và quyền hành của cơ quan của *toàn đảng*, từ chối không trả lại đảng giấy ủy nhiệm mà nó đã nhận của đảng! Đó hoàn toàn là một hành vi bội tín trắng trợn<sup>3)</sup>.

Cuối cùng, khi các ban chấp hành của đảng ở Nga, vì thấy Hội đồng đảng lảng tránh việc triệu tập đại hội, nên *đã tự mình triệu tập đại hội* thông qua "Thường vụ" mà họ đã bầu lên trong ba cuộc hội nghị đại biểu, thì *thậm chí cả Ban chấp hành trung ương lúc trước ngả theo phái thiểu số* cũng với vàng sửa chữa sai lầm của mình<sup>4)</sup>. *Ban chấp hành trung ương ở Nga*, trước đó

làm cao cả này đã luôn luôn được sự ủng hộ của cái gọi là những ủy viên Ban chấp hành trung ương có xu hướng điều hòa".

<sup>1)</sup> Trong bản thảo: "... chống lại hành vi xấu xa và bỉ ổi bẩn thỉu của chư vị hảo hán chủ trương bí mật chia rẽ...".

<sup>2)</sup> Trong bản thảo viết: "... Hội đồng đảng dùng thủ đoạn lừa dối đã lảng tránh...".

<sup>3)</sup> Trong bản thảo, sau những từ "bội tín trắng trợn" viết tiếp: "và một sự lừa dối đảng".

<sup>4)</sup> Trong bản thảo: "... Ban chấp hành trung ương đã nhận ra tính chất sai lầm và tính chất đối trá trong sách lược của mình và với vàng sửa chữa nó".

không những đã không đồng tình với các ban chấp hành của phái đa số, mà thậm chí còn đấu tranh chống lại họ, nhưng *khi thấy tình hình nước Nga* và biết rõ phái đa số chiếm ưu thế thực sự ở Nga, thì nó cũng vẫn phải thừa nhận rằng Thường vụ các ban chấp hành của phái đa số là hoàn toàn vô tư trong việc triệu tập đại hội, và cũng vẫn phải *đứng lên chống lại Hội đồng đảng*. Trong lời kêu gọi ngày 12 tháng Ba 1905 gửi toàn đảng, Ban chấp hành trung ương ở Nga – như chúng tôi đã nêu lên trong báo chí và như toàn thể cán bộ ở Nga đã biết qua bản tuyên bố – *đã công khai chống lại Hội đồng đảng*; Ban chấp hành trung ương, trong điểm 5 của bản tuyên bố ấy, đã tuyên bố rằng "nghị quyết của Hội đồng đảng ra ngày 8 tháng Ba ("Tia lửa", số 89) nhằm chống lại việc triệu tập đại hội, không thể được coi là lý do để đình chỉ công việc tổ chức đại hội".

Lời tuyên bố ấy – mà Hội đồng đảng của chúng ta đã ỉm đi một cách kỹ lưỡng – có ý nghĩa gì? Ý nghĩa của nó là Ban chấp hành trung ương ở Nga vì nắm rõ tình hình ở Nga và hiển nhiên là sau khi đã kiểm tra lại những lời khẳng định của Hội đồng đảng ở nước ngoài, *đã thừa nhận những lời khẳng định ấy là sai*<sup>1)</sup>, thừa nhận những lý do không triệu tập đại hội là bịa đặt và thừa nhận rằng việc đại đa số các ban chấp hành ở Nga (các ban chấp hành đó có điều kiện tìm hiểu tình hình) yêu cầu triệu tập đại hội, là *có thật*.

Đó là lý do tại sao Hội đồng đảng của chúng ta lại im hơi lặng tiếng về lời tuyên bố của Ban chấp hành trung ương trong điểm 5! Vì lời tuyên bố ấy có nghĩa là trực tiếp công nhận trước toàn đảng rằng những lời khẳng định của Hội đồng đảng là sai, công nhận rằng Hội đồng đảng đã bịa đặt ra dư luận<sup>2)</sup> của đảng!

Vì vậy, Hội đồng đảng đã uổng công trong việc một lần nữa

<sup>1)</sup> Trong bản thảo viết: "... dối trá...".

<sup>2)</sup> Trong bản thảo: "... công nhận trước toàn đảng rằng những lời khẳng định của Hội đồng đảng là dối trá, công nhận rằng Hội đồng đảng đã bịa đặt ra cái luận cứ dư luận...".

tìm cách làm đảng đi lạc hướng bằng cách đề nghị mở những cuộc hội nghị hoặc những sự thoả thuận giữa các bên tranh chấp. *Ở Nga sự thoả thuận như vậy đã đạt được rồi*. Trung tâm của phái men-sê-vích ở Nga là Ban chấp hành trung ương; chính báo "Tia lửa" đã tuyên bố thẳng điều đó trong bản thông báo về việc các tổ chức men-sê-vich chấp nhận bản tuyên bố tháng Bảy của Ban chấp hành trung ương. Trung tâm của phái đa số ở Nga là Thường vụ các ban chấp hành của phái đa số. Các trung tâm ở Nga của hai phái tranh chấp *đã thoả thuận về việc triệu tập một đại hội chung*. Qua đó ta thấy rõ ràng là ở Nga có những người men-sê-vich biết quý trọng tính đảng và sự thống nhất của đảng nhiều hơn một chút so với những người men-sê-vich ở ngoài nước. Qua đó ta thấy rõ ràng là bản thân những người men-sê-vich ở Nga, thông qua các trung tâm của họ, thông qua Ban chấp hành trung ương, đã vạch mặt Hội đồng đảng ở ngoài nước và quay lưng lại với Hội đồng đảng. Qua đó ta thấy rõ ràng là sau khi đã có sự thoả thuận giữa các trung tâm ở Nga của hai phái tranh chấp thì không thể nói tới một sự thoả thuận nào với Hội đồng đảng ở ngoài nước cả, nghĩa là với các vị ngồi ở Gio-ne-vơ.

Vì vậy, Hội đồng đảng của chúng ta đã uổng công nói đến việc Ban chấp hành trung ương sẽ lật đổ nó trong tương lai. Đó không phải là việc tương lai mà là việc quá khứ. Điểm 5 trong lời kêu gọi của Ban chấp hành trung ương gửi toàn đảng ngày 12 tháng Ba 1905 đã nêu rõ với tất cả những người có thể hiểu ý nghĩa cái họ đọc, rằng sự lật đổ ấy đã được thực hiện. Nước Nga, mà đại biểu là các trung tâm thống nhất của hai bên, đã lật đổ nhóm ở nước ngoài. Hội đồng đảng hiện nay không còn đại diện cho đảng nữa, mà chỉ đại diện cho nhóm ở Gio-ne-vơ thôi<sup>1)</sup>.

<sup>1)</sup> Trong bản thảo: "Nước Nga, mà đại biểu là các trung tâm thống nhất của phái bôn-sê-vich và phái men-sê-vich, đã lật đổ nhóm ở nước ngoài. Hội đồng đảng hiện nay không còn đại diện cho đảng nữa, mà chỉ đại diện cho chính ba vị ở Gio-ne-vơ thôi".

Sự trình bày ấy về tình hình của đảng chính xác đến chừng mức nào, điều đó đặc biệt thấy rõ ở dưới đây. Hội đồng đảng tuyên bố rằng quyết nghị ngày 7 tháng Tư 1905 của nó đã được nhất trí thông qua. Khi đọc lời tuyên bố ấy, các đảng viên dĩ nhiên phải nghĩ rằng cả hai ủy viên của Ban chấp hành trung ương trong Hội đồng đảng cũng đã tham gia vào việc thảo quyết nghị ấy. Nhưng cái giả thuyết ấy mà Hội đồng đảng cố gọi ra ở độc giả vẫn còn là một dấu hỏi to tướng<sup>1)</sup>.

Đây là bằng chứng. Như chúng tôi đã nêu lên ở báo "Tiến lên", số 13, chúng tôi vẫn chưa được phép công bố bản hiệp nghị giữa Thường vụ các ban chấp hành của phái đa số và Ban chấp hành trung ương. Nhưng đồng thời chúng tôi đã được báo cho biết là ít nhất cũng phải công bố một điểm trong bản hiệp nghị đó trong trường hợp Hội đồng đảng thông qua quyết định nhằm chống lại việc triệu tập Đại hội III của đảng.

Và trường hợp ấy hiện nay đã xảy ra.

Vì thế giờ đây chúng tôi xin công bố điểm thứ nhất trong bản hiệp nghị chưa được công bố:

"*Bản hiệp nghị giữa Thường vụ các ban chấp hành của phái đa số và Ban chấp hành trung ương ký ngày 12 tháng Ba 1905:*

*Điểm thứ nhất:* Ban tổ chức gồm đại diện của Ban chấp hành trung ương và của Thường vụ các ban chấp hành của phái đa số sẽ tổ chức ngay tức khắc Đại hội III của đảng, không phụ thuộc vào bất cứ nghị quyết nào của Hội đồng đảng về việc triệu tập đại hội".

Thiết tưởng cũng khá rõ ràng rồi chứ?

Ban chấp hành trung ương đã nói rào đón trước<sup>2)</sup> là sẽ không

<sup>1)</sup> Trong bản thảo: "... cái giả thuyết ấy mà Hội đồng đảng cố gọi ra ở độc giả, là *dối lừa*. Cả ở điểm này, Hội đồng đảng cũng cố lừa dối đảng. Sau hiệp nghị ngày 12 tháng Ba 1905, sự đại diện của Ban chấp hành trung ương trong Hội đồng đảng hoặc là hoàn toàn không có, hoặc là do Hội đồng đảng làm giả".

<sup>2)</sup> Trong bản thảo: "Ban chấp hành trung ương đã dự đoán là Hội đồng đảng sẽ lại lừa dối đảng lần nữa. Vì vậy Ban chấp hành trung ương đã nói rào đón trước..."

tuân theo những quyết nghị sau này của Hội đồng đảng, và tạm thời không công bố điều đó phòng khi Hội đồng đảng, trong trường hợp ngoại lệ, tỏ ra ngay thẳng. Điều đó có nghĩa là những người men-sê-vích ở Nga vẫn còn tin vào khả năng là Hội đồng đảng sẽ hành động trung thực mặc dù đó chỉ là trong trường hợp ngoại lệ.

Những người men-sê-vích ở Nga, mà đại biểu là trung tâm ở Nga, hiện nay đã bị thất vọng.

Như vậy là hiện nay hoàn toàn chứng minh rằng ngay bản thân Ban chấp hành trung ương, hoàn toàn có cảm tình với Hội đồng đảng, cũng phải vạch mặt đến cùng bạn đồng sự ở ngoài nước của mình.

Bây giờ chúng ta chỉ còn lại một câu hỏi nhỏ cuối cùng để ra cho bạn đọc: sau những sự kiện như thế, ta phải nghĩ thế nào về các ủy viên Hội đồng đảng ngồi ở Gio-ne-vơ, họ đã tuyên bố công khai và trên báo chí rằng<sup>1)</sup> quyết nghị của Hội đồng đảng ngày 7 tháng Tư 1905 ở Gio-ne-vơ đã được nhất trí thông qua?

"*Tiến lên*", số 15, ngày 20 (7) tháng Tư 1905

Theo đúng bản đăng trên báo  
"Tiến lên", có đối chiếu với  
bản thảo

<sup>1)</sup> Trong bản thảo: "... về ba vị ủy viên Hội đồng đảng ngồi ở Gio-ne-vơ là Plê-kha-nốp, Ác-xen-rốt và Mác-tốp, họ đã tuyên bố công khai và trên báo chí rằng...".

## CHỢ LẬP HIẾN

Như các giới quý tộc ở Pê-téc-bua đã nhận xét một cách đúng đắn, Bu-lư-ghin hiện đang tìm cách tranh thủ thời gian. Ông ta đang tìm cách trì hoãn – được chừng nào hay chừng ấy – việc thực hiện những cải cách mà Nga hoàng đã hứa và biến những cải cách ấy thành những cải cách vụn vặt không hề làm giảm bớt quyền hành của Nga hoàng chuyên chế và của bọn quan liêu chuyên chế. Như chúng tôi có lần đã nêu lên trong báo "Tiến lên"<sup>11)</sup>, đáng lẽ phải thảo ra một hiến pháp, thì ông ta lại chuẩn bị lập ra một nghị viện tư vấn không có chút quyền hạn nào cả. Giờ đây điều chúng tôi nói đã được chứng minh, – sự chứng minh đó chính là nguyên văn bản dự thảo của Bu-lư-ghin đã được đăng trên tờ báo thuộc phái tự do Đức "Vossische Zeitung"<sup>135</sup>. Theo báo ấy cho biết thì các tác giả của bản dự thảo là Bu-lư-ghin, Éc-mô-lốp, Séc-ba-tốp, Mê-séc-xki, bá tước Sê-rê-mê-tép và công tước Uru-xốp. Nội dung bản dự thảo như sau.

Để thảo luận (không ngoài việc ấy!) và thảo ra tất cả các dự luật, người ta thành lập ra hai cơ quan: 1) Hội đồng quốc gia và 2) Quốc hội. Quyền đưa ra dự luật thuộc về tất cả các đại biểu Hội đồng quốc gia và ít nhất là 20 đại biểu Quốc hội. Các dự luật được thảo luận và thông qua ở Quốc hội, sau đó được đưa

<sup>11)</sup> Xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 9, tr. 474.

sang Hội đồng quốc gia và sau cùng đưa lên Nga hoàng phê chuẩn. Nga hoàng sẽ quyết định xem các dự luật ấy phải trở thành pháp luật dưới hình thức nào, hoặc hoàn toàn bác bỏ các dự luật ấy.

Như thế là "hiến pháp" Bu-lư-ghin hoàn toàn không hạn chế chế độ chuyên chế, nó chỉ thiết lập hai nghị viện hoàn toàn có tính chất tư vấn: thượng nghị viện và hạ nghị viện! Thượng nghị viện hay là Hội đồng quốc gia gồm 60 đại biểu do các hội nghị quý tộc của 60 tỉnh (kể cả các tỉnh ở Ba-lan) cử lên và ngoài ra gồm những đại biểu do nhà vua chỉ định trong số quan lại và sĩ quan. Tổng số đại biểu không quá 120. Nhiệm kỳ của các đại biểu được bầu cử là ba năm. Các phiên họp của Hội đồng sẽ tiến hành công khai hoặc bí mật là tuỳ theo quyết định của chính bản thân Hội đồng.

Hạ nghị viện hay là Quốc hội chỉ gồm những đại biểu được bầu ra (các bộ trưởng và vụ trưởng được quyền tham dự cả hai viện), cụ thể là: trong số 34 tỉnh có hội đồng địa phương thì mỗi tỉnh được cử 10 đại biểu (tất cả có 340); mỗi tỉnh trong 3 tỉnh có các tổ chức hội đồng địa phương nhưng không có tổ chức của quý tộc, được cử 8 đại biểu (tất cả là 24); mỗi tỉnh trong 9 tỉnh Tây Bắc được cử 8 đại biểu (72); mỗi tỉnh trong 10 tỉnh ở Ba-lan được cử 5 đại biểu (50); mỗi tỉnh trong ba tỉnh ở Ô-xtơ-dây được cử 5 đại biểu (15), 30 đại biểu của Xi-bi-ri; 30 đại biểu của vùng Cáp-ca-dơ; 15 đại biểu của vùng Trung Á và vùng Da-ca-xpiên; 32 đại biểu của Phần-lan; 20 của các thành phố lớn (Xanh Pê-téc-bua có 6 đại biểu, Mát-xcơ-va – 5, Vác-sa-va – 3, Ô-dét-xa – 2, Lốt-dơ, Ki-ép, Ri-ga và Khác-cốp – mỗi nơi 1); 10 đại biểu của giới tu hành chính thống; phái Thiên chúa giáo, giáo phái Lu-te, những người Ác-mê-ni-a, Hồi giáo, người Do-thái, mỗi phái được cử 1 đại biểu. Tất cả là 643 đại biểu. Quốc hội này cử ra một ban chấp hành gồm một chủ tịch, hai phó chủ tịch và 15 ủy viên. Nhiệm kỳ là ba năm. Ban chấp hành là một cơ quan thường trực; Quốc hội chỉ họp một năm hai lần: tháng Hai - tháng Ba và tháng Mười - tháng Mười một.

Các phiên họp sẽ công khai hay bí mật đều tuỳ Quốc hội quyết định. Trong nhiệm kỳ, các đại biểu Quốc hội được quyền bất khả xâm phạm. Chỉ những thần dân thuộc quốc tịch Nga không dưới 25 tuổi, đọc và viết được tiếng Nga, mới có quyền được bầu. Các đại biểu này được lĩnh lương mỗi người 3 000 rúp một năm.

Việc bầu cử được tổ chức như sau. Ở mỗi tỉnh trong số 34 tỉnh có hội đồng địa phương sẽ có 2 đại biểu do hội nghị quý tộc bầu ra, có 3 do hội nghị của hội đồng địa phương tỉnh bầu, các thành phố thông qua những đại biểu cử tri đặc biệt mà cử ra một đại biểu, nông dân thông qua những đại biểu cử tri đặc biệt cử ra ba đại biểu, giới thương nhân cũng thông qua những đại biểu cử tri mà cử ra một đại biểu. Những đại biểu của các tỉnh không có hội đồng địa phương cũng được bầu ra trên những nguyên tắc tương tự; chúng tôi không kể hết tất cả các tổ chức quan liêu - cảnh sát kỳ quặc ấy. Để minh họa việc người ta dự định tổ chức những cuộc bầu cử gián tiếp như thế nào, chúng tôi xin nêu thể thức bầu các đại biểu nông dân ở các tỉnh có hội đồng địa phương.

Mỗi tổng bầu 3 đại biểu cử tri. Các đại biểu cử tri ấy họp ở huyện lỵ, và *dưới sự chủ tọa của thủ lĩnh quý tộc* (!), chọn ba đại biểu cử tri cấp hai. Các đại biểu cử tri cấp hai ấy lại họp ở tỉnh lỵ dưới sự chủ tọa của thủ lĩnh tỉnh của quý tộc và bầu ra ba đại biểu nông dân, hoàn toàn chỉ là nông dân. Như thế là bầu cử tiến hành qua ba cấp!

Ông Bu-lư-ghin làm việc không phải là tôi! Ông ta lĩnh lương của Nga hoàng không phải là uổng phí. Hiến pháp của ông ta, như độc giả đã thấy, là một sự miệt thị hoàn toàn đối với chế độ đại diện của nhân dân. Chính quyền chuyên chế, như chúng tôi đã vạch rõ, không bị hạn chế một chút nào. Cả hai viện đều có tính cách hoàn toàn tư vấn, chỉ có Nga hoàng là định đoạt tất cả. Điều đó có nghĩa là câu nhử nhưng không có gì cả. Trước nhất, "chế độ đại diện" hoàn toàn mang tính chất *quý tộc, địa chủ*. Tầng lớp quý tộc được bỏ một nửa số phiếu trong các cuộc

bầu cử ở thượng nghị viện và được gán một nửa số phiếu ở hạ nghị viện (trong 10 đại biểu tỉnh của các tỉnh có hội đồng địa phương thì 2 đại biểu là do bọn quý tộc trực tiếp bầu ra, và 3 đại biểu do các hội nghị của hội đồng địa phương thực chất là của quý tộc, bầu ra). Nông dân bị gạt ra khỏi các cuộc bầu cử một cách thật là buồn cười. Lối bầu cử ba cấp ấy sàng lọc dân đen một cách hết sức kỹ lưỡng trước khi cho họ vào Quốc hội.

Hai là, đáng chú ý nhất là việc *công nhân bị hoàn toàn gạt bỏ*. Toàn bộ chế độ đại diện của cái nghị viện ngoan ngoãn ấy là dựa trên nguyên tắc đẳng cấp. Không có "đẳng cấp" công nhân, mà cũng không thể có nó được. Những cuộc bầu cử ở thành thị và trong giới thương nhân hoàn toàn chỉ sàng lọc lấy giai cấp tư sản công thương nghiệp thông qua các cấp đại biểu cử tri, đồng thời có một điều hết sức đáng chú ý là giai cấp tư sản này hết sức bị đẩy lùi xuống hàng thứ yếu thậm chí so với tầng lớp quý tộc. Chắc là bọn tôi tờ Nga hoàng không sợ chủ nghĩa tự do của địa chủ lắm: chúng cũng khá sáng suốt nên đằng sau chủ nghĩa tự do bề ngoài đó chúng nhìn thấy bản chất xã hội bảo thủ sâu sắc của tên "địa chủ dã man".

Giới thiệu rộng rãi cho công nhân và nông dân hiểu về hiến pháp Bu-lư-ghin là một việc hết sức có ích. Khó có cách nào vạch rõ hơn những nguyện vọng thật sự và cơ sở giai cấp của cái chính quyền Nga hoàng, tuồng như đứng trên các giai cấp. Khó có thể hình dung được tài liệu nào tốt hơn cho các bài học trực quan về quyền đầu phiếu phổ thông, trực tiếp, bình đẳng và bỏ phiếu kín.

Cũng sẽ là một việc lý thú nếu ta đem đối chiếu cái "hiến pháp" què quặt của bọn địa chủ và quan lại ấy với những tin tức gần đây về các chính đảng ở Nga. Trừ các đảng cực đoan, trừ phái khủng bố và bọn phản động ra, thì một phóng viên Anh (chắc hẳn ông ta thường giao thiệp với "xã hội thượng lưu" nên không thấy đám dân đen đại loại như công nhân) kể ra ba đảng: 1) đảng bảo thủ hay đại Xla-vơ (chế độ "duy Xla-vơ": cho Nga hoàng quyền lực, cho thần dân quyền dư luận, nghĩa là một quốc

hội có tính cách đại diện nhưng chỉ có quyền tư vấn); 2) đảng tự do, hay "cơ hội chủ nghĩa" (lãnh tụ là Si-pôp, cương lĩnh cũng giống như của tất cả những người cơ hội chủ nghĩa = "ngôi giữa hai ghe") và 3) đảng cấp tiến, *hay* (chữ "hay" này rất đặc sắc!) lập hiến, bao gồm đa số trong phái hội đồng địa phương; giáo sư "và sinh viên" (?). Cương lĩnh: đâu phiếu phổ thông và bỏ phiếu kín trong các cuộc bầu cử.

Người ta nói là hiện nay những người bảo thủ họp ở Pê-téc-bua, những người thuộc đảng tự do họp nhau đầu tháng Năm ở Mát-xco-va, những người cấp tiến trong thời gian ấy cũng họp ở Pê-téc-bua. Người ta nói rằng các giới chính quyền xem quyền đầu phiếu phổ thông bằng phiếu kín là tương đương với việc "*tuyên bố chính thể cộng hòa*". Đảng "cấp tiến" là đảng đồng nhất so với tất cả các đảng khác.

Bản dự thảo Bu-lư-ghin có lẽ chính là bản dự thảo của đảng bảo thủ. Bản dự thảo của phái "Giải phóng" rất giống với cương lĩnh của đảng "cấp tiến hay lập hiến" (thật ra thì hoàn toàn không cấp tiến và lập hiến tôi). Cuối cùng đảng "tự do" hay đảng của Si-pôp có lẽ muốn được nhiều hơn một tí so với cái Bu-lư-ghin đề ra, nhưng ít hơn một tí so với phái lập hiến đòi.

Chợ đang họp tấp nập. Hàng bán chạy. Các ngài tử tế của xã hội thượng lưu cũng nói thách, các ngài quý quyết của triều đình cũng nói thách. Mọi việc đều nhằm làm thế nào để hai bên đều bớt giá và tiếp đó sẽ... thỏa thuận, *trong lúc công nhân và nông dân chưa kịp can thiệp vào*.

Chính phủ đang chơi một trò chơi khôn khéo: nó dùng đảng tự do để dọa đảng bảo thủ, dùng phái "Giải phóng" "cấp tiến" để dọa đảng tự do; dùng chế độ cộng hòa để dọa phái "Giải phóng". Nếu đem dịch thành ngôn ngữ giai cấp các lợi ích và lợi ích chủ yếu – giai cấp tư sản bóc lột công nhân – thì trò chơi ấy có nghĩa như sau: các ngài địa chủ và thương gia ạ, chúng ta hãy thuận giá đì, chúng ta hãy phân chia chính quyền một cách thân thiện, trong không khí hoà thuận, trong khi chưa muộn, trong khi chưa

có sự nổi dậy của toàn thể giai cấp vô sản và toàn thể nông dân, là những người không thỏa mãn với những hiến pháp què quặt, những sự bầu cử gián tiếp và những thứ đồ bô đi khắc của bọn quan lại.

Giai cấp vô sản giác ngộ không được có ảo tưởng nào cả. Chỉ có giai cấp vô sản được nông dân ủng hộ, chỉ có cuộc khởi nghĩa vũ trang của hai lực lượng ấy, chỉ có cuộc đấu tranh một mất một còn của họ dưới khẩu hiệu "Chết hay là tự do" mới là điều đảm bảo để thật sự giải phóng nước Nga thoát khỏi toàn bộ chế độ nông nô - chuyên chế.

*Viết ngày 2 (15) tháng Tư 1905*

*Đảng ngày 30 (17) tháng Tư  
1905, trên báo "Tiến lên", số 16  
Ký tên: C - v*

*Theo đúng bản đăng trên báo,  
có đối chiếu với bản thảo*

**THƯ NGỎ GỬI ĐỒNG CHÍ  
PLÊ-KHA-NỐP, CHỦ TỊCH  
HỘI ĐỒNG ĐẢNG CÔNG NHÂN  
DÂN CHỦ - XÃ HỘI NGA<sup>36</sup>**

Kính thưa đồng chí!

Ngày 4 (17) tháng Tư, Ban chấp hành trung ương đã thông báo cho Hội đồng đảng biết về việc ủy nhiệm các đồng chí I-ô-gan-xen và Va-lê-ri-an làm đại biểu của Ban chấp hành trung ương trong Hội đồng đảng và yêu cầu định ngày triệu tập trong một thời gian hết sức ngắn hội nghị của Hội đồng đảng với thành phần như đã ghi trong điều lệ đảng.

Vì không thấy trả lời cho yêu cầu ấy, chúng tôi đã mạn phép viết cho đồng chí một lần nữa về yêu cầu ấy và ngày 22 (9) tháng Tư chúng tôi đã nhận được thư trả lời của đồng chí cho biết là đồng chí từ chối định ngày triệu tập hội nghị của Hội đồng đảng chừng nào chúng tôi vẫn "còn tiếp tục đóng vai trò những kẻ vi phạm điều lệ đảng và chiếm đoạt chức vị của Hội đồng đảng".

Tình hình do việc đồng chí từ chối triệu tập hội nghị chính thức của Hội đồng đảng gây nên, làm cho chúng tôi không có điều kiện trình bày một số tình hình với Hội đồng đảng, và theo ý chúng tôi, vì không thể trì hoãn việc thông báo những tình hình ấy lâu hơn nữa, chúng tôi buộc phải công khai trước toàn đảng gửi thư cho đồng chí để trình bày về những lời tuyên bố chủ yếu nhất mà chúng tôi phải đưa ra tại hội nghị sắp tới của Hội đồng đảng.

1) Ban chấp hành trung ương tuyên bố với Hội đồng đảng biết rằng đến ngày 4 (17) tháng Tư, các tổ chức có đủ thẩm quyền

sau đây của đảng đã tổ ý tán thành triệu tập Đại hội III của đảng: các ban chấp hành Pê-téc-bua, Mát-xcơ-va, Liên minh miền Bắc, Ni-giô-ni Nôp-gô-rốt, Tve, Tu-la, Ri-ga, Liên minh Xi-bi-ri, Vô-rô-ne-giơ, Xa-ra-tốp, Ô-đét-xa, Liên minh Cáp-ca-dơ (8 phiếu), Ni-cô-lai-ép, U-ran, Ô-ri-ôn - Bri-an-xcơ, Cuốc-xcơ, Xmô-len-xcơ, Pô-lê-xi-ê, Tây-Bắc, Khác-cốp, Xa-ma-ra, tất cả có 21 tổ chức có quyền có 48 phiếu. Ban chấp hành trung ương cũng tán thành triệu tập đại hội và quyết định cử một đại biểu và các đại diện của mình trong Hội đồng đảng đến dự đại hội.

Các ban chấp hành A-xtô-ra-khan, Ca-dan, Cu-ban, vùng Đôn, Liên minh công nhân hầm mỏ, È-ca-tê-ri-nô-xláp, Liên minh Crum, Đồng minh, ban biên tập Cơ quan ngôn luận trung ương và 3 ủy viên Hội đồng đảng ở nước ngoài hoặc chưa gửi hoặc đang gửi nghị quyết tổ ý không muốn triệu tập đại hội.

Sau cùng, Ban chấp hành Ki-ép, mặc dù ngày 25 tháng Ba đã thông qua một nghị quyết chống lại việc triệu tập đại hội, nhưng sau đấy cũng đã bầu một đại biểu đi dự đại hội và đã gửi đại biểu ấy ra nước ngoài.

Như thế là trong số 75 phiếu\* đại diện cho toàn đảng ở đại hội thì có 52 phiếu (không kể Ban chấp hành Ki-ép) đã tán thành triệu tập Đại hội III của đảng.

Trong những điều kiện như thế, Ban chấp hành trung ương thấy cần thông qua các đại diện của mình ở Hội đồng đảng, đòi Hội đồng đảng làm tròn ngay nghĩa vụ chính thức đã được quy định trong §2 của điều lệ đảng, là triệu tập đại hội khi các tổ chức đảng chiếm tất cả là nửa tổng số phiếu tại đại hội, yêu cầu điều đó.

Vì căn cứ vào tài liệu hiện có của Ban chấp hành trung ương, hiện nay số phiếu tán thành triệu tập đại hội đã nhiều hơn rất nhiều so với số phiếu mà điều lệ đảng quy định (52 trong số 75), cho nên Hội đồng đảng phải tuyên bố triệu tập đại hội ngay tức

\* Xem bản danh sách các tổ chức có đủ thẩm quyền, đăng ở báo "Tia lửa", số 89.

khắc và không điêu kiệt, mà không kèm theo những điêu kiệt hay yêu sách tiên quyết nào không được ghi trong điêu lệ đảng.

2) Ban chấp hành trung ương tin tưởng sâu sắc rằng ngay dù tất cả các ủy viên trong Hội đồng đảng thành thật mong muốn đi nữa, thì vấn đề hết sức quan trọng như việc triệu tập đại hội đảng trong thời kỳ mà đảng và toàn nước Nga đang trải qua hiện nay, không thể chỉ giải quyết theo biện pháp hoàn toàn hình thức. Điêu lệ đảng của chúng ta không nói rõ lắm về điểm ấy và chẳng hạn không có điểm nào trả lời vấn đề thời hạn trong đó Hội đồng đảng *bắt buộc* phải triệu tập đại hội khi số phiếu tán thành triệu tập đại hội đã đủ số quy định. Trong vấn đề ấy cũng như trong những vấn đề khác, các cơ quan trung ương của đảng đành phải tìm cách *giải thích* điêu lệ đảng và không những căn cứ vào ý chí của đảng đã được diễn đạt một cách chính thức, – như trong điểm 1 đã nói rõ, đảng đã tuyên bố tán thành triệu tập đại hội, – mà còn căn cứ vào tình hình thực tế trong đảng cũng như của nước Nga nói chung.

Ban chấp hành trung ương nhận thấy mình có nhiệm vụ phải báo cho Hội đồng đảng biết là sự khủng hoảng của đảng ở Nga đã phát triển đến mức độ hầu như toàn bộ công tác của đảng đã bị ngừng lại. Tình hình trong các ban chấp hành bị rối ren đến mức tột cùng. Hầu như không có một vấn đề nào về sách lược hay về tổ chức mà lại không gây ra những sự bất đồng hết sức gay gắt giữa các nhóm ở địa phương, mà thường thường những sự bất đồng ấy xảy ra chủ yếu không phải vì thực chất vấn đề mà là do các bên tranh chấp thuộc các bộ phận khác nhau của đảng. Cả Hội đồng đảng, cả Cơ quan ngôn luận trung ương lẫn Ban chấp hành trung ương đều không có uy tín cần thiết đối với đa số cán bộ đảng; đâu đâu cũng nảy sinh ra những tổ chức song song, làm cản trở công tác của nhau và làm mất uy tín của đảng đối với giai cấp vô sản. Đối với các đồng chí mà công tác chính là viết lách, một công tác có thể tiến hành không ngừng ngay cả trong bầu không khí không tin cậy của một bộ phận quan trọng trong đảng, thì tình trạng không lối thoát, không

chịu nổi mà công việc của toàn đảng ta đang lâm vào, có thể không được rõ ràng bằng đối với các cán bộ của trung tâm thực tiễn, là những người hàng ngày phải đương đầu với những khó khăn ngày càng tăng trong hoạt động của họ ở nước Nga. Đã tới lúc sự phát triển các mâu thuẫn nội bộ trong sinh hoạt của đảng ta bắt đầu phá những khuôn khổ điêu lệ chật hẹp, và như tất cả chúng ta ngày nay đã thấy rõ, còn xa mới được hoàn bì, mà Đại hội II của đảng đã thảo ra cho chúng ta. Cần có những hình thức mới hay ít nhất phải thay đổi những hình thức cũ, và chỉ có cơ quan lập pháp duy nhất của Đảng dân chủ - xã hội - đại hội đảng - mới có thể làm được điều đó, vì đại hội và chỉ có đại hội mới có quyền đưa ra những quy định *bắt buộc đối với tất cả mọi người* mà không một hội nghị nào, một sự thoả thuận riêng nào có thể đưa ra được. Vì nhận thấy tầm quan trọng của việc hết sức nhanh chóng điêu hòa cuộc khủng hoảng của đảng bằng cách triệu tập đại hội, nên đại bộ phận các ban chấp hành ở Nga đã thi hành tất cả những biện pháp để triệu tập đại hội sớm chừng nào tốt chừng này, thậm chí cả đến việc bầu cử và phái các đại biểu đi. Hơn nữa, tình hình ấy không phải chỉ có ở các ban chấp hành của phái đa số từ trước đã tán thành triệu tập đại hội, mà cả ở phần lớn các ban chấp hành của phái thiểu số, các nhóm và các tổ chức ngoại vi. Đảng đã tán thành triệu tập đại hội và đã tốn rất nhiều tiền tài và sức lực vào việc chuẩn bị đại hội ấy. Các cơ quan trung ương của đảng hiện nay không có quyền chính thức nào cho phép – khi mà nhiệm vụ triệu tập đại hội đã là một việc không thể chối cãi được nữa – trì hoãn việc tuyên bố triệu tập đại hội, về phía mình, những cơ quan ấy có nghĩa vụ về tinh thần làm tất cả những gì có thể được để việc bỏ sức ra như thế không uổng phí đối với đảng. Việc giữ lại ở nước ngoài trong một thời gian không hạn định hàng chục đồng chí đại biểu tích cực nhất mà hiện nay nước Nga rất cần, và nhất là việc họ trở về Nga sau khi cuộc đại hội không thành chỉ vì các đồng chí trong Cơ quan ngôn luận trung ương không muốn vì tinh thần của điêu lệ, vì lợi ích cao nhất là duy trì sự thống nhất của đảng, mà rời

bỏ lời văn trong điều lệ đảng, – những điều đó có nghĩa là vung phí lực lượng của đảng một cách không thể dung thứ được và có nghĩa là những người lãnh đạo của đảng không có khả năng hoàn thành những nhiệm vụ mà sinh hoạt đảng đã đề ra cho họ. Khi mà những hình thức đã lỗi thời, khi mà đảng đang phát triển và lớn lên, cảm thấy chật hẹp trong những hình thức ấy, thì không thể chỉ giải thoát bằng cách lấp đi lấp lại hàng trăm lần về sự thiêng liêng của lời văn trong đạo luật. Đó không phải là lối thoát khỏi sự khủng hoảng; lối thoát duy nhất chỉ có thể là việc triệu tập đại hội đảng.

3) Căn cứ vào § 6 của điều lệ đảng cho phép Ban chấp hành trung ương tổ chức và lãnh đạo mọi hoạt động có ý nghĩa toàn đảng, Ban chấp hành trung ương quyết giữ quyền bất khả xâm phạm và không thể bị hạn chế của mình là quyền thi hành những biện pháp chuẩn bị và thực hiện tất cả các công tác thực tiễn nhằm tổ chức các cuộc đại hội của đảng. Với tư cách là trung tâm thực tiễn duy nhất của đảng, Ban chấp hành trung ương xem mọi mưu toan của các cơ quan khác của đảng muốn can thiệp vào công tác này là một sự vi phạm điều lệ đảng, và phản đối những hành vi ấy, coi đó là một sự xâm phạm vào quyền hạn của mình. Còn về quyền hạn được ủy nhiệm cho Hội đồng đảng trong § 2 của điều lệ đảng trong việc triệu tập các đại hội đảng, thì Ban chấp hành trung ương hiểu quyền hạn ấy có nghĩa là Hội đồng đảng tuyên bố triệu tập đại hội và kiểm soát công tác do Ban chấp hành trung ương thực tế thực hiện.

Trên cơ sở những điều nói trên, Ban chấp hành trung ương công nhận hiệp nghị ký với Thường vụ các ban chấp hành của phái đa số về việc triệu tập Đại hội III của đảng là trái với điều lệ đảng chỉ trong chừng mực hiệp nghị ấy biểu lộ (xem § 1 của hiệp nghị) ý định triệu tập đại hội ngay cả khi Hội đồng đảng không chính thức tuyên bố trước.

4) Ngày 12 tháng Ba, sau khi nhận được tin cho biết là 18 tổ chức có đủ thẩm quyền của đảng, chưa kể Ban chấp hành trung ương, đã ra nghị quyết tán thành triệu tập Đại hội III, Ban chấp

hành trung ương đã quyết định báo cho Hội đồng đảng biết về vấn đề ấy và gửi cho Hội đồng đảng một bản tuyên bố như sau: "Ban chấp hành trung ương xin báo cho Hội đồng đảng biết rằng đến nay (12 tháng Ba) đã có 18 ban chấp hành có đủ thẩm quyền của đảng (chưa kể Ban chấp hành trung ương), tức là hơn một nửa số phiếu biểu quyết, mà theo điều lệ đảng họ có quyền tham gia Đại hội III, đều tuyên bố tán thành triệu tập Đại hội III của đảng. Người ta đang chờ đợi sẽ có những nghị quyết tương tự của một số ban chấp hành khác trong thời gian sắp tới. Trong tình hình ấy, Ban chấp hành trung ương nhận thấy cần thiết triệu tập ngay đại hội và yêu cầu Hội đồng đảng tuyên bố triệu tập đại hội sau khi đã thông qua những quyết định cần thiết. Tất cả các văn kiện thuộc về việc ấy, mà Ban chấp hành trung ương có, sẽ được gửi đến Hội đồng đảng trong thời gian gần đây". Đồng thời ngay hôm 10 tháng Ba, Ban chấp hành trung ương đã đề nghị phái viên của mình là đồng chí Va-dim phải lập tức ra nước ngoài với nhiệm vụ báo cáo tình hình cho Hội đồng đảng biết; đồng chí Va-dim đã được ủy quyền thay mặt Ban chấp hành trung ương họp với Hội đồng đảng. Vì tình hình không may xảy ra, đồng chí Va-dim đã bị bắt trước khi tới biên giới. Còn về văn kiện nói trên mà trong đó Ban chấp hành trung ương xác nhận là có những nghị quyết buộc Hội đồng đảng phải lập tức tuyên bố triệu tập đại hội, thì theo những tin tức riêng do các đồng chí ủy viên Ban chấp hành trung ương là I-ô-gan-xen và Va-lê-ri-an đã nhận được ở đồng chí Đây-tsơ ngày 4 (17) tháng Tư này, văn kiện này hoàn toàn không thấy nhận được. Sau đấy đồng chí Đây-tsơ đính chính tin ấy và tuyên bố là văn kiện ấy đã nhận được ở Lô-cá-c-nô nhưng sau khi đã có phiên họp ngày 7 tháng Tư của Hội đồng đảng. Vì chúng tôi, những người đại diện của Ban chấp hành trung ương, không được tham dự phiên họp của Hội đồng đảng, nên chúng tôi không thể tìm hiểu được xem tại sao bản tuyên bố ấy của Ban chấp hành trung ương lại đến tay các ủy viên Hội đồng đảng một cách chậm trễ đến như thế. Nhưng, dù cho nó có tới Lô-cá-c-nô sau phiên họp

của ba ủy viên của Hội đồng đảng đi nữa thì vì tính chất quan trọng của văn kiện đó – một văn kiện xác nhận có đủ căn cứ để triệu tập đại hội – nên các đồng chí ở Cơ quan ngôn luận trung ương và ủy viên thứ 5 của Hội đồng đảng phải họp nhau lại tức khắc và ra quyết định, như điều lệ đảng đã quy định, hay ít nhất, do người đại diện Ban chấp hành trung ương không tới được vì bị bắt trước khi tới biên giới, các đồng chí ấy cũng phải hoãn việc công bố quyết nghị ngày 7 tháng Tư.

5) Ban chấp hành trung ương phủ nhận tính chất hợp pháp của các quyết nghị mà Hội đồng đảng đã thông qua kể từ tháng Hai 1905, vì sau khi các đồng chí Bem và Vtô-rốp từ nước ngoài trở về vào hồi cuối tháng Giêng, thì Ban chấp hành trung ương không ủy nhiệm cho một ai đại diện ở Hội đồng đảng nữa. Từ lâu trước khi có xung đột hiện nay giữa Ban chấp hành trung ương với các ủy viên ở nước ngoài của Hội đồng đảng, cụ thể là ngày 14 tháng Hai 1904, một hội nghị toàn thể của Ban chấp hành trung ương đã thông qua quyết nghị giải thích § 4 của điều lệ đảng về quyền đại diện của Ban chấp hành trung ương trong Hội đồng đảng theo ý nghĩa là các ủy viên của Ban chấp hành trung ương tham gia Hội đồng đảng phải được toàn thể Ban chấp hành trung ương ủy quyền, và theo ý nghĩa là ngay các ủy viên của Ban chấp hành trung ương vì lý do này hay lý do khác mà ở nước ngoài, cũng không có quyền tham dự các phiên họp của Hội đồng đảng nếu không có quyết nghị do hội nghị toàn thể của Ban chấp hành trung ương thông qua.

Quyết nghị có tính chất giải thích ấy của Ban chấp hành trung ương là cơ sở của việc cử đại diện của Ban chấp hành trung ương ở nước ngoài. Từ tháng Hai 1904, tất cả các đại diện của Ban chấp hành trung ương, không trừ một ai, đều chỉ tham dự hội nghị của Hội đồng đảng sau khi hội nghị toàn thể của Ban chấp hành trung ương đã phê chuẩn họ từ trước. Các đồng chí Glê-bốp và Lê-nin, đồng chí Glê-bốp trong thời gian đồng chí ở nước ngoài lần thứ hai, đồng chí Bem, nguyên đại diện của Ban chấp hành trung ương trong Hội đồng đảng cho đến khi đồng chí

về Nga, đồng chí Vtô-rốp khi ra nước ngoài vào tháng Giêng với quyền hạn được thương lượng về một số vấn đề với ban biên tập của Cơ quan ngôn luận trung ương và tham dự các phiên họp của Hội đồng đảng, – tất cả những đồng chí ấy đều được sự ủy nhiệm không phải của một ủy viên nào của Ban chấp hành trung ương hay của một người đại diện nào mà mình kế tục trong Hội đồng đảng, mà là của hội nghị toàn thể của Ban chấp hành trung ương. Lý do khiến Ban chấp hành trung ương đã thông qua quyết nghị kể trên ngày 14 tháng Hai 1904 và kiên trì thi hành quyết nghị ấy trong toàn bộ công tác thực tiễn về sau, lý do ấy là ở chỗ hình thức tổ chức đại diện như thế của Ban chấp hành trung ương trong Hội đồng đảng là biện pháp duy nhất để đề phòng tình trạng các đồng chí không liên hệ chặt chẽ với Ban chấp hành trung ương và không nắm chi tiết đường lối của Ban chấp hành trung ương trong mọi vấn đề sinh hoạt đảng, mà lại phát biểu ở Hội đồng đảng với danh nghĩa thay mặt Ban chấp hành trung ương. Xin nói thêm: *chỉ có hội nghị toàn thể của Ban chấp hành trung ương mới có thể cử 2 ủy viên của Hội đồng đảng, đó là biện pháp duy nhất đảm bảo cho cơ quan trung ương hoạt động ở Nga có ảnh hưởng trong Hội đồng đảng, dù ảnh hưởng ấy chỉ ít nhiều xấp xỉ với ảnh hưởng của các đồng chí trong Cơ quan ngôn luận trung ương, là những đồng chí chiếm ưu thế trong Hội đồng đảng không những về số lượng mà cả về uy tín mà một số đồng chí đó có được là nhờ nhiều năm đấu tranh vẻ vang ở hàng đầu không những của phong trào dân chủ - xã hội Nga, mà cả của phong trào dân chủ - xã hội quốc tế.* Mặc dù luôn luôn đánh giá một cách thích đáng đối với các đồng chí đó, tức các ủy viên trong Hội đồng đảng, song Ban chấp hành trung ương sẽ không làm tròn nghĩa vụ của mình trước toàn đảng nếu Ban chấp hành trung ương cho phép tiến hành một sự thay đổi thành phần của Hội đồng đảng – dù chỉ trong một thời gian ngắn – khiến cho công việc được giải quyết bởi một tập thể chỉ gồm những đồng chí dù là rất xứng đáng và đáng kính nhưng, do hoàn cảnh, không thể đảm nhiệm công tác thực tiễn

trực tiếp hiện đang được tiến hành ở Nga. Vì lời yêu cầu của chúng tôi về việc định ngày triệu tập hội nghị Hội đồng đảng bị bác, nên chúng tôi không thể xác định được trên cơ sở nào đồng chí ĐÂy-tsơ – do đồng chí Vtô-rốp ủy nhiệm làm đại diện tạm thời của Ban chấp hành trung ương trong "tiểu ban kỹ thuật" ở nước ngoài – lại cho là có thể nhân danh Ban chấp hành trung ương mà hoạt động ở Hội đồng đảng, trong khi đồng chí ấy không bao giờ có quan hệ gì với công tác của Ban chấp hành trung ương ở Nga. Ban chấp hành trung ương tuyên bố lời phát biểu đó của đồng chí ĐÂy-tsơ không có giá trị vì nó không được Ban chấp hành trung ương phê chuẩn từ trước; và dù ta giả định rằng đồng chí Vtô-rốp (khi ấy chỉ là một phái viên của Ban chấp hành trung ương) hay thậm chí một ủy viên nào khác của Ban chấp hành trung ương đã yêu cầu đồng chí ĐÂy-tsơ thay mặt Ban chấp hành trung ương ở Hội đồng đảng, thì điều đó cũng không làm mất được tính chất bất hợp pháp của cương vị mà đồng chí ĐÂy-tsơ giữ, vì sự ủy quyền đó chỉ có thể do hội nghị toàn thể của Ban chấp hành trung ương trao cho, mà sự ủy quyền ấy không có đối với trường hợp đồng chí ĐÂy-tsơ làm đại diện trong Hội đồng đảng. Trên cơ sở những việc đã nói trên, Ban chấp hành trung ương xem tất cả các quyết nghị của Hội đồng đảng thông qua sau khi các đồng chí Bem và Vtô-rốp từ nước ngoài trở về, đều là những quyết nghị không có sự tham dự của Ban chấp hành trung ương và Ban chấp hành trung ương yêu cầu xét lại tất cả các vấn đề trong một hội nghị mới có mời những đại diện hợp pháp của Ban chấp hành trung ương tham dự.

6) Ban chấp hành trung ương không thừa nhận Hội đồng đảng có quyền khiển trách một cơ quan trung ương nào và quyền đòi họ phải tuyệt đối phục tùng mọi quyết nghị của Hội đồng đảng. Theo điều lệ đảng thì nhiệm vụ của Hội đồng đảng là phối hợp và thống nhất hoạt động của Ban chấp hành trung ương và ban biên tập của Cơ quan ngôn luận trung ương, còn nếu có xảy ra sự tranh chấp giữa một cơ quan trung ương ấy với Hội đồng đảng, thì rõ ràng là chỉ có đại hội bất thường của đảng mới có

thể giải quyết sự tranh chấp ấy. Ý kiến của Hội đồng đảng không thể là ý kiến quyết định đối với những sự bất đồng ý kiến giữa bản thân Hội đồng đảng và một cơ quan trung ương nào đó, vì nếu như thế thì Hội đồng đảng sẽ đồng thời vừa là người phân xử vừa là một bên tranh chấp. Nhưng bằng việc từ chối không triệu tập hội nghị của Hội đồng đảng có sự tham dự của các đại diện Ban chấp hành trung ương, thực tế Ban chấp hành trung ương không những bị ba ủy viên của Hội đồng đảng (tức các ủy viên ban biên tập của Cơ quan ngôn luận trung ương) khiến trách, mà đã bị trừng phạt bằng cách tước mất quyền bất khả xâm phạm – nếu không vi phạm điều lệ – được có đại diện của mình ở Hội đồng đảng.

Người ta còn thi hành những biện pháp khác nhằm buộc Ban chấp hành trung ương vô luân thế nào cũng phải tuân theo những quyết nghị của 3 ủy viên Hội đồng đảng (tức các ủy viên ban biên tập của Cơ quan ngôn luận trung ương). Chẳng hạn, đồng chí ĐÂy-tsơ đã vin vào sự tranh chấp giữa Ban chấp hành trung ương và Hội đồng đảng mà khước từ lời yêu cầu hợp pháp của Ban chấp hành trung ương gửi cho đồng chí ấy là phái viên của mình ở nước ngoài, yêu cầu đồng chí ấy chuyển giao tất cả các công tác kỹ thuật và tài chính của Ban chấp hành trung ương cho đồng chí Va-lê-ri-an, ủy viên của Ban chấp hành trung ương là người được ủy nhiệm làm những công tác ấy.

Như vậy là nếu như Ban chấp hành trung ương trong § 1 của hiệp nghị ký với Thường vụ các ban chấp hành của phái đa số, đã tỏ ý sẵn sàng triệu tập đại hội ngay cả trong trường hợp Hội đồng đảng không đồng ý, và như vậy là Ban chấp hành trung ương đã làm trái với điều lệ đảng, thì về phía mình 3 ủy viên của Hội đồng đảng đã hai lần vi phạm điều lệ đảng bằng cách tước mất của Ban chấp hành trung ương quyền tham gia Hội đồng đảng và quyền quản lý và kiểm soát các công tác kỹ thuật và tài chính của Ban chấp hành trung ương ở nước ngoài (tức vi phạm §§ 2 và 6 của điều lệ đảng).

Trong khi chúng thực cho đảng thấy sự tranh chấp kể trên

giữa Hội đồng đảng (chỉ do hai ủy viên của Cơ quan ngôn luận trung ương và ủy viên thứ 5 của Hội đồng đảng thay mặt) với Ban chấp hành trung ương, không thể giải quyết được xét về phương diện điều lệ đảng, Ban chấp hành trung ương – do chô chủ tịch Hội đồng đảng từ chối không triệu tập hội nghị của Hội đồng đảng – tuyên bố rằng bằng hành động vi phạm nghiêm trọng điều lệ đảng ấy, đồng chí Plê-kha-nốp, chủ tịch Hội đồng đảng đã làm cho Hội đồng đảng không thể hoạt động được nữa và như thế thực tế đã tự tiện thủ tiêu Hội đồng đảng.

Đồng chí ạ, đồng chí kiên trì yêu cầu Ban chấp hành trung ương phải tuyệt đối phục tùng Hội đồng đảng và coi đó là điều kiện nhất thiết phải có để có thể triệu tập Hội đồng đảng, – thì thực tế đó chỉ là hoãn triệu tập đại hội đến một thời hạn vô định và là vi phạm ý chí của đảng đã được bày tỏ một cách rõ rệt.

Đặt sự trung thành của mình đối với đảng lên trên sự trung thành đối với ba vị ủy viên ở nước ngoài của Hội đồng đảng, Ban chấp hành trung ương xin đưa toàn bộ việc tranh chấp ấy ra để bản thân đảng xét xử.

Ngày 23 (10) tháng Tư 1905.

Ban chấp hành trung ương  
Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga

"Tiến lên", số 16, ngày 30 (17)  
tháng Tư 1905

Theo đúng bản đăng trên báo  
"Tiến lên"

## ĐẢNG CÔNG NHÂN DÂN CHỦ - XÃ HỘI NGA

Vô sản tất cả các nước, đoàn kết lai!

## NGÀY 1 THÁNG NĂM<sup>37</sup>

Các đồng chí công nhân! Sắp đến ngày lễ vĩ đại của công nhân toàn thế giới. Ngày 1 tháng Năm, họ mừng sự bừng tỉnh của họ vươn tới ánh sáng và tri thức, sự thống nhất của họ thành một khối liên hợp anh em để đấu tranh chống mọi ách áp bức, chống mọi sự chuyên quyền, mọi sự bóc lột, đấu tranh xây dựng chế độ xã hội xã hội chủ nghĩa. Tất cả những ai lao động, những ai nuôi sống bọn nhà giàu và quyền quý bằng sức lao động của mình, những ai kéo dài cuộc sống trong công việc làm quá sức mình vì đồng lương ít ỏi, những ai không bao giờ được hưởng thụ thành quả lao động của mình, những ai sống như những gia súc tải đồ, giữa những xa hoa và lộng lẫy của nền văn minh của chúng ta, tất cả những người đó chìa tay cho nhau để đấu tranh cho sự giải phóng và hạnh phúc của công nhân. Đả đảo sự hờn thù giữa công nhân thuộc các dân tộc khác nhau hay các tôn giáo khác nhau! Sự hờn thù đó chỉ có lợi cho bọn kề cướp và bạo chúa sống nhờ vào sự ngu dốt và rời rạc của giai cấp vô sản. Người Do-thái và người theo đạo Cơ-đốc, người Ác-mê-ni-a và người Ta-ta-ri-a, người Ba-lan và người Nga, người Phân-lan và người Thụy-điển, người Lát-vi-a và người Đức, tất cả, tất cả cùng đi dưới ngọn cờ chung của chủ nghĩa xã hội. Tất cả công nhân đều là anh em, và khối liên minh vững chắc của họ là sự đảm bảo duy nhất cho phúc lợi và hạnh phúc của toàn thể nhân loại lao động và bị áp bức. Ngày 1 tháng Năm, khối liên minh của công nhân tất cả các nước, phong trào dân chủ - xã hội quốc tế sẽ duyệt

lại lực lượng của mình và siết chặt hàng ngũ lại cho cuộc đấu tranh mới, không mệt mỏi, không nao núng, vì tự do, bình đẳng và tinh đoàn kết anh em.

Các đồng chí! Hiện nay ở nước Nga, chúng ta đang ở vào đêm hôm trước những biến cố vĩ đại. Chúng ta đã bước vào trận đánh quyết tử cuối cùng với chính phủ Nga hoàng chuyên chế, chúng ta phải đưa trận đánh đó đến kết cục thắng lợi. Các đồng chí hãy xem, cái chính phủ của lũ quái vật và bạo chúa ấy, chính phủ của bọn tham quan ô lại và của bọn tay sai của tư bản, đã đưa toàn thể nhân dân Nga đến những tai họa như thế nào! Chính phủ Nga hoàng đã đẩy nhân dân Nga vào một cuộc chiến tranh diên rồ chống Nhật-bản. Hàng trăm nghìn sinh mạng thanh niên bị cướp đi từ trong lòng nhân dân và bị đưa sang chết ở Viễn Đông. Không có lời nào để mô tả nổi tất cả những tai họa mà cuộc chiến tranh đó mang lại. Và vì sao mà tiến hành chiến tranh? Vì Mân-châu, đất đai của chính phủ Nga hoàng ăn cướp đã chiếm đoạt của Trung-quốc! Vì đất đai của người khác mà máu Nga đã đổ và nước ta bị phá sản. Đời sống công nhân và nông dân trở nên ngày càng khốn đốn hơn, cái thòng long của bọn tư bản và của bọn quan lại đối với họ ngày càng thắt chặt hơn, – thế mà chính phủ Nga hoàng lại đưa nhân dân đi cướp bóc đất đai của người khác. Những tướng tá bất tài của Nga hoàng và bọn tham quan ô lại đã đưa hạm đội Nga đến chỗ bị tiêu diệt, đã phung phí hàng trăm hàng nghìn triệu của cải của nhân dân, đã đưa cả từng quân đoàn đến chỗ tan nát, – nhưng chiến tranh vẫn cứ tiếp tục và gây ra những hy sinh mới. Nhân dân bị phá sản, công nghiệp và thương mai bị ngừng trệ, nạn đói và dịch tả đang tới gần, thế nhưng chính phủ Nga hoàng chuyên chế vẫn mê muội ngu xuẩn đi theo đường cũ; nó sẵn sàng đưa nước Nga đến chỗ diệt vong, chỉ cần sao cứu được một nhúm quái vật và bạo chúa, cho nên ngoài cuộc chiến tranh với Nhật-bản ra nó còn bắt đầu tiến hành một cuộc chiến tranh thứ hai nữa – chiến tranh chống lại toàn dân Nga.

Chưa bao giờ nước Nga lại đã bùng tỉnh, thấy được sự mê

muội, khiếp nhược và nô lệ, như ngày nay. Tất cả các giai cấp xã hội đã chuyển mình, từ công nhân và nông dân đến địa chủ và tư bản, những tiếng nói bất bình vang lên ở khắp nơi, ở Pê-téc-bua và Cáp-ca-dơ, ở Ba-lan và Xi-bi-ri. Khắp nơi nhân dân đòi phải đình chỉ chiến tranh, nhân dân đòi phải kiến lập quyền quản lý tự do của nhân dân, phải triệu tập quốc hội lập hiến gồm những đại biểu do tất cả mọi công dân, không trừ một ai, bầu ra để chỉ định chính phủ nhân dân, để tránh cho nhân dân khỏi rơi xuống cái vực thảm mà chế độ chuyên chế Nga hoàng đang đẩy họ tới. Công nhân Pê-téc-bua, với số lượng vào khoảng 20 vạn người, ngày chủ nhật, 9 tháng Giêng, đã cùng với linh mục Giê-oóc-gi Ga-pôn đến yết kiến Nga hoàng, để trình bày những yêu sách đó của nhân dân. Nga hoàng đã tiếp công nhân như là kẻ thù, Nga hoàng đã bắn giết hàng nghìn công nhân không có vũ khí trên các phố xá Pê-téc-bua. Hiện nay cuộc đấu tranh sôi sục ở khắp nước Nga, công nhân bãi công, đòi tự do và đòi một cuộc sống tốt đẹp hơn, máu đổ ở Ri-ga và ở Ba-lan, ở miền Vôn-ga và miền Nam, khắp nơi nông dân đều nổi dậy. Đấu tranh cho tự do trở thành cuộc đấu tranh của toàn dân.

Chính phủ Nga hoàng đã mất hết lý trí. Nó muốn vay tiền để tiếp tục chiến tranh, nhưng không ai tin nó mà cho nó vay nữa. Nó hứa hẹn triệu tập đại biểu nhân dân, nhưng trong thực tế mọi việc đều vẫn như cũ, những cuộc truy nã vẫn cứ tiếp tục, sự chuyên quyền của bọn quan lại vẫn như cũ, không có hội họp tự do của nhân dân, không có báo chí tự do của nhân dân, những nhà tù giam giữ những chiến sĩ đấu tranh vì sự nghiệp công nhân vẫn không được mở cửa. Chính phủ Nga hoàng tìm cách xui giục dân tộc này chống dân tộc khác, nó gây ra cuộc thảm sát ở Ba-cu, bằng cách khích người Ta-ta-ri-a chống người Ác-mê-ni-a, và bây giờ nó lại đang chuẩn bị một cuộc thảm sát người Do-thái nữa, bằng cách nhóm lên trong lớp dân ngu dốt lòng căm thù đối với người Do-thái.

Các đồng chí công nhân! Chúng ta không thể để cho nhân dân Nga bị làm nhục như thế nữa. Chúng ta sẽ đứng lên bảo

vệ tự do, chúng ta chống lại tất cả những ai muốn làm cho lòng căm phẫn của nhân dân hướng trêch kẻ thù thật sự của chúng ta. Chúng ta sẽ đứng dậy khỏi nghĩa vũ trang để lật đổ chính phủ Nga hoàng và giành lại tự do cho toàn thể nhân dân. Công nhân và nông dân, hãy cầm vũ khí! Hãy tổ chức những cuộc hội họp bí mật, hãy thành lập những đội chiến đấu, hãy tự vũ trang mình bằng thứ vũ khí mà mình có thể kiếm được, hãy cử những người tin cẩn đến hỏi ý kiến Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga! Hãy làm cho ngày 1 tháng Năm năm nay đối với chúng ta sẽ là ngày lễ khởi nghĩa nhân dân, – chúng ta hãy chuẩn bị ngày lễ đó, và đợi hiệu lệnh tấn công quyết định vào bạo chúa. Đả đảo chính phủ Nga hoàng! Chúng ta sẽ lật đổ nó và chỉ định chính phủ cách mạng lâm thời để triệu tập quốc hội lập hiến nhân dân. Hãy làm cho các đại biểu nhân dân sẽ được bầu bằng đầu phiếu phổ thông, trực tiếp, bình đẳng và bỏ phiếu kín. Hãy làm cho tất cả những chiến sĩ đấu tranh vì tự do ra khỏi nhà tù và rời chốn dày ải trở về. Hãy làm cho những cuộc hội họp của nhân dân được tổ chức công khai, những báo chí nhân dân được in mà không có sự kiểm soát của bọn quan lại đáng nguyền rủa. Hãy làm cho toàn dân được vũ trang, hãy làm cho mỗi người công nhân đều có vũ khí, sao cho bản thân nhân dân chứ không phải là một nhóm những tên kẻ cướp, quyết định vận mệnh của mình. Hãy làm cho các ủy ban nông dân tự do tập họp lại ở các làng để lật đổ quyền hành của địa chủ phong kiến, để giải thoát cho nhân dân khỏi sự nhục mạ của quan lại, để lấy lại cho nông dân những đất đai đã bị cướp mất.

Đó là những điều mà những người dân chủ - xã hội mong muốn, họ kêu gọi đấu tranh vũ trang nhằm những đích này: giành tự do hoàn toàn, chế độ cộng hòa dân chủ, ngày làm việc 8 giờ, thiết lập các ủy ban nông dân. Hãy chuẩn bị cho cuộc chiến đấu vĩ đại, các đồng chí công nhân, hãy ngừng việc ở công xưởng và nhà máy hôm 1 tháng Năm, hay là cầm lấy vũ khí theo lời khuyên của các ban chấp hành Đảng công nhân dân chủ - xã hội. Giờ khởi nghĩa chưa điểm, nhưng nó cũng không còn

xa nữa. Hiện nay, công nhân toàn thế giới, tim ngừng đập, đang nhìn vào giai cấp vô sản Nga anh dũng, người đã hy sinh vô bờ bến cho sự nghiệp tự do. Công nhân Pê-téc-bua đã tuyên bố trong ngày 9 tháng Giêng nổi tiếng: Tự do hay là chết! Công nhân khắp nước Nga, chúng ta hãy nhắc lại khẩu hiệu chiến đấu vĩ đại đó, chúng ta sẽ không chùn bước trước bất cứ sự hy sinh nào, chúng ta sẽ thông qua khởi nghĩa đi đến tự do, thông qua tự do đi đến chủ nghĩa xã hội!

Ngày 1 tháng Năm muôn năm, phong trào dân chủ - xã hội cách mạng quốc tế muôn năm!

Tự do của nhân dân công nông muôn năm, chế độ cộng hòa dân chủ muôn năm và đả đảo chế độ chuyên chế Nga hoàng! Năm 1905.

*Thường vụ các ban chấp hành của phái đa số  
Ban biên tập báo "Tiến lên"*

*Viết trước ngày 12 (25) tháng Tư  
1905*

*In năm 1905 thành tờ truyền đơn  
riêng*

*Theo đúng bản in của tờ  
truyền đơn*

## VỀ VẤN ĐỀ ĐẠI HỘI III

Về việc Ban chấp hành trung ương hiệp đồng với Thường vụ các ban chấp hành của phái đa số để triệu tập đại hội toàn đảng thì báo "Tia lửa" (số 94) đã trả lời bằng những lời thỏa mạ đênh cuồng, bằng những sự ngờ vực mới có tính chất cá nhân, bằng những chuyện hoang đường về sức mạnh của các nhóm thuộc phái thiểu số, v.v..<sup>38</sup> Tất nhiên chúng ta không trả lời tất cả những hành động đả kích ấy, những hành động xứng đáng với cuộc đại hội nổi tiếng của Đồng minh<sup>39</sup>. Thật ra, chỉ có hai điểm đáng được nêu lên. Báo "Tia lửa" nói rằng nếu đại hội được triệu tập thì nó chỉ là một *hội nghị đại biểu của những xu hướng tách biệt*. Nói một cách khác, những người thuộc phái "Tia lửa" mới thừa nhận là họ đã tách biệt khỏi đảng, thừa nhận sự phân liệt là một điều có thật. Chúng tôi luôn luôn thích sự thừa nhận thành thật về điều đó hơn là một sự phân liệt lén lút bỉ ổi. Nhưng thừa các ngài, các ngài tự thừa nhận các ngài là một bộ phận của đảng đã tách khỏi bộ phận khác rồi, trong khi ấy lại khiêm tốn giữ danh hiệu và cấp bậc của toàn đảng ("Cơ quan ngôn luận trung ương", "Hội đồng đảng"), đồng thời lại giữ lại những khoản tiền do các đồng chí ở nước ngoài thu thập cho toàn đảng, lại chiếm giữ riêng nhà in thuộc quyền sở hữu của toàn đảng<sup>40</sup>, như thế là thế nào? Như thế có thành thật không?

<sup>38</sup> Trong bản thảo đoạn từ "đồng thời lại giữ lại" đến "của toàn đảng" bị gạch đi.

Điểm thứ hai là, thông thường báo "Tia lửa" thừa nhận đảng đã bị phân liệt, khi nói đến báo cáo của các cơ quan trung ương trước đảng, đồng thời vẫn thừa nhận đảng là thống nhất khi nói đến quyền lực của các cơ quan trung ương đối với đảng. Hiện nay cũng như vậy. Một mặt là "những xu hướng tách biệt"; mặt khác, "đại hội chỉ có thể do Hội đồng đảng triệu tập". Thật rất hay, các ngài ạ! Nhưng tại sao "Hội đồng đảng" của các ngài lại im tiếng? Tại sao nó lại không trả lời lời tuyên bố ngày 4 tháng Ba 1905 của Ban chấp hành trung ương? Tại sao trong báo "Tia lửa", số 94, không thấy nói một lời nào về Hội đồng đảng? Những đảng viên sẽ không có quyền hỏi như thế này hay sao: thôi rút cục lại thì cái Hội đồng đảng của họ có tồn tại thực không? nó có khả năng họp và ra quyết nghị không?

Viết vào tháng Tư 1905

In lần đầu năm 1931 trong  
Văn tập Lê-nin, t. XVI

Theo đúng bản thảo

## ĐẠI HỘI III ĐẢNG CÔNG NHÂN DÂN CHỦ - XÃ HỘI NGA<sup>40</sup>

12 - 27 THÁNG TƯ  
(25 THÁNG TƯ - 10 THÁNG NĂM) 1905

Các diễn văn, báo cáo, lời phát biểu và dự thảo nghị quyết in năm 1905 trong cuốn sách: "Đại hội III thường kỳ của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Toàn văn các biên bản". Ban chấp hành trung ương xuất bản, Gio-ne-vo; lời phát biểu khi thảo luận dự thảo nghị quyết về những hội nghị toàn thể của Ban chấp hành trung ương, dự thảo nghị quyết và lời phát biểu nhân nghị quyết về nhóm ly khai khỏi đảng được in lần đầu năm 1924 trong cuốn sách "Đại hội III thường kỳ của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga năm 1905. Toàn văn các biên bản"; lời phát biểu nhân báo cáo của tiểu ban thẩm tra tư cách đại biểu về quyền đại diện của Ban chấp hành Ca-dan trong đại hội được in lần đầu năm 1937 trong cuốn sách "Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Tập biên bản"; một phần các văn kiện được in lần đầu trong các tập Văn tập Lê-nin

Theo đúng bản in trong các cuốn sách; một phần các văn kiện – theo đúng bản thảo

1  
**DỰ THẢO CÁC QUYẾT ĐỊNH CỦA  
 BAN TỔ CHỨC TRIỆU TẬP  
 ĐẠI HỘI III VỀ QUYỀN CÓ ĐẠI BIỂU  
 CỦA MỘT SỐ ĐẢNG BỘ<sup>41</sup>**

*Cáp-ca-dơ.*

Ban tổ chức, sau khi xét vấn đề về đoàn đại biểu Cáp-ca-dơ trên cơ sở chứng từ và lời khai của các nhân chứng là các đồng chí từ Cáp-ca-dơ tới, đã đi đến quyết định nhất trí sau đây:

1. Điều cần thiết và duy nhất đúng đắn là phải tính 8 phiếu của đoàn đại biểu Cáp-ca-dơ vào trong số phiếu biểu quyết tại đại hội, vì ngay từ mùa thu 1903 Ban chấp hành trung ương đã phê chuẩn bản điều lệ của Ban chấp hành Liên minh Cáp-ca-dơ và theo bản điều lệ ấy thì Ban chấp hành Liên minh Cáp-ca-dơ, với tư cách là một ban chấp hành liên minh, được 8 phiếu biểu quyết trong đại hội.

2. Còn về lời tuyên bố của đồng chí Glê-bốp ở Hội đồng đảng và về quyết định tháng Năm 1904 của Hội đồng đảng, – đều mâu thuẫn với điều nói trên đây – cho rằng tạm thời cho đến khi vấn đề được làm sáng rõ ra, phải công nhận những phiếu của bốn ban chấp hành riêng lẻ ở Cáp-ca-dơ (Ba-cu, Batum, Ti-phlít, I-mê-rê-ti-a - Min-gre-li-a) là những phiếu biểu quyết, thì Ban tổ chức không thể xem lời tuyên bố này của đồng chí Glê-bốp và quyết định của Hội đồng đảng là một trở ngại cho việc thừa nhận kết luận nói ở mục 1 trên đây, bởi vì đồng chí Glê-bốp rõ ràng là không nắm vững tình hình, do đó đã vô tình làm cho Hội đồng đảng lầm lẫn.

3. Coi sự hiện diện của ba đại biểu Cáp-ca-dơ với sáu phiếu biểu quyết là một điều hiển nhiên không còn nghi ngờ gì nữa,

Ban tổ chức đồng thời cũng xác nhận rằng đồng chí Lê-ô-nốp, ủy viên Ban chấp hành Liên minh Cáp-ca-dơ, đã tuyên bố như sau về đại biểu thứ tư với hai phiếu biểu quyết: Ban chấp hành Liên minh Cáp-ca-dơ đã dự định trao cho Ban chấp hành Ba-tum xét duyệt đại biểu thứ tư đó. Khi Ban chấp hành Ba-tum trả lời về vấn đề này một cách không dứt khoát và có ý lảng tránh thì Ban chấp hành Liên minh Cáp-ca-dơ, trong một phiên họp có đồng chí Lê-ô-nốp tham dự, tỏ ý mong muốn là trong trường hợp vắng mặt đại biểu chính thức của Ba-tum dự đại hội thì những phiếu biểu quyết của đại biểu thứ tư sẽ phải trao cho đồng chí Ca-mê-nép (l-u-ri).

4. Xét thấy như trên, Ban tổ chức xin để lại cho chính đại hội giải quyết vấn đề về đại biểu thứ tư của Ban chấp hành Liên minh Cáp-ca-dơ.

*Crê-men-tsúc.*

Về tư cách pháp lý của Ban chấp hành Crê-men-tsúc, Ban tổ chức xét thấy như sau:

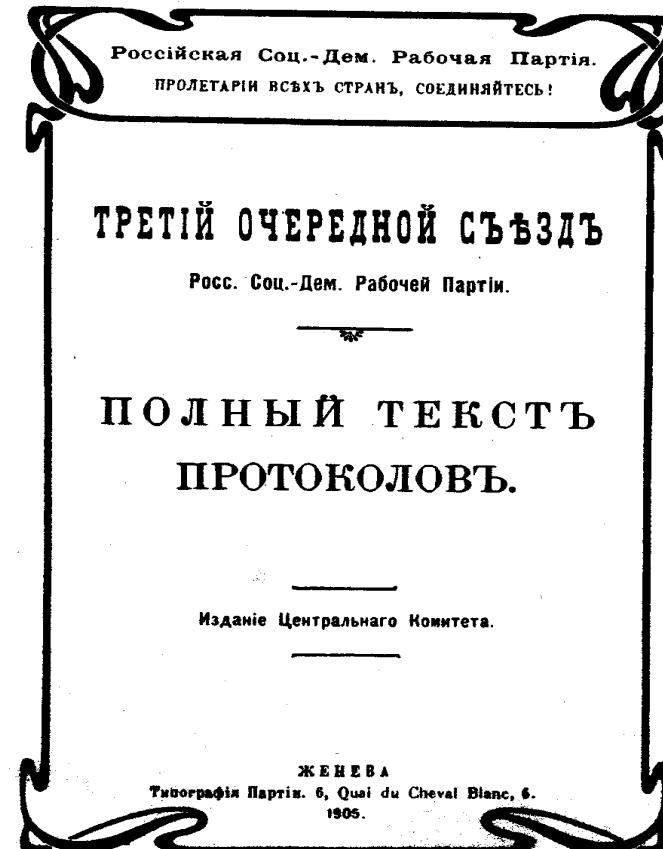
1) Căn cứ theo lời của đồng chí Mác-cơ, ủy viên Ban chấp hành trung ương đã tham dự cuộc họp của Ban chấp hành trung ương trong đó có việc phê chuẩn Ban chấp hành Crê-men-tsúc, thì mãi đến tháng Tám 1904, Ban chấp hành này mới được Ban chấp hành trung ương phê chuẩn.

2) Trong bản danh sách do Hội đồng đảng công bố trên trang báo "Tia lửa", số 89, không thấy nói đến Ban chấp hành Crê-men-tsúc trong số 33 tổ chức có đủ tư cách pháp lý.

Trên cơ sở những điều trình bày trên đây, Ban tổ chức quyết nghị: không tính Ban chấp hành Crê-men-tsúc vào trong số những tổ chức có đủ thẩm quyền được có phiếu biểu quyết trong đại hội này.

*Ê-ca-tê-ri-nô-xláp.*

Ban tổ chức, sau khi nghe báo cáo của đồng chí Mô-rô-dốp, đại biểu của Ban chấp hành của phái đa số ở Ê-ca-tê-ri-nô-xláp, và



Bìa cuốn «Đại hội III thường kỳ của  
Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Toàn văn các biên bản»  
Ban chấp hành trung ương xuất bản, Gio-ne-vơ, 1905

*Ảnh thu nhỏ*

bản thông báo của đồng chí Ép-ghê-ni, ủy viên Ban chấp hành cũ ở Ê-ca-tê-ri-nô-xlap, đã đi đến quyết định nhất trí như sau:

Ban tổ chức không thấy có một lý do nào để coi Ban chấp hành hiện nay của phái đa số ở Ê-ca-tê-ri-nô-xlap là ít hợp pháp hơn so với Ban chấp hành của phái thiểu số, xét cả về mặt hình thức cũng như về mặt tính kế thừa và những mối liên hệ với công nhân ở địa phương.

Tuy nhiên, vì không có điều kiện nghe phía bên kia trình bày, Ban tổ chức không quyết nghị gì về phiếu biểu quyết của đại biểu Ban chấp hành của phái đa số ở Ê-ca-tê-ri-nô-xlap, xin để lại cho chính đại hội giải quyết vấn đề này.

Về tư cách pháp lý của các Ban chấp hành Ca-dan và Cu-ban, Ban tổ chức đã không đi đến một quyết định nào, vì ý kiến của Ban chấp hành trung ương và Thường vụ các ban chấp hành của phái đa số không thống nhất.

Thường vụ các ban chấp hành của phái đa số cho rằng hai ban chấp hành nói trên không thể được công nhận là có đủ tư cách pháp lý bởi vì trong phiên họp của Hội đồng đảng vào tháng Năm 1904 (đại biểu của Ban chấp hành trung ương là Lê-nin và Glê-bốp) không thấy nói đến hai ban chấp hành trên ở trong bản danh sách các ban chấp hành được phê chuẩn tính đến ngày 1 tháng Tư 1905. Ngay cả nếu như các Ban chấp hành Ca-dan và Cu-ban có được Ban chấp hành trung ương phê chuẩn sau tháng Năm 1904, thì cũng chỉ sau một năm họ mới được quyền có đại biểu. Hơn nữa, trong hội nghị toàn thể của Ban chấp hành trung ương vào tháng Bảy 1904 cũng không thể có việc phê chuẩn hai ban chấp hành nói trên, vì toàn bộ biên bản hội nghị đó, đồng chí Glê-bốp đã đem ra nước ngoài cho Lê-nin, và trong những biên bản ấy không hề nói gì đến việc phê chuẩn các Ban chấp hành Ca-dan và Cu-ban. Cuối cùng là trong phiên họp của Ban chấp hành trung ương vào tháng Tám hoặc tháng Chín, có đồng chí Mác-cơ, ủy viên Ban chấp hành trung ương, tham dự, cũng

không hề đề cập đến việc phê chuẩn các Ban chấp hành Ca-dan và Cu-ban.

Ban chấp hành trung ương cho rằng một khi hai ban chấp hành nói trên được đưa vào bản danh sách mà báo "Tia lửa", có lẽ là thay mặt Hội đồng đảng, đã công bố, thì chúng ta không có cơ sở để coi các ban chấp hành đó là không có đủ tư cách pháp lý.

*Viết chậm nhất là ngày 2 (24)  
tháng Tư*

*Theo đúng bản thảo*

2  
**DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT CỦA  
 BAN TỔ CHỨC  
 VỀ VIỆC XÁC ĐỊNH  
 THÀNH PHẦN CỦA ĐẠI HỘI<sup>42</sup>**

Về mục trong bản hiệp nghị giữa Ban chấp hành trung ương và Thường vụ các ban chấp hành của phái đa số nói rằng đại hội sẽ khai mạc nếu có mặt  $\frac{3}{4}$  số đại biểu của các ban chấp hành ở Nga, Ban tổ chức quyết nghị:

Cả hai bên họp thành Ban tổ chức cùng cho rằng ý nghĩa của mục đó là ở chỗ cả Ban chấp hành trung ương lẫn Thường vụ các ban chấp hành của phái đa số đều cần thiết phải có những biện pháp kiên quyết nhất nhằm làm cho đại hội có đầy đủ thành phần đại biểu, đồng thời nhằm bảo đảm với đảng là Ban chấp hành trung ương và Thường vụ các ban chấp hành của phái đa số đã đặt ra cho mình mục đích tổ chức một đại hội toàn đảng chứ không phải một đại hội bè phái. Mục này trong bản hiệp nghị hoàn toàn không có mục đích xoá bỏ hiệu lực của điều trong điều lệ đảng quy định rằng đại hội vẫn có hiệu lực nếu có mặt một nửa tổng số đại biểu có quyền biểu quyết. Còn về việc làm cho đại hội có đầy đủ thành phần đại biểu, về mặt này mọi biện pháp đã được thực hiện. Chỉ có hai Ban chấp hành A-xtơ-ra-khan và Crum là không có tin tức gì. Các Ban chấp hành vùng Đôn, Liên minh công nhân hầm mỏ, Ki-ép, Cu-ban, Tve, Khác-cốp, Xmô-len-xcơ, Xi-bi-ri, È-ca-tê-ri-nô-xlap đã tiến hành việc bầu cử đại biểu và phái họ ra nước ngoài (có hai trường hợp chuyển giấy ủy nhiệm quyền đại biểu cho những đồng chí ở nước ngoài là Pác-vu-xơ và một người nữa do ban biên tập báo "Tia lửa" chỉ định đại diện cho Ban chấp hành Cu-ban). Nếu cộng 9 ban chấp hành

nói trên với số đại biểu hiện có mặt thay mặt cho 19 ban chấp hành thì lẽ ra chúng ta phải có 28 ban chấp hành, tức là hơn  $\frac{3}{4}$  của tổng số 34 ban chấp hành (con số 34 là số maximum các tổ chức có đủ tư cách pháp lý mà lúc đầu được liệt kê vào danh sách của Ban tổ chức).

Nếu như chín đại biểu của các ban chấp hành nói trên không đến dự đại hội mặc dù họ đã được các ban chấp hành đó trao cho giấy ủy nhiệm và đã ra khỏi nước ngoài, thì việc họ vắng mặt trong đại hội không phải do lỗi của Ban tổ chức mà là vì mọi cố gắng của Ban tổ chức nhằm bảo đảm cho đại hội có đầy đủ thành phần đại biểu, đều vấp phải hành động chống đối phi pháp của ba ủy viên trong Hội đồng đảng.

*Viết chậm nhất là ngày 2 (24)  
tháng Tư*

*Theo đúng bản thảo*

3  
**PHÁT BIỂU VỀ BÁO CÁO CỦA  
TIỂU BAN THẨM TRA TƯ CÁCH  
ĐẠI BIỂU VỀ QUYỀN CỦA  
BAN CHẤP HÀNH CA-DAN  
ĐƯỢC CỦ ĐẠI BIỂU DỰ ĐẠI HỘI<sup>43</sup>**

NGÀY 13 (26) THÁNG TƯ

Người ta viện dẫn lời tuyên bố của tôi<sup>1)</sup>. Đồng chí ở Ca-dan đến nói rằng đồng chí ấy lê ra rất có thể đã được bầu. Nên mời đồng chí ấy tham dự với tư cách là ủy viên của ban chấp hành. Phần cuối nghị quyết của tiểu ban, tôi thấy hơi kỳ lạ, đề nghị sửa lại.

*In lần đầu năm 1937 trong cuốn  
"Đại hội III Đảng công nhân  
dân chủ - xã hội Nga. Tập biên  
bản"*

*Theo đúng bản in trong sách*

<sup>1)</sup> Xem tập này, tr. 123.

**4**  
**Ý KIẾN SỬA ĐỔI ĐỀ NGHỊ CỦA  
 TIỂU BAN THẨM TRA TƯ CÁCH  
 ĐẠI BIỂU VỀ VẤN ĐỀ QUYỀN  
 CỦA BAN CHẤP HÀNH CA-DAN  
 ĐƯỢC CỦ ĐẠI BIỂU DỰ ĐẠI HỘI**

NGÀY 13 (26) THÁNG TƯ

Đề nghị sửa lại như sau: "Không phải với tư cách là đại biểu mà với tư cách là uỷ viên của một ban chấp hành tuy không có đại biểu trong đại hội nhưng đã tỏ ý ủng hộ việc triệu tập đại hội".

*In lần đầu năm 1931 trong  
 Văn tập Lê-nin, t. XVI*

*Theo đúng bản thảo*

**5**  
**PHÁT BIỂU VỀ VẤN ĐỀ THẢO LUẬN  
 BÁO CÁO CỦA BAN TỔ CHỨC**

NGÀY 13 (26) THÁNG TƯ

Tôi đề nghị lưu ý tới lời tuyên bố của đồng chí Xô-xnốp-xki và một số đồng chí khác về việc nên giới hạn cuộc thảo luận bản báo cáo của Ban tổ chức trong phạm vi vấn đề thủ tục. Bản nghị quyết của đồng chí An-đrê-ép không đạt được mục đích<sup>44</sup>. Các đồng chí chúng ta chỉ muốn thảo luận đúng về mặt tính chất hợp pháp của việc triệu tập đại hội, chứ không phải đúng về mặt thực tế. Thảo luận bản báo cáo đúng về mặt thực tế, có nghĩa là thảo luận cuộc khủng hoảng trong đảng. Thường vụ sẽ hạn chế các diễn giả trong phạm vi thảo luận tính chất hợp pháp của việc triệu tập đại hội.

6

**DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT VỀ VẤN ĐỀ  
THẢO LUẬN BÁO CÁO  
CỦA BAN TỔ CHỨC**

Hiện thời đại hội chỉ thảo luận báo cáo của Ban tổ chức đúng về mặt tính chất hợp pháp của đại hội<sup>1)</sup>.

*Đưa ra ngày 13 (26) tháng Tư*

---

<sup>1)</sup> Trong bản ghi của tiểu ban ghi biên bản, phần cuối của dự thảo nghị quyết được sửa lại như sau: "... tính chất hợp pháp của đại hội và đúng về mặt xác định dứt khoát thành phần của đại hội, chứ không thảo luận đúng về mặt cuộc khủng hoảng trong đảng".

7

**PHÁT BIỂU VỀ TÍNH CHẤT HỢP PHÁP  
CỦA ĐẠI HỘI**

NGÀY 13 (26) THÁNG TƯ

Tôi muốn trả lời lại những ý kiến nhận xét về tính chất hợp pháp của việc triệu tập đại hội. Ban chấp hành trung ương đã thừa nhận rằng đại hội là không hợp pháp. Bản thân Ban chấp hành trung ương gọi bức thư của mình gửi cho Hội đồng đảng là có tính chất "hối lỗi". Nhưng liệu Ban chấp hành trung ương có gì mà phải hối lỗi? Đại hội hoàn toàn là hợp pháp. Đành rằng cứ căn cứ theo *lời văn* của điều lệ thì có thể coi đại hội là không hợp pháp; nhưng chúng ta sẽ rơi vào chủ nghĩa hình thức đến nực cười nếu chúng ta hiểu điều lệ như thế. Nếu hiểu theo tinh thần của điều lệ thì đại hội là hoàn toàn hợp pháp. Không phải đảng tồn tại vì Hội đồng đảng, mà là Hội đồng đảng tồn tại vì đảng. Ngay trong Đại hội II, nhân vụ xảy ra với Ban tổ chức<sup>45</sup>, ngay bản thân đồng chí Plê-kha-nôp đã chỉ rõ là kỷ luật đối với cấp dưới nhường chỗ cho kỷ luật đối với cấp trên. Ban chấp hành trung ương nêu rõ là sẵn sàng phục tùng Hội đồng đảng nếu Hội đồng đảng phục tùng đảng, nghĩa là phục tùng đại hội. Đó là một yêu cầu hoàn toàn chính đáng. Thế mà Hội đồng đảng đã bác bỏ yêu cầu ấy. Nhưng, người ta nói, Ban chấp hành trung ương tỏ ra nghi ngờ sự trung thực của Hội đồng đảng và tỏ ý không tin nhiệm Hội đồng đảng. Nhưng cần biết rằng ở tất cả các nước có hiến pháp, công dân có quyền bày tỏ sự mất tín nhiệm của mình đối với những viên chức hay những cơ quan nào đó. Đó là quyền không thể tước được của họ. Cuối cùng, nếu dù cho Ban chấp hành trung ương hành động một cách không hợp

pháp đi nữa, thì phải chăng điều đó cho phép Hội đồng đảng cũng có quyền hành động một cách không hợp pháp? Đâu là điều đảm bảo cho cái điểm của điều lệ nói rằng Hội đồng đảng phải triệu tập đại hội nếu một nửa số phiếu có đủ thẩm quyền yêu cầu? Trong điều lệ của Đảng dân chủ - xã hội Đức có một điểm cho phép tiểu ban kiểm tra được triệu tập đại hội nếu Vorstand<sup>1)</sup> từ chối không chịu triệu tập. Trong điều lệ của chúng ta không có điểm đó, và việc đảm bảo triệu tập đại hội hoàn toàn là ở bản thân đảng. Căn cứ vào tinh thần của điều lệ đảng và ngay cả căn cứ vào lời văn của điều lệ cũng thế – nếu xét nó trong toàn bộ – thì rõ ràng Hội đồng đảng là cơ quan được uỷ nhiệm của các ban chấp hành của đảng. Người được uỷ nhiệm của các ban chấp hành từ chối không thực hiện ý chí của những người uỷ nhiệm nó. Nếu người được uỷ nhiệm không thực hiện ý chí của đảng, thì đảng chỉ còn có cách là tự mình thực hiện ý chí của mình. Các ban chấp hành của đảng ta không những có quyền mà còn có bổn phận tự mình triệu tập đại hội. Và tôi khẳng định rằng đại hội được triệu tập một cách hoàn toàn hợp pháp. Ai là quan toà trong việc xét xử tranh chấp này giữa Hội đồng đảng và các ban chấp hành? Thưa đó là cũng các ban chấp hành ấy, tức là đảng. Ý chí của đảng đã được phát biểu từ lâu. Những sự trì hoãn và ngăn cản của các cơ quan trung ương ở nước ngoài đều không thể thay đổi được ý chí ấy. Các ban chấp hành có nhiệm vụ tự mình triệu tập đại hội, và đại hội đã được triệu tập một cách hợp pháp.

Tôi xin trả lời đồng chí Ti-grốp. Đồng chí Ti-grốp nói rằng không nên xét xử Hội đồng đảng. Nhưng bằng bản báo cáo của mình, Ban tổ chức đã xét xử Hội đồng đảng. Tôi nghĩ đồng chí Ti-grốp đã nhầm khi cho rằng không thể xét xử một cách vắng mặt được. Trong lĩnh vực chính trị, thường xuyên buộc phải xét xử một cách vắng mặt. Phải chăng chúng ta không thường xuyên xét xử Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng, phái Bun và

những phái khác trong các bài chính luận của chúng ta, trong các cuộc họp của chúng ta và ở mọi nơi, đó sao? Làm thế nào được, nếu không xét xử một cách vắng mặt? Vì Hội đồng đảng không chịu đến đại hội, trong trường hợp ấy nói chung không bao giờ có thể xét xử được ai hết. Ngay đến các tòa án chính thức cũng xét xử một cách vắng mặt, nếu người bị cáo không chịu ra toà.

<sup>1)</sup> – Cơ quan lãnh đạo

8

**DỰ THẢO CHƯƠNG TRÌNH NGHỊ SỰ  
ĐẠI HỘI III CỦA ĐẢNG<sup>46</sup>**

*A) Những vấn đề sách lược.*

1. Khởi nghĩa vũ trang.
  - [2. Sự tham gia của Đảng dân chủ - xã hội vào chính phủ cách mạng lâm thời.<sup>1)</sup>
  2. Công tác chuẩn bị cho hoạt động chính trị công khai của Đảng dân chủ - xã hội.
  3. Thái độ của Đảng dân chủ - xã hội đối với chính sách của chính phủ ngay trước khi, ngay trong khi và sau khi nổ ra cách mạng.
  4. Thái độ đối với phong trào nông dân.
- B) Thái độ đối với các đảng và các trào lưu khác.*
5. Thái độ đối với bộ phận ly khai khỏi Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga.
  6. Thái độ đối với các đảng và các tổ chức dân chủ - xã hội của các dân tộc khác trong nước Nga.
  7. Thái độ đối với phái tự do.
  8. Thái độ đối với Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng.

*C) Tổ chức của đảng.*

9. Điều lệ đảng.
10. Quan hệ giữa công nhân và trí thức trong các đảng bộ.

<sup>1)</sup> Đoạn in chữ nhỏ và đóng trong dấu ngoặc vuông bị gạch bỏ trong bản thảo.

*D) Công tác nội bộ của đảng.*

11. Báo cáo công tác của các đại biểu.
12. Việc cải tiến công tác tuyên truyền và cổ động.
- [13. Ngày 1 tháng Năm.]<sup>1)</sup>
14. Bầu cử các cán bộ phụ trách.
15. Thể thức công bố các biên bản và thể thức nhận chức của các cơ quan mới.

*Đưa ra ngày 13 (26) tháng Tư*

*In lần đầu năm 1934 trong  
Văn tập Lê-nin, t. XXVI*

*Theo đúng bản thảo*

---

<sup>1)</sup> Đoạn in chữ nhỏ và đóng trong dấu ngoặc vuông bị gạch bỏ trong bản thảo.

**9**  
**PHÁT BIỂU KHI THẢO LUẬN CHƯƠNG TRÌNH  
NGHỊ SỰ CỦA ĐẠI HỘI**

NGÀY 13 (26) THÁNG TƯ

Tôi không có gì phản đối đề nghị của các đồng chí Mi-khai-lốp, Või-nốp và Di-min<sup>47</sup>. Song e rằng đại hội có nguy cơ bị lôi cuốn vào việc tranh luận về chương trình nghị sự. Trong các đại hội của Đảng dân chủ - xã hội Đức, chương trình nghị sự thường bao gồm 5 - 6 đề mục; trong Đại hội II của đảng ta, con số đề mục đã lên đến 25. Cuộc tranh luận của chúng ta đã có nguy cơ phình ra. Tôi đề nghị lấy làm cơ sở bản chương trình nghị sự nào phân chia các mục một cách tách bạch rành rọt nhất.

**10**  
**PHÁT BIỂU KHI THẢO LUẬN  
LÊ LỐI LÀM VIỆC CỦA ĐẠI HỘI**

NGÀY 13 (26) THÁNG TƯ

Thay thế các phiên họp của đại hội bằng các tiểu ban là nguy hiểm. Trong các tiểu ban, người ta thảo luận nhiều vấn đề lý thú, nhưng sau đó chúng rời rụng mất cả, chứ không được đưa vào biên bản. Thời gian để cho các tiểu ban làm việc nghiêm túc không nhiều, tăng thêm thời gian đó bằng cách rút bớt thời gian làm việc của toàn đại hội thì không nên. Ngay bây giờ nên bầu ra tiểu ban dự thảo nghị quyết để ít nhiều hướng dẫn tiến trình công việc. Cũng cần thiết phải có tiểu ban xét duyệt các báo cáo. Có cần phải có tiểu ban tổ chức, tiểu ban ruộng đất và tiểu ban về khởi nghĩa vũ trang hay không, điều đó tôi không dám chắc. Chúng ta có bản điều lệ cũ, có bản dự thảo của đồng chí I-va-nốp, có ý kiến của đồng chí N.Ph.<sup>48</sup>, tài liệu có đủ rồi.

11

**ĐỀ NGHỊ DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT VỀ  
VIỆC BẦU TIỂU BAN XÉT DUYỆT  
BÁO CÁO CỦA CÁC ĐẠI BIỂU  
VÀ SOẠN DỰ THẢO CÁC NGHỊ QUYẾT**

NGÀY 13 (26) THÁNG TƯ

Tôi đề nghị đưa vào nghị quyết: "Đại hội bầu ra: 1) tiểu ban xét duyệt báo cáo của các đại biểu và chuẩn bị các báo cáo đó để thông báo với đại hội; 2) tiểu ban chỉ định các báo cáo viên và soạn dự thảo các nghị quyết về những vấn đề quan trọng nhất trong chương trình nghị sự".

Những lời phát biểu của các đại biểu khiến tôi tin chắc rằng chỉ có bằng cách như vậy chúng ta mới có thể làm việc một cách có kết quả được. Nếu áp dụng phương pháp tranh luận toàn thể, rồi sau đó lại đưa về thảo luận ở các tiểu ban, thì sẽ lại dẫn đến cái tình hình đã xảy ra ở Đại hội II. Cần phải lưu ý đến việc công bố thật hết sức đầy đủ công việc của đại hội nhằm thông báo một cách tốt nhất với đảng. Do có một không khí nghi kỵ bao quanh đại hội của chúng ta, nên đặc biệt cần phải tiến hành thảo luận một cách công khai nhất và ghi lại đầy đủ trong các biên bản.

12

**CÁC Ý KIẾN GỬI TIỂU BAN THẨM TRA  
TỪ CÁCH ĐẠI BIỂU CỦA ĐẠI HỘI**

1

*Gửi tiểu ban kiểm tra thành phần đại hội*

Trong phiên họp của Ban tổ chức ngày 24 tháng Tư 1905, tôi quên đưa ra đề nghị mời đồng chí Ác-nát-xki (tên thật (NB)), ủy viên Ban chấp hành Ca-dan<sup>49</sup>, đến dự đại hội với tư cách là đại biểu không có quyền biểu quyết. Xin tiểu ban xét đề nghị đó.

Đồng chí Ác-nát-xki hiện đang ở nước ngoài, ở Pháp, đã cho tôi biết là đồng ý đi đến đại hội bằng kinh phí cá nhân. Đồng chí ấy sắp trở về Nga nên có thể nhanh chóng báo cáo với ban chấp hành của mình về đại hội. Với Ban chấp hành Ca-dan, tuy đã tìm mọi cách nhưng Ban tổ chức vẫn không nhận được tin trả lời của Ca-dan. Bởi vậy hiện nay hầu như không có hy vọng là Ban chấp hành Ca-dan sẽ tham dự đại hội. Những cố gắng của chúng tôi nhằm liên lạc với Ca-dan từ nước ngoài, tức từ đây, cũng không có kết quả, thư từ của chúng tôi đều không được trả lời. Ác-nát-xki hiện đang ở đây cũng không liên lạc được với Ca-dan. Trong trường hợp không thể có *đại biểu* của Ban chấp hành Ca-dan tham dự đại hội thì mời đồng chí Ác-nát-xki, với tư cách là một *uỷ viên* ban chấp hành, tham dự với tư cách là *đại biểu không có quyền biểu quyết*, nên chăng?

Lê-nin

*Dưa ra ngày 13 (26) tháng Tư*

2

*Gửi tiểu ban thẩm tra tư cách đại biểu*

Trong một phiên họp của Ban tổ chức, tôi đã thông báo văn bản yêu cầu của đồng chí Phi-la-tốp (tên thật) xin được tham dự đại hội với tư cách là đại biểu không có quyền biểu quyết. Đồng chí Phi-la-tốp là tác giả những bài viết về khởi nghĩa đăng trên báo "Tiến lên" - V. X. Đồng chí đã trình đại hội một bức thư và một bản báo cáo viết thành sách nhỏ nhan đề: "Áp dụng chiến thuật và khoa học công sự vào cuộc khởi nghĩa nhân dân" (ở trong va-li để ở Boulogne). Về đồng chí Phi-la-tốp, tôi xin đề nghị hỏi các đồng chí Ben-xki và Vôi-nốp là hai người đã cùng công tác với Phi-la-tốp ở Pa-ri<sup>50</sup>.

Lê-nin

*Đưa ra ngày 14 (27) tháng Tư**In lần đầu năm 1931 trong  
Văn tập Lê-nin, t. XVI**Theo đúng bản thảo*

13

**PHÁT BIỂU KHI THẢO LUẬN BÁO CÁO  
CỦA TIỂU BAN THẨM TRA  
TƯ CÁCH ĐẠI BIỂU<sup>51</sup>**

NGÀY 14 (27) THÁNG TƯ

1

Tôi cho rằng việc đại hội phê chuẩn ngay lập tức các tổ chức là không hợp lý. Tôi phản đối việc cho phiếu biểu quyết. Tôi không đồng ý với đồng chí Cam-xki về *coup d'état*<sup>1)</sup>.

2

Qua kết luận của tiểu ban thẩm tra tư cách đại biểu ta thấy là trong đảng chúng ta tất cả có 75 phiếu biểu quyết, vì vậy không nghi ngờ gì nữa, với thành phần hiện có, đại hội của chúng ta phải được thừa nhận là hợp pháp. Nếu xét đến một điều là hiện nay đang có thái độ hoài nghi đối với đại hội của chúng ta, thì phải thừa nhận rằng xu hướng "tự do chủ nghĩa" của tiểu ban thẩm tra tư cách đại biểu nhằm phê chuẩn thật nhiều ban chấp hành để làm tăng thêm đa số hợp pháp cần thiết cho việc triệu tập đại hội là đáng khen. Về mặt này, tôi thậm chí sẵn sàng tỏ sự đồng tình với cái "chủ nghĩa tự do" đó. Nhưng mặt khác cũng cần phải thận trọng và vô tư một cách ngang nhau đối với mọi người, và cũng vì lý do ấy, tôi không thể đồng ý với việc tiểu ban thẩm tra tư cách đại biểu phê chuẩn các Ban chấp hành Ca-dan và Cu-ban. Báo "Tia lửa", số 89, đã công bố hai ban chấp hành

<sup>1)</sup> – cuộc đảo chính

Ấy trong danh sách những ban chấp hành có đủ thẩm quyền, nhưng hai ban chấp hành ấy không được ghi trong bản danh sách những tổ chức có đủ thẩm quyền, bản này nằm trong biên bản của Hội đồng đảng. Trong phiên họp của Hội đồng đảng, đồng chí Mác-tốp đã dẫn ra bản danh sách các ban chấp hành có đủ thẩm quyền lập trước ngày 1 tháng Chín 1904.

(Một đoạn trích trong biên bản của Hội đồng đảng được đọc lên):

"Mác-tốp đọc nghị quyết của mình:

"I. Căn cứ § 2 của điều lệ đảng, Hội đồng đảng có nhiệm vụ phải triệu tập đại hội nếu có sự yêu cầu của những tổ chức đảng chiếm được nửa số phiếu ở đại hội. Căn cứ lời ghi chú 1 của § 3 trong điều lệ thì chỉ những tổ chức nào được phê chuẩn ít nhất 1 năm trước đại hội, mới có quyền có đại biểu ở đại hội.

Hội đồng đảng quyết định rằng cũng vẫn cái thời hạn ấy, kể từ khi tổ chức được phê chuẩn, sẽ dùng làm căn cứ để thừa nhận phiếu của tổ chức ấy trong khi tính số lượng các tổ chức đã tán thành triệu tập đại hội. Những tổ chức nào có đại biểu ở Đại hội II và đã được đại hội bầu lên, thì được xem là những tổ chức có đủ thẩm quyền kể từ khi thông qua điều lệ đảng. Còn đối với những tổ chức không có đại biểu ở Đại hội II thì ngày Ban chấp hành trung ương phê chuẩn các tổ chức ấy được coi là ngày các tổ chức ấy được phê chuẩn.

II. Vì lẽ ấy từ nay cho đến tháng Chín 1904, chỉ có những tổ chức dưới đây mới có quyền quyết định vấn đề triệu tập đại hội: 1) Ban chấp hành trung ương, 2) Cơ quan ngôn luận trung ương, 3) Đồng minh ở nước ngoài, 4 - 20) các ban chấp hành: Pê-téc-bua, Mát-xcơ-va, Khắc-cốp, Ki-ép, Ô-đét-xa, Ni-cô-lai-ép, vùng Đôn, È-ca-tê-ri-nô-xláp, Xa-ra-tốp, U-phá (hiện là U-ran), miền Bắc, Tu-la, Tve, Ni-giô-ni Nôp-gô-rốt, Ba-cu, Ba-tum, Ti-phlít (cho đến khi hết hạn một năm kể từ khi Liên minh Cáp-ca-dơ được phê chuẩn), 21-23) các liên minh: công nhân hầm mỏ (vùng Đô-nê-txơ), Xi-bi-ri, Crưm.

Nếu các tổ chức ấy có đủ thẩm quyền, số phiếu của họ ở đại hội là 46. Cộng với 5 phiếu của các ủy viên Hội đồng đảng, tổng số phiếu ở đại hội sẽ là 51, như vậy là muốn triệu tập đại hội phải có 26 phiếu, tức là số phiếu của 13 tổ chức có đủ thẩm quyền trong số những tổ chức đã kể ở đây. Ban chấp hành trung ương phải báo cho Hội đồng đảng biết ngày Ban chấp hành trung ương phê chuẩn các ban chấp hành mới xuất hiện sau đại hội<sup>51</sup>.

Phần thứ nhất của nghị quyết đã được nhất trí thông qua.

Sau đó trong lời phát biểu cũng ở phiên họp ấy, đồng chí Glê-bốp dẫn ra bản danh sách các ban chấp hành mới được thành lập.

(Lời phát biểu của đồng chí Glê-bốp trích trong tập biên bản của Hội đồng đảng):

"Tôi đồng ý với đồng chí Mác-tốp và chỉ muốn nêu lên những ban chấp hành mới được thành lập: Xmô-len-xcơ và A-xtơ-ra-khan, là những ban chấp hành được phê chuẩn tháng Chín 1903; Vô-rô-ne-giô (Quỹ đấu tranh) được phê chuẩn tháng Giêng 1904; Ri-ga – tháng Giêng; Pô-lê-xi-ê – tháng Tư; Tây - Bắc – tháng Tư; Cuốc-xcơ – tháng Giêng; Ô-ri-ôn - Bri-an-xcơ – tháng Chín 1903; Xa-ma-ra – tháng Chín 1903; U-ran (U-phá) – tháng Tư".

Những sự thực ấy đã được công bố trong cuốn sách nhỏ "Hội đồng chống đảng" của đồng chí Oóc-lốp-xki và cho tới nay Hội đồng đảng cũng không bắc bỏ những điều ấy và không công bố thời gian phê chuẩn các ban chấp hành còn đang bị tranh cãi. Điều đó chứng tỏ rằng chắc hẳn là không có chứng cứ cho việc phê chuẩn đó. Cũng tại phiên họp ấy của Hội đồng đảng, đồng chí Mác-tốp trong một bài phát biểu của mình đã nêu lên rằng theo ý đồng chí ấy, còn hai ban chấp hành nữa sẽ được phê chuẩn trong tháng Tám, cụ thể là các Ban chấp hành Crê-men-tsúc và Pôn-ta-va, nhưng vẫn lại không nói một lời nào tới các Ban chấp hành Ca-dan và Cu-ban.

Tiếp đó, sau bản tuyên bố tháng Bảy<sup>52</sup>, đồng chí Glê-bốp đã gửi cho tôi toàn văn biên bản các phiên họp của Ban chấp hành trung ương, trong ấy không thấy nói đến việc phê chuẩn Ban chấp hành Ca-dan cũng như Ban chấp hành Cu-ban; và sau đó, trong các phiên họp của Ban chấp hành trung ương – như đồng chí Lết-nép, uỷ viên Ban chấp hành trung ương, đã chứng thực – cũng không nói đến việc phê chuẩn các ban chấp hành ấy. Đành rằng đồng chí Di-min, uỷ viên Ban chấp hành trung ương, mang máng nhớ như có việc phê chuẩn các Ban chấp hành Ca-dan và Cu-ban, nhưng không thể nói gì khẳng định.

Quyết định của tiểu ban thẩm tra tư cách đại biểu thừa nhận các ban chấp hành có đủ thẩm quyền, trên cơ sở đã thực tế xác minh rằng các ban chấp hành ấy đã hoạt động trên một năm, quyết định ấy không đúng, vì vậy tôi đề nghị coi các ban chấp hành ấy là chưa có đủ tư cách pháp lý.

---

**14**  
**DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT VỀ**  
**VIỆC PHÊ CHUẨN CÁC BAN**  
**CHẤP HÀNH CA-DAN VÀ CU-BAN<sup>53</sup>**

Đại hội quyết nghị không tính các Ban chấp hành Ca-dan và Cu-ban khi xác định thành phần đại hội, nhưng phê chuẩn thành các ban chấp hành có đủ thẩm quyền trong tương lai.

*Đưa ra ngày 14 (27) tháng Tư*

*Theo đúng bản thảo*

---

15

**DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT VỀ THỦ TỤC  
BIỂU QUYẾT CÁC VẤN ĐỀ  
TRONG ĐẠI HỘI<sup>54</sup>**

Kể từ nay đại hội sẽ tiến hành tất cả các cuộc biểu quyết theo § 7 của bản nội quy, tức là tách riêng những phiếu biểu quyết, không tính gộp với các đại biểu không có quyền biểu quyết.

*Đưa ra ngày 14 (27) tháng Tư*

16

**DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT VỀ THÁI ĐỘ  
CỦA ĐẢNG CÔNG NHÂN DÂN CHỦ -  
Xã hội Nga  
ĐỐI VỚI KHỐI NGHĨA VŨ TRANG<sup>55</sup>**

Nhận thấy rằng:

1) giai cấp vô sản, đứng về bản thân địa vị nó mà nói, là giai cấp tiên phong nhất và triệt để cách mạng nhất, vì thế có nhiệm vụ đóng vai trò lãnh tụ và lãnh đạo trong phong trào cách mạng dân chủ chung ở Nga;

2) chỉ có thực hiện vai trò ấy trong thời kỳ cách mạng, thì mới bảo đảm được cho giai cấp vô sản có một vị trí có lợi nhất để tiếp tục đấu tranh cho chủ nghĩa xã hội chống lại những giai cấp hữu sản của một nước Nga đang sẵn sàng trở thành một nước dân chủ - tư sản;

3) giai cấp vô sản chỉ có thể hoàn thành được vai trò ấy nếu nó được tổ chức lại dưới ngọn cờ của Đảng dân chủ - xã hội thành một lực lượng chính trị độc lập và nếu nó tham gia các cuộc bãi công và biểu tình với sự thống nhất thật sự -

Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga quyết định rằng nhiệm vụ tổ chức các lực lượng của giai cấp vô sản để trực tiếp đấu tranh chống lại chế độ chuyên chế thông qua các cuộc bãi công chính trị có tính chất quần chúng, thông qua khởi nghĩa vũ trang và việc xây dựng một bộ máy thông tin và lãnh đạo nhằm mục đích đó, là một trong những nhiệm vụ chủ yếu của đảng trong giai đoạn cách mạng hiện tại; vì lý do ấy, đại hội trao cho Ban chấp hành trung ương cũng như cho các ban chấp hành địa phương và liên minh địa phương nhiệm vụ bắt tay vào việc

chuẩn bị cuộc băi công chính trị có tính chất quần chúng, cũng như tổ chức ra các nhom đặc biệt để tìm kiếm và phân phát vũ khí, để vạch ra kế hoạch khởi nghĩa vũ trang và trực tiếp lãnh đạo cuộc khởi nghĩa ấy. Việc thực hiện nhiệm vụ ấy có thể và cần phải được tiến hành một cách không những không gây tổn hại gì đến công tác chung nhằm làm thức tỉnh ý thức giác ngộ giai cấp cho giai cấp vô sản, mà trái lại còn làm cho công tác ấy sâu hơn và kết quả hơn.

*Đưa ra ngày 14 (27) tháng Tư*

---

17  
**PHÁT BIỂU VỀ VẤN ĐỀ  
KHỞI NGHĨA VŨ TRANG**

NGÀY 15 (28) THÁNG TƯ

Ở đây có người nói rằng về nguyên tắc thì vấn đề đã khá rõ ràng. Tuy nhiên trong sách báo của Đảng dân chủ - xã hội đã có những lời tuyên bố (xem báo "Tia lửa", số 62, và lời tựa của đồng chí Ác-xen-rốt viết cho cuốn sách nhỏ của Ra-bô-tsi) chứng tỏ là vấn đề không phải đã rõ ràng như thế. Báo "Tia lửa" và Ác-xen-rốt đã nói đến hoạt động âm mưu và lo ngại rằng người ta sẽ nghĩ quá nhiều đến việc khởi nghĩa. Nhưng thực tế thì người ta đã nghĩ quá ít... Trong lời tựa viết cho cuốn sách nhỏ của Ra-bô-tsi, đồng chí Ác-xen-rốt cho rằng đây chỉ có thể là cuộc khởi nghĩa của số "quần chúng nhân dân man rợ". Cuộc sống đã cho thấy rằng đây không phải là cuộc khởi nghĩa của "quần chúng man rợ" mà là một cuộc khởi nghĩa của quần chúng giác ngộ, có khả năng tiến hành một cuộc đấu tranh có tổ chức. Toàn bộ lịch sử của năm vừa qua đã cho thấy rằng chúng ta đã không đánh giá hết ý nghĩa và tính tất yếu của khởi nghĩa. Cần phải chú ý đến mặt thực tiễn của vấn đề. Về mặt này, kinh nghiệm của những người đã tham gia công tác thực tế và của những công nhân ở Pê-tec-bua, Ri-ga và Cáp-ca-dơ, có tầm quan trọng đặc biệt. Do đó tôi đề nghị các đồng chí hãy trao đổi kinh nghiệm của các đồng chí: điều này sẽ làm cho cuộc tranh luận của chúng ta có tính chất thực tế, chứ không phải có tính chất kinh viện. Phải tìm hiểu xem tâm trạng của giai cấp vô sản như thế nào, xem công nhân có nhận thấy mình có khả năng đấu tranh và lãnh đạo đấu tranh hay không. Cần phải tổng kết kinh nghiệm tập thể, kinh nghiệm ấy cho đến nay chưa được tổng kết.

---

18

**DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT BỔ SUNG  
VỀ KHỎI NGHĨA VŨ TRANG**

Căn cứ vào kinh nghiệm của những người công tác thực tiễn và vào tâm trạng của quần chúng công nhân, đại hội xác định rằng chuẩn bị khởi nghĩa không phải chỉ có nghĩa là chuẩn bị về vũ khí và thành lập những nhóm chuyên môn v.v., mà cũng còn có nghĩa là tích luỹ kinh nghiệm thông qua những lần thực tập tiến hành những cuộc đấu tranh vũ trang riêng lẻ, chẳng hạn như những cuộc tấn công của các đội vũ trang vào cảnh sát và quân đội trong trường hợp có những cuộc hội họp công khai của nhân dân hay những cuộc tấn công của các đội vũ trang vào các nhà giam, các cơ quan của chính phủ v.v.. Hoàn toàn trao quyền cho các trung tâm địa phương của đảng và cho Ban chấp hành trung ương xác định phạm vi và thời cơ thuận lợi nhất cho những cuộc tấn công đó, hoàn toàn tin tưởng vào sự khôn khéo của các đồng chí có khả năng ngăn chặn được việc phung phí lực lượng một cách vô ích vào những hành động khủng bố riêng lẻ và nhỏ nhặt, đại hội lưu ý tất cả các tổ chức đảng về sự cần thiết phải chú ý đến những kinh nghiệm nói trên.

*Viết chậm nhất là ngày 16 (29)  
tháng Tư 1905*

*In lần đầu năm 1931 trong  
Văn tập Lê-nin, t. XVI*

*Theo đúng bản thảo*

19

**PHÁT BIỂU VỀ VẤN ĐỀ  
KHỎI NGHĨA VŨ TRANG**

NGÀY 16 (29) THÁNG TƯ

Trong cuộc tranh luận, vấn đề đã được đặt trên một cơ sở thực tiễn là: nói đến tâm trạng của quần chúng. Đồng chí Lê- xcốp đã nói đúng khi cho rằng tâm trạng ấy phức tạp. Nhưng đồng chí Giác-cốp cũng đúng khi nói rằng chúng ta phải chú ý đến một điều là cuộc khởi nghĩa nhất định sẽ xảy ra, dù chúng ta có thái độ như thế nào đi nữa đối với nó. Một câu hỏi được đặt ra là: các nghị quyết được đưa ra có những sự bất đồng về nguyên tắc hay không. Tôi hoàn toàn không thấy có những sự bất đồng ấy. Mặc dù tôi thường được coi là một người không điều hoà nhất, tôi vẫn thử điều hoà và kết hợp hai bản nghị quyết ấy, tôi sẽ làm việc điều hoà hai nghị quyết ấy. Tôi không phản đối gì điều sửa đổi đối với nghị quyết của đồng chí Vôi-nốp. Tôi cũng không thấy một sự bất đồng nào về nguyên tắc trong lời bổ sung. Một sự tham gia tích cực nhất vẫn chưa dẫn tới sự độc quyền lãnh đạo. Tôi nghĩ rằng đồng chí Mi-khai-lốp đã nói ý mình một cách trực diện hơn: đồng chí ấy đã nhấn mạnh sự độc quyền lãnh đạo và đồng thời dưới một hình thức cụ thể. Giai cấp vô sản Anh có nhiệm vụ thực hiện một cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa – đó là một điều không thể nghi ngờ gì nữa; nhưng sự bất lực của nó trong việc thực hiện cuộc cách mạng ấy trong giai đoạn hiện tại, vì nó thiếu tính tổ chức xã hội và vì nó bị giai cấp tư sản làm cho hủ bại, – sự bất lực ấy cũng là một điều không còn nghi ngờ gì nữa. Đồng chí Vôi-nốp cũng nghĩ như vậy; không nghi ngờ gì cả, sự tham gia tích cực nhất là một điều quyết định nhất. Giai cấp vô sản có quyết định được kết

cục của cách mạng hay không, – điều đó không thể khẳng định một cách tuyệt đối được. Đối với vai trò của người lãnh tụ cũng thế. Nghị quyết của đồng chí Või-nốp nói một cách thận trọng hơn. Đảng dân chủ - xã hội có thể tổ chức cuộc khởi nghĩa, thậm chí có thể quyết định cuộc khởi nghĩa đó, nhưng Đảng dân chủ - xã hội có được đảm bảo giữ vai trò lãnh đạo hay không, điều đó không thể định trước được, điều đó tuỳ thuộc vào lực lượng và tính tổ chức của giai cấp vô sản. Giai cấp tiểu tư sản có thể được tổ chức tốt hơn và các nhà ngoại giao của giai cấp tiểu tư sản có thể được đào luyện mạnh hơn, tốt hơn. Đồng chí Või-nốp tỏ ra thận trọng hơn, đồng chí ấy nói: "anh có thể thực hiện được"; còn đồng chí Mi-khai-lốp nói: "anh sẽ thực hiện được". Có thể là giai cấp vô sản sẽ định đoạt kết cục của cách mạng, nhưng không thể khẳng định điều ấy một cách tuyệt đối được. Các đồng chí Mi-khai-lốp và Xô-xnốp-xki đã mắc phải sai lầm mà các đồng chí ấy gắn cho đồng chí Või-nốp: "Khi ra trận đừng tự khen". Või-nốp nói: "Muốn đảm bảo, thì cần thiết", còn các đồng chí kia thì lại nói: "cần thiết và đủ đẽ". Về vấn đề thành lập những nhóm chiến đấu đặc biệt, tôi có thể nói rằng tôi coi những nhóm ấy là cần thiết. Chúng ta không việc gì phải sợ việc thành lập các nhóm đặc biệt.

## 20

**NGHỊ QUYẾT VỀ KHỞI NGHĨA VŨ TRANG**

Nhận thấy rằng:

- 1) giai cấp vô sản, do địa vị của nó, là giai cấp tiên tiến nhất và duy nhất triết để cách mạng, do đó có nhiệm vụ giữ vai trò lãnh đạo trong phong trào cách mạng dân chủ chung ở Nga;
- 2) phong trào này hiện nay đã dẫn đến chỗ cần thiết phải có một cuộc khởi nghĩa vũ trang;
- 3) giai cấp vô sản nhất định sẽ tham gia một cách tích cực nhất trong cuộc khởi nghĩa ấy, sự tham gia này sẽ định đoạt vận mệnh của cách mạng ở Nga;
- 4) giai cấp vô sản chỉ có thể giữ được vai trò lãnh đạo trong cuộc cách mạng này, nếu nó đoàn kết lại thành một lực lượng chính trị thống nhất và độc lập dưới ngọn cờ của Đảng công nhân dân chủ - xã hội, là đảng lãnh đạo cuộc đấu tranh của giai cấp vô sản không những về mặt tư tưởng mà cả về thực tiễn nữa;
- 5) chỉ có thực hiện được vai trò đó mới có thể đảm bảo được cho giai cấp vô sản có những điều kiện thuận lợi nhất để tiến hành cuộc đấu tranh cho chủ nghĩa xã hội chống lại các giai cấp hữu sản của nước Nga dân chủ - tư sản; –

Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga thừa nhận rằng nhiệm vụ tổ chức giai cấp vô sản để trực tiếp đấu tranh chống chế độ chuyên chế bằng một cuộc khởi nghĩa vũ trang là một trong những nhiệm vụ chủ yếu nhất và bức thiết nhất của đảng trong thời kỳ cách mạng hiện nay.

Vì vậy, đại hội trao cho tất cả các tổ chức đảng nhiệm vụ:

- a) dùng hình thức tuyên truyền và cổ động mà giải thích cho giai cấp vô sản thấy rõ không những ý nghĩa chính trị mà còn thấy cả mặt tổ chức - thực tiễn của cuộc khởi nghĩa vũ trang sắp tới,
  - b) trong công tác tuyên truyền và cổ động áy nêu rõ vai trò của những cuộc bãi công chính trị có tính chất quần chúng, những cuộc bãi công này có thể có ý nghĩa quan trọng trong lúc đầu và trong bản thân quá trình cuộc khởi nghĩa,
  - c) có những biện pháp tích cực nhất để vũ trang giai cấp vô sản cũng như để thảo ra kế hoạch khởi nghĩa vũ trang và kế hoạch trực tiếp lãnh đạo cuộc khởi nghĩa đó, nhằm mục đích ấy, khi cần thiết thì thành lập ra những nhóm đặc biệt gồm các cán bộ đảng.

*Đưa ra ngày 16 (29) tháng  
Tư 1905*

### *Theo đúng bản thảo*

Принимаю волеизъявление  
1) что изгнанники, выгнанные изъ  
компании изъза ханжества негодовани  
и злоподивленія ~~закона~~<sup>закономъ</sup> и нравственности  
испытываютъ опасеніе, что санкция  
изгнания стягиваетъ руки изъгнанныхъ подъ  
боязни наказанія въ земляхъ  
нашего государства въ Россіи;  
2) что заслуженные бывшими  
изгнанниками земли изъгнанниковъ не зафф-  
тичны по ~~законамъ~~ законамъ  
правилъ изъгнанниковъ;

Trang đầu bản thảo của V. I. Lê-nin  
«Nghi quyết về khởi nghĩa vũ trang». — Tháng Tư 1905

Ảnh thu nhỏ

21  
**BỔ SUNG NGHỊ QUYẾT  
 VỀ VẤN ĐỀ THÁI ĐỘ ĐỐI VỚI  
 CHÍNH SÁCH CỦA CHÍNH PHỦ  
 NGAY TRƯỚC CÁCH MẠNG  
 VÀ TRONG KHI NỔ RA CÁCH MẠNG<sup>56</sup>**

Có thể thoa mãn đồng chí A-léch-xan-đrốp bằng những sửa đổi (đại để) như sau vào nghị quyết của Smít, được chép:

1) thay chữ "quyết định" (đại hội quyết định), và nói là: đại hội xác nhận lược cũ của Đảng dân chủ - xã hội, đã được Đại hội II đề ra; đồng thời giải thích một cách chi tiết để thích ứng với giai đoạn hiện nay (hay một cái gì tương tự như vậy);

2) bổ sung vào nghị quyết một điểm, nội dung đại ý như sau:

Còn về những nhượng bộ thật và giả mà chế độ chuyên chế lung lay hiện đang đưa ra cho phái dân chủ nói chung và cho giai cấp công nhân nói riêng, thì Đảng công nhân dân chủ - xã hội phải lợi dụng những nhượng bộ ấy để, một mặt, củng cố cho nhân dân mỗi sự cải thiện đời sống kinh tế và mỗi sự mở rộng quyền tự do nhằm tăng cường đấu tranh, và mặt khác, không ngừng vạch trần trước giai cấp vô sản những mục đích phản động của chính phủ đang tìm cách chia rẽ, làm hủ bại giai cấp công nhân, làm cho nó không chú ý đến những lợi ích bức thiết của giai cấp công nhân trong thời kỳ cách mạng.

*Viết ngày 16 (29) tháng Tư 1905*

*In lần đầu năm 1931 trong  
 Văn tập Lê-nin, t. XVI*

*Theo đúng bản thảo*

22

**PHÁT BIỂU VỀ THÁI ĐỘ ĐỐI VỚI  
SÁCH LƯỢC CỦA CHÍNH PHỦ  
NGAY TRƯỚC CÁCH MẠNG**

NGÀY 18 THÁNG TƯ (1 THÁNG NĂM)

Chúng ta đang ở tình thế khó khăn. Chúng ta có ba bản nghị quyết và ba bản sửa đổi. Các nghị quyết thì ngày càng tăng và phát triển lên và quá trình ấy hoàn toàn không được điều chỉnh. Vấn đề rộng hơn, không như dự kiến của báo cáo viên. Chúng ta sẽ dành phải trả nghị quyết lại cho tiểu ban, mặc dù đồng chí Xéc-ghê-ép có lẽ cười chế giễu lời đề nghị này. Tất cả các diễn giả đều đã nói đến vấn đề hoạt động công khai. Bản báo cáo phù hợp với vấn đề này nhưng cần được bổ sung. Về vấn đề tham gia vào các hội thì có hai ý kiến xung đột nhau. Đại hội không thể đưa ra những chỉ thị tuyệt đối về việc tham gia vào các hội được. Nên dùng tất cả mọi phương pháp để cỗ động. Qua kinh nghiệm với ủy ban Si-dlốp-xki, không thể đi đến chỗ có thái độ hoàn toàn phủ định<sup>57</sup>. Có người nói nghị quyết không có gì mới cả. Điều tốt thì cứ nói, nói nữa đi. Ý kiến của đồng chí Di-min là đúng. Không thể trả lời một cách khẳng định nêu hay không nên tham gia Hội nghị đại biểu đảng cấp toàn Nga. Tất cả mọi việc sẽ tùy thuộc vào tình hình chính trị, chế độ bầu cử và những điều kiện cụ thể khác không thể tính trước được. Có người nói rằng Hội nghị đại biểu đảng cấp toàn Nga là một sự lừa bịp. Điều đó đúng, nhưng đôi khi để vạch trần sự lừa bịp thì cần phải tham gia bầu cử. Chúng ta không thể làm gì khác hơn là đưa ra phương châm chung. Xin nhắc lại, theo ý tôi thì nên giao lại tất cả các nghị quyết cho tiểu ban sau khi đã mở rộng thành phần của tiểu ban.

23

**DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT VỀ VIỆC  
ĐẢNG DÂN CHỦ - XÃ HỘI  
THAM GIA CHÍNH PHỦ  
CÁCH MẠNG LÂM THỜI<sup>58</sup>**

Nhận thấy rằng:

1) đối với cuộc đấu tranh thật sự có tính chất quần chúng, tự do và công khai của giai cấp vô sản chống giai cấp tư sản, cần phải có tự do chính trị thật hết sức rộng rãi, và như vậy là cần phải thực hiện thật hết sức đầy đủ chế độ cộng hoà;

2) hiện nay càng ngày càng có nhiều người đại biểu của các tầng lớp tư sản và tiểu tư sản trong dân chúng và nông dân v.v., đưa ra những khẩu hiệu dân chủ - cách mạng, những khẩu hiệu ấy tự nhiên và tất nhiên xuất phát từ các nhu cầu cơ bản của quần chúng nhân dân, mà việc thoả mãn các nhu cầu ấy - không thể thực hiện được dưới chế độ chuyên chế - là tuyệt đối cần thiết do yêu cầu của sự phát triển khách quan của toàn bộ đời sống kinh tế - xã hội của nước Nga;

3) phong trào dân chủ - xã hội cách mạng thế giới đã luôn luôn thừa nhận là giai cấp vô sản cần phải ủng hộ một cách tích cực nhất giai cấp tư sản cách mạng trong cuộc đấu tranh của giai cấp tư sản ấy chống tất cả các giai cấp và thiết chế phản động, với điều kiện là đảng của giai cấp vô sản phải hoàn toàn độc lập và có thái độ phê phán nghiêm khắc đối với những đồng minh tạm thời của mình;

4) việc lật đổ chính phủ chuyên chế ở Nga không thể thực hiện được nếu không thay thế nó bằng một chính phủ cách mạng lâm thời, và chỉ có một sự thay thế như thế mới có thể đảm bảo được sự tự do thật sự và sự đúng đắn trong việc biểu lộ ý chí của toàn thể nhân dân trong khi thiết lập chế độ chính trị mới ở Nga, và bảo đảm sự thực hiện cương lĩnh trước mắt và

trực tiếp của chúng ta về những cải cách chính trị và kinh tế;

5) nếu không thay thế chính phủ chuyên chế bằng chính phủ cách mạng lâm thời, là chính phủ dựa vào tất cả các giai cấp dân chủ - cách mạng và các phần tử dân chủ - cách mạng của các giai cấp ở Nga, thì không thể giành được chế độ cộng hoà và không thể lôi kéo về phía cách mạng các tầng lớp lạc hậu và chưa giác ngộ trong giai cấp vô sản và nhất là trong giai cấp nông dân, các tầng lớp mà quyền lợi của họ hoàn toàn mâu thuẫn với chế độ chuyên chế - nông nô và họ hiện đang còn bám lấy chế độ chuyên chế hay đứng ngoài cuộc đấu tranh chống lại chế độ ấy phần lớn chỉ vì sự đe nén của bầu không khí chính trị làm cho ngu muội;

6) trong điều kiện ở Nga đã có Đảng công nhân dân chủ - xã hội – mặc dù đảng ấy mới chỉ ở giai đoạn đầu trong sự phát triển của mình, nhưng đã được tổ chức – có khả năng, đặc biệt là trong điều kiện tự do chính trị, kiểm soát và điều khiển hành động của các đại biểu của mình trong chính phủ cách mạng lâm thời, thì nguy cơ các đại biểu ấy có thể đi trêch khỏi con đường giai cấp đúng đắn không phải khắc phục được, –

Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga thừa nhận rằng các đại diện của đảng có thể tham gia chính phủ cách mạng lâm thời nhằm mục đích cùng với phái dân chủ tư sản cách mạng đấu tranh không nhân nhượng chống lại mọi mưu toan phản cách mạng và nhằm mục đích bảo vệ lợi ích giai cấp độc lập của giai cấp vô sản, đồng thời điều kiện của sự tham gia ấy là sự kiểm soát chặt chẽ của đảng đối với các đại diện của mình và việc kiềm制 bảo vệ tính độc lập của Đảng công nhân dân chủ - xã hội là đảng muốn tiến tới cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa hoàn toàn và về phương diện này thù địch với tất cả các đảng và giai cấp dân chủ - tư sản.

*Viết trước ngày 18 tháng Tư  
(1 tháng Năm) 1905*

*In lần đầu năm 1926 trong  
Văn tập Lê-nin, t. V*

*Theo đúng bản thảo*

## 24

### BÁO CÁO VỀ VIỆC

#### ĐẢNG DÂN CHỦ - XÃ HỘI THAM GIA

#### CHÍNH PHỦ CÁCH MẠNG LÂM THỜI

NGÀY 18 THÁNG TƯ (1 THÁNG NĂM)

Nhiệm vụ của tôi là trình bày cách đặt vấn đề về sự tham gia của Đảng dân chủ - xã hội trong chính phủ cách mạng lâm thời. Thoạt nhìn người ta có thể cảm thấy lạ lùng là đã nảy ra một vấn đề như thế. Có thể nghĩ là tình hình của Đảng dân chủ - xã hội rất tốt và rất có khả năng là đảng ấy sẽ tham gia chính phủ cách mạng lâm thời. Thật ra, không phải như vậy. Thảo luận vấn đề này về phương diện thực hiện trên thực tế ngay trước mắt, là một việc làm theo lối Đôn-Ki-sốt. Nhưng vấn đề ấy đã được đặt ra cho chúng ta chủ yếu do sự tranh luận trên sách báo chứ không phải do tình hình thực tế. Phải luôn luôn nhớ rằng vấn đề ấy đầu tiên do Mác-tư-nốp nêu lên ngay từ *trước ngày 9 tháng Giêng*. Mác-tư-nốp đã viết trong cuốn sách nhỏ của mình "Hai nền chuyên chính" (tr. 10 - 11) như sau:

"Bạn đọc, bạn hãy tưởng tượng trong một giây phút là cái không tưởng của Lê-nin được thực hiện. Hãy tưởng tượng là một đảng chỉ gồm những nhà cách mạng chuyên nghiệp, đã làm được việc "chuẩn bị, *ấn định* và tiến hành khởi nghĩa vũ trang toàn dân". Chả phải rõ ràng là chính cái đảng ấy sẽ được ý chí của toàn dân *chỉ định* ngay tức khắc sau cách mạng, lập chính phủ lâm thời, hay sao? Chả phải rõ ràng là nhân dân sẽ giao vận mệnh trước mắt của cách mạng cho chính cái đảng ấy, chứ không phải cho một đảng nào khác, hay sao? Chả phải rõ ràng là đảng ấy, vì không muốn phụ lòng tín nhiệm của nhân dân trước đây đối với nó, sẽ buộc phải, *sẽ có bốn phận* nắm lấy chính quyền và giữ lấy chính quyền ấy cho đến khi nào nó củng cố được thắng lợi của cách mạng bằng những biện pháp cách mạng, hay sao?"

Cách đặt vấn đề như vậy thật không thể tưởng tượng được, nhưng thực tế nó là như vậy: Mác-tư-nốp cho rằng nếu chúng ta chuẩn bị và phát động cuộc khởi nghĩa một cách rất tốt, thì chúng ta sẽ rơi vào một tình thế tuyệt vọng. Nếu chúng ta trình bày cuộc tranh luận của chúng ta cho một người nước ngoài nào đó nghe, thì người ấy sẽ không bao giờ tin có thể đặt vấn đề ra như thế, và người ấy sẽ không hiểu chúng ta. Cuộc tranh luận giữa chúng ta chỉ có thể hiểu được nếu biết lịch sử những quan điểm trong Đảng dân chủ - xã hội Nga và biết tính chất của những quan điểm "theo đuôi" của phái "Sự nghiệp công nhân". Vấn đề ấy đã trở thành một vấn đề lý thuyết cấp bách cần được làm sáng tỏ. Đó là vấn đề về sự rõ ràng của mục đích của chúng ta. Tôi rất mong các đồng chí khi trình bày cuộc thảo luận của chúng ta cho những người làm công tác thực tiễn ở Nga, hãy nhấn mạnh nhiều đến cách đặt vấn đề của Mác-tư-nốp.

Báo "Tia lửa", số 96, có đăng một bài của Plê-kha-nốp. Chúng ta trước đây và hiện nay đều đánh giá rất cao Plê-kha-nốp về tất cả những sự "lãng nhục" mà đồng chí ấy đã ném vào đầu bọn cơ hội chủ nghĩa và những sự lăng nhục ấy đã đem lại cho đồng chí ấy một sự thù địch của nhiều kẻ, một sự thù địch rất đáng lấy làm vinh dự. Nhưng chúng ta không thể đánh giá cao đồng chí ấy về việc đồng chí ấy bênh vực Mác-tư-nốp. Ở đây trước mắt chúng ta không phải là Plê-kha-nốp trước đây nữa. Đồng chí ấy đã đề tên bài báo của mình là: "Về vấn đề cướp chính quyền". Và như thế là thu hẹp vấn đề một cách giả tạo. Chúng ta chưa bao giờ đặt vấn đề như thế. Plê-kha-nốp miêu tả sự việc như thế báo "Tiến lên" đã gọi Mác và Ăng-ghen là "bậc kỳ tài của chủ nghĩa phi-li-xtanh". Nhưng thật ra vấn đề không phải như thế, đó là một sự đánh tráo nhỏ. Báo "Tiến lên" đặc biệt nhấn mạnh sự đúng đắn của quan điểm chung của Mác trong vấn đề ấy. Những chữ nói về chủ nghĩa phi-li-xtanh là để dùng cho Mác-tư-nốp hay cho L. Mác-tốp. Dù chúng ta có săn lòng đánh giá cao tất cả những người cộng tác với Plê-kha-nốp như thế nào đi nữa, thì Mác-tư-nốp vẫn không phải là Mác. Plê-

kha-nốp đã uống công tìm cách che đậy chủ nghĩa Mác-tư-nốp.

Mác-tư-nốp khẳng định rằng nếu chúng ta kiên quyết tham gia cuộc khởi nghĩa, thì chúng ta sẽ ở trong tình thế rất nguy hiểm là giai cấp vô sản sẽ buộc chúng ta phải nắm lấy chính quyền. Trong lập luận ấy có một thứ lô-gích độc đáo, tuy nhiên là thứ lô-gích thụt lùi. Nhân việc chỉ ra một cách độc đáo ấy về sự nguy hiểm của thắng lợi trong cuộc đấu tranh chống chế độ chuyên chế, báo "Tiến lên" đã hỏi Mác-tư-nốp và L. Mác-tốp xem vấn đề là nói về cái gì: về chuyên chính xã hội chủ nghĩa hay chuyên chính dân chủ? Người ta dẫn ra cho chúng ta những lời nổi tiếng của Ăng-ghen về tình thế nguy hiểm của một lãnh tụ nắm được chính quyền, nhân danh một giai cấp chưa trưởng thành để có thể thực hiện sự thống trị hoàn toàn<sup>59</sup>. Chúng tôi đã giải thích trong báo "Tiến lên" là Ăng-ghen nêu lên tình thế nguy hiểm của người lãnh tụ khi người lãnh tụ ấy *post factum*<sup>1)</sup> mới nêu lên sự phân kỳ giữa nguyên tắc và hiện thực, giữa lời nói và sự việc. Sự phân kỳ ấy dẫn đến chỗ tiêu vong, với ý nghĩa phá sản về chính trị, chứ không phải với ý nghĩa thất bại về thể lực<sup>2)</sup>. Anh phải khẳng định (đó là ý của Ăng-ghen) rằng cách mạng có tính chất xã hội chủ nghĩa, trong khi thực ra nó chỉ có tính chất dân chủ. Nếu bây giờ chúng ta hứa với giai cấp vô sản Nga rằng ngay hiện nay có thể bảo đảm sự thống trị hoàn toàn, thì chúng ta sẽ rơi vào sai lầm của những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng. Chúng ta, những người dân chủ - xã hội, đã luôn luôn chế giễu chính cái sai lầm ấy của những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng, họ nói rằng cách mạng sẽ mang tính chất "dân chủ chứ không phải tư sản". Chúng ta trước đây luôn luôn nói rằng cách mạng sẽ làm tăng sức mạnh cho giai cấp tư sản, chứ không phải là làm yếu nó, nhưng cách mạng sẽ tạo cho giai cấp vô sản những điều kiện cần thiết để đấu tranh một cách thắng lợi cho chủ nghĩa xã hội.

<sup>1)</sup> – sau khi sự việc đã xảy ra

<sup>2)</sup> Xem tập này, tr. 5 - 7.

Nhưng một khi vấn đề là cách mạng dân chủ, thì chúng ta đứng trước hai lực lượng: chế độ chuyên chế và nhân dân cách mạng, tức là giai cấp vô sản, với tư cách là lực lượng đấu tranh chủ yếu và giai cấp nông dân và mọi phần tử tiểu tư sản. Lợi ích của giai cấp vô sản không trùng hợp với lợi ích của giai cấp nông dân và giai cấp tiểu tư sản. Đảng dân chủ - xã hội vẫn luôn luôn nhấn mạnh rằng sự khác biệt giai cấp đó trong nội bộ nhân dân cách mạng là không thể tránh được. Trong một cuộc đấu tranh sôi nổi, thì đối tượng của cuộc đấu tranh có thể chuyển từ tay này sang tay khác. Nhân dân cách mạng muốn tiến tới chế độ chuyên chế của nhân dân; tất cả những phần tử phản động bảo vệ chế độ chuyên chế của Nga hoàng. Vì vậy một cuộc cách mạng thắng lợi không thể không là một sự chuyên chính dân chủ của giai cấp vô sản và giai cấp nông dân, lợi ích của hai giai cấp ấy trong việc *chống lại chế độ chuyên chế của Nga hoàng*, là trùng hợp với nhau. Báo "Tia lửa" và báo "Tiến lên" đều đồng ý với khẩu hiệu "Đi riêng rẽ, cùng nhau đánh", nhưng báo "Tiến lên" nói thêm rằng nếu cùng nhau đánh thì phải cùng nhau đánh đến cùng và cùng nhau đánh lại những mưu toan của kẻ địch muốn lấy lại cái đã mất. Sau khi lật đổ chế độ chuyên chế rồi thì cuộc đấu tranh không phải sẽ chấm dứt, mà trở nên gay gắt hơn. Chính đến lúc ấy, những lực lượng phản động mới tự tổ chức lại để đấu tranh một cách thực sự. Nếu chúng ta dùng khẩu hiệu khởi nghĩa, thì chúng ta không được làm cho Đảng dân chủ - xã hội lo sợ trước khả năng thắng lợi của khởi nghĩa. Sau khi đã giành được chế độ chuyên chế của nhân dân, chúng ta phải bảo vệ nó, mà đó chính là nền chuyên chính dân chủ - cách mạng. Không có lý do gì để sợ nó cả. Việc giành được chế độ cộng hoà sẽ là một thắng lợi to lớn của giai cấp vô sản, mặc dù đối với người dân chủ - xã hội chế độ cộng hoà không phải là "lý tưởng tuyệt đối", như đối với người cách mạng tư sản, mà chỉ là một sự bảo đảm quyền tự do cho cuộc đấu tranh rộng rãi vì chủ nghĩa xã hội. Pác-vu-xơ nói rằng chưa thấy ở nước nào mà việc giành tự do lại phải trả bằng sự hy sinh to lớn như thế.

Đúng như vậy. Điều đó cũng đã được xác nhận trong báo chí tư sản châu Âu là kẻ đứng ngoài chú ý theo dõi tình hình ở Nga. Sư kháng cự của chế độ chuyên chế đối với những cải cách sơ đẳng nhất, là hết sức mãnh liệt. Mà sự tác động càng mạnh bao nhiêu thì sự phản ứng lại càng mạnh bấy nhiêu. Vì vậy sự phá sản hoàn toàn của chế độ chuyên chế là một điều rất có thể xảy ra. Toàn bộ vấn đề chuyên chính dân chủ cách mạng chỉ có ý nghĩa trong điều kiện đã hoàn toàn lật đổ chế độ chuyên chế. Những sự kiện 1848-1850 có khả năng được lặp lại ở nước chúng ta, nghĩa là chế độ chuyên chế sẽ không bị lật đổ mà sẽ bị hạn chế và chuyển thành chế độ quân chủ lập hiến. Trong trường hợp ấy sẽ không thể nói đến bất cứ chuyên chính dân chủ nào được. Nhưng, nếu chính phủ chuyên chế sẽ thực sự bị lật đổ, thì nó sẽ phải được thay thế bằng một chính phủ khác. Mà chính phủ khác ấy chỉ có thể là chính phủ cách mạng lâm thời. Nó chỉ có thể dựa vào nhân dân cách mạng – tức là giai cấp vô sản và giai cấp nông dân. Nó chỉ có thể là một sự chuyên chính, tức không phải là tổ chức của "trật tự", mà là tổ chức của chiến tranh. Người nào tấn công thành luỹ, thì người đó không thể không tiếp tục chiến đấu ngay cả khi người đó đã lấy được thành luỹ. Chỉ có một trong hai điều: hoặc chúng ta sẽ chiếm thành luỹ để giữ lấy nó, hoặc chúng ta sẽ không tấn công chiếm thành và tuyên bố rằng chúng ta chỉ muốn có một chỗ cỏn con bên cạnh thành luỹ thôi.

Xin chuyển sang nói về Plê-kha-nốp. Phương pháp của Plê-kha-nốp dùng là hết sức sai. Đồng chí ấy tránh những vấn đề quan trọng về nguyên tắc, đi vào những việc bắt bẻ nhỏ mọn, phần nào có dùng đến phương pháp đánh tráo. (*Có tiếng thốt lên của đồng chí Bác-xốp: "Đúng!"*) Báo "Tiến lên" khẳng định rằng nói chung phương án của Mác là đúng (phương án thay thế chế độ chuyên chế trước hết bằng một chế độ quân chủ tư sản và sau đấy bằng một chế độ cộng hoà dân chủ tiểu tư sản), nhưng nếu chúng ta cứ theo phương án ấy mà vạch trước những giới hạn mà chúng ta sẽ đi tới, thì

chúng ta sẽ là những người phi-li-xanh. Như vậy việc Plê-kha-nốp bênh vực Mác là "*verlorene Liebesmühle*" (những cố gắng công toil của tình yêu). Khi bênh vực Mác-tư-nốp, Plê-kha-nốp cẩn cứ vào "Thư" của Ban chấp hành trung ương Đồng minh của những người cộng sản gửi cho các đoàn viên của mình<sup>60</sup>. Plê-kha-nốp trình bày "Thư" ấy cũng lại sai nốt. Đồng chí ấy đã không nói đến một điều là "Thư" ấy được viết vào lúc nhân dân đã không giành được thắng lợi hoàn toàn mặc dù có cuộc khởi nghĩa thắng lợi của vô sản ở Béc-lanh năm 1848. Chế độ quân chủ tư sản - lập hiến đã thay thế cho chế độ chuyên chế, và như vậy không thể nói đến một chính phủ lâm thời dựa vào toàn thể nhân dân cách mạng. Toàn bộ ý nghĩa của "Thư" ấy là ở chỗ sau thất bại của cuộc khởi nghĩa nhân dân, Mác khuyên giai cấp công nhân hãy tổ chức lại và chuẩn bị. Chẳng lẽ những lời khuyên ấy lại có thể dùng để làm sáng tỏ tình hình ở Nga trước khi cuộc khởi nghĩa bắt đầu ư? Chẳng lẽ những lời khuyên ấy lại giải thích được cái vấn đề đang tranh cãi của chúng ta, là vấn đề giả định cuộc khởi nghĩa thành công của giai cấp vô sản, ư? "Thư" được bắt đầu như sau: "... Trong suốt hai năm cách mạng 1848 - 1849, Đồng minh của những người cộng sản đã tự biểu hiện bằng hai cách, một là các đoàn viên của nó ở đâu cũng tham gia một cách tích cực vào phong trào... và sau nữa là những quan điểm của nó về phong trào" (đã được trình bày, chẳng hạn trong "Tuyên ngôn của Đảng cộng sản") "đã tỏ ra là những quan điểm duy nhất đúng đắn"..." Đồng thời tổ chức vững chắc trước đây của Đồng minh đã bị yếu đi rất nhiều. Phần lớn những đoàn viên đã tham gia trực tiếp vào phong trào cách mạng, cho rằng thời kỳ các hội bí mật đã qua và chỉ cần hoạt động công khai là đủ. Sự liên hệ của một số khu và công xã với Ban chấp hành trung ương (*Zentralbehörde* – Ban lãnh đạo trung ương) đã trở nên lỏng lẻo và dần dần hoàn toàn bị chấm dứt. *Như vậy là trong khi đảng dân chủ, đảng của giai cấp tiểu tư sản, ngày càng được tổ chức lại ở Đức, thì đảng công nhân mất chỗ dựa vững chắc duy nhất của mình*, chỉ duy trì được tổ chức cùng lăm ở

những địa phương riêng lẻ để thực hiện những mục đích địa phương, và do đó *trong phong trào chung (in der allgemeinen Bewegung)*, nó *hoàn toàn đã tự đặt dưới sự chỉ phối và lãnh đạo của những người dân chủ tiểu tư sản*" ("*Ansprache*"<sup>11</sup>, tr. 75).

Như thế là năm 1850, Mác đã nhận định rằng phái dân chủ tiểu tư sản đã thắng về mặt tính tổ chức trong cuộc cách mạng 1848 đã qua, còn đảng công nhân thì đã thất bại. Tự nhiên là Mác đã tập trung tất cả tinh thần để làm thế nào đảng công nhân không theo đuôi giai cấp tư sản một lần nữa. "... Hiện nay khi cuộc cách mạng mới sắp xảy ra thì điều tối ư quan trọng là đảng công nhân phải tỏ ra thật hết sức có tổ chức, phải hành động hết sức nhất trí và hết sức độc lập, nếu nó không muốn một lần nữa bị giai cấp tư sản lợi dụng và chạy theo đuôi nó như hồi năm 1848" ("*Ansprache*", tr. 76).

Chính vì phái dân chủ tư sản có tính tổ chức mạnh hơn đó mà Mác không ngờ là họ sẽ chiếm ưu thế tuyệt đối, nếu một cuộc cách mạng mới sẽ nổ ra tức khắc. "Không thể ngờ gì nữa, trong tiến trình phát triển sau này của cách mạng, phái dân chủ tiểu tư sản sẽ chiếm ảnh hưởng ưu thế ở nước Đức trong một thời gian nhất định (für einen Augenblick)" ("*Ansprache*", tr. 78). Nếu chú ý đến tất cả những điều ấy, chúng ta sẽ hiểu tại sao trong "*Ansprache*" Mác không nói một lời nào đến sự tham gia của giai cấp vô sản trong chính phủ cách mạng lâm thời. Vì vậy Plê-kha-nốp hoàn toàn sai khi khẳng định rằng tuồng như Mác "thậm chí cũng không có ý nghĩ cho rằng những đại diện chính trị của giai cấp vô sản có thể cộng tác với những người đại diện của giai cấp tiểu tư sản để xây dựng chế độ xã hội mới" ("*Tia lửa*", số 96). Điều đó không đúng. Mác *không neu lên* vấn đề đảng dân chủ - xã hội tham gia vào một chính phủ cách mạng lâm thời, thế mà Plê-kha-nốp thì mô tả sự việc như thế *Mác đã giải quyết vấn đề ấy một cách phủ định*. Mác nói: tất cả chúng ta, những người dân chủ - xã hội, đã đi ở đằng sau,

<sup>11</sup>) – "Thư"

chúng ta được tổ chức kém hơn, chúng ta phải tự tổ chức nhau lại một cách độc lập phòng khi phái dân chủ tiểu tư sản nắm được chính quyền sau cuộc cách mạng mới. Từ những tiền đề ấy của Mác, Mác-tư-nốp rút ra kết luận như sau: Chúng ta, những người dân chủ - xã hội, hiện nay được tổ chức tốt hơn phái dân chủ tiểu tư sản và là một đảng hoàn toàn độc lập, chúng ta phải lo ngại rằng chúng ta sẽ *buộc phải* tham gia chính phủ cách mạng lâm thời trong trường hợp khởi nghĩa thành công. Đúng! Đồng chí Plê-kha-nốp ạ, chủ nghĩa Mác là một việc, còn chủ nghĩa Mác-tư-nốp lại là một việc khác. Để vạch rõ hơn tất cả sự khác nhau giữa tình hình ở Nga năm 1905 và tình hình ở Đức năm 1850, chúng ta hãy nói thêm về một vài chỗ đáng chú ý trong "Thư". Mác cũng không nói gì đến nền chuyên chính dân chủ của giai cấp vô sản vì ông tin vào nền chuyên chính xã hội chủ nghĩa trực tiếp của giai cấp vô sản liền ngay sau cuộc cách mạng tiểu tư sản. Chẳng hạn về vấn đề ruộng đất, ông nói là phái dân chủ muốn tạo ra một giai cấp nông dân tiểu tư sản, nhưng những người công nhân phải chống lại kế hoạch ấy vì lợi ích của giai cấp vô sản nông thôn và vì lợi ích của bản thân họ. Họ phải đòi những đất đai tịch thu của bọn phong kiến phải trở thành sở hữu của nhà nước và phải được giao cho những trại công nhân, trong đó giai cấp vô sản nông thôn đã được liên hợp lại phải sử dụng tất cả những phương tiện của nền nông nghiệp đại quy mô. Rõ ràng là với những kế hoạch như thế, Mác *không thể* nói đến một chế độ chuyên chính dân chủ. Mác viết không phải vào đêm trước của cách mạng, với tư cách là người đại diện của giai cấp vô sản đã được tổ chức, mà là viết sau cách mạng, với tính cách là người đại diện của những người công nhân đang tự tổ chức lại. Mác nhấn mạnh điều sau đây, coi đó là nhiệm vụ hàng đầu: "sau khi nổ ra cuộc cách mạng, Ban chấp hành trung ương phải lập tức trở về Đức, triệu tập đại hội của đảng và đề nghị đại hội có những biện pháp để tập trung các câu lạc bộ công nhân lại". Như vậy là chủ trương thành lập một đảng công nhân độc lập, mà chủ trương ấy hiện đã thẩm nhuần vào xương máu

của chúng ta, khi ấy còn là mới mẻ. Không nên quên rằng năm 1848, khi Mác làm chủ bút một tờ báo tự do và cực kỳ cách mạng ("Neue Rheinische Zeitung"<sup>61</sup>), Mác chưa dựa vào một tổ chức công nhân nào. Tờ báo của Mác đã được những người tư sản cấp tiến ủng hộ, những người này một tí nữa thì đã bóp chết tờ báo ấy khi Mác đả kích dữ dội giai cấp tư sản Pa-ri, sau những ngày tháng Sáu, trên tờ báo ấy. Vì vậy mà trong "Thư" đã nói rất nhiều đến tổ chức độc lập của công nhân. Trong đó nói đến việc thành lập, bên cạnh chính phủ chính thức mới, những chính phủ cách mạng công nhân, dưới hình thức các câu lạc bộ công nhân và các ủy ban công nhân, cũng như dưới hình thức hội đồng công xã và các ban quản trị công cộng. Trong đó nói đến việc công nhân phải được vũ trang và phải thành lập một đội cận vệ công nhân độc lập. Như điểm thứ hai của cương lĩnh đã ghi rõ là trong các chính phủ công nhân cách mạng ấy, song song với những ứng cử viên tư sản phải đưa ra những ứng cử viên của công nhân, cố gắng chọn trong số thành viên của Đồng minh. Việc Mác buộc phải chứng minh sự cần thiết phải đưa ra những ứng cử viên riêng, chứng tỏ Đồng minh đó yếu đến mức nào. Kết luận có thể rút ra từ những điều ấy là Mác không nhắc đến và không giải quyết vấn đề tham gia vào chính phủ cách mạng lâm thời vì lúc ấy vấn đề đó không thể có ý nghĩa thực tiễn nào cả. Tất cả sự chú ý đều hoàn toàn tập trung vào việc tổ chức một đảng công nhân độc lập.

Plê-kha-nốp sau đấy lại nói trong báo "Tia lửa" rằng báo "Tiến lên" không đưa ra được bằng chứng nào về thực chất mà chỉ lặp lại một số chữ ua thích, rằng báo "Tiến lên" tựa hồ muốn phê phán Mác. Có phải như thế không? Trái lại, chẳng phải là chúng ta thấy báo "Tiến lên" đặt vấn đề trên một cơ sở cụ thể có tính đến những lực lượng xã hội thực tế, là những lực lượng tham gia cuộc đấu tranh cho cách mạng dân chủ ở Nga, hay sao? Còn Plê-kha-nốp thì không nói một lời nào về những điều kiện cụ thể ở Nga. Toàn bộ vốn lý luận của đồng chí ấy chỉ gồm đôi câu trích dẫn không đúng chỗ. Điều đó quả là kỳ quái, nhưng có

thật. Tình hình ở Nga khác với tình hình ở Tây Âu đến nỗi Pác-vu-xơ thậm chí có thể đặt ngay câu hỏi rằng đâu là phái dân chủ cách mạng ở nước ta. Không thể chứng minh được rằng báo "Tiến lên" muốn "phê phán" Mác, nên Plê-kha-nốp đã lôi bừa Ma-khơ và A-vê-na-ri-út ra. Tôi hoàn toàn không hiểu được các nhà văn ấy – mà tôi không có tí gì thiện cảm với họ – có quan hệ thế nào đối với vấn đề cách mạng xã hội. Họ có viết về việc tổ chức kinh nghiệm cá nhân và xã hội hoặc về cái gì đó đại loại như vậy, nhưng quả thật họ không hề nghĩ đến chuyên chính dân chủ. Phải chăng Plê-kha-nốp không biết là Pác-vu-xơ đã trở thành tín đồ của Ma-khơ và A-vê-na-ri-út? (Có tiếng cười.) Hay là có thể tình thế của Plê-kha-nốp tồi tệ đến mức phải vơ quàng vơ xiên cả Ma-khơ và A-vê-na-ri-út vào làm mục tiêu đả kích của mình. Plê-kha-nốp nói tiếp rằng Mác và Ăng-ghen đã nhanh chóng mất tin tưởng vào chỗ cách mạng xã hội sắp nổ ra. Đồng minh của những người cộng sản bị tan rã. Những sự phân tranh trong giới lưu vong bắt đầu xảy ra; Mác và Ăng-ghen giải thích rằng sở dĩ có những sự phân tranh ấy là do có những người làm cách mạng nhưng lại không có cách mạng. Plê-kha-nốp viết trong báo "Tia lửa" như sau: "Hai ông" (tức Mác và Ăng-ghen, những người đã mất tin tưởng vào chỗ cách mạng xã hội sắp nổ ra) "đáng ra đã xác định được những nhiệm vụ chính trị của giai cấp vô sản nếu cho rằng chế độ dân chủ vẫn còn thống trị trong một thời kỳ khá lâu. Nhưng chính vì thế, hai ông kiên quyết hơn trong việc lên án sự tham gia của những người xã hội chủ nghĩa vào chính phủ tiểu tư sản" ("Tia lửa", số 96). Tại sao? Không thấy trả lời. Một lần nữa Plê-kha-nốp lại thay nền chuyên chính dân chủ bằng nền chuyên chính xã hội chủ nghĩa, nghĩa là đồng chí ấy rơi vào sai lầm của Mác-tư-nốp, mà báo "Tiến lên" đã nhiều lần tích cực nhắc nhở phải đề phòng. Không có nền chuyên chính dân chủ của giai cấp vô sản và giai cấp nông dân thì không thể có chế độ cộng hoà ở nước Nga. Lời khẳng định ấy do báo "Tiến lên" nêu lên căn cứ vào sự phân tích tình hình thực tế. Tiếc thay là Mác không biết tình

hình ấy và không viết về nó. Vì vậy, không thể xác nhận hay bác bỏ sự phân tích về tình hình ấy bằng cách chỉ căn cứ nguyên vào những câu trích dẫn Mác. Còn về những điều kiện cụ thể thì Plê-kha-nốp không hề nói một lời nào.

Câu thứ hai trích dẫn Ăng-ghen lại càng không đạt hơn. Thứ nhất, một điều rất lạ là Plê-kha-nốp dựa vào một bức thư riêng nhưng không cho biết bức thư ấy được công bố ở đâu và lúc nào<sup>62</sup>. Giá như công bố những bức thư của Ăng-ghen thì chúng ta rất cảm ơn, nhưng chúng ta muốn được thấy toàn văn những bức thư ấy. Song chúng ta vẫn có một số tài liệu để xét đoán được ý nghĩa thực sự của thư Ăng-ghen.

Thứ hai là chúng ta biết chính xác rằng tình hình ở Ý vào những năm chín mươi hoàn toàn không giống tình hình ở Nga. Nước Ý đã được hưởng tự do trên bốn mươi năm. Ở Nga thì giai cấp công nhân thậm chí không thể mơ ước cả đến một sự tự do như thế nếu không có một cuộc cách mạng tư sản. Vì thế ở Ý, giai cấp công nhân từ lâu đã có thể phát triển tổ chức độc lập để tiến hành cách mạng xã hội chủ nghĩa. Tu-ra-ti là Min-lo-răng của nước Ý. Vì vậy rất có thể là ngay lúc đó Tu-ra-ti cũng đã đưa ra những tư tưởng Min-lo-răng. Giả thuyết ấy hoàn toàn được chứng thực ở chỗ là, theo lời của chính Plê-kha-nốp, Ăng-ghen đã phải giải thích cho Tu-ra-ti thấy sự khác nhau giữa cách mạng dân chủ - tư sản và cách mạng xã hội chủ nghĩa. Như vậy, điều Ăng-ghen lo ngại chính là việc Tu-ra-ti sẽ lâm vào một tình trạng sai lầm của một lãnh tụ không hiểu rõ ý nghĩa xã hội của cuộc cách mạng mà người lãnh tụ ấy tham gia. Như vậy là về Plê-kha-nốp, chúng ta phải nói một lần nữa rằng đồng chí ấy đã nhầm lẫn cách mạng dân chủ với cách mạng xã hội chủ nghĩa.

Nhưng có lẽ chúng ta có thể tìm được ở Mác và Ăng-ghen một câu trả lời không phải về tình hình cụ thể ở Nga, mà là về những nguyên tắc chung của cuộc đấu tranh cách mạng của giai cấp vô sản chăng? Báo "Tia lửa" ít ra cũng đã nêu lên một câu hỏi chung như thế.

Báo ấy viết trong số 93: "Con đường tốt nhất để tổ chức giai cấp vô sản thành một đảng đối lập với nhà nước dân chủ - tư sản là con đường phát triển cách mạng tư sản *từ dưới*, bằng áp lực của giai cấp vô sản đối với phái dân chủ đang nắm chính quyền". Báo "Tia lửa" viết: "Báo "Tiến lên" muốn rằng áp lực của giai cấp vô sản đối với cách mạng (?) không phải chỉ từ dưới lên, không phải chỉ từ đường phố, mà còn từ trên xuống, từ những dinh thự của chính phủ lâm thời". Cách nói ấy là đúng; báo "Tiến lên" thật sự muốn thế. Ở đây chúng ta thấy một vấn đề thực sự chung về mặt nguyên tắc: có thể cho phép hành động cách mạng chỉ từ dưới thôi hay cả từ trên nữa? Về câu hỏi có tính chất chung ấy chúng ta có thể tìm được một sự trả lời ở Mác và Ăng-ghen.

Tôi muốn nói đến một bài báo đáng chú ý của Ăng-ghen: "Phái Ba-cu-nin đang hoạt động"<sup>63</sup> (1873). Ăng-ghen mô tả một cách vắn tắt cuộc cách mạng Tây-ban-nha năm 1873, khi ở khắp nước ấy xảy ra cuộc khởi nghĩa của phái những người không khoan nhượng, tức là của phái cộng hoà cực đoan. Ăng-ghen nhấn mạnh rằng khi ấy không thể nói đến việc giải phóng ngay lập tức giai cấp công nhân. Nhiệm vụ lúc đó là làm cho giai cấp vô sản nhanh chóng trải qua những giai đoạn sơ bộ để chuẩn bị cho cuộc cách mạng xã hội và dẹp bỏ những trở ngại trên đường đi của cuộc cách mạng ấy. Chế độ cộng hoà có thể đem lại khả năng đạt tới mục đích đó. Giai cấp công nhân ở Tây-ban-nha chỉ có thể lợi dụng khả năng ấy bằng cách tích cực tham gia cách mạng. Lúc ấy ảnh hưởng của những người thuộc phái Ba-cu-nin và cả chủ trương tổng bãi công của họ, mà Ăng-ghen đã phê phán một cách thích đáng, đã làm trở ngại một sự tham gia như thế. Ăng-ghen cũng còn mô tả những biến cố ở thành phố Alcoy, một thành phố với 30 000 công nhân công xưởng. Ở đây giai cấp vô sản đã làm chủ tình hình. Giai cấp vô sản lúc đó đã làm gì? Bất chấp những nguyên tắc của chủ nghĩa Ba-cu-nin, họ đã phải tham gia chính phủ cách mạng lâm thời. Ăng-ghen nói: "Những người thuộc phái Ba-cu-nin, trong vòng nhiều năm đã tuyên truyền rằng mọi hành động cách mạng từ trên xuống dưới

đều là có hại; mọi việc cần phải được tổ chức và tiến hành từ dưới lên trên".

Đó là câu trả lời của Ăng-ghen cho câu hỏi chung về vấn đề "từ trên và từ dưới" do báo "Tia lửa" nêu lên. *Nguyên tắc của báo "Tia lửa": "chỉ có từ dưới chứ không bao giờ từ trên", là một nguyên tắc của bọn vô chính phủ.* Rút ra kết luận từ những sự kiện của cách mạng Tây-ban-nha, Ăng-ghen nói: "Những người thuộc phái Ba-cu-nin đã phải hành động trái với những nguyên tắc của mình, trái với nguyên tắc cho rằng tuồng như việc thành lập chính phủ cách mạng là một sự lừa dối mới và một sự phản bội mới đối với giai cấp công nhân" (như Plê-kha-nốp hiện đang muốn làm cho chúng ta tin). "Trái với những nguyên tắc ấy, những người thuộc phái Ba-cu-nin đã phải tham gia những uỷ ban chính phủ ở một số thành phố, mà lại với tư cách là thiểu số bất lực, bị giai cấp tư sản áp đảo và lợi dụng về mặt chính trị". Như vậy, *Ăng-ghen chỉ Không thích một điều là những người thuộc phái Ba-cu-nin bị thiểu số chứ không phải vì họ tham gia các uỷ ban ấy.* Kết thúc cuốn sách nhỏ của mình, Ăng-ghen nói rằng cái thí dụ về những người thuộc phái Ba-cu-nin "cho chúng ta thấy làm cách mạng như thế nào là Không nên".

Nếu Mác-tốp chỉ hạn chế công tác cách mạng của mình hoàn toàn trong hành động từ dưới, thì Mác-tốp sẽ lặp lại sai lầm của những người thuộc phái Ba-cu-nin.

Nhưng sau khi bị ra những sự bất đồng có tính chất nguyên tắc với báo "Tiến lên", thi bản thân báo "Tia lửa" lại rơi vào quan điểm của chúng ta. Chẳng hạn Mác-tư-nốp nói rằng giai cấp vô sản cùng với nhân dân, phải buộc giai cấp tư sản tiến hành cách mạng đến cùng. Nhưng đó không phải cái gì khác hơn là chế độ chuyên chính cách mạng của "nhân dân", tức là của giai cấp vô sản và giai cấp nông dân. Giai cấp tư sản hoàn toàn không muốn đưa cách mạng đến cùng. Còn nhân dân, do điều kiện sinh hoạt xã hội của họ, phải muốn điều ấy. Nên chuyên chính cách mạng sẽ giác ngộ họ và sẽ lôi cuốn họ vào sinh hoạt chính trị.

Báo "Tia lửa" viết trong số 95 như sau:

"Nhưng nếu cuối cùng, bất chấp ý muốn của chúng ta, phép biện chứng bên trong của cách mạng vẫn cứ đưa chúng ta đến chỗ nắm chính quyền trong khi điều kiện dân tộc chưa chín muồi để thực hiện chủ nghĩa xã hội, – thì chúng ta sẽ không lùi bước. Chúng ta sẽ đặt cho chúng ta nhiệm vụ phá vỡ những khuôn khổ dân tộc chật hẹp của cách mạng và đẩy phương Tây vào con đường cách mạng, như trước đây một trăm năm, nước Pháp đã đẩy phương Đông vào con đường ấy".

Như thế là chính báo "Tia lửa" cũng thừa nhận rằng nếu không may chúng ta thắng, thì chúng ta phải hành động đúng như báo "Tiến lên" đã chỉ rõ. Vậy có nghĩa là trong vấn đề thực tiễn, báo "Tia lửa" đi theo báo "Tiến lên" và phá vỡ lập trường của bản thân mình. Tôi chỉ không hiểu một điều là làm thế nào lại có thể lôi Mác-tốp và Mác-tư-nốp lên nắm chính quyền một cách trái với ý muốn của họ? Đó là một điều hoàn toàn vô nghĩa.

"Tia lửa" lấy nước Pháp làm thí dụ. Nhưng đó là nước Pháp của những người Gia-cô-banh. Trong thời kỳ cách mạng mà đem chủ nghĩa Gia-cô-banh ra để dọa thì đó là một việc hết sức đe dọa. Chế độ chuyên chính dân chủ, như tôi đã chỉ rõ, không phải là một tổ chức của "trật tự" mà là tổ chức của chiến tranh. Nếu thậm chí chúng ta có chiếm được Pé-téc-bua và chặt đầu Ni-cô-lai đi nữa, thì chúng ta cũng sẽ phải đương đầu với vài vụ Văng-đê<sup>64</sup>. Và Mác đã hiểu rõ điều đó khi trong "Báo sông Ranh mới", năm 1848, Mác nhắc đến những người thuộc phái Gia-cô-banh. Mác nói: "Cuộc khủng bố năm 1793 không phải là cái gì khác hơn là phương pháp bình dân để thanh toán chế độ chuyên chế và bọn phản cách mạng"<sup>65</sup>. Chúng ta cũng thích thanh toán chế độ chuyên chế ở Nga bằng phương pháp "bình dân" và nhường những phương pháp Gi-rông-đanh cho báo "Tia lửa". Cách mạng Nga ở vào tình thế thuận lợi chưa từng có (cuộc chiến tranh chống nhân dân, chủ nghĩa bảo thủ kiểu châu Á của chế độ chuyên chế v.v.). Và tình thế ấy cho phép hy vọng cuộc khởi nghĩa sẽ kết thúc thắng lợi. Tinh thần cách mạng của giai cấp vô sản đang dâng lên không phải hàng ngày mà là hàng giờ. Trong tình hình như thế, chủ nghĩa Mác-tư-nốp không phải

chỉ là một điều ngu xuẩn mà còn là một tội lỗi, vì nó phá hoại khí phách cách mạng của giai cấp vô sản, làm giảm nhiệt tình cách mạng của nó. (Li-a-đốp: "Hoàn toàn đúng!"). Đó chính là sai lầm mà Béc-stanh đã mắc phải trong đảng Đức, trong trường hợp khác, tức là trong vấn đề không phải về chuyên chính dân chủ mà là về chuyên chính xã hội chủ nghĩa.

Để các đồng chí có một khái niệm cụ thể xem trên thực tế các "dinh thự" nổi tiếng ấy của chính phủ cách mạng lâm thời là gì, tôi xin dẫn thêm một nguồn tư liệu khác. Trong bài báo "Die Reichsverfassungskampagne"<sup>1)</sup> của mình, Ăng-ghen kể lại ông đã tham gia như thế nào vào cuộc cách mạng gần các "dinh thự" ấy<sup>66</sup>. Chẳng hạn, ông đã miêu tả cuộc khởi nghĩa ở vùng Ranh thuộc nước Phổ, vùng ấy là một trong những trung tâm công nghiệp lớn nhất ở nước Đức. Ông nói rằng những khả năng thắng lợi của đảng dân chủ ở đây đặc biệt thuận lợi. Nhiệm vụ phải làm là dồn tất cả các lực lượng rảnh sang hữu ngạn sông Ranh, làm cuộc khởi nghĩa lan ra một địa bàn rộng lớn hơn và cố dựa vào lan-véc (dân quân) mà xây dựng ở đây nòng cốt của một đạo quân cách mạng. Ăng-ghen chính đã đưa ra đề nghị như thế khi ông đi En-béc-phen để tìm mọi cách thực hiện kế hoạch của mình. Ăng-ghen đã phê phán kịch liệt các thủ lĩnh tiểu tư sản vì họ không biết tổ chức cuộc khởi nghĩa, không tích trữ tiền bạc, chẳng hạn, để nuôi những công nhân chiến đấu trên các chiến luỹ v.v.. Ăng-ghen nói rằng đáng lẽ phải hành động cương quyết hơn nữa. Biện pháp thứ nhất của họ đáng lẽ phải là tước vũ khí đội dân vệ En-béc-phen, phân phát vũ khí của đội dân vệ ấy cho công nhân và sau đấy đánh một thứ thuế bắt buộc để nuôi những công nhân được vũ trang như thế. Ăng-ghen nói: nhưng đề nghị ấy hoàn toàn chỉ do một mình tôi nêu lên. Uỷ ban an ninh xã hội hết sức đáng kính lại hoàn toàn không muốn tiến hành các "biện pháp khủng bố" ấy.

Như thế là trong khi các ông Mác và Ăng-ghen của chúng

<sup>1)</sup> – "Đợt cổ động cho hiến pháp để chế".

ta (à quên, tức là Mác-tốp và Mác-tư-nốp) (có tiếng cười ha hả) đưa chủ nghĩa Gia-cô-banh ra để dọa chúng ta, thì Ăng-ghen đã đả kích giai cấp tiểu tư sản cách mạng vì giai cấp này đã xem thường phương pháp hành động kiểu "Gia-cô-banh". Ăng-ghen hiểu rằng đã chuẩn bị chiến đấu mà lại cự tuyệt giành ngan khố nhà nước và chính quyền nhà nước – trong thời gian chiến tranh – thì có nghĩa là chơi một trò chơi chử không xứng đáng. Thế thì, nếu cuộc khởi nghĩa trở thành một cuộc khởi nghĩa toàn dân, các ngài sẽ lấy tiền bạc ở đâu để tiến hành khởi nghĩa, thưa các ngài thuộc phái "Tia lửa" mới? Há rằng không phải lấy từ ngan khố nhà nước hay sao? Đó là kiểu tư sản chứ! Đó là hành động Gia-cô-banh chứ!

Về cuộc khởi nghĩa ở Ba-den, Ăng-ghen viết: "Chính phủ của những người khởi nghĩa có mọi khả năng để thành công: quân đội có sẵn, những kho vũ khí đầy ắp, một ngan khố nhà nước phong phú và dân chúng đồng lòng". Sau khi sự việc đã xảy ra, mọi người đều hiểu phải làm gì trong những điều kiện ấy. Đáng lẽ phải tổ chức quân đội để bảo vệ quốc hội, đánh đuổi bọn Áo và bọn Phổ, mở rộng cuộc khởi nghĩa sang các nước láng giềng và "đặt cái gọi là quốc hội Đức rã rời dưới ánh hưởng khủng bố của nhân dân và quân đội đã nổi dậy; sau nữa, phải tổ chức lực lượng khởi nghĩa, cấp những số tiền thật lớn cho lực lượng khởi nghĩa sử dụng, làm cho dân cư nông nghiệp quan tâm đến cuộc khởi nghĩa bằng cách huỷ bỏ ngay lập tức tất cả những nghĩa vụ phong kiến. Vả lại tất cả những việc ấy cần phải được thực hiện ngay lập tức để khởi nghĩa có tính chất mạnh mẽ. Qua một tuần sau khi Uỷ ban Ba-den được đề cử thì đã quá muộn".

Chúng tôi tin chắc rằng khi cuộc khởi nghĩa nổi lên ở Nga, những người dân chủ - xã hội cách mạng, theo gương của Ăng-ghen, sẽ đăng ký làm những người lính cách mạng và cũng sẽ có những lời khuyên "Gia-cô-banh" như thế. Nhưng báo "Tia lửa" của chúng ta lại thích viết về màu sắc của những tấm phong bì đựng phiếu bầu cử, đầy xuống hàng thứ yếu vẫn đề chính phủ cách mạng lâm thời và vấn đề bảo vệ quốc hội lập hiến một cách

cách mạng. Báo "Tia lửa" của chúng ta vô luận thế nào cũng không muốn hành động "từ trên".

Từ Các-lơ-xru-ê, Ăng-ghen đến Po-phan-txơ. Bạn của ông là Đ'E-xơ (đã có lần giải thoát Ăng-ghen khỏi bị giam cầm) đã tham gia chính phủ lâm thời. Ăng-ghen nói: "Không thể nói đến sự tham gia chính thức vào một phong trào xa lạ đối với đảng ta. Trong phong trào, tôi đành phải giữ cái địa vị mà các cán bộ "Báo sông Ranh mới" chỉ có thể giữ, đó là địa vị của người lính". Chúng ta đã nói đến sự tan rã của Đồng minh của những người công sản, điều đó đã làm cho Ăng-ghen hầu như không có một liên hệ nào với các tổ chức công nhân. Điều đó làm sáng tỏ đoạn chúng ta đã trích dẫn. Ăng-ghen viết: "Người ta đã đề nghị tôi giữ nhiều chức vụ dân sự và quân sự, những chức ấy tôi sẽ không một chút nào do dự mà nhận lấy nếu đó là phong trào vô sản. Còn trong những điều kiện như hiện nay thì tôi từ chối tất cả các chức ấy".

Chúng ta thấy đấy, Ăng-ghen không sợ hành động từ trên, ông không sợ tính tổ chức quá cao và sức mạnh quá lớn của giai cấp vô sản có thể khiến ông tham gia vào chính phủ lâm thời. Trái lại, ông lấy làm tiếc là phong trào không được thật thắng lợi, không được thật vô sản vì công nhân khi ấy hoàn toàn không có tổ chức. Nhưng thậm chí trong những điều kiện ấy, Ăng-ghen đã nhận lấy chức vụ: ông đã phục vụ trong quân đội với chức sĩ quan tuỳ tùng của Vin-lịch, lãnh việc phân phát quân dụng, chuyên chở thuốc súng, chì, đạn, v.v. trong những điều kiện hết sức khó khăn. Ăng-ghen viết: "Hy sinh cho chế độ cộng hoà, đó là mục đích của tôi lúc ấy".

Các đồng chí, tôi xin nhường lại cho các đồng chí xem xét bức tranh về chính phủ lâm thời, được vẽ lên qua lời của Ăng-ghen, có giống với những "dinh thự" mà báo "Tia lửa" mới đã đưa ra để làm cho công nhân sợ chúng ta, hay không. (Võ tay.) (Diễn giả đọc dự thảo nghị quyết của mình và giải thích nghị quyết ấy.)

25

## DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT VỀ CHÍNH PHỦ CÁCH MẠNG LÂM THỜI

Nhận thấy rằng:

1) lợi ích trực tiếp của giai cấp vô sản Nga cũng như lợi ích của cuộc đấu tranh của nó cho những mục tiêu cuối cùng của chủ nghĩa xã hội đòi hỏi phải có một sự tự do chính trị thật hết sức đầy đủ và vì vậy, đòi hỏi phải thay thế hình thức quản lý kiểu chuyên chế bằng chế độ cộng hoà dân chủ;

2) cuộc khởi nghĩa vũ trang của nhân dân, nếu hoàn toàn thành công, nghĩa là nếu chế độ chuyên chế bị lật đổ, tất sẽ đưa đến việc thành lập chính phủ cách mạng lâm thời, và chỉ có chính phủ ấy mới có thể bảo đảm tự do hoàn toàn cho việc cống đồng, mới có thể triệu tập được một quốc hội lập hiến thực sự đại diện ý chí tối cao của nhân dân, một quốc hội được bầu ra trên cơ sở đầu phiếu phổ thông, trực tiếp, bình đẳng và bỏ phiếu kín;

3) cuộc cách mạng dân chủ ấy ở Nga sẽ không làm yếu đi, mà làm tăng cường sự thống trị của giai cấp tư sản, là giai cấp trong một lúc nào đó, nhất định sẽ không từ một hành động nào, tìm cách tước đoạt của giai cấp vô sản Nga phần thật lớn những thành quả thu được trong thời kỳ cách mạng, –

Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga quyết định:

a) cần làm cho giai cấp công nhân thấy rõ sự cần thiết phải có một chính phủ cách mạng lâm thời, và trong các cuộc hội họp công nhân cần thảo luận về những điều kiện thực hiện ngay lập tức và đầy đủ tất cả những yêu sách trước mắt về chính trị và kinh tế trong cương lĩnh của chúng ta;

b) trong trường hợp cuộc khởi nghĩa của nhân dân thắng lợi và chế độ chuyên chế hoàn toàn bị lật đổ, các đại diện được ủy nhiệm của đảng ta có thể tham gia chính phủ cách mạng lâm thời để nhằm đấu tranh thẳng tay chống mọi mưu toan phản cách mạng và bảo vệ những quyền lợi độc lập của giai cấp công nhân;

c) những điều kiện cần thiết của sự tham gia ấy là: sự kiểm soát chặt chẽ của đảng đối với các đại diện được ủy nhiệm của mình và việc kiên trì bảo vệ tính độc lập của Đảng dân chủ - xã hội là đảng hướng tới cách mạng xã hội chủ nghĩa hoàn toàn và, do đó, là đảng thù địch một cách không điêu hoà với tất cả các đảng tư sản;

d) bất kể là Đảng dân chủ - xã hội có thể tham gia vào chính phủ cách mạng lâm thời hay không, cũng đều cần phải tuyên truyền trong các tầng lớp rộng rãi nhất của giai cấp vô sản, tư tưởng là giai cấp vô sản được vũ trang và được Đảng dân chủ - xã hội lãnh đạo, phải thường xuyên gây áp lực với chính phủ lâm thời nhằm bảo vệ, củng cố và mở rộng thành quả của cách mạng.

*Đưa ra ngày 18 tháng Tư  
(1 tháng Năm)*

*Theo đúng bản thảo*

26

**BỔ SUNG NGHỊ QUYẾT VỀ  
CHÍNH PHỦ CÁCH MẠNG LÂM THỜI**

Thêm một lý do nữa để tán thành việc tham gia chính phủ cách mạng lâm thời:

– cánh hữu của đảng ta hiện nay lại đề nghị tuyệt đối không tham gia chính phủ cách mạng lâm thời, điều đó nhất định làm cho sự hoạt động của giai cấp vô sản cách mạng nhằm chuẩn bị, tổ chức và tiến hành khởi nghĩa vũ trang, lâm vào tình trạng không kiên quyết, không triệt để và phân tán; –

*Viết chậm nhất là ngày 19  
tháng Tư (2 tháng Năm) 1905*

*In lần đầu năm 1931 trong  
Văn tập Lê-nin, t. XVI*

*Theo đúng bản thảo*

27

**PHÁT BIỂU VỀ NHỮNG ĐIỂM SỬA ĐỔI  
VÀO NGHỊ QUYẾT VỀ  
CHÍNH PHỦ CÁCH MẠNG LÂM THỜI**

NGÀY 19 THÁNG TƯ (2 THÁNG NĂM)

Nói chung, tôi đồng ý với ý kiến của đồng chí Di-min. Tất nhiên, là một người viết văn, tôi chú ý đến cách đặt vấn đề về mặt văn chương. Đồng chí Di-min đã nêu lên rất đúng tầm quan trọng của mục tiêu tranh đấu, và tôi hoàn toàn tán thành ý kiến của đồng chí ấy. Không thể chiến đấu nếu không hy vọng chiếm được cứ điểm mà vì nó anh chiến đấu...

Đoạn sửa đổi của đồng chí Di-min vào điểm 2): "việc thực hiện, v.v... chính phủ lâm thời, và chỉ có chính phủ ấy" v.v. – là hoàn toàn hợp lý, và tôi sẵn sàng chấp nhận. Đối với đoạn sửa đổi vào điểm ba cũng như thế. Ở đây sẽ rất hợp thời nếu chỉ ra rằng với những điều kiện xã hội và kinh tế hiện tại, giai cấp tư sản tất nhiên sẽ mạnh lên. Ở điểm a) thuộc phần kết luận, cách diễn đạt "giai cấp vô sản sẽ đòi" hay hơn công thức của tôi vì trọng tâm được chuyển vào giai cấp vô sản. Ở điểm b), việc nêu lên sự phụ thuộc vào tương quan lực lượng, là hoàn toàn đúng chỗ. Theo tôi, với công thức như thế thì không cần đến điểm sửa đổi của đồng chí An-drê-ép nữa. Nhân tiện tôi muốn biết ý kiến của các đồng chí trong nước, những chữ "yêu sách trước mắt" có rõ ràng không, và có nên thêm những chữ "cương lĩnh tối thiểu" trong dấu ngoặc, hay không. Ở điểm c), tôi dùng chữ "là", còn đồng chí Di-min dùng chữ "đặt", có lẽ chỗ này cần sửa đổi về cách hành văn. Ở chỗ nói về sự kiểm soát của đảng, tôi nghĩ công thức cũ của tôi: "bảo vệ tính độc lập của Đảng dân chủ - xã hội" hay hơn chữ "giữ gìn" do đồng chí Di-min đưa

ra. Nhiệm vụ của chúng ta không phải chỉ là "giữ gìn" tính độc lập của Đảng dân chủ - xã hội mà còn là thường xuyên "bảo vệ" tính độc lập ấy. Điểm sửa đổi của đồng chí Xô-xnốp-xki vào điểm ấy chỉ làm cho công thức ấy dở đi, vì làm nó trở nên mơ hồ hơn. Những sửa đổi của đồng chí An-đrê-ép phần thì đi vào những điểm trong bản nghị quyết của tôi, phần thì đi vào những điểm trong nghị quyết của đồng chí Di-min. Vị tất đã đúng chỗ nếu đưa vào công thức ấy thuật ngữ "chính phủ lâm thời" theo số nhiều, như đồng chí An-đrê-ép đề nghị. Dĩ nhiên, chúng ta có thể có nhiều chính phủ lâm thời, nhưng không nên nêu lên điểm ấy vì chúng ta hoàn toàn không muốn phân chia nhỏ ra như vậy. Chúng ta sẽ luôn luôn chủ trương có một chính phủ lâm thời thống nhất của nước Nga và sẽ cố gắng thành lập một "trung tâm thống nhất và hơn nữa một trung tâm Nga". (Có tiếng cười.)

---

## 28 DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT VỀ VẤN ĐỀ HOẠT ĐỘNG CHÍNH TRỊ CÔNG KHAI CỦA ĐẢNG CÔNG NHÂN DÂN CHỦ - XÃ HỘI NGA

Nhận thấy rằng:

1) phong trào cách mạng ở Nga đã ít nhiều làm lung lay và phá hoại chính phủ chuyên chế, khiến cho chính phủ ấy buộc phải để cho những giai cấp thù địch với nó được tự do hoạt động chính trị trong những phạm vi tương đối rộng lớn;

2) sự tự do hoạt động chính trị ấy trước hết và hầu như chỉ có các giai cấp tư sản được hưởng, do đó tăng cường thêm ưu thế kinh tế và chính trị trước kia của nó đối với giai cấp công nhân và làm tăng nguy cơ biến giai cấp vô sản thành một vật phụ thuộc đơn thuần của phái dân chủ tư sản;

3) xu hướng tiến tới một sự hoạt động độc lập, công khai trên vũ đài chính trị dù là (trong những trường hợp ít quan trọng và dù là) không có sự tham gia nào của Đảng dân chủ - xã hội, – xu hướng ấy, hiện đang phát triển và (bộc lộ, thể hiện ra ngoài) ngày càng rộng rãi trong quần chúng công nhân;

Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga xin lưu ý tất cả các tổ chức đảng một điều là cần phải:

a) lợi dụng tất cả và mọi trường hợp hoạt động chính trị công khai của xã hội và của nhân dân trên báo chí, trong các đoàn thể, trong các cuộc hội họp, nhằm nêu lên những yêu sách giai cấp độc lập của giai cấp vô sản để đổi lại với các yêu sách dân chủ chung; nhằm phát triển ý thức giác ngộ của giai cấp vô sản và nhằm tổ chức nó lại ngay trong tiến trình những hoạt động ấy thành một lực lượng xã hội chủ nghĩa độc lập;

b) lợi dụng tất cả các phương tiện hợp pháp và bán hợp pháp để thành lập ra các hội, các đoàn thể và các tổ chức của công nhân, đồng thời cần cố gắng đảm bảo (bằng cách này hay cách khác) ảnh hưởng ưu thế của Đảng dân chủ - xã hội đối với các đoàn thể ấy, cố gắng biến những đoàn thể ấy thành những cứ điểm cho Đảng công nhân dân chủ - xã hội công khai sau này ở Nga;

c) đề ra những biện pháp để các tổ chức đảng của chúng ta, trong lúc giữ vững và phát triển bộ máy bí mật của mình, vẫn tiến hành ngay việc chuẩn bị các hình thức hợp lý để, trong tất cả những trường hợp có thể, chuyển hoạt động của Đảng dân chủ - xã hội ra công khai, không ngại ngay cả đến việc xung đột với lực lượng vũ trang của chính phủ.

*Viết ngày 19 tháng Tư  
(2 tháng Năm)*

*In lần đầu năm 1926 trong  
Văn tập Lê-nin, t. V*

*Theo đúng bản thảo*

**29**  
**PHÁT BIỂU TRONG KHI THẢO LUẬN**  
**NGHỊ QUYẾT VỀ VẤN ĐỀ HOẠT ĐỘNG**  
**CHÍNH TRỊ CÔNG KHAI CỦA ĐẢNG**  
**CÔNG NHÂN DÂN CHỦ - XÃ HỘI NGA<sup>67</sup>**

NGÀY 19 THÁNG TƯ (2 THÁNG NĂM)

Đồng chí Xéc-ghê-ép nói không đúng. Đây là một vấn đề hoàn chỉnh về việc thay đổi tính chất hoạt động của Đảng dân chủ - xã hội, một điều đang được xác nhận bằng nghị quyết.

30

**PHÁT BIỂU TRONG KHI THẢO LUẬN  
DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT VỀ THÁI ĐỘ  
ĐỐI VỚI SÁCH LƯỢC CỦA CHÍNH PHỦ  
TRONG THỜI KỲ TRƯỚC CÁCH MẠNG**

NGÀY 19 THÁNG TƯ (2 THÁNG NĂM)

1

Tôi tán thành ý kiến của đồng chí Ben-xki<sup>68</sup>. Chúng ta hạ thấp khái niệm cách mạng khi dùng từ đó để chỉ việc tranh giành đơn thuần một số quyền lợi nhỏ nhặt.

2

Tôi đồng ý là những từ "con đường cách mạng" biểu thị sự tiến hành đấu tranh mạnh mẽ hơn, song như vậy là hạ thấp khái niệm cách mạng. Tôi đề nghị hoặc thay thế bằng những từ "bất chấp luật pháp", hoặc là sau những từ "con đường cách mạng", gạch bỏ những từ "cương lĩnh tối thiểu", bởi vì có thể hiểu là chúng ta định tiến hành toàn bộ cuộc cách mạng bằng con đường ấy.

31

**BÁO CÁO VỀ NGHỊ QUYẾT  
 ỦNG HỘ PHONG TRÀO NÔNG DÂN<sup>69</sup>**

NGÀY 19 THÁNG TƯ (2 THÁNG NĂM)

Thể theo tuyên bố của 17 đồng chí<sup>70</sup> đã nói là rất cần xúc tiến nhanh công việc của đại hội, tôi sẽ cố gắng nói hết sức vắn tắt. Nói thật thì trong vấn đề mà chúng ta đang thảo luận, không có những điểm tranh luận về nguyên tắc; ngay cả trong thời kỳ khủng hoảng của đảng, thời kỳ đầy dẫy những ý kiến bất đồng "về nguyên tắc", cũng không thấy ai đưa ra những điểm tranh luận như thế.

Hơn nữa, dự thảo nghị quyết đã được đăng trong báo "Tiến lên" khá lâu rồi; vậy tôi chỉ nói ít lời để bảo vệ nghị quyết này thôi.

Vấn đề ủng hộ phong trào nông dân, trên thực tế, có thể chia thành hai phần: 1) những căn cứ lý luận và 2) kinh nghiệm thực tiễn của đảng. Vấn đề thứ hai sẽ do báo cáo viên thứ hai, tức đồng chí Bác-xốp trả lời, vì đồng chí ấy am hiểu tường tận phong trào nông dân tiên tiến nhất, tức là phong trào ở Gu-ri-a. Còn về những căn cứ lý luận của vấn đề, thì tất cả vấn đề bây giờ chỉ là nhắc lại những khẩu hiệu mà Đảng dân chủ - xã hội đã đề ra, phù hợp với phong trào nông dân hiện tại. Phong trào này đang lan rộng và đang lớn lên rất nhanh. Chính phủ lại mưu toan lừa bịp nông dân như trước kia bằng những nhượng bộ giả dối. Vậy cần phải đưa ra những khẩu hiệu của đảng ta để đối phó với chính sách làm bại hoại tinh thần đó.

Theo ý tôi, các khẩu hiệu ấy đã được diễn đạt trong dự thảo nghị quyết sau đây:

"Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, đảng của giai cấp

vô sản giác ngộ, mong muốn hoàn toàn giải phóng hết thảy mọi người lao động thoát khỏi mọi ách bóc lột; đảng ủng hộ mọi phong trào cách mạng nào nhằm chống lại chế độ xã hội và chính trị hiện hành. Vì thế, Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga cũng ủng hộ một cách kiên quyết nhất phong trào nông dân hiện nay và bảo vệ tất cả mọi biện pháp cách mạng nhằm cải thiện tình cảnh của nông dân, và vì mục đích đó, không dừng bước trước việc tước đoạt ruộng đất của bọn địa chủ. Đồng thời Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, chính đảng có tính giai cấp của giai cấp vô sản, luôn luôn cố gắng thành lập một tổ chức giai cấp độc lập của giai cấp vô sản nông thôn, mà không một lúc nào quên rằng nhiệm vụ của mình là phải giải thích cho giai cấp vô sản nông thôn thấy rõ sự đối địch giữa lợi ích của họ với lợi ích của giai cấp tư sản nông dân, là phải làm cho họ hiểu rằng chỉ có cuộc đấu tranh chung của giai cấp vô sản nông thôn và thành thị chống lại toàn thể xã hội tư sản mới có thể dẫn tới cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa, là cuộc cách mạng duy nhất có thể thực sự cứu thoát toàn thể quần chúng nông dân nghèo khổ cảnh khốn cùng và bị bóc lột.

Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga đề nghị thành lập ngay các uỷ ban nông dân cách mạng để ủng hộ một cách toàn diện tất cả những cải cách dân chủ và để thực hiện những cải cách đó một cách hết sức đầy đủ, – lấy đó làm khẩu hiệu thực tiễn cho công tác cổ động trong nông dân và làm phương sách đưa phong trào đó lên trình độ tự giác cao nhất. Trong các uỷ ban đó, Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga sẽ ra sức tập hợp những người vô sản nông thôn vào trong một tổ chức độc lập nhằm, một mặt, ủng hộ toàn thể nông dân trong mọi hoạt động dân chủ - cách mạng của họ, và, mặt khác, bảo vệ những lợi ích chân chính của giai cấp vô sản nông thôn trong cuộc đấu tranh của họ chống giai cấp tư sản nông dân" ("Tiến lên", số 11)<sup>1)</sup>.

<sup>1)</sup> Xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xco-va, t. 9, tr. 432 - 433.

Tiêu ban ruộng đất do các đại biểu thành lập trước ngày khai mạc đại hội để chuẩn bị công việc của đại hội, đã thảo luận dư thảo này. Mặc dù có rất nhiều ý kiến bất đồng, nhưng vẫn có thể thấy một số những nét chủ yếu, tôi sẽ nói tới những nét đó. Theo dự thảo nghị quyết thì tính chất của những biện pháp cách mạng có thể thực hiện được và cần thiết phải thực hiện trong vấn đề ruộng đất quy lại là "cải thiện tình cảnh của nông dân". Do đó, nghị quyết đã nói lên rõ ràng niềm tin chung của toàn thể những người dân chủ - xã hội cho rằng không thể mảy may thay đổi được bản thân những cơ sở của chế độ kinh tế và xã hội hiện tại bằng những biện pháp ấy. Đó là điểm khác nhau giữa chúng ta và những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng. Phong trào cách mạng của nông dân có thể dẫn tới chỗ cải thiện một cách đáng kể tình cảnh của họ, chứ không thay được chủ nghĩa tư bản bằng một phương thức sản xuất khác.

Bản nghị quyết đó nói đến những biện pháp đi đến cả việc tước đoạt ruộng đất của bọn địa chủ. Có người cho rằng công thức ấy đã làm thay đổi cương lĩnh ruộng đất của chúng ta. Tôi nghĩ rằng ý kiến ấy không đúng. Dĩ nhiên là lời văn của bản nghị quyết có thể được sửa đổi đi cho hoàn thiện hơn: không phải đảng ta, mà chính là nông dân sẽ không dừng bước trước những biện pháp tước đoạt; còn đảng ta thì ủng hộ nông dân và sẽ ủng hộ họ cả khi họ không dừng bước trước những biện pháp ấy. Thay cho tước đoạt, nên dùng một khái niệm hẹp hơn – đó là từ "tịch thu", vì chúng ta kiên quyết chống mọi sự chuộc lại. Chúng ta sẽ không bao giờ dừng bước trước những biện pháp tịch thu ruộng đất. Nhưng nếu không kể đến những điều sửa đổi cá biệt ấy, chúng ta nhận thấy rằng trong bản nghị quyết của chúng ta không có một sự sửa đổi nào về cương lĩnh ruộng đất cả. Tất cả những nhà viết sách báo của phái dân chủ - xã hội đều luôn luôn phát biểu rằng điều khoản nói về ruộng đất cắt hoàn toàn không định giới hạn cho phong trào nông dân, hoàn toàn không hề thu nhỏ và hạn chế phong trào đó. Cả Plê-kha-nốp và tôi đều đã vạch ra trên báo chí rằng Đảng dân chủ - xã hội sẽ không bao giờ tìm

cách làm trở ngại nông dân trong việc dùng những biện pháp cách mạng để cải cách ruộng đất, thậm chí đến cả biện pháp "chia đều ruộng đất"<sup>71</sup> nữa. Vậy là chúng ta không thay đổi cương lĩnh ruộng đất của chúng ta. Giờ đây đối với vấn đề thực tiễn là triệt để ủng hộ nông dân, chúng ta phải tò tháo độ dứt khoát đặng gạt bỏ mọi sự hiểu lầm và xuyên tạc có thể xảy ra. Hiện nay, phong trào nông dân đã được đề lên thành vấn đề bức thiết, và đảng của giai cấp vô sản phải chính thức tuyên bố rằng đảng sẽ ủng hộ phong trào đó bằng đủ mọi cách và quyết không hạn chế quy mô phát triển của nó.

Sau nữa, nghị quyết lại nói là cần phải phân biệt lợi ích của giai cấp vô sản nông thôn và tổ chức đặc thù của nó. Không cần phải biện hộ cho cái chân lý sơ đẳng ấy trước một hội nghị những người dân chủ - xã hội. Trong tiểu ban ruộng đất người ta đã nói rằng nên ghi thêm một điểm nói rõ về việc ủng hộ những cuộc bãi công của công nhân nông nghiệp và của nông dân, nhất là vào vụ gặt, vụ cắt cỏ, v. v.. Về nguyên tắc, lẽ tự nhiên là chúng ta không có gì phản đối ý kiến ấy cả. Hãy để các nhà công tác thực tiễn nói về ý nghĩa có thể có của một điểm như thế đối với tương lai trước mắt.

Sau đó nghị quyết nói đến việc thành lập các uỷ ban nông dân cách mạng.

Trong báo "Tiến lên", số 15, đã trình bày kỹ càng hơn cái ý kiến cho rằng yêu cầu thành lập ngay những uỷ ban nông dân cách mạng phải là điểm trung tâm của công tác cổ động<sup>1)</sup>. Ngay cả đến bọn phản động bây giờ cũng nói đến "cải thiện sinh hoạt", nhưng chúng lại chủ trương dùng phương thức quan liêu, hành chính, để tiến hành cái gọi là cải thiện, còn Đảng dân chủ - xã hội thì dĩ nhiên là phải chủ trương phương thức cách mạng để cải thiện. Nhiệm vụ chủ yếu là đưa ý thức chính trị vào phong trào nông dân. Nông dân hiểu một cách lờ mờ là họ phải làm gì, nhưng họ không biết gắn liền nguyện vọng và yêu sách của họ

vào cả một chế độ chính trị chung. Cho nên những tên chuyên nghê bịp bợm về chính trị có thể rất dễ dàng đánh lừa họ bằng cách chuyển vấn đề từ những cải tạo chính trị thành những "cải thiện" kinh tế, trên thực tế những cải thiện này không thể thực hiện được nếu không có những cải tạo chính trị. Cho nên khẩu hiệu thành lập những ủy ban nông dân cách mạng là một khẩu hiệu duy nhất đúng. Không có pháp quyền cách mạng do những ủy ban ấy thực hiện thì nông dân sẽ không bao giờ có thể giữ được những thứ mà hiện nay họ giành được. Có người phản đối rằng ngay cả ở điểm này, chúng ta cũng đã thay đổi cương lĩnh ruộng đất vì nó không nói đến những ủy ban nông dân *cách mạng* và không nói đến những nhiệm vụ của các ủy ban ấy về phương diện cải cách dân chủ. Ý kiến phản đối ấy không có căn cứ. Chúng ta không thay đổi cương lĩnh của chúng ta, mà chỉ áp dụng nó vào trường hợp cụ thể hiện nay. Một khi đã rõ ràng rằng các ủy ban nông dân chỉ có thể là những uỷ ban nông dân cách mạng trong hoàn cảnh hiện tại, thì khi nói lên điểm ấy, chúng ta vận dụng cương lĩnh vào thời kỳ cách mạng, chứ không thay đổi cương lĩnh ấy. Ví như cương lĩnh của chúng ta nói rằng chúng ta thừa nhận quyền tự quyết của các dân tộc: nếu tình hình cụ thể bắt buộc chúng ta phải tán thành quyền tự quyết của một dân tộc nào đó và nền độc lập hoàn toàn của dân tộc đó, - thì như thế sẽ không phải là một sự sửa đổi, mà là một sự vận dụng cương lĩnh. Các uỷ ban nông dân là những thiết chế linh hoạt, vừa thích hợp với những điều kiện hiện tại lại vừa thích hợp với những điều kiện, chẳng hạn, của một chính phủ cách mạng lâm thời, lúc này những uỷ ban ấy sẽ là những cơ quan của chính phủ đó. Có người nói rằng các ủy ban đó có thể trở thành phản động chứ không có tính chất cách mạng. Nhưng chúng ta, những người dân chủ - xã hội, chúng ta không bao giờ quên bản chất hai mặt của nông dân và khả năng phát sinh một phong trào nông dân phản động chống lại giai cấp vô sản. Hiện giờ, vấn đề không phải là ở chỗ đó, mà là ở chỗ ngày nay các ủy ban nông dân, - được thành lập để phê chuẩn cuộc

<sup>1)</sup> Xem tập này, tr. 60 - 61.

cải cách ruộng đất, – chỉ có thể là những uỷ ban cách mạng. Hiện nay phong trào nông dân, không nghi ngờ gì cả, là một phong trào dân chủ - cách mạng. Có người nói: sau khi giành được ruộng đất rồi, tinh thần của nông dân sẽ nguội đi. Có thể như thế. Nhưng chính phủ chuyên chế không thể nào nguội lòng được khi nông dân chiếm lấy ruộng đất; toàn bộ thực chất của vấn đề là ở chỗ đó. Chỉ có một chính phủ cách mạng hoặc những uỷ ban nông dân cách mạng mới có thể phê chuẩn việc chiếm đoạt ấy thôi.

Sau cùng, phần kết luận của bản nghị quyết xác định một lần nữa lập trường của Đảng dân chủ - xã hội trong các uỷ ban nông dân, lập trường đó là: cần phải cùng hành động với giai cấp vô sản nông thôn và phải tổ chức giai cấp ấy lại một cách riêng biệt và độc lập. Ở nông thôn cũng chỉ có giai cấp vô sản mới có thể là giai cấp cách mạng triệt để.

*Đã đối chiếu với bản thảo*

---

## 32 DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT VỀ VIỆC ỦNG HỘ PHONG TRÀO NÔNG DÂN

Nhận thấy rằng:

- 1) phong trào nông dân hiện đang lớn lên, dù còn là tự phát và thiếu giác ngộ về mặt chính trị, song nhất định là chống đối chế độ chính trị hiện hành và *chống đối các giai cấp có đặc quyền*;
  - 2) nhiệm vụ của Đảng dân chủ - xã hội là phải ủng hộ bất cứ phong trào cách mạng nào chống lại chế độ chính trị và xã hội hiện hành;
  - 3) vì những lẽ đã trình bày ở trên, những người dân chủ - xã hội phải cố gắng vạch rõ những đặc điểm (đặc trưng) dân chủ - cách mạng của phong trào nông dân, phải cố gắng phát huy và triệt để thực hiện những đặc điểm đó;
  - 4) Đảng dân chủ - xã hội, đảng của giai cấp vô sản, trong mọi trường hợp và mọi hoàn cảnh, vô luận thế nào cũng phải luôn luôn cố gắng tập hợp giai cấp vô sản nông thôn vào trong một tổ chức độc lập và phải cố gắng làm cho họ hiểu rõ mâu thuẫn không thể nào điều hoà được giữa những lợi ích của họ với những lợi ích của giai cấp tư sản nông dân, –
- Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga giao cho tất cả các tổ chức đảng nhiệm vụ:
- a) phải tuyên truyền cho các tầng lớp đồng đảo nhất của giai cấp vô sản biết rằng Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga tự định cho mình nhiệm vụ là phải hết sức kiên quyết ủng hộ phong trào nông dân hiện nay, mà quyết không cản trở những biểu hiện cách mạng của phong trào đó, cho đến cả việc tịch thu ruộng đất của địa chủ;

b) phải đề ra – với tính cách là khẩu hiệu thực tiễn cho công tác cỗ động trong nông dân và là phương thức đưa phong trào nông dân lên một trình độ giác ngộ hết sức cao – một kế hoạch tổ chức ngay tức khắc những uỷ ban nông dân cách mạng nhằm tiến hành tất cả những cải cách dân chủ - cách mạng vì lợi ích của nông dân, và nhằm giải phóng nông dân thoát khỏi ách quan lại - cảnh sát và địa chủ;

c) phải khuyên nhủ nông dân cự tuyệt nghĩa vụ quân sự, hoàn toàn cự tuyệt việc nộp thuế và không thừa nhận các cơ quan chính quyền, để làm tan rã chế độ chuyên chế và để ủng hộ cuộc tấn công cách mạng chống lại chế độ ấy;

d) trong các uỷ ban nông dân, phải tiến tới thành lập tổ chức độc lập của giai cấp vô sản nông thôn và phải cố gắng làm cho giai cấp vô sản nông thôn xích gần lại thật hết sức chặt chẽ với giai cấp vô sản thành thị trong Đảng dân chủ - xã hội, đảng thống nhất của giai cấp công nhân.

*Đưa ra ngày 20 tháng Tư  
(3 tháng Năm)*

---

33  
NGHỊ QUYẾT VỀ THÁI ĐỘ  
ĐỐI VỚI PHONG TRÀO NÔNG DÂN

Nhận thấy rằng:

1) phong trào nông dân hiện đang lớn lên, dù còn là tự phát và thiếu giác ngộ về mặt chính trị, song nhất định là chống đối chế độ chính trị hiện hành và chống đối mọi tàn dư của chế độ nông nô nói chung;

2) nhiệm vụ của Đảng dân chủ - xã hội là phải ủng hộ bất cứ phong trào cách mạng nào chống lại chế độ chính trị và xã hội hiện hành;

3) do đó, Đảng dân chủ - xã hội phải cố gắng làm cho nội dung dân chủ - cách mạng của phong trào nông dân sạch hết mọi thứ pha tạp phản động, phát huy tính tự giác cách mạng của nông dân và giúp họ nhận thức đầy đủ những yêu sách dân chủ của họ;

4) Đảng dân chủ - xã hội, đảng của giai cấp vô sản, trong mọi trường hợp và mọi hoàn cảnh, vô luận thế nào cũng phải luôn luôn cố gắng tập hợp giai cấp vô sản nông thôn vào trong một tổ chức độc lập và phải cố gắng làm cho họ hiểu rõ mâu thuẫn không thể nào điều hoà được giữa những lợi ích của họ với những lợi ích của giai cấp tư sản nông dân;

– Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga giao cho tất cả các tổ chức đảng nhiệm vụ:

a) tuyên truyền cho các tầng lớp nhân dân đồng đảo biết rằng Đảng dân chủ - xã hội tự định cho mình nhiệm vụ là phải hết sức kiên quyết ủng hộ tất cả các biện pháp cách mạng của nông

dân có thể cải thiện tình cảnh của họ, kể cả việc tịch thu ruộng đất của địa chủ, ruộng công, ruộng đất của nhà chung, nhà tu và ruộng đất hoàng tộc;

b) phải đề ra - với tính cách là khẩu hiệu thực tiễn cho công tác cỗ động trong nông dân và là phương tiện đưa phong trào nông dân lên một trình độ giác ngộ hết sức cao - sự cần thiết phải tổ chức ngay tức khắc những uỷ ban nông dân cách mạng nhằm tiến hành tất cả những cải cách dân chủ - cách mạng để giải phóng nông dân thoát khỏi ách quan lại - cảnh sát và địa chủ;

c) để làm tan rã chế độ chuyên chế và để ủng hộ cuộc tấn công cách mạng chống chế độ đó, phải kêu gọi nông dân và giai cấp vô sản nông thôn tham gia vào tất cả mọi cuộc biểu tình chính trị, đồng lòng cự tuyệt không nộp các thứ thuế má, không thi hành nghĩa vụ quân sự và các nghị định, mệnh lệnh của chính phủ cũng như của các cơ quan của chính phủ;

d) phải cố gắng thành lập tổ chức độc lập của giai cấp vô sản nông thôn, hợp nhất giai cấp vô sản nông thôn với giai cấp vô sản thành thị dưới ngọn cờ của Đảng dân chủ - xã hội, và đưa những đại diện của giai cấp vô sản nông thôn vào các uỷ ban nông dân.

Dưa ra ngày 20 tháng Tư  
(3 tháng Năm)

Theo đúng bản thảo

III . Р 14 . . .

— III созд. Пор. С.Р.П.Н. засы  
плен бывш. наприим. премьер-министру

а) нынешней проблеме в широких  
силах народе, это союзом демократии  
и национального счастья садарей санкт-  
петербургского подполья бывш.  
представителей и профсоюзов  
рабочего класса, членов партии прогресса  
если не социал-демократии, бывших  
однокомандистов наставников,  
казаков, рабочих, монархоп-  
ников и генералов лоялистов;

б) как рабочий класс соруди-  
ается среди крестьянства  
и как предводитель бывшего народо-  
вения союзом союзом в предстан-  
щие демократии, бывшими рабочими  
и однокомандистами наставниками  
рабочего класса и профсоюзами  
бывшего класса рабочего класса  
бывш. бывшего предводителя  
однокомандистов наставников и рабочих  
рабочего класса

~~Союзом рабочего класса и профсоюзами  
бывшего класса рабочего класса~~

Trang thứ hai bản thảo của V. I. Lê-nin  
«Nghị quyết về thái độ đối với phong trào nông dân». — Tháng Tư 1905

Ảnh thu nhỏ

34

**PHÁT BIỂU VỀ VẤN ĐỀ QUAN HỆ  
GIỮA CÔNG NHÂN VÀ TRÍ THỨC  
TRONG CÁC TỔ CHỨC CỦA  
ĐẢNG DÂN CHỦ - XÃ HỘI**

NGÀY 20 THÁNG TƯ (3 THÁNG NĂM)

Tôi không thể đồng ý với những đồng chí cho rằng việc mở rộng vấn đề này là không thích hợp. Việc đó hoàn toàn thích hợp. Ở đây có người nói rằng những người mang tư tưởng dân chủ - xã hội chủ yếu là những người trí thức. Nói như thế không đúng. Trong thời kỳ "chủ nghĩa kinh tế", những người mang tư tưởng cách mạng là công nhân, chứ không phải là những người trí thức. Điều này cũng đã được "Ra-bô-tsi" – tác giả của một cuốn sách xuất bản với lời tựa của đồng chí Ác-xen-rot – xác nhận.

Ở đây, đồng chí Xéc-ghê-ép đã khẳng định rằng nguyên tắc bầu cử cũng chẳng cho biết thêm được điều gì hơn. Điều đó không đúng. Nếu nguyên tắc bầu cử được áp dụng một cách *thực sự* thì nhất định nó sẽ làm cho chúng ta biết được nhiều hơn. Sau nữa, có người đã vạch ra rằng cầm đầu những sự chia rẽ thường là những người trí thức. Điều chỉ dẫn đó rất quan trọng, nhưng điều ấy không giải quyết được vấn đề. Từ lâu trong những tác phẩm tôi gửi xuất bản, tôi đã từng góp ý kiến là nên đưa thật nhiều công nhân vào các ban chấp hành<sup>1)</sup>. Trong thời gian từ Đại hội II đến nay, người ta không thực hiện đầy đủ nhiệm vụ này, – tôi có ấn tượng này qua những lần nói chuyện với những đồng chí làm công tác thực tiễn. Nếu như ở thành

<sup>1)</sup> Xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 7, tr. 10.

phố Xa-ra-tốp chỉ có 1 công nhân được bầu vào ban chấp hành thì như thế có nghĩa là người ta không biết chọn những người xứng đáng trong công nhân. Không còn nghi ngờ gì nữa, việc này xảy ra cũng là do có sự chia rẽ trong nội bộ đảng: cuộc đấu tranh bảo vệ các ban chấp hành đã gây ảnh hưởng tai hại cho công tác thực tiễn. Chính vì lý do ấy mà chúng ta đã cố gắng tìm mọi cách để gấp rút triệu tập đại hội.

Nhiệm vụ của cơ quan trung ương tương lai là tổ chức lại số lớn các ban chấp hành của chúng ta. Tình trạng nầm ì của những uỷ viên các ban chấp hành cần được khắc phục. (Vỗ tay và có tiếng xuyệt.)

Tôi thấy đồng chí Xéc-ghê-ép huýt sáo phản đối, còn các đồng chí không phải là uỷ viên các ban chấp hành thì vỗ tay hoan nghênh. Tôi nghĩ rằng chúng ta nên nhìn vấn đề một cách rộng hơn. Đưa công nhân vào các ban chấp hành không phải chỉ là một nhiệm vụ giáo dục mà còn là một nhiệm vụ chính trị. Công nhân có bản năng giai cấp và một khi họ có chút ít kỹ năng chính trị, thì họ sẽ khá mau chóng trở thành những người dân chủ - xã hội kiên định. Tôi rất tán thành nếu trong các ban chấp hành của ta cứ 2 người trí thức thì có 8 công nhân. Nếu như ý kiến phát biểu trên sách báo – tuy khả năng phải đưa thật nhiều công nhân vào các ban chấp hành – là chưa đủ, thì tốt nhất là lấy danh nghĩa đại hội để đưa ra ý kiến ấy. Nếu có một chỉ thị rõ ràng và dứt khoát của đại hội thì sẽ có một phương pháp triệt để để đấu tranh chống chủ nghĩa mị dân: đấy là ý chí rõ ràng của đại hội.

35  
GỬI ĐOÀN CHỦ TỊCH ĐẠI HỘI<sup>72</sup>

Tôi cho việc đưa ra nghị quyết (về thái độ của công nhân đối với trí thức) là kịp thời.

Lê-nin

Viết ngày 20 tháng Tư  
(3 tháng Năm) 1905

In lần đầu năm 1934 trong  
Văn tập Lê-nin, t. XXVI

Theo đúng bản thảo

36  
**PHÁT BIỂU TRONG KHI  
 THẢO LUẬN ĐIỀU LỆ ĐẢNG<sup>73</sup>**

NGÀY 21 THÁNG TƯ (4 THÁNG NĂM)

1

Phải thú thực rằng tôi thấy những lý lẽ mà đồng chí I-va-nốp đưa ra để bảo vệ chủ trương của mình về chế độ một cơ quan trung ương duy nhất, là không đúng vững được<sup>74</sup>. (Diễn giả đọc luận cứ của đồng chí I-va-nốp):

"Về §§ 4 và 5. Chế độ hai cơ quan trung ương với một cơ quan giữ thế quân bình là Hội đồng đảng, đã bị bản thân cuộc sống lén ám. Lịch sử cuộc khủng hoảng của đảng đã chỉ ra một cách rõ ràng rằng chế độ này là miếng đất quá thuận lợi cho sự phát triển những bất đồng, cãi vã và những loại âm mưu kiểu triều đình. Chế độ đó làm cho trong nước phải phục tùng vào những cơ quan ở ngoài nước: Ban chấp hành trung ương xét về thành phần thì không ổn định, vì những vụ bắt bớ, ban biên tập của Cơ quan ngôn luận trung ương thì không thay đổi, và Hội đồng đảng thì cư trú ở nước ngoài. Tất cả những sự phản đối quan trọng nhất chống lại một cơ quan trung ương, dựa vào một sự thực là bộ phận trong nước thực tế đã bị đứt liên lạc với bộ phận ở nước ngoài, một mặt chỉ xác nhận ý kiến cho rằng sự chia rẽ giữa hai cơ quan trung ương là có thể có và chắc chắn có thể xảy ra, mặt khác, những sự phản đối đó phản lớn sẽ không còn nữa nếu đại hội quyết định bắt buộc phải tổ chức những cuộc họp đều kỳ giữa những uỷ viên trong nước và ngoài nước của Ban chấp hành trung ương".

Song những phẩm chất tốt đẹp được nêu lên ở đây lại là cố hữu, với mức độ ngang nhau, cho Cơ quan ngôn luận trung ương ở nước ngoài cũng như cho Ban chấp hành trung ương "thật sự Nga". Trong toàn bộ lập luận của đồng chí I-va-nốp, tôi thấy có một sai lầm xuất phát từ cái lô-gích: *post hoc, ergo propter hoc*<sup>1)</sup>.

Vì ba cơ quan trung ương, xin các đồng chí thứ lõi về cách nói, đã chơi xấu chúng ta, nên chúng ta hãy chỉ lập một cơ quan trung ương thôi. Tôi không thấy gì là "*propter*" ở đây cả! Những tai họa của chúng ta không phải do bộ máy mà là do cá nhân con người: vấn đề là ở chỗ một số người cá biệt đã nguy trang bằng cách giải thích điều lệ đảng một cách hình thức chủ nghĩa để lẩn tránh không chịu thực hiện ý chí của đại hội. Chả phải Ban chấp hành trung ương "thật sự Nga" đã biến "một cách biện chứng" thành mặt đối lập của mình rồi đó sao? Lập luận của đồng chí I-va-nốp là như sau: nhóm ở nước ngoài đã cư xử xấu, – phải đặt họ trong "tình trạng giới nghiêm" và đặt họ vào những "bàn tay hà khắc". Như mọi người đều biết, tôi luôn luôn là kẻ tán thành "tình trạng giới nghiêm" và những "bàn tay hà khắc", do đó tôi không phản đối những biện pháp đó. Nhưng chẳng lẽ Ban chấp hành trung ương không đáng được đối xử y như thế hay sao? Vả lại có ai phủ nhận là Cơ quan ngôn luận trung ương có thể cố định, còn Ban chấp hành trung ương thì không thể cố định? Dù sao đó cũng là một sự thật. Nhưng trên thực tế thì tôi không muốn có bất kỳ sự tranh luận nào: trước đây chúng ta có Hội đồng, còn bây giờ chúng ta sẽ có hội nghị (giữa hai bộ phận của Ban chấp hành trung ương ở nước ngoài và trong nước). Bất quá cũng chỉ thêm có vài chữ cái<sup>2)</sup>. Chiếc xe của chúng ta ngày càng nghiêng về bên phải, về phía Cơ quan ngôn luận trung ương, – đồng chí I-va-nốp thì độn rơm bên phải cho thời gian sau này. Nhưng tôi cho rằng ta cũng cần độn rơm cả ở bên trái, ở phía Ban chấp hành trung ương. Tôi tán thành ý kiến đồng chí Mi-khai-lốp đề nghị giải tán các ban chấp hành, nhưng tôi quả thật không biết thế nào là tổ chức ngoại vi? Cần phải tổng cổ những kẻ "ưa ngồi họp và thủ con dấu", nhưng định nghĩa như thế nào cho chính xác khái niệm ngoại vi! "Hai phần

<sup>1)</sup> – sau cái đó, có nghĩa là do cái đó

<sup>2)</sup> Tiếng Nga chữ "hội đồng" là "совет" còn hội nghị là "совеща-ние" – dài hơn 4 chữ cái.

ba số phiếu của ngoại vi!" – nhưng ai có thể thống kê chính xác được những ngoại vi ấy? Ngoài ra tôi thấy cần phải đề phòng trước để đại hội đừng làm cái việc viết rất nhiều tiết vào điều lệ. Viết ra những tiết hay thì dễ, nhưng trên thực tế phần lớn những tiết đó lại thừa. Không nên biến điều lệ thành một bản tập hợp những điều mong ước tốt đẹp...

## 2

Đề nghị của đồng chí Ki-ta-ép thực tế hơn, theo đề nghị đó thì muốn triệu tập đại hội bất thường cần phải có một số lượng phiếu bằng một nửa số phiếu của đại hội trước.

## 3

Ngược lại, bằng cách ấn định con số nhất định cần phải có để triệu tập đại hội, công việc sẽ trở nên dễ dàng hơn. Sau mỗi đại hội lại sẽ ấn định số lượng phiếu cần phải có. Chỉ cần bổ sung một chú dẫn là danh sách các ban chấp hành được Ban chấp hành trung ương phê chuẩn phải được đăng trên Cơ quan ngôn luận trung ương.

## 4

Danh sách các tổ chức mới được phê chuẩn phải lập tức công bố trên Cơ quan ngôn luận trung ương của đảng, có ghi chú rõ thời điểm Ban chấp hành trung ương phê chuẩn các tổ chức đó.

## 5

Tôi tán thành văn bản ban đầu của § 6 đăng trên báo "Tiến lên"<sup>75</sup>, vì nếu viết khác đi thì sẽ thành ra không đúng.

## 6

Tôi ủng hộ ý kiến của đồng chí Pê-tơ-rốp và một số các đồng chí khác. Điều đề nghị của đồng chí Ben-xki cần phải ghi vào phần chú dẫn<sup>76</sup>.

## 7

Tôi tán thành việc giải tán các ban chấp hành, nhưng trong Hội đồng đảng, khi sự đối địch bè phái của chúng ta bùng nổ ra thì tôi đã phản đối điều ấy, vì lúc ấy đem vận dụng quyên đó thì có phần nào không được đep mắt. Nếu tiết này đe doạ những ban chấp hành gồm những người trí thức thì tôi hoàn toàn tán thành tiết đó. Phải luôn luôn giữ tầng lớp trí thức trong bàn tay hà khắc. Họ luôn luôn là kẻ đứng đầu mọi sự xích mích, và do đó tôi đề nghị dùng từ "công nhân có tổ chức" thay cho từ "ngoại vi" (diễn giả trình điểm sửa đổi của mình đã viết thành văn bản): "§ 9. Ban chấp hành trung ương phải giải tán ban chấp hành địa phương nếu có  $\frac{2}{3}$  số công nhân địa phương trong các tổ chức đảng tán thành giải tán".

Không thể dựa vào một tổ chức ngoại vi nhỏ bé của trí thức, nhưng có thể và cần dựa vào hàng trăm người công nhân có tổ chức. Tôi muốn liên hệ chặt chẽ tiết này với vấn đề chế độ báo cáo. Về mặt này, chúng ta nên noi gương phái Bun<sup>77</sup>, họ luôn luôn nắm được chính xác con số công nhân có tổ chức. Nếu như Ban chấp hành trung ương của chúng ta luôn luôn biết được có bao nhiêu công nhân có tổ chức trong một tổ chức nào đó, thì Ban chấp hành trung ương sẽ phải tính đến ý kiến của họ và bắt buộc phải giải tán ban chấp hành địa phương theo yêu cầu của những người công nhân có tổ chức.

## 8

Vì lợi ích của Cơ quan ngôn luận trung ương, tôi phải tán thành điểm sửa đổi của đồng chí Ki-ta-ép. Trong điều kiện ra

báo hàng tuần, cần phải nắm vững tình hình và có đầy đủ số lượng tài liệu<sup>78</sup>.

9

Tôi tán thành là sự chỉ định bổ sung phải được nhất trí thông qua<sup>79</sup>. Ban chấp hành trung ương không lớn, do đó để công việc tiến hành được kết quả và để bảo đảm sự lãnh đạo về chính trị, chúng ta cần có sự nhất trí trong Ban chấp hành trung ương.

10

Tôi đồng ý với đồng chí Cu-do-nê-txốp: § 13 trong điều lệ cần phải loại bỏ và phải thông qua nghị quyết về vấn đề này do đồng chí Ben-xki đưa ra đoàn chủ tịch<sup>80</sup>.

**37  
PHÁT BIỂU TRONG KHI THẢO LUẬN  
DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT VỀ  
CÁC HỘI NGHỊ TOÀN THỂ CỦA  
BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG<sup>81</sup>**

NGÀY 21 THÁNG TƯ (4 THÁNG NĂM)

Tôi tán thành nghị quyết của Mác-xi-mốp. Nếu khó họp được 3 tháng một lần thì có thể kéo dài thời hạn đến 4 tháng. Ủy viên Ban chấp hành trung ương ở nước ngoài phải biết tất cả và phải tham gia giải quyết những việc quan trọng nhất. Nếu khó tập trung được tất cả thì hội nghị có thể là không toàn thể.

*In lần đầu năm 1924 trong cuốn  
sách "Đại hội III thường kỳ của  
Đảng công nhân dân chủ - xã hội  
Nga năm 1905. Toàn văn  
các biên bản"*

*Theo đúng bản in trong sách*

**38**  
**PHÁT BIỂU VỀ BÁO CÁO**  
**CỦA TIỂU BAN THẨM TRA TỰ CÁCH**  
**ĐẠI BIỂU VỀ QUYỀN CỦ ĐẠI BIỂU**  
**CỦA BAN CHẤP HÀNH CA-DAN<sup>82</sup>**

NGÀY 22 THÁNG TƯ (5 THÁNG NĂM)

Lê-nin trích dẫn biên bản của Đại hội II chỉ rõ rằng Ban chấp hành Ca-dan được liệt vào số các tổ chức cần phải được phê chuẩn chính thức mới có đủ thẩm quyền. Vì cho đến nay vẫn chưa có sự phê chuẩn chính thức nên không có căn cứ để bãi bỏ nghị quyết mà đại hội đã thông qua. Đại biểu của Ca-dan chỉ có thể ở lại đại hội với tư cách là đại biểu không có quyền biểu quyết, còn Ban chấp hành Ca-dan thì theo đề nghị của tiểu ban, phải được phê chuẩn chính thức ngay trong đại hội này.

**39**  
**DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**  
**VỀ QUAN HỆ GIỮA CÔNG NHÂN**  
**VÀ TRÍ THỨC TRONG CÁC TỔ CHỨC**  
**CỦA ĐẢNG DÂN CHỦ - XÃ HỘI**

Nhận thấy rằng:

1) cho tới nay cánh hữu của đảng ta vẫn tiếp tục một cách có hệ thống mưu đồ – những mưu đồ này bắt đầu có ngay từ thời kỳ "chủ nghĩa kinh tế" – gieo rắc sự thù hận và nghi ngờ giữa các đảng viên công nhân và đảng viên trí thức, mưu đồ mô tả những tổ chức của đảng ta như là những tổ chức thuần tuý của trí thức (điều đó đã được kẻ thù của Đảng dân chủ - xã hội lợi dụng một cách khôn khéo), mưu đồ kết tội những tổ chức của Đảng dân chủ - xã hội là muốn dùng kỷ luật đảng để kìm hãm tính chủ động của giai cấp công nhân, mưu đồ huênh hoang với khẩu hiệu về nguyên tắc bầu cử nhưng phần nhiều lại chẳng có những cố gắng đáng kể để nhằm thực hiện khẩu hiệu ấy;

2) địa vị thống trị hoàn toàn của nguyên tắc bầu cử – có thể có và là cần thiết trong điều kiện chính trị tự do – là không thể thực hiện được dưới chế độ chuyên chế, nhưng ngay dưới chế độ chuyên chế, chế độ bầu cử cũng có thể được áp dụng trong một mức độ rộng rãi hơn nhiều so với hiện nay, nếu chế độ ấy không gặp sự trở ngại do trạng thái không rõ ràng về hình thức của tổ chức đảng và tình trạng vô tổ chức thực sự của tổ chức đảng – những tình trạng này do cánh hữu của Đảng dân chủ - xã hội gây ra cho đảng – tạo nên. –

Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga nhận thấy nhiệm vụ của mình là phải thông qua hàng loạt cuộc cải cách tổ chức mà chuẩn bị điều kiện cho những đại hội sắp tới để thực

sự thực hiện, trong chừng mực có thể, nguyên tắc bầu cử trong sinh hoạt đảng. Một lần nữa đại hội nhắc nhở nhiệm vụ của những người tự giác theo Đảng công nhân dân chủ - xã hội là: phải đem hết sức ra để củng cố sự liên hệ của đảng với quần chúng giai cấp công nhân, làm cho ngày càng đông đảo các tầng lớp vô sản và nửa vô sản, trở nên hoàn toàn giác ngộ về tư tưởng dân chủ - xã hội, phát triển tính chủ động dân chủ - xã hội cách mạng của họ, quan tâm làm thế nào để quần chúng công nhân đưa ra được thật nhiều công nhân có khả năng lãnh đạo phong trào và lãnh đạo các tổ chức đảng, và bầu họ làm ủy viên trong các cơ quan lãnh đạo địa phương và trong cơ quan trung ương của toàn đảng, thành lập thật nhiều tổ chức công nhân nằm trong đảng ta, cố gắng làm thế nào để những tổ chức công nhân nào không muốn hoặc không có điều kiện gia nhập đảng, ít ra cũng đều theo đảng.

*Đưa ra ngày 22 tháng Tư  
(5 tháng Năm)*

40

**PHÁT BIỂU TRONG KHI THẢO LUẬN  
DỰ THẢO CÁC NGHỊ QUYẾT VỀ  
QUAN HỆ GIỮA CÔNG NHÂN  
VÀ TRÍ THỨC TRONG  
CÁC TỔ CHỨC CỦA ĐẢNG DÂN CHỦ - XÃ HỘI**

NGÀY 22 THÁNG TƯ (5 THÁNG NĂM)

1

Để tránh phân chia nhỏ vấn đề, tôi phản đối việc xét duyệt riêng lẻ từng nghị quyết và đề nghị trao cho tiểu ban để tổng hợp chúng lại. Còn về ý kiến của đồng chí Ki-ta-ép cho là các ban chấp hành phải gồm toàn những nhà tổ chức thì tôi xin nói rằng chỉ toàn các nhà tổ chức ấy không thôi sẽ không đủ cho sự hoạt động của ban chấp hành.

2

Về vấn đề này, tôi không đồng ý với đồng chí Xéc-ghê-ép: chính là không có những nghị quyết như thế của các đại hội. Chỉ có nguyện vọng của những nhà viết sách thô thiêng chưa đủ. Hơn nữa những nghị quyết ấy không bị bác bỏ mà được chuyển vào một mục khác trong chương trình nghị sự. Có người nói rằng với sự đồng ý của Ban chấp hành trung ương, công nhân có quyền phế truất ban chấp hành. Như vậy chưa đủ: cần có chỉ thị chứ không phải sự mi dân. Đồng chí Xéc-ghê-ép giải thích sai ý của báo "Tiến lên", khi đồng chí ấy dẫn ra câu tục ngữ đăng trên báo ấy rằng "chim hoạ mi không sống bằng ngụ ngôn". Chính sự ngắn gọn của một tiết trong điều lệ bắt buộc chúng ta thông qua một nghị quyết chứa đựng một chỉ thị nhất

định. Tôi phản đối đề nghị của đồng chí An-đrê-ép<sup>83</sup>. Cho rằng không phải "phái kinh tế" và không phải phái "men-sê-vích" làm việc mị dân, thì như vậy không đúng. Trái lại, chính họ là những kẻ mị dân. Nghị quyết chính là nhằm ngăn chặn trò mị dân. Vì lý do ấy, tôi kiên trì chủ trương giữ nguyên nghị quyết này.

3

Tôi không thể ngồi yên được khi nghe người ta nói rằng không có những công nhân đáng được bầu làm uỷ viên trong các ban chấp hành. Vấn đề bị kéo dài; chắc hẳn trong đảng có vấn đề. Công nhân phải được đưa vào các ban chấp hành. Một điều lạ lùng là: trong đại hội có cả thảy ba nhà viết sách, còn những người khác đều là các uỷ viên các ban chấp hành; thế nhưng các nhà viết sách thì tán thành việc đưa công nhân vào các ban chấp hành, còn các uỷ viên các ban chấp hành thì không hiểu vì sao lại nổi nóng lên.

Những lời tuyên bố của các đồng chí Gô-lu-bin và Mi-khai-lốp hết sức có giá trị<sup>84</sup>.

**41**  
**PHÁT BIỂU TRONG KHI THẢO LUẬN**  
**NGHỊ QUYẾT BỔ SUNG CHO**  
**ĐIỀU LỆ ĐẢNG VỀ CÁC HỘI NGHỊ**  
**ĐẠI BIỂU THƯỜNG KỲ CÁC TỔ CHỨC**  
**KHÁC NHAU CỦA ĐẢNG<sup>85</sup>**

NGÀY 22 THÁNG TƯ (5 THÁNG NĂM)

1

Tôi không có gì phản đối điều đó, song liệu người ta có chất lên vai Ban chấp hành trung ương quá nhiều việc không, khi đề nghị nó đứng ra tổ chức các cuộc hội nghị đại biểu?

Tôi đề nghị thay cho câu "Ban chấp hành trung ương đứng ra tổ chức" nên nói: "Ban chấp hành trung ương và các ban chấp hành địa phương đứng ra tổ chức" và thay cho câu "các cuộc hội nghị đại biểu các ban chấp hành địa phương" nên nói: "các cuộc hội nghị đại biểu các tổ chức khác nhau của đảng ta".

2

Đúng. Tôi phản đối những điều bổ sung chỉ gây ra chủ nghĩa hình thức và bệnh giấy tờ.

**42**  
**DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT VỀ BỘ PHẬN  
 LY KHAI KHỎI ĐẢNG<sup>86</sup>**

Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga trao cho Ban chấp hành trung ương nhiệm vụ thi hành mọi biện pháp để chuẩn bị và thảo ra các điều kiện hợp nhất với bộ phận ly khai khỏi Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga; việc phê chuẩn dứt khoát các điều kiện ấy phải để lại cho đại hội đảng lần sau.

NB: không công bố

*Đưa ra ngày 23 tháng Tư  
 (6 tháng Năm)*

*In lần đầu năm 1924 trong cuốn  
 sách "Đại hội III thường kỳ của  
 Đảng công nhân dân chủ - xã hội  
 Nga năm 1905. Toàn văn các biên  
 bản"*

*Theo đúng bản thảo*

**43**  
**PHÁT BIỂU VỀ NGHỊ QUYẾT  
 CỦA RU-MI-AN-TXÉP VỀ BỘ PHẬN  
 LY KHAI KHỎI ĐẢNG<sup>87</sup>**

Tôi nghĩ rằng phần đầu không thể chấp nhận được: làm sao lại không có động trên mảnh đất phân liệt? Còn về việc giải tán các ban chấp hành men-sê-vích thì phải tiến hành một cách hết sức thận trọng.

*In lần đầu năm 1924 trong cuốn  
 sách "Đại hội III thường kỳ của  
 Đảng công nhân dân chủ - xã hội  
 Nga năm 1905. Toàn văn các biên  
 bản"*

*Theo đúng bản in trong sách*

**44**

**PHÁT BIỂU TRONG KHI THẢO LUẬN  
NGHỊ QUYẾT VỀ THÁI ĐỘ ĐỐI VỚI  
CÁC TỔ CHỨC DÂN CHỦ - XÃ HỘI  
CỦA CÁC DÂN TỘC KHÁC  
TRONG NƯỚC NGA<sup>88</sup>**

NGÀY 23 THÁNG TƯ (6 THÁNG NĂM)

Người ta đề nghị với chúng ta một điều không thể chấp nhận được. Đồng chí Mi-khai-lốp thực ra muốn gì? Muốn rằng các thoả thuận, chỉ có thể do Ban chấp hành trung ương và các ban chấp hành địa phương cùng ký kết ư? Nhưng các quyết định chung của Ban chấp hành trung ương thì các ban chấp hành địa phương vẫn có nhiệm vụ phải chấp hành kia mà. Thật ra không hợp lý nếu tính đến cái trường hợp cá biệt khi Ban chấp hành trung ương men-sê-vích làm rối tung một vấn đề nào đó. Cần phải để cho các ban chấp hành địa phương được quyền chủ động. Chúng ta cũng phải uỷ nhiệm cho cả các ban chấp hành địa phương phối hợp hành động tại địa phương với các tổ chức dân chủ - xã hội. Nếu Ban chấp hành trung ương sẽ không ở trong những điều kiện mà người ta không thể tìm thấy nó được, thì tất nhiên bao giờ người ta cũng sẽ hỏi ý kiến nó.

**45**

**PHÁT BIỂU VỀ VẤN ĐỀ THÁI ĐỘ  
ĐỐI VỚI PHÁI TỰ DO**

NGÀY 23 THÁNG TƯ (6 THÁNG NĂM)

Nêu vấn đề liên hiệp với phái tự do là không đúng chỗ. Tình hình ở trong nước Nga đã dẫn đến khởi nghĩa, mà trong những điều kiện như vậy thì ít có khả năng liên hiệp. Ngay cả nếu có một vài nhóm nào đó thuộc phái "Giải phóng" hoặc một số sinh viên có tư tưởng tự do chủ nghĩa không chối từ cầm vũ khí nổi dậy, thì cũng không thể liên hiệp với Xtơ-ru-vê được.

Diễn giả bổ sung những thông báo của đồng chí Või-nốp về đại hội Hội đồng địa phương tại Mát-xcô-va (trích dẫn "Times")<sup>89</sup>.

---

**46**

**PHÁT BIỂU VỀ VẤN ĐỀ NHỮNG  
SỰ LIÊN HIỆP THỰC TẾ VỚI  
NHỮNG NGƯỜI XÃ HỘI  
CHỦ NGHĨA - CÁCH MẠNG**

NGÀY 23 THÁNG TƯ (6 THÁNG NĂM)

Tôi phải báo cáo để đại hội biết về một sự thất bại trong việc cố gắng liên hiệp với những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng. Đồng chí Ga-pôn đã ra nước ngoài. Đồng chí ấy đã gặp những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng, sau đó gặp những người trong phái "Tia lửa" và về sau thì gặp tôi. Đồng chí ấy cho tôi biết là đồng chí ấy đứng trên quan điểm dân chủ - xã hội, nhưng vì một vài lý do, đồng chí ấy thấy không thể tuyên bố công khai điều ấy được. Tôi nói với đồng chí ấy rằng ngoại giao là một việc rất tốt, nhưng không phải giữa những người cách mạng với nhau. Tôi sẽ không kể lại nội dung buổi trao đổi giữa chúng tôi vì nội dung ấy đã được đăng ở báo "Tiến lên" rồi<sup>1)</sup>. Đồng chí Ga-pôn đã để lại cho tôi ấn tượng rằng đồng chí ấy là một người tuyệt đối trung thành với cách mạng, có sáng kiến và thông minh, tuy, đáng tiếc là không có thế giới quan cách mạng kiên định.

Ít lâu sau, đồng chí Ga-pôn gửi thư mời tôi đến dự hội nghị của các tổ chức xã hội chủ nghĩa, theo ý nghĩ của Ga-pôn thì hội nghị này nhằm mục đích phối hợp hành động của các tổ chức xã hội chủ nghĩa đó. Sau đây là danh sách 18 tổ chức được mời đến dự hội nghị của đồng chí Ga-pôn triệu tập, theo như trong thư mời:

1) Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng. 2) Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Báo "Tiến lên". 3) Đảng công nhân dân

<sup>1)</sup> Xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 9, tr. 348 - 352.

chủ - xã hội Nga. Báo "Tia lửa". 4) Đảng xã hội chủ nghĩa Ba-lan. 5) Đảng dân chủ - xã hội Ba-lan và Lít-va. 6) Đảng xã hội chủ nghĩa Ba-lan. Báo "Giai cấp vô sản". 7) Đảng công nhân dân chủ - xã hội Lát-vi-a. 8) Phái Bun. 9) Tổ chức công nhân dân chủ - xã hội Ác-mê-ni-a. 10) Liên đoàn cách mạng Ác-mê-ni-a (Drô-sắc). 11) Khối xã hội chủ nghĩa Bê-lô-ru-xi-a. 12) Liên minh dân chủ - xã hội Lát-vi-a. 13) Đảng kháng cự tích cực Phần-lan. 14) Đảng công nhân Phần-lan. 15) Đảng xã hội - liên bang - cách mạng Gru-di-a. 16) Đảng cách mạng U-cra-i-na. 17) Đảng dân chủ - xã hội Lít-va. 18) Đảng xã hội chủ nghĩa U-cra-i-na<sup>90</sup>.

Tôi đã nói rõ cho đồng chí Ga-pôn và cho một người xã hội chủ nghĩa - cách mạng có tên tuổi biết rằng thành phần đáng nghi ngờ như vậy của hội nghị có thể gây khó khăn cho công việc. Những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng đã chiếm đại đa số trong hội nghị. Việc triệu tập hội nghị đã kéo dài rất lâu. Theo tài liệu của đồng chí Ga-pôn cho tôi xem, thì báo "Tia lửa" trả lời rằng họ thích trực tiếp thoả thuận với những đảng phái có tổ chức. Họ gợi ý "khéo" rằng báo "Tiến lên" là kẻ phá hoại v. v.. Cuối cùng báo "Tia lửa" không tham dự hội nghị. Chúng tôi có đến tham dự với tư cách là đại diện vừa cho ban biên tập báo "Tiến lên" và vừa cho Thường vụ các ban chấp hành của phái đa số. Ở đây chúng tôi thấy rằng hội nghị này là cái vật nằm trong tay những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng. Hoá ra là các đảng công nhân hoặc là hoàn toàn không được mời, hoặc là không có tài liệu nào chứng tỏ rằng các đảng công nhân đã được mời. Chẳng hạn Đảng kháng cự tích cực Phần-lan thì có đại biểu, mà Đảng công nhân Phần-lan thì không có mặt.

Chúng tôi hỏi tại sao, thì người ta trả lời là có nhờ Đảng kháng cự tích cực chuyển hộ giấy mời cho Đảng công nhân Phần-lan, vì theo lời của người đảng viên xã hội chủ nghĩa - cách mạng đã nói những điều này thì họ không biết làm thế nào để trực tiếp báo cho biết được. Nhưng bất kỳ người nào dù chỉ am hiểu chút ít tình hình công việc ở ngoài nước, đều biết rằng có thể liên hệ với Đảng công nhân Phần-lan chẳng hạn bằng cách nhờ Bran-tinh,

lãnh tụ Đảng công nhân dân chủ - xã hội Thụy-điển. Trong hội nghị còn có đại biểu Đảng xã hội chủ nghĩa Ba-lan nhưng lại không có đại biểu Đảng dân chủ - xã hội Ba-lan và Lít-va. Và cũng không thể biết được là họ có được mời không. Cũng chính đảng viên xã hội chủ nghĩa - cách mạng nói trên đã báo cho chúng tôi là Đảng dân chủ - xã hội Lít-va và Đảng cách mạng U-cra-i-na không trả lời.

Ngay từ đầu hội nghị, vấn đề dân tộc đã được đưa ra. Đảng xã hội chủ nghĩa Ba-lan nêu vấn đề về một số quốc hội lập hiến. Điều này làm cho tôi có lý do để nói rằng sau này cần phải hoặc là hoàn toàn từ chối không tham dự những hội nghị như vậy, hoặc là triệu tập những hội nghị đại biểu gồm đại biểu các đảng công nhân cùng chung một dân tộc, hoặc là mời đại biểu của các ban chấp hành đảng bộ địa phương các vùng mà dân cư không phải Nga, tham dự hội nghị. Nhưng hoàn toàn không phải do đó mà tôi kết luận rằng vì có những sự bất đồng về nguyên tắc mà không thể triệu tập được các cuộc hội nghị đại biểu. Chỉ cần một điều là những vấn đề được đặt ra phải hoàn toàn thiết thực.

Từ ngoài nước, chúng ta không thể kiểm tra được thành phần của những cuộc hội nghị đại biểu v. v.. Cần phải có đại biểu của cơ quan trung ương trong nước và nhất định phải có sự tham gia của đại biểu các ban chấp hành địa phương. Vấn đề làm cho chúng tôi bỏ hội nghị ra về, là vấn đề liên quan đến những người Lát-vi-a. Trước khi ra về, chúng tôi có đọc bản tuyên bố sau đây:

"Thời kỳ lịch sử quan trọng mà hiện nay nước Nga đang trải qua, đã ra cho các đảng, các tổ chức dân chủ - xã hội và dân chủ - cách mạng đang hoạt động trong nước, một nhiệm vụ là phải đi đến một sự thỏa thuận thực tế để tấn công chế độ chuyên chế một cách có kết quả hơn.

Vì vậy, thấy rằng cuộc hội nghị đại biểu triệu tập nhằm mục đích ấy có một ý nghĩa hết sức quan trọng, nên tất nhiên chúng ta phải có thái độ hết sức nghiêm túc đối với vấn đề thành phần hội nghị.

Tiếc rằng trong hội nghị do đồng chí Ga-pôn triệu tập, điều kiện cần thiết ấy để hội nghị làm việc có kết quả, lại không được chú trọng đúng mức và vì vậy ngay từ lúc bắt đầu xác định thành phần của hội

nghi, chúng tôi đã buộc phải có những biện pháp để đảm bảo kết quả thật sự cho cuộc hội nghị này.

Tính chất hoàn toàn thiết thực của hội nghị trước hết đòi, chẳng hạn, làm thế nào để chỉ có những tổ chức nào là những lực lượng thật sự ở Nga mới được tham dự hội nghị.

Thế nhưng xét về sự tồn tại thực tế của một số tổ chức mà nói, thì thành phần hội nghị rất không thỏa mãn. Ngay cả cái tổ chức rõ ràng là hữu danh vô thực, cũng có đại biểu ở hội nghị. Chúng tôi muốn nói đến Liên minh dân chủ - xã hội Lát-vi-a.

Đại biểu của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Lát-vi-a đòi không cho Liên minh này tham dự và yêu cầu đó mang tính chất tối hậu thư.

Sau đó tính chất hoàn toàn hữu danh vô thực của "Liên minh" này đã được xác nhận trong một buổi họp riêng của đại diện bốn tổ chức dân chủ - xã hội với sự tham dự của các đại biểu "Liên minh" này, tất nhiên điều đó bắt buộc cả chúng tôi - những đảng và những tổ chức dân chủ - xã hội khác đã tham dự hội nghị - tán thành yêu cầu có tính chất tối hậu thư đó.

Nhưng ngay lập tức, từ những bước đầu, chúng tôi đã vấp phải sự phản kích mãnh liệt của tất cả các đảng dân chủ - cách mạng, những đảng này không chịu thoả mãn yêu sách có tính chất tối hậu thư của chúng tôi, và đã thích một nhóm người hữu danh vô thực hơn là một loạt tổ chức dân chủ - xã hội có tên tuổi.

Cuối cùng, ý nghĩa thực tế của hội nghị đại biểu này lại càng bị giảm sút vì sự vắng mặt của hàng loạt những tổ chức dân chủ - xã hội khác mà như chúng tôi được biết thì không có những biện pháp thích đáng để bảo đảm cho họ được tham dự hội nghị.

Do tất cả những điều kể trên, chúng tôi buộc phải bỏ hội nghị, đồng thời chúng tôi tin tưởng rằng sự thất bại của một mưu toan sẽ không ngăn cản ý chí kiên trì nhằm lặp lại lần nữa mưu toan đó trong một tương lai gần nhất, và chúng tôi cũng tin tưởng rằng nhiệm vụ đang được đề ra cho tất cả các đảng cách mạng, tức nhiệm vụ phải đi đến một sự liên hiệp thực tế, sẽ được hoàn thành trong một hội nghị sắp tới đó gồm đại biểu các tổ chức thực sự hoạt động ở Nga, chứ không phải các tổ chức hữu danh vô thực.

Thay mặt Đảng công nhân dân chủ - xã hội  
Lát-vi-a – Ph. Rô-din

Thay mặt báo "Tiến lên" thuộc Đảng công nhân  
dân chủ - xã hội Nga – N. Lê-nin

Thay mặt Ban chấp hành trung ương của phái  
Bun – I. Ghen-phín

V. Vi-ni-txơ-ki

Thay mặt Tổ chức công nhân dân chủ - xã hội Ác-mê-ni-a - Le-ro”.

Ngày 3 tháng Tư 1905

Qua 1½ - 2 tuần sau, đồng chí Ga-pôn có gửi cho tôi lời tuyên bố sau đây:

"Đồng chí thân mến! Tôi xin gửi đồng chí hai bản tuyên bố của cuộc hội nghị mà đồng chí đã biết, và yêu cầu đồng chí trình lại cho Đại hội III sắp tới của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Tôi thấy có nhiệm vụ phải nhận danh cá nhân tôi mà nói thêm rằng tôi chấp nhận những bản tuyên bố ấy, nhưng với một số ý kiến bảo lưu trong các vấn đề cương lĩnh xã hội chủ nghĩa và nguyên tắc liên bang.

*Giê-oóc-gi Ga-pôn”.*

Đồng chí ấy gửi kèm theo lời tuyên bố này, hai tài liệu lý thú, trong đó có những đoạn sau đây đáng chú ý:

"Áp dụng nguyên tắc liên bang vào trong quan hệ giữa các dân tộc cùng chung một quốc gia...

Xã hội hoá, tức là chuyển tất cả ruộng đất nào mà việc canh tác dựa vào sự bóc lột sức lao động của người khác, cho xã hội quản lý và cho dân cư lao động nông nghiệp sử dụng, đồng thời những hình thức cụ thể, trình tự thực hiện và quy mô của biện pháp đó vẫn do thẩm quyền các đảng của từng dân tộc xác định, căn cứ vào đặc điểm của điều kiện địa phương ở những nước ấy; phát triển kinh tế công cộng, kinh tế thị chính và công xã...

... Bánh mì cho người đòi!

Ruộng đất và hoa lợi của nó cho tất cả những người lao động!

... Thành lập quốc hội lập hiến gồm đại biểu tất cả các địa phương trong Đế quốc Nga, trừ Ba-lan và Phần-lan!

... Triệu tập quốc hội lập hiến cho Cáp-ca-dơ, với tư cách là một bộ phận tự trị, gắn liền với Nga trên cơ sở liên bang...".

Qua những đoạn trích dẫn vừa rồi, ta thấy rõ là kết quả của hội nghị đại biểu đã hoàn toàn xác minh những điều lo ngại buộc chúng tôi phải bỏ hội nghị. Ở đây chúng ta thấy một bản sao cương lĩnh xã hội chủ nghĩa - cách mạng với đủ các loại nhượng bộ đối với các đảng dân tộc chủ nghĩa phi vô sản. Giải quyết những vấn đề được nêu ra trong hội nghị đại biểu mà không

có các đảng vô sản của các dân tộc tham gia, thì thật là lả lùng. Tỷ dụ như hội nghị đại biểu đã đưa ra yêu sách đòi lập một quốc hội lập hiến riêng cho Ba-lan. Chúng ta không thể ủng hộ mà cũng không thể phản đối yêu sách này. Cương lĩnh của chúng ta thừa nhận nguyên tắc dân tộc tự quyết. Nhưng không thể giải quyết vấn đề này mà không có Đảng dân chủ - xã hội Ba-lan và Lít-va. Hội nghị đại biểu đã chia sẻ quốc hội lập hiến, mà việc này tiến hành trong lúc không có mặt các đảng công nhân! Chúng ta không thể để người ta thực tế giải quyết những vấn đề như vậy được nếu không có đảng của những người vô sản tham gia. Nhưng đồng thời tôi thấy rằng những sự bất đồng có tính chất nguyên tắc vẫn không loại trừ khả năng triệu tập những hội nghị đại biểu có tính chất thực tế, nhưng, một là phải họp ở Nga; hai là phải thẩm tra tính chất hiện thực của các lực lượng; ba là phải tách những vấn đề dân tộc ra, hay ít ra phải mời đại biểu các ban chấp hành địa phương ở những vùng có các đảng dân chủ - xã hội và các đảng không phải dân chủ - xã hội của các dân tộc.

Tôi chuyển sang nói về bản nghị quyết đã được đề nghị về những sự liên hiệp thực tế với những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng (diễn giả đọc bản dự thảo do đồng chí Või-nốp viết):

"Nhận thấy rằng:

1) Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng là cánh cách mạng cực đoan trong phái dân chủ tiểu tư sản;

2) hiện nay, nói chung nên có những hiệp nghị chiến đấu tạm thời giữa Đảng dân chủ - xã hội và tổ chức của những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng để đấu tranh với chế độ chuyên chế;

3) vô luận thế nào những hiệp nghị như thế cũng không được hạn chế tính chất độc lập hoàn toàn của Đảng công nhân dân chủ - xã hội và phá hoại tính hoàn chỉnh và sự trong sạch của sách lược vô sản và của những nguyên tắc của đảng ấy, -

Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga uỷ nhiệm cho Ban chấp hành trung ương và các ban chấp hành địa phương trong trường hợp cần thiết sẽ ký kết những hiệp nghị chiến đấu tạm thời với

các tổ chức xã hội chủ nghĩa - cách mạng, đồng thời những hiệp nghị địa phương chỉ có thể ký kết dưới sự kiểm soát trực tiếp của Ban chấp hành trung ương".

Tôi đồng ý với bản dự thảo này. Nhưng liệu có thể bằng cách nào đó làm đoạn cuối nhẹ bớt, thí dụ, thay những chữ "dưới sự kiểm soát trực tiếp của Ban chấp hành trung ương" mà chỉ để lại những chữ "dưới sự kiểm soát của Ban chấp hành trung ương".

**47**  
**PHÁT BIỂU VỀ BẢN BÁO CÁO VỀ**  
**HOẠT ĐỘNG CỦA**  
**BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG<sup>91</sup>**

NGÀY 25 THÁNG TƯ (8 THÁNG NĂM)

1

Thật vậy, bản báo cáo về hoạt động của Ban chấp hành trung ương đề cập nhiều đến mặt kỹ thuật hơn là đến chính sách của Ban chấp hành trung ương. Tôi đã theo dõi sự hoạt động của bộ máy trung ương của đảng từ năm 1900 và tôi phải nói rằng đã có sự tiến bộ rất lớn. Nếu như bộ máy ấy chưa làm chúng ta thỏa mãn thì đó là vì sự thoả mãn hoàn toàn họa may chỉ có dưới chế độ chuyên chính vô sản, mà cũng chưa chắc! Xin chú ý một điều là phải được "chỉ định bổ sung" vẫn còn đang gây tác hại! Ban chấp hành trung ương ít nói đến chính sách của mình vì nó không thể nói được điều gì tốt về chính sách ấy được. Sai lầm chủ yếu của Ban chấp hành trung ương là ở chỗ đấu tranh chống lại việc triệu tập đại hội. Nếu đại hội được triệu tập sớm hơn một năm thì có lẽ nó sẽ còn mang tính chất điều hoà nhiều hơn so với hiện nay. Bản thân tôi tán thành việc giải tán; nhưng tôi nhất định phản đối việc giải tán ấy trong một trường hợp, tức là nếu vì để cổ động cho đại hội mà giải tán. Tuy nhiên tôi không nói thêm đến vấn đề này nữa: thấy một kẻ có lỗi đã ăn năn hối cải thì vui mừng<sup>92</sup> hơn là thấy 99 người ngoan đạo. Còn về những lời oán trách tôi, thì tôi chỉ xin nói rằng không có đảng thì người viết sách báo không thể làm nên bất cứ việc gì được.

2

Người ta chỉ trích tôi mâu thuẫn trong vấn đề xét xử. Nếu như đại hội là đại hội chung thì vấn đề xét xử đã được nêu lên

còn sớm hơn nữa, song hiện nay thì toàn bộ sự việc trước đây đã chỉ cho thấy rõ vấn đề là ở chỗ nào rồi. Ban chấp hành trung ương không thể báo cáo công việc đã qua vì nó đã lầm lẫn. Lối thoát cho Ban chấp hành trung ương vẫn như trước đây, đó là đại hội, mà đại hội này họp muộn hơn thời hạn nó phải họp. Khi "bị cáo đã tự thú" thì không cần phải thẩm cứu nữa.

---

**48**  
**ĐỀ NGHỊ VỀ THỦ TỤC BẦU CỬ**  
**BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG**

NGÀY 25 THÁNG TƯ (8 THÁNG NĂM)

Tôi đề nghị trước hết xác định số người phải bầu ra là bao nhiêu, tiến hành bầu cử bằng cách bỏ phiếu kín, sau đó hãy thoả thuận về phạm vi công bố kết quả bỏ phiếu.

---

49

**DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT VỀ  
THỜI HẠN BAN CHẤP HÀNH  
TRUNG ƯƠNG NHẬM CHỨC**

Đại hội quyết nghị: Ban chấp hành trung ương mới do đại hội bầu ra nhậm chức ngay từ giờ phút này<sup>93</sup>.

*Đưa ra ngày 25 tháng Tư  
(8 tháng Năm)*

*Theo đúng bản thảo*

50

**PHÁT BIỂU VỀ VIỆC XUẤT BẢN  
CÁC BIÊN BẢN ĐẠI HỘI III ĐẢNG  
CÔNG NHÂN DÂN CHỦ - XÃ HỘI NGA**

NGÀY 25 THÁNG TƯ (8 THÁNG NĂM)

Chủ tịch chỉ rõ là không thể quyết định trước giới hạn rút ngắn các biên bản đại hội. Phải rút bỏ tất cả các cuộc thảo luận bàn về chương trình nghị sự; sau đó chủ tịch nhận thấy rằng ở nước ngoài lại phải tổ chức thiết bị kỹ thuật in, việc ấy có thể ảnh hưởng đến tốc độ in các biên bản của đại hội.

51

**DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT VỀ  
VIỆC XUẤT BẢN THÔNG CÁO VỀ  
ĐẠI HỘI III ĐẢNG CÔNG NHÂN  
DÂN CHỦ - XÃ HỘI NGA VÀ VỀ VIỆC XUẤT BẢN  
CÁC BIÊN BẢN CỦA ĐẠI HỘI<sup>94</sup>**

Đại hội uỷ nhiệm cho Ban chấp hành trung ương tiến hành tức khắc việc xuất bản một bản thông cáo ngắn về Đại hội III, trong đó đăng toàn văn cương lĩnh, điều lệ và các nghị quyết.

Đại hội uỷ nhiệm cho Ban chấp hành trung ương tìm mọi cách xúc tiến việc công bố thông cáo ấy.

Đại hội uỷ nhiệm cho tiểu ban xuất bản các biên bản của đại hội<sup>95</sup>: 1) xác định dứt khoát xem những văn kiện nào vì lý do bảo mật, không được công bố trong mọi trường hợp, 2) xác định cách thức và mức độ phổ biến cho toàn thể đảng viên biết về phần biên bản không được công bố của Đại hội III, 3) trước khi xuất bản, phải rút ngắn những đoạn cần rút bỏ, những đoạn chỉ liên quan đến những việc tranh luận về chương trình nghị sự hoặc liên quan đến những điểm bổ sung nhỏ, đã bị bác, cho các nghị quyết.

*Dưa ra ngày 25 tháng Tư  
(8 tháng Năm)*

52

**DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT VỀ  
NHỮNG SỰ KIỆN XÂY RA  
Ở CÁP-CA-DƠ<sup>96</sup>**

Nhận thấy rằng:

1) điều kiện đặc biệt trong sinh hoạt chính trị và xã hội ở Cáp-ca-dơ là thuận lợi cho việc thành lập ở đó những tổ chức có tính chiến đấu nhất của đảng ta;

2) tinh thần cách mạng của đa số dân cư Cáp-ca-dơ, ở thành thị cũng như ở thôn quê, đã phát triển đến mức độ của một cuộc khởi nghĩa toàn dân chống lại chế độ chuyên chế;

3) chính phủ chuyên chế đã bắt đầu gửi quân đội và pháo binh đến Gu-ri-a, chuẩn bị thẳng tay tiêu diệt tất cả các điểm bùng nổ quan trọng nhất của cuộc khởi nghĩa;

4) sự thắng lợi của chế độ chuyên chế đối với cuộc khởi nghĩa của nhân dân ở Cáp-ca-dơ – thắng lợi này được thực hiện dễ dàng hơn vì dân cư ở đấy thuộc dân tộc khác – sẽ gây ra những hậu quả hết sức tai hại đối với sự thắng lợi của cuộc khởi nghĩa trong toàn nước Nga; –

Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga thay mặt cho giai cấp vô sản giác ngộ ở Nga nhiệt liệt chào mừng giai cấp vô sản và giai cấp nông dân anh hùng Cáp-ca-dơ và ủy nhiệm cho Ban chấp hành trung ương và các ban chấp hành địa phương của đảng phải thi hành những biện pháp tích cực nhất để phổ biến hết sức rộng rãi các tin tức về tình hình Cáp-ca-dơ bằng cách phát hành những tập sách nhỏ, tổ chức mít-tinh, hội họp công nhân, tọa đàm ở các tổ v. v., cũng như để dùng lực lượng vũ trang chi viện kịp thời cho Cáp-ca-dơ.

*Dưa ra ngày 26 tháng Tư  
(9 tháng Năm)*

53

**PHÁT BIỂU KHI THẢO LUẬN**  
**NGHỊ QUYẾT VỀ NHỮNG SỰ KIỆN**  
**XÂY RA Ở CÁP-CA-DƠ**

NGÀY 26 THÁNG TƯ (9 THÁNG NĂM)

1

Nói rằng đảng đảm nhận trách nhiệm án định cuộc khởi nghĩa vào lúc Cáp-ca-dơ bắt đầu cuộc cách mạng, là không đúng. Chúng ta chỉ giao cho Ban chấp hành trung ương ủng hộ phong trào thôi<sup>1)</sup>.

2

Nói chung tôi tán thành điểm sửa đổi của đồng chí Pê-tô-rốp<sup>97</sup>, tuy trong đấy không có lời kêu gọi cách mạng<sup>2)</sup>.

<sup>1)</sup> Trong bản ghi chép của tiểu ban ghi biên bản, đoạn cuối bài phát biểu viết như sau:

"Chúng ta chỉ giao cho Ban chấp hành trung ương ủng hộ phong trào thôi; kết luận rằng chỉ cần tuyên truyền và cổ động xét theo tình hình Cáp-ca-dơ, thì kết luận như thế là không thích hợp. Đề nghị tất cả chú ý đến đoạn này.

Không ai đề nghị phát biểu. Cuộc tranh luận *kết thúc*".

<sup>2)</sup> Trong bản ghi chép của tiểu ban ghi biên bản, lời phát biểu này của Lê-nin ghi lại như sau: "Lê-nin. Liệu có cần bổ sung thêm "gửi giai cấp vô sản và nông dân Nga" không? Rúp-kin vừa mới nói là trong nghị quyết có thể nêu rằng Cáp-ca-dơ không được khởi nghĩa, chừng nào nước Nga chưa thể ủng hộ nó. Nhưng muốn vậy, phải thay đổi toàn bộ nghị quyết. Những chỉ dẫn của các cán bộ địa phương rất quan trọng, nói chung tôi tán thành điểm sửa đổi của đồng chí Pê-tô-rốp, tuy trong đấy thiếu lời kêu gọi cách mạng".

**VỀ NHỮNG BẢN BÁO CÁO HAI TUẦN**  
**CỦA CÁC TỔ CHỨC ĐẢNG**

Những bản báo cáo hai tuần của *tất cả* các tổ chức đảng, đặc biệt của *tất cả* các tổ chức đảng trong *công nhân*, sẽ có ý nghĩa to lớn đối với việc củng cố hàng ngũ và đoàn kết đảng về mặt tổ chức, đặc biệt đối với việc cải tổ lại chế độ cử đại biểu của đảng (tại các cuộc đại hội) căn cứ vào số lượng công nhân đã được tổ chức lại.

Cơ quan ngôn luận trung ương của đảng có thể đăng những đoạn trích trong các báo cáo ấy và như thế là cung cấp những tài liệu hết sức có giá trị về sinh hoạt thực sự, chân thực của đảng.

Cũng có thể đăng số đảng viên ở các tổ, các nhóm, v. v., chẳng hạn bằng cách dùng một hay hai chữ cái để chỉ mỗi nhóm hay mỗi tổ chức. Những bản báo cáo như thế về thành phần đảng viên của các tổ chức đảng ta sẽ là tài liệu kiểm tra tốt. (Ý kiến phản đối cho rằng các bản báo cáo ấy chiếm nhiều chỗ, là không có căn cứ. Với hai chữ và hai số để chỉ số đảng viên – thí dụ: ab 13, cd 41, đe 17, v. v. – thì chúng ta có thể có *mười một* thông báo như thế ở mỗi hàng của một cột báo).

Đại hội nên chia thời gian giữa Đại hội III và IV (1 năm) thành hai phần. Trong phần thời gian thứ nhất, *mỗi* tổ chức đảng, cho tới chi bộ công nhân cơ sở của đảng ta, phải được xác định thành phần và nhất định phải  *ổn định* những mối liên hệ đều đặn với trung ương, phải  *ổn định* những bản báo cáo hai tuần đều đặn. Tôi nói chữ  *ổn định* vì chỉ lấy địa chỉ rồi viết thì chưa đủ, cần phải kiểm tra các địa chỉ, đảm bảo để các bản báo

cáo được gửi đến nơi v. v. và v. v.. Có thể mạnh dạn coi thời hạn 4 - 5 tháng\* là đủ để ổn định nền nếp mới đó, ổn định những bản báo cáo mới (hai tuần) ấy, là những bản báo cáo được gửi lên một cách hoàn toàn đều đặn. Nhất định có thể làm việc ấy xong một cách nhanh hơn *gấp ba nếu có lòng mong muốn.*

Sau đây, trong nửa năm sau, các báo cáo hai tuần của các tổ chức đảng có thể được thừa nhận có giá trị pháp lý – có thể nói như thế – nghĩa là đặt việc cải tổ chế độ cử đại biểu của đảng ở Đại hội IV trực tiếp phụ thuộc vào những báo cáo ấy. Thí dụ, chẳng hạn Đại hội III trong tháng Tư 1905 ra quyết nghị: chỉ có những tổ chức đảng đã gửi các bản báo cáo hai tuần đều đặn cho cơ quan trung ương từ ngày 1 tháng Chín 1905 mới được coi là những tổ chức đảng có quyền được tính đến trong khi cải tổ chế độ cử đại biểu của đảng tại Đại hội IV. Chỉ trên cơ sở các báo cáo đó được nộp lên ít nhất là trong vòng ba tháng (tức là minimum phải có 6 báo cáo), Đại hội IV mới sẽ xác định chế độ cử đại biểu của đảng ở các đại hội, theo tỷ lệ thuận với số công nhân được tổ chức trong các liên minh dân chủ - xã hội ở mỗi địa phương. Vì vậy, số đảng viên nhất định cần phải được nêu rõ trong mỗi báo cáo.

*Viết chậm nhất là ngày 20  
tháng Tư (3 tháng Năm) 1905*

*In lần đầu năm 1926 trong  
Văn tập Lê-nin, t. V*

*Theo đúng bản thảo*

\* Trong thời hạn ấy *mỗi* tổ chức phải báo ký hiệu của mình (hai ba chữ cái = tên của tổ chức) cho cơ quan trung ương, và cố gắng đăng ít nhất một bản báo cáo của mình trong báo của Cơ quan ngôn luận trung ương, để cho *tất cả* các đảng viên của tổ chức ấy thấy rõ là có sự liên hệ của tổ chức mình với cơ quan trung ương.

## NHỮNG SỰ NGUY BIÊN CHÍNH TRỊ

Cách mạng Nga chỉ mới vừa bắt đầu nhưng nó đã bộc lộ một cách hoàn toàn rõ ràng những đặc điểm thông thường của các cuộc cách mạng chính trị của giai cấp tư sản. Các tầng lớp dưới thì đấu tranh, còn các tầng lớp trên thì hưng ứng. Tất cả những gian khổ khôn lường của cuộc đấu tranh cách mạng đều đã và đang hoàn toàn dồn vào đầu giai cấp vô sản và một số người xuất thân từ giới thanh niên trí thức tư sản. Chín phần mười tất cả những tự do đã phần nào giành được (hay nói đúng hơn: những phần cỏn con của tự do) đều thuộc về các tầng lớp trên của xã hội, những giai cấp không lao động. Bất chấp pháp luật, hiện nay ở Nga tự do ngôn luận, hội họp và báo chí trở nên rộng rãi hơn nhiều so với mươi năm về trước, so với một năm về trước; nhưng chỉ có những báo chí tư sản và các cuộc hội họp của "phái tự do" mới được hưởng những tự do ấy một cách ít nhiều rộng rãi. Công nhân khao khát tự do, thường mở đường cho mình vào những lĩnh vực mà họ chưa từng biết và được coi là hoàn toàn không thể xâm nhập được, nhưng sự xâm nhập ấy của nhân tố vô sản không phủ nhận mà đã xác nhận tư tưởng của chúng tôi. Tính chất tích cực của sự tham gia vào cuộc đấu tranh chính trị lại tỷ lệ nghịch với tính chất tích cực trong việc chiếm đoạt các thành quả của cuộc đấu tranh. Địa vị của một giai cấp nào đó trong cơ cấu kinh tế - xã hội càng có lợi bao nhiêu, thì quan hệ so sánh giữa phong trào hợp pháp và không hợp pháp (nghĩa là giữa phong trào được pháp luật cho phép và phong

trào chống lại pháp luật) lại càng "có lợi" bấy nhiêu. Phong trào của giai cấp tư sản thuộc phái tự do, đặc biệt từ sau ngày 9 tháng Giêng, đã phát triển rộng rãi dưới những hình thức được pháp luật *dung nạp*, đến nỗi phong trào không hợp pháp của phái tự do đang phai nhạt với một tốc độ hết sức nhanh trước mắt chúng ta. Phong trào của giai cấp công nhân, tuy ở một trong những thời kỳ quan trọng nhất của nó, nó đã mang một hình thức cực kỳ "hợp pháp" (nhân dân lao động ở Pê-téc-bua trình thư thỉnh nguyện lên nhà vua), nhưng hoá ra vẫn là hết sức bất hợp pháp và bị đàn áp một cách hết sức nghiêm khắc bằng quân sự. Phong trào của giai cấp công nhân đã trở nên rộng hơn nhiều, nhưng quan hệ so sánh giữa yếu tố hợp pháp và yếu tố không hợp pháp hầu như không thay đổi có lợi cho yếu tố thứ nhất.

Tại sao có sự khác nhau ấy? Chính vì toàn bộ chế độ kinh tế - xã hội ở Nga đã đảm bảo đưa lại những thành quả lớn nhất cho những kẻ ít lao động nhất. Dưới chế độ tư bản không thể khác thế được. Đó là quy luật của tư bản, quy luật này khống chế không những sinh hoạt kinh tế, mà cả sinh hoạt chính trị nữa. Phong trào của các tầng lớp dưới thúc đẩy lực lượng cách mạng; phong trào ấy thúc đẩy cái khói quần chúng nhân dân đồng đảo đến nỗi họ, một là, có thể thật sự lật đổ được toàn bộ tòa nhà mục nát, và hai là, không bị ràng buộc với tòa nhà ấy bởi bất kỳ những đặc điểm nào của địa vị của họ, và sẵn sàng lật đổ tòa nhà ấy. Hơn nữa, mặc dù không hoàn toàn giác ngộ về mục đích của mình, họ vẫn có khả năng và muốn lật đổ tòa nhà ấy vì tình cảnh của quần chúng nhân dân ấy là không lối thoát, vì sự áp bức muôn đời đã thúc đẩy họ vào con đường cách mạng, mà họ sẽ không mất gì hết ngoài những xiêng xích. Lực lượng nhân dân ấy tức là giai cấp vô sản, là lực lượng ghê gớm đối với bọn chủ của tòa nhà mục nát vì trong bản thân địa vị của giai cấp vô sản cũng đã có một cái gì đe dọa tất cả những bọn bóc lột. Vì lý do ấy, một phong trào hết sức nhỏ bé của giai cấp vô sản, dù nó lúc đầu có nhỏ bé đến đâu nữa, dù nó có xuất phát từ lý do nhỏ như thế nào nữa, thì nó cũng nhất định đe dọa vượt

khỏi những mục tiêu trực tiếp của nó và trở thành một phong trào có tính chất không điều hoà và phá hoại đối với *toàn bộ* chế độ cũ.

Phong trào của giai cấp vô sản, vì những đặc điểm cơ bản nhất trong địa vị của giai cấp ấy dưới chế độ tư bản, nên có xu thế tất yếu trở thành một cuộc đấu tranh quyết liệt vì *tất cả*, vì thắng lợi hoàn toàn đối với tất cả những gì là đen tối, là bóc lột, là nô dịch. Ngược lại, phong trào của giai cấp tư sản tự do, cũng vì những lý do ấy (nghĩa là vì những đặc điểm cơ bản của địa vị của giai cấp tư sản), có xu thế đi đến thoả hiệp chứ không phải đấu tranh, đi đến chủ nghĩa cơ hội chứ không phải chủ nghĩa cấp tiến, đi đến chỗ tính toán vụn vặt những kết quả trước mắt chắc chắn nhất và có thể có được nhất, chứ không phải đi đến cái tham vọng "không khôn khéo", quá cảm và cương quyết nhằm giành thắng lợi hoàn toàn. Người nào đấu tranh thật sự, người ấy tất nhiên sẽ chiến đấu vì *tất cả*; còn người nào thích thoả hiệp hơn là đấu tranh thì người ấy tất nhiên sẽ nêu lên từ trước những "mảnh vụn vặt" nào mà anh ta muốn được thoả mãn trong trường hợp tốt nhất (trong trường hợp xấu thì anh ta sẽ thoả mãn ngay cả với việc không đấu tranh, nghĩa là anh ta sẽ thoả hiệp lâu dài với bọn chúa tể của thế giới cũ).

Do đó, hoàn toàn tự nhiên là Đảng dân chủ - xã hội, với tư cách là đảng của giai cấp vô sản cách mạng, rất quan tâm đến *cương lĩnh* của mình, xác định trước từ lâu một cách rất kỹ càng về mục tiêu cuối cùng của mình - mục tiêu giải phóng hoàn toàn cho những người lao động - và rất căm ghét mọi mưu toan muốn cắt xén mục tiêu cuối cùng ấy<sup>1)</sup>; cũng vì những lý do ấy mà Đảng dân chủ - xã hội đã tách riêng - một cách hết

<sup>1)</sup> Trong bản thảo: "... mục tiêu giải phóng hoàn toàn thể nhân loại lao động thoát khỏi mọi ách áp bức, – và rất căm ghét mọi mưu toan muốn cắt xén, hạ thấp hoặc tẩm thường hóa mục tiêu cuối cùng ấy".

Từ đây trở đi, trong những chú thích ở cuối trang sẽ khôi phục lại theo bản thảo những đoạn quan trọng nhất mà M. X. Ôn-min-xki đã sửa đi để đăng báo.

sức nghiêm ngặt, một cách hết sức kiên quyết – những mục tiêu kinh tế và chính trị nhỏ nhặt trước mắt với mục tiêu cuối cùng, Người nào đấu tranh vì tất cả, vì thắng lợi hoàn toàn, người ấy không thể không đề phòng để khỏi bị những kết quả vụn vặt trói tay lại, làm đi trêch đường và làm cho quên những cái tương đối còn xa hơn, mà thiếu những cái này thì tất cả những thành quả vụn vặt chỉ là những điều trống rỗng. Ngược lại, đối với đảng của giai cấp tư sản, dù cho đảng ấy có tinh thần yêu tự do nhất, yêu nhân dân nhất, nhưng thái độ quan tâm như thế đến các cương lĩnh, thái độ luôn luôn phê phán đối với những cải thiện nhỏ và dần dần, thực là không hiểu được và xa lạ<sup>1)</sup>.

Chúng tôi đi đến những ý nghĩ như thế là vì gần đây ban biên tập của tờ "Giải phóng" xuất bản "Dự thảo hiến pháp Nga" với đầu đề là "Đạo luật nhà nước cơ bản của Đế quốc Nga". Bản dự thảo ấy đã được biết khá lâu ở Nga, nay lại được công bố với những chú dẫn và giải thích, với tính cách là "bản duy nhất đầy đủ, hoàn bị và đã được bản thân các tác giả hiệu đính". Té ra bản dự thảo ấy không phải do "Hội liên hiệp giải phóng" soạn ra mà chỉ do một nhóm riêng thuộc hội liên hiệp ấy thảo ra. Như vậy là lại một lần nữa ta thấy ở đây có sự sợ hãi đối với cương lĩnh rõ ràng, dứt khoát và công khai, một sự sợ hãi cố hữu của chủ nghĩa tự do<sup>2)</sup>. Đảng tự do ở Nga có tiền tài và những lực lượng viết sách báo hết sức nhiều hơn, được hoạt động trên cơ sở hợp pháp một cách hết sức tự do hơn so với Đảng dân chủ - xã hội, nhưng đồng thời nếu nói đến tính chất rõ ràng của cương

<sup>1)</sup> Trong bản thảo: "... đối với đảng của giai cấp tư sản, dù cho đảng ấy tự do chủ nghĩa nhất, có tri thức nhất, có tinh thần yêu tự do nhất, yêu nhân dân nhất, nhưng cái tinh thần nghiêm ngặt ấy trong việc theo đuổi những mục đích cuối cùng, cái thái độ quan tâm ấy đến các cương lĩnh, cái thái độ luôn luôn phê phán, luôn luôn không thỏa mãn ấy đối với những cải thiện nhỏ và dần dần, thực là không hiểu được và xa lạ".

<sup>2)</sup> Trong bản thảo: "... một sự sợ hãi cố hữu của chủ nghĩa tự do ở Nga, mà cũng không phải chỉ riêng ở Nga".

lĩnh, thì sự lạc hậu của đảng ấy so với Đảng dân chủ - xã hội thật rõ ràng như đập vào mắt. Những người thuộc phái tự do thật sự tránh các cương lĩnh; họ thích phát biểu một vài lời tuyên bố cá biệt đầy mâu thuẫn trên báo chí của họ (chẳng hạn về vấn đề quyền đầu phiếu phổ thông) hay "những dự thảo" của những nhóm riêng, những dự thảo này hoàn toàn không ràng buộc toàn đảng (hay là toàn "Hội liên hiệp giải phóng") coi như một chỉnh thể. Đường nhiên điều đó không thể là một sự ngẫu nhiên; đó là kết quả không thể tránh khỏi của địa vị xã hội của giai cấp tư sản, với tư cách là một giai cấp, trong xã hội hiện đại, – một giai cấp bị chèn giữa chế độ chuyên chế và giai cấp vô sản, và bị tách thành những phái nhỏ vì những sự khác nhau nhỏ nhặt về quyền lợi. Từ tình hình như thế, những sự ngụy biện chính trị này sinh ra một cách hoàn toàn tự nhiên.

Bây giờ chúng tôi muốn lưu ý đặc giả đến một trong những sự ngụy biện như thế. Những nét cơ bản của bản dự thảo hiến pháp của phái "Giải phóng" thì ai nấy đều biết rõ: chế độ quân chủ được duy trì, vấn đề chế độ cộng hoà thậm chí không được thảo luận (chắc hẳn là những nhà "chính trị thực tế" của giai cấp tư sản xem vấn đề đó không quan trọng!), thành lập chế độ đại nghị *hai viện*, trên cơ sở đầu phiếu phổ thông, *trực tiếp*, bình đẳng và bỏ phiếu kín đối với hạ nghị viện, và trên cơ sở tuyển cử *hai cấp* để bầu thượng nghị viện. Các đại biểu của thượng nghị viện do các hội nghị hội đồng địa phương và các Đu-ma thành phố bầu cử lên. Chúng tôi thấy không cần nói đến các chi tiết của bản dự thảo ấy. Đảng chú ý là đề cương chung của bản dự thảo và sự bênh vực có tính chất "nguyên tắc" cho dự thảo đó.

Phái tự do cao cả của chúng ta tìm cách chia chinh quyền nhà nước một cách thật hết sức đều nhau và "công bằng" cho ba lực lượng: nhà vua, thượng nghị viện (Nghị viện hội đồng địa phương) và hạ nghị viện (Nghị viện đại biểu nhân dân), tức là: bọn quan liêu chuyên chế, giai cấp tư sản, "nhân dân" (gồm giai cấp vô sản, giai cấp nông dân và giai cấp tiểu tư sản nói chung). Trong thâm tâm các nhà chính luận thuộc phái tự do mơ ước

thay thế cuộc đấu tranh giữa các lực lượng khác nhau ấy và giữa những thế kết hợp khác nhau của những lực lượng ấy bằng một sự kết hợp họ lại một cách "công bằng" thành một khối thống nhất... trên giấy! Phải quan tâm đến sự phát triển từng bước, cân bằng, phải biện hộ cho quyền đầu phiếu phổ thông trên quan điểm của chủ nghĩa bảo thủ (lời tựa của ông Xto-ru-vê viết cho bản dự thảo kể trên); phải dùng hình thức chế độ quân chủ và thượng nghị viện để đảm bảo một cách thực tế những lợi ích của các giai cấp thống trị (nghĩa là chủ nghĩa bảo thủ thực tế); phải lấy những nguy biện hào nhoáng phủ lên toàn bộ cái chủ trương có vẻ khôn khéo, nhưng trên thực tế thì hết sức ngây thơ ấy. Giai cấp vô sản Nga phải tính đến những sự nguy biến của phái tự do trong một thời gian dài. Đến lúc phải bắt đầu tìm hiểu kỹ hơn nữa những nguy biến ấy!

Những người thuộc phái tự do bắt đầu bênh vực chế độ hai viện bằng cách phân tích những ý kiến phản đối có thể có chống lại chế độ ấy. Một điều tiêu biểu là các ý kiến phản đối ấy hoàn toàn mượn từ một số những tư tưởng tự do chủ nghĩa - dân tuý thông thường, đã được báo chí hợp pháp của chúng ta phổ biến rộng rãi. Người ta bảo xã hội Nga có "tính chất dân chủ sâu sắc", ở Nga không có một cái gì giống như một giai cấp trên, lớn mạnh nhờ có những công lao chính trị, nhờ có sự giàu có v.v., vì quý tộc của chúng ta là một đẳng cấp quan lại không có "tham vọng chính trị" và hơn nữa địa vị vật chất của đẳng cấp đó đã bị "tổn hại". Đứng trên quan điểm của một người dân chủ - xã hội, thì sẽ là một việc buồn cười nếu tin vào những câu nói có tính chất dân tuý ấy vì không có một chút sự thật nào trong những câu ấy cả. Những đặc quyền chính trị của quý tộc ở Nga thì mọi người đã biết; sức mạnh của nó ta có thể thấy được ngay, qua những xu hướng của đảng bảo thủ và ôn hoà hay đảng của Si-pốp; tác dụng về mặt vật chất của nó, chỉ có giai cấp tư sản mới làm "tổn hại", mà tầng lớp quý tộc thì đang hoà làm một với giai cấp tư sản, đồng thời toàn bộ sự tổn hại ấy hoàn toàn không cản trở việc làm cho tầng lớp quý tộc tập trung trong tay số tư liệu khổng

lồ khiến nó cướp bóc được hàng chục triệu nhân dân lao động. Những người công nhân giác ngộ không được có ảo tưởng về vấn đề ấy, những người thuộc phái tự do cần những câu nói dân tuý về vai trò không đáng kể của tầng lớp quý tộc Nga chỉ là để sơn son thiếp vàng cho cái đặc quyền hiến pháp tương lai của tầng lớp quý tộc. Về mặt tâm lý thì cái lô-gích ấy của phái tự do là tất nhiên: phải coi tầng lớp quý tộc của chúng ta như là không đáng kể, để mô tả những đặc quyền của quý tộc<sup>1)</sup> như là một sự xa rời không đáng kể khỏi chế độ dân chủ.

Với địa vị trên đe dọa búa của giai cấp tư sản, thì về mặt tâm lý mà nói, không thể tránh khỏi những câu duy tâm mà những người thuộc phái tự do ở nước ta nói chung và những triết lý gia ưa thích của họ nói riêng, hiện đang vận dụng một cách thật là vô vị. Chúng ta thấy trong lời giải thích viết như sau: "Đối với phong trào giải phóng ở Nga, thì chế độ dân chủ không phải chỉ là một sự thật, mà còn là một định đề có tính chất luân lý - chính trị. Đối với mọi hình thức xã hội, nó đặt sự biện hộ tinh thần lên trên sự biện hộ lịch sử...". Đó là một thí dụ không phải lỗi về những lời hào nhoáng và không chứa đựng một nội dung nào, mà phái tự do ở nước ta đã dùng để "biện hộ" những quan điểm dẫn tới sự phản bội chế độ dân chủ của họ! Họ than phiền về những lời "trách móc quá đáng (?) đối với đảng tự do Nga do những người đại biểu của những phần tử cực đoan hơn nói ra, bảo đảng ấy muốn tìm cách thiết lập một chế độ chuyên chế tư sản - quý tộc để thay vào chế độ chuyên chế quan liêu", - nhưng đồng thời phái tự do ở nước ta lại bắt cơ quan duy nhất thật sự dân chủ trong dự thảo của họ, tức là Nghị viện đại biểu nhân dân, phải chia quyền lực với bọn quân chủ và với thượng nghị viện, tức Nghị viện hội đồng địa phương!

Những lý do "tinh thần" và "luân lý - chính trị" của họ để bênh vực thượng nghị viện, là như sau. Thứ nhất, "chế độ hai viện ở châu Âu đâu đâu cũng có, trừ các nước Hy-lạp, Xéc-bi-a,

<sup>1)</sup> Trong bản thảo: "... những đặc quyền chính trị của quý tộc".

Bun-ga-ri và Lúc-xăm-bua...". Vậy thì, không phải đâu đâu cũng có, nếu có một số trường hợp ngoại lệ, có phải như thế không? Rồi sau nữa, cái lý do này là thế nào: ở châu Âu có rất nhiều cơ quan phản dân chủ, vì vậy... vì vậy phái tự do "dân chủ sâu sắc" của chúng ta phải bắt chước những cơ quan như thế? Lý do thứ hai: "tập trung quyền lập pháp vào một cơ quan là điều nguy hiểm", cần thành lập một cơ quan khác để sửa lại các sai lầm, các quyết định "quá hấp tấp" "...nước Nga có cần phải tiến xa hơn châu Âu không?". Như thế là phái tự do Nga không muốn tiến xa hơn phái tự do ở châu Âu, là phái *rõ ràng* đã mất hết tính chất tiến bộ của nó vì lo sợ trước giai cấp vô sản! Chả phải nói, các lãnh tụ của phong trào "giải phóng" quả là giỏi! Nước Nga chưa có một bước ít nhiều quan trọng nào để tiến tới tự do, thế mà những người thuộc phái tự do đã sợ "sự hấp tấp". Thưa các ngài, phải chăng không thể dùng những lý do ấy để biện hộ cả cho việc từ chối quyền đầu phiếu phổ thông?

Lý do thứ ba: "một trong những sự nguy hiểm chủ yếu đe dọa mọi chế độ chính trị ở Nga, là việc biến thành một chế độ tập trung kiểu Gia-cô-banh". Khủng khiếp biết bao! Bọn cơ hội thuộc phái tự do có lẽ không phản đối việc mượn vũ khí của phái cơ hội trong Đảng dân chủ - xã hội, phái "Tia lửa" mới, để chống lại tinh thần dân chủ của các tầng lớp dưới trong nhân dân. Con ngoáo ộp vô lý "chủ nghĩa Gia-cô-banh", mà Ác-xen-rốt, Mác-tu-nốp và đồng bọn đưa ra, đã giúp ích cho phái "Giải phóng". Nhưng, thưa các ngài, nếu quả thật các ngài sợ những sự cực đoan của chế độ tập trung (chứ không phải những sự "cực đoan" của chế độ dân chủ triệt để), thì tại sao lại *hạn chế* quyền đầu phiếu phổ thông trong việc bầu cử vào các cơ quan *địa phương*, các cơ quan hội đồng địa phương và thành phố?? Mà đúng các ngài đã *hạn chế* quyền đó. Trong điều 68 của bản dự thảo của các ngài ghi rõ là "bất kỳ người nào có quyền tham gia bầu cử vào Nghị viện đại biểu nhân dân, cũng đều có quyền tham gia như vậy trong các cuộc bầu cử *địa phương*, nếu người ấy đã *định cư* ở *huyện hay thành phố* nào đó trong một thời hạn nhất định ít nhất là

*một năm*". Điều khoản ấy đưa ra *điều kiện hạn chế*, và trên thực tế nó làm cho quyền đầu phiếu *không phải phổ thông*, vì ai cũng đều hiểu là chính công nhân, cố nông, và người làm công nhặt thường thường phải đi từ thành phố này sang thành phố khác, từ huyện này sang huyện khác, không có một nơi định cư vững chắc. Tư bản đã ném quần chúng công nhân từ đầu nước đến cuối nước, làm cho họ không định cư được, *thế mà* giai cấp công nhân lại phải mất một phần quyền lợi chính trị của mình!

Sự hạn chế quyền đầu phiếu phổ thông ấy được áp dụng chính cho các cơ quan hội đồng địa phương và thành phố, là những cơ quan sẽ bầu ra thượng nghị viện, tức Nghị viện hội đồng địa phương. Để chống lại cái gọi là những sự cực đoan của chế độ tập trung kiểu Gia-cô-banh, người ta đã xa rời chế độ dân chủ ở *hai điểm*: thứ nhất, hạn chế quyền đầu phiếu *póthong* bằng điều kiện định cư; thứ hai, không thừa nhận nguyên tắc đầu phiếu *trực tiếp* bằng cách áp dụng chế độ tuyển cử hai cấp! Phải chăng điều đó chưa cho ta thấy rõ là con ngoáo ộp về chủ nghĩa Gia-cô-banh chỉ giúp cho tất cả bọn cơ hội chủ nghĩa?<sup>1)</sup>

Thảo nào ông Xto-ru-vê đã biểu lộ mối cảm tình có tính nguyên tắc của mình đối với những người dân chủ - xã hội Gi-rông-đanh, tức những người thuộc phái "Tia lửa" mới, thảo nào ông ta ca ngợi Mác-tu-nốp như là một chiến sĩ nổi tiếng chống "chủ nghĩa Gia-cô-banh". Những người dân chủ - xã hội thù địch với chủ nghĩa Gia-cô-banh quả thật đã và đang lát đường cho bọn tư sản phái tự do.

Sự khẳng định của những người thuộc phái "Giải phóng" cho rằng chính thượng nghị viện, do các cơ quan hội đồng địa phương bầu ra, mới có thể biểu hiện được "nguyên tắc phân quyền", thể hiện được "nhân tố nhiều màu nhiều vẻ của các bộ phận khác nhau ở Nga", sự khẳng định ấy là một điều hết sức vô nghĩa. Sự phân quyền không thể được biểu hiện bằng một

<sup>1)</sup> Trong bản thảo: "... cho tất cả bọn cơ hội chủ nghĩa, cho tất cả bọn phản bội chính trị?".

sự hạn chế tính chất phổ thông của bầu cử; tính chất nhiều màu nhiều vẻ không thể được biểu hiện bằng sự hạn chế nguyên tắc bầu cử trực tiếp. Đó không phải là thực chất của vấn đề, cái thực chất mà những người thuộc phái "Giải phóng" cố gắng che giấu. Thực chất là ở chỗ theo hệ thống của họ thì thượng nghị viện sẽ nhất định biến *trước hết* và chủ yếu, thành một cơ quan của đảng cấp quý tộc và giai cấp tư sản, vì chính giai cấp vô sản là giai cấp bị gạt bỏ hơn cả bởi điều kiện định cư và chế độ tuyển cử hai cấp. Thực chất ấy của vấn đề đã quá rõ ràng đối với bất kỳ người nào am hiểu đôi chút về các vấn đề chính trị, đến nỗi bản thân các tác giả của bản dự thảo cũng thấy trước những lời phản đối không tránh khỏi.

Trong lời giải thích viết: "Có người sẽ nói rằng dù có tổ chức bầu cử như thế nào đi nữa thì *những người đại địa chủ và giai cấp kinh doanh* vẫn có khả năng có tác dụng chi phối trong đời sống ở địa phương. Chúng tôi nghĩ" (thật là một ý nghĩ dân chủ sâu sắc làm sao!) "ngay cả ở đây cũng thấy có sự lo sợ quá đáng đối với "phân tử tư sản". Không có gì là không công bằng (!! ) nếu giai cấp địa chủ và giai cấp kinh doanh công nghiệp có đủ (!) khả năng đại diện cho quyền lợi của họ (quyền đầu phiếu phổ thông vẫn chưa đủ đối với phân tử tư sản!) một khi bên cạnh đó, các nhóm dân chúng khác cũng có khả năng rộng rãi để cử đại biểu. Chỉ có những đặc quyền mới là điều không dung thứ được về mặt luân lý và nguy hiểm về mặt chính trị...".

Công nhân hãy ghi nhớ kỹ cái luân lý "tự do chủ nghĩa" ấy. Cái luân lý ấy cho phép khoe khoang về tinh thần dân chủ, lèn án "các đặc quyền" và *biện hộ* cho điều kiện định cư, chế độ tuyển cử hai cấp, chế độ quân chủ... Chế độ quân chủ chắc không phải là một "đặc quyền", hay đó là một đặc quyền có thể dung thứ được về mặt luân lý và không nguy hiểm về mặt chính trị!

Các lãnh tụ phong trào "giải phóng" – xuất thân từ xã hội thượng lưu – của chúng ta bắt đầu tốt đáy! Ngay cả trong những dự thảo mạnh dạn nhất của họ, nhưng hoàn toàn không ràng buộc toàn bộ đảng của họ, họ cũng đã năn ra trước những lời

biện hộ cho bọn phản động, bênh vực những đặc quyền của giai cấp tư sản, chứng minh một cách nguy biện rằng đặc quyền không phải là đặc quyền. Ngay cả trong những hoạt động viết lách, là thứ hoạt động ít mang những sự tính toán vật chất và xa vời nhất đối với những mục tiêu chính trị trực tiếp, họ cũng đã làm ô uế khái niệm chế độ dân chủ và nói xấu những người dân chủ tư sản triệt để nhất, tức những người Gia-cô-banh của thời kỳ Đại cách mạng Pháp. Rồi sẽ ra sao? Những nhà chính trị thực tế của giai cấp tư sản tự do có trách nhiệm đối với đảng rồi sẽ nói thế nào đây, nếu những người thuộc phái tự do duy tâm nhất hiện đang chuẩn bị về mặt lý luận cho sự phản bội? Nếu những ước vọng mạnh dạn nhất của cánh cực tả trong phái "Giải phóng" không vượt quá chế độ quân chủ với một chế độ đại nghị hai viện; nếu những nhà tư tưởng của chủ nghĩa tự do chỉ *đòi giá* như thế thì những nhà kinh doanh của chủ nghĩa tự do sẽ *thuận giá* như thế nào?

Những nguy biện chính trị của chủ nghĩa tự do cung cấp cho giai cấp vô sản cách mạng một tài liệu nhỏ nhưng có giá trị để tìm hiểu bản chất giai cấp thực sự ngay cả của những phần tử tiên tiến của giai cấp tư sản.

"Tiến lên", số 18, ngày 18  
(5) tháng Năm 1905

Theo đúng bản đăng trên báo  
"Tiến lên", có đối chiếu với  
bản thảo

## THÔNG CÁO VỀ ĐẠI HỘI III ĐẢNG CÔNG NHÂN DÂN CHỦ - XÃ HỘI NGA

Các đồng chí công nhân! Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga vừa mới họp xong. Đại hội này phải mở ra một giai đoạn mới trong lịch sử phong trào công nhân dân chủ - xã hội ở nước ta. Nước Nga đang trải qua một giai đoạn lịch sử vĩ đại. Cách mạng đã nổ ra và ngọn lửa cách mạng đang bùng cháy ngày một rộng, lôi cuốn nhiều vùng mới và nhiều tầng lớp nhân dân mới. Giai cấp vô sản đứng đầu các lực lượng chiến đấu của cách mạng. Nó đã chịu những hy sinh to lớn nhất vì sự nghiệp tự do, và hiện đang chuẩn bị cuộc chiến đấu quyết liệt với chế độ chuyên chế Nga hoàng. Những đại biểu giác ngộ của giai cấp vô sản hiểu rằng tự do sẽ không giải thoát nhân dân lao động khỏi nghèo khổ, áp bức và bóc lột. Giai cấp tư sản hiện đang ủng hộ sự nghiệp tự do, nhưng ngay sau cách mạng, nó sẽ cố tước lại của công nhân phần thật hết sức lớn những thành quả của cách mạng, nó sẽ lộ ra là kẻ thù không đội trời chung đối với những yêu sách xã hội chủ nghĩa của giai cấp vô sản. Nhưng chúng ta không sợ giai cấp tư sản tự do, đoàn kết và đã trở nên vững mạnh. Chúng ta biết rằng tự do sẽ tạo khả năng cho chúng ta tiến hành một cuộc đấu tranh quần chúng rộng rãi và công khai cho chủ nghĩa xã hội. Chúng ta biết rằng sự phát triển kinh tế nhất định sẽ đục khoét - và nó mà phát triển càng tự do, thì sẽ đục khoét càng nhanh chóng - quyền lực của tư bản và chuẩn bị cho thắng lợi của chủ nghĩa xã hội.

Các đồng chí công nhân! Để đạt được mục đích vĩ đại đó, chúng ta phải đoàn kết tất cả những người vô sản giác ngộ trong Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga thống nhất. Đảng ta bắt đầu hình thành từ lâu, ngay sau phong trào công nhân rộng rãi của những năm 1895 - 1896. Đại hội I họp năm 1898 đã thành lập Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga và vạch ra những nhiệm vụ của đảng. Đại hội II họp năm 1903 đã vạch ra cương lĩnh của đảng, đã đưa ra hàng loạt nghị quyết về sách lược, và lần đầu tiên đã cố gắng xây dựng một tổ chức đảng hoàn chỉnh. Tuy nhiên, đảng ta không thực hiện được ngay nhiệm vụ sau cùng đó. Phái thiểu số tại Đại hội II không chịu phục tùng phái đa số và bắt đầu một sự chia rẽ gây tổn hại sâu sắc cho phong trào công nhân dân chủ - xã hội. Bước thứ nhất của sự chia rẽ đó là việc từ chối không chịu thi hành những nghị quyết của Đại hội II và không chịu hoạt động dưới sự lãnh đạo của các cơ quan trung ương do đại hội đã lập ra. Bước chia rẽ cuối cùng đó là việc từ chối không tham gia Đại hội III. Đại hội III là do Thường vụ (đã được đa số các ban chấp hành hoạt động ở Nga bầu ra) và Ban chấp hành trung ương đảng triệu tập. Tất cả các ban chấp hành, các nhóm đã tách riêng ra và các tổ chức ngoại vi bất bình với các ban chấp hành, đều được mời tới đại hội. Đại đa số các tổ chức đó, trong đó hầu hết các ban chấp hành và tổ chức của phái thiểu số, đã bầu ra các đại biểu của mình và gửi họ ra nước ngoài để tham gia đại hội. Như vậy, tất cả những gì có thể làm được dưới chế độ cảnh sát ở nước ta đều đã được tiến hành để triệu tập đại hội của toàn đảng; và chỉ có sự từ chối của ba ủy viên ở nước ngoài của Hội đồng; đảng cũ, đã đem đến hậu quả là toàn bộ phái thiểu số trong đảng đã tẩy chay đại hội. Đại hội III, như bản nghị quyết dưới đây của đại hội nêu rõ<sup>98</sup>, đã trút toàn bộ trách nhiệm cho ba ủy viên này về sự chia rẽ trong đảng. Tuy nhiên, mặc dù phái thiểu số vắng mặt, Đại hội III vẫn có mọi biện pháp nhằm làm cho phái thiểu số có thể cùng hoạt động với phái đa số trong một đảng. Đại hội III thừa nhận rằng việc quay trở lại những quan điểm cũ kỹ, lỗi thời của "chủ

nghĩa kinh tế" mà người ta đã thấy xuất hiện trong đảng ta, là không đúng; nhưng đồng thời, đại hội đã tạo ra những sự bảo đảm quyền hạn của mọi phái thiểu số, những sự đảm bảo chính xác và rõ ràng, được ghi trong điều lệ đảng mà tất cả các đảng viên đều bắt buộc phải tuân theo. Bây giờ phái thiểu số hoàn toàn có quyền (quyền đó đã được điều lệ đảng đảm bảo) bảo vệ quan điểm của mình và tiến hành đấu tranh tư tưởng, miễn là những cuộc tranh luận và những sự bất đồng ý kiến không dẫn tới sự phá hoại tổ chức, không cản trở công tác tích cực, không phân tán lực lượng của chúng ta, hay không cản trở cuộc đấu tranh nhất trí chống chế độ chuyên chế và bọn tư bản. Bây giờ trong điều lệ đã ghi rằng mọi tổ chức đảng có đủ thẩm quyền đều được quyền xuất bản sách báo đảng. Bây giờ Ban chấp hành trung ương đảng có nhiệm vụ chuyển mọi loại sách báo đảng theo yêu cầu của năm ban chấp hành có đủ thẩm quyền, tức là của một phần sáu toàn bộ các ban chấp hành của đảng có đủ thẩm quyền. Quyền tự trị của các ban chấp hành đã được xác định một cách chính xác hơn, và thành phần các ban chấp hành là bất khả xâm phạm, nghĩa là Ban chấp hành trung ương không còn có quyền khai trừ các ủy viên ra khỏi các ban chấp hành địa phương hay đưa các ủy viên mới vào mà không có sự đồng ý của các ban chấp hành đó. Ở đây chỉ có một ngoại lệ duy nhất, tức là trường hợp  $\frac{2}{3}$  số công nhân có tổ chức yêu cầu cách chức ban chấp hành: trong trường hợp này, theo điều lệ đã được thông qua tại Đại hội III, thì Ban chấp hành trung ương bắt buộc phải thi hành, nếu  $\frac{2}{3}$  số ủy viên trong Ban chấp hành trung ương đồng ý với quyết định của công nhân. Mỗi ban chấp hành địa phương có quyền phê chuẩn các tổ chức ngoại vi là tổ chức của đảng. Các tổ chức ngoại vi có quyền đề cử các ứng cử viên vào ban chấp hành. Ranh giới của đảng được xác định chính xác hơn, theo ý muốn của đa số đảng viên. Một cơ quan trung ương duy nhất được thiết lập, chứ không phải hai hay ba cơ quan trung ương. Số lượng các đại biểu hoạt động ở Nga đã nhiều hơn so với bộ phận ở ngoài nước của đảng. Tóm lại, Đại hội III đã

làm tất cả mọi điều để loại trừ mọi khả năng có thể trách cứ rằng phái đa số lạm dụng ưu thế của mình, rằng các cơ quan trung ương của đảng trấn áp một cách máy móc, có tính chất độc đoán v. v. và v. v.. Một khả năng đầy đủ đã được tạo ra để cho tất cả những người dân chủ - xã hội cùng hoạt động với nhau, tin tưởng đứng vào hàng ngũ một đảng duy nhất, khá rộng rãi và sinh động, khá vững vàng và mạnh mẽ để có thể làm tê liệt các thói quen của tình trạng tiểu tổ cũ kỹ và xoá bỏ mọi dấu vết của những va chạm và xung đột nhỏ mọn trong quá khứ. Tất cả các cán bộ dân chủ - xã hội nào thật sự quý trọng tính đảng, bây giờ hãy hưởng ứng lời kêu gọi của Đại hội III; hãy lấy các nghị quyết của đại hội làm điểm xuất phát để khôi phục lại sự thống nhất của đảng, để khắc phục mọi hiện tượng vô tổ chức và siết chặt hàng ngũ giai cấp vô sản. Chúng ta tin chắc rằng chính những công nhân giác ngộ, những người biết đánh giá đúng đắn nhất tầm quan trọng của hành động đoàn kết thống nhất và hiểu sâu sắc nhất tất cả tác hại của sự hiềm khích, ngả nghiêng và xung đột, – chính họ bây giờ sẽ hết sức kiên quyết đòi hết thảy các đảng viên từ dưới lên trên phải công nhận ký luật của đảng một cách vô điều kiện!

Trong khi cố duy trì mối liên hệ kế tục với các văn kiện của Đại hội II trong tất cả các nghị quyết về tổ chức và sách lược của mình, Đại hội III đã cố gắng chú ý đến những nhiệm vụ mới của giai đoạn trong khi ra các nghị quyết về việc chuẩn bị của đảng để hoạt động công khai, về việc đảng phải nhất thiết tham gia một cách thực tế và hết sức tích cực vào cuộc khởi nghĩa vũ trang và lãnh đạo cuộc khởi nghĩa này; và sau hết, về thái độ của đảng đối với chính phủ cách mạng lâm thời. Đại hội đã lưu ý tất cả các đảng viên về sự cần thiết phải lợi dụng mọi sự do dự của chính phủ và mọi việc mở rộng tự do trên phương diện pháp lý và trên thực tế đối với hoạt động của chúng ta để củng cố tổ chức giai cấp của giai cấp vô sản và để chuẩn bị cho hoạt động công khai của nó. Nhưng ngoài những nhiệm vụ chung và cơ bản đó của Đảng công nhân dân chủ - xã hội ra thì giai

đoạn cách mạng hiện nay đề ra cho đảng ta là phải đảm nhiệm vai trò chiến sĩ tiên phong vì tự do, vai trò đội tiên phong trong cuộc khởi nghĩa vũ trang chống chế độ chuyên chế. Chính phủ Nga hoàng càng ngoan cố chống lại khát vọng tự do của nhân dân bao nhiêu thì sức tấn công của cách mạng càng mạnh mẽ bấy nhiêu và thắng lợi hoàn toàn của lực lượng dân chủ đứng đầu là giai cấp công nhân càng chắc chắn bấy nhiêu. Việc tiến hành cuộc cách mạng thắng lợi và bảo vệ những thành quả của cách mạng làm cho giai cấp vô sản phải gánh vác những nhiệm vụ hết sức to lớn. Nhưng giai cấp vô sản không sợ hãi trước những nhiệm vụ to lớn đó. Nó sẽ khinh bỉ gạt bỏ tất cả những kẻ nào tiên đoán rằng thắng lợi này sẽ mang lại tai họa cho nó. Giai cấp vô sản Nga biết cách hoàn thành nghĩa vụ của mình đến cùng. Nó sẽ biết cách lãnh đạo cuộc khởi nghĩa vũ trang của nhân dân. Nó sẽ không lo sợ trước nhiệm vụ khó khăn là tham gia chính phủ cách mạng lâm thời, nếu phải đảm nhận nhiệm vụ đó. Nó sẽ biết cách đánh lui mọi mưu toan phản cách mạng, đe dọa tay mọi kẻ thù của tự do, kiên quyết bảo vệ chính thể cộng hoà dân chủ, và thực hiện được – bằng con đường cách mạng – toàn bộ cương lĩnh tối thiểu của chúng ta. Những người vô sản Nga không được sợ hãi trước kết quả đó, mà phải thiết tha mong muốn kết quả đó. Giành được thắng lợi trong cuộc cách mạng dân chủ sắp tới, chúng ta sẽ tiến một bước vĩ đại tới mục tiêu xã hội chủ nghĩa của chúng ta; chúng ta sẽ giải phóng toàn bộ châu Âu khỏi ách nặng nề của một cường quốc quân phiệt phản động và sẽ giúp đỡ cho các anh em của chúng ta – những người công nhân giác ngộ trên toàn thế giới đã từng đau khổ nhiều dưới thế lực phản động tư sản và hiện nay đang bùng tinh trước thắng lợi của cách mạng Nga – để họ tiến tới chủ nghĩa xã hội nhanh chóng hơn, kiên quyết hơn và dũng cảm hơn. Và với sự giúp đỡ của giai cấp vô sản xã hội chủ nghĩa ở châu Âu, chúng ta có thể không những bảo vệ nước cộng hoà dân chủ, mà còn tiến những bước khổng lồ tới chủ nghĩa xã hội.

Hãy tiến lên, các đồng chí công nhân, hãy tiến lên đấu tranh có tổ chức, nhất trí và kiên cường cho tự do!

Cách mạng muôn năm!

Lực lượng dân chủ - xã hội cách mạng thế giới muôn năm!

*Ban chấp hành trung ương  
Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga*

"*Người vô sản*", số 1,  
ngày 27 (14) tháng Năm 1905

Theo đúng bản đăng trên báo  
"*Người vô sản*", có đối chiếu với  
bản thảo

## VỀ VIỆC XÁC ĐỊNH THÀNH PHẦN ĐẠI HỘI<sup>99</sup>

Để bổ sung vào nghị quyết này, một nghị quyết đã được thông qua trong thời gian đầu của đại hội, Ban chấp hành trung ương thấy cần thiết (trên cơ sở những tài liệu gần đây) phải thêm những điều sau đây. Đại hội đã quy định dứt khoát tổng số phiếu có đủ thẩm quyền của đảng ta là 71, nghĩa là 62 phiếu thuộc 31 tổ chức có đủ thẩm quyền và 9 phiếu thuộc các cơ quan trung ương của đảng. Đại hội không thừa nhận các Ban chấp hành Crê-men-tsúc, Ca-dan và Cu-ban là những tổ chức có đủ thẩm quyền. Những ban chấp hành sau đây đã cử đại biểu có quyền biểu quyết tới đại hội: Pê-téc-bua, Mát-xcơ-va, Tve (vào thời gian cuối đại hội), Ri-ga, miền Bắc, Tu-la, Ni-giô-ni Nốp-gô-rốt, U-ran, Xa-ma-ra, Xa-ra-tốp, Liên minh Cáp-ca-dơ (8 phiếu, tức là bằng bốn ban chấp hành), Vô-rô-ne-giô, Ni-cô-lai-ép, Ô-đét-xa, Pô-lê-xi-ê, Tây - Bắc, Cuốc-xcơ và Ô-ri-ôn - Bri-an-xcơ. Tất cả là 21 tổ chức với 42 phiếu. Thêm vào đó có 4 phiếu của các đại biểu Ban chấp hành trung ương và của các đại diện Ban chấp hành trung ương trong Hội đồng đảng. Tất cả là 46 phiếu trong số 71 phiếu. Tham dự với tư cách đại biểu không có quyền biểu quyết có đại biểu của các Ban chấp hành Ác-khan-ghen-xcơ, Liên minh U-ran (đại biểu thứ hai tới vào cuối đại hội), Ban chấp hành Ca-dan, Ban chấp hành Ô-đét-xa; các nhóm Ê-ca-tê-ri-nô-xláp, Khác-cốp và Min-xcơ,

của ban biên tập báo "Tiến lên" và của Ban chấp hành tổ chức ở nước ngoài. Đại biểu Ban chấp hành Crê-men-tsúc tỏ ý muốn tham gia công việc của đại hội, nhưng đến quá muộn. Tiếp đó, trong quá trình đại hội, các đại biểu của Đại hội III đã nhận được một tài liệu cho biết rõ là, do sự cố gắng của Ban tổ chức nhằm triệu tập đại hội của toàn đảng, nên các đại biểu của các tổ chức sau đây đã ra nước ngoài để dự đại hội: nhóm Ban chấp hành trung ương ở Pê-téc-bua, nhóm Ban chấp hành trung ương ở Ô-đét-xa, Ban chấp hành Ni-cô-lai-ép, Ban chấp hành Khác-cốp, Ki-ép, Ê-ca-tê-ri-nô-xláp, Cu-ban, Ban chấp hành vùng Đôn, Liên minh vùng Đô-nê-txơ, Liên minh Xi-biri, các tổ chức ngoại vi của Ban chấp hành Mát-xcơ-va, tổ chức ngoại vi Xoóc-mô-vô, Ban chấp hành Xmô-len-xcơ, Liên minh Crum và Liên minh dân chủ - xã hội U-cra-i-na. Tài liệu đó là bức thư "Gửi các đồng chí đến dự đại hội theo lời mời của Ban tổ chức", do các đại biểu của tất cả các tổ chức nói trên ký. Từ việc này, chúng ta thấy rõ rằng Ban tổ chức đã thật sự đảm bảo khả năng tổ chức đại hội của toàn đảng theo ý nghĩa đầy đủ của từ này.

Đại hội họp tất cả 26 phiên. Những vấn đề sách lược sau đây được ghi trong chương trình nghị sự: 1) Khởi nghĩa vũ trang. 2) Thái độ đối với chính sách của chính phủ ngay trước cách mạng và ngay trong khi nổ ra cách mạng. 3) Thái độ đối với phong trào nông dân. Rồi đến những vấn đề tổ chức. 4) Quan hệ giữa công nhân và trí thức trong các tổ chức đảng. 5) Điều lệ đảng. Sau đó, đến những vấn đề về thái độ đối với các đảng và tổ chức khác như: 6) đối với bộ phận đã ly khai khỏi Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. 7) đối với các đảng dân chủ - xã hội của các dân tộc. 8) đối với đảng "xã hội chủ nghĩa - cách mạng". 9) đối với phái tự do. Sau nữa, 10) Cải tiến công tác tuyên truyền và cổ động. 11) Báo cáo của Ban chấp hành trung ương. 12) Báo cáo của các đại biểu các ban chấp hành địa phương. 13) Bầu cử. 14) Thể thức công bố các biên bản và nghị quyết của đại hội, và thể thức nhậm chức của những người giữ các chức vụ.

Việc xuất bản biên bản của đại hội được giao cho một tiểu ban đặc biệt do đại hội bầu ra. Tiểu ban này đã bắt đầu làm việc.

*Ban chấp hành trung ương  
Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga*

"*Người vô sản*", số 1,  
ngày 27 (14) tháng Năm 1905

Theo đúng bản đăng trên báo  
"*Người vô sản*", có đối chiếu với  
bản thảo

### ĐẠI HỘI III

Cuộc đấu tranh lâu dài và kiên trì trong Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga nhằm tổ chức đại hội, cuối cùng đã kết thúc. Đại hội III đã được tiến hành. Việc đánh giá tóm tắt cả các công việc của đại hội chỉ có thể làm được sau khi các biên bản đại hội được công bố. Hiện nay trên cơ sở bản "Thông cáo"<sup>1)</sup> được công bố và trên cơ sở những cảm tưởng của các đại biểu dự đại hội, chúng tôi chỉ muốn nêu lên những điểm mốc chủ yếu trong sự phát triển của đảng, sự phát triển đã được phản ánh trong các nghị quyết của Đại hội III.

Ba vấn đề chủ yếu đã được đặt ra trước đảng của giai cấp vô sản giác ngộ ở Nga ngay trước khi Đại hội III họp. Thứ nhất, vấn đề khủng hoảng trong đảng. Thứ hai, vấn đề quan trọng hơn, đó là vấn đề hình thức tổ chức của đảng nói chung. Thứ ba, vấn đề chủ yếu, tức là vấn đề sách lược của chúng ta trong thời kỳ cách mạng đang xảy ra. Chúng ta hãy xem ba vấn đề đó được giải quyết như thế nào theo thứ tự quan trọng từ ít đến nhiều.

Chỉ nguyên việc đại hội được triệu tập, cuộc khủng hoảng trong đảng tự nó cũng đã được giải quyết rồi. Như mọi người đều biết, nguồn gốc của cuộc khủng hoảng là ở chỗ phái thiểu số tại Đại hội II ngoan cố không chịu phục tùng đa số. Tính chất nặng nề và kéo dài của cuộc khủng hoảng là do việc triệu tập chậm Đại hội III, là do trong đảng thực tế đã có sự phân liệt ngầm ngầm

<sup>1)</sup> Xem tập này, tr. 230 - 231.

và được che giấu dưới sự tôn trọng giả dối sự thống nhất bê ngoài và hình thức, trong khi phái đa số hết sức cố gắng nhanh chóng tìm một lối thoát trực tiếp ra khỏi tình trạng khó khăn này. Đại hội đã tìm ra lối thoát ấy bằng cách đặt thắng với phái thiểu số vấn đề có thừa nhận những nghị quyết của phái đa số không, tức là đặt thắng vấn đề thật sự khôi phục hoặc chính thức phá hoại hoàn toàn sự thống nhất của đảng. Phái thiểu số chọn giải pháp thứ hai vì họ thích sự phân liệt hơn. Việc Hội đồng đảng từ chối không tham gia đại hội bất chấp ý chí biểu hiện rõ ràng của đa số các tổ chức có đủ thẩm quyền của đảng, và việc toàn thể phái thiểu số từ chối không đến đại hội, là – như bản "Thông cáo" đã nêu rõ – bước cuối cùng dẫn tới sự phân liệt. Ở đây, chúng ta sẽ không đề cập đến tính chất hợp pháp chính thức của đại hội đã được chứng minh một cách đầy đủ trong bản "Thông cáo". Lý do cho rằng đại hội không phải do Hội đồng đảng triệu tập, nghĩa là không theo đúng điều lệ đảng, nên nó không hợp lệ, – lý do ấy thậm chí khó có thể coi là nghiêm túc được sau cả quá trình diễn biến của cuộc xung đột trong đảng. Bất kỳ ai đã nắm được những nguyên tắc của mọi tổ chức đảng nói chung, cũng đều thấy rõ rằng kỷ luật đối với cấp dưới là do kỷ luật đối với cấp trên quyết định; kỷ luật đối với Hội đồng đảng là do sự phục tùng của Hội đồng đảng đối với những người ủy thác nó, tức là đối với toàn bộ các ban chấp hành, đối với đại hội đảng quyết định. Ai không tán thành nguyên tắc sơ đảng này, kẻ đó sẽ nhất định đi đến kết luận vô lý cho rằng không phải các cá nhân được ủy thác phải chịu trách nhiệm và báo cáo công việc trước những người ủy thác mình, mà là trái lại. Nhưng chúng tôi nhắc lại, vấn đề này không đáng được đề cập tới nhiều, không những chỉ vì những người nào không muốn hiểu mới không hiểu điều đó, mà còn vì từ khi xảy ra sự phân liệt thì sự tranh cãi về những nghị thức giữa các bộ phận đã phân liệt rồi, trở nên một điều kinh viện hết sức khô khan và vu vơ.

Phái thiểu số hiện nay đã ly khai khỏi đảng, đó là một thực tế đã xảy ra rồi. Có lẽ, qua những nghị quyết và hơn nữa qua

các biên bản đại hội, một bộ phận của phái đó sẽ thấy rõ những chuyện đơn đặt về việc trấn áp máy móc v. v. là ngây thơ; họ thấy rõ rằng quyền lợi của phái thiểu số nói chung đều được điều lệ mới bảo đảm hoàn toàn, rằng phân liệt là tai hại, – do đó, bộ phận đó sẽ lại gia nhập đảng. Bộ phận khác có thể vẫn tiếp tục ngoan cố không thừa nhận đại hội đảng trong một thời gian. Đối với bộ phận này, chúng ta chỉ mong rằng họ hãy mau mau tự tổ chức thành một tổ chức hoàn chỉnh, có sách lược và điều lệ riêng. Họ càng làm sớm được việc này chừng nào thì càng dễ dàng cho tất cả mọi người, cho đồng đảo cán bộ đảng hiểu được nguyên nhân của sự phân liệt và việc đánh giá sự phân liệt ấy, đảng ta sẽ càng thực hiện được việc thực tế thỏa thuận với tổ chức đã ly khai khỏi đảng, tùy theo nhu cầu của công tác ở địa phương; và sau cùng, sẽ càng sớm tìm ra được con đường đi tới chỗ nhất định khôi phục lại sự thống nhất của đảng trong tương lai.

Bây giờ chúng ta hãy chuyển sang vấn đề thứ hai, tức là vấn đề về những tiêu chuẩn tổ chức chung của đảng. Đại hội III đã sửa đổi một cách khá căn bản những tiêu chuẩn đó sau khi đã xét lại toàn bộ điều lệ đảng. Việc xét lại này đề cập đến ba điểm chủ yếu: a) sửa đổi § 1 của điều lệ; b) xác định rõ ràng quyền hạn của Ban chấp hành trung ương và quyền tự trị được mở rộng của các ban chấp hành; c) thành lập một cơ quan trung ương thống nhất. Còn vấn đề nổi tiếng về § 1 của điều lệ, thì sách báo của đảng đã giải thích khá rõ ràng. Sự sai lầm trong việc bảo vệ về nguyên tắc cái công thức mơ hồ của Mác-tốp, đã được hoàn toàn chứng minh. Ý định của Cau-xky muốn bảo vệ công thức này không phải vin vào những lý do có tính chất nguyên tắc, mà vin vào lý do là để được thuận tiện trong điều kiện hoạt động bí mật ở Nga, – ý định ấy không thành công và không thể thành công được. Người nào đã hoạt động ở Nga đều hiểu rõ ràng không có những lý do như thế về sự thuận tiện. Bây giờ chỉ còn có một cách là chờ đợi những kinh nghiệm đầu tiên của công tác tập thể của đảng trong việc thực hiện § 1 mới của điều lệ. Chúng

tôi nhấn mạnh rằng còn phải cố gắng và cố gắng nhiều hơn nữa trong việc thực hiện tiết đó. Muốn tự coi mình là đảng viên "dưới sự kiểm soát của một trong những tổ chức đảng" thì chẳng cần phải đảm nhiệm một công tác nào cả, vì công thức này là một danh từ rỗng tuếch và vẫn luôn luôn là danh từ rỗng tuếch từ Đại hội II tới Đại hội III. Để xây dựng một mảng lưới rộng rãi các tổ chức khác nhau của đảng, từ những tổ chức hẹp và bí mật đến những tổ chức hết sức rộng rãi và ít bí mật nhất, thì cần phải tiến hành công tác tổ chức lâu dài, kiên trì và khéo léo, công tác đó hiện nay là trách nhiệm của Ban chấp hành trung ương chúng ta và nhất là của các ban chấp hành địa phương của chúng ta. Chính các ban chấp hành phải phê chuẩn một số thật hết sức lớn các tổ chức là tổ chức của đảng, trong quá trình đó phải tránh mọi sự quan liêu giấy tờ và bê hoẹ không cần thiết; chính các ban chấp hành phải luôn luôn và không ngừng truyền bá trong công nhân sự cần thiết phải thành lập càng nhiều càng tốt các tổ chức công nhân hết sức khác nhau thuộc đảng ta. Ở đây chúng tôi không thể nói nhiều nữa về vấn đề lý thú này. Chúng tôi chỉ muốn nêu lên rằng thời kỳ cách mạng đòi hỏi đặc biệt phải phân biệt ranh giới dứt khoát giữa Đảng dân chủ - xã hội và tất cả mọi đảng dân chủ khác. Nhưng không thể có được sự phân định ranh giới như thế nếu không cố gắng thường xuyên tăng số lượng tổ chức đảng và củng cố mối liên hệ giữa các tổ chức đó với nhau. Cần nói thêm rằng những bản báo cáo hai tuần một lần như đại hội đã quy định, phải phục vụ cho việc củng cố mối liên hệ đó. Chúng ta mong rằng những bản báo cáo đó sẽ không phải chỉ là trên giấy tờ, và các cán bộ hoạt động thực tiễn đừng hình dung ra tình trạng quan liêu giấy tờ khủng khiếp trong việc này, mong rằng các đồng chí đó luyên cho mình quen báo cáo - thoát đầu thi chít ít, dù chỉ đơn giản thôi - về số lượng đảng viên ở mỗi tổ chức đảng, dù là tổ chức nhỏ nhất, xa Trung ương nhất. "Vạn sự khởi đầu nan", tục ngữ đã nói như vậy. Và sau đó sẽ thấy rõ ngay rằng thói quen duy trì những quan hệ đều đặn về mặt tổ chức có một tầm quan trọng to lớn như thế nào.

Chúng tôi sẽ không nói nhiều đến vấn đề một cơ quan trung ương duy nhất. Đại hội III đã bác bỏ, với đại đa số phiếu thuận, "chế độ hai cơ quan trung ương" mà Đại hội II đã công nhận cũng với sự tán thành của đại đa số đại biểu. Lý do của việc đó sẽ trở nên dễ hiểu đối với bất cứ người nào chú ý theo dõi lịch sử đảng. Các đại hội thường củng cố những kết quả đạt được nhiều hơn là sáng tạo ra cái mới. Trước Đại hội II, ban biên tập báo "Tia lửa" đã từng là và được coi là trụ cột vững chắc, - nó chiếm ưu thế. Với mức độ phát triển của đảng lúc đó thì địa vị ưu thế của các đồng chí ở Nga đối với các đồng chí ở nước ngoài hẵn còn chưa được chắc chắn. Sau Đại hội II, chính ban biên tập ở nước ngoài lại không vững vàng, còn đảng thì đã phát triển, phát triển rõ ràng và mạnh mẽ, chính là ở Nga. Trong điều kiện như vậy, việc Ban chấp hành trung ương đảng chỉ định ra ban biên tập Cơ quan ngôn luận trung ương không thể không được sự đồng tình của đông đảo cán bộ đảng.

Cuối cùng, những ý định muôn phân định chính xác hơn nữa quyền hạn của Ban chấp hành trung ương và các ban chấp hành địa phương, phân định ranh giới giữa đấu tranh tư tưởng và những cuộc cãi vã phâ hoại tổ chức, những ý định ấy tất nhiên cũng bắt nguồn từ toàn bộ quá trình diễn biến sự kiện sau Đại hội II. Ở đây chúng ta thấy một "sự tích luỹ kinh nghiệm đảng" liên tục và có hệ thống. Bức thư của Plé-kha-nốp và Lê-nin ngày 6 tháng Mười 1903<sup>1)</sup> gửi các biên viên bất mãn, là một cố gắng nhằm phân biệt sự bất bình với sự bất đồng ý kiến. Bức tối hậu thư của Ban chấp hành trung ương ngày 25 tháng Mười một 1903<sup>100</sup>, cũng là một cố gắng tương tự dưới hình thức một bản đề nghị chính thức của nhóm viết sách. Lời tuyên bố của các đại diện Ban chấp hành trung ương trong Hội đồng đảng vào cuối tháng Giêng 1904<sup>2)</sup>, là một cố gắng kêu gọi toàn đảng phân

<sup>1)</sup> Xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 8, tr. 411.

<sup>2)</sup> Như trên, tr. 130 - 133.

bietet các hình thức đấu tranh tư tưởng với sự tẩy chay v.v.. Bức thư của Lê-nin ngày 26 tháng Năm 1904<sup>1)</sup> gửi các ủy viên Ban chấp hành trung ương ở Nga, là một sự thừa nhận rằng cần thiết phải chính thức đảm bảo quyền hạn của phái thiểu số. "Bản tuyên bố của 22 người" mà mọi người đều biết (mùa thu 1904), cũng là sự thừa nhận tương tự dưới một hình thức rõ ràng, tỉ mỉ và dứt khoát hơn. Một điều hoàn toàn tất nhiên là Đại hội III cũng đi theo đường lối đó, đại hội "hoàn toàn xua tan, xua tan bằng những nghị quyết chính thức, cái ảo ảnh về tình trạng giới nghiêm". Những nghị quyết chính thức đó cụ thể là như thế nào, tức là đã có những sửa đổi gì trong điều lệ đảng, điều đó có thể rõ qua điều lệ và qua bản "Thông cáo", do đó chúng tôi không nhắc lại ở đây. Chúng tôi chỉ nêu lên hai điểm. Thứ nhất là, có thể hy vọng rằng việc đảm bảo quyền xuất bản sách báo và việc đảm bảo cho các ban chấp hành khỏi bị "giải tán", sẽ giúp cho các tổ chức dân chủ - xã hội của các dân tộc đã tách khỏi đảng, quay trở về với đảng. Thứ hai là, việc xác định quyền bất khả xâm phạm của các ủy viên trong các ban chấp hành buộc phải tính trước đến khả năng lạm dụng quyền bất khả xâm phạm này, nghĩa là tình trạng bất tiện do "không được thay thế" ban chấp hành hoàn toàn mất tác dụng gây ra. Do đó mới có § 9 trong điều lệ mới của đảng, quy định những điều kiện giải tán ban chấp hành theo yêu cầu của  $\frac{2}{3}$  số công nhân địa phương đứng trong các tổ chức đảng. Chúng ta hãy chờ đợi kết quả thử nghiệm để khẳng định xem điều quy định này có tính chất thực tế đến mức độ nào.

Sau hết, chuyển sang vấn đề cuối cùng và quan trọng nhất trong công tác của đại hội, tức là vấn đề xác định sách lược của đảng, chúng tôi phải nói rằng, nếu đem liệt kê các nghị quyết riêng lẻ và phân tích nội dung các nghị quyết ấy một cách tỉ mỉ ở đây, thì thật là không đúng chỗ. Có thể là chúng tôi sẽ phải làm việc này trong những bài báo riêng nói về những nghị quyết chủ

<sup>1)</sup> Xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 8, tr. 503 - 507.

yếu nhất. Còn ở đây cần nêu lên tình hình chính trị chung mà đại hội đã phải phân tích. Có thể có hai chiều hướng diễn biến và hai kết cục đối với cuộc cách mạng Nga đã bắt đầu. Có thể chính phủ Nga hoàng sẽ còn có khả năng thoát khỏi thế kìm kẹp mà nó rơi vào hiện nay, bằng cách thi hành những nhượng bộ không đáng kể, bằng cách đưa ra hiến pháp "kiểu Si-pôp"<sup>101</sup> nào đó. Kết cục ấy ít có khả năng xảy ra; nhưng nếu địa vị quốc tế của chế độ chuyên chế trở nên khai hơn, chẳng hạn, do việc ký một hoà ước tương đối có kết quả, nếu sự phản bội của giai cấp tư sản đối với sự nghiệp tự do xảy ra nhanh chóng trong việc thoả hiệp với bọn cầm quyền, nếu sự bùng nổ cách mạng không thể tránh khỏi hay những cuộc bùng nổ cách mạng sẽ kết thúc bằng thất bại của nhân dân, thì lúc đó một kết cục như vậy sẽ đến. Khi đó chúng ta, những người dân chủ - xã hội và toàn bộ giai cấp vô sản giác ngộ sẽ phải đón lấy một thời kỳ dài, đen tối dưới sự thống trị tàn bạo, giả danh lập hiến của giai cấp tư sản, với mọi sự đàn áp hoạt động chính trị của công nhân, với sự phát triển kinh tế chậm chạp trong những điều kiện mới. Tất nhiên, chúng ta sẽ không mất tinh thần, dù cho kết cục của cuộc cách mạng có như thế nào đi nữa, chúng ta sẽ lợi dụng mọi sự thay đổi tình hình để mở rộng và củng cố tổ chức độc lập của đảng công nhân, để giáo dục chính trị cho giai cấp vô sản nhằm chuẩn bị cuộc đấu tranh mới. Đại hội cũng đã chú ý đến nhiệm vụ này trong nghị quyết về hoạt động công khai của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga.

Một kết cục khác của cách mạng có thể xảy ra và chắc chắn xảy ra hơn, đó chính là "thắng lợi hoàn toàn của lực lượng dân chủ đứng đầu là giai cấp công nhân", mà bản "Thông cáo" đã nói đến<sup>1).</sup> Chẳng cần gì phải nói rằng chúng ta sẽ làm tất cả những gì chúng ta làm được để đạt tới kết quả đó, để loại trừ những điều kiện dẫn tới kết cục thứ nhất. Cả những điều kiện lịch sử khách quan cũng thuận lợi cho cuộc cách mạng Nga. Cuộc chiến tranh vô ý nghĩa và nhục nhã đang siết chặt cái thòng lọng diệt vong vào cổ

<sup>1)</sup> Xem tập này, tr. 234.

chính phủ Nga hoàng và tạo ra một thời cơ hết sức thuận lợi cho việc thủ tiêu chủ nghĩa quân phiệt bằng con đường cách mạng, cho việc tuyên truyền rộng rãi tư tưởng lấy vũ trang nhân dân thay thế quân đội thường trực và cho việc nhanh chóng thực hiện biện pháp đó với sự đồng tình của quần chúng nhân dân. Sự thống trị lâu dài và tuyệt đối của chế độ chuyên chế đã tích tụ trong nhân dân một nghị lực cách mạng lớn lao có lẽ chưa từng thấy trong lịch sử: cùng với phong trào công nhân to lớn, cuộc khởi nghĩa của nông dân cũng đang lan rộng và phát triển, và phái dân chủ tiểu tư sản, chủ yếu gồm những người đại biểu các nghề tự do, đang đoàn kết lại. Sự mỉa mai của lịch sử đã trùng phạt chế độ chuyên chế ở chỗ là ngay cả các lực lượng xã hội thân thiện với chế độ ấy như phái tăng lữ, cũng phải tự tổ chức lại một phần để chống lại chế độ đó, phá vỡ hoặc mở rộng khuôn khổ của chế độ quan liêu - cảnh sát. Sự bất mãn trong tầng lớp tu hành, sự khát vọng của họ về những hình thức mới trong cuộc sống, việc phái tăng lữ tách riêng, việc xuất hiện những người xã hội chủ nghĩa thiên chúa giáo, dân chủ thiên chúa giáo, sự phẫn nộ của những người "tôn giáo khác", những người giáo phái v. v., – tất cả những điều đó đều hết sức có lợi cho cách mạng và tạo cơ sở hết sức thuận lợi để cổ động việc hoàn toàn tách giáo hội ra khỏi nhà nước. Những người đồng minh của cách mạng, dù là tự nguyện hay không tự nguyện, có ý thức hay không có ý thức, đều đang lớn lên và nhiều lên không phải hàng ngày mà là hàng giờ. Khả năng thắng lợi của nhân dân đối với chế độ chuyên chế ngày càng tăng.

Thắng lợi ấy chỉ có thể có được nhờ sự nỗ lực anh hùng của giai cấp vô sản. Thắng lợi ấy đề ra cho Đảng dân chủ - xã hội những đòi hỏi mà lịch sử chưa từng bao giờ và chưa từng ở nơi nào lại đề ra như vậy cho một đảng công nhân trong thời đại cách mạng dân chủ. Giờ đây trước mắt chúng ta không phải là con đường quen thuộc của công tác chuẩn bị chậm chạp, mà là những nhiệm vụ to lớn, vĩ đại: tổ chức khởi nghĩa, tập trung các lực lượng cách mạng của giai cấp vô sản, đoàn kết các lực lượng ấy

với các lực lượng của toàn thể nhân dân cách mạng, mở cuộc tấn công vũ trang và thành lập một chính phủ cách mạng lâm thời. Trong các nghị quyết hiện nay đã được công bố cho tất cả mọi người biết, Đại hội III đã cố gắng chú ý đến những nhiệm vụ mới đó và đề ra những chỉ thị hợp khả năng cho các tổ chức của những người vô sản giác ngộ.

Nước Nga đang tiến gần tới giai đoạn kết thúc của cuộc đấu tranh lâu hàng thế kỷ của tất cả các lực lượng nhân dân tiến bộ chống chế độ chuyên chế. Ngày nay không ai còn nghi ngờ gì nữa rằng giai cấp vô sản sẽ tham gia tích cực nhất vào cuộc đấu tranh này, và chính sự tham gia của nó vào cuộc đấu tranh sẽ quyết định kết quả của cuộc cách mạng ở Nga. Chúng ta, những người dân chủ - xã hội, bây giờ phải tỏ ra là những đại biểu và những người lãnh đạo xứng đáng của giai cấp cách mạng nhất, phải giúp nó giành được quyền tự do rộng rãi nhất – điều đảm bảo cho bước tiến thắng lợi tới chủ nghĩa xã hội.

"*Người vô sản*", số 1,  
ngày 27 (14) tháng Năm 1905

Theo đúng bản đăng trên báo  
"Người vô sản"

## CUỘC CÁCH MẠNG THẮNG LỢI

Ngày nay, chúng ta thường nghe và đọc những từ này. Vậy đúng ra những từ ấy có ý nghĩa như thế nào? Không nên thán thánh hoá khái niệm "cách mạng" (những nhà cách mạng tư sản chắc chắn sẽ làm việc đó và đang làm việc đó). Không nên tạo ra cho mình những ảo tưởng hay những chuyên hoang đường, vì làm như thế là hoàn toàn thù địch với quan niệm duy vật về lịch sử, với quan điểm giai cấp.

Song đâu sao cũng không nghi ngờ gì nữa là trước mặt chúng ta đang diễn ra một cuộc đấu tranh giữa hai lực lượng, một cuộc đấu tranh một mất một còn chính là giữa hai lực lượng, vì mục tiêu của cuộc đấu tranh là: chế độ chuyên chế của Nga hoàng, respective<sup>1)</sup> chế độ chuyên chế của nhân dân. Hai lực lượng đó là: cách mạng và phản cách mạng.

Do đó, nhiệm vụ của chúng ta là phải nhận thức rõ ràng về (1) nội dung giai cấp của các lực lượng xã hội đó; (2) nội dung thực tế, nội dung kinh tế, của cuộc đấu tranh giữa các lực lượng đó hiện nay, trong lúc này.

Sau đây là câu trả lời vấn tắt cho những vấn đề đó (câu trả lời này sẽ phải được phát triển tỉ mỉ):

**lực lượng cách mạng =** giai cấp vô sản và nông dân (nông dân là đại biểu chính của giai cấp tiểu tư sản *cách mạng*; tác dụng *cách mạng* của tầng lớp trí thức là không đáng kể).

<sup>1)</sup> – hay là

Cuộc cách mạng thắng lợi = nền chuyên chính dân chủ của giai cấp vô sản và của nông dân.

Nội dung của cuộc cách mạng = thành lập một chế độ chính trị dân chủ; về ý nghĩa kinh tế, việc thành lập đó tương đương với việc (1) giải phóng sự phát triển của chủ nghĩa tư bản; (2) thủ tiêu những tàn tích của chế độ nông nô; (3) nâng cao mức sống và trình độ văn hoá của quần chúng nhân dân, đặc biệt là của các tầng lớp dưới trong nhân dân. [Nước Mỹ và nước Nga, sự bần cùng và chủ nghĩa tư bản]

Mythenbildung<sup>1)</sup> là hậu quả tất nhiên của địa vị lịch sử của những người dân chủ tư sản. [So sánh những nghị quyết của các luật sư<sup>102</sup>] Tất cả những người này đều là "những người xã hội chủ nghĩa"...

Umwälzung<sup>2)</sup>, Umsturz<sup>3)</sup>... ở đâu? trong tầng lớp trí thức chăng?? trong giới luật sư chăng? – *Nil*<sup>4)</sup>. Chỉ có ở những người vô sản và những người nông dân. Cái gì có thể cung cấp những thành quả của họ?? Chỉ có chính thể cộng hoà, nền chuyên chính dân chủ.

*Viết vào tháng Năm - tháng Sáu  
1905*

*In lần đầu năm 1926 trong  
Văn tập Lê-nin, t. V*

*Theo đúng bản thảo*

<sup>1)</sup> – Thần thoại hóa

<sup>2)</sup> – Đảo chính, cách mạng

<sup>3)</sup> – lật đổ

<sup>4)</sup> – Nihil – không

## THƯ GỬI CỤC QUỐC TẾ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA<sup>103</sup>

Giơ-ne-vơ, ngày 2 tháng Sáu 1905

Gửi Cục quốc tế xã hội chủ nghĩa

Các đồng chí thân mến! Cách đây vài tuần, Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga đã họp Đại hội III. Bản dịch các nghị quyết của đại hội ra tiếng Pháp và tiếng Đức, sắp được in thành sách riêng<sup>104</sup> và sẽ được gửi tới Cục. Theo nghị quyết của đại hội, tờ "Tia lửa" không còn là Cơ quan ngôn luận trung ương của đảng nữa. Từ nay về sau, tuần báo "Người vô sản"<sup>105</sup> xuất bản ở Giơ-ne-vơ sẽ là Cơ quan ngôn luận trung ương của đảng.

Theo điều lệ mới, Ban chấp hành trung ương là cơ quan trung ương duy nhất của đảng chúng tôi và sẽ chỉ định đại diện đảng tới Cục quốc tế. Chúng tôi đề nghị Cục từ nay trở đi tiếp xúc với đồng chí U-li-a-nôp, đại diện Ban chấp hành trung ương, ở số nhà 3, rue de la Colline, Genève.

Xin gửi tới các đồng chí thân mến lời chào anh em.

Thay mặt Ban chấp hành trung ương  
Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga  
*N. Lê-nin (V. U-li-a-nôp)*

*In thạch thành truyền đơn năm 1905* Theo đúng bản in trong truyền đơn in thạch

## LỜI KHUYÊN CỦA GIAI CẤP TƯ SẢN BẢO THỦ

Đại hội II của các đại biểu hội đồng địa phương đã họp ở Mát-xcơ-va cách đây vài tuần. Báo chí Nga không được phép viết một lời nào về đại hội này. Báo chí Anh đưa hàng loạt tin tì mỉ của những người đã trực tiếp có mặt trong đại hội và đã điện đi không những nghị quyết đại hội mà cả nội dung các bài diễn văn của các đại biểu thuộc nhiều khuynh hướng khác nhau. Thực chất các nghị quyết của 132 đại biểu hội đồng địa phương là ở chỗ thừa nhận chính bản cương lĩnh lập hiến mà ông Xtơ-ru-vê đã công bố và chúng tôi đã phân tích trên tờ "Tiến lên", số 18 ("Những sự nguy biện chính trị")<sup>11</sup>. Cương lĩnh này đưa ra chế độ đại diện nhân dân thông qua hai viện và duy trì chế độ quân chủ. Thượng nghị viện gồm các đại biểu của các hội đồng địa phương và các Đu-ma; hạ nghị viện được bầu bằng đầu phiếu phổ thông, trực tiếp, bình đẳng và bỏ phiếu kín. Báo chí hợp pháp ở nước ta, sau khi buộc phải im hơi lặng tiếng về đại hội, đã bắt đầu đăng những tin tức tóm tắt về cương lĩnh này, và vì vậy hiện nay việc phân tích cương lĩnh đó có một ý nghĩa đặc biệt quan trọng.

Còn bản thân đại hội hội đồng địa phương thì chúng ta chắc chắn sẽ còn phải nói tới nhiều. Tạm thời, dựa trên cơ sở báo chí Anh, chúng tôi chỉ xin nêu lên một sự kiện đặc biệt đáng chú ý tại đại hội đó: tức là sự bất đồng ý kiến, hay sự phân liệt giữa đảng "tự do", hay cơ hội chủ nghĩa, hay đảng của Si-pôp, với đảng "cấp

<sup>11</sup> Xem tập này, tr. 219 - 229.

tiến". Sự bất đồng ý kiến nổ ra là do vấn đề quyền đầu phiếu phổ thông; đảng "tự do" chống lại quyền đầu phiếu phổ thông. Chủ nhật 7 tháng Năm (24 tháng Tư), người ta thấy rằng 52 đại biểu của đại hội ủng hộ Si-pôp và sẵn sàng rời khỏi phòng họp nếu đại hội thừa nhận quyền đầu phiếu phổ thông. Đến thứ hai, gần hai mươi đại biểu trong số đó đã biểu quyết cùng với đa số, tán thành quyền đầu phiếu phổ thông. Sau đó đại hội nhất trí thông qua một nghị quyết về việc triệu tập quốc hội lập hiến trên cơ sở đầu phiếu phổ thông và, ngoài ra, đại đa số đã tuyên bố tán thành đầu phiếu trực tiếp và chủ trương rằng các đại biểu của các Đu-ma và các hội đồng địa phương không được tham gia (quốc hội lập hiến). Như vậy, *tam thời*, phái Si-pôp bị thất bại ở đại hội của các đại biểu hội đồng địa phương. Đa số đã đi tới kết luận rằng chỉ có thể duy trì chế độ quân chủ và ngăn ngừa cách mạng bằng cách ban hành quyền đầu phiếu phổ thông, trực tiếp, bình đẳng và bỏ phiếu kín, mà quyền này đã trở thành vô hại do việc bầu cử gián tiếp và bất bình đẳng vào một trong hai viện.

Sự đánh giá của giai cấp tư sản bảo thủ Anh về đại hội này và về nghị quyết của đại hội là hết sức bô ích. Tờ "Thời báo" viết: "Những người nước ngoài chúng ta hoàn toàn không thể đánh giá được tầm quan trọng về mặt chính trị của cái đại hội tuyệt diệu này nếu như chúng ta không biết được, qua những nguồn đáng tin cậy, đại hội đã được đóng đinh quần chúng nhân dân Nga ủng hộ đến mức độ nào. Đại hội này có thể đánh dấu bước đầu của một sự cải cách thật sự về mặt lập hiến; nó có thể là giai đoạn đầu tiên trên con đường đi tới cách mạng; nó có thể là một tràng pháo hoa bình thường mà giới quan chức dung thứ vì biết rằng tràng pháo đó sẽ cháy hết mà không gây tai hại gì cho họ".

Thật là một nhận xét xác đáng kỳ lạ! Đúng vậy, tiến trình sau này của cách mạng Nga hoàn toàn không phải do một sự kiện như đại hội này quyết định. "Sự ủng hộ của đồng đảo quần chúng nhân dân" vẫn còn là một vấn đề bị đánh dấu hỏi, không phải về sự thực

của bản thân sự ủng hộ của nhân dân (sự ủng hộ của nhân dân là hiển nhiên), mà phần nhiều là về mức độ của sự ủng hộ đó. Nếu chính phủ thắng được cuộc khởi nghĩa thì như vậy đại hội của phái tự do sẽ chính là một tràng pháo hoa thông thường. Và tất nhiên những người tự do ôn hòa ở châu Âu khuyên nên theo một biện pháp trung dung êm đẹp như sau: đó là hiến pháp ôn hoà có thể ngăn ngừa được cách mạng. Tuy nhiên, sự lúng túng của chính phủ làm họ lo ngại và bất bình. Tờ "Thời báo" cho việc cấm công bố những nghị quyết của đại hội là điều lúng túng, vì các đại biểu sau khi về các huyện của mình, sẽ có đầy đủ các phương tiện để báo cho toàn thể xã hội Nga biết về những nghị quyết của họ. "Hoàn toàn cấm họp đại hội, bắt giữ các đại biểu hội đồng địa phương, hay dùng đại hội của họ làm cớ cho một cuộc cải cách giả tạo, tất cả những biện pháp như thế của chính phủ đều có thể dễ hiểu. Nhưng để cho họ họp, để cho họ về, rồi sau đó tìm cách lờ đi không nói đến những nghị quyết của họ, thì thật là ngu xuẩn".

Sự ngu xuẩn của chính phủ Nga hoàng chứng tỏ sự lúng túng và bất lực của nó (vì sự lúng túng trong thời kỳ cách mạng thì đúng là một dấu hiệu hết sức chính xác về sự bất lực) đã làm cho tư bản châu Âu rất buồn (tờ "Thời báo" là cơ quan ngôn luận ở khu Xi-ty, của bọn trùm tài chính lớn tại một thành phố hết sức giàu có trên thế giới). Sự lúng túng đó làm tăng khả năng của một cuộc cách mạng thật sự, thắng lợi, có thể quét sạch mọi thứ trên con đường của nó, cuộc cách mạng ấy làm giai cấp tư sản châu Âu khiếp đảm. Giai cấp này quả trách bọn chuyên chế về thái độ lúng túng, quả trách phái tự do đã có những yêu sách "quá đáng"! Tờ "Thời báo" đã phẫn nộ như sau: "Chỉ trong có khoảng năm ngày mà đã thay đổi quan điểm của mình và thông qua những nghị quyết cực đoan (quyền đầu phiếu phổ thông), và lại về một vấn đề mà những quốc hội lập pháp kinh nghiệm nhất ở châu Âu, cũng sẽ do dự không đưa ra ý kiến dứt khoát trong suốt khoá họp". Tư bản châu Âu khuyên tư bản Nga nên noi theo gương đó. Chúng tôi không nghi ngờ gì rằng lời khuyên này sẽ được đến

tai – nhưng chưa chắc đến tai trước khi chế độ chuyên chế bị *hạn chế*. Trước đây, giai cấp tư sản châu Âu đã đấu tranh chống chế độ chuyên chế một cách còn "quá đáng" hơn, một cách cách mạng hơn giai cấp tư sản Nga. Thái độ "không nhân nhượng" của chế độ chuyên chế Nga và sự vô độ của chủ nghĩa tự do ở Nga không phải phụ thuộc vào sự thiếu kinh nghiệm của họ, như ta thấy qua cách đặt vấn đề của tờ "Thời báo", mà phụ thuộc vào những điều kiện nằm ngoài ý muốn của họ, phụ thuộc vào tình hình thế giới, vào chính sách đối ngoại và nhất là phụ thuộc vào di sản của lịch sử nước Nga đã đẩy chế độ chuyên chế vào thế bí và tích luỹ dưới sự thống trị của chế độ ấy những mâu thuẫn và xung đột chưa từng thấy ở Tây Âu. Sự vững chắc khét tiếng và sức mạnh của chế độ Nga hoàng trong quá khứ nhất định để ra sức tấn công cách mạng mạnh mẽ vào chế độ đó. Điều này hết sức khó chịu đối với tất cả bọn theo chủ nghĩa tuân tự và bọn cơ hội chủ nghĩa, thậm chí điều đó còn làm nhiều người dân chủ - xã hội trong phe theo đuôi khiếp sợ; nhưng đó là sự thật.

Tờ "Thời báo" than khóc về sự thất bại của Si-pốp. Mới hồi tháng Mười mốt, Si-pốp vẫn còn được thừa nhận là lãnh tụ của đảng cải lương thế mà bây giờ... "cách mạng thật đã nhanh chóng nuốt sống những đứa con của chính mình". Thương thay cho Si-pốp! Bị thất bại rồi lại bị gán cho biệt danh là quý dữ đối với cách mạng – số trời thật bất công quá! Phái "cấp tiến" đánh bại Si-pốp tại đại hội của các đại biểu hội đồng địa phương, nên đã làm cho tờ "Thời báo" phẫn nộ. Tờ báo này kêu lên một cách khủng khiếp rằng họ đã theo những nguyên tắc lý luận của Hội nghị quốc ước Pháp. Học thuyết về bình đẳng và bình quyền của mọi công dân, về chủ quyền của nhân dân v. v., "như sự kiện đã chứng tỏ, hoá ra là một trong tất cả những điều bịa đặt có thể là tai hại nhất của phương pháp nguy biện tai hại mà Giăng Giăc-cơ Rút-xô đã để lại cho nhân loại". "Đó là hòn đá tảng chủ yếu, là gốc rễ của chủ nghĩa Gia-cô-banh mà chỉ riêng sự tồn tại của nó cũng có tác dụng tai hại đối với sự phát triển thắng lợi của cuộc cải cách công bằng và bồ ích".

Bọn cơ hội chủ nghĩa thuộc phái tự do cảm động ôm lấy bọn cơ hội chủ nghĩa thuộc Đảng dân chủ - xã hội trong việc ưa thích sử dụng con ngoáo ộp "chủ nghĩa Gia-cô-banh" đó. Trong thời đại cách mạng dân chủ thì chỉ có bọn phản động hay bọn phi-li-xtanh bất trị mới đưa chủ nghĩa Gia-cô-banh ra để doạ.

"*Người vô sản*", số 2, ngày 3  
tháng Sáu (21 tháng Năm) 1905

Theo đúng bản đăng trên báo  
"*Người vô sản*", có đổi chiếu với  
bản thảo

---

BÀN VỀ CHÍNH PHỦ  
CÁCH MẠNG LÂM THỜI<sup>106</sup>

*Đăng ngày 3 và 9 tháng Sáu  
(21 và 27 tháng Năm) 1905 trên  
báo "Người vô sản", các số 2 và 3*

*Theo đúng bản đăng trên báo, có  
đổi chiếu với bản thảo*

## BÀI BÁO THỨ NHẤT

### Plê-kha-nốp tra cứu lịch sử

Đại hội III của đảng đã thông qua một nghị quyết về vấn đề chính phủ cách mạng lâm thời. Nghị quyết này phản ánh chính lập trường mà chúng tôi đã bày tỏ trên báo "Tiến lên". Bây giờ chúng tôi muốn phân tích tỉ mỉ tất cả những lời phản đối lập trường của chúng tôi và làm sáng tỏ, về mọi mặt, ý nghĩa nguyên tắc chân chính và ý nghĩa thực tiễn của nghị quyết đại hội. Chúng ta hãy bắt đầu từ việc Plê-kha-nốp toan tính đặt vấn đề đó trên cơ sở nguyên tắc chặt chẽ. Plê-kha-nốp đã đê tên bài báo của mình là "Về vấn đề cướp chính quyền". Đồng chí ấy chỉ trích cái "sách lược hướng vào (chắc là do báo "Tiến lên" hướng vào) việc giai cấp vô sản cướp chính quyền". Thực tế thì bất kỳ người nào có đọc báo "Tiến lên" đều biết rất rõ là báo ấy không bao giờ nêu lên vấn đề *cướp chính quyền*, cũng không bao giờ hướng một "sách lược" nào "vào việc cướp chính quyền". Plê-kha-nốp tìm cách đánh tráo vấn đề thật sự đã được tranh luận bằng một vấn đề do mình tưởng tượng ra; chỉ cần nhớ lại tiến trình cuộc tranh luận là đủ thấy rõ điều đó.

Mác-tư-nốp là người đầu tiên đã đặt vấn đề đó trong bài báo nổi tiếng của mình, nhan đề là "Hai nền chuyên chính". Ông ta quả quyết rằng nếu đảng ta tham gia lãnh đạo khởi nghĩa, thì do đó khi thành công, đảng buộc phải tham gia chính phủ cách mạng lâm thời, mà điều này không thể chấp nhận được về nguyên tắc và chỉ có thể đưa đến một kết cục tai hại và làm tổn hại uy tín mà thôi. Báo "Tia lửa" đã bênh vực lập trường đó. Báo "Tiến lên" bác

lại rằng kết cục ấy, trái lại, là kết cục đáng mong muốn nhất; rằng việc Đảng dân chủ - xã hội tham gia chính phủ cách mạng lâm thời, thì cũng như là thực hiện chuyên chính dân chủ của giai cấp vô sản và nông dân, việc đó có thể chấp nhận được; rằng nếu không có nền chuyên chính đó thì không thể bảo vệ được chế độ cộng hoà. Như vậy là, trong khi trả lời câu hỏi *do Mác-tư-nốp đặt ra*, cả hai bên tranh luận đều thừa nhận hai giả thuyết nhưng lại không đồng ý với nhau về những kết luận rút ra từ hai giả thuyết đó: cả hai bên đều thừa nhận 1) sự tham gia lãnh đạo của đảng của giai cấp vô sản trong cuộc khởi nghĩa; 2) cuộc khởi nghĩa sẽ thắng và chế độ chuyên chế sẽ bị hoàn toàn lật đổ; nhưng hai bên lại không đồng ý với nhau trong việc đánh giá những kết luận có tính chất sách lược rút ra từ hai giả thuyết ấy. Chẳng lẽ điều ấy lại giống với cái "sách lược hướng (!!) vào việc cướp (?) chính quyền" ư? Chẳng lẽ lại không rõ ràng là Plê-kha-nốp tìm cách *tránh khéo* cách đặt vấn đề của Mác-tư-nốp mà báo "Tia lửa" và báo "Tiến lên" đã tranh luận đó sao? Đưa cuộc khởi nghĩa đến thắng lợi, và thắng lợi này có thể đưa chúng ta đến chỗ tất nhiên phải tham gia chính phủ cách mạng lâm thời, như thế phải chăng là nguy hiểm? phải chăng là tai hại? – đó là điều mà chúng tôi đã tranh luận. Plê-kha-nốp tỏ ý muốn tranh luận xem có nên *hướng* sách lược vào việc cướp chính quyền không. Chúng tôi e rằng ý muốn của Plê-kha-nốp (chỉ có thể hiểu được xét về phương diện che đậy cách đặt vấn đề của Mác-tư-nốp) sẽ trở thành một điều mong muốn ngày thơ, vì trước kia cũng như hiện nay, không ai tranh luận về vấn đề ấy cả.

Ý nghĩa của sự đánh tráo vấn đề như vậy trong toàn bộ luận cứ của Plê-kha-nốp đã biểu lộ một cách đặc biệt rõ ràng qua câu chuyện xảy ra với những "bậc kỳ tài của chủ nghĩa phi-li-xanh". Cách dùng từ ngữ ấy của báo "Tiến lên" làm cho Plê-kha-nốp mất ăn mất ngủ. Plê-kha-nốp trở đi trở lại câu đó đến bảy lần và quả quyết, bằng một giọng đe doạ và tức giận, với độc giả của mình rằng báo "Tiến lên" đã dám gọi Mác và Ăng-ghen bằng cái hình dung từ không đẹp đẽ lắm đó, rằng báo "Tiến lên" bắt đầu "*phê*

*phán*" Mác, v. v. và v. v.. Chúng tôi hiểu rất rõ rằng Plê-kha-nốp, người đã có ý định phục hồi danh dự cho Mác-tư-nốp và "đánh đổ" báo "Tiến lên", sẽ lấy làm vui thích nếu quả thật báo đó có nói một câu gì giống với điều vô lý mà Plê-kha-nốp gán cho báo đó. Nhưng sự thật là báo "*Tiến lên*" không có nói một điều gì như thế cả, và bất cứ độc giả nào chú ý cũng sẽ dễ dàng bóc trần được bộ mặt của Plê-kha-nốp, kẻ đang làm rối một vấn đề bổ ích có tính nguyên tắc bằng sự bê hoẹ hết sức vô nghĩa và nhỏ nhen.

Dù cho việc đáp lại những lời bê hoẹ ấy có làm cho chán ngấy đến mấy đi nữa, chúng tôi cũng buộc lòng phải giải thích tỉ mỉ xem câu chuyện xảy ra với những "bậc kỳ tài của chủ nghĩa phi-li-xanh" lùng danh ấy, thật ra là cái gì. Báo "Tiến lên" đã lập luận như thế này. Tất cả chúng ta đều nói rằng phải giành lấy nền cộng hoà. Muốn thật sự giành lấy nền cộng hoà thì chúng ta phải "cùng nhau đánh" vào chế độ chuyên chế – chúng ta ở đây nghĩa là nhân dân cách mạng, giai cấp vô sản và nông dân. Nhưng như thế vẫn chưa đủ. Ngay cả "cùng nhau đập tan" được chế độ chuyên chế, nghĩa là hoàn toàn lật đổ được chính phủ chuyên chế, cũng chưa đủ. Mà còn phải "cùng nhau đẩy lùi" những mưu toan không thể tránh khỏi, những mưu toan tuyệt vọng nhằm khôi phục lại chế độ chuyên chế đã bị lật đổ nữa. Việc "cùng nhau đẩy lùi" ấy, nếu áp dụng trong thời kỳ cách mạng, cũng không phải cái gì khác hơn là thực hiện nền chuyên chính dân chủ cách mạng của giai cấp vô sản và nông dân, cũng tức là sự tham gia của giai cấp vô sản vào chính phủ cách mạng. Cho nên những người nào *làm cho* giai cấp công nhân *kính hãi* bằng cách gởi ra cái triển vọng có thể có nền chuyên chính như thế, nghĩa là những người như Mác-tư-nốp và L. Mác-tốp của báo "Tia lửa" mới, thì tự họ lại mâu thuẫn với chính cái khẩu hiệu của họ là đấu tranh cho nền cộng hoà và đưa cuộc cách mạng đến thành công. Thực tế thì những người đó lập luận giống như là họ muốn hạn chế, thu hẹp cuộc đấu tranh vì tự do của họ, nghĩa là họ tự dành trước cho họ cái phần nhỏ nhất trong những thành quả, một bản hiến pháp hạn chế nào đó, chứ không phải là một nền

cộng hoà. Báo "Tiến lên" đã viết rằng những người đó, cũng như bọn phi-li-xtanh, đang tâm thường hoá luận điểm nổi tiếng của Mác về ba lực lượng chủ yếu và ba giai đoạn chính của cách mạng ở thế kỷ XIX (và thế kỷ XX). Luận điểm đó cho rằng giai đoạn thứ nhất của cách mạng là hạn chế chế độ chuyên chế, điều đó thoả mãn giai cấp tư sản; giai đoạn thứ hai là giành lấy một nền cộng hoà, điều đó thoả mãn "nhân dân", nghĩa là nông dân và giai cấp tiểu tư sản nói chung; giai đoạn thứ ba là cách mạng xã hội chủ nghĩa, chỉ có cuộc cách mạng này mới có thể thoả mãn được giai cấp vô sản. Báo "Tiến lên" đã viết: "*Trên đại thể, phác họa như thế là đúng*". Thật vậy, chúng ta phải leo lên ba bậc đã được phác họa ra đó; những bậc ấy khác nhau ở chỗ là trong trường hợp tốt nhất, những giai cấp nào có thể cùng chúng ta leo lên được. Nhưng nếu, từ bức phác họa mác-xít về ba bậc hoàn toàn đúng đó mà chúng ta suy ra là, *trước khi leo lên mỗi bậc*, chúng ta cần lường trước một đoạn cho vừa phải, để làm thế nào, chẳng hạn, đừng có leo quá đi một bậc, nếu trước khi leo lên mỗi bậc, chúng ta lại theo bức phác họa đó mà "*dụng lên một kế hoạch hành động trong một thời kỳ cách mạng*", thì chúng ta cũng chỉ là những bậc kỳ tài của chủ nghĩa phi-li-xtanh mà thôi.

Đó là lập luận đã được trình bày trên báo "Tiến lên", số 14<sup>1)</sup>. Và đến đây thì Plê-kha-nốp lại nảy ra cái ý định là bám vào những chữ ngả vừa nói ở trên đó. Đồng chí ấy tuyên bố một cách đắc thắng rằng viết như thế thì báo "Tiến lên" đã gọi Mác là phi-li-xtanh, vì chính Mác đã dùng bức phác họa đó để vạch ra một kế hoạch hành động cho một thời kỳ cách mạng nhất!

Bằng chứng ở đâu? Bằng chứng là hồi năm 1850, khi mà nhân dân cách mạng Đức, vì không đập tan được chế độ chuyên chế, nên đã bị thất bại trong cuộc đấu tranh vào những năm 1848-1849; khi mà giai cấp tư sản thuộc phái tự do đã nhận được một bản hiến pháp hạn chế và đã nhảy sang phía phản động, – nói tóm lại, khi mà phong trào cách mạng - dân chủ Đức chỉ mới leo

lên được bậc thứ nhất và đã phải dừng lại, không đủ sức leo lên cao hơn nữa, thì lúc đó... lúc đó Mác lại nói rằng Đà phát triển mới của cách mạng sẽ đưa cách mạng lên bậc thứ hai.

Ban mỉm cười, hở bạn đọc? Quả thật, cái tam đoạn luận của Plê-kha-nốp cũng hơi... – không biết chúng ta nên nói thế nào cho phải đây?... – "biện chứng" đấy. Vì Mác, trong một thời điểm cụ thể của một cuộc cách mạng dân chủ cụ thể, có nói rằng sau khi đã leo lên đến bậc thứ nhất thì sẽ phải leo lên bậc thứ hai, bởi vậy, chỉ có những "người phê phán" Mác mới có thể gọi là phi-li-xtanh những kẻ nào trước khi leo lên bậc thứ nhất mà đã muốn làm cho chúng ta kinh sợ bằng cách gợi ra cái triển vọng ghê gớm là chúng ta sẽ phải nhảy qua (trong trường hợp cuộc khởi nghĩa được tổ chức tốt và đi đến thành công) hai bậc cùng một lúc.

Vâng, vâng, "phê phán" Mác là một điều bậy... nhưng viện dẫn Mác một cách không đạt thì cũng chẳng hơn gì. Mác-tư-nốp đã giải thích Mác một cách không đạt. Plê-kha-nốp lại biện hộ tội cho Mác-tư-nốp.

Còn bạn đọc nào hay bắt bẻ thì cũng khoan xin chờ lấy những lời của chúng tôi mà kết luận rằng tuồng như chúng tôi chủ trương "một sách lược hướng" vào việc bắt buộc phải nhảy luôn hai bậc, mà không kể gì đến tương quan giữa các lực lượng trong xã hội. Không, chúng tôi không hề chủ trương một sách lược như vậy. Chúng tôi chỉ đấu tranh chống cái ánh hưởng đối với giai cấp vô sản, của những người có gan nói đến nền cộng hoà và nói đến việc đưa cách mạng đến thành công, nhưng đồng thời lại sợ hãi và làm cho những người khác cũng sợ hãi khả năng tham gia nền chuyên chính dân chủ. Chúng tôi đã nêu lên trên báo "Tiến lên", số 14 rằng, sau Đà phát triển của cách mạng hiện nay, dĩ nhiên các thế lực phản động sẽ không tránh khỏi ngóc đầu dậy; nhưng bây giờ chúng ta càng giành được nhiều tự do bao nhiêu, và trong thời kỳ chuyên chính dân chủ có thể có được (và đáng mong muốn) chúng ta đè bẹp và tiêu diệt các lực lượng phản cách mạng, càng thắng tay bao nhiêu, thì các thế lực phản động sẽ giật lại được tự

<sup>1)</sup> Xem tập này, tr. 30 - 31.

do của chúng ta càng ít bấy nhiêu. Chúng tôi cũng đã nêu lên trên báo "Tiến lên", số 14 ấy rằng ngay cái vấn đề chuyên chính đó cũng chỉ có ý nghĩa khi nào ta thừa nhận tiến trình những sự biến trong đó cuộc cách mạng dân chủ đi đến chỗ đánh đổ hoàn toàn chế độ chuyên chế và lập ra nền cộng hoà, chứ không dừng lại giữa đường.

Từ câu chuyện xảy ra với những "bậc kỳ tài của chủ nghĩa phi-li-xanh", bây giờ chúng ta hãy nói sang nội dung của "Thư" nổi tiếng (của Ban chấp hành trung ương Đồng minh của những người cộng sản gửi các hội viên, hồi tháng Ba 1850) mà Plê-kha-nốp đã trích dẫn. Trong "Thư" cực kỳ bô ích và đầy ý nghĩa đó (đáng lẽ phải được đem dịch toàn văn ra tiếng Nga), Mác nghiên cứu tình hình chính trị cụ thể ở Đức hồi năm 1850, chỉ ra khả năng một cuộc bùng nổ chính trị mới, khẳng định rằng một khi cách mạng bùng nổ thì không thể nào chính quyền không chuyển vào tay đảng dân chủ cộng hoà tiểu tư sản, và phân tích sách lược của giai cấp vô sản. Trong khi đặc biệt phân tích sách lược trước cách mạng, trong cách mạng và sau khi đảng dân chủ tiểu tư sản giành được thắng lợi, Mác nhấn mạnh rằng cần phải thành lập "một tổ chức độc lập, bí mật và công khai của đảng công nhân", ông hết sức đấu tranh chống việc "hạ thấp vai trò của tổ chức ấy thành bộ phận phụ thuộc của đảng dân chủ tư sản cầm quyền", ông nhấn mạnh tầm quan trọng của việc vũ trang cho công nhân, việc thành lập đội cận vệ độc lập của giai cấp vô sản, việc những người vô sản phải nghiêm ngặt kiểm soát chế độ dân chủ tiểu tư sản phản bội, v. v..

Trong toàn bộ "Thư", không có một lời nào nói về việc đảng công nhân tham gia chính phủ cách mạng lâm thời, cũng như về chuyên chính dân chủ cách mạng của giai cấp vô sản và nông dân cả. Do đó Plê-kha-nốp kết luận rằng Mác "không thừa nhận, như ta thấy, cả cái ý kiến là những người đại diện chính trị của giai cấp vô sản cách mạng lại có thể, cùng với những người đại diện cho giai cấp tiểu tư sản, thành lập một chế độ xã hội mới". Cái lô-gic của kết luận ấy không vững. Mác *không nêu ra* vấn đề

đảng công nhân tham gia chính phủ cách mạng lâm thời, và từ việc đó Plê-kha-nốp suy diễn ra rằng, nói chung và về nguyên tắc, Mác giải quyết vấn đề đó theo cái hướng tuyệt đối phủ định. Mác chỉ nói về một tình hình cụ thể; Plê-kha-nốp lại rút ra một kết luận chung mà tuyệt nhiên không nghiên cứu vấn đề trên nhiều mặt cụ thể của nó. Trong khi ấy, chỉ cần xét đến một số đoạn trong "Thư" mà Plê-kha-nốp đã bỏ đi, cũng đủ thấy rõ những điều kết luận của Plê-kha-nốp là hoàn toàn không đúng.

"Thư" đã dựa trên kinh nghiệm của hai năm cách mạng: 1848 và 1849. Mác đã viết về những kết quả của kinh nghiệm ấy như sau: "Chính ngay trong thời kỳ đó (cụ thể là vào năm 1848 - 1849), tổ chức của Đồng minh của những người cộng sản, trước kia chặt chẽ, đã trở nên lỏng lẻo rõ rệt. Một phần lớn hội viên của Đồng minh trước kia đã trực tiếp tham gia phong trào cách mạng, thì lúc bấy giờ, đều nghĩ rằng thời đại của những hội kín đã qua rồi và chỉ hoạt động công khai thôi cũng đủ. Một số khu và công xã (Gemeinden) xao nhãng việc liên lạc với Ban chấp hành trung ương và dần dần chấm dứt liên lạc hoàn toàn. Như vậy là ở Đức, trong khi đảng dân chủ, đảng của giai cấp tiểu tư sản, ngày càng được tổ chức khẩn hơn, thì đảng của công nhân lại mất cái chỗ dựa vững chắc nhất của mình, chỉ còn giữ lại dưới hình thức tổ chức nhiều lầm là ở từng địa phương nhằm những mục đích địa phương và vì lẽ đó mà, nói chung, hoàn toàn chịu sự thống trị và sự lãnh đạo của những người dân chủ tiểu tư sản"\*. Và ở trang tiếp sau của "Thư", Mác tuyên bố: "Ngày nay, khi một cuộc cách mạng mới sắp nổ ra... điều tối quan trọng là đảng công

\* Ansprache der Zentralbehörde an den Bund, von März 1850, K. Marx: "Enthüllungen über den Kommunistenprozeß zu Köln", 1885, Anhang IX, S. 75<sup>1)</sup>. Những chỗ chữ ngả trong lời trích dẫn đều do chúng tôi đặt ra.

<sup>1)</sup> – Thư của Ban chấp hành trung ương gửi Đồng minh, tháng Ba 1850, C. Mác: "Vạch trần vụ án xử những người cộng sản ở Cô-lô-nhô", 1885, phụ trương IX, tr. 75.

nhân phải hành động một cách hết sức có tổ chức, một cách hết sức nhất trí, một cách hết sức độc lập, nếu đảng công nhân không muốn một lần nữa bị giai cấp tư sản lợi dụng và phải theo đuổi giai cấp đó như hồi năm 1848".

Hãy suy nghĩ kỹ về ý nghĩa của những lời khẳng định dứt khoát đó! Sau 2 năm cách mạng công khai, sau cuộc khởi nghĩa nhân dân thắng lợi ở Béc-lanh, sau cuộc triệu tập nghị viện cách mạng, sau khi một phần trong nước đã nổi dậy và chính quyền đã tạm thời về tay những chính phủ cách mạng, thì Mác vẫn xác nhận sự thất bại của nhân dân cách mạng và, về mặt tổ chức đảng, Mác cho rằng đảng dân chủ tiểu tư sản *đã thắng* và đảng công nhân *đã thất bại*. Đó chẳng phải là bằng chứng rõ ràng nhất nói lên một tình hình chính trị mà vào lúc đó không cần thiết phải đề ra vấn đề đảng công nhân tham gia chính phủ, hay sao? Sau 2 năm cách mạng, khi Mác đã cho xuất bản tờ báo công khai cách mạng nhất của đảng công nhân trong suốt chín tháng, Mác buộc phải xác nhận rằng đảng ấy đã tan rã hoàn toàn, và trong phong trào chung đã thiếu hụt một trào lưu vô sản có biểu hiện đôi chút rõ rệt (hội hữu ái công nhân của Xtê-phan Boóc-no<sup>107</sup> thì không đáng kể), còn giai cấp vô sản thì bị lệ thuộc hoàn toàn không những vào sự thống trị, mà cả vào sự lãnh đạo của giai cấp tư sản nữa! Dĩ nhiên là các quan hệ kinh tế lúc ấy còn rất lạc hậu, nền đại công nghiệp gần như không có, không có một phong trào công nhân độc lập nào có quy mô đáng kể cả, giai cấp tiểu tư sản hoàn toàn thống trị. Trong những điều kiện như vậy, thì dĩ nhiên là một nhà viết sách báo khi phân tích một tình hình cụ thể, thậm chí không thể nghĩ đến chuyện đảng công nhân lại có thể tham gia chính phủ lâm thời được. Lẽ tự nhiên là Mác, trong "Thư" của mình, đã buộc phải nhồi vào đầu (xin bỏ qua cho lời nói đó) các hội viên của Đồng minh của những người cộng sản, những chân lý mà ngày nay đối với chúng ta có vẻ là sơ đẳng. Mác đã phải chứng minh việc công nhân cần thiết phải đưa người của mình ra ứng cử một cách độc lập đối với phái dân chủ tư sản. Mác đã phải bác bỏ những câu nói của phái dân chủ cho rằng việc công nhân tách ra là "chia rẽ"

(xin hãy chú ý điểm này! người ta chỉ có thể chia rẽ cái gì hôm qua còn là thống nhất và cái gì hiện vẫn còn thống nhất về mặt tư tưởng!) đảng dân chủ. Mác đã phải *nhắc nhở* các hội viên của Đồng minh của những người cộng sản phải *để phòng* những câu nói đó. Mác đã phải nhân danh Ban chấp hành trung ương của Đồng minh mà hứa triệu tập, ngay khi có dịp, một đại hội đảng công nhân để tập trung các câu lạc bộ công nhân lai; suốt những năm cách mạng 1848 - 1849, chưa có điều kiện để nghĩ đến việc triệu tập đại hội đặc biệt của đảng công nhân!

Kết luận quả là rõ ràng: trong "Thư" nổi tiếng ấy, Mác không hề đề cập đến vấn đề là về mặt nguyên tắc có thể chấp nhận được việc giai cấp vô sản tham gia chính phủ cách mạng lâm thời hay không. Mác chỉ nghiên cứu riêng tình hình cụ thể ở Đức vào năm 1850. Mác không nói một lời nào đến việc Đồng minh của những người cộng sản tham gia chính phủ cách mạng, vì cái ý kiến tham gia một chính phủ như thế, với tư cách đảng công nhân nhằm mục đích thực hiện nền chuyên chính dân chủ, không thể xuất hiện được trong các điều kiện lúc bấy giờ.

Ý kiến của Mác là thế này: chúng ta, những người dân chủ - xã hội Đức năm 1850, chưa được tổ chức, chúng ta đã chịu thất bại trong thời kỳ đầu của cách mạng, chúng ta đã hoàn toàn theo đuổi giai cấp tư sản; chúng ta phải tổ chức lại một cách độc lập, nhất thiết, dứt khoát với bất cứ giá nào phải tự tổ chức lại một cách độc lập, không thể thì, sau cuộc thắng lợi sắp tới của một đảng tiểu tư sản mạnh mẽ và đã củng cố được tổ chức, chúng ta lại sẽ phải theo đuổi.

Ý kiến của Mác-tư-nốp là thế này: chúng ta, những người dân chủ - xã hội Nga năm 1905, đã được tổ chức thành một đảng độc lập và chúng ta muốn mở đợt tấn công thứ nhất vào pháo đài của chế độ Nga hoàng, muốn dẫn đầu nhân dân tiểu tư sản. Nhưng, nếu chúng ta tổ chức được hết sức chu đáo đợt tấn công đó và nếu - lạy trời đừng xảy ra như thế - đạt được thắng lợi, thì có thể chúng ta bắt buộc phải tham gia chính phủ cách mạng lâm thời hoặc thậm chí phải tham gia nền chuyên chính dân chủ nữa.

Nhưng, về nguyên tắc, thì không thể nào chấp nhận được việc tham gia như thế.

Thế mà Plê-kha-nốp lại cố tình bắt người ta tin rằng có thể bệnh vực Mác-tư-nốp bằng cách trích dẫn Mác! Chắc Plê-kha-nốp cho bạn đọc của báo "Tia lửa" là trẻ con. Chúng tôi chỉ đành nói rằng: chủ nghĩa Mác là một việc, còn chủ nghĩa Mác-tư-nốp lại là một việc khác.

Để kết thúc vấn đề về "Thư", còn cần thiết phải vạch rõ một ý kiến sai lầm khác của Plê-kha-nốp nữa. Đồng chí ấy đã nói đúng, là hồi tháng Ba 1850, khi Mác thảo ra "Thư", Mác tin tưởng rằng chủ nghĩa tư bản đã già cỗi và cho là cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa "sắp đến nơi rồi". Ngay sau đó Mác đã sửa chữa sai lầm của mình: ngay từ 15 tháng Chín 1850, Mác đã tuyệt giao với Sáp-pơ (Sáp-pơ cùng với Vin-lịch bị thiểu số nên đã ra khỏi Đồng minh) là người lúc ấy chịu ảnh hưởng của chủ nghĩa cách mạng dân chủ - tư sản, tức là chủ nghĩa không tưởng đến nỗi ông ta nói rằng: "chúng ta phải giành được chính quyền ngay, nếu không thì thôi, có thể đi ngủ". Mác đã bác lại Sáp-pơ rằng không nên chỉ lấy ý chí của mình thay cho những điều kiện thực tế để làm động cơ của cách mạng. Có lẽ giai cấp vô sản sẽ còn phải trải qua 15, 20, 50 năm nội chiến và xung đột quốc tế nữa, "không những chỉ để thay đổi những điều kiện đó, mà còn để cho những người vô sản tự cải tạo mình, và làm cho mình có đủ khả năng nắm quyền chính trị nữa"<sup>108</sup>. Plê-kha-nốp nói tóm tắt sự thay đổi ý kiến ấy của Mác rồi kết luận:

"Hai ông" (Mác và Ăng-ghen sau sự "thay đổi ý kiến" đó) "đáng ra đã xác định được những nhiệm vụ chính trị của giai cấp vô sản nếu cho rằng chế độ dân chủ vẫn còn thống trị trong một thời kỳ khá lâu. *Nhưng chính vì thế, hai ông kiên quyết hơn trong việc lên án sự tham gia của những người xã hội chủ nghĩa vào chính phủ tiểu tư sản*" ("Tia lửa", số 96).

Câu kết luận ấy của Plê-kha-nốp hoàn toàn sai. Câu ấy chính

là sự lẩn lộn nền chuyên chính xã hội chủ nghĩa với nền chuyên chính dân chủ, sự lẩn lộn mà chúng tôi đã nhiều lần chê trách L. Mác-tốp và Mác-tư-nốp. Hồi năm 1850, Mác và Ăng-ghen đã không phân biệt chuyên chính dân chủ với chuyên chính xã hội chủ nghĩa, hay nói cho đúng hơn, hoàn toàn không nói đến chuyên chính dân chủ, vì đối với hai ông thì chủ nghĩa tư bản dường như đã già cỗi rồi, còn chủ nghĩa xã hội đã gần đến nơi rồi. Cũng vì thế mà hồi ấy, hai ông không phân biệt cương lĩnh tối thiểu với cương lĩnh tối đa. Nhưng nếu phân biệt điều ấy (ngày nay tất cả những người mác-xít chúng ta đều phân biệt được điều đó và chúng ta đang đấu tranh chống thú chủ nghĩa cách mạng dân chủ - tư sản của bọn "xã hội chủ nghĩa - cách mạng" vì chúng không hiểu được điều đó), thì cần phải nghiên cứu *riêng* vấn đề chuyên chính xã hội chủ nghĩa và chuyên chính dân chủ. Không làm như thế, Plê-kha-nốp đã tỏ ra tự mình mâu thuẫn với mình. Khi Plê-kha-nốp chọn lấy một công thức lập lờ, nói chung chung về "việc những người xã hội chủ nghĩa tham gia một chính phủ tiểu tư sản", thì như vậy Plê-kha-nốp đã đem vấn đề chuyên chính xã hội chủ nghĩa mà thay vào vấn đề chuyên chính dân chủ, là vấn đề đã được đặt ra một cách rõ ràng, dứt khoát và minh bạch. Plê-kha-nốp lẩn lộn (nói theo cách so sánh của báo "Tiến lên"<sup>109</sup>) việc Min-lo-răng tham gia nội các trong đó có Ga-líp-phê, ở thời kỳ liền trước cách mạng xã hội chủ nghĩa, với việc Vác-lanh tham gia một chính phủ cách mạng, trong đó có những người dân chủ tiểu tư sản là những người đã bảo vệ chế độ cộng hoà và làm cho chế độ đó thắng lợi.

Hồi năm 1850, Mác và Ăng-ghen cho rằng chủ nghĩa xã hội đã gần đến nơi rồi, nên hai ông coi nhẹ những thành quả dân chủ mà hai ông cho rằng sẽ được hoàn toàn đảm bảo do thắng lợi chắc chắn của đảng dân chủ tiểu tư sản<sup>109</sup>. 25 năm sau, vào năm 1875, Mác vạch rõ chế độ không dân chủ ở Đức: đó "chỉ là một chế độ chuyên chế trang sức bằng những hình thức nghị viện"<sup>110</sup>. 35 năm sau, vào năm 1885, Ăng-ghen đã đoán trước là trong cuộc đảo lộn

<sup>108</sup> Xem tập này, tr. 9.

sắp tới ở châu Âu, chính quyền ở Đức sẽ về tay đảng dân chủ tiêu tư sản<sup>111</sup>. Như thế chính lại là trái ngược với điều mà Plê-kha-nốp muốn chứng minh: giá như trước kia Mác và Ăng-ghen hiểu được rằng việc chế độ dân chủ sẽ thống trị tương đối lâu là điều tất yếu thì chắc hai ông đã chú trọng *nhiều hơn nữa* đến nền chuyên chính *dân chủ* của giai cấp vô sản và nông dân nhằm củng cố chế độ cộng hoà, nhằm hoàn toàn xoá bỏ tất cả những tàn tích của chế độ chuyên chế và hoàn toàn dọn đường để chuẩn bị các cuộc đấu tranh cho chủ nghĩa xã hội. Hai ông chắc còn lên án bọn theo đuổi nghiêm khắc *hơn nữa*, vì ngay trước ngày nổ ra cuộc cách mạng dân chủ, bọn này còn có thể *doạ* giai cấp vô sản bằng cách gợi ra *khả năng* đi đến chuyên chính dân chủ - cách mạng.

Bản thân Plê-kha-nốp cũng thấy rõ chỗ yếu của lập trường của mình, dựa trên sự giải thích sai lệch "Thư", cho nên Plê-kha-nốp đã thận trọng rào trước đón sau rằng mình không có kỳ vọng khai thác hết vấn đề trong bản tra cứu của mình, nhưng lại đưa ra những kết luận dứt khoát "một cách quyết đoán" mà chẳng hề đưa ra một dẫn chứng nào ngoài bản tra cứu không dính dáng gì đến vấn đề và thậm chí cũng không hề muốn phân tích cả cách đặt vấn đề cụ thể mà báo "Tiến lên" đã đưa ra. Plê-kha-nốp tìm cách buộc cho báo "Tiến lên" nào là muốn "phê phán" Mác, nào là có quan điểm của Ma-khơ và A-vê-na-ri-út. Mưu toan đó chỉ làm cho chúng ta mỉm cười: lập trường của Plê-kha-nốp chắc là không vững lắm nên đồng chí ấy không thể nào tìm thấy trong những điều khẳng định thực sự của báo "Tiến lên" một chỗ nào dùng làm bia chỉ trích được, và phải bịa ra cái bia đó trong những chủ đề hoàn toàn không dính líu gì với báo "Tiến lên" và với vấn đề đang được bàn đến. Cuối cùng Plê-kha-nốp còn đưa ra một bằng chứng mà đồng chí ấy cho là "không thể nào bắt bẻ được". Thật ra thì bằng chứng đó (một bức thư của Ăng-ghen gửi cho Tu-ra-ti, viết vào năm 1894) chẳng có giá trị gì cả.

Theo như lời trình bày của Plê-kha-nốp về bức thư ấy (đáng tiếc, Plê-kha-nốp không dẫn ra toàn văn bức thư và cũng không nói rõ là bức thư đó có được công bố không và công bố ở đâu),

thì Ăng-ghen cần chứng minh cho Tu-ra-ti rõ sự khác nhau *giữa* cách mạng *xã hội chủ nghĩa* và cách mạng *tiểu tư sản*. Điều đó nói lên tất cả rồi, đồng chí Plê-kha-nốp à! Tu-ra-ti là một tên Min-lô-răng người Ý, là một người theo phái Béc-stanh mà Giô-li-ti đã hiến cho một ghế bộ trưởng trong nội các của hắn. Chắc hẳn Tu-ra-ti đã *lẫn lộn* hai cuộc cách mạng có nội dung giai cấp hoàn toàn khác nhau. Tu-ra-ti tưởng tượng rằng mình sẽ bênh vực được những lợi ích của sự thống trị của giai cấp vô sản, và Ăng-ghen đã giải thích cho Tu-ra-ti thấy rằng trên thực tế, trong tình hình nước Ý lúc bấy giờ, vào năm 1894 (nghĩa là mấy mươi năm *sau khi* nước Ý đã leo lên đến "bậc thứ nhất" và đã giành được quyền tự do chính trị giúp cho giai cấp vô sản được tổ chức công khai, rộng rãi và độc lập!), thì chính Tu-ra-ti, ở trong một nội các của đảng tiêu tư sản đã thắng, chỉ bênh vực và phục vụ lợi ích của một *giai cấp khác*, giai cấp tiểu tư sản. Như vậy là chúng ta đã đúng trước một trường hợp của chủ nghĩa Min-lô-răng. Báo "Tiến lên" đã kiên quyết chống lại sự lẩn lộn giữa thứ chủ nghĩa Min-lô-răng với nền chuyên chính dân chủ, và ngay cả Plê-kha-nốp cũng không dám động đến những luận cứ của báo "Tiến lên". Ở đây, chúng ta có một ví dụ tiêu biểu về cái tình trạng sai lầm mà từ lâu Ăng-ghen đã nhắc nhở lãnh tụ các đảng cực đoan là phải đề phòng chính vào lúc những lãnh tụ ấy không hiểu được thực chất của cách mạng và vô tình bênh vực lợi ích của một giai cấp "khác". Đồng chí Plê-kha-nốp à, đồng chí làm ơn cho chúng tôi biết: phải chăng cái đó có chút quan hệ nào với vấn đề do Mác-tư-nốp đưa ra và đã được báo "Tiến lên" phân tích? Phải chăng nguy cơ những người đã leo lên được đến bậc thứ nhất lẩn lộn giữa bậc thứ hai và bậc thứ ba, lại có thể dùng để bào chữa được cho cái việc trước khi chúng ta leo lên đến bậc thứ nhất, người ta đã làm cho chúng ta sợ hãi bằng cái triển vọng leo một lúc hai bậc??

Không, "bản tra cứu lịch sử ngắn" của Plê-kha-nốp tuyệt nhiên không chứng minh gì cả. Kết luận có tính nguyên tắc của Plê-kha-nốp cho rằng: "tham gia chính phủ cách mạng cùng với những đại biểu của giai cấp tiểu tư sản, thì có nghĩa là phản bội

"giai cấp vô sản", hoàn toàn không được xác nhận qua những dẫn chứng về tình hình nước Đức hồi năm 1850 và nước Ý hồi năm 1894, những tình hình này căn bản khác hẳn tình hình nước Nga hồi tháng Giêng và tháng Năm 1905. Những dẫn chứng đó không làm sáng tỏ vấn đề chuyên chính dân chủ và chính phủ cách mạng lâm thời một chút nào cả. Nhưng nếu Plê-kha-nốp muốn áp dụng kết luận của mình vào vấn đề *này*, nếu, trong cuộc đấu tranh cho chế độ cộng hòa, trong cuộc cách mạng dân chủ, đồng chí ấy coi *mọi* việc tham gia của giai cấp vô sản vào chính phủ cách mạng là việc *không thể chấp nhận được về nguyên tắc*, thì chúng ta có thể chứng minh cho đồng chí ấy thấy rằng đó là một thứ "nguyên tắc" của chủ nghĩa vô chính phủ đã bị Ăng-ghen lén án rất là rõ ràng. Việc chứng minh đó chúng tôi sẽ trình bày trong bài báo sau.

## BÀI BÁO THỨ HAI

### CHỈ TỪ DƯỚI LÊN THÔI HAY ĐỒNG THỜI CẢ TỪ DƯỚI LÊN LẦN TỪ TRÊN XUỐNG?

Trong bài trước chúng tôi đã phân tích bản tra cứu lịch sử của Plê-kha-nốp và đã nêu rõ rằng Plê-kha-nốp đã đưa ra một cách vô căn cứ những kết luận chung có tính nguyên tắc dựa trên những lời của Mác, là những lời hoàn toàn chỉ nói về tình hình cụ thể ở Đức hồi năm 1850 mà thôi. Tình hình cụ thể đó cắt nghĩa rất rõ vì sao, trong thời ấy, Mác đã không nêu lên và không thể nêu lên vấn đề Đồng minh của những người cộng sản tham gia chính phủ cách mạng lâm thời. Bây giờ chúng ta hãy xét xem vấn đề chung, về nguyên tắc là có thể chấp nhận được sự tham gia như thế không.

Trước hết, cần phải nêu thật chính xác vấn đề tranh luận. Về mặt ấy, may thay, chúng ta có thể dùng ngay một trong những đoạn giải thích của những người phản đối chúng ta và như thế là tránh khỏi được mọi sự tranh cãi về thực chất của cuộc tranh luận. Báo "Tia lửa", số 93, có nói rằng: "Con đường tốt nhất để đi đến một sự tổ chức như thế (tổ chức giai cấp vô sản lại thành một đảng

đối lập với nhà nước dân chủ - tư sản) là con đường phát triển cuộc cách mạng tư sản *từ dưới lên* (do báo "Tia lửa" viết ngả), bằng áp lực của giai cấp vô sản đối với đảng dân chủ đang cầm quyền". Và ở đoạn sau nữa, khi nói đến báo "Tiến lên" thì báo "Tia lửa" viết là báo ""Tiến lên" muốn áp lực của giai cấp vô sản đối với cách mạng không những chỉ "*từ dưới lên*", không những chỉ từ đường phố lên, mà còn từ trên xuống, từ những dinh thự của chính phủ lâm thời nữa".

Như thế là vấn đề đã được đặt ra rõ ràng. Báo "Tia lửa" muốn có áp lực từ dưới lên, báo "Tiến lên" muốn có áp lực "*không những* từ dưới lên, mà cả từ trên xuống nữa". Áp lực từ dưới lên là áp lực của những người công dân đối với chính phủ cách mạng. Áp lực từ trên xuống là áp lực của chính phủ cách mạng đối với công dân. Một bên thì chỉ *giới hạn* hoạt động của mình trong việc gây áp lực từ dưới lên. Một bên thì không đồng ý có sự giới hạn như thế và đòi áp lực từ dưới lên phải được *bổ sung* bằng áp lực từ trên xuống. Vậy thì cuộc tranh luận tựu trung chính là vấn đề mà chúng tôi đã nêu lên làm tiêu đề: chỉ từ dưới lên thôi hay đồng thời cả từ dưới lên lẫn từ trên xuống? Có người nói rằng áp lực từ trên xuống, từ các "dinh thự của chính phủ lâm thời", thì về nguyên tắc không thể nào chấp nhận được đối với giai cấp vô sản trong thời kỳ cách mạng dân chủ. Người khác lại bảo là, về nguyên tắc không thể chấp nhận được rằng, trong thời kỳ cách mạng dân chủ, giai cấp vô sản lại hoàn toàn cự tuyệt việc dùng áp lực từ trên xuống và việc tham gia chính phủ cách mạng lâm thời. Vậy đây không phải là vấn đề xem xem trong một trường hợp nhất định nào đó thì có thể gây một áp lực từ trên xuống được hay không, xem xem áp lực ấy có thể thực hiện được hay không trong một tương quan nào đó giữa các lực lượng. Không, bây giờ chúng ta không nghiên cứu một tình hình cụ thể nào cả, và vì có nhiều mưu toan muốn đánh tráo một vấn đề còn tranh luận bằng một vấn đề khác, nên chúng tôi khẩn thiết yêu cầu các bạn đọc không nên quên điều đó. Chúng ta đang đứng trước một vấn đề chung về nguyên tắc là: trong thời kỳ cách mạng dân chủ *có thể chấp nhận được*

việc chuyển từ áp lực từ dưới lên sang áp lực từ trên xuống hay không?

Để làm sáng tỏ vấn đề đó, trước hết chúng ta hãy nói đến lịch sử các quan điểm về sách lược của những nhà sáng lập ra chủ nghĩa xã hội khoa học. Phải chăng trong lịch sử ấy đã có những cuộc tranh luận bàn đến chính cái vấn đề chung là có thể chấp nhận được áp lực từ trên xuống hay không? Có. Cuộc khởi nghĩa ở Tây-ban-nha hồi mùa hè năm 1873 là một dịp tranh luận về vấn đề đó. Ăng-ghen đã đánh giá các bài học mà giai cấp vô sản xã hội chủ nghĩa phải rút ra từ cuộc khởi nghĩa đó trong một bài báo nhan đề là "Phái Ba-cu-nin đang hoạt động", đăng hồi năm 1873, trong báo "Volksstaat"<sup>112</sup>, báo của Đảng dân chủ - xã hội Đức, và được in lại hồi năm 1894 trong cuốn sách nhỏ "Inter-nationales aus dem Volksstaat"<sup>113</sup>. Chúng ta hãy xem những kết luận khái quát của Ăng-ghen<sup>113</sup>.

Ngày 9 tháng Hai 1873, vua Tây-ban-nha tên là A-ma-de-ô từ bỏ ngai vàng. Ăng-ghen chế giễu rằng "tên vua đầu tiên băi công". Ngày 12 tháng Hai, chế độ cộng hoà được tuyên bố thành lập. Sau đó một cuộc nổi loạn của bọn các-li-xto<sup>2)</sup> bùng nổ ở các tỉnh vùng Ba-xcơ. Ngày 10 tháng Tư, Quốc hội lập hiến được bầu ra; ngày 8 tháng Sáu, quốc hội này tuyên bố thành lập Cộng hoà liên bang. Ngày 11 tháng Sáu, Pi-y - Mác-gan thành lập nội các mới. Phái cộng hoà cực đoan – hay là "phái những người không khoan nhượng" như người ta thường gọi họ – không được vào tiểu ban dự thảo hiến pháp. Và khi bản hiến pháp mới ấy được công bố ngày 3 tháng Bảy thì phái những người không khoan nhượng khởi nghĩa. Từ ngày 5 đến ngày 11 tháng Bảy, họ làm chủ các tỉnh Xê-vi-li-a, Gra-na-đa, An-côi, Va-len-xi-a và nhiều tỉnh khác nữa. Nội các Pi-y - Mác-gan từ chức, nội các Xan-mê-rông lên thay đã điều quân đội đánh vào các tỉnh khởi nghĩa.

<sup>1)</sup> – "Những đề tài quốc tế trích từ "Nhà nước nhân dân""

<sup>2)</sup> – các-li-xto (Carlistes) là một đảng do hoàng tử Cát-lốt (Carlos) lập ra.

Sau cuộc kháng cự khá khốc liệt, cuộc khởi nghĩa ấy bị đè bẹp: thành Ca-dích-xơ mất ngày 26 tháng Bảy 1873, thành Các-ta-giên mất ngày 11 tháng Giêng 1874. Đây là những tài liệu văn tắt theo trình tự thời gian mà Ăng-ghen đã dùng để mở đầu cho bản trình bày của ông.

Dánh giá những bài học của các sự biến, Ăng-ghen nhấn mạnh trước hết là cuộc đấu tranh cho chế độ cộng hoà ở Tây-ban-nha hoàn toàn không phải và cũng không thể là một cuộc đấu tranh cho cách mạng xã hội chủ nghĩa được. Ông nói: "Tây-ban-nha là một nước rất lạc hậu về mặt công nghiệp đến nỗi ở đây không thể nói đến việc giải phóng hoàn toàn giai cấp công nhân *ngay tức khắc* được. Trước khi làm được việc đó, nước Tây-ban-nha nhất thiết phải trải qua các mức độ phát triển sơ bộ từ trước đâ, và phải khắc phục cả một loạt trở ngại. Vượt hết sức nhanh các giai đoạn ấy, khắc phục mau chóng các trở ngại ấy, đó là những khả năng mà nền cộng hoà đã mang lại. Nhưng những khả năng đó chỉ có thể sử dụng được khi nào giai cấp công nhân Tây-ban-nha tích cực hoạt động *chính trị*. Quần chúng công nhân cảm thấy điều đó; đâu đâu họ cũng tìm cách tham gia các sự biến, tìm cách lợi dụng dịp tốt để hành động, không cho các giai cấp có của được tự do hành động và âm mưu như từ xưa đến nay".

Thế thì vấn đề ở đây là đấu tranh cho nền cộng hoà, là cuộc cách mạng dân chủ, chứ không phải cách mạng xã hội chủ nghĩa. Vấn đề công nhân tham gia vào các sự biến lúc bấy giờ được đặt ra dưới hai mặt: một mặt, phái Ba-cu-nin (hay là những người thuộc "phái liên minh" đã sáng lập "liên minh" để chống lại "quốc tế" mác-xít) phủ nhận hoạt động chính trị, tham gia bầu cử v.v.. Mặt khác, họ lại phản đối việc tham gia một cuộc cách mạng mà mục đích không phải là giải phóng hoàn toàn và tức khắc giai cấp công nhân, họ phản đối mọi sự tham gia chính phủ cách mạng. Đối với vấn đề mà chúng ta còn tranh luận thì chính cái mặt thứ hai đó mới đáng cho chúng ta đặc biệt quan tâm đến. Chính cái mặt đó của vấn đề là lý do khiến phái diễn đạt sự khác biệt *về nguyên tắc* giữa hai khẩu hiệu sách lược.

Ăng-ghen nói: "Trong nhiều năm, phái Ba-cu-nin đã tuyên truyền rằng *mọi hành động cách mạng từ trên xuống là có hại, rằng mọi việc đều phải được tổ chức và thực hiện từ dưới lên*".

Như thế là nguyên tắc: "chỉ từ dưới lên" là một nguyên tắc *vô chính phủ*.

Chính Ăng-ghen cũng chỉ rõ rằng nguyên tắc ấy là một nguyên tắc cực kỳ phi lý trong thời kỳ cách mạng dân chủ. Nguyên tắc ấy tự nhiên và tất yếu sẽ dẫn đến kết luận thực tiễn cho rằng thành lập những chính phủ cách mạng là sự phản bội đối với giai cấp công nhân. Và chính phái Ba-cu-nin đã kết luận như vậy, bọn họ đã tuyên bố, xem như nguyên tắc, rằng "*thiết lập chính phủ cách mạng chỉ là một trò lừa bịp mới, một sự phản bội mới đối với giai cấp công nhân mà thôi*".

Như bạn đọc thấy đó, chúng ta đang đứng trước chính hai "nguyên tắc" mà cả báo "Tia lửa" mới cũng đã đi đến là: 1) chỉ có thể thừa nhận hành động cách mạng từ dưới lên, tức là ngược lại với sách lược muốn hành động "cả từ dưới lên lẫn từ trên xuống"; 2) tham gia chính phủ cách mạng lâm thời là sự phản bội đối với giai cấp công nhân. Cả hai nguyên tắc đó của báo "Tia lửa" mới là những nguyên tắc *vô chính phủ*. Tiến trình thực tế cuộc đấu tranh cho chế độ cộng hoà ở Tây-ban-nha đúng là đã cho ta thấy rõ tất cả tính chất phi lý và tất cả tính chất phản động của hai nguyên tắc đó.

Ăng-ghen đã dựa vào vài sự kiện trong cách mạng ở Tây-ban-nha để chứng minh điều đó. Chẳng hạn như cuộc cách mạng bùng nổ ở An-côi. An-côi là một thành phố công nghiệp tương đối mới, có 30 nghìn dân. Cuộc khởi nghĩa của công nhân đã thắng lợi ở đấy, mặc dù có sự lãnh đạo của phái Ba-cu-nin là những người về nguyên tắc, lẩn tránh việc tổ chức cách mạng. Sự việc đã xong xuôi rồi thì phái Ba-cu-nin huênh hoang là họ đã "lãm chủ được tình hình". Vậy thì các "người chủ" đó đã làm được gì với "tình hình" của họ? Ăng-ghen hỏi thế. Đầu tiên, họ đã thành lập tại An-côi một "Uý ban phúc lợi", nghĩa là một chính phủ cách mạng. Thế mà cũng chính những người thuộc phái liên minh đó (những

người phái Ba-cu-nin), tại đại hội ngày 15 tháng Chín 1872 của họ, nghĩa là chỉ mười tháng trước cuộc cách mạng, đã quyết định là: "mọi sự tổ chức một chính quyền chính trị, gọi là lâm thời hay cách mạng gì đó, đều chỉ có thể là một sự lừa bịp mới và cũng đều sẽ nguy hiểm cho giai cấp vô sản như tất cả các chính phủ hiện thời". Ăng-ghen không bác bỏ những câu vô chính phủ chủ nghĩa đó, mà chỉ đưa ra một câu chế giễu là các người tán thành nghị quyết ấy lại đúng là những người đã phải "tham gia cái chính phủ lâm thời và cách mạng đó" ở An-côi. Ăng-ghen coi khinh các ngài ấy cũng đáng, vì một khi ở trong chính quyền, họ đã tỏ ra "hoàn toàn bất lực, lúng túng và thiếu nghị lực". Chắc là Ăng-ghen cũng chỉ có thể trả lời một cách khinh bỉ như vậy đối với những lời buộc tội về "chủ nghĩa Gia-cô-banh", luôn luôn ở cửa miệng của bọn Gi-rông-đanh trong Đảng dân chủ - xã hội. Ông chỉ rõ rằng trong nhiều thành phố khác, tại Xan - Lu-ca đơ Ba-ra-mê-đa chẳng hạn (một thành phố cảng có 26 nghìn dân, ở gần Ca-dích-xơ), "những người thuộc phái liên minh cũng đã phải thành lập một chính phủ cách mạng, bất chấp cả những nguyên tắc vô chính phủ của họ". Ông phê phán bọn họ là "đã không biết làm gì với cái chính quyền của họ". Ăng-ghen hiểu rất rõ là những lãnh tụ công nhân đi theo chủ nghĩa Ba-cu-nin đã tham gia các chính phủ lâm thời *cùng với phái những người không khoan nhượng*, nghĩa là với những người cộng hoà đại diện cho giai cấp tiểu tư sản, nên ông chỉ trích bọn Ba-cu-nin tuyệt nhiên không phải là về việc họ tham gia chính phủ (như lẽ ra nên làm theo những "nguyên tắc" của báo "Tia lửa" mới), mà là về sự *thiếu tổ chức, thiếu nghị lực của họ trong việc tham gia đó*, về việc họ phục tùng sự lãnh đạo của các ngài cộng hoà tư sản. Hắn là Ăng-ghen đã phải dùng những câu châm chọc như sét đánh mà đả vào những người nào làm giảm ý nghĩa của sự lãnh đạo "kỹ thuật" và quân sự trong thời kỳ cách mạng, điều đó có thể thấy chẳng hạn như ở chỗ ông chỉ trích những lãnh tụ công nhân theo chủ nghĩa Ba-cu-nin là sau khi được vào chính phủ cách mạng đã bỏ mặc "sự lãnh đạo chính trị và quân sự" cho các ngài cộng hoà tư sản, còn chính mình lại ru ngủ công

nhân bằng những lời hoa mỹ và bằng những đê án cải cách "xã hội" nằm nguyên trên giấy.

Là một người Gia-cô-banh chân chính trong Đảng dân chủ - xã hội, Ăng-ghen không những biết đánh giá ý nghĩa của việc tác động từ trên xuống, không những hoàn toàn tán thành việc tham gia chính phủ cách mạng với giai cấp tư sản thuộc phái công hoà, mà còn đòi phải có sự tham gia đó, đòi chính quyền cách mạng phải kiên quyết chủ động về quân sự. Đồng thời Ăng-ghen thấy mình có phận sự phải đề ra những ý kiến thực tiễn về lãnh đạo *quân sự* nữa.

Ông nói: "Cuộc khởi nghĩa đó tuy nổ ra một cách không hợp lý, nhưng nó vẫn có nhiều khả năng thành công *nếu nó được lãnh đạo một cách hợp lý đòi chút*\* dù chỉ làm theo cách binh sĩ Tây-ban-nha nổi loạn. Trong những cuộc nổi loạn như thế, một đội quân đóng ở một thành phố nổi dậy, kéo sang một thành phố bên cạnh, lôi kéo theo mình cả đội quân đóng ở thành phố này đã được vận động từ trước rồi, và cứ như thế mà lớn mạnh lên như một trận tuyết đổ, dần dập đổ về thủ đô, cho đến khi do sự thành công trong một cuộc giao tranh nào đó hay do các đạo quân phái đến đánh họ đều chạy sang phe họ, mà thắng lợi được quyết định hẳn. Trong trường hợp này, phương pháp đó thuận lợi đặc biệt. Đâu đâu, những người khởi nghĩa cũng đã được tổ chức từ lâu thành những đoàn quân chí nguyện. Hắn rằng kỷ luật của các đội quân ấy còn kém cỏi, nhưng chắc là không kém hơn cái kỷ luật trong đám tàn quân của quân đội cũ Tây-ban-nha lúc đó phần lớn đã bị giải thể. Những đội quân duy nhất mà chính phủ có thể tin cậy được là bọn hiến binh, nhưng bọn lính này lại ở rải rác khắp trong nước. Trước hết cần phải ngăn không cho các đội hiến binh

\* Wäre er nur mit einigem Verstand geleitet worden. Tôi nghiệp thay Ăng-ghen! Đáng tiếc là ông lại không biết được tờ "Tia lửa" mới! Nếu biết được, thì có lẽ ông đã thấy toàn bộ tính chất nguy hại, độc hại, không tưởng, tính chất tư sản, phiến diện về mặt kỹ thuật và tính chất âm mưu hép hối của cái ý nghĩ "kiểu Gia-cô-banh" là muốn *lãnh đạo* (geleitet werden) cuộc khởi nghĩa!

tập trung lại được; nhưng muốn đạt được yêu cầu đó thì chỉ có cách là chủ động tấn công và dám xuất quân công khai. Hành động như vậy không có gì là nguy hiểm lắm, vì để chống lại các đoàn quân chí nguyện, chính phủ chỉ có thể dùng những quân lính cũng kém kỹ luật như bản thân những đoàn quân chí nguyện mà thôi. Nếu ta muốn đánh thắng, thì không còn có cách nào khác cả".

Đấy nhà sáng lập ra chủ nghĩa xã hội khoa học đã lập luận như thế, khi ông nhận định về các vấn đề khởi nghĩa và đấu tranh trực tiếp trong thời kỳ cách mạng bùng nổ! Mặc dù cuộc khởi nghĩa do những người thuộc phái cộng hoà tiểu tư sản dấy lên, mặc dù đối với giai cấp vô sản, đó vẫn chưa phải là cách mạng xã hội chủ nghĩa, cũng chưa phải là một sự tự do chính trị sơ đẳng cần thiết, – nhưng Ăng-ghen vẫn đã đánh giá rất cao việc công nhân hết sức tích cực tham gia cuộc đấu tranh cho nền cộng hoà; Ăng-ghen đòi hỏi những lãnh tụ của giai cấp vô sản phải hướng mọi hành động của mình phục vụ yêu cầu cần thiết giành cho được thắng lợi trong cuộc đấu tranh đã bắt đầu; Ăng-ghen, với tư cách là một trong những lãnh tụ của giai cấp vô sản, đã tự mình đi sâu vào cả những chi tiết về tổ chức quân sự; Ăng-ghen không hề coi khinh cả những phương pháp đấu tranh cũ kỹ của quân lính nổi loạn, nếu những phương pháp ấy cần thiết để giành được thắng lợi; Ăng-ghen đặt việc tấn công và việc tập hợp các lực lượng cách mạng lên hàng đầu. Ông phê phán bọn Ba-cu-nin một cách nghiêm khắc nhất, vì bọn ấy đã dựng lên thành nguyên tắc "cái điều mà trước kia đã là một tai hại không thể tránh được trong thời kỳ có chiến tranh nông dân và có các cuộc khởi nghĩa hồi tháng Năm 1849 ở Đức, tức là *tình trạng chia rẽ và phân tán các lực lượng cách mạng*, khiến cho cũng các đội quân chính phủ ấy đã có thể lần lượt đè bẹp được các cuộc khởi nghĩa". Những ý kiến của Ăng-ghen về cách lãnh đạo khởi nghĩa, về tổ chức cách mạng, về sử dụng chính quyền cách mạng đều khác xa một trời một vực với các ý kiến theo đuổi của báo "Tia lửa" mới.

Rút những bài học trong cuộc cách mạng Tây-ban-nha, Ăng-ghen nhận định trước hết rằng: "khi phái Ba-cu-nin ở vào một

tình hình cách mạng nghiêm trọng thì họ đã bắt buộc phải vứt bỏ tất cả cái cương lĩnh trước kia của họ đi". Một là, họ phải vứt bỏ cái nguyên tắc không tham gia hoạt động chính trị, không tham gia các cuộc bầu cử, tức là vứt bỏ cái nguyên tắc "thủ tiêu nhà nước". Hai là, "họ đã vứt bỏ cái nguyên tắc nói rằng công nhân không được tham gia bất cứ một cuộc cách mạng nào mà mục đích không phải là nhanh chóng hoàn toàn giải phóng giai cấp vô sản; bản thân họ đã tham gia vào một phong trào rõ ràng thuần túy là tư sản". Ba là, – và câu kết luận này trả lời đúng cái vấn đề chúng ta đang tranh luận – "bọn họ đã chà đạp lên cái nguyên tắc mà chính họ vừa mới tuyên bố, tức là sự thành lập một chính phủ cách mạng chỉ là một trò lừa bịp mới và một sự phản bội mới đối với giai cấp công nhân mà thôi; họ đã chà đạp lên nguyên tắc ấy bằng cách rất thản nhiên tham dự vào các ủy ban chính quyền trong các thành phố, và lại tham dự, hầu như khắp mọi nơi, với tư cách là một thiểu số bất lực, bị các ngài tư sản chi phối và lợi dụng về mặt chính trị". Không có khả năng lãnh đạo cuộc khởi nghĩa, phân tán các lực lượng cách mạng, chứ không tập hợp được các lực lượng ấy lại, nhường quyền lãnh đạo cách mạng cho các ngài tư sản, giải tán tổ chức vững chắc và mạnh mẽ của Quốc tế, "bọn Ba-cu-nin ở Tây-ban-nha đã cho chúng ta một ví dụ độc đáo nói rõ làm cách mạng như thế nào thì *không* nên".

\* \* \*

Tóm tắt những điều trình bày trên, chúng ta đi đến những kết luận sau đây:

1) Đúng về nguyên tắc mà bó hẹp hoạt động cách mạng vào việc chỉ dùng áp lực từ dưới lên và cự tuyệt việc dùng áp lực cả từ trên xuống nữa, như thế là *chủ nghĩa vô chính phủ*.

2) Người nào mà không hiểu rõ những nhiệm vụ mới trong thời kỳ cách mạng, những nhiệm vụ về hành động từ trên xuống, người nào mà không biết xác định các điều kiện và cương lĩnh cho hành động ấy, thì người ấy không hiểu biết tí gì về những nhiệm vụ của giai cấp vô sản trong mọi cuộc cách mạng dân chủ.

3) Nguyên tắc nào mà cho rằng những người dân chủ - xã hội không thể chấp nhận được việc tham gia chính phủ cách mạng lâm thời cùng với giai cấp tư sản, và cho rằng mọi sự tham gia như thế là phản bội giai cấp công nhân, thì nguyên tắc đó là một nguyên tắc *vô chính phủ*.

4) Bất kỳ "tình hình cách mạng nghiêm trọng" nào cũng đòi hỏi đảng của giai cấp vô sản phải *tiến hành* cuộc khởi nghĩa một cách có ý thức, phải tổ chức cuộc cách mạng, phải tập hợp tất cả các lực lượng cách mạng lại, phải bạo dạn tấn công bằng quân sự, phải sử dụng chính quyền cách mạng một cách kiên quyết nhất<sup>1)</sup>.

5) Mác và Ăng-ghen không thể nào tán thành và không bao giờ tán thành sách lược của báo "Tia lửa" mới trong tình hình cách mạng hiện nay, vì sách lược ấy chính là mắc lại tất cả những sai lầm đã kể trên. Mác và Ăng-ghen có lẽ sẽ gọi lập trường nguyên tắc của báo "Tia lửa" mới đó là ngầm cái "lưng" của giai cấp vô sản, là nhai lại những luận điểm sai lầm vô chính phủ chủ nghĩa<sup>2)</sup>.

\* \* \*

Trong một bài báo sau, chúng ta sẽ nghiên cứu những mục tiêu của chính phủ cách mạng lâm thời.

<sup>1)</sup> Trong bản thảo, tiếp theo câu này là: "Giai cấp vô sản phải thảng tay gạt bỏ những người lãnh đạo nào của giai cấp công nhân không hiểu rõ những nhiệm vụ này hoặc thường xuyên làm giảm ý nghĩa của những nhiệm vụ này".

<sup>2)</sup> Trong bản thảo: "... những cái tầm thường vô chính phủ chủ nghĩa".

## ĐẠI BẠI

Cuộc thuỷ chiến tại eo biển Triệu-tiên đã làm cho báo chí chính trị trên toàn thế giới chú ý. Lúc đầu, chính phủ Nga hoàng ra sức che giấu sự thật cay đắng không cho thần dân biết, nhưng chẳng bao lâu chính phủ đã thấy rõ sự tuyệt vọng của mưu toan đó. Dù sao cũng không thể che giấu được thất bại hoàn toàn của toàn bộ hạm đội Nga.

Khi đánh giá ý nghĩa chính trị của cuộc thuỷ chiến cuối cùng đó, lại phải nhắc lại những điều chúng tôi đã viết trên tờ "Tiến lên"<sup>1)</sup>, số 2, về việc hải cảng Lữ-thuận thất thủ. Sự phá sản hoàn toàn về mặt quân sự của nước Nga Nga hoàng đã rõ ràng ngay từ lúc đó, nhưng hạm đội Ban-tích vẫn còn mang lại một tia hy vọng cho những người yêu nước Nga. Mọi người đều hiểu rằng kết cục của cuộc chiến tranh là tuỳ thuộc vào thắng lợi của phía này hoặc phía kia trên mặt biển. Chế độ chuyên chế hiểu rằng kết cục rủi ro của cuộc chiến tranh sẽ chẳng khác nào thắng lợi của "kẻ thù bên trong", tức là thắng lợi của cách mạng. Do đó, nó đánh nước cờ liều. Hàng trăm triệu rúp được tung ra để mau chóng đưa hạm đội Ban-tích đi. Người ta góp nhặt thuỷ thủ từ khắp nơi, gấp rút tiến hành những công việc chuẩn bị cuối cùng để đưa các tàu chiến lên đường, tăng số tàu chiến đó lên bằng cách bổ sung những chiếc "hòm cũ kỹ" vào đoàn những thiết giáp hạm mới

<sup>1)</sup> Xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 9, tr. 186 - 196.

và mạnh. Hạm đội vĩ đại – nó cũng đồ sộ và công kền kền, kỳ quặc, bất lực và quái gở như toàn bộ đế quốc Nga – đã lên đường, tiêu phí những món tiền khổng lồ về than và nuôi thuỷ thủ, làm trò cười cho toàn thể châu Âu, nhất là sau khi hạm đội này thu được thắng lợi vẻ vang đối với các thuyền đánh cá, và như thế là đã vi phạm thô bạo tất cả các thủ tục và nguyên tắc trung lập. Theo sự tính toán hết sức dè dặt thì hạm đội này đáng giá đến 300 triệu rúp, và việc gửi hạm đội ấy đi cũng tốn mất 100 triệu rúp. Tổng cộng 400 triệu rúp đã bị ném vào ván bài quân sự cuối cùng ấy của chế độ chuyên chế Nga hoàng.

Giờ đây, ngay cả ván bài cuối cùng đó cũng đã bị thất bại. Mọi người đều thấy trước điều đó, nhưng không ai ngờ được rằng sự thất bại của hạm đội Nga lại trở thành một sự đại bại thảm hại như vậy được. Như một bầy người man rợ, đoàn tàu chiến Nga đâm thẳng vào hạm đội Nhật được trang bị một cách tuyệt vời bằng tất cả những phương tiện tự vệ hiện đại nhất. Sau hai ngày chiến đấu, mười ba trong số hai mươi chiến hạm Nga với con số từ 12 tới 15 nghìn thuỷ thủ, đã bị đánh đắm hoặc bị tiêu diệt, bốn chiếc bị bắt làm tù binh, và chỉ có một chiếc ("Kim cương") chạy thoát tới Vla-đi-vô-xtốc. Hơn một nửa số thuỷ thủ bị chết, "bản thân" Rô-giô-dê-xtô-ven-xki và cánh tay phải của ông là Nê-bô-ga-tốp, bị bắt làm tù binh, còn toàn bộ hạm đội Nhật sau trận chiến đấu vẫn nguyên vẹn, chỉ mất có ba ngư lôi hạm.

Hạm đội Nga đã hoàn toàn bị tiêu diệt. Cuộc chiến tranh dứt khoát đã thất bại. Việc quân đội Nga sẽ hoàn toàn bị đuổi khỏi Mãn-châu và việc quân đội Nhật sẽ chiếm Xa-kha-lin và Vla-đi-vô-xtốc, giờ đây chỉ còn là vấn đề thời gian. Trước mắt chúng ta không những chỉ là thất bại quân sự, mà còn là sự phá sản hoàn toàn về mặt quân sự của chế độ chuyên chế.

Ý nghĩa của sự phá sản đó, sự phá sản của toàn bộ chế độ chính trị của Nga hoàng, qua mỗi đòn mới của người Nhật, càng trở nên rõ hơn đối với châu Âu và đối với toàn thể nhân dân Nga. Tất cả đều chống lại chế độ chuyên chế: lòng tự ái dân tộc bị xúc

phạm của giai cấp đại tư sản và giai cấp tiểu tư sản, lòng kiêu hanh phẫn nộ của quân đội, nỗi đau xót về cái chết của hàng vạn và chục vạn sinh mệnh trẻ trong một cuộc phiêu lưu quân sự vô ý nghĩa, sự phẫn nộ đối với việc vung phí hàng trăm triệu bạc của nhân dân, nỗi lo sợ về một sự phá sản không thể tránh khỏi về tài chính và một cuộc khủng hoảng kinh tế kéo dài do hậu quả của cuộc chiến tranh này, và nỗi kinh hãi về một cuộc cách mạng khủng khiếp của nhân dân mà (theo ý kiến giai cấp tư sản) Nga hoàng đáng lẽ có thể và phải tránh bằng những nhượng bộ kịp thời và "hợp lý". Yêu sách về hoà bình ngày càng phát triển và lan rộng, báo chí của phái tự do tỏ ra phẫn nộ, thậm chí đến các phần tử hết sức ôn hoà, như bọn địa chủ thuộc xu hướng "Si-pốp", cũng bắt đầu đe doạ, và thậm chí tờ "Thời mới" xu nịnh cũng đòi triệu tập ngay các đại biểu nhân dân.

Giai cấp tư sản châu Âu, cái trụ cột đáng tin cậy nhất của chính quyền Nga hoàng, cũng bắt đầu sốt ruột. Nó hoảng hốt trước sự sắp xếp lại không thể tránh khỏi trong quan hệ quốc tế, trước sự hùng mạnh ngày càng lớn của nước Nhật trẻ trung và mới mẻ, và trước việc mất một đồng minh quân sự ở châu Âu. Nỗi lo ngại về số phận của những tỷ bạc mà nó đã rất hào hiệp cho chế độ chuyên chế vay. Nỗi thật sự lo âu về cuộc cách mạng ở Nga, một cuộc cách mạng đã làm quá chấn động giai cấp vô sản châu Âu và có nguy cơ dẫn tới một đám cháy cách mạng trên một phạm vi toàn thế giới. Vì tình "hữu hảo" với chế độ Nga hoàng, giai cấp tư sản châu Âu kêu gọi chế độ này hãy tỏ ra khôn ngoan, nhấn mạnh sự cần thiết phải ký hoà ước – hoà ước với nước Nhật và hoà ước với giai cấp tư sản tự do ở Nga. Châu Âu hoàn toàn không nhầm mắt trước sự thật là hoà ước với Nhật-bản lúc này chỉ có thể có được bằng một giá rất đắt; nhưng châu Âu đã tính toán một cách tinh táo và thiết thực rằng mỗi tháng chiến tranh kéo dài ở ngoài nước và mỗi tháng cách mạng kéo dài ở trong nước, nhất định sẽ nâng cao giá đó cao hơn nữa và làm tăng nguy cơ một sự bùng nổ cách mạng, phá tan toàn bộ chính sách "nhượng bộ" thành tro bụi. Châu Âu hiểu rằng chế độ chuyên chế đang gặp khó khăn hết sức,

hiện nay hầu như đã không thể dừng lại được – vì chế độ chuyên chế đã đi quá xa, và cái châu Âu tư sản đó ra sức an ủi cả chính mình, cả đồng minh của mình bằng những điều mơ ước đẹp đẽ.

Thí dụ như những dòng sau đây lấy trong một bài báo ngắn của Gooc-nê-li nhan đề "Kết thúc một bản sử thi" đăng trên tờ "Le Siècle"<sup>114</sup>, một tờ báo của giai cấp tư sản yêu nước ở Pháp: "Bây giờ vì người Nga đã bị đánh bại trên mặt biển sau hàng loạt thất bại trên bộ, nên chính phủ của họ có nhiệm vụ phải ký hoà ước và cải tạo lực lượng quân sự của mình. Vì những tham vọng riêng hay vì mục đích tạo sự an toàn cho mình mà các chính phủ phiêu lưu đôi khi buộc phải lôi cuốn các dân tộc bị nó thống trị, vào cuộc chiến tranh. Và vì các chính phủ đó lấy chính sự tồn tại của bản thân họ ra đặt cược trong cuộc đấu tranh giành thắng lợi, nên họ đòi nhân dân nước họ phải hy sinh ngày càng nhiều hơn và do đó dẫn họ tới sự diệt vong cuối cùng. Lịch sử của hai đế chế chúng ta ở Pháp là như vậy. Lịch sử của đế chế thứ ba sẽ có thể là như vậy nếu nó được thiết lập ở nước ta.

Thế nhưng ngược lại, tình thế của chính phủ Nga chính không phải như vậy; chính phủ này dựa vào chính lòng nhân dân Nga, nên những tai họa chung không chia rẽ chính phủ với nhân dân mà chỉ siết chặt họ lại hơn nữa. Xê-da bị thất bại thì không còn là Xê-da nữa. Nga hoàng bất hạnh vẫn có thể là ông vua tôn nghiêm và có danh tiếng".

Than ôi và than ôi! Sự huênh hoang của tên sô-vanh chủ hiệu buôn Pháp "thật quá lộ liễu". Những lời khẳng định của y nói rằng chiến tranh không chia rẽ được chính phủ và nhân dân Nga, thật mâu thuẫn với những sự thật mà mọi người đều biết, đến nỗi làm người ta chỉ có thể mỉm cười và coi đó là một mánh khoé ngây thơ và vô hại. Để ngăn ngừa cho người bạn và người đồng minh của mình là tên vua độc tài Nga khỏi sự thất bại không thể tránh khỏi, sự thất bại mà tên vua Nga đó, như một "Xê-da" chân chính, đang mù quáng và ngoan cố lao đầu vào, tên tư sản Pháp đã thuyết phục một cách vuốt ve với tên Xê-da đó rằng tên Xê-da ấy không được giống các Xê-da khác, rằng y có một lối thoát

khác tốt hơn. "Mong điều gì thì tin vào điều ấy". Giai cấp tư sản Pháp rất mong muốn có được một đồng minh hùng mạnh là Nga hoàng nên nó tự ru ngủ bằng câu chuyện hoang đường thơ mộng cho rằng tai họa gần bô nhân dân Nga với Nga hoàng. Thật ra bản thân ngài Coóc-nê-li tất nhiên không tin vào câu chuyện hoang đường đó, cho nên chúng ta lại càng không nên tin vào câu chuyện hoang đường ấy.

Không những chỉ có các chính phủ kiểu Xê-da, mà cả các chính phủ của những tên quân chủ chính cống nhất thuộc triều đại cổ nhất cũng đều có thể mang tính chất phiêu lưu. Ở chế độ chuyên chế Nga hoàng đã lạc hậu hàng thế kỷ đối với lịch sử, thì tính chất phiêu lưu lại còn nhiều hơn so với bất kỳ chế độ nào ở Pháp. Chế độ chuyên chế Nga đã thực sự phiêu lưu quẳng nhân dân vào cuộc chiến tranh vô nghĩa và nhục nhã. Nay giờ thì chế độ chuyên chế đó đang đứng trước sự cáo chung xứng đáng với nó. Chiến tranh đã phơi trần tất cả những ung nhọt của nó, phơi bày tất cả sự thối nát của nó, vạch rõ sự cách biệt hoàn toàn của nó đối với nhân dân, và đập tan những trụ cột duy nhất của nền thống trị kiểu Xê-da của nó. Chiến tranh đã trở thành một phiên tòa nghiêm khắc. Nhân dân đã tuyên án về cái chính phủ của bọn ăn cướp đó. Cách mạng sẽ thi hành bản án đó.

"*Người vô sản*", số 3, ngày 9 tháng Sáu (27 tháng Năm) 1909

Theo đúng bản đăng trên báo "*Người vô sản*", có đối chiếu với bản thảo

## ĐẤU TRANH CÁCH MẠNG VÀ HÀNH ĐỘNG MÔI GIỚI CỦA PHÁI TỰ DO

Việc xuất hiện các chính đảng là một trong những đặc điểm đáng chú ý nhất và tiêu biểu nhất của thời đại đáng chú ý của chúng ta. Chế độ cũ, chế độ chuyên chế, đang sụp đổ. Các tầng lớp ngày càng rộng rãi không những của cái gọi là "xã hội", tức là của giai cấp tư sản, mà cả của "nhân dân" nữa, tức là của giai cấp công nhân và nông dân, đã bắt đầu suy nghĩ đến việc phải xây dựng chính chế độ mới nào và chính bằng cách nào. Đối với giai cấp vô sản giác ngộ thì việc các giai cấp cố gắng vạch ra cương lĩnh và tiến hành tổ chức đấu tranh chính trị, có một ý nghĩa hết sức to lớn. Mặc dù trong những cố gắng đó – mà những cố gắng này phần lớn là của cá nhân những "nhà hoạt động" không chịu trách nhiệm đối với ai cả và không lãnh đạo ai cả – có rất nhiều cái ngẫu nhiên, tuỳ tiện, đôi khi còn rỗng tuếch nữa, nhưng nhìn chung toàn bộ thì những lợi ích và khuynh hướng cơ bản của các giai cấp lớn trong xã hội đã thể hiện một cách hết sức mạnh. Qua cái có vẻ hồn đòn của những lời tuyên bố, những yêu sách và cương lĩnh, ta thấy hiện lên bộ mặt chính trị của giai cấp tư sản nước ta và cương lĩnh chính trị thật sự (chứ không phải chỉ có bê ngoài) của nó. Giai cấp vô sản ngày càng thu lượm được nhiều tài liệu để xét xem giai cấp tư sản Nga, là giai cấp hiện đang nói tới hành động chính trị, sẽ hành động như thế nào, sẽ giữ lập trường nào trong cuộc đấu tranh cách mạng quyết định mà nước Nga đang nhanh chóng đi tới<sup>1)</sup>.

<sup>1)</sup> Trong bản thảo, đoạn đầu này bị xóa bỏ; còn trong văn bản của bài đăng trên báo "*Người vô sản*", đoạn này cũng không được in.

Tờ "Giải phóng" xuất bản ở nước ngoài, đôi khi cung cấp những tài liệu đặc biệt quý báu cho việc nghiên cứu chính sách của giai cấp tư sản vì tờ báo này đã tổng kết vô số những lời phát biểu của phái tự do Nga, mà không bị một sự can thiệp nào của cơ quan kiểm duyệt. "Cương lĩnh của "Hội liên hiệp giải phóng""<sup>115</sup> mà tờ báo này vừa mới đăng (hay đăng lại của tờ "Tin tức"<sup>115</sup>, số ra ngày 5 tháng Tư) với những lời bình luận bổ ích của ông P. X., là một điều bổ sung rất hay cho những nghị quyết của các đại hội hội đồng địa phương và cho bản dự thảo hiến pháp của phái "Giải phóng" mà chúng tôi đã nói đến trong tờ "Tiến lên", số 18<sup>1)</sup>. Ông P. X. đã nói một cách có lý rằng: "Việc thảo ra và thông qua cương lĩnh này là một bước tiến lớn trong việc đi đến thành lập Đảng dân chủ - lập hiến Nga".

Không nghi ngờ gì nữa, đối với phái tự do Nga thì đó là một bước tiến lớn nổi bật trong một giai đoạn khá dài của những hoạt động tự do chủ nghĩa. Nhưng so với điều cần phải làm để xây dựng một đảng thật sự, thậm chí so với điều mà chẳng hạn Đảng dân chủ - xã hội đã làm được cho mục đích đó, thì "bước" lớn đó của phái tự do mới nhỏ bé làm sao! Giai cấp tư sản được hưởng hết sức nhiều quyền tự do hoạt động một cách hợp pháp so với giai cấp vô sản, có hết sức nhiều lực lượng trí thức và tiền bạc, có hết sức nhiều sự thuận tiện để tổ chức đảng, thế mà trước mặt chúng ta vẫn là một "đảng" không có tên chính thức, không có một cương lĩnh chung, rõ ràng và chính xác, không có sách lược, không có tổ chức đảng, vẫn là một "đảng", theo ý kiến của ông P. X. am hiểu vấn đề, gồm có "phái hội đồng địa phương" và "Hội liên hiệp giải phóng", tức là gồm có một đám người ô hợp vô tổ chức cộng với một tổ chức. Cũng có thể những hội viên của phái hội đồng địa phương là những "đảng viên" theo ý nghĩa nổi tiếng là họ thừa nhận cương lĩnh và hoạt động "dưới sự kiểm soát của một tổ chức đảng", của một nhóm thuộc "Hội liên hiệp giải phóng", chẳng? Quan niệm đảng viên như vậy càng trái với toàn bộ tinh thần dân

<sup>1)</sup> Xem tập này, tr. 222 - 223.

chủ - xã hội bao nhiêu, thì lại càng thuận tiện và có lợi cho phái tự do bấy nhiêu, và lại càng phù hợp với toàn bộ bộ mặt chính trị của phái tự do. Quan niệm như vậy về đảng (quan niệm này thể hiện không phải trong điều lệ đã thành văn mà trong cơ cấu thực tế của "đảng" này) tựu trung dẫn đến chỗ là đa số những đảng viên có tổ chức, tức là những hội viên của "Hội liên hiệp giải phóng" *tán thành chế độ một viên*, nhưng đồng thời lại vứt bỏ điểm này trong cương lĩnh của họ, hoàn toàn không đả động gì đến vấn đề ấy để thể theo ý muốn của những đảng viên vô tổ chức, theo "phái hội đồng địa phương" ủng hộ chế độ hai viện. Có thể nói rằng căn cứ "lực lượng" là điều định mệnh đối với giai cấp tư sản tích cực về mặt chính trị: những người trí thức có tổ chức thì đề xuất ý kiến, còn các nhà doanh nghiệp vô tổ chức, những tên trùm kinh doanh, các nhà tư bản - thì quyết định.

Nhiệt liệt hoan nghênh cương lĩnh của "Hội liên hiệp giải phóng", đồng thời ông P. X. đã bảo vệ *về nguyên tắc* cả tính chất mơ hồ, không đầy đủ và dở dang của cương lĩnh, lẫn tính chất mơ hồ về tổ chức và sự lặng thính về sách lược – ông ta bảo vệ tất cả những điều đó chỉ vì cái "chính sách thực tế"!<sup>1)</sup> Chúng tôi sẽ còn trở lại cái khái niệm có một không hai đó, cái khái niệm hết sức điển hình đối với tất cả thực chất của chủ nghĩa tự do tư sản; còn bây giờ xin chuyển sang việc phân tích những điểm cơ bản trong cương lĩnh của phái tự do.

Như chúng tôi đã nói, đảng không có tên gọi chính thức. Ông P. X. cũng gọi nó bằng cái tên mà hình như trong các báo hợp pháp thuộc khuynh hướng tự do chủ nghĩa ở nước ta đã nói đến, tức là cái tên "Đảng dân chủ - lập hiến". Dù mới thoát nhìn vấn đề về tên gọi ít quan trọng, nhưng ngay cả ở đây, chúng ta cũng có ngay được tài liệu để giải thích tại sao giai cấp tư sản, khác với giai cấp vô sản, *phái* thoả mãn với sự mơ hồ chính trị và thậm chí "trên nguyên tắc" phải bảo vệ sự mơ hồ ấy nữa; giai cấp tư sản đúng là "phái" làm việc này không những chỉ vì tâm trạng và phẩm chất chủ quan của những lãnh tụ của nó, mà còn vì những điều kiện khách quan của sự tồn tại của toàn bộ giai cấp tư sản chí

phối. Cái tên "Đảng dân chủ - lập hiến" làm cho chúng ta nhớ ngay tới câu châm ngôn quen thuộc này: lời nói sinh ra là để cho con người che giấu tư tưởng của mình. Người ta phát minh ra cái tên "Đảng dân chủ - lập hiến" để che giấu tính chất *quân chủ* của đảng. Thật vậy, ai mà chẳng biết rằng toàn bộ đảng này, cả bộ phận làm chủ đảng ấy, tức là phái hội đồng địa phương, lẩn "Hội liên hiệp giải phóng", đều tán thành chế độ quân chủ? Cả bộ phận này và bộ phận kia đều thậm chí không nói gì đến chính thể cộng hoà vì họ coi đó là "không nghiêm túc", còn trong bản dự thảo hiến pháp của họ thì họ thừa nhận chế độ quân chủ một cách công khai và dứt khoát, coi đó là hình thức quản lý. Như vậy trước mặt chúng ta là một đảng của những người tán thành chế độ quân chủ lập hiến, đảng của những người quân chủ - lập hiến. Đó là một sự thật hoàn toàn không thể ngờ nữa và không thể bị bác bỏ bằng bất cứ lập luận nào về việc thừa nhận "trên nguyên tắc" chính thể cộng hoà (tuy chúng ta hiện chưa thấy những lập luận như vậy ở những người "dân chủ - lập hiến"!), vì vấn đề không phải là thừa nhận chỉ "trên nguyên tắc" mà cả về mặt thực tiễn - chính trị, thừa nhận nguyên vẹn muôn đạt được và sự cần thiết phải đấu tranh.

Nhưng thực chất lại là ở chỗ các ngài tư sản hiện nay *không thể* gọi mình bằng tên thật của mình. Điều đó không thể làm được cũng giống như không thể trần truồng đi ra ngoài đường phố. Họ không thể công khai nói lên sự thật, không thể aussprechen was ist (nói cái có thật), vì như vậy chẳng khác gì thừa nhận một trong những đặc quyền chính trị man rợ và nguy hại nhất, chẳng khác gì thừa nhận tính chất *phản dân chủ* của họ. Giai cấp tư sản đang đấu tranh giành tự do về mặt chính trị, không thể thừa nhận điều đó, không những chỉ vì điều đó rất nhục nhã, sượng sùng và khiếm nhã. Không, không có gì là khiếm nhã đối với các nhà chính trị tư sản cả, một khi quyền lợi của họ đòi hỏi phải làm như thế. Những *lợi ích* của họ đòi hỏi lúc này phải có tự do, mà tự do thì không thể giành được nếu không có *nhân dân*, và không thể có được sự ủng hộ của nhân dân nếu người ta không tự gọi mình

là "người dân chủ" (= người tán thành chế độ chuyên chế của nhân dân), *nếu người ta không che giấu chủ nghĩa quân chủ của mình*.

Như vậy là địa vị giai cấp của giai cấp tư sản nhất thiết dẫn tới chỗ không vững vàng bên trong và giả dối trong bản thân việc đề ra những nhiệm vụ chính trị cơ bản của nó: cuộc đấu tranh cho tự do, cho việc phá đổ những đặc quyền lâu đời của chế độ chuyên chế, lại trái với việc bảo vệ những đặc quyền của chế độ tư hữu, vì những đặc quyền này buộc phải có "sự đổi xử thận trọng" đối với chế độ quân chủ. Do đó, cương lĩnh thật sự của hiến pháp quân chủ được đóng trong một bộ quần áo giấy đep đẽ, nhẹ nhàng của hiến pháp dân chủ. Và việc tô điểm cho nội dung thật sự của cương lĩnh bằng sự hào nhoáng bề ngoài và thừa biết là giả dối, lại được gọi là "chính sách thực tế"... Vì vậy, nhà tư tưởng của giai cấp tư sản tự do chủ nghĩa, với một thái độ khinh thường có một không hai và với thái độ tự mãn tuyệt vời, đã nói về "sự tự mãn lý luận" mà "các đại biểu các đảng cực đoan" đang có ("Giải phóng", số 69 - 70, tr. 308). Các chính khách thực tế của giai cấp tư sản không muốn thỏa mãn mình bằng những lời nói và thậm chí bằng những ước mơ về chính thể cộng hoà vì họ không muốn đấu tranh cho chính thể cộng hoà. Nhưng chính vì lý do này mà họ cảm thấy nhu cầu không thể cưỡng lại nổi là *làm thoả mãn* nhân dân bằng miếng mồi "chế độ dân chủ". Họ không muốn tự dối mình về việc họ không thể từ bỏ chế độ quân chủ, nên chính vì vậy mà phải lừa dối nhân dân bằng cách lặng thinh về chủ nghĩa quân chủ của họ.

Tên một đảng, như mọi người đều thấy, hoàn toàn không phải là một điều ngẫu nhiên và ít quan trọng như người ta có thể nghĩ khi mới nhìn qua. Đôi khi chính tính chất kêu và phô trương của tên gọi lại bộc lộ cái tật xấu sâu sắc bên trong toàn bộ cương lĩnh và đường lối sách lược của một đảng. Nhà tư tưởng của giai cấp đại tư sản cảm thấy sự trung thành của mình đối với chế độ quân chủ càng thắm thiết bao nhiêu thì y lại càng lớn tiếng thề thốt, thuyết phục mọi người tin vào tinh thần dân chủ của y. Nhà

tư tưởng của giai cấp tiểu tư sản càng phản ánh nhiều tính chất không vững vàng và bất lực của giai cấp này trong việc tiến hành một cuộc đấu tranh kiên trì và triệt để cho cuộc cách mạng dân chủ và cho chủ nghĩa xã hội, thì y lại càng thiết tha nói về đảng "xã hội chủ nghĩa - cách mạng", đảng mà người ta đã nói một cách xác đáng rằng chủ nghĩa xã hội của đảng ấy hoàn toàn không có tính chất cách mạng, và tính chất cách mạng của đảng ấy hoàn toàn không gắn bó với chủ nghĩa xã hội. Chỉ cần những người ủng hộ chế độ chuyên chế tự gọi mình (như họ đã từng thử làm) là "đảng nhân dân", thì chúng ta sẽ có một bức tranh đầy đủ về sự biến dạng của những lợi ích giai cấp trên các nhân hiệu chính trị.

Nhân hiệu của giai cấp tư sản tự do (hay là cái cương lĩnh của "Hội liên hiệp giải phóng") được mở đầu, đúng như một cái nhân hiệu, bằng lời phi lộ công hiệu sau đây: ""Hội liên hiệp giải phóng" cho rằng cuộc khủng hoảng trầm trọng bên trong và bên ngoài mà nước Nga đang trải qua, hiện nay đã trở nên gay gắt đến nỗi nhân dân phải tự tay mình giải quyết cuộc khủng hoảng đó cùng với các nhóm xã hội khác đã nổi dậy chống lại chế độ hiện hành".

Như vậy là chính quyền phải chuyển sang tay nhân dân, chế độ chuyên chế của nhân dân, thay thế chế độ chuyên chế của Nga hoàng, muôn năm. Có phải thế không, thưa các ngài? Phải chăng đó là sự đòi hỏi của chế độ dân chủ?

Không, đó là sự tự mãn về lý luận và sự không hiểu về nền chính trị thực tế. Mọi quyền hành hiện nay đều nằm trong tay chế độ quân chủ chuyên chế. Chống lại chế độ chuyên chế này là nhân dân, tức là giai cấp vô sản và nông dân, họ đã phát động cuộc đấu tranh, đang tiến hành cuộc đấu tranh đó một cách quyết liệt và có lẽ... có lẽ họ sẽ say mê đấu tranh cho đến khi hoàn toàn lật đổ quân thù. Nhưng bên cạnh "nhân dân" cũng còn có "các nhóm xã hội khác", tức là "xã hội thượng lưu", tức là giai cấp tư sản, bọn địa chủ, bọn tư bản và tầng lớp trí thức chuyên nghiệp. Như vậy chính quyền phải được phân chia thành ba phần đều nhau. Một phần dành cho bọn quân chủ, một phần cho giai cấp tư sản (thượng nghị viện trên cơ sở quyền đầu phiếu gián tiếp, và trong chừng

mực có thể được, không bình đẳng trên thực tế và không phổ thông), phần còn lại dành cho nhân dân (hạ nghị viện trên cơ sở quyền đầu phiếu phổ thông v.v.). Đó là sự phân chia "công bằng", đảm bảo cho việc bảo vệ chế độ tư hữu và khả năng sử dụng lực lượng có tổ chức của chế độ quân chủ (quân đội, bộ máy quan liêu và cảnh sát) chống lại nhân dân, nếu nhân dân tỏ ra "say mê" yêu sách "không hợp lý" nào đó trong số những yêu sách đã được "các đại biểu các đảng cực đoan" đề ra "hoàn toàn chỉ do sự tự mãn lý luận". Sự phân chia công bằng này đã biến nhân dân cách mạng thành một thiểu số vô hại, thành một phần ba, sự phân chia ấy được coi là "một sự cải cách căn bản trên cơ sở dân chủ" chứ hoàn toàn không phải trên cơ sở chế độ quân chủ hay trên cơ sở đặc quyền tư sản.

Sự phân chia này phải được tiến hành như thế nào? Thông qua sự môi giới trung thực. Ông P. Xto-ru-vê đã tiên đoán điều này từ lâu trong lời tựa viết cho Bản điều trần của Vít-te, sau khi ông nhận xét rằng các đảng ôn hòa bao giờ cũng được lợi nhờ cuộc đấu tranh ngày một gay gắt giữa các đảng cực đoan. Cuộc đấu tranh giữa chế độ chuyên chế và nhân dân cách mạng ngày một gay gắt. Phải luôn lối giữa bên này và bên kia, dựa vào nhân dân cách mạng (bằng cách dùng quyền "dân chủ" ra để dữ nhân dân) để chống lại chế độ chuyên chế, và dựa vào chế độ quân chủ để chống lại những hành động "cực đoan" của nhân dân cách mạng. Bằng sự luôn lối khéo léo, nhất định sẽ thực hiện được một cái gì tương tự như sự phân chia đã nói ở trên, và dù thế nào thì giai cấp tư sản ít ra cũng nhất định sẽ được nhận "một phần ba" của mình, còn việc phân chia các phần của nhân dân và chế độ chuyên chế thì sẽ tuỳ thuộc vào kết quả của cuộc đấu tranh kiên quyết giữa họ. Phải chủ yếu dựa vào ai, điều này tuỳ thuộc vào thời cơ, – đó là thực chất của chính sách buôn bán, xin lỗi, của cái chính sách "thực tế".

Hiện nay toàn bộ chính quyền hãy còn nằm trong tay chế độ chuyên chế. Do đó cần nói rằng: nhân dân phải giành lấy chính quyền vào tay mình. Do đó cần tự gọi mình là người dân chủ,

cần đưa ra yêu sách đòi "triệu tập ngay quốc hội lập hiến trên cơ sở quyền đầu phiếu phổ thông, v.v. để thảo ra hiến pháp của nước Nga". Nhân dân hiện nay không được vũ trang, bị phân tán, không có tổ chức và bất lực trong việc chống lại chế độ quân chủ chuyên chế. Quốc hội lập hiến của toàn dân sẽ đoàn kết nhân dân lại và sẽ trở thành một lực lượng vĩ đại đương đầu với lực lượng của Nga hoàng. Chỉ có lúc đó, khi mà chính quyền của Nga hoàng và lực lượng đoàn kết của nhân dân cách mạng đứng đối lập nhau, thì giai cấp tư sản mới đón được một ngày hội thật sự; chỉ có lúc đó mới có thể "phối hợp" hai lực lượng đó với niềm hy vọng chắc chắn nhất về thắng lợi, và đảm bảo kết quả có lợi nhất cho các giai cấp hữu sản.

Đó là sự tính toán của các chính khách thực tế của chủ nghĩa tự do. Thật là một sự tính toán không ngu ngốc. Trong sự tính toán đó, người ta hoàn toàn chủ tâm chủ trương duy trì chế độ quân chủ và chỉ thừa nhận quốc hội lập hiến của toàn dân bên cạnh chế độ quân chủ. Giai cấp tư sản không muốn chính phủ hiện nay bị lật đổ, không muốn chính thể cộng hoà thay thế chế độ quân chủ. Do đó, giai cấp tư sản Nga (theo gương giai cấp tư sản Đức năm 1848) chủ trương sự "thoả thuận" giữa nhân dân và nhà vua. Muốn chính sách thoả thuận đó thành công thì phải làm thế nào để không một bên nào đang tham gia đấu tranh – phía nhân dân cũng như phía nhà vua – có thể giành được thắng lợi hoàn toàn, để những lực lượng đó cân bằng với nhau. Lúc đó và chỉ có lúc đó giai cấp tư sản mới có thể liên kết với chế độ quân chủ và chi phối nhân dân, buộc nhân dân phải thoả mãn với một "phân ba"... hay có thể là với một phần trăm chính quyền. Quốc hội lập hiến của toàn dân đúng là sẽ có vừa đủ sức mạnh để buộc Nga hoàng phải ban bố hiến pháp, nhưng quốc hội sẽ không có và không được có (theo quan điểm lợi ích của giai cấp tư sản) sức mạnh hơn. Nó chỉ được cân bằng với chế độ quân chủ, nhưng không được lật đổ nền quân chủ; nó phải để công cụ vật chất của chính quyền (quân đội v.v.) trong tay chế độ quân chủ.

Những người thuộc phái "Giải phóng" cười những người

thuộc phái Si-pốp vì những người này muốn cho Nga hoàng quyền lực và cho nhân dân quyền dư luận. Nhưng há chẳng phải là lập trường của bản thân phái "Giải phóng" về thực chất cũng giống với lập trường của phái Si-pốp đó sao? Họ cũng không muốn trao cho nhân dân *toàn bộ* quyền hành, bản thân họ cũng chủ trương tán thành một sự *thoả thuận* giữa chính quyền Nga hoàng và ý kiến của nhân dân!

Như vậy, chúng ta thấy rằng lợi ích giai cấp của giai cấp tư sản hoàn toàn tất nhiên và không thể tránh khỏi – trong giai đoạn cách mạng hiện nay – dẫn nó đến chỗ đưa ra khẩu hiệu quốc hội lập hiến của toàn dân, nhưng *tuyệt nhiên không đưa ra khẩu hiệu chính phủ cách mạng lâm thời*. Khẩu hiệu thứ nhất hiện đang là khẩu hiệu, hay là đã trở thành khẩu hiệu, của chính sách thoả hiệp, mà cả, môi giới. Khẩu hiệu thứ hai là khẩu hiệu đấu tranh cách mạng. Khẩu hiệu thứ nhất là khẩu hiệu của giai cấp tư sản quân chủ, khẩu hiệu thứ hai là khẩu hiệu của nhân dân cách mạng. Khẩu hiệu thứ nhất chủ yếu đảm bảo khả năng duy trì chế độ quân chủ, mặc dù có sự tấn công cách mạng mãnh liệt của nhân dân. Khẩu hiệu thứ hai đề ra con đường đi thẳng tới chính thể cộng hoà. Khẩu hiệu thứ nhất để Nga hoàng nắm chính quyền và chỉ dùng dư luận công chúng để hạn chế nó. Khẩu hiệu thứ hai là khẩu hiệu duy nhất dẫn tới – một cách triệt để và vô điều kiện – chế độ chuyên chế của nhân dân theo ý nghĩa đầy đủ của danh từ này.

Chỉ có sự khác nhau căn bản trong việc đề ra những nhiệm vụ chính trị của giai cấp tư sản tự do và của giai cấp vô sản cách mạng, mới giải thích được cho chúng ta thấy hàng loạt những điểm thứ yếu khác trong cương lĩnh của phái "Giải phóng", ngoài những điểm đã nêu ở trên. Chỉ có xuất phát từ sự khác nhau này mới có thể hiểu được, chẳng hạn, tại sao những người thuộc phái "Giải phóng" cần phải rào trước đón sau rằng những nghị quyết của hội liên hiệp của họ "chỉ có thể được coi là *bắt buộc phái tuân theo* chừng nào mà các điều kiện chính trị không thay đổi", rằng có thể có "nhân tố tạm thời và giả định" trong cương lĩnh. Sự rào đón đó (được ông P. X. phát triển tinh mỉ và đặc biệt "khéo" trong

lời bình luận của ông) là tuyệt đối cần thiết đối với một đảng chủ trương đạt tới sự "thoả thuận" giữa nhân dân và chế độ Nga hoàng. Sự rào đón này chứng tỏ một cách rõ như ban ngày rằng vì theo đuổi chính sách mà cả ("thực tế") mà những người thuộc "Hội liên hiệp giải phóng" sẽ từ bỏ rất và rất nhiều yêu sách dân chủ của mình. Cương lĩnh của họ không thể hiện những tín niệm vững chắc (mà vốn giai cấp tư sản không có), không nêu được mục tiêu nhất thiết phải đấu tranh để đạt được. Không, cương lĩnh của họ chỉ là *cái giá nói thách* tầm thường, có tính trước đến cái "giá" mà nhất định người ta sẽ "trả bót đi", tuy theo sự "cứng rắn" của từng bên tham chiến. *Giai cấp tư sản "dân chủ" - lập hiến* (xin đọc là *quân chủ - lập hiến*) sẽ *ngã giá* với chế độ Nga hoàng theo một giá rẻ hơn so với cương lĩnh hiện nay của giai cấp áy – điều đó không nghi ngờ gì nữa, và giai cấp vô sản giác ngộ không được có ảo tưởng gì về điều này. Đó là nguồn gốc của thái độ thù địch của ông P. X. đối với việc phân chia thành cương lĩnh tối thiểu và cương lĩnh tối đa, đối với "những nghị quyết cứng rắn có tính chất cương lĩnh nói chung". Do đó, ông P. X. mới quả quyết rằng cương lĩnh của "Hội liên hiệp giải phóng" (mà người ta đã chủ tâm trình bày nó không phải dưới hình thức nêu lên chính xác những yêu sách cụ thể, mà dưới hình thức *diễn tả* những yêu sách đó một cách văn vẻ, phỏng chừng) "đã là quá đầy đủ đối với một đảng lấy chính sách thực tế làm mục đích". Do đó trong cương lĩnh của những người "dân chủ" - quân chủ không nói gì đến vũ trang nhân dân, lảng tránh việc nêu lên một cách kiên quyết yêu sách đòi tách giáo hội ra khỏi nhà nước, nhấn mạnh rằng yêu sách đòi xoá bỏ các thuế gián thu là không thực hiện được, thay thế quyền tự quyết về chính trị của các dân tộc bị áp bức bằng quyền tự quyết về văn hoá. Do đó, người ta thắc thắc thừa nhận một cách ngây thơ rằng chế độ dân chủ và quyền lợi của tư bản có liên quan với nhau, rằng cần phải "tăng cường nâng đỡ sự phát triển lực lượng sản xuất của nhân dân chứ không phải là đỡ đầu các xí nghiệp và các nhà kinh doanh riêng lẻ", rằng phải ủng hộ "sự phát triển công nghiệp" v.v.. Do đó, người ta đã quy cải cách

ruộng đất thành ra "cấp" ruộng đất cho nông dân một cách thuần tuý quan liêu đồng thời vẫn nhất thiết phải bảo đảm cho địa chủ nhận được khoản "đền bù" về số ruộng đất phân phối cho nông dân, – tức là, nói khác đi, người ta kiên quyết bảo vệ sự bất khả xâm phạm của "chế độ sở hữu" nô dịch và nông nô. Tất cả những điều này, chúng tôi xin nhắc lại, là kết quả tất nhiên và không tránh khỏi của bản thân địa vị giai cấp của giai cấp tư sản trong xã hội hiện đại. Tất cả những điều đó xác nhận sự khác nhau căn bản giữa chính sách đấu tranh cách mạng của giai cấp vô sản và chính sách môi giới tự do chủ nghĩa của giai cấp tư sản.

*"Người vô sản"*, số 3, ngày 9 tháng Sáu (27 tháng Năm) 1905

Theo đúng bản đăng trên báo  
*"Người vô sản"*, có đối chiếu với  
 bản thảo

## GỬI CÔNG NHÂN DO-THÁI<sup>116</sup>

Khi công bố bản báo cáo về Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga bằng tiếng Do-thái, ban biên tập Cơ quan ngôn luận trung ương của đảng thấy cần thiết phải nói một vài lời về việc công bố này.

Điều kiện sinh hoạt của giai cấp vô sản giác ngộ trên toàn thế giới đòi hỏi phải tạo nên những mối liên hệ mật thiết nhất và sự đoàn kết ngày càng tăng trong cuộc đấu tranh dân chủ - xã hội có kế hoạch của công nhân các dân tộc khác nhau. Khẩu hiệu vĩ đại "Vô sản tất cả các nước, đoàn kết lại!", được vang lên lần đầu tiên cách đây hơn nửa thế kỷ, nay đã trở thành khẩu hiệu không phải chỉ của các đảng dân chủ - xã hội ở các nước. Khẩu hiệu này đang ngày càng được thể hiện trong việc thống nhất sách lược của phong trào dân chủ - xã hội quốc tế cũng như trong việc xây dựng sự thống nhất về mặt tổ chức trong hàng ngũ những người vô sản các dân tộc khác nhau đang đấu tranh cho tự do và chủ nghĩa xã hội, dưới ách thống trị của cùng một quốc gia chuyên chế.

Ở nước Nga, công nhân thuộc tất cả các dân tộc, đặc biệt là công nhân không thuộc dân tộc Nga, đang phải chịu đựng một ách thống trị về kinh tế và chính trị chưa từng thấy ở một nước nào khác. Công nhân Do-thái không những bị đau khổ vì ách thống trị chung về kinh tế và chính trị đang đè nặng lên họ với tính cách là một dân tộc mất quyền, mà họ còn bị đau khổ vì ách thống trị đang tước của họ những quyền sơ đẳng của người công dân. Ách thống trị này càng nặng nề, thì lại càng cần thiết phải có sự đoàn

kết thật chặt chẽ hơn nữa giữa những người vô sản các dân tộc khác nhau, vì không có sự đoàn kết như vậy, không thể có cuộc đấu tranh thắng lợi chống ách thống trị đó. Chế độ chuyên chế kẻ cướp của Nga hoàng càng ra sức gieo rắc sự bất hoà, nghi hoặc và thù hận giữa các dân tộc mà nó thống trị, chính sách của chế độ này nhằm xúi giục số quần chúng tối tăm gây ra những cuộc tàn sát dã man, càng trở nên ghê tởm bao nhiêu, thì chúng ta, những người dân chủ - xã hội càng có trách nhiệm phải tập hợp tất cả những đảng dân chủ - xã hội biệt lập thuộc các dân tộc khác nhau vào trong một Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga thống nhất.

Đại hội I của đảng ta, họp vào mùa xuân năm 1898, tự đặt cho mình mục tiêu là thực hiện một sự thống nhất như vậy. Để gạt bỏ mọi ý nghĩ cho rằng đảng mang tính chất dân tộc, nên đảng tự gọi mình là một đảng của nước Nga chứ không phải một đảng của dân tộc Nga. Tổ chức của những công nhân Do-thái - phái Bun - gia nhập vào đảng ta thành một bộ phận tự trị. Tiếc thay, từ lúc đó sự thống nhất giữa những người dân chủ - xã hội Do-thái và không phải Do-thái trong một đảng, đã bị phá vỡ. Những tư tưởng dân tộc chủ nghĩa bắt đầu lan tràn trong những người lãnh đạo phái Bun, những tư tưởng này mâu thuẫn hẳn với toàn bộ thế giới quan của Đảng dân chủ - xã hội. Đáng lẽ phải ra sức làm cho công nhân Do-thái và không phải Do-thái gần gũi nhau hơn, thì phái Bun lại theo đuổi một chính sách tách công nhân Do-thái với những công nhân không phải Do-thái; tại các đại hội của mình, phái Bun đã nêu lên tính chất biệt lập của dân tộc Do-thái. Đáng lẽ phải tiếp tục sự cố gắng của Đại hội I Đảng dân chủ - xã hội Nga nhằm đoàn kết chặt chẽ hơn nữa phái Bun với đảng, thì phái Bun lại tiến một bước tách mình ra khỏi đảng: thoát đầu, phái Bun rút khỏi Tổ chức thống nhất ở nước ngoài của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga và thành lập một tổ chức độc lập ở nước ngoài; sau đó, lại rút khỏi cả Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, khi Đại hội II của đảng ta năm 1903, với đại đa số phiếu, đã từ chối không thừa nhận phái Bun là đại

diện duy nhất của giai cấp vô sản Do-thái. Phái Bun vẫn khăng khăng khẳng định rằng phái Bun không những là đại diện duy nhất của giai cấp vô sản Do-thái, mà ngoài ra, trong hoạt động của mình, còn không bị hạn chế trong bất kỳ phạm vi khu vực nào cả. Tất nhiên, Đại hội II Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga không thể chấp nhận những điều kiện như vậy, vì ở cả một số vùng, chẳng hạn như ở miền Nam nước Nga, giai cấp vô sản Do-thái có tổ chức đã gia nhập một tổ chức đảng chung. Không đếm xỉa đến tình hình này, phái Bun đã rút ra khỏi đảng và do đó đã phá vỡ sự thống nhất của giai cấp vô sản dân chủ - xã hội, bất chấp công tác đã cùng nhau tiến hành tại Đại hội II và bất chấp cương lĩnh và điều lệ tổ chức của đảng.

Tại Đại hội II và III, Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga đã biểu thị lòng tin sắt đá rằng việc phái Bun rút ra khỏi đảng là một sai lầm sâu sắc và đáng buồn của phái đó. Sai lầm của phái Bun là kết quả của những quan điểm dân tộc chủ nghĩa, về nguyên tắc không có căn cứ; là kết quả của tham vọng vô căn cứ của nó muốn độc quyền làm đại biểu duy nhất của giai cấp vô sản Do-thái, tham vọng ấy là xuất phát điểm tất nhiên của nguyên tắc liên bang trong tổ chức; là kết quả của nhiều năm thực hiện chính sách tự xa rời và biệt lập với đảng. Chúng tôi tin chắc rằng sai lầm đó phải được sửa chữa và nhất định nó sẽ được sửa chữa cùng với sự lớn mạnh của phong trào. Chúng tôi cho rằng chúng tôi thống nhất với giai cấp vô sản Do-thái dân chủ - xã hội về mặt tư tưởng. Sau Đại hội II, Ban chấp hành trung ương chúng tôi không tiến hành một chính sách dân tộc chủ nghĩa, mà lo lắng thành lập các ban chấp hành (như ở Pô-lê-xi-ê và ở vùng Tây-Bắc) nhằm thống nhất tất cả công nhân địa phương, Do-thái cũng như không phải Do-thái, thành một khối thống nhất. Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga đã thông qua một nghị quyết về việc xuất bản sách báo bằng tiếng các dân tộc địa phương. Chấp hành nghị quyết đó, hiện nay chúng tôi đang xuất bản bằng các thứ tiếng dân tộc toàn bộ bản dịch bản báo cáo về Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, – bản báo cáo này đã được xuất bản bằng

tiếng Nga. Qua bản báo cáo ấy, công nhân Do-thái – những người hiện ở trong đảng ta cũng như những người còn tạm thời ở ngoài đảng – sẽ thấy rằng đảng ta đang phát triển như thế nào. Qua bản báo cáo ấy, công nhân Do-thái thấy rằng đảng ta đang thoát khỏi cuộc khủng hoảng nội bộ mà đảng đã phải chịu đựng từ sau Đại hội II. Công nhân Do-thái sẽ thấy nguyện vọng thật sự của đảng ta và thái độ đối với các đảng và các tổ chức dân chủ - xã hội của các dân tộc khác, cũng như thái độ của toàn đảng và của cơ quan trung ương đảng đối với từng bộ phận của đảng. Cuối cùng, họ sẽ thấy – và đây là điều chủ yếu nhất – những chỉ thị có tính chất sách lược mà Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga đã vạch ra về chính sách của toàn thể giai cấp vô sản giác ngộ trong giai đoạn cách mạng hiện nay.

Các đồng chí! Giờ đấu tranh chính trị chống chế độ chuyên chế của Nga hoàng đang tới gần, đó là cuộc đấu tranh của giai cấp vô sản cho tự do của tất cả các giai cấp và các dân tộc ở Nga, cho tự do nhằm thực hiện nguyện vọng của vô sản tiến tới chủ nghĩa xã hội. Những thử thách ghê gớm đang chờ đón chúng ta. Kết quả của cuộc cách mạng ở Nga là tuỳ thuộc vào ý thức giác ngộ và mức độ chuẩn bị của chúng ta, vào sự thống nhất và quyết tâm của chúng ta. Vậy chúng ta hãy bắt tay vào việc một cách mạnh dạn và nhất trí hơn nữa, chúng ta hãy làm tất cả những gì chúng ta có thể làm được để những người vô sản của các dân tộc khác nhau tiến tới tự do dưới sự lãnh đạo của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga thật sự thống nhất!

*Ban biên tập Cơ quan ngôn luận  
trung ương của Đảng công nhân  
dân chủ - xã hội Nga*

*Viết cuối tháng Năm 1905*

*In lần đầu năm 1905 bằng tiếng Do-thái trong lời tựa của cuốn sách nhỏ  
"Thông cáo về Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga"*

*Theo đúng bản in trong  
cuốn sách nhỏ  
Dịch từ tiếng Do-thái*

## NHỮNG NHIỆM VỤ DÂN CHỦ CỦA GIAI CẤP VÔ SẢN CÁCH MẠNG

Đảng dân chủ - xã hội, đại biểu giác ngộ của phong trào công nhân, tự đặt cho mình mục tiêu là hoàn toàn giải phóng tất cả những người lao động khỏi mọi ách áp bức và bóc lột. Việc hoàn thành mục tiêu này, việc thủ tiêu chế độ tư hữu về tư liệu sản xuất và thiết lập xã hội xã hội chủ nghĩa, đòi hỏi mức độ phát triển rất cao của lực lượng sản xuất của chủ nghĩa tư bản và một trình độ tổ chức rất cao của giai cấp công nhân. Sự phát triển đầy đủ của lực lượng sản xuất trong xã hội tư sản hiện đại, cuộc đấu tranh giai cấp rộng rãi, công khai và tự do, cũng như việc giáo dục chính trị, việc rèn luyện và đoàn kết quần chúng vô sản, tất cả những việc đó đều không thể làm được nếu không có tự do về mặt chính trị. Chính vì vậy, giai cấp vô sản giác ngộ luôn luôn đề ra cho mình nhiệm vụ là tiến hành một cuộc đấu tranh kiên quyết cho tự do hoàn toàn về mặt chính trị và cho cách mạng dân chủ.

Không phải chỉ có giai cấp vô sản tự đặt cho mình nhiệm vụ này. Giai cấp tư sản cũng cần có tự do về mặt chính trị. Những đại biểu có học thức của các giai cấp hữu sản, từ lâu đã giương ngọn cờ tự do; tầng lớp trí thức cách mạng, những người xuất thân chủ yếu từ những giai cấp đó, đã đấu tranh cho tự do một cách anh hùng. Nhưng tất cả giai cấp tư sản nói chung không có khả năng tiến hành một cuộc đấu tranh kiên quyết chống chế độ chuyên chế: trong cuộc đấu tranh này, nó sợ mất quyền tư hữu vẫn ràng buộc nó với chế độ hiện hành; nó sợ hành động quá cách mạng của công nhân, là những người sẽ không bao giờ dừng

lại ở cuộc cách mạng dân chủ mà sẽ cố gắng tiến tới cách mạng xã hội chủ nghĩa; nó sợ một sự đoạn tuyệt hoàn toàn với tầng lớp quan lại, với tầng lớp quan liêu có lợi ích gắn liền bằng hàng nghìn sợi dây với lợi ích của các giai cấp hữu sản. Bởi vậy cuộc đấu tranh của giai cấp tư sản cho tự do có đặc điểm là dè dặt, không triệt để và nửa vời. Một trong những nhiệm vụ của giai cấp vô sản là thúc đẩy giai cấp tư sản tiến lên, là đề ra cho toàn thể nhân dân các khẩu hiệu của cuộc cách mạng dân chủ triệt để, là tự mình mạnh dạn bắt tay vào việc thực hiện các khẩu hiệu đó – nói tóm lại, phải đi đầu, phải trở thành đội tiên phong trong cuộc đấu tranh cho tự do của toàn thể nhân dân.

Để thực hiện nhiệm vụ này, những người dân chủ - xã hội Nga đã phải đấu tranh nhiều lần chống lập trường không triệt để của chủ nghĩa tự do tư sản. Chúng ta hãy nhớ lại xem, chẳng hạn, ông Xto-ru-vê đã bắt đầu hoạt động mà không bị kiểm duyệt như thế nào, với tư cách là một chiến sĩ chính trị đấu tranh cho công cuộc "giải phóng" nước Nga. Ông ta bắt đầu hoạt động bằng một lời tựa viết cho "Bản điều trần" của Vít-te, trong đó ông ta đưa ra cái khẩu hiệu hoàn toàn "kiểu Si-pốp" (nếu nói theo danh từ chính trị hiện nay thường dùng): "quyền hạn và hội đồng địa phương có quyền lực". Đảng dân chủ - xã hội đã nêu rõ tất cả tính chất lạc hậu, tính chất phi lý và phản động của khẩu hiệu này, đảng đòi phải có một cương lĩnh dân chủ rõ ràng và triệt để, và tự mình đã đề ra một cương lĩnh như vậy, coi đó là một bộ phận cấu thành và khăng khít trong cương lĩnh của đảng mình. Đảng dân chủ - xã hội phải đấu tranh với quan niệm hẹp hòi về những nhiệm vụ dân chủ trong hàng ngũ của bản thân nó khi cái gọi là "phái kinh tế" ra sức hạ thấp những nhiệm vụ đó, khi họ tuyên truyền cho cuộc "đấu tranh kinh tế chống bọn chủ và chính phủ", và nhấn mạnh sự cần thiết phải bắt đầu bằng việc giành được quyền lợi, phải tiếp tục cổ động chính trị, và chỉ sau đó mới dần dần (thuyết giai đoạn) chuyển sang đấu tranh chính trị.

Bây giờ thì cuộc đấu tranh chính trị đã hết sức lan rộng, cuộc cách mạng đã bao trùm cả nước, những người tự do ôn hoà nhất

cũng trở nên "cực đoan", do đó có thể có cảm tưởng rằng những dẫn chứng lịch sử rút ra trong quá khứ mới đây mà chúng tôi vừa mới nêu lên, có vẻ không hợp thời nữa, không có quan hệ gì với thực tại sinh động và sôi nổi. Thế nhưng điều này chỉ có vẻ là như vậy khi mới thoát nhìn mà thôi. Tất nhiên những khẩu hiệu như quốc hội lập hiến và quyền đầu phiếu phổ thông, trực tiếp, bình đẳng và bỏ phiếu kín (mà những người dân chủ - xã hội đã nêu lên trong cương lĩnh của đảng mình từ lâu và trước tất cả mọi người) đã trở thành tài sản chung; các khẩu hiệu đó đã được tờ "Giải phóng" bất hợp pháp thừa nhận, được ghi trong cương lĩnh "Hội liên hiệp giải phóng", đã trở thành những khẩu hiệu của phái hội đồng địa phương và ngày nay đang được báo chí hợp pháp nhắc đi nhắc lại. Về sự tiến bộ của phái dân chủ tư sản Nga trong những năm tháng gần đây, thì không ai có thể nghi ngờ gì nữa. Phái dân chủ tư sản đang học hỏi qua các sự kiện, gặt bỏ những khẩu hiệu thô thiển (đại loại như khẩu hiệu kiểu Si-pốp: quyền hạn và hội đồng địa phương có quyền lực) và đang khập khiễng đi theo sau cách mạng. Mà đúng nó đang khập khiễng theo sau cách mạng; những mâu thuẫn cũ giữa lời nói và việc làm của nó, giữa dân chủ về nguyên tắc và dân chủ trong "chính sách thực tế", được thay bằng những mâu thuẫn mới đang xuất hiện, vì sự phát triển của cách mạng ngày càng làm tăng lên những đòi hỏi đối với dân chủ. Nền dân chủ tư sản tuy có nâng những khẩu hiệu của mình lên, nhưng luôn luôn lạc hậu đối với các sự kiện, nó luôn luôn lê gör theo đuôi, nó luôn luôn đề ra những khẩu hiệu thấp hơn một chút so với mức yêu cầu thực tế của cuộc đấu tranh thật sự cách mạng cho tự do thật sự.

Thật vậy, chúng ta hãy lấy cái khẩu hiệu rất phổ biến hiện nay và được mọi người thừa nhận: quốc hội lập hiến trên cơ sở đầu phiếu phổ thông v.v.. Khẩu hiệu này đã đủ chưa nếu đứng trên quan điểm của chủ nghĩa dân chủ triết để mà nói? Khẩu hiệu ấy đã đủ chưa nếu đứng trên quan điểm những nhiệm vụ cách mạng bức thiết của giai đoạn hiện nay mà nói? Câu trả lời cho cả hai câu hỏi này chỉ có thể là: chưa đủ. Để thấy rõ điều này, chỉ cần phân tích

cản thận cương lĩnh của đảng ta, mà tiếc thay các tổ chức của chúng ta ít nhắc đến, dẫn ra và phổ biến cương lĩnh này. (Chúng tôi xin nêu lên một ngoại lệ đáng mừng, xứng đáng được phổ biến rộng rãi, đó là việc các ban chấp hành Ri-ga, Vô-rô-ne-giô và Mát-xcô-va gần đây đã in lại cương lĩnh của đảng ta thành truyền đơn.) Điểm căn bản trong cương lĩnh của chúng ta cũng là khẩu hiệu đòi thành lập quốc hội lập hiến của toàn dân (để nói vấn tắt, chúng ta hãy thoả thuận với nhau là dùng chữ "toàn dân" để chỉ quyền đầu phiếu phổ thông v.v.). Nhưng khẩu hiệu này không đứng riêng rẽ trong cương lĩnh của chúng ta, mà nằm trong văn cảnh kèm theo những bổ sung và chú giải để tránh sự giải thích xuyên tạc của những người ít triệt để nhất trong cuộc đấu tranh cho tự do hay thậm chí đấu tranh chống lại tự do. Khẩu hiệu này trong cương lĩnh của chúng ta gắn liền với những khẩu hiệu sau đây: 1) *lật đổ chế độ chuyên chế* của Nga hoàng; 2) thay thế chế độ này bằng chế độ *cộng hoà dân chủ*; 3) *chế độ chuyên chế* của nhân dân phải được hiếp pháp dân chủ bảo đảm, tức là tập trung *toàn bộ* chính quyền tối cao của nhà nước vào trong tay quốc hội lập pháp gồm có các đại biểu của nhân dân và hợp thành một nghị viện.

Làm sao có thể nghi ngờ được rằng mọi người dân chủ triết để buộc phải thừa nhận tất cả những khẩu hiệu đó? Vì ngay từ "người dân chủ", cả về ý nghĩa ngữ pháp, cả về ý nghĩa chính trị mà toàn bộ lịch sử châu Âu đã đem lại cho nó, có nghĩa là: người ủng hộ chế độ chuyên chế của nhân dân. Do đó, thật là buồn cười nếu vừa nói tới dân chủ và đồng thời lại bác bỏ dù là một trong những khẩu hiệu nói trên. Nhưng mâu thuẫn chủ yếu giữa khuynh hướng của giai cấp tư sản muốn duy trì chế độ tư hữu bằng bất cứ giá nào và lòng mong muốn giành tự do của nó, sâu sắc đến nỗi những kẻ đại diện, những kẻ ủng hộ giai cấp tư sản tự do nhất định sẽ rơi vào tình trạng đáng buồn cười. Như ai nấy đều biết, ở Nga một đảng tự do rất rộng rãi đang hình thành một cách hết sức nhanh chóng, đảng ấy bao gồm "Hội liên hiệp giải phóng" và số đông những người thuộc phái hội đồng địa phương, cũng như các báo như "Đời sống chúng ta", "Thời đại chúng ta", "Người con của

tổ quốc", "Tin tức nước Nga"<sup>117</sup> v. v., v. v.. Đảng tư sản - tự do này thích được gọi là đảng "*dân chủ* - lập hiến". Trên thực tế, nó là một đảng *quân chủ* như mọi người thấy qua những lời tuyên bố và cương lĩnh của tờ "Giải phóng" bất hợp pháp. Nó hoàn toàn không muốn chế độ cộng hoà. Nó không muốn có chế độ một viện, và nó muốn áp dụng chế độ đầu phiếu gián tiếp và thực tế là không phổ thông (điều kiện định cư) đối với thượng nghị viện. Nó hoàn toàn không muốn chuyển *toàn bộ* chính quyền tối cao của nhà nước vào tay nhân dân (mặc dầu để phô trương nó vẫn rất thích nói đến việc chuyển chính quyền vào tay nhân dân!). Nó không muốn chế độ chuyên chế bị *lật đổ*; nó chỉ muốn phân chia chính quyền giữa 1) nhà vua; 2) thượng nghị viện (ở đây bọn địa chủ và tư bản chiếm ưu thế); và 3) hạ nghị viện, *chỉ có* viện này được xây dựng trên các nguyên tắc dân chủ.

Như vậy, chúng ta đứng trước một sự thật không thể nghi ngờ được là giai cấp tư sản "dân chủ" của chúng ta mà đại biểu thậm chí là những người tiến bộ nhất, có học thức nhất, ít lệ thuộc trực tiếp vào tư bản nhất, cũng vẫn lèo đèo theo sau cách mạng. Đảng "dân chủ" này *sợ* chế độ chuyên chế của nhân dân. Trong khi nhắc lại khẩu hiệu của chúng ta là đòi triệu tập quốc hội lập hiến của toàn dân, trên thực tế, nó hoàn toàn xuyên tạc ý nghĩa và tầm quan trọng của khẩu hiệu này, nó lừa bịp nhân dân bằng cách sử dụng, hay nói cho đúng hơn, bằng cách lạm dụng khẩu hiệu này.

Thế nào là quốc hội "lập hiến của toàn dân"? Trước hết đó là một quốc hội thật sự thể hiện ý chí của nhân dân; để làm được việc này, cần phải có quyền đầu phiếu phổ thông v.v. và phải có sự bảo đảm hoàn toàn về quyền tự do tiến hành vận động bầu cử. Thứ hai, đó là quốc hội *thật sự có sức mạnh và quyền lực* để "thiết lập" một chế độ nhà nước đảm bảo quyền chuyên chế của nhân dân. Thật rõ ràng như ban ngày là nếu không có hai điều kiện ấy, quốc hội đó không thể là một quốc hội thật sự của toàn dân cũng như không thể thật sự có tính chất lập hiến. Thế mà bọn tư sản tự do ở nước ta, bọn quân chủ - lập hiến ở nước ta (việc

bọn này tự xưng là dân chủ như thế là nhạo báng nhân dân) không muốn có những đảm bảo thực tế cho dù là một trong những điều kiện nói trên! Chúng không những không đảm bảo chút nào về sự tự do hoàn toàn cho việc vận động bầu cử hay cho việc thật sự chuyển quyền lực vào tay quốc hội lập hiến, mà trái lại, chúng còn *tìm cách làm cho* cả hai điều trên *không thể thực hiện* được vì chúng muốn đảm bảo chế độ quân chủ. Quyền lực thực tế vẫn nằm trong tay tên Ni-cô-lai khát máu. Điều này có nghĩa là khi triệu tập quốc hội, kẻ thù hung hăn nhất của nhân dân, sê "đảm bảo" tính chất toàn dân và tự do trong các cuộc bầu cử. Chẳng phải là rất dân chủ hay sao? Điều đó có nghĩa là quốc hội lập hiến sê không bao giờ có và (theo ý nghĩ của bọn tư sản tự do) sê không bao giờ được có toàn bộ quyền lực; quốc hội phải hoàn toàn không có quyền lực; nó chỉ có thể *thương lượng, thoả thuận, thu xếp*, mà cả với Ni-cô-lai II để hàn ban cho quốc hội một chút quyền hành của nhà vua! Quốc hội lập hiến được bầu ra bằng đầu phiếu phổ thông, cũng không khác gì hạ nghị viện. Như thế nghĩa là quốc hội lập hiến được triệu tập để thể hiện và thực hiện ý chí của nhân dân, thì lại bị giai cấp tư sản tự do dùng để "đặt" ý chí của thượng nghị viện cộng với ý chí của bọn quân chủ, ý chí của Ni-cô-lai, *lên* *ý chí* *của* *nhân* *dân*.

Phải chăng không thấy rõ là trong khi nói, trong khi diễn thuyết và kêu gào về quốc hội lập hiến của toàn dân thì các ngài tư sản tự do, phái "Giải phóng", trên thực tế lại chuẩn bị lập một quốc hội *tư vấn phản nhân dân*? Dáng lẽ giải phóng nhân dân, thì chúng lại muốn dùng con đường hiến pháp để làm cho nhân dân, một là, khuất phục trước quyền lực của Nga hoàng (chế độ quân chủ), và hai là, khuất phục trước quyền lực của giai cấp đại tư sản có tổ chức (thượng nghị viện).

Người nào muốn phủ nhận kết luận này, thì cứ thử khẳng định rằng: 1) ý chí của nhân dân có thể được thể hiện thật sự trong các cuộc bầu cử mà không cần có tự do hoàn toàn về vận động và không cần thủ tiêu thật sự mọi đặc quyền của chính phủ Nga hoàng trong việc vận động; 2) quốc hội của những đại biểu trong tay không

có quyền lực thực tế – quyền lực này vẫn nằm trong tay Nga hoàng – trên thực tế lại không phải đơn thuần là một quốc hội tư vấn. Chỉ có bọn bỉ ẩn bợm xảo quyết hay bọn ngu xuẩn tuyệt vọng mới có thể khẳng định một trong hai điều nói trên. Lịch sử đã chứng minh một cách hùng hồn rằng quốc hội đại nghị nào cùng tồn tại với chính quyền quân chủ thì trên thực tế (chừng nào chính quyền còn nằm trong tay chế độ quân chủ) chỉ là một quốc hội tư vấn, nó không bắt ý chí của nhà vua phải phục tùng ý chí của nhân dân, mà chỉ làm cho ý chí của nhân dân phù hợp với ý chí của nhà vua, tức là chia chính quyền giữa nhà vua và nhân dân, mặc cả một chế độ mới, nhưng không thiết lập chế độ mới này. Lịch sử đã chứng minh hùng hồn rằng thậm chí không thể nói đến việc bầu cử thật sự tự do, không thể nói đến việc giới thiệu phần nào đầy đủ với toàn thể nhân dân về ý nghĩa và tính chất của những cuộc bầu cử đó nếu không thay thế cái chính phủ đang đấu tranh chống lại cách mạng bằng một chính phủ cách mạng lâm thời. Nếu trong một phút nào đó chúng ta thậm chí giả định cái không thể có được và không thể tượng tượng được, tức là giả định rằng chính phủ Nga hoàng, sau khi quyết định triệu tập quốc hội "lập hiến" (xin đọc là tư vấn), sẽ đảm bảo về mặt hình thức, sự tự do vận động, thì rõ cuộc rồi tất cả những điều lợi to lớn và những ưu thế trong việc vận động – do chính quyền có tổ chức của nhà nước đem lại – cũng lại vẫn nằm trong tay chính phủ Nga hoàng: người hưởng những điều lợi và những ưu thế trong việc vận động trong khi bầu cử quốc hội nhân dân đầu tiên, sẽ là kẻ đã đe nén nhân dân bằng tất cả các thủ đoạn, và là kẻ mà nhân dân đã bắt đầu dùng bạo lực giành lại tự do từ tay nó.

Tóm lại, chúng ta lại đi tới cũng cái kết luận mà chúng ta đã rút ra lần trước ("Người vô sản", số 3)<sup>1)</sup> khi chúng ta xét khía cạnh khác của vấn đề này. Hiện nay khẩu hiệu quốc hội lập hiến của toàn dân, bản thân nó, tách riêng ra mà nói, là khẩu hiệu của giai cấp tư sản quân chủ, là khẩu hiệu kêu gọi sự câu kết giữa giai

<sup>1)</sup> Xem tập này, tr. 295.

cấp tư sản và chính phủ Nga hoàng. Khẩu hiệu của cuộc đấu tranh cách mạng chỉ có thể là: lật đổ chính phủ Nga hoàng, thay nó bằng một chính phủ cách mạng lâm thời có trách nhiệm triệu tập quốc hội lập hiến của toàn dân. Giai cấp vô sản Nga không được có chút ảo tưởng gì về mặt này: lợi dụng sự khích động chung, người ta đã lừa giai cấp vô sản bằng việc sử dụng những khẩu hiệu của bản thân giai cấp vô sản. Nếu chúng ta không đủ khả năng đem lực lượng vũ trang của nhân dân đối lập được với lực lượng vũ trang của chính phủ, nếu chính phủ Nga hoàng không bị đập tan và được thay thế bằng chính phủ cách mạng lâm thời, thì bất cứ một quốc hội đại nghị nào, dù có mang nhãn hiệu "toàn dân", "lập hiến" nào nữa, thực tế cũng vẫn là một quốc hội của các đại biểu của giai cấp đại tư sản, được triệu tập nhằm mục đích câu kết với Nga hoàng trong việc phân chia chính quyền giữa chúng với nhau.

Cuộc đấu tranh của nhân dân chống Nga hoàng càng gần đến kết cục quyết liệt và càng có khả năng thực hiện nhanh chóng yêu sách đòi triệu tập các đại biểu nhân dân, thì giai cấp vô sản cách mạng càng cần phải theo dõi giai cấp tư sản "dân chủ" một cách chặt chẽ hơn nữa. Chúng ta càng nhanh chóng giành được tự do thì kẻ đồng minh này của giai cấp vô sản càng nhanh chóng trở thành kẻ thù của giai cấp vô sản. Có hai điều che giấu sự biến đổi này: một là, tính chất mơ hồ, không đầy đủ và không rõ ràng của những khẩu hiệu tuồng như dân chủ của giai cấp tư sản; và hai là, ý định muốn biến những khẩu hiệu của giai cấp vô sản thành những câu trống rỗng, lấy những lời hứa hẹn suông thay thế cho những đảm bảo thực tế cho tự do và cách mạng. Công nhân lúc này phải tăng cường gấp bội sự chú ý và phải cảnh giác quan sát những người "dân chủ". Những chữ "quốc hội lập hiến của toàn dân" sẽ là những lời rỗng tuếch nếu quốc hội ấy, do những điều kiện thực tế của các cuộc bầu cử và vận động tuyển cử, không thể hiện được ý chí của nhân dân, nếu quốc hội đó không có khả năng tự thiết lập chế độ mới. Trong tâm hiện nay đã chuyển từ vấn đề triệu tập quốc hội lập hiến của toàn dân sang vấn đề *phương pháp* triệu tập. Chúng ta đang ở vào đêm trước của những sự

kiện có tính chất quyết định. Giai cấp vô sản không được tin vào những khẩu hiệu dân chủ chung mà phải đem những khẩu hiệu hoàn toàn đầy đủ, có tính chất dân chủ - vô sản của mình để đổi lấy lại những khẩu hiệu kia. Chỉ có lực lượng được những khẩu hiệu đó chỉ đạo, mới thật sự đảm bảo được thắng lợi hoàn toàn của cách mạng.

"*Người vô sản*", số 4, ngày 17 (4)  
tháng Sáu 1905

Theo đúng bản đăng trên báo  
"Người vô sản", có đổi chiếu với  
bản thảo

## MỘT LIÊN MINH CÔNG NHÂN CÁCH MẠNG MỚI

Chúng tôi nhận được những lời kêu gọi sau đây của Ban chấp hành trung ương Liên minh giải phóng Nga, được in và lưu hành ở Nga: 1) lời kêu gọi không ghi cụ thể đối tượng kêu gọi, trong đó nêu rõ mục tiêu và tính chất của Liên minh giải phóng Nga; 2) lời kêu gọi công nhân thành lập Liên minh công nhân thuộc Liên minh giải phóng Nga, và 3) bản điều lệ của Liên minh công nhân này. Qua những tài liệu đó ta thấy rằng "Liên minh giải phóng Nga không phải là một đảng, có cương lĩnh rõ ràng và riêng biệt, mà là một liên minh của tất cả những người muốn chuyển chính quyền từ tay chế độ chuyên chế sang tay nhân dân bằng khởi nghĩa vũ trang và thông qua việc triệu tập một quốc hội lập hiến" trên cơ sở đầu phiếu phổ thông và v.v.. Chúng ta thấy trong lời kêu gọi đầu có viết như sau: "Sự cần thiết cấp bách phải thực hiện mục tiêu chung trước mắt, tức là triệu tập quốc hội lập hiến, đã làm xuất hiện Liên minh giải phóng Nga. Liên minh giải phóng Nga tự đặt cho mình mục tiêu là đoàn kết tất cả những người mong muốn tự do chính trị cho nước Nga và muốn thực tế hoàn thành sự nghiệp cách mạng. Sau khi đạt được mục tiêu này, Liên minh giải phóng Nga sẽ thôi hoạt động và giao việc bảo vệ những đại biểu nhân dân và sự an ninh của xã hội cho đội dân vệ có tổ chức".

Điều lệ của Liên minh công nhân gồm 43 tiết. Mục tiêu của Liên minh công nhân được xác định như sau: "1) tổ chức những đội chiến đấu cho cuộc khởi nghĩa vũ trang; 2) quyên tiền cần thiết cho việc vũ trang và để mua sách báo có tính chất hoàn toàn

vô sản". Tổ chức của Liên minh công nhân gồm các cơ quan thuộc bốn cấp như sau: 1) các nhóm công nhân (chủ yếu trong cùng một xưởng thợ); 2) các hội đồng nhà máy; 3) các cuộc hôi nghị ở khu; 4) các ban chấp hành của Liên minh công nhân. Tất cả các cấp trên đều gồm những đại biểu được bầu ra của cấp dưới, trừ hai ngoại lệ: thứ nhất, mỗi ban chấp hành của Liên minh công nhân có một ủy viên của Ban chấp hành trung ương Liên minh giải phóng Nga; thứ hai, hoàn toàn không nói gì đến chế độ bầu Ban chấp hành trung ương đó, đến việc kiểm soát nó. Về quan hệ giữa Liên minh công nhân và Liên minh giải phóng Nga, chỉ thấy nói như thế này: "Qua chúng tôi (Ban chấp hành trung ương Liên minh giải phóng Nga), Liên minh công nhân sẽ liên lạc với tất cả các tổ chức công nhân và không phải công nhân khác". Không có một lời nào nói đến việc tổ chức của bản thân Liên minh giải phóng Nga và về quan hệ giữa Ban chấp hành trung ương với toàn thể Liên minh giải phóng Nga. Trong lời kêu gọi công nhân, Ban chấp hành trung ương Liên minh giải phóng Nga nêu ra nhiệm vụ trực tiếp của mình như sau: "Chúng tôi sẽ thảo ra một kế hoạch khởi nghĩa tǐ mỉ, chỉ cho các bạn cách tổ chức các đội chiến đấu, dạy các bạn cách vũ trang và chúng tôi sẽ tích trữ vũ khí. Sau cùng, chúng tôi sẽ thống nhất hành động tất cả những người muốn giải phóng nước Nga khỏi ách chuyên chế hiện ở rải rác tại các thành phố và các nơi, và khi sự thống nhất đó được thực hiện, chúng tôi sẽ phát hiệu lệnh tổng khởi nghĩa". Cuối cùng, chúng tôi muốn nêu lên thêm rằng trong điều lệ của Liên minh công nhân có nói (trong § 4): "lời kêu gọi thành lập Liên minh công nhân sẽ được phổ biến tại tất cả các nhà máy ở Xanh Pê-téc-bua và các vùng lân cận nó".

Qua tất cả những điều nói trên, chúng ta thấy ý định muốn tổ chức một cuộc khởi nghĩa vũ trang của nhân dân nói chung và đặc biệt là của công nhân Xanh Pê-téc-bua, một cách "độc lập" và không thông qua đảng phái. Ở đây chúng tôi không nói tới vấn đề xem ý định đó nghiêm chỉnh đến chừng nào, – về điểm ấy chỉ có thể đánh giá một cách dứt khoát qua những kết quả của ý định

đó, – còn sơ bộ, chỉ có thể đánh giá trên cơ sở những tài liệu riêng và bí mật về Liên minh giải phóng Nga; nhưng chúng tôi lại không có tài liệu nào về liên minh đó. Chúng tôi muốn dừng lại ở việc đánh giá ý nghĩa của ý định đó về mặt nguyên tắc, nói về những nhiệm vụ về sách lược và tổ chức mà ý định ấy đã đề ra cho Đảng dân chủ - xã hội.

Không còn nghi ngờ gì nữa, chúng ta thấy đó là một điều chứng minh hùng hồn rằng vấn đề khởi nghĩa vũ trang của nhân dân hiện nay đã chín muồi đến chừng nào. Giờ đây vấn đề này do những nhà hoạt động thực tế đề ra chứ không phải những nhà lý luận đề ra nữa. Nó được đề ra không phải như là một kết luận rút ra từ một cương lĩnh nhất định nào (chẳng hạn như người ta đã đề ra vấn đề ấy trong sách báo dân chủ - xã hội xuất bản ở nước ngoài năm 1902)<sup>1)</sup>, mà là một vấn đề bức thiết nóng hổi của phong trào thực tiễn. Đó không còn là vấn đề thảo luận nữa, hay thậm chí là vấn đề chuẩn bị khởi nghĩa nói chung, mà là vấn đề trực tiếp hành khai nghĩa. Rõ ràng là toàn bộ quá trình diễn biến sự việc đòi hỏi phải tiến hành khởi nghĩa; toàn bộ cuộc đấu tranh cho tự do đã dẫn tới sự cần thiết phải đi tới chính là một kết cục quyết liệt như vậy. Đồng thời qua đó ta thấy rõ rằng những người dân chủ - xã hội nào đang tìm cách kéo đảng thụt lùi, không để đảng trực tiếp đề ra nhiệm vụ này lên hàng đầu, – là sai lầm sâu sắc đến chừng nào.

Sau nữa, ý định mà chúng ta đang xét tới, chúng tỏ rằng *phong trào dân chủ cách mạng* ở Nga đã tiến một bước lớn. Cách đây đã lâu, trong số 7 của tờ "Tiến lên"<sup>2)</sup>, chúng tôi đã vạch rõ việc xuất hiện nhóm mới này trong số các lực lượng, các đảng phái và các tổ chức đối địch với chế độ chuyên chế. Chúng tôi đã vạch rõ rằng bản thân tính chất của cuộc cách mạng đang xảy ra ở Nga, tức

<sup>1)</sup> Xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 6, tr. 226.

<sup>2)</sup> Xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 9, tr. 351 - 352.

là của cuộc cách mạng dân chủ - tư sản, nhất định dẫn tới và sẽ dẫn tới sự phát triển và tăng thêm số lượng các phần tử chiến đấu hết sức khác nhau, họ biểu thị lợi ích của các tầng lớp nhân dân hết sức khác nhau, họ sẵn sàng đấu tranh kiên quyết, hết sức trung thành với sự nghiệp tự do, sẵn sàng hy sinh tất cả cho sự nghiệp đó, nhưng họ không hiểu và không thể hiểu được ý nghĩa lịch sử và nội dung giai cấp của cuộc cách mạng đang xảy ra. Sự phát triển nhanh chóng của các phần tử xã hội này là điều hết sức điển hình đối với một thời đại, trong đó toàn thể nhân dân bị chế độ chuyên chế áp bức và cuộc đấu tranh chính trị công khai chưa hoàn toàn phân chia ranh giới giữa các giai cấp và chưa tạo ra các đảng phái rõ ràng và thậm chí là dễ hiểu đối với đông đảo quần chúng. Mà tất cả những phần tử chưa được phân định ranh giới và chưa được xác định đó lại chính là cơ sở của phong trào dân chủ cách mạng. Ý nghĩa chiến đấu của những phần tử ấy rất to lớn đối với cuộc cách mạng dân chủ: vị trí không đảng phái, không xác định của họ, một mặt, là dấu hiệu chứng tỏ rằng các tầng lớp trung gian trong nhân dân đang nổi dậy đấu tranh quyết liệt và bạo động, đó là những tầng lớp ít liên kết nhất với cả hai giai cấp đối địch với nhau trong xã hội tư bản, tức là các tầng lớp nông dân, tiểu tư sản v.v.. Một khác, việc những người cách mạng không đảng phái đó đi vào con đường cách mạng là một điều đảm bảo rằng các tầng lớp nhân dân lạc hậu nhất về mọi mặt, còn rất xa mới có sự xác định rõ ràng về mặt giai cấp, thì ngày nay sẽ càng dễ dàng, càng rộng rãi và nhanh chóng thức tỉnh và được lôi cuốn vào cuộc đấu tranh. Trước kia, chỉ có tầng lớp trí thức ở Nga mới là tầng lớp cách mạng. Gần đây giai cấp vô sản thành thị đã trở thành giai cấp cách mạng. Ngày nay thì hàng loạt các phần tử xã hội khác, có tính chất "nhân dân" sâu sắc và gắn bó hết sức chặt chẽ với quần chúng, - đã trở thành những phần tử cách mạng và chống lại chế độ chuyên chế. Hoạt động của các phần tử đó là cần thiết cho sự nghiệp của cuộc khởi nghĩa *nhân dân*. Ý nghĩa chiến đấu của họ, chúng tôi nhắc lại, rất là to lớn. Nhưng ý nghĩa chính trị của họ đối với phong trào *vô sản* đôi khi có thể không những

nhỏ bé, mà có thể thậm chí là tiêu cực. Những phần tử đó chỉ là những nhà cách mạng, những nhà dân chủ, chính là vì họ không có dính dáng gì với một giai cấp rõ rệt, - đã hoàn toàn được phân ranh giới với giai cấp tư sản thống trị, - tức là không dính dáng gì với giai cấp vô sản cả. Do đấu tranh cho tự do nhưng không liên hệ chặt chẽ với cuộc đấu tranh của giai cấp vô sản cho chủ nghĩa xã hội, nên những phần tử ấy đã đóng một vai trò mà ý nghĩa khách quan của nó chung quy lại là thực hiện lợi ích của giai cấp tư sản. Người nào phục vụ sự nghiệp tự do nói chung nhưng không phục vụ riêng cho việc giai cấp vô sản sử dụng tự do đó, cho việc sử dụng tự do đó phục vụ cuộc đấu tranh của giai cấp vô sản vì chủ nghĩa xã hội, thì như vậy rút cục người đó chỉ là người đấu tranh cho lợi ích của giai cấp tư sản, không hơn không kém. Chúng tôi không coi nhẹ tinh thần anh dũng của những người đó. Chúng tôi hoàn toàn không coi nhẹ vai trò to lớn của họ trong cuộc đấu tranh cho tự do. Nhưng trước kia và hiện nay chúng tôi vẫn hết sức kiên quyết khẳng định rằng hoạt động của họ chưa hề mảy may bảo đảm rằng thành quả của thắng lợi, thành quả của tự do sẽ được sử dụng cho lợi ích của giai cấp vô sản, của chủ nghĩa xã hội. Người nào đứng bên ngoài các đảng, thì như vậy người đó phục vụ lợi ích của đảng thống trị, tuy điều đó là ngược ý muốn và ý thức của họ. Người nào đấu tranh cho tự do nhưng đứng bên ngoài các đảng, người đó tất sẽ phục vụ lợi ích của lực lượng chắc chắn sẽ nắm quyền thống trị khi tự do đã đạt được, tức là phục vụ lợi ích của giai cấp tư sản. Đó là lý do tại sao chúng tôi lại gọi việc tổ chức cuộc khởi nghĩa một cách không thông qua đảng phái, là "độc lập" trong ngoặc kép. Trên thực tế thì tính không đảng phái, có vẻ đảm bảo sự độc lập, lại là sự thiếu độc lập nhất và là sự phụ thuộc nhất vào đảng thống trị. Trên thực tế, nếu chỉ là những người cách mạng và chỉ là những người dân chủ thì như thế nghĩa là chỉ là đội tiên phong của phái dân chủ tư sản, và đôi lúc chỉ đơn thuần là lực lượng phụ, thậm chí là bia đỡ đạn của phái đó.

Bây giờ chúng ta hãy chuyển từ những luận điểm chung đó

sang việc tìm hiểu tì mỉ hơn về những tài liệu mà chúng ta có. Ban chấp hành trung ương Liên minh giải phóng Nga trong lời kêu gọi thứ nhất của mình đã hô hào như sau: "Chúng ta hãy tạm thời gác bỏ những sự tranh chấp giữa các đảng và những sự bất đồng có tính chất nguyên tắc, chúng ta hãy đoàn kết lại thành một khối mạnh mẽ trong Liên minh giải phóng Nga, và hãy cống hiến sức lực, tiền của và sự hiểu biết của chúng ta cho nhân dân đang tiến hành cuộc đấu tranh vĩ đại chống kẻ thù chung là chế độ chuyên chế. Cho đến khi quốc hội lập hiến được triệu tập, tất cả chúng ta phải cùng đi với nhau. Chỉ có quốc hội lập hiến mới mang lại tự do về chính trị, mà không có tự do chính trị thì không thể hình dung được cuộc đấu tranh đúng đắn của các đảng". Bất kỳ người công nhân nào giác ngộ một chút cũng hiểu rất rõ rằng nhân dân đang đấu tranh chống chế độ chuyên chế, là bao gồm giai cấp tư sản và giai cấp vô sản. Giai cấp tư sản rất muốn có tự do, hiện nay giai cấp tư sản đang làm âm ī nhất, cả trên báo chí lẫn trong các cuộc họp nó đều lên tiếng chống lại chế độ chuyên chế. Thế nhưng lẽ nào lại có người ngày thơ đến nỗi không hiểu được rằng giai cấp tư sản sẽ không những không từ bỏ quyền tư hữu về ruộng đất và về tư bản, mà trái lại, sẽ lại còn đấu tranh quyết liệt để bảo vệ các quyền chiếm hữu đó chống lại sự xâm phạm của công nhân? Đối với công nhân, thì gác lại những sự bất đồng có tính chất nguyên tắc với giai cấp tư sản (mà cùng với giai cấp này công nhân đang đấu tranh chống chế độ chuyên chế) có nghĩa là *gác bỏ chủ nghĩa xã hội*, gác bỏ ý nghĩ về chủ nghĩa xã hội, và gác bỏ công tác chuẩn bị cho chủ nghĩa xã hội. Tóm lại, đối với công nhân, như vậy có nghĩa là gác bỏ lý tưởng giải phóng mình về mặt kinh tế, giải phóng nhân dân lao động khỏi nghèo nàn và áp bức. Vì trên thế giới đâu đâu giai cấp tư sản cũng đã đấu tranh để giành tự do, và nó đã giành được tự do chủ yếu là nhờ bàn tay của công nhân, để rồi sau đó điên cuồng chống lại chủ nghĩa xã hội. Do đó, lời kêu gọi tạm gác những sự bất đồng là một lời kêu gọi có *tính chất tư sản*. Dưới cái vỏ không đảng phái, Ban chấp hành trung ương Liên minh giải phóng Nga đang nói với công nhân những câu có tính

chất tư sản, nhồi cho họ những tư tưởng tư sản, làm hư hỏng ý thức xã hội chủ nghĩa của họ bằng những lời mơ hồ tư sản. Chỉ có kẻ thù của chủ nghĩa xã hội, bọn tư sản thuộc phái tự do, phái "Giải phóng", mới có thể ủng hộ một cách có ý thức tư tưởng muôn tạm thời gác bỏ những sự bất đồng giữa công nhân và bọn tư sản, và chỉ có những người dân chủ cách mạng không thiết tha gì đến vấn đề chủ nghĩa xã hội, như phái xã hội chủ nghĩa - cách mạng, mới có thể ủng hộ tư tưởng đó một cách vô ý thức. Công nhân phải đấu tranh cho tự do, không *một phút nào* được gác bỏ tư tưởng về chủ nghĩa xã hội, được ngừng hoạt động để thực hiện chủ nghĩa xã hội, được ngừng việc chuẩn bị lực lượng và tổ chức để giành chủ nghĩa xã hội.

Ban chấp hành trung ương Liên minh giải phóng Nga nói: "Khi nói rõ vấn đề thái độ đối với các đảng và các tổ chức hiện hành, chúng tôi, Ban chấp hành trung ương Liên minh giải phóng Nga, tuyên bố rằng nhìn vào tương lai, chúng tôi không thấy khả năng xuất hiện những sự bất đồng có tính chất nguyên tắc với các đảng dân chủ - xã hội, vì tư tưởng của Liên minh không mâu thuẫn với cương lĩnh của họ..." Những câu đó chứng tỏ Ban chấp hành trung ương Liên minh giải phóng Nga không hiểu về chủ nghĩa xã hội đến chừng nào. Ban chấp hành trung ương thậm chí không nhìn thấy trước khả năng xuất hiện những sự bất đồng với Đảng dân chủ - xã hội, còn chúng ta, chúng ta đã chỉ rõ là đã có một sự bất đồng sâu về nguyên tắc! Ban chấp hành trung ương không thấy mâu thuẫn giữa tư tưởng của Liên minh và cương lĩnh của Đảng dân chủ - xã hội, thế mà chúng ta đã chỉ rõ rằng mâu thuẫn đó cũng sâu sắc như mâu thuẫn giữa giai cấp vô sản và giai cấp tư sản. Sự bất đồng cơ bản của chúng ta với Liên minh giải phóng Nga chính là ở chỗ Liên minh giải phóng Nga hoàn toàn không đả động gì đến chủ nghĩa xã hội. Bất cứ xu hướng chính trị nào *không đả động gì* đến chủ nghĩa xã hội, đều cần bản mâu thuẫn với cương lĩnh của Đảng dân chủ - xã hội.

Đoạn chúng tôi vừa dẫn chứng rằng Liên minh giải phóng Nga đồng tình với Đảng dân chủ - xã hội. Vì không biết gì về Liên

minh giải phóng Nga ngoài lời kêu gọi mà Liên minh đó đã công bố, nên chúng tôi tam thời không thể đánh giá sự thành thật của việc đồng tình đó. Bất luận thế nào, chỉ một sự đồng tình suông thì không thể làm chúng ta thoả mãn được, tình yêu suông đó không đủ đối với chúng ta. Chúng ta muốn không những người ta đồng tình với chúng ta mà còn hiểu chúng ta nữa, và chúng ta muốn rằng cương lĩnh của chúng ta được sự tán thành của những người không muốn tư tưởng của họ mâu thuẫn với cương lĩnh này. Liên minh giải phóng Nga nói đến nhiệm vụ của mình là phải "phổ biến rộng rãi trong công nhân những sách báo tuyên truyền thế giới quan hoàn toàn vô sản" (do chúng tôi viết ngả). Đó là những lời nói tốt đẹp, nhưng chỉ có lời nói thôi thì chưa đủ. Và nếu những lời nói tốt đẹp đó mâu thuẫn với việc làm, thì không có sự thành thật nào lại ngăn cản được những tác giả của những lời nói đó thực tế trở thành những người truyền bá tư tưởng tư sản vào giai cấp công nhân. Thật vậy, chúng ta hãy nghĩ xem thế nào là "thế giới quan hoàn toàn vô sản"? Ai sẽ xét xem cái thế giới quan này có phải là thật hoàn toàn vô sản hay không? Phải chăng có thể giải quyết được vấn đề ấy nếu "tạm thời gác bỏ những sự tranh chấp giữa các đảng và những sự bất đồng có tính chất nguyên tắc"? Phải chăng vì mục đích đó mà phải "tạm thời gạt bỏ" việc phổ biến sách báo trong công nhân?

Ban chấp hành trung ương Liên minh giải phóng Nga một lần nữa tung ra khẩu hiệu về sự "chủ động" của công nhân. Nhiều lần đảng ta đã chứng kiến những mưu toan định tạo ra một khuynh hướng đặc biệt trong Đảng dân chủ - xã hội, dựa vào cái khẩu hiệu nổi tiếng đó: điều đó đã xảy ra với "phái kinh tế" trước đây, cũng như xảy ra với phái men-sê-vích hay phái "Tia lửa" mới ngày nay. Thật ra luôn luôn và bao giờ khẩu hiệu này (bất kể là những người tung ra khẩu hiệu đó có nhận thấy điều này hay không) cũng chỉ làm lợi cho những phần tử hết sức ít coi trọng tính chất kiên định về nguyên tắc và tính tư tưởng của phong trào. Chúng ta hãy xem sự áp dụng mới đối với khẩu hiệu cũ đó: phải chăng trước mặt chúng ta không phải là một sự kết hợp giữa lời

kêu gọi phải có sự "chủ động" trong việc đánh giá xem đâu là "thế giới quan hoàn toàn vô sản", – với việc lặp lại một cách "chủ động" những câu phản vô sản, những câu tư sản, với việc truyền bá tư tưởng tư sản về tính phi đảng phái, hay sao? Chúng tôi xin trả lời Ban chấp hành trung ương Liên minh giải phóng Nga rằng: chỉ có một thế giới quan hoàn toàn vô sản thôi, đó chính là *chủ nghĩa Mác*. Cương lĩnh hoàn toàn vô sản và sách lược hoàn toàn vô sản là cương lĩnh và sách lược của phe dân chủ - xã hội cách mạng quốc tế. Vả lại, ta thấy điều này cũng được xác nhận chính qua kinh nghiệm của giai cấp vô sản, qua kinh nghiệm của phong trào vô sản trên toàn thế giới, từ Đức đến Mỹ, từ Anh đến Ý. Hơn một nửa thế kỷ đã qua, kể từ khi phong trào này xuất hiện lần đầu tiên trên vũ đài chính trị rộng lớn năm 1848; các đảng của giai cấp vô sản được hình thành và phát triển thành những đạo quân đông hàng triệu người; các đảng này đã trải qua một số cuộc cách mạng, đã trải qua những thử thách hết sức khác nhau, đã trải qua những khuynh hướng hữu lắn tả và đã trải qua cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa cơ hội lẫn chủ nghĩa vô chính phủ. Toàn bộ kinh nghiệm rất to lớn đó đã xác nhận thế giới quan mác-xít và cương lĩnh của Đảng dân chủ - xã hội. Toàn bộ kinh nghiệm đó *đảm bảo* rằng ngay cả đa số những công nhân hiện nay đang đi theo Liên minh giải phóng Nga, nhất định và tất nhiên sẽ đi theo Đảng dân chủ - xã hội!

Xin tiếp tục trích dẫn trong lời kêu gọi: "... Là một tổ chức chủ yếu mang tính chất thực tiễn, Liên minh giải phóng Nga, trong hoạt động của mình, cũng đồng ý với Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng, trong chừng mực chúng tôi thống nhất với đảng này về phương pháp chung, đó là đấu tranh vũ trang chống chế độ chuyên chế, và về mục đích chung, đó là triệu tập một quốc hội lập hiến trên cơ sở dân chủ...". Qua tất cả những điều đã nói trên đây, tất nhiên chúng ta không ngạc nhiên về sự gần gũi này giữa những người dân chủ cách mạng với những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng. Trong khi nhấn mạnh tính chất thực tiễn của tổ chức của mình chính ở đoạn đó trong lời kêu gọi, và trong khi đóng

khung sự nhất trí của mình với những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng trên cơ sở cùng chung phương pháp và mục tiêu trước mắt ("trong chừng mực") thì Liên minh giải phóng Nga có lẽ tạm thời không xác định quan hệ của những "nguyên tắc" của những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng đối với những nguyên tắc của "thế giới quan hoàn toàn vô sản". Một sự lặng thinh như vậy sẽ là một việc rất xấu đối với người dân chủ - xã hội nhưng là một việc rất tốt đối với người dân chủ cách mạng. Thế nhưng, tiếc thay, câu tiếp sau đây trong lời kêu gọi lại cho thấy lập trường "không đảng phái" có thể dẫn tới đâu... Ban chấp hành trung ương Liên minh giải phóng Nga nói: "Chúng tôi thậm chí không có gì phản đối "Hội liên hiệp giải phóng" cả, mặc dù có sự khác nhau căn bản về chính kiến của chúng tôi, tất nhiên miễn là "Hội liên hiệp giải phóng" nhận thức rõ tính tất yếu của cuộc khởi nghĩa vũ trang để triệu tập quốc hội lập hiến".

Trước hết, về điểm này, chúng tôi xin nêu lên rằng nếu Liên minh giải phóng Nga chỉ không tán thành một cách căn bản quan điểm chính trị của "Hội liên hiệp giải phóng" thì như thế có nghĩa là Liên minh giải phóng Nga tuồng như tán thành cương lĩnh kinh tế của "Hội liên hiệp giải phóng", – nghĩa là liên minh đó trực tiếp từ bỏ chủ nghĩa xã hội và hoàn toàn tán thành quan điểm của những người dân chủ *tự sản* cách mạng! Kết luận này tất nhiên trái với sự đồng tình của Liên minh giải phóng Nga đối với "thế giới quan hoàn toàn vô sản", nhưng thực chất của cái lập trường "không đảng phái" chính là ở chỗ lập trường này để ra những mâu thuẫn vô tận và bế tắc.

Thứ hai, sự khác nhau căn bản về chính kiến của Liên minh giải phóng Nga và "Hội liên hiệp giải phóng" đúng ra là ở chỗ nào? Chính Liên minh giải phóng Nga đã tự đập ngay lại mình: họ vừa mới đề nghị rằng "trước khi quốc hội lập hiến được triệu tập, sẽ cùng nhau đi" và "tạm thời gác bỏ những sự tranh chấp giữa các đảng và những sự bất đồng có tính chất nguyên tắc" (có lẽ tạm thời cho đến khi quốc hội lập hiến được triệu tập), thế mà bây giờ, trước khi quốc hội lập hiến được triệu tập, thì chính họ lại đưa ra

sự tranh chấp và tẩy sự bất đồng ý kiến với "Hội liên hiệp giải phóng" mà hội này đã tán thành trong cương lĩnh của mình việc triệu tập quốc hội lập hiến của toàn dân trên cơ sở dân chủ!! Tại sao Liên minh giải phóng Nga, trong khi tẩy ý muốn "tuyên truyền chính kiến của mình", lại lặng thinh về nội dung các chính kiến đó? Liên minh giải phóng Nga có phải là thuộc phái công hoà, khác với "Hội liên hiệp giải phóng" là một tổ chức quân chủ, không? Chính kiến của Liên minh giải phóng Nga có bao gồm, chẳng hạn, yêu sách đòi thủ tiêu quân đội thường trực và thay thế nó bằng việc vũ trang nhân dân không? Có bao gồm yêu sách hoàn toàn tách giáo hội ra khỏi nhà nước không? Có bao gồm yêu sách đòi thủ tiêu hoàn toàn các thứ thuế gián thu không? v.v.. Vì muốn đơn giản hóa và tiến hành công việc được dễ dàng bằng cách gác những sự tranh chấp giữa các đảng và những sự bất đồng có tính chất nguyên tắc, nên thực tế Liên minh giải phóng Nga đã làm cho vấn đề trở nên phức tạp và khó khăn hơn do lập trường hoàn toàn mơ hồ của nó.

Thứ ba, làm sao chúng ta biết được rằng "Hội liên hiệp giải phóng" thực hiện điều kiện mà Liên minh giải phóng Nga đã đề ra cho nó, tức là làm sao biết được rằng nó thật sự "nhận thức rõ tính tất yếu của cuộc khởi nghĩa vũ trang"? Phải chăng chúng ta sẽ đợi sự tuyên bố chính thức của "Hội liên hiệp giải phóng" về điểm này? Thế nhưng "Hội liên hiệp giải phóng" hoàn toàn không muốn nói gì về những phương pháp thực hiện cương lĩnh của nó. "Hội liên hiệp giải phóng" cho phép hội viên của nó không những tự do lựa chọn những phương pháp đó mà còn tự do thay đổi ngay cả bản thân cương lĩnh nữa. "Hội liên hiệp giải phóng" tự cho mình là một bộ phận của đảng "dân chủ - lập hiến" (xin đọc là quân chủ - lập hiến), mà bộ phận khác của đảng này là phái hội đồng địa phương, phái này hoàn toàn không muốn bị ràng buộc bởi bất cứ một cương lĩnh hay một sách lược nào. Qua những sự việc như vậy thì điều kiện mà Liên minh giải phóng Nga đặt cho "Hội liên hiệp giải phóng" sẽ còn có ý nghĩa gì? Hơn nữa, ai chẳng biết rằng phái "Giải phóng" không ràng buộc mình bằng bất cứ

một cương lĩnh hoàn toàn rõ ràng hay bằng một sách lược nào, chính là để trong một vài trường hợp riêng được hoàn toàn tự do bày tỏ ý kiến (đặc biệt là một cách không chính thức) vừa tán thành sách lược khung bối vừa tán thành khởi nghĩa? Như vậy, chúng ta đi tới kết luận không nghi ngờ gì nữa là những hội viên có thế lực và thậm chí cả những nhóm có thế lực trong "Hội liên hiệp giải phóng" sẽ hoàn toàn không gặp khó khăn gì, nếu họ muốn, trong việc gia nhập Liên minh giải phóng Nga và giữ địa vị lãnh đạo trong Liên minh này. Với lập trường không đảng phái của Liên minh giải phóng Nga, hàng loạt điều kiện không phụ thuộc vào ý muốn của nó (các nguồn tài chính to lớn, những mối quan hệ trong xã hội, v.v.) sẽ có lợi cho một kết cục như vậy. Mà kết cục như vậy có nghĩa là biến những đội vũ trang chiến đấu của nhân dân thành công cụ của giai cấp tư sản tự do, làm cho cuộc khởi nghĩa của công nhân phục vụ lợi ích của giai cấp tư sản tự do này. Kết cục đó có nghĩa là giai cấp tư sản bóc lột giai cấp vô sản về mặt chính trị trong cuộc cách mạng dân chủ Nga. Với kết cục đó, vấn đề chung quy lại chỉ là giai cấp tư sản sẽ cung cấp tiền bạc để vũ trang cho giai cấp vô sản, chú ý làm cho giai cấp vô sản xa rời chủ nghĩa xã hội bằng cách tuyên truyền tư tưởng không đảng phái, làm suy yếu mối liên hệ của giai cấp vô sản với Đảng dân chủ - xã hội, và như vậy giai cấp tư sản sẽ có hết sức nhiều hy vọng biến công nhân thành công cụ của mình và làm cho công nhân mất khả năng bảo vệ được lợi ích riêng của bản thân mình, lợi ích "đảng", lợi ích vô sản của mình trong cuộc cách mạng.

\* \* \*

Những nhiệm vụ sách lược được đặt ra cho những người dân chủ - xã hội do sự xuất hiện của liên minh mới này, tất nhiên bắt nguồn từ tất cả những điều đã nói trên đây. Chính cái Liên minh giải phóng Nga đó và đặc biệt là Ban chấp hành trung ương của nó, không chịu một sự kiểm soát nào và không chịu trách nhiệm với ai, có đáng được tin nhiệm không, điều đó chúng ta không

biết. Chúng ta sẽ không nói tới cái Ban chấp hành trung ương Liên minh giải phóng Nga, mà nói tới Liên minh công nhân thuộc Liên minh giải phóng Nga, và thậm chí không nói tới liên minh công nhân này mà sẽ nói tới những liên minh công nhân như thế nói chung. Dưới hình thức này hay hình thức khác, với cái tên này hay với cái tên khác, với quy mô này hay quy mô khác, những "liên minh" như vậy, những tổ chức, những nhóm và những tổ như thế, ngày nay đang mọc lên ở khắp nước Nga. Toàn bộ chính sách của chế độ chuyên chế đã buộc nhân dân phải cầm lấy vũ khí và chuẩn bị khởi nghĩa, thì tất nhiên làm xuất hiện các nhóm như vậy. Thành phần không đồng nhất, không rõ ràng về phương diện giai cấp, nhiều khi mang tính chất ngẫu nhiên, của các nhóm đó, cộng với sự hết sức không đầy đủ về bề rộng và bề sâu của công tác dân chủ - xã hội, tất cả những điều đó tất nhiên làm cho các nhóm đó mang tính chất của các nhóm dân chủ - cách mạng có tính chất không đảng phái. Vấn đề thái độ thực tế của Đảng dân chủ - xã hội đối với những nhóm đó, là một trong những vấn đề cấp thiết nhất của đảng ta.

Trước hết, chúng ta phải nhất định sử dụng tất cả các phương tiện để làm cho các hội viên của các nhóm đó nói chung, và đặc biệt là công nhân thấy rõ quan điểm của Đảng dân chủ - xã hội, không để có sự mơ hồ mảy may nào, một sự lảng thính nào về vấn đề đó, phải chứng minh rằng tổ chức của giai cấp vô sản phải đúng là tổ chức đảng và nhất định phải là tổ chức Đảng dân chủ - xã hội, nếu giai cấp vô sản không muốn bị giai cấp tư sản bóc lột về mặt chính trị. Nhưng nếu chúng ta coi thường những nhóm đó, hoặc "bỏ qua" sự hình thành và tầm quan trọng to lớn của các nhóm đó trong cuộc đấu tranh cho tự do, thì thật là một điều thông thái róm. Nếu những người dân chủ - xã hội có thái độ ngạo mạn hay tỏ vẻ khinh bỉ đối với những công nhân "ngoài đảng" thuộc các nhóm đó, thì thật là một thứ giáo điều không thể tha thứ được. Chúng ta muốn đặc biệt ngăn ngừa cho toàn thể đảng viên khỏi mắc những sai lầm như vậy, những sai lầm này có thể xảy ra đặc biệt do sự phục hồi của "chủ nghĩa kinh tế" có một tiếng vang không

đẹp đẽ, và cái quan niệm hẹp, có tính chất theo đuôi, trong hàng ngũ Đảng dân chủ - xã hội về những nhiệm vụ của chúng ta. Cần phải dốc mọi cố gắng để thực hiện sự giúp đỡ lẫn nhau giữa các nhóm đó và các tổ chức của đảng ta nhằm mục đích vũ trang cho thật nhiều công nhân. Cần phải có một thái độ hết sức thận trọng, khéo léo và có tình đồng chí đối với những công nhân sẵn sàng chết cho tự do, đang được tổ chức lại và vũ trang để chiến đấu, hoàn toàn đồng tình với cuộc đấu tranh của giai cấp vô sản, nhưng hãy còn tách khỏi chúng ta vì thiếu một thế giới quan dân chủ - xã hội, vì những thành kiến phản mác-xít và vì những tàn dư của những quan điểm cách mạng quá lỗi thời nào đó. Không có gì dễ dàng hơn là cắt đứt ngay liên hệ với những công nhân có ý nghĩ khác như vậy, hay đơn thuần lánh xa họ, nhưng cũng không có gì ngu xuẩn hơn là dùng phương pháp đó. Chúng ta phải nhớ rằng sức mạnh của Đảng dân chủ - xã hội chỉ có thể ở trong sự thống nhất của quần chúng vô sản rộng rãi, và sự thống nhất đó, do điều kiện phân tán, chia rẽ, làm cho ngu muội dưới chế độ tư bản chủ nghĩa, không thể thực hiện ngay tức khắc được, mà chỉ có qua sự cố gắng bền bỉ và sự kiên nhẫn lớn lao mới đạt được. Chúng ta phải ghi nhớ những kinh nghiệm của các đồng chí ở châu Âu của chúng ta, họ coi nhiệm vụ của mình là phải có một thái độ đối xử thận trọng, có tình đồng chí, ngay cả đối với những công nhân là hội viên của các hội Thiên chúa giáo, và không gạt bỏ họ bằng thái độ miệt đối với những định kiến tôn giáo và chính trị của họ, mà bền bỉ, khéo léo và kiên nhẫn lợi dụng mọi hành động đấu tranh chính trị và kinh tế để giáo dục họ và làm cho họ gần gũi với giai cấp vô sản giác ngộ trên cơ sở đấu tranh chung. Đối với những người công nhân cách mạng đang sẵn sàng chiến đấu cho tự do nhưng hãy còn xa lạ đối với Đảng dân chủ - xã hội, chúng ta lại càng cần phải tỏ thái độ quan tâm biết chừng nào! Chúng tôi nhắc lại: không được mảy may giấu giếm những quan điểm của Đảng dân chủ - xã hội, nhưng không được mảy may có thái độ miệt thị đối với những nhóm công nhân cách mạng không tán thành những quan điểm đó. Chừng nào những nhóm đó chưa chính

thức gia nhập một đảng nào khác không phải là Đảng dân chủ - xã hội, thì chúng ta không những có quyền mà còn có nhiệm vụ phải coi họ như những người *theo Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga*. Chúng ta phải coi, chẳng hạn Liên minh công nhân thuộc Liên minh giải phóng Nga, cũng đúng như vậy. Chúng ta phải hết sức cố gắng giới thiệu các tài liệu xã hội chủ nghĩa cho các hội viên của liên minh này và tiến hành tuyên truyền quan điểm của chúng ta bằng lời nói tại tất cả các cuộc họp của tất cả các chi nhánh của liên minh này. Ngay cả ở các nước tự do ở châu Âu, cái ý nghĩ cho rằng dưới chế độ tư bản chủ nghĩa, có thể làm cho tất cả những người vô sản trở thành những người dân chủ - xã hội giác ngộ, còn bị coi là không tưởng. Nhưng cả ở châu Âu cũng như ở Nga, cái ý nghĩ cho rằng Đảng dân chủ - xã hội có ảnh hưởng lãnh đạo đối với toàn bộ quần chúng vô sản, đều không phải là không tưởng. Chỉ cần biết cách thực hiện ảnh hưởng đó, cần nhớ rằng kẻ thù của chúng ta, chính phủ và giai cấp tư sản, là người đồng minh tốt nhất của chúng ta trong việc giáo dục những công nhân chưa giác ngộ, như vậy chúng ta sẽ đạt tới kết quả là trong giờ phút quyết định, toàn thể quần chúng công nhân sẽ hưởng ứng lời kêu gọi của Đảng dân chủ - xã hội!

*"Người vô sản", số 4, ngày 17 (4)  
tháng Sáu 1905*

*Theo đúng bản đăng trên báo  
"Người vô sản", có đổi chiếu với  
bản thảo*

## NHỮNG BƯỚC PHẢN BỘI ĐẦU TIÊN CỦA GIAI CẤP TƯ SẢN

Giờ-ne-vơ, thứ tư 21 (8) tháng Sáu.

Ngày hôm qua, tin điện cho biết rằng hôm thứ hai Ni-cô-lai II đã tiếp đoàn đại biểu hội đồng địa phương. Đáp lại những diễn văn của công tước Xéc-gây Tô-ru-bê-txơ-côi và ông Phêđô-rốp, Ni-cô-lai đã dứt khoát xác nhận lời hứa của mình là triệu tập các đại biểu nhân dân.

Để đánh giá đúng ý nghĩa của "sự kiện" này, trước hết chúng ta phải nhớ lại một vài sự việc mà báo chí nước ngoài đã nói tới.

Vào ngày 24 và 25 tháng Năm theo lịch cũ ở Mát-xcơ-va đã có ba cuộc họp của các đại biểu hội đồng địa phương và của đại biểu các thành phố với số lượng gần 300 người. Trong bản in bằng li-tô đơn thỉnh cầu của họ gửi Nga hoàng và nghị quyết do họ thông qua, mà chúng tôi nhận được từ Nga, không thấy ghi số đại biểu, mà chỉ thấy nói tham dự hội nghị ngoài các đại biểu các hội đồng địa phương và thành viên Đuma thành phố, còn có các thị trưởng và những thủ lĩnh quý tộc. Các đại biểu của giai cấp địa chủ và tư bản thành thị đã thảo luận về vận mệnh chính trị của nước Nga. Theo phóng viên báo chí nước ngoài, cuộc tranh luận rất là sôi nổi. Đảng của Si-pôp, là đảng ôn hoà và có nhiều quan hệ trong triều đình, có ảnh hưởng rất lớn. Cấp tiến nhất là các đại biểu các tỉnh, ôn hoà nhất là các đại biểu Xanh Pê-téc-bua, còn phái "giữa" gồm có các đại biểu Mát-xcơ-va. Đơn thỉnh cầu được thảo luận từng chữ và rốt cuộc thì phái Xanh Pê-téc-bua cũng bỏ phiếu thông qua. Kết quả là một bản thỉnh cầu đầy lòng yêu

nước và bày tỏ sự trung thành của thần dân đối với nhà vua. "Chỉ vì có lòng yêu nước nồng nàn" mà các ngài tư sản đáng kính đã gác lại một bên "mọi sự bất đồng, mọi sự khác biệt đang chia rẽ họ" và kêu gọi Nga hoàng. Họ vạch rõ mối "nguy cơ nghiêm trọng cho nước Nga và cho bản thân ngai vàng", nguy cơ từ sự "tranh chấp nội bộ" hơn là từ bên ngoài. (Thật ra, nước Nga đứng trước "ngai vàng", nhưng những người yêu nước của chúng ta trước hết kêu gọi ngai vàng, và chỉ doạ – một cách riêng rẽ và âm thầm – sẽ kêu gọi nhân dân.) Như thường lệ, bản thỉnh cầu đầy rẫy những lời giả dối quan phuong, đổ mọi tội lỗi lên đầu các cố vấn của Nga hoàng và việc làm sai chỉ dụ và lệnh chỉ của Nga hoàng, việc làm sai này dẫn tới chỗ tăng cường chính quyền cảnh sát và ngăn cản "tiếng nói của sự thật" lên tới ngai vàng, v.v.. Kết luận: yêu cầu "hiện thời vẫn chưa muộn" "triệu tập ngay các đại biểu nhân dân đã được hết thảy thần dân bầu ra, trên cơ sở bình đẳng không có sự phân biệt". Các đại biểu nhân dân phải giải quyết vấn đề hoà bình hay chiến tranh, "với sự đồng tình" của Nga hoàng, và "thiết lập (cũng với sự đồng tình của Nga hoàng) một chế độ chính trị được cải tổ". Như vậy, trong đơn thỉnh cầu không thấy yêu sách rõ rệt nào về quyền đầu phiếu phổ thông, trực tiếp, bình đẳng và bỏ phiếu kín, yêu sách này hình như đã được đảng "dân chủ - lập hiến" thông qua (còn việc bỏ phiếu trực tiếp và kín đều bị hoàn toàn bỏ qua, và tất nhiên không phải là ngẫu nhiên); và không thấy đòi hỏi dù bất cứ một đảm bảo nào đó cho việc bầu cử tự do. Các tác giả đơn thỉnh cầu nói một cách thê thảm: "Việc đàn áp cá nhân và xã hội, việc đàn áp quyền ngôn luận, và mọi sự lạm quyền đang tăng lên và phát triển", thế nhưng không đề ra những biện pháp để chống lại những điều nói trên. Sự lạm quyền đang phát triển "với sự đồng tình" của Nga hoàng; vậy thì hãy cứ để chế độ chính trị được "cải tổ" với sự đồng tình của Nga hoàng... Các đại biểu của giai cấp tư sản bám chắc lấy lý luận về sự "đồng tình" tất nhiên không phải là của nhân dân, mà là của giai cấp tư sản với những kẻ áp bức nhân dân.

Hội nghị đã bầu ra một đoàn đại biểu để đề đơn thỉnh cầu lên

Nga hoàng, Đoàn đại biểu gồm có các ông Gây-đen, Gô-lô-vin, Pê-tơ-run-kê-vích, G. và N. Lvốp, Pi-ốt và Pa-ven Đôn-gô-ru-ki, Cô-va-lép-xki, Nô-vô-xin-txép, Rô-di-tsép, Sa-khổp-xcôi và Xéc-gây Tơ-ru-bê-txô-côi. Sau cùng, trong buổi tiếp của Ni-cô-lai II, có thêm các ông Coóc-pho, Ni-ki-tin và Phê-đô-rốp từ Pê-téc-bua tới.

Sau đó, hội nghị này đã thông qua *nghị quyết* sau đây, không thấy đăng trên báo chí nước ngoài, nhưng có in thành truyền đơn ở Nga:

"Hội nghị các nhóm thống nhất của những nhà hoạt động hội đồng địa phương và thành phố, mặc dù ý kiến khác nhau về một số vấn đề chính trị, đều xác nhận chung rằng nguyên nhân cơ bản của tình trạng khó khăn hiện nay của Nga, cả ở trong nước lẫn ngoài nước, là chế độ cai trị bằng sắc lệnh ngày nay vẫn chưa bị xóa bỏ, chế độ ấy phủ nhận tự do của cá nhân và tự do của xã hội, đàn áp sự giác ngộ và hoạt động độc lập của nhân dân, không cho nhân dân tham gia sinh hoạt nhà nước và để ra tình trạng lộng quyền vô hạn độ và ngày càng tăng của bộ máy hành chính vô trách nhiệm; hội nghị nhận thấy rằng chế độ hiện nay, đã từng bao năm nay đem bạo lực, dối trá và hủ bại vào trong đời sống trong nước, giờ đây nó lại dẫn tới – một cách nguy hại – sự đe doạ nghiêm trọng từ bên ngoài, vì đã đưa đất nước vào một cuộc chiến tranh diệt vong, trong cuộc chiến tranh này chế độ đó đã gây ra và duy trì những sự hằn thù lẫn nhau và đưa đất nước tới hàng loạt thất bại kết thúc bằng một cuộc tiêu diệt – chưa từng có trong lịch sử Nga – đối với hải quân của nước ta; hội nghị cho rằng sự tồn tại tiếp tục của chế độ đó là mối đe doạ không những cho hoà bình trong nước, cho trật tự và hạnh phúc của nhân dân, mà còn đe doạ cả sự vững chắc của ngai vàng, sự toàn vẹn lãnh thổ và nền an ninh bên ngoài của nước Nga, – nên hội nghị nhận thấy rằng để cứu nước tuyệt đối phải làm những điều sau đây:

1. – Cơ quan đại diện của toàn dân được bầu ra một cách tự do phải được triệu tập ngay tức khắc để cùng với nhà vua quyết định vấn đề chiến tranh và hoà bình, và để thiết lập một chế độ pháp luật của nhà nước;

2. – Phải thu tiêu ngay các đạo luật, tổ chức, quyết định và sắc lệnh trái với nguyên tắc tự do cá nhân, tự do ngôn luận, tự do báo chí, tự do lập hội và hội họp, phải ban bố ngay việc ân xá chính trị;

3. – Cải tổ ngay thành phần cơ quan hành chính bằng cách trao việc lãnh đạo cơ quan hành chính trung ương vào tay những người

thành thật trung thành với sự nghiệp cải tổ nhà nước và được xã hội tín nhiệm".

Không rõ nghị quyết này có quan hệ như thế nào với đơn thỉnh cầu và với những nhiệm vụ đã được giao phó cho đoàn đại biểu, tức là đoàn đại biểu đó có phải trình bày nội dung của bản nghị quyết không, hay là trình bản nghị quyết này cùng với đơn thỉnh cầu. Có thể đơn thỉnh cầu là văn kiện chính thức đối với "ngai vàng", còn bản nghị quyết là văn kiện không chính thức đối với "nhân dân" chẳng?

Về tính chất của các cuộc tranh luận tại hội nghị, thì phóng viên tờ báo Pháp "Le Matin"<sup>118</sup>, ông Ga-xtông Lơ-ru, cho biết rằng các đại biểu "có đầu óc tiến bộ" nhất, những người đại biểu hội đồng địa phương hàng tỉnh, chủ trương một chế độ bầu cử hai cấp, vì họ sợ rằng với chế độ bầu cử trực tiếp, họ sẽ bị các "thành thị" đè bẹp (chắc là họ sợ rằng với chế độ bầu cử trực tiếp, những đặc quyền của địa chủ đối với nông dân sẽ không được đảm bảo đầy đủ). Phóng viên của tờ "Báo Phran-pho"<sup>119</sup> viết:

"Là một chính đảng, giới hội đồng địa phương Nga chia ra làm ba nhóm: nhóm đa số hội đồng địa phương thuộc phái *tự do* (với lãnh tụ là bá tước Gây-đen), nhóm thiểu số hội đồng địa phương dân tộc chủ nghĩa - duy xla-vơ thuộc phái *tự do - ôn hoà* đứng đầu là ông Si-pốp và nhóm hội đồng địa phương - lập hiến cấp tiến. Một điều tiêu biểu là trong các cuộc bầu cử đại biểu thì chính các đại biểu "phong kiến" đã trúng cử. Những người ôn hoà muốn rằng những người thuộc các dòng họ cũ có tiếng tăm sẽ là những đại biểu xứng đáng của họ trước Nga hoàng. Còn những người cấp tiến là những người không nuôi một ảo tưởng gì về kết quả của đơn thỉnh cầu, lại muốn các đại biểu của các dòng họ cũ sẽ nhìn thấy tận mắt chính phủ sẽ không nhượng bộ một tấc nào *một cách tự nguyện*".

Những điều thuận tiện của cái hình thức tổ chức mơ hồ này của đảng "dân chủ - lập hiến" (xin đọc là quân chủ-lập hiến) mà ông Xtơ-ru-vê ca ngợi, đã thể hiện trong thực tế một cách rất

nhanh. Một tổ chức đảng mạnh mẽ, vững chắc sẽ không tiện cho việc câu kết và mà cả, cho việc nói quanh co và những mánh khoé. Mặc cho "đảng" bao gồm cả "Hội liên hiệp giải phóng" (có thể đây chính là "nhóm cấp tiến" mà phóng viên "Báo Phran-pho" đã nói tới) lẫn "phái hội đồng địa phương" (tức là cả những người theo Gây-đen, cả những người theo Si-pôp, người mà ông Xto-ru-vê *hiện nay* đang chính thức tìm cách tự tách mình ra). Thế mà phái hội đồng địa phương lại bao gồm cả những người theo Gây-đen, cả những người theo Si-pôp và... những người "cấp tiến". Ai hiểu được thì hiểu! Nhưng tất cả bọn họ đều tán thành – do lòng thiết tha yêu nước và yêu đặc quyền của giai cấp tư sản – với *lý luận về sự thoả thuận*, mà chúng tôi đã nhiều lần đề cập tới trên tờ "Người vô sản", và lý luận đó bộc lộ rõ ràng cả trong đơn "thỉnh cầu" lẫn trong bản "nghị quyết".

Chắc là bản nghị quyết nhằm thoả mãn những yêu cầu "lý tưởng" của phái cấp tiến. Còn đơn thỉnh cầu, theo như lời giải thích của các đại biểu "ôn hoà", thì sẽ được dùng làm sự câu kết vật chất với chế độ Nga hoàng. Những việc như sự phân chia của các nhóm tại hội nghị, quyền hạn đoàn đại biểu, các điều kiện của sự câu kết và những ý định sau này của phái hội đồng địa phương đều được hết sức che giấu đối với tầng lớp dân đen ngu muội. "Nhân dân", là người đang được các ngài tư sản thay mặt để mà cả với chế độ Nga hoàng, thì không cần biết tới chính sách cao xa của "đảng dân chủ - lập hiến". Các ngài tư sản sẽ bàn bạc với Nga hoàng về việc áp chế quyền tự do ngôn luận và đàn áp tiếng nói của sự thật, về những người đại diện của *nhân dân*, về một nước Nga "đoàn kết chung quanh ngọn cờ của *nhân dân* thống nhất", v.v.; còn đối với nhân dân, việc biết toàn bộ sự thật về chính sách của bọn con buôn thuộc phái tự do và "Giải phóng", là hoàn toàn không cần thiết... Thật vậy, không phải vô cớ mà ông Xto-ru-vê gần đây trên tờ "Giải phóng" đã trách những "đảng cực đoan" (đặc biệt là những người dân chủ - xã hội) là quá ưa thích "hoạt động bí mật" có tính chất bó hẹp, có tính chất âm mưu và Gia-cô-banh. Chúng tôi, những người dân chủ - xã hội, chúng tôi hoạt động bí

mật đối với Nga hoàng và bọn chó săn của Nga hoàng, đồng thời quan tâm làm sao cho nhân dân biết được mọi điều về đảng chúng tôi, về những màu sắc trong nội bộ đảng, về sự phát triển cương lĩnh và sách lược của đảng, thậm chí sao cho họ biết được những điều mà đại biểu này hay đại biểu nọ đã nói tại đại hội đảng. Các ngài tư sản thông thái, những ngài phái "Giải phóng" lại bí mật... với nhân dân là người không biết rõ một điều gì về cái đảng "dân chủ - lập hiến" khét tiếng; nhưng họ lại cởi mở tấm lòng với Nga hoàng và bọn chó săn của Nga hoàng. Ai dám nói rằng họ không phải là những người dân chủ?

Chúng tôi không biết các đại biểu hội đồng địa phương đã cởi mở những gì với bè lũ triều đình, bè lũ này lại không muốn để họ được gặp Nga hoàng. Nhưng họ đã cởi mở và hội đàm với nhau lâu. Báo chí nước ngoài thì săn đón những tin tức về từng bước trong "chính sách cao xa" của các ngài đại biểu. Pê-téc-bua, ngày 9 tháng Sáu (27 tháng Năm): đoàn đại biểu hội đồng địa phương trước hết được gặp ngài Bu-lư-ghin, bộ trưởng Bộ nội vụ, để than phiền về Tơ-re-pôp. Ngày 10 tháng Sáu (28 tháng Năm): Bu-lư-ghin tuyên bố với đoàn đại biểu là Nga hoàng sẽ không tiếp họ và khuyên họ rời khỏi Pê-téc-bua. Ngày 12 tháng Sáu (30 tháng Năm): người ta cho rằng chắc là Nga hoàng sẽ tiếp đoàn đại biểu. Ngày 15 (2) tháng Sáu: một bức điện đặc biệt của ông Ga-xtông Lor-ru gửi cho tờ "Le Matin": *"Các đại biểu hội đồng địa phương đã chấp nhận những điều kiện tiếp kiến với hoàng đế mà nội các triều đình đã đề ra cho họ.* Sau đó nam tước Phrê-dê-rich-xơ tối nay đã tới Txác-xcô-i-e Xê-lô để hỏi Nga hoàng xem Nga hoàng có định tiếp đoàn đại biểu không".

Các bạn công nhân và nông dân Nga, các bạn có nghe thấy điều đó không? Những người "dân chủ" thuộc phái "Giải phóng", những kẻ thù của chủ trương âm mưu, những kẻ căm thù hoạt động bí mật, đã hành động như thế đấy! Họ tiến hành âm mưu cùng với nội các triều đình của hoàng đế cảnh sát, họ hoạt động bí mật cùng với bọn mật thám để chống lại nhân dân. Họ muốn làm đại biểu của "nhân dân", trong khi đó họ lại chấp nhận những điều do bọn

mật thám đưa ra về cách nên nói như thế nào với Nga hoàng về những nhu cầu của "nhân dân"!

Những kẻ giàu có, độc lập, có học thức và có đầu óc tự do, "có lòng yêu nước nồng nàn", đã hành động như vậy đó. Đây không phải là đám công nhân cục mịch, vô học, phụ thuộc vào mọi thầy cai, không phải là đám công nhân tiến thẳng và công khai tới Nga hoàng, với một cổ đạo tào taton, mà thậm chí không cần nói chuyện với bọn mật thám có thể lực về những điều kiện đàm phán với Nga hoàng. Với đám quần chúng dốt nát về chính trị như vậy, làm sao có thể nghĩ tới chế độ cộng hoà hay thậm chí nghĩ tới chế độ dân phiếu trực tiếp và chế độ một viện? Những người thông thạo chính trị thì biết lối đi và hiểu rằng trước hết phải đi bằng cổng sau đến gặp bọn mật thám – thậm chí có thể xin ý kiến của chúng về nội dung và cách hành văn trong đơn gửi Nga hoàng – thì khi đó "tiếng nói của sự thật" mới thật sự "lên tới ngai vàng".

Các "đại biểu của nhân dân" – nếu có thể nói được như thế – đã ngã giá như thế nào với bọn mật thám của Nga hoàng, điều đó chúng ta không được biết. Chúng ta chỉ biết qua những bức điện rằng tại buổi tiếp đoàn đại biểu, công tước X. Tô-ru-bê-txơ-côi đã đọc "một bài diễn văn dài"; trong nửa tiếng đồng hồ, ông trình bày với Nga hoàng về tình trạng khó khăn của nước Nga và về những hoàn cảnh đã buộc các đại biểu hội đồng địa phương phải gặp thắng Nga hoàng (hay là thông qua bọn mật thám?). Bài diễn văn gây một ấn tượng sâu sắc đối với Nga hoàng. Ông Phê-đô-rốp đã nhân danh các đại biểu Pê-téc-bua để phát biểu. Nga hoàng đã đáp lại bằng một bài diễn văn dài. Nga hoàng tỏ ý thương tiếc về những hy sinh to lớn đã phải trả cho chiến tranh, than vãn về trận thất bại cuối cùng trên mặt biển, và kết luận với những câu: "Tôi cảm ơn các ngài về những tình cảm mà các ngài vừa biểu lộ" (những tình cảm đó của "nhà dân chủ" Tô-ru-bê-txơ-côi hẳn phải là những tình cảm tốt đẹp mà ngài đã xin ý kiến bọn mật thám về cách diễn đạt!). "Tôi tin vào lòng mong muốn của các ngài muốn cộng tác với tôi" (Nga hoàng tin vào giai cấp tư sản tự do; giai cấp tư sản tự do tin vào Nga hoàng; thật là tâm đầu ý hợp)

"để thiết lập một cơ cấu nhà nước mới, được xây dựng trên những nguyên tắc mới. Ý nguyện của ta muốn triệu tập một quốc hội nhân dân" (khi nào? có gồm các đại biểu được bầu ra không? bầu như thế nào và do ai bầu? – điều này không rõ. Rõ ràng là ông Tô-ru-bê-txơ-côi giấu nhà vua quý mến về "nghị quyết" của hội nghị. Chắc bọn mật thám đã khuyên ông ta không nên nói vấn đề này với Nga hoàng!) "là không gì lay chuyển được. Ngày đêm, tôi luôn nghĩ đến điều ấy. Ý nguyện của tôi sẽ được thực hiện. Các ngài có thể công bố điều đó cho nhân dân thành thị và nông thôn ngay ngày hôm nay. Các ngài sẽ giúp tôi trong công việc mới này. Quốc hội nhân dân sẽ khôi phục lại sự thống nhất giữa nước Nga và hoàng đế" (giữa bọn Tô-ru-bê-txơ-côi, bọn Phê-đô-rốp với hoàng đế chăng?). "Quốc hội nhân dân sẽ là cơ sở của một cơ cấu dựa trên những nguyên tắc nhân dân của nước Nga". Các đại biểu – bức điện chính thức nói vậy – sau buổi tiếp kiến đã ra về với một ấn tượng rất tốt. Nga hoàng hình như cũng có vẻ bằng lòng...

Điều này thật giống sự thật! Nga hoàng bằng lòng, bọn tư sản tự do bằng lòng. Họ sẵn sàng ký kết một hoà ước vững chắc với nhau. Chế độ chuyên chế và cảnh sát (những nguyên tắc nhân dân thật sự của nước Nga) cũng bằng lòng. Bọn giàu có cũng bằng lòng (từ nay trở đi, người ta đều đận và thường xuyên hỏi ý kiến của họ).

Nhưng liệu công nhân và nông dân – những người mà lợi ích đang bị bọn tư sản phản bội đem bán – có bằng lòng không?

*"Người vô sản", số 5, ngày 26  
(13) tháng Sáu 1905*

Theo đúng bản đăng trên báo  
*"Người vô sản"*, có đổi chiếu với  
bản thảo

## **"NHỮNG NHÀ CÁCH MẠNG" ĐEO GĂNG TRĂNG**

Thứ sáu, 23 (10) tháng Sáu.

Báo chí nước ngoài đã có một số lời bình luận về buổi Nga hoàng tiếp đoàn đại biểu hội đồng địa phương. Như thường lệ, báo chí tư sản khum núm, tỏ lòng xúc động về sự nhân nhượng của Nga hoàng và sự biết điệu của các đại biểu hội đồng địa phương, mặc dầu vẫn còn chêm vào một vài sự nghi ngờ về tính chất thật sự của những lời hứa đưa ra một cách mơ hồ như thế. Báo chí xã hội chủ nghĩa tuyên bố thẳng thắn và dứt khoát rằng buổi tiếp kiến đó là một trò hề.

Đối với chế độ chuyên chế thì tranh thủ được thời gian và xỏ mũi được giai cấp tư sản tự do, là điều có lợi. Một mặt nó trao quyền độc tài cho Tơ-rê-pôp. Mặt khác, nó lại đưa ra những lời hứa vô nghĩa và vô giá trị với phái tự do nhằm gây thêm sự ngả nghiêng trong hàng ngũ vốn đã ngả nghiêng của họ. Sách lược của chính phủ chuyên chế không phải là ngu xuẩn. Phái tự do đang đóng cái trò trung thành, ôn hoà và khiêm tốn. Thật vậy, tội gì chính phủ không lợi dụng sự ngu xuẩn và hèn nhát của họ? "Đã là chiến tranh, thì phải theo lối chiến tranh". Không có cuộc chiến tranh nào mà lại không có mưu kế quân sự. Và khi "kẻ thù" (giai cấp tư sản tự do) chẳng ra kẻ thù, mà cũng chẳng ra người bạn ngờ nghêch, thì tội gì mà không xỏ mũi nó?

Ông Ga-xtông Lô-ru, mà bài xã luận của chúng tôi có nói đến, đã đưa tin về những chi tiết sau đây trong buổi tiếp đoàn đại biểu.

Những chi tiết này, tuy không xác thực lắm, nhưng dầu sao cũng có tính chất tiêu biểu và có ý nghĩa. "Nam tước Phrê-đê-rich-xơ, bộ trưởng của triều đình, đã nói với các đại biểu rằng, mặc dầu ông hết sức mong muốn, nhưng cũng khó thu xếp để hoàng đế tiếp ông Pê-tô-run-kê-vich, người mà người ta nói là có liên hệ với cách mạng. Người ta đã trả lời cho bộ trưởng biết rằng hoàng đế nước Áo đã để ông An-đrát-si, là người có lúc đã bị kết án, ở trong số bộ trưởng của mình. Lý lẽ này đã gạt bỏ những trở ngại cuối cùng, và tất cả các đại biểu đã được tiếp".

Lý lẽ thật là hay. Giai cấp tư sản Tây Âu dầu sao thoát đầu cũng đã thật sự chiến đấu; thậm chí đã có lúc nó chủ trương lập chế độ cộng hoà, các lãnh tụ của nó bị "kết án" – kết án vì *tội phản quốc*, tức là bị kết tội không những vì những sự liên hệ với cách mạng, mà còn vì *những hành động cách mạng thật sự nuga*. Rồi sau đó qua nhiều năm, đôi khi qua hàng chục năm sau, những nhà tư sản này hoàn toàn thoả hiệp với cái hiến pháp hết sức nghèo nàn và bị cắt xén, không những không có chế độ cộng hoà mà còn không có cả quyền đầu phiếu phổ thông, không có tự do chính trị thật sự. Giai cấp tư sản tự do hoàn toàn thoả hiệp với "ngai vàng" và cảnh sát, tự bản thân cũng tham gia chính quyền và đã đàn áp dã man cũng như đang thường xuyên đàn áp mọi nguyện vọng của công nhân về tự do và cải cách xã hội.

Giai cấp tư sản tự do ở Nga muốn kết hợp cái thích thú với cái có lợi. Được coi là một người có "liên hệ với cách mạng" thì thích thú; được giữ một ghế bộ trưởng dưới quyền hoàng đế Ni-cô-lai khát máu thì có lợi. Phái tư sản tự do ở Nga hoàn toàn không mong muốn "bị kết án" về tội phản quốc. Họ muốn *nhảy thẳng* tới thời kỳ mà những người cựu cách mạng đại loại như An-đrát-si trở thành các bộ trưởng thuộc đảng của trật tự! Năm 1848 bá tước An-đrát-si đã tham gia tích cực vào phong trào cách mạng đến nỗi, sau khi cách mạng bị đàn áp, ông bị kết án *tử hình và bị treo cổ vắng mặt (in effigie)*. Sau đó ông sống lưu vong ở Pháp và Anh, và chỉ trở về Hung-ga-ri sau kỳ ân xá năm 1857. Khi đó bước đường công danh "bộ trưởng" của ông bắt đầu. Phái tự do

Nga không muốn có cách mạng, chúng sợ cách mạng, chúng muốn được coi ngay lập tức là người *cựu cách mạng* mà không cần là người cách mạng! Chúng muốn nhảy ngay một bước từ năm 1847 đến 1857! Chúng muốn ngã giá ngay lập tức với Nga hoàng về một hiến pháp giống như những bản hiến pháp đã được áp dụng ở châu Âu trong thời kỳ hoành hành dữ dội của thế lực phản động tiếp sau *thất bại* của cách mạng năm 1848.

Thật vậy, thí dụ về An-đrát-si đã được chọn một cách tuyệt diệu. Như mặt trời được phản chiếu lại trong một giọt nước cỏn con, sự so sánh giữa phái dân chủ tư sản ở châu Âu – có lúc đã tỏ ra có tinh thần cách mạng và cộng hoà, – với "phái dân chủ" tư sản quân chủ lập hiến (ngay cả sau ngày 9 tháng Giêng 1905) ở Nga cũng được phản ánh trong sự so sánh giữa An-đrát-si và Pê-tơ-run-kê-vích. Thoạt đầu người tư sản châu Âu chiến đấu trên chiến luỹ để giành lấy chế độ cộng hoà, rồi sống lưu vong và cuối cùng đã phản bội sự nghiệp tự do, phản bội cách mạng và phục vụ bọn quân chủ lập hiến. Bọn tư sản Nga muốn "học tập lịch sử" và "rút ngắn các giai đoạn phát triển": chúng muốn phản bội cách mạng ngay lập tức, muốn biến thành kẻ phản bội tự do ngay lập tức. Trong những cuộc tâm sự chúng nhắc lại cho nhau những lời của Giê-su nói với Giu-đa: cái gì mi làm thì làm đi cho nhanh!

Ông Ga-xtông Lơ-ru nói tiếp: "Khi các đại biểu được đưa vào một gian phòng của cung điện mà Nga hoàng sẽ tiếp họ, thì bất chợt người ta thấy rằng nhà cách mạng Pê-tơ-run-kê-vích không có găng tráng. Viên đại tá cận vệ của triều đình là Pu-chi-a-tin lập tức phải rút găng của mình ra và vội vã đưa cho nhà cách mạng Pê-tơ-run-kê-vích".

Buổi tiếp kiến bắt đầu. Công tước Tô-ru-bê-txơ-côi đọc diễn văn. Theo lời của ông Ga-xtông Lơ-ru cho biết, trước hết công tước đội ơn Nga hoàng vì ngài đã "có lòng tiếp họ, do đó chứng tỏ đã tin họ". "Chúng tôi chỉ là những người của trật tự và hoà bình", "nhà vua bị lừa" bởi những viên cố vấn của ngài, đó là lời của công tước Tô-ru-bê-txơ-côi (không biết có phải nhân danh toàn bộ đảng "dân chủ - lập hiến" hoặc đảng "Giải phóng" hay không?).

Đoạn "táo bạo" nhất trong bài diễn văn của ông là đoạn trong đó ông tuyên bố rằng quốc hội đại biểu dựa trên nguyên tắc đẳng cấp, như Bu-lư-ghin đề ra, là "*Không thể chấp nhận được*"... tại sao vậy, các bạn có biết không?... là vì "muôn tâu hoàng thượng, hoàng thượng không phải là vua của những người quý tộc, của thương nhân và nông dân, mà là vua của toàn nước Nga". "Chế độ đại biểu phải bao trùm toàn thể nhân dân không trừ một ai". Còn về nghị quyết của hội nghị hội đồng địa phương mà chúng tôi đã đăng trong bài xã luận của chúng tôi<sup>1)</sup>, thì *không thấy nói một lời nào*, đúng như người ta đã đoán trước.

Ông Phê-đô-rốp trong bài diễn văn của mình đã đề cập đến *mặt tài chính* của... "cuộc cách mạng làm trong găng tráng". Ngân sách quốc gia sau chiến tranh sẽ tăng lên 300 - 400 triệu; cần có "một sự nỗ lực to lớn của tiến bộ và văn minh", mà muốn làm điều đó thì phải có "sự độc lập của xã hội" và cần "kêu gọi tất cả những người có tài trong nhân dân ra hoạt động" (những người này được chọn dưới sự kiểm soát của Tô-rê-pốp chăng?).

Chúng ta đã biết câu trả lời của Nga hoàng. Ông Ga-xtông Lơ-ru điện tiếp: "Đọc diễn văn xong, Nga hoàng trò chuyện rất thân mật với từng người trong đoàn đại biểu. Thậm chí Nga hoàng đã hỏi nhà cách mạng nổi tiếng (Pê-tơ-run-kê-vích) xem ông có phải là một thủ lĩnh quý tộc không. Khi nhà cách mạng trả lời là không, thì Nga hoàng tỏ ý hy vọng rằng sẽ có ngày ông ta trở thành thủ lĩnh quý tộc, và sau đó Nga hoàng lại nói chuyện với đại biểu khác. Khi Nga hoàng ra khỏi phòng thì các đại biểu được đưa vào phòng sau của cung điện. Ở đấy các đại biểu được thết một bữa điểm tâm mà theo ý kiến họ, có thể tối hết 75 cô-péch. Dù sao các đại biểu cũng đều vui lòng với những điều đã xảy ra". (Nếu chưa được giữ chức bộ trưởng ngay thì ít nhất đã được hứa làm thủ lĩnh quý tộc! Chính An-đrát-si có lẽ cũng đã bắt đầu bằng một chức giống như thủ lĩnh quý tộc, kia mà!) "Khi họ đã bắt đầu gửi vô số điện tín đi khắp nơi" (có phải về sự tin cậy giữa Nga hoàng và

<sup>1)</sup> Xem tập này, tr. 328 - 329.

"nhân dân" bây giờ đã được khôi phục chăng?... "thì họ nhận được bản trả lời chính thức của Nga hoàng. Họ hết sức ngạc nhiên khi họ không tìm thấy ở trong bản này câu quan trọng duy nhất nào có thể hứa hẹn ít nhất là một điều gì. Câu: "Ý nguyện của trẫm muốn triệu tập đại biểu nhân dân là không gì lay chuyển được" bị đổi thành: "Ý nguyện của trẫm là không gì lay chuyển được". Các đại biểu lập tức gửi trả bản trả lời chính thức đó vì họ không thể chấp nhận được. Hôm nay, có phần nào sót ruột, họ mong chờ nhận được bản trả lời có những chữ mà tất cả họ đã được nghe. Tối hôm nay một đại biểu đã nói với tôi (bức điện của ông G. Lơ-ru đề ngày 20 (7) tháng Sáu) như sau về việc thay chữ một cách kỳ lạ này: đó không còn là một chế độ chuyên chế nữa, đó là một trò bịa bợm nào đó".

Nói như thế khá đấy, hay là bịa đặt khá đấy, nếu ông Lơ-ru bịa đặt ra tất cả những điều đó. Ở đây dẫu sao cũng có sự bịa bợm, ngay cả như nếu lời hứa triệu tập các đại biểu nhân dân được ghi trong bài diễn văn chính thức. Găng trăng, và hơn nữa lại là găng trăng loại dày tớ, đó là tượng trưng thật sự của hành vi chính trị của các ngài Pê-tơ-run-kê-vích và Rô-di-tsép. Tự họ đã bắt đầu lừa bịp không những bằng cách thoả thuận về những điều kiện tiếp kiến, mà còn bằng cách giấu nghị quyết của họ, giấu những mong muốn thật sự của họ, và bằng cách nói những lời không xứng đáng về việc Nga hoàng bị lường gạt v. v. và v. v.. Bây giờ thì họ không có quyền than vãn rằng người ta đã trả lời sự bịa bợm của họ bằng sự bịa bợm. Vì lời hứa triệu tập đại biểu nhân dân nói chung, tuyệt đối không có nghĩa gì và tuyệt đối không mang lại cái gì, mà lại hoàn toàn dọn đường cho cái "hiến pháp" Bu-lư-ghin và Tơ-rê-pốp, cho mọi sự trì hoãn. Mọi việc đều vẫn như cũ, chỉ có phái tự do bị mê hoặc như đứa trẻ con và bị ô nhục bởi lời hứa về cái danh hiệu thủ lĩnh quý tộc, mới giúp ích cho chế độ chuyên chế bằng cách gửi những bức điện báo về "sự tin cậy" và bằng những bản báo cáo về cuộc tiếp kiến, chẳng hạn, như bản báo cáo của ông Ni-ki-tin tại Đu-ma thành phố Pê-téc-bua.

Chúng tôi không muốn đóng vai Cát-xan-đra<sup>120</sup>. Chúng tôi

không muốn tiên đoán một kết cục lố bịch và ô nhục của cuộc cách mạng Nga. Nhưng nhiệm vụ của chúng tôi là nói thẳng và công khai với công nhân, với toàn thể nhân dân rằng sự việc sẽ đi đến kết cục như vậy. Cái gọi là Đảng dân chủ - lập hiến và tất cả các ngài thuộc phái "Giải phóng" đang đưa sự việc đến đúng kết cục như vậy, chứ không phải đến một kết cục nào khác. Đừng để cho những lời nói khoa trương trong những bài diễn văn của phái "Giải phóng" - cấp tiến và những nghị quyết của hội đồng địa phương, lừa bịp. Đó là cái mặt ngoài của sân khấu được tô vẽ sẵn sờ cho "nhân dân", còn ở hậu trường thì đang diễn ra sự buôn bán sôi nổi. Giai cấp tư sản tự do biết cách phân phối các vai: những anh chàng ba hoa cấp tiến thì được cử đi dự các bữa tiệc và các cuộc hội họp, còn những tay thông thạo nghề thì được cử đi "chuẩn bị cơ sở" trong bọn quần thần. Và vì toàn bộ chính quyền vẫn nằm trong tay chế độ chuyên chế như trước và hoàn toàn không bị cắt xén, nên kết quả tất nhiên của một quá trình phát triển *như vậy* sẽ là một "hiến pháp" một trăm lần giống kiểu hiến pháp của Bu-lư-ghin hơn là của phái "Giải phóng".

Vận mệnh của cách mạng Nga hiện nay tuỳ thuộc vào giai cấp vô sản. Chỉ có giai cấp vô sản mới chấm dứt được sự buôn bán đó. Chỉ có giai cấp đó, bằng những cố gắng anh dũng mới, mới thức tỉnh được quần chúng, mới chia rẽ được quân đội đương dao động, mới tranh thủ được nông dân về phía mình, và với vũ khí trong tay giành lấy tự do cho toàn thể nhân dân, đè bẹp không thương tiếc những kẻ thù của tự do và gạt bỏ bọn tư sản vụ lợi và ngả nghiêng đang khua chiêng gõ mõ về tự do.

"Người vô sản", số 5, ngày 26  
(13) tháng Sáu 1905

Theo đúng bản đăng trên báo  
"Người vô sản", có đối chiếu với  
bản thảo

## OFFENER BRIEF AN DIE REDAKTION "LEIPZIGER VOLKSZEITUNG"

Werte Genossen!

In der Nummer 135 "Leipziger Volkszeitung" schreibt Genosse K. Kautsky über die Spaltung der russischen Sozialdemokratie. Wir müssen Sie bitten unsere Antwort auf Angriffe des Gen. Kautsky zu drucken sowie auch uns zu gestatten tatsächliche Unwahrheiten in dem erwähnten Artikel richtig zu stellen. Wir werden so kurz wie möglich sein.

Kautsky sagt, "die deutsche Ausgabe der Resolutionen des eben abgehaltenen russischen Kongresses konnte zu keinem ungelegeneren Zeitpunkt erscheinen", die Resolutionen "müssen der Mehrzahl der Leser ein ganz falsches Bild der Verhältnisse in der russischen Sozialdemokratie beibringen". Kautsky kommt soweit die deutschen Genossen aufzufordern diese Resolutionen nicht weiterzuverbreiten.

Wir gestatten uns darauf zu erwidern, daß nichts den deutschen Genossen ein so richtiges Bild über die Verhältnisse in der russischen Sozialdemokratie geben kann, als authentische Resolutionen des dritten Parteitags der S.-D. A.-P. Rußlands, sowie auch die Resolutionen der von den Neuiskristen besuchten "Konferenz".

Wir erklären, daß Kautsky großen Irrtum begeht, wenn er über Dinge schreibt, die er im besten Fall nur nach Hörensagen kennt und daß seine Schilderung der Verhältnisse in der

## THƯ NGỎ GỬI BAN BIÊN TẬP TỜ "LEIPZIGER VOLKSZEITUNG"<sup>121</sup>

Các đồng chí kính mến!

Trong tờ "Leipziger Volkszeitung", số 135, đồng chí C. Cau-xky đã viết về sự phân liệt trong Đảng dân chủ - xã hội Nga. Chúng tôi buộc phải yêu cầu các đồng chí cho đăng bài trả lời của chúng tôi về những lời đả kích của đồng chí Cau-xky và cũng cho phép chúng tôi bác bỏ những điều thực sự không đúng trong bài báo nói trên. Chúng tôi xin nói thật vấn tắt.

Cau-xky nói rằng: "Bản tin bằng tiếng Đức những nghị quyết được thông qua tại đại hội Nga vừa kết thúc, đã xuất hiện vào lúc hết sức không thích hợp", rằng những nghị quyết ấy "sẽ làm cho đa số độc giả hình dung một cách hoàn toàn sai về mối quan hệ tồn tại trong Đảng dân chủ - xã hội Nga". Cau-xky còn đi quá xa đến mức đề nghị các đồng chí Đức không nên phổ biến những nghị quyết đó.

Về điểm này, chúng tôi xin phép phản đối rằng không gì có thể làm cho các đồng chí Đức hình dung được đúng đắn về quan hệ trong Đảng dân chủ - xã hội Nga hơn là chính các nghị quyết của Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, cũng như những nghị quyết của "hội nghị" do phái "Tia lửa" mới tổ chức.

Chúng tôi tuyên bố rằng Cau-xky phạm một sai lầm to lớn khi viết về những vấn đề mà may lắm đồng chí ấy cũng chỉ nghe lỏm được, rằng sự trình bày của đồng chí đó về mối quan hệ tồn tại trong Đảng dân chủ - xã hội Nga, là một sự trình bày rất xuyên

russischen Sozialdemokratie sehr schief ist. Z. B. ist es einfach lächerlich, wenn, Kautsky annimmt, daß "die Resolutionen (des 3. Parteitags der S.-D. A.-P. Rußlands) vielleicht jetzt schon ihre Gültigkeit selbst für diejenigen, die sie faßten\*, verloren haben". Einigungsverhandlungen zwischen uns und Neuiskristen gibt es viel genug und gab immer genug während der letzten 2 - 3 Monate, aber bis jetzt ist das Resultat dieser Verhandlungen gleich Null.

Wir protestieren energisch gegen den Versuch, unsere Stimme in der deutschen s.-d. Presse mundtot zu machen mittelst so eines groben, mechanischen, unerhörten Mittels wie Boycott der Broschüre, die nichts als Uebersetzung der Resolutionen des dritten Parteitags der S.-D. A.-P. R. enthält und die im Münchener Parteiverlag der S.-D. A.-P. Deutschlands (G. Birk & Co.) erschienen ist. Kautsky hat kein Recht über seine Unparteilichkeit zu sprechen. Er war immer parteilich im jetzigen Kampfe innerhalb der russischen Sozialdemokratie. Es war sein gutes Recht, natürlich. Aber wer parteilich ist, tut es besser, nicht zu viel über Unparteilichkeit zu sprechen, um nicht wegen Heuchlerei gewiesen zu werden.

Kautsky schildert alle Resolutionen des 3. Parteitags der S.-D. A.-P. R. als "Attacken Lenins und seiner Freunde gegen Plechanow und dessen Freunde". Drei kleine Bemerkungen dazu. Erstens, von den 17 Resolutionen berühren nur vier direkt oder indirekt unsere Gegner innerhalb der S.-D. A.-P. R. Zweitens, ist jetzt Plechanow aus der Redaktion der "Iskra" ausgetreten. Siehe № 101 der "Iskra". Das zeigt, wie wenig Kautsky von unseren Verhältnissen versteht. Drittens bitten wir die deutschen Genossen zu überlegen, welchen Eindruck es auf russische Sozialdemokraten haben muß, wenn der Mann mit der Autorität des Genossen Kautsky in dieser Weise die Arbeiten des ganzen Parteitags herunter- zureißen sucht mit solcher "Schilderung": "Attacken Lenins und

\* In "Leipziger Volkszeitung" – Druckfehler: "haßten".

tạc. Chẳng hạn, thật là hết sức nực cười khi Cau-xky đặt giả thuyết rằng "những nghị quyết ấy (của Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga) có thể là hiện nay đã mất ý nghĩa của nó ngay cả đối với những người thảo ra\* những nghị quyết đó". Khá nhiều cuộc thương lượng về vấn đề thống nhất giữa chúng tôi và phái "Tia lửa" mới, hiện nay đang tiến hành và đã được tiến hành trong 2 - 3 tháng qua, nhưng cho tới nay kết quả vẫn chỉ là con số không.

Chúng tôi cực lực phản đối mưu toan bịt miệng chúng tôi trong báo chí dân chủ - xã hội ở Đức bằng một phương pháp sống sượng, máy móc và chưa từng có, như việc tẩy chay một quyển sách nhỏ chỉ gồm có bản dịch nghị quyết của Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga và được nhà xuất bản Muyn-kenh của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Đức (G. Biếc-cơ và Cty) xuất bản. Cau-xky hoàn toàn không có quyền nói về sự không thiên vị của mình. Đồng chí đó luôn luôn tỏ ra thiên vị trong cuộc đấu tranh hiện nay trong nội bộ Đảng dân chủ - xã hội Nga. Tất nhiên đó hoàn toàn là quyền của đồng chí đó. Nhưng đối với một người thiên vị thì tốt hơn là không nên nói quá nhiều về sự không thiên vị, để khỏi bị buộc tội là giả nhân giả nghĩa.

Cau-xky mô tả tất cả những nghị quyết của Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga như là "những lời đả kích của Lê-nin và bè bạn Lê-nin chống lại Plê-kha-nốp và bè bạn Plê-kha-nốp". Chúng tôi có ba nhận xét nhỏ về vấn đề này. Thứ nhất, chỉ có bốn trong số 17 nghị quyết là trực tiếp hay gián tiếp nói đến những người đối lập với chúng tôi trong Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Thứ hai, hiện nay Plê-kha-nốp đã rút khỏi ban biên tập báo "Tia lửa" (xem "Tia lửa", số 101). Điều này chứng tỏ Cau-xky ít hiểu biết những quan hệ của chúng tôi đến chừng nào. Thứ ba, chúng tôi yêu cầu các đồng chí Đức hãy nghĩ đến án tượng có thể gây ra đối với những người dân chủ - xã hội Nga, khi một người có uy tín như đồng chí Cau-xky lại cố bôi nhọ các văn kiện của cả một đại hội đảng bằng cái lối "mô tả" nói rằng đó là "những

\* Trong tờ "Leipziger Volkszeitung" in nhầm là "thù ghét".

seiner Freundes"? Was würde man in Deutschland von Leuten denken, die sich anmaßten, die Verhandlungen meinewegen des Dresdener Parteitags (ohne die Protokolle gelesen zu haben) so schildern: Attaken Kautskys und seiner Freunde..?

Ein Wort der Warnung an alle deutschen Sozialdemokraten: Parteigenossen! Betrachten sie wirklich die S.-D. A.-P. Rußlands als ihre Bruderpartei, dann glauben Sie keinem Worte davon, was Ihnen sogenannte unparteiliche Deutsche über unsere Spaltung erzählen. Fordern Sie nur Dokumente, authentische Dokumente. Und vergessen Sie nicht: das Vorurteil ist weiter von der Wahrheit entfernt, als die Unkenntnis.

Mit sozialdemokratischem Gruß

*die Redaktion des Zentral-Organs  
(der "Proletarier") der Sozialdemokratischen  
Arbeiterpartei Rußlands*

P. S. Die französischen Sozialisten verstehen unter der Unparteilichkeit etwas anderes wie Deutschen. Soeben druckte ihr Zentralorgan "Le Socialiste" die Uebersetzung der Resolutionen des dritten Parteitags der S.-D. A.-P. Rußlands als besondere Beilage.

*Viết bằng tiếng Đức sau ngày  
12 (25) tháng Sáu 1905*

*In lần đầu năm 1931 trong Văn  
tập Lê-nin, t. XVI*

*Theo đúng bản thảo*

lời đả kích của Lê-nin và bè bạn Lê-nin"? Ở Đức người ta sẽ nghĩ thế nào về những người (chưa đọc các biên bản) đã dám nói về những văn kiện, chẳng hạn, của Đại hội đảng ở Drét-den rằng: đó là những lời đả kích của Cau-xky và bè bạn của Cau-xky..?

Xin có lời đè chừng trước với tất cả những người dân chủ - xã hội Đức như sau: Các đồng chí! Nếu các đồng chí thật sự coi Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga là một đảng anh em thì các đồng chí đừng tin một lời nào của những người Đức gọi là không thiên vị đã kể lại với các đồng chí về sự phân liệt của chúng tôi. Các đồng chí chỉ nên đòi xem cho được các văn kiện, các văn kiện thực sự. Và các đồng chí chớ nên quên rằng: sự định kiến thì còn xa chân lý hơn là sự không hiểu biết.

*Xin gửi lời chào dân chủ - xã hội*

*Ban biên tập Cơ quan ngôn luận trung ương  
(báo "Người vô sản") của Đảng công nhân  
dân chủ - xã hội Nga*

P. S. Những người xã hội chủ nghĩa Pháp quan niệm về sự không thiên vị hơi khác người Đức. Cơ quan ngôn luận trung ương của họ, tờ "Le Socialiste"<sup>122</sup>, vừa mới công bố bản dịch những nghị quyết của Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga dưới hình thức một phụ trương đặc biệt.

*In lần đầu năm 1931 trong  
Văn tập Lê-nin, t. XVI*

*Dịch từ tiếng Đức*

## CUỘC ĐẤU TRANH CỦA GIAI CẤP VÔ SẢN VÀ HÀNH ĐỘNG TÔI TỐ CỦA GIAI CẤP TƯ SẢN

Cuộc khởi nghĩa và cuộc chiến đấu vũ trang trên chiến luỹ ở Lốt-dơ<sup>123</sup>, cuộc xô xát đẫm máu ở I-va-nô-vô - Vô-dơ-nê-xen-xo<sup>124</sup>, những cuộc tổng bắn công và việc bắn giết công nhân ở Vác-sa-va và Ô-đét-xa<sup>125</sup>, sự kết thúc nhục nhã của tấn hài kịch xảy ra với đoàn đại biểu hội đồng địa phương – đó là những sự kiện chính trị chủ yếu trong tuần vừa qua. Nếu chúng ta thêm vào đó những tin của báo chí Gio-ne-vơ ngày hôm nay (28 (15) tháng Sáu) về những vụ bạo động của nông dân ở huyện Lê-bê-đin thuộc tỉnh Khác-cốp, về việc cướp phá năm trại ấp và việc phái quân đội đến những nơi đó, thì chúng ta thấy những sự kiện của một tuần đã phản ánh tính chất của tất cả các lực lượng xã hội chủ yếu, tính chất này hiện nay, trong thời gian cách mạng, đã bộc lộ rất công khai và rất rõ ràng.

Giai cấp vô sản không ngừng hoạt động sôi sục, đặc biệt từ sau ngày 9 tháng Giêng, không để cho kẻ thù được một phút nghỉ ngơi. Giai cấp vô sản tấn công chủ yếu dưới hình thức bắn công, tránh những cuộc đụng chạm trực tiếp với lực lượng vũ trang Nga hoàng và chuẩn bị lực lượng của mình cho cuộc chiến đấu vĩ đại và quyết định. Ở những nơi phát triển nhất về mặt công nghiệp, nơi mà công nhân được chuẩn bị tốt nhất về mặt chính trị, nơi mà ngoài ách kinh tế và ách chính trị nói chung ra, người ta còn phải chịu thêm ách áp bức dân tộc, – ở những nơi ấy cảnh sát và quân đội của Nga hoàng đang hành động một cách đặc biệt thách thức, trực tiếp khiêu khích công nhân. Và ngay cả những công nhân chưa được chuẩn bị sẵn sàng đấu tranh, ngay cả những

người lúc đầu chỉ biết giữ thế thủ, thì giờ đây, thông qua giai cấp vô sản ở Lốt-dơ, đang cho chúng ta thấy không những một tấm gương mới về sự nhiệt tình và tinh thần anh hùng cách mạng, mà còn cho ta thấy cả những hình thức đấu tranh cao nhất. Sự vũ trang của họ hãy còn yếu, hết sức yếu, cuộc khởi nghĩa của họ vẫn có tính chất cục bộ như trước, tách rời khỏi phong trào chung, tuy vậy, họ đang tiến lên một bước, đang dựng trên các đường phố hàng chục chướng ngại vật một cách rất nhanh chóng, họ đang gây cho quân đội Nga hoàng sự tổn thất đáng kể, họ đang chống cự quyết liệt ở từng ngôi nhà. Cuộc khởi nghĩa vũ trang đang phát triển về bề sâu và bề rộng. Những nạn nhân mới của bọn đào phủ Nga hoàng – gần 2000 người đã bị giết hay bị thương ở Lốt-dơ – đang nung nấu trong tâm can hàng vạn và hàng chục vạn người dân ngọn lửa căm thù quyết liệt đối với chế độ chuyên chế đáng nguyên rủa. Những cuộc xung đột vũ trang mới ngày càng chứng minh một cách rõ ràng rằng cuộc đấu tranh vũ trang quyết liệt của nhân dân chống lực lượng vũ trang của Nga hoàng là không thể tránh khỏi. Từ những sự bùng nổ riêng lẻ đó ngày càng hiện ra rõ ràng bức tranh một đám cháy đang lan rộng ở toàn nước Nga. Ngày càng có thêm những khu lạc hậu nhất bị lôi cuốn vào cuộc đấu tranh của giai cấp vô sản, và bọn hiến binh của Nga hoàng đang ráo riết hoạt động làm lợi cho cách mạng bằng cách biến những cuộc xung đột kinh tế thành những cuộc xung đột về chính trị, bằng cách làm cho công nhân qua số phận của bản thân công nhân ở khắp mọi nơi thấy rõ rằng hoàn toàn cần thiết phải lật đổ chế độ chuyên chế, bằng cách đào tạo công nhân thành những người anh hùng và chiến sĩ tương lai của cuộc khởi nghĩa nhân dân.

Khởi nghĩa vũ trang của nhân dân! Đó là khẩu hiệu – được đảng của giai cấp vô sản, mà đại biểu là Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, đưa ra một cách rất cương quyết – mà bản thân các sự kiện, bản thân quá trình tự phát của phong trào cách mạng đang lan rộng và trở nên gay gắt, đang ngày càng tiến gần đến. Vậy thì hãy mau chóng vứt bỏ mọi sự do dự và nghi ngờ. Tất cả mọi người hãy mau chóng nhận thức rằng ngày nay

mọi sự thoái thác lẩn tránh nhiệm vụ cấp thiết – hết sức tích cực chuẩn bị cho cuộc khởi nghĩa vũ trang – là kỳ quái và không xứng đáng đến chừng nào, rằng chậm trễ là nguy hiểm biết chừng nào, rằng việc liên kết và thống nhất các cuộc khởi nghĩa cục bộ đang bùng nổ ở khắp nơi, là bức thiết biết chừng nào. Những cuộc bùng nổ đó, nếu đứng riêng ra, đều bất lực. Lực lượng có tổ chức của chính phủ Nga hoàng có thể lần lượt đè bẹp những người khởi nghĩa, nếu phong trào tiếp tục lan từ thành phố này đến thành phố khác, từ khu này đến khu khác một cách tự phát và chậm chạp như vậy. Nhưng một khi thống nhất lại thì những cuộc bùng nổ đó có thể hợp thành một ngọn lửa cách mạng mạnh mẽ mà không một lực lượng nào trên trái đất này có thể đương đầu nổi. Sự thống nhất đó đang được thực hiện bằng hàng nghìn con đường mà chúng ta không biết và không ngờ tới. Những cuộc bùng nổ riêng lẻ và những cuộc chiến đấu riêng lẻ đó đang mang đến cho nhân dân một bài học làm cách mạng, – và nhiệm vụ của chúng ta chỉ là làm sao để không bị lạc hậu với nhiệm vụ của thời cuộc, để luôn luôn biết chỉ ra giai đoạn đấu tranh tiếp sau, cao hơn, rút kinh nghiệm và chỉ ra bài học của quá khứ và hiện tại, kêu gọi một cách mạnh bạo hơn, rộng rãi hơn công nhân và nông dân tiến lên nữa giành thắng lợi hoàn toàn của nhân dân, tiêu diệt hoàn toàn bọn chuyên chế hiện nay đang đấu tranh với sự tuyệt vọng của kẻ đang bị đẩy đến chỗ diệt vong.

Trong Đảng dân chủ - xã hội, đặc biệt là trong cảnh trí thức của đảng này, thường có những người coi nhẹ những nhiệm vụ của phong trào, những người đó đã hèn nhát mất tin tưởng vào nghị lực cách mạng của giai cấp công nhân. Ngay cả bây giờ cũng còn có một số người nghĩ rằng vì cuộc cách mạng dân chủ là một cuộc cách mạng tư sản, nếu nói về tính chất xã hội và kinh tế của nó, nên giai cấp vô sản không nên có tham vọng đóng vai trò lãnh đạo trong cuộc cách mạng đó, không nên tham gia tích cực nhất trong cuộc cách mạng đó, không nên đưa ra những khẩu hiệu tiến bộ như lật đổ chính quyền Nga hoàng và thành lập một chính phủ cách mạng lâm thời. Các sự kiện cũng cho cả những người lạc hậu đó

một bài học. Các sự kiện đang xác nhận những kết luận có tính chất chiến đấu rút ra từ lý luận cách mạng của chủ nghĩa Mác. Tính chất tư sản của cuộc cách mạng dân chủ không có nghĩa là cuộc cách mạng này chỉ có thể có lợi cho giai cấp tư sản. Trái lại, cuộc cách mạng đó có lợi nhiều nhất và cần thiết nhiều nhất đối với giai cấp vô sản và nông dân. Các sự kiện ngày càng chứng tỏ rõ rằng chỉ có giai cấp vô sản mới có khả năng tiến hành một cuộc đấu tranh kiên quyết cho tự do hoàn toàn, cho chế độ công hoà, bất chấp tính chất báp bênh và không vững vàng của giai cấp tư sản. Giai cấp vô sản có thể đứng đầu toàn thể nhân dân và tranh thủ được nông dân, là những người không thể mong đợi được gì hơn ở chế độ chuyên chế ngoài sự thống trị và áp bức, và không thể mong đợi được gì hơn ở những ông bạn tư sản của nhân dân ngoài sự lừa lọc và phản bội. Do địa vị giai cấp của bản thân mình trong xã hội hiện đại, giai cấp vô sản có thể hiểu sớm hơn tất cả các giai cấp khác rằng, những vấn đề lịch sử vĩ đại xét cho đến cùng chỉ có thể giải quyết được bằng bạo lực, rằng tự do không thể đạt được nếu không có những hy sinh hết sức lớn lao, rằng sự chống cự vũ trang của chế độ Nga hoàng phải được bẻ gãy và đè bẹp bằng lực lượng vũ trang. Nếu không, chúng ta sẽ không trông thấy tự do; nếu không, nước Nga sẽ rơi vào số phận của Thổ-nhĩ-ky – một sự suy sụp và tan rã lâu dài, đau khổ, đau khổ đặc biệt đối với tất cả quần chúng nhân dân lao động và bị bóc lột. Mặc cho giai cấp tư sản tự hạ mình và quy luy, mặc cho nó mà cả và xin lỗi những của bố thí, cố gắng đạt được cái trò hề thảm hại về tự do. Giai cấp vô sản sẽ chiến đấu và lôi cuốn giai cấp nông dân, là giai cấp bị đày đoạ bởi chế độ nông nô đê hèn nhất và tàn bạo nhất, và bởi sự túi nhục; giai cấp vô sản sẽ đi tới tự do hoàn toàn, và tự do này chỉ có thể do nhân dân vũ trang, dựa vào chính quyền cách mạng, mới bảo vệ được.

Đảng dân chủ - xã hội không phải do nóng vội mà đưa ra khẩu hiệu khởi nghĩa. Đảng đã và sẽ luôn luôn đấu tranh, chống lại những câu cách mạng đầu lưỡi, đảng sẽ luôn luôn đòi hỏi phải đánh giá tinh táo về lực lượng và phải phân tích thời cuộc. Ngay từ năm

1902, Đảng dân chủ - xã hội đã nói đến chuẩn bị khởi nghĩa, nhưng chưa hề bao giờ lần lộn công tác chuẩn bị khởi nghĩa này với việc tổ chức những cuộc manh động một cách vô nghĩa, những cuộc manh động mà nếu cố tạo ra thì chỉ vung phí lực lượng của chúng ta một cách vô ích. Và chỉ có bây giờ, sau ngày 9 tháng Giêng, đảng công nhân mới đặt khẩu hiệu khởi nghĩa lên hàng đầu, chỉ có bây giờ nó mới thừa nhận sự cần thiết của cuộc khởi nghĩa và sự cần thiết của nhiệm vụ chuẩn bị cuộc khởi nghĩa đó. Chính chế độ chuyên chế đã làm cho khẩu hiệu này trở nên một khẩu hiệu thực tiễn của phong trào công nhân. Chế độ chuyên chế đã cho những bài học đầu tiên rộng rãi và đại chúng về nội chiến. Cuộc nội chiến này đã bắt đầu và đang được tiến hành ngày càng rộng và với một hình thức ngày càng gay gắt. Chúng ta chỉ có nhiệm vụ tổng kết những bài học của cuộc nội chiến đó, giải thích toàn bộ ý nghĩa vĩ đại của những từ "nội chiến", rút ra những bài học thực tiễn trong mỗi trận đánh của cuộc chiến tranh này, tổ chức lực lượng, trực tiếp và ngay tức khắc chuẩn bị tất cả những gì cần thiết cho một cuộc chiến tranh thật sự.

Đảng dân chủ - xã hội không sợ nhìn thẳng vào sự thật. Đảng biết rõ bản chất phản bội của giai cấp tư sản. Đảng biết rằng tự do sẽ không mang đến cho công nhân yên ổn và hoà bình, mà sẽ mang đến cuộc đấu tranh mới và to lớn hơn nữa để giành lấy chủ nghĩa xã hội, một cuộc đấu tranh chống những người bạn tư sản hiện nay của tự do. Nhưng tuy vậy - và chính vì vậy - tự do là tuyệt đối cần thiết cho công nhân, là cần thiết cho họ hơn ai hết. Chỉ có công nhân mới có khả năng đúng đắn nhân dân chiến đấu cho tự do hoàn toàn, cho một chế độ cộng hoà dân chủ. Và họ sẽ chiến đấu một mất một còn cho mục tiêu này.

Chẳng cần phải nói cũng rõ là sự dốt nát và khiếp nhược hãy còn nhiều trong nhân dân; chúng ta còn cần phải làm rất nhiều để phát triển ý thức giác ngộ của công nhân, ấy là chưa nói đến nông dân. Nhưng hãy xem người nô lệ ngày hôm qua đang đứng thẳng người lên nhanh chóng biết chừng nào, hãy xem tia sáng tự do đang loé lên ngay cả trong những cặp mắt gần tắt. Hãy nhìn vào

phong trào nông dân. Phong trào này tản漫 và không có tính chất tự giác; chúng ta chỉ biết rất ít sự thật về quy mô và tính chất của phong trào đó. Nhưng chúng ta biết chắc chắn là người công nhân giác ngộ và người nông dân đang đứng lên đấu tranh sê hiếu nhau rất nhanh, mỗi tia sáng sẽ đoàn kết họ chặt chẽ hơn nữa để đấu tranh cho tự do; lúc đó họ sẽ không nhượng lại cuộc cách mạng *của họ* vào tay giai cấp tư sản hèn nhát đáng khinh bỉ và vụ lợi và bọn địa chủ - đó là cuộc cách mạng dân chủ có thể mang đến cho họ ruộng đất và tự do, có thể mang đến cho nhân dân lao động mọi sự giảm nhẹ có thể có trong xã hội tư sản đối với cuộc sống để họ có thể tiếp tục đấu tranh cho chủ nghĩa xã hội. Chúng ta hãy nhìn vào khu công nghiệp trung tâm. Chẳng phải mới đây chúng ta còn nghĩ rằng vùng này đang ngủ một giấc ngủ say xưa hay sao? Chẳng phải mới đây chúng ta còn cho rằng ở đây chỉ có thể có phong trào công đoàn với tính chất cục bộ, phân tán, nhỏ bé hay sao? Thế mà ở đây cuộc tổng bãi công đã lan ra như một đám cháy. Hàng vạn và hàng chục vạn người đã và đang đứng lên. Việc cổ động chính trị đang phát triển một cách phi thường. Tất nhiên, công nhân ở đó còn kém xa giai cấp vô sản anh hùng của nước Ba-lan anh hùng, nhưng chính phủ Nga hoàng đang mau chóng giáo dục họ, đang nhanh chóng bắt buộc họ phải "đuổi kịp Ba-lan".

Không, cuộc tổng khởi nghĩa vũ trang của toàn dân không phải là một ước mơ. Thắng lợi hoàn toàn của giai cấp vô sản và nông dân trong cuộc cách mạng dân chủ hiện nay không phải là một ý nghĩ viển vông. Và thắng lợi đó sẽ mở ra những triển vọng vĩ đại biết chừng nào cho giai cấp vô sản châu Âu, những người mà bọn quân phiệt và địa chủ phản động đã nhiều năm kìm hãm một cách trái tự nhiên lòng khát khao hạnh phúc của họ! Thắng lợi của cuộc cách mạng dân chủ ở Nga sẽ báo hiệu mở đầu của cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa, sẽ báo hiệu thắng lợi mới của những người anh em của chúng ta, những người vô sản giác ngộ ở tất cả các nước.

So với cuộc đấu tranh mạnh mẽ và anh hùng của giai cấp vô sản thì cái thái độ bầy tôi trung thành của những đại biểu phái hội đồng

địa phương và phái "Giải phóng" tại buổi tiếp kiến nổi tiếng của Ni-cô-lai II, đã tỏ ra bần tiện một cách ghê tởm biết chừng nào. Những kẻ diễn trò hề này đã chịu sự trừng phạt đích đáng. Mực chưa ráo trên những bản báo cáo nịnh hót ca tụng của họ về những lời ban ơn của Nga hoàng, thì ý nghĩa thật sự của những lời đó đã được phơi bày trước tất cả mọi người trong những hành động mới. Chế độ kiểm duyệt hoành hành. Tờ báo "Nước Nga"<sup>126</sup> bị đình bản chỉ vì đăng một lời chào mừng hết sức dè dặt. Nên chuyên chế cảnh sát do Tơ-rê-pốp cầm đầu đang thịnh. Những lời của Nga hoàng được chính thức giải thích theo ý nghĩa là nhà vua hứa triệu tập một quốc hội *tư vấn* gồm các đại biểu nhân dân trong điều kiện chế độ chuyên chế vốn có từ lâu đời và "độc đáo" vẫn là bất khả xâm phạm!

Ý kiến đánh giá của công tước Mê-séc-xki về buổi tiếp đoàn đại biểu, đăng trong tờ "Người công dân"<sup>127</sup>, là đúng. Ông viết: Ni-cô-lai đã biết cách donner le change những đại biểu phái hội đồng địa phương và phái tự do. Ni-cô-lai đã đánh lừa được họ!

Một sự thật hiển nhiên! Những người lãnh tụ của phái hội đồng địa phương và của phái "Giải phóng" đã bị đánh lừa. Thật là đáng đời họ. Về hành động tôi tớ của họ, về việc họ che giấu những quyết định và ý nghĩ thật sự của họ về hiến pháp, và về việc họ hèn hạ lặng thinh không trả lời bài diễn văn xảo quyệt của Nga hoàng, họ đã bị trừng phạt thích đáng. Họ đã và đang luôn luôn mà cả, tìm mọi cách có được cái trò hề tự do "an toàn" đối với giai cấp tư sản. Tất cả chúng đã mà cả với nhau – Si-pốp với Bu-lu-ghin, Tơ-ru-bê-txơ-côi với Si-pốp, Pê-tơ-run-kê-vích và Rô-di-tsép với Tơ-ru-bê-txơ-côi, Xto-ru-vê với Pê-tơ-run-kê-vích và Rô-di-tsép. Họ mà cả và "tạm thời" thoả thuận về cương lĩnh hoàn toàn kiểu Si-pốp của đoàn đại biểu hội đồng địa phương. Bọn lái buôn này đã được trả lời một cách thích đáng... bằng một cái đá đít của chiếc bốt nhà binh.

Chẳng lẽ sự nhục nhã này của các lãnh tụ phái "Giải phóng" tư sản Nga sẽ không phải là bước đầu của sự kết thúc ư? Lẽ nào những người có khả năng trở thành những người *dân chủ* thành

thật và trung thực thậm chí bấy giờ lại không lánh xa cái "đảng dân chủ - lập hiến" lùng danh đó? Lê nào họ không hiểu rằng họ sẽ tự làm ô danh mình một cách tuyệt vọng và phản bội sự nghiệp cách mạng nếu họ ủng hộ một "chính đảng" trong đó "phái hội đồng địa phương" quy luy trước chế độ chuyên chế, còn "Hội liên hiệp giải phóng" thì quy luy trước phái hội đồng địa phương?

Chúng ta chào mừng kết cục của đoàn đại biểu hội đồng địa phương! Cái mặt nạ đã bị xé toang. Hãy lựa chọn đi, các ngài địa chủ và các ngài tư sản. Hãy lựa chọn đi, các ngài có học thức và các ngài hội viên của mọi loại "hội liên hiệp". Các ngài theo cách mạng hay theo phản cách mạng? Các ngài tán thành tự do hay chống lại tự do? Người nào muốn trở thành một người dân chủ trên thực tế thì người đó phải đấu tranh, người đó phải đoạn tuyệt với bọn luôn cúi và phản bội, người đó phải xây dựng một đảng trung thực, biết tôn trọng mình và những chính kiến của mình, người đó phải kiên quyết và dứt khoát đứng về phía khởi nghĩa vũ trang. Còn những kẻ nào muốn tiếp tục trò ngoại giao, muốn tiếp tục trò úp mở, muốn mà cả và làm tối tăm, đưa ra những sự đe doạ trên lời nói mà chẳng một ai tin, và muốn hân hoan đón lời hứa của đức vua kính mến là sẽ ban cho chức thủ lĩnh quý tộc, thì những kẻ như vậy phải bị công khai phỉ nhổ với sự khinh bỉ chung của những người tán thành tự do.

Đả đảo bọn tư sản phản bội tự do!

Giai cấp vô sản cách mạng muôn năm! Cuộc khởi nghĩa vũ trang giành tự do hoàn toàn, giành chế độ cộng hòa, giành những lợi ích thiết thân và bức thiết nhất của giai cấp vô sản và nông dân, muôn năm!

*Viết ngày 15 (28) tháng Sáu 1905*

*Đăng ngày 3 tháng Bảy (20 tháng Sáu) 1905 trên báo "Người vô sản", số 6*

*Theo đúng bản đăng trên báo, có đổi chiếu với bản thảo*

## BƯỚC LÙI THỨ BA

Qua những nghị quyết của Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, tất cả các đồng chí đều biết rằng về mặt nguyên tắc và tổ chức, phải có thái độ như thế nào đối với cái gọi là phái thiểu số hay phái "Tia lửa" mới. Trong khi thừa nhận sự cần thiết phải đấu tranh tư tưởng chống lại những tàn dư của "chủ nghĩa kinh tế", Đại hội III thừa nhận rằng những người thuộc phái thiểu số có thể được kết nạp vào các tổ chức của đảng, với điều kiện là họ thừa nhận các đại hội đảng và phục tùng kỷ luật đảng. Chừng nào điều kiện này chưa có thì tất cả các nhóm "thiểu số" phải bị coi là ở ngoài đảng. Đồng thời tất nhiên có thể có những *sự thoả thuận* thực tế với họ, tuỳ theo ý định của Ban chấp hành trung ương và các ban chấp hành địa phương, cũng trên cơ sở những nguyên tắc như đã thoả thuận với phái Bun, v.v..

Hiện nay, chúng tôi chỉ có thể cung cấp cho các đồng chí một vài tin tức về bộ phận ở nước ngoài của phe thiểu số đã ly khai khỏi đảng. Ngay sau đại hội, Ban chấp hành trung ương đã viết thư cho "Đồng minh", cũng như cho những người phụ trách kỹ thuật và tài chính của đảng, yêu cầu Đồng minh cho biết thái độ của mình đối với Đại hội III, và yêu cầu các đồng chí phụ trách kỹ thuật và tài chính chuyển tài sản của đảng cho Ban chấp hành trung ương. Không có một sự trả lời nào về những bức thư đó cả. Phái "Tia lửa" mới không từ chối việc lấy danh nghĩa toàn đảng để sử dụng nhà in và kho dự trữ của đảng, để nhận tiền của Đảng dân chủ - xã hội Đức và của nước ngoài nói chung, nhưng

họ không muốn báo cáo với đảng về việc sử dụng tài sản của đảng, về việc chi tiêu quỹ của đảng. Chúng tôi nghĩ rằng bình luận về hành động đó là thừa.

Trong một bài báo nói về Đại hội III ("Người vô sản", số 1<sup>1)</sup>), chúng tôi đã tỏ ý mong muốn rằng bộ phận đã ly khai khỏi đảng ít nhất cũng phải mau chóng tự tổ chức thành một nhóm thật hoàn chỉnh về mặt nội bộ, như vậy những sự thoả thuận riêng lẻ sẽ được tiến hành dễ dàng hơn và con đường đi tới thống nhất trong tương lai sẽ rõ ràng hơn. Tiếc thay, ngay cả sự mong muốn đó của chúng tôi hầu như cũng không thực hiện được. Nghị quyết của "hội nghị" phái thiểu số đến nay đã được công bố (xem cuốn sách nhỏ hết sức thú vị: "Hội nghị I toàn Nga của các cán bộ đảng", xem Phụ trương riêng của báo "Tia lửa", số 100, và cả số 100 báo đó nữa). Chúng tôi tha thiết mong tất cả các tổ chức đảng tìm đọc quyển sách nhỏ ấy, vì chúng tôi không thể nào hình dung được một tài liệu nào tốt hơn quyển sách đó trong việc đấu tranh tư tưởng với bộ phận đã ly khai khỏi đảng. Những nghị quyết đó chứng tỏ sự bất lực hoàn toàn của phái thiểu số trong việc tổ chức ngay cả những người cùng phái của mình. Họ thậm chí không triệu tập được hội nghị của họ: với việc công bố triệu tập Đại hội III, chúng tôi, Thường vụ các ban chấp hành của phái đa số và Ban chấp hành trung ương, đã triệu tập hội nghị đó cho họ. Đại biểu các tổ chức men-sê-vích được sự ủy nhiệm của các tổ chức của họ đi dự đại hội, nhưng họ lại rời vào một hội nghị! Hội nghị quyết định không công nhận những nghị quyết của Đại hội III và quyết định hủy bỏ điều lệ đảng đã được Đại hội II thông qua! Hội nghị không thể biến thành một đại hội, những nghị quyết của nó là nghị quyết của một hội nghị *tư vấn*, cần được sự chấp nhận của mỗi tổ chức. Không có thống kê đầy đủ danh sách những người tham gia hội nghị, cũng không có biên bản nào cả. Do đó các tổ chức của phái thiểu số chỉ có thể trả lời có hay không về vấn đề họ có công nhận nghị quyết này hay nghị quyết khác không.

<sup>1)</sup> Xem tập này, tr. 240 - 241.

Như vậy là người ta sẽ biểu quyết với những lá phiếu biểu quyết trong điều kiện không thể sửa đổi văn bản nghị quyết và những người biểu quyết không được biết về toàn bộ quá trình tranh luận về các nghị quyết. Có trời mà biết được người ta sẽ tổng kết như thế nào những lá phiếu biểu quyết đó, vì số phiếu có thể khác nhau khi phê duyệt phần này và bác bỏ phần khác trong nghị quyết. Ở đây chúng ta thấy cái nguyên tắc trưng cầu ý kiến kiểu Bô-na-pác-tơ, khác với nguyên tắc đại diện dân chủ đã được tất cả những người dân chủ - xã hội trên toàn thế giới thừa nhận. Ở chúng ta thì những đại biểu được bầu ra một cách dân chủ và có trách nhiệm phải báo cáo của các tổ chức có đủ thẩm quyền, họp lại bàn bạc với nhau và quyết định. Nói họ thì đại biểu cùng với khách họp lại bàn bạc với nhau và đề nghị, còn các tổ chức có đủ thẩm quyền nói tán thành hay phản đối sau khi sự việc đã rồi. Khó có thể tưởng tượng được một chế độ bầu phiếu nào khác có khả năng hơn trong việc phá hoại tổ chức của những người dân chủ - xã hội. Trong thực tế chế độ trưng cầu ý kiến này bao giờ cũng biến thành một trò hề.

"Điều lệ tổ chức" mà hội nghị đại biểu đã thông qua và gồm có 13 điều, quả là một loại châu ngọc. Điều lệ dựng lên một tòa nhà của đảng gồm sáu tầng theo trật tự từ dưới lên trên như sau: 1) tập thể lãnh đạo, 2) ban chấp hành, 3) đại hội khu, 4) ban chấp hành khu, 5) hội nghị đại biểu, và 6) tiểu ban chấp hành. Nói chung thì cơ quan cấp dưới bầu cơ quan cấp trên. Nhưng quan hệ giữa tập thể lãnh đạo và ban chấp hành không phải dựa trên nguyên tắc bầu cử mà dựa trên nguyên tắc "thoả thuận", như phái "Tia lửa" mới nghĩ, hay trên nguyên tắc "hỗn độn", như chúng tôi thấy. Một mặt, toàn ban chấp hành nằm trong tập thể lãnh đạo, cùng với tất cả các uỷ viên không những của các ban chấp hành huyện, mà của cả "những nhóm hoạt động trong các tầng lớp nhân dân đặc biệt". Mặt khác, "trong ban chấp hành huyện cũng gồm có một đại biểu của ban chấp hành"!! Một mặt, tất cả những quyết định trọng yếu phải xuất phát từ tập thể lãnh đạo; mặt khác, trong trường hợp bất thường, ban chấp hành có thể hành động độc

lập "trước khi hỏi ý kiến (!) các ban chấp hành huyện". Mặt khác nữa, "ban chấp hành bắt buộc phải thường kỳ báo cáo về hoạt động của mình cho các ban chấp hành huyện". Nếu đa số uỷ viên các ban chấp hành huyện không tín nhiệm ban chấp hành, thì ban chấp hành được cải tổ "theo sự thoả thuận chung giữa ban chấp hành khu và các ban chấp hành huyện". Quyền hạn cũng như thành phần các cấp khác của đảng (kể cả ban chấp hành huyện) hoàn toàn không được xác định. Khái niệm về đảng viên, mà phái men-sê-vích đã đấu tranh về mặt nguyên tắc để bảo vệ tại Đại hội II, đã bị hoàn toàn vứt bỏ! Cho đến nay, nguyên tắc "thoả thuận" giữa các thành viên của cùng một tổ chức hay cùng một đảng – mà những người ăn ý với nhau trong tất cả những vấn đề chủ yếu về cương lĩnh và sách lược – bị coi là một nguyên tắc vô chính phủ. Những người dân chủ - xã hội trên toàn thế giới, trong những trường hợp như vậy, đã và đang thực hiện nguyên tắc thiểu số phục tùng đa số. Phái "Tia lửa" mới muốn nêu cho thế giới thấy một tấm gương không phai mờ rằng hai nguyên tắc đó có thể hoà với nhau trong sự mất trật tự hết sức "thi vị". Mới đây chúng tôi tình cờ được xem một tờ báo Đức với khẩu hiệu: "Weder Auto - rität noch Majorität" – "đả đảo quyền uy, đả đảo nguyên tắc đa số". Đó là một nguyên tắc giống như tổ chức - quá trình của phái "Tia lửa" mới. Tờ báo này là cơ quan ngôn luận của bọn vô chính phủ Đức: "Der Anarchist"<sup>11)</sup>.

Khi bầu cơ quan trung ương ("cơ quan thống nhất toàn bộ công tác đảng"), phái "Tia lửa" mới thích bầu cử gián tiếp, qua các đại biểu cử tri, hơn là bầu cử trực tiếp. Tiểu ban chấp hành không do các đại biểu các tập thể lãnh đạo trực tiếp bầu ra, mà bầu qua *bốn cấp!* Chỉ có trời biết tại sao đột nhiên lại có sự ghét bỏ việc bầu cử trực tiếp. Một số người nghĩ: hay là phái "Tia lửa" mới đã bị ánh hưởng của tấm gương của ông Xto-ru-vê chăng? Ông Xto-ru-vê là người muốn rằng thượng nghị viện được bầu bằng đầu phiếu phổ thông, nhưng không trực tiếp. Cuộc bầu cử bốn cấp

<sup>11)</sup> – "Người vô chính phủ"

này sẽ được tiến hành như thế nào thì cũng chỉ có trời biết thôi, vì trong "điều lệ" không thấy ghi gì về điểm này cả.

Rõ ràng thật đáng nực cười nếu nghiêm chỉnh chấp nhận điều lệ này, cái điều lệ mà chúng ta hoàn toàn chưa nói hết những cái đẹp của nó. Điều lệ này sẽ không bao giờ được áp dụng. Cái cỗ xe sáu tầng ấy sẽ không thể nào nhích lên được một phân, dù cho người ta có thể chế tạo ra nó. Nhưng ý nghĩa của điều lệ đó không phải về mặt thực tiễn mà về mặt nguyên tắc. Nó là sự minh họa tuyệt diệu, vô song cho cái thuyết nổi tiếng "tổ chức - quá trình". Giờ đây, ngay người mù cũng phải thấy rằng cái tổ chức - quá trình đó có nghĩa là phá hoại tổ chức. Từ trước đến nay, phái men-sê-vích đã hành động như những kẻ phá hoại tổ chức đối với đối thủ của mình, đối với Đại hội II và các cơ quan do đại hội lập nên. Bây giờ thì họ tỏ ra là những người phá hoại tổ chức đối với những người theo họ. Đó thật sự là đưa sự phá hoại tổ chức lên thành nguyên tắc.

Phái men-sê-vích đã bắt đầu từ việc vi phạm điều lệ của bản thân họ, điều đó không làm chúng ta ngạc nhiên. Họ không hề đề ra một sự phân chia nước Nga ra từng vùng. Họ không bầu ra tiểu ban chấp hành nào dù là sơ bộ, trong khi chờ đợi sự xác nhận các ban chấp hành và các tổ chức. Hội nghị đã bầu ra Tiểu ban tổ chức, mà không thấy quy định trong điều lệ, và giao cho nó những nhiệm vụ đặc biệt! Hiện nay, ngay cả những sự thoả thuận tạm thời và bộ phận với phái men-sê-vich cũng hết sức khó khăn vì Tiểu ban tổ chức này không có một cương vị chính thức nào, và những biện pháp của nó không có một ý nghĩa quyết định nào. Người nào muốn quan hệ với phái men-sê-vich, hãy chịu khó liên hệ với riêng từng tổ chức của họ, thậm chí liên hệ với từng ông "chúa" một, ông chúa đó có thể nói: "ta không cho phép!".

Cuối cùng, điều đặc biệt kỳ quái trong "điều lệ" của phái thiểu số là việc hoàn toàn bỏ qua không nói tới các cơ quan ngôn luận của đảng và sách báo đảng nói chung. Cơ quan ngôn luận thì có (tờ "Tia lửa", "Người dân chủ - xã hội"<sup>128</sup>) và sẽ có, nhưng trong "điều lệ", mà hội nghị đại biểu thông qua, không thấy quy định

một quan hệ nào cả giữa các cơ quan ấy và đảng. Điều đó thật là kỳ quái, nhưng đó là sự thật. Các nhà viết văn đều đứng ngoài đảng, đứng trên đảng. Không có một sự kiểm soát nào, không có một sự báo cáo nào, không có một sự lệ thuộc nào về mặt vật chất. Có một cái gì giống như trong những ngày tối tệ của chủ nghĩa cơ hội ở những người xã hội chủ nghĩa Pháp: đảng đứng riêng, và những nhà viết văn đứng riêng. Đứng trên quan điểm này mà nói, thì có lẽ nghị quyết sau đây của hội nghị không phải là ngẫu nhiên. Đó là nghị quyết về sách báo đảng (?): "Hội nghị cho rằng: 1) Tiểu ban tổ chức cần phải có những biện pháp nhằm mở rộng điều kiện cho các nhà viết văn của đảng có khả năng trên báo chí hợp pháp tiến hành cuộc đấu tranh cho những nguyên lý lý luận của đảng". Ta thấy có một cái gì giống tổ chức men-sê-vich: một nhóm "các nhà viết văn của đảng" không chịu trách nhiệm và "độc lập", không thay thế được và không bị thay thế. Và bên cạnh họ là một tiểu ban có nhiệm vụ quan tâm... đến việc xuất bản hợp pháp!

Về kiểu tổ chức này, khó mà có thể nói một cách nghiêm túc được. Cách mạng càng tới gần và càng gần có khả năng phát biểu công khai trên báo chí "hợp pháp" của những người dân chủ - xã hội, thì đảng của giai cấp vô sản lại càng cần phải nghiêm chỉnh tôn trọng nguyên tắc "những nhà viết văn của đảng" phải tuyệt đối chịu trách nhiệm trước đảng, nguyên tắc họ phải phụ thuộc vào đảng.

Còn nói về những nghị quyết có tính chất sách lược của hội nghị thì những nghị quyết này xác nhận một cách hùng hồn lời tuyên bố của Đại hội III về những xu hướng trong Đảng dân chủ - xã hội, những xu hướng "giống "chủ nghĩa kinh tế"", và về "việc thu hẹp quy mô của công tác đảng". Chúng tôi sẽ không nói gì về việc duyệt những nghị quyết đó một cách không thận trọng không thể tưởng tượng được, những nghị quyết này phần nhiều giống như những bản phác thảo ý kiến, những câu châm ngôn, những điều suy nghĩ và những đoạn trích trong bản thảo. Về mặt này, những nghị quyết của hội nghị chỉ có thể gấp đôi thủ là bản

"cương lĩnh của "Hội liên hiệp giải phóng"". Trước mặt chúng ta không phải là những chỉ thị chính xác, rõ ràng của cơ quan tối cao của đảng, mà là... những bài tập viết của một số người viết văn của đảng.

Chúng ta hãy xem nội dung của họ. Về vấn đề cấp bách là khởi nghĩa, chúng ta không thấy họ nói rằng khởi nghĩa trở thành điều "cần thiết"; rằng cần phải giải thích không những ý nghĩa chính trị của khởi nghĩa, mà cả "mặt thực tiễn và tổ chức" của nó; rằng nhằm mục đích này, chúng ta phải "tổ chức giai cấp vô sản" và "thành lập những nhóm đặc biệt khi cần thiết" (nghị quyết của Đại hội III). Không thấy nói gì cả. Trước hết, chúng ta thấy họ nói rằng "không có" khả năng định thời gian khởi nghĩa và chuẩn bị khởi nghĩa bằng phương pháp tổ chức bí mật; rồi sau đó, chúng ta đọc thấy rằng, với việc mở rộng công tác cổ động và mở rộng tổ chức, có thể biến các phong trào tự phát thành các cuộc "khởi nghĩa có kế hoạch". Thế mà sự hỗn độn đó, người ta lại định đem ra làm chỉ đạo tư tưởng cho đảng của giai cấp vô sản đấy! Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga đã *nhắc lại và xác nhận* tất cả những chân lý trước đây về tuyên truyền, cổ động, về phong trào dân chủ chung, v.v. nhưng *bổ sung* thêm vào đó một nhiệm vụ mới: tổ chức giai cấp vô sản để khởi nghĩa, làm sáng tỏ "mặt thực tiễn và tổ chức" của những phương pháp đấu tranh mới, của cuộc đấu tranh kiên quyết cho tự do. Hội nghị đại biểu chỉ nói tới việc "chuẩn bị khởi nghĩa" nói chung, chỉ nhắc lại những điều cũ rích về cổ động và tổ chức nói chung, mà không dám tự đề ra một nhiệm vụ mới nào, cũng không đưa ra một khẩu hiệu chỉ đạo nào về sự cần thiết phải tiến thêm một bước nữa từ sự chuẩn bị nói chung mà chúng tôi đã nói đến từ năm 1902, sang việc tổ chức công việc về mặt thực tiễn và tổ chức. Thật là hoàn toàn giống như "phái kinh tế" cũ. Khi những nhiệm vụ mới của đấu tranh chính trị nổi bật lên, thì họ lại hạ thấp những nhiệm vụ ấy xuống, chia thành giai đoạn và làm cho chúng phụ thuộc vào nhiệm vụ đấu tranh kinh tế.

Những người dân chủ - xã hội cách mạng nói: không những

chỉ có đấu tranh kinh tế, mà cả đấu tranh chính trị, dưới những hình thức rộng rãi nhất và táo bạo nhất. "Phái kinh tế" trả lời: phương pháp tốt nhất để cổ động chính trị là đấu tranh kinh tế. Bây giờ những người dân chủ - xã hội cách mạng nói: không những chỉ có tuyên truyền và cổ động nói chung, không những chỉ có giải thích ý nghĩa chính trị của cuộc khởi nghĩa, mà còn phải thành lập những nhóm đặc biệt, bắt tay ngay tức khắc vào công tác thực tiễn và tổ chức, phải có "những biện pháp tích cực nhất để vũ trang giai cấp vô sản". Phái "Tia lửa" mới trả lời: không thể tiến hành cuộc khởi nghĩa có kế hoạch; chúng ta phải mở rộng công tác cổ động, củng cố tổ chức, chuẩn bị biến cái tự phát thành cái có kế hoạch; chỉ có trên cơ sở đó, "thời cơ khởi nghĩa mới có thể xích tới gần", chỉ có trên cơ sở đó, "những sự chuẩn bị về mặt kỹ thuật và chiến đấu mới có thể có ý nghĩa ít nhiều quan trọng...".

Đối với họ, thời cơ khởi nghĩa vẫn chưa "tới gần"! Đối với họ, những sự chuẩn bị thực tiễn vẫn còn "có thể có" "ý nghĩa ít nhiều quan trọng"! Đó không phải là chủ nghĩa theo đuôi thuần túy hay sao? Đó không phải là hạ thấp nhiệm vụ "cấp bách" (cấp bách theo nhận định của Đại hội III) mà chúng ta mới làm được cực kỳ ít ỏi cho việc thực hiện nhiệm vụ này, hay sao? Chẳng phải là những người đó đã lùi từ khởi nghĩa về cổ động, như "phái kinh tế" lùi từ đấu tranh chính trị về đấu tranh kinh tế với bọn chủ và chính phủ, hay sao? Hãy đọc tờ "Giải phóng", số 71, xem ông Xto-ru-vê đang lùi khỏi khẩu hiệu khởi nghĩa vũ trang như thế nào, xem vị lãnh tụ đó của giai cấp tư sản tự do đang phủ nhận sự tất yếu của cuộc khởi nghĩa ấy như thế nào (tr. 340), xem ông ấy ra sức làm giảm ý nghĩa của "cách mạng về mặt kỹ thuật" như thế nào, xem ông ta "làm sâu sắc thêm" khẩu hiệu khởi nghĩa bằng cách chỉ ra "những điều kiện tâm lý và xã hội" như thế nào, xem ông ta đã thay thế khẩu hiệu đó bằng khẩu hiệu "làm cho quần chúng thấm nhuần tư tưởng về cải cách dân chủ" như thế nào – thì các bạn sẽ hiểu rằng chủ nghĩa theo đuôi của phái "Tia lửa" mới sẽ gây một ảnh hưởng đồi truy sâu sắc như thế nào đối với giai cấp vô sản, nó sẽ làm lợi cho ai.

Vấn đề chính trị cấp bách khác là vấn đề chính phủ cách mạng lâm thời. Vấn đề này đã được nêu ra một cách rõ ràng và rành mạch trong nghị quyết của Đại hội III. Trong phần lập luận của nghị quyết có nói: phải đấu tranh cho chế độ cộng hoà: chỉ có thể giành được chế độ cộng hòa trong điều kiện cuộc khởi nghĩa hoàn toàn thắng lợi; chính phủ cách mạng lâm thời cần phải triệu tập quốc hội lập hiến để thật sự đảm bảo việc bầu cử được tự do và đúng đắn; cần phải chuẩn bị đấu tranh chống giai cấp tư sản để bảo vệ những thành quả của cách mạng. Kết luận và chỉ thị của đại hội là: phải làm cho giai cấp vô sản nhận thấy cần thiết phải có một chính phủ cách mạng lâm thời. Giai cấp vô sản phải nêu ra với chính phủ này những yêu sách thật dứt khoát rõ ràng, cụ thể là: thực hiện toàn bộ cương lĩnh tối thiểu. Những người dân chủ - xã hội có thể tham gia chính phủ (hành động "từ trên xuống"); mục đích của sự tham gia đó đã được quy định rõ ràng (đấu tranh không thương tiếc chống bọn phản cách mạng và bảo vệ những lợi ích độc lập của giai cấp công nhân). Những điều kiện của sự tham gia như vậy cũng được vạch ra không kém phần rõ ràng. Điều kiện hình thức là: sự kiểm soát chặt chẽ của đảng; điều kiện vật chất, tức điều kiện về sự hợp lý của sự tham gia như vậy, là: triệt để bảo vệ sự độc lập của Đảng dân chủ - xã hội và chuẩn bị những điều kiện cho cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa. Việc nêu ra những điều kiện tham gia chính phủ, những điều kiện về áp lực từ trên xuống - như là một hình thức hoạt động mới, đặc trưng cho một thời đại cách mạng - được bổ sung thêm bằng việc nêu lên những hình thức và mục đích của áp lực từ dưới lên, áp lực này phải được duy trì thường xuyên và bắt buộc trong tất cả các trường hợp, áp lực của giai cấp vô sản được vũ trang và được Đảng dân chủ - xã hội lãnh đạo, đối với chính phủ cách mạng lâm thời. Nói chung về toàn bộ thì, ở đây chúng ta thấy câu trả lời đầy đủ về vấn đề chính trị mới, việc nêu ra cụ thể ý nghĩa của những hình thức đấu tranh mới và mục đích của những hình thức đó, nêu lên cương lĩnh của cuộc đấu tranh đó và những điều kiện mà những hình thức này có thể được sử dụng.

Còn trong nghị quyết của hội nghị đại biểu thì thế nào? Nghị quyết này bắt đầu bằng một lời khẳng định hết sức *sai lầm* cho rằng "thắng lợi quyết định của cách mạng đối với chế độ Nga hoàng" có thể được đánh dấu hoặc bằng việc thành lập một chính phủ lâm thời, "hoặc bằng sự chủ động cách mạng của một tổ chức đại biểu nào đó, tổ chức này, dưới áp lực cách mạng trực tiếp của nhân dân, quyết định việc tổ chức quốc hội lập hiến của toàn dân".

Có thể và cần phải đưa ra cho đảng những chỉ dẫn có tính chất sách lược cả trong trường hợp khởi nghĩa thắng lợi cũng như trường hợp khởi nghĩa thất bại, cả trong trường hợp triệu tập một quốc hội thật sự lập hiến thông qua con đường cách mạng và trường hợp Nga hoàng triệu tập cái tổ chức đại diện nhân dân trò hề nào đó. Thế nhưng, nếu gọi cái còn thiếu điều kiện quyết định nhất để thắng lợi, – là thắng lợi quyết định, thì như vậy có nghĩa là làm vẫn đục ý thức cách mạng, chứ không phải lánchez đạo ý thức đó. Bất cứ một "quyết định" nào của bất kỳ một cơ quan đại diện nào nhằm tổ chức một quốc hội lập hiến cũng đều khác xa thắng lợi quyết định, giống như lời nói khác xa việc làm, vì chính quyền Nga hoàng nắm lực lượng trong tay, mà lực lượng này có khả năng ngăn cản lời nói trở thành việc làm. Nghị quyết của phái "Tia lửa" mới giống hệt lời khẳng định của "phái kinh tế" cũ cho rằng thắng lợi quyết định của công nhân có thể hoặc là việc họ giành được ngày làm 8 giờ, hoặc là việc chính phủ ban cho họ ngày làm 10 giờ, từ đó công nhân sẽ chuyển sang ngày làm 9 giờ.

Nghị quyết của hội nghị đại biểu nhắc lại những luận điểm không thể hoài nghi được của chủ nghĩa Mác về tính chất tư sản của cuộc cách mạng dân chủ, nhưng giải thích những luận điểm này một cách hẹp hoặc không đúng. Đáng lẽ đưa khẩu hiệu chiến đấu là: chế độ cộng hoà, thì chúng ta lại thấy mô tả quá trình "thủ tiêu chế độ quân chủ". Đáng lẽ nêu lên những điều kiện và nhiệm vụ của phương pháp đấu tranh mới "từ trên xuống", – phương pháp này có thể và phải được sử dụng trong trường hợp thắng lợi của cuộc khởi nghĩa của giai cấp vô sản trong thời đại cách mạng, – thì chúng ta lại thấy người ta đưa ra luận điểm "vẫn là

một đảng đối lập cách mạng cực đoan". Đó là một luận điểm rất tốt đối với cuộc đấu tranh ở nghị trường và đối với hoạt động từ dưới lên, nhưng nó chính lại là điều chưa đủ trong thời kỳ khởi nghĩa. Trong thời kỳ khởi nghĩa, nhiệm vụ của "phe đối lập" là dùng bạo lực lật đổ chính phủ, thế mà về vấn đề này, thì hội nghị lại không đưa ra được khẩu hiệu chỉ đạo.

Trong khi thừa nhận khả năng "cướp chính quyền" một cách cục bộ và ngẫu nhiên tại một số thành phố và huyện, nghị quyết của hội nghị đại biểu lại từ bỏ "nguyên lý" của báo "Tia lửa" mới cho rằng tham gia chính phủ cách mạng lâm thời cùng với giai cấp tư sản là phản bội giai cấp vô sản, là chủ nghĩa Min-lô-răng, v.v.. Sự phản bội cục bộ và ngẫu nhiên vẫn là sự phản bội. Nhưng hạn chế nhiệm vụ trong phạm vi một số thành phố và huyện thì không giải quyết được nhiệm vụ đó, mà chỉ phân tán sự chú ý và làm cho vấn đề bị xé vụn ra, trở nên rối rắm thêm. Sau hết, khẩu hiệu về những "công xã cách mạng", ghi trong nghị quyết của hội nghị, cũng chỉ gần giống một câu trống rỗng vì sự không rõ ràng của nó, khác với khẩu hiệu về chuyên chính dân chủ - cách mạng của giai cấp vô sản và nông dân.

Toàn bộ nghị quyết của phái "Tia lửa" mới về chính phủ cách mạng lâm thời cũng phạm phải một sai lầm như trong nghị quyết của họ về khởi nghĩa là: không biết xác định những nhiệm vụ sách lược mới của giai đoạn trước mắt, nhắc lại điều cũ kỹ chứ không kêu gọi tiến lên, không có khẩu hiệu chỉ đạo cho giai cấp tiên phong trong cuộc cách mạng dân chủ, hạ thấp những nhiệm vụ và quy mô hoạt động của giai cấp này, hạ thấp nhiệt tình cách mạng và nghị lực cách mạng của nó. Khuynh hướng chính trị của đường lối sách lược sai lầm này là ở chỗ phái "Tia lửa" mới tới gần phái "Giải phóng", là nhường vai trò lãnh đạo trong cuộc cách mạng dân chủ cho giai cấp tư sản tự do, biến giai cấp vô sản thành vật phụ thuộc thông thường của giai cấp tư sản tự do.

Sai lầm cơ bản này còn thể hiện trong những nghị quyết khác, ít quan trọng hơn của hội nghị. Chẳng hạn, đáng lẽ đưa ra khẩu

hiệu: giành ngày làm 8 giờ bằng biện pháp cách mạng (nghị quyết của Đại hội III), thì lại chỉ đưa ra khẩu hiệu cũ kỹ, không đủ đối với giai đoạn hiện nay, tức là khẩu hiệu cổ động cho việc quy định ngày làm 8 giờ bằng con đường pháp chế. Đáng lẽ là tổ chức ngay những uỷ ban nông dân cách mạng, thì chúng ta chỉ thấy đề nghị đưa cho quốc hội lập hiến yêu sách đòi thành lập các uỷ ban đó. Đáng lẽ là khẩu hiệu: đấu tranh chống tính chất không triệt để, tính chất hạn chế, tính chất không đầy đủ của phong trào giải phóng của giai cấp tư sản, đấu tranh ở nơi nào mà những tính chất ấy thể hiện ra (nghị quyết của Đại hội III), – thì nghị quyết của hội nghị lại lặp lại sai lầm của Xta-rô-ve, đeo đuổi một nhiệm vụ viển vông: đi tìm một "tờ giấy quý", nêu ra những "điểm" mà nếu thực hiện được thì có thể gọi người dân chủ tư sản là người bạn chân thành của nhân dân. Tất nhiên, những "điểm" trong nghị quyết của phái "Tia lửa" mới đều tỏ ra ngay là không đầy đủ. Không có khẩu hiệu: chế độ cộng hoà. Như vậy là một nhóm dân chủ như "Liên minh giải phóng Nga" ("Người vô sản", số 4<sup>1</sup>) phù hợp với những "điểm" đó, mặc dù thật ra không có một đảm bảo nào để phái "Giải phóng" sẽ không chiếm ưu thế trong nhóm này.

Lẽ tất nhiên là trong một bài báo, chúng tôi chỉ có thể nêu ra những điểm hết sức chung và ngắn về sai lầm chủ yếu trong toàn bộ đường lối sách lược của phái "Tia lửa" mới, đã bộc lộ trong nghị quyết của hội nghị. Luận điểm "tổ chức - quá trình" của họ thiếu nghiêm túc chừng nào thì những khuynh hướng sai lầm của đường lối sách lược của phái "Tia lửa" mới nghiêm trọng và quan trọng đối với đảng chừng ấy. Do đó, chúng tôi sẽ phân tích tỉ mỉ những khuynh hướng đó trong một cuốn sách riêng hiện nay đang in và sẽ ra mắt một ngày gần đây nhất<sup>129</sup>.

"Người vô sản", số 6, ngày 3 tháng Bảy (20 tháng Sáu) 1905

Theo đúng bản đăng trên báo  
"Người vô sản", có đối chiếu với  
bản thảo

<sup>1)</sup> Xem tập này, tr. 311 - 325.

## AU BUREAU SOCIALISTE INTERNATIONAL

Chers Citoyens,

La Rédaction du "Prolétaire" a reçu aujourd'hui un télégramme de Berlin. Un camarade nous pris d'informer le Bureau Inter., que selon un télégramme privé du "Berliner Tageblatt" le gouvernement russe a prié les puissances d'envoyer leurs stationnaires de Constantinople à Odesse pour lui aider à rétablir l'ordre.

Il est bien probable que le gouvernement russe ayant perdu toute confiance en ses propres forces navales tachera à faire combattre contre la révolution russe les navires de guerre des états européens sous le prétexte de défense des étrangers *demeurant* à Odessa.

Ainsi existe-t-il un grave peril que les peuples européens ne soient réduits à rôle des bourreaux de la liberté russe. C'est pourquoi nous vous prions, chers citoyens, de considérer cette question et de chercher un moyen pour prévenir cette éventualité. Peut-être serait-il opportun de publier un appel au nom du Bureau Int. Soc. aux ouvriers de tous les pays. Dans cet appel il faudrait souligner que ce ne sont pas des émeutes de la populace qui ont lieu en Russie, mais que c'est la révolution, la lutte pour la liberté, que cette lutte a pour but la convocation d'une assemblée constituante, exigée par tous les partis progressistes et surtout par le parti démocrate socialiste ouvrier. Peut-être un pareil appel, traduit en toutes les langues, publié dans tous les journaux socialistes du monde, répandu par tous les moyens qui peuvent être à

## GỬI CỤC QUỐC TẾ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA

Các bạn thân mến,

Ban biên tập tờ "Người vô sản" hôm nay nhận được bức điện từ Béc-lanh. Một đồng chí yêu cầu chúng tôi báo tin cho Cục quốc tế xã hội chủ nghĩa biết rằng, theo một bức điện riêng gửi cho tờ "Berliner Tageblatt"<sup>[130]</sup>, chính phủ Nga đã yêu cầu các cường quốc gửi các tàu cảnh giới<sup>[131]</sup> của họ đậu ở Côn-xtan-ti-nô-pôn tới Ô-đét-xa để giúp chính phủ Nga khôi phục lại trật tự.

Hoàn toàn có thể là chính phủ Nga vì không còn tin vào lực lượng hải quân của mình nữa, sẽ cố gắng bắt các tàu chiến của các nước châu Âu đánh lại cách mạng Nga lấy cớ bảo vệ những người nước ngoài *sống* ở Ô-đét-xa.

Như vậy, có một nguy cơ lớn là nhân dân châu Âu có thể buộc phải làm những tên đao phủ đối với nền tự do ở Nga. Do đó, chúng tôi yêu cầu các bạn, các công dân thân mến, hãy thảo luận vấn đề này và tìm biện pháp ngăn chặn khả năng đó. Có lẽ nên công bố lời kêu gọi công nhân tất cả các nước, nhân danh Cục quốc tế xã hội chủ nghĩa. Trong lời kêu gọi ấy cần nhấn mạnh rằng sự kiện xảy ra ở Nga không phải là những cuộc nổi loạn của đám đen, mà là một cuộc cách mạng, một cuộc đấu tranh cho tự do, rằng cuộc đấu tranh đó nhằm triệu tập một quốc hội lập hiến mà tất cả các đảng phái tiến bộ, đặc biệt là Đảng công nhân dân chủ - xã hội, đòi hỏi. Có lẽ lời kêu gọi như vậy, một khi được dịch ra tất cả các thứ tiếng, được đăng trên báo chí xã hội chủ nghĩa trên toàn thế giới và được phân phát bằng mọi phương tiện mà chúng ta có thể có trong tay, sẽ có thể có ảnh hưởng tới dư luận xã hội và phá vỡ

notre disposition, pourrait-il influencer l'opinion publique et frustrer les plans liberticides du gouvernement russe.

Nous espérons que vous nous communiquerez votre opinion sur ce sujet.

Veuillez agréer, chers citoyens, nos salutations bien fraternelles.

Au nom du Comité Central  
du parti ouvrier démocrate socialiste de Russie  
*N. Lénine (Vl. Oulianoff)*

*Viết bằng tiếng Pháp ngày 21  
tháng Sáu (4 tháng Bảy) 1905*

*Đảng lần đầu ngày 2 tháng Hai  
1924 trên báo "Le Peuple", số 33*

*Theo đúng bản thảo*

các kế hoạch của chính phủ Nga – những kế hoạch nguy hại cho tự do.

Mong rằng các bạn sẽ cho chúng tôi biết ý kiến về vấn đề này.

Xin gửi tới các bạn thân mến lời chào anh em.

Thay mặt Ban chấp hành trung ương  
Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga  
*N. Lê-nin (Vl. U-li-a-nóp)*

*In lần đầu năm 1928 trong V. I.  
Lê-nin Toàn tập, xuất bản lần  
thứ 2 - 3, t. VII*

*Dịch từ tiếng Pháp*

ĐẢNG CỘNG NHÂN DÂN CHỦ - XÃ HỘI NGA

*Vô sản tất cả các nước, đoàn kết lại!*

## BA HIẾN PHÁP HAY LÀ BA CHẾ ĐỘ NHÀ NƯỚC<sup>132</sup>

|                                   |  |  |
|-----------------------------------|--|--|
| Bọn cảnh sát và quan lại muốn gì? | Những người tư sản tự do nhất (những người thuộc phái "Giải phóng" hay Đảng dân chủ - lập hiến) muốn gì? | Những người công nhân giác ngộ (những người dân chủ - xã hội) muốn gì? |
| - Chế độ quân chủ chuyên chế.     | - Chế độ quân chủ lập hiến.  | - Chế độ cộng hoà dân chủ.   |

### NHỮNG CHẾ ĐỘ NHÀ NƯỚC ẤY LÀ GÌ?

| QUÂN CHỦ<br>CHUYÊN CHẾ                           | QUÂN CHỦ<br>LẬP HIẾN  | CỘNG HOÀ<br>DÂN CHỦ                  |
|--|---|--------------------------------------|
| 1. Vua - quân chủ chuyên chế.                    | 1. Vua - quân chủ lập hiến.   | 1. Không có vua nào cả.              |
| 2. Hội đồng nhà nước (quan lại do vua chỉ định). | 2. Thượng nghị viện đại biểu nhân dân (đầu cử gián tiếp, không hoàn toàn bình đẳng và không hoàn toàn phổ thông). | 2. Không có thượng nghị viện nào cả. |

3. Đu-ma nhà nước hay là nghị viện tư vấn của đại biểu nhân dân (đầu phiếu gián tiếp, không bình đẳng và không phổ thông).

3. Hạ nghị viện (đầu phiếu phổ thông, trực tiếp, bình đẳng và bỏ phiếu kín).

3. Một nghị viện cộng hòa duy nhất (đầu phiếu phổ thông, trực tiếp, bình đẳng và bỏ phiếu kín).

### Ý NGHĨA CỦA NHỮNG CHẾ ĐỘ NHÀ NƯỚC ẤY NHƯ THẾ NÀO?

| QUÂN CHỦ<br>CHUYÊN CHẾ   | QUÂN CHỦ<br>LẬP HIẾN  | CỘNG HOÀ<br>DÂN CHỦ  |
|--|---|--|
| 1 và 2. Cảnh sát và quan lại có toàn quyền hành trong tay cảnh sát và quan lại, do nhà vua đứng đầu. | 1. Một phần ba và quan lại có toàn quyền đối với nhân dân.  | 1. Cảnh sát cũng như viên chức không có quyền hành độc lập nào cả; họ phải hoàn toàn phục tùng nhân dân. |
| 3. Giai cấp đại tư sản và bọn địa chủ giàu có có quyền tư vấn.                                       | 2. Một phần ba và quan lại có toàn quyền hành trong tay giai cấp đại tư sản và bọn địa chủ giàu có. | 2. Bọn tư bản và địa chủ không có đặc quyền gì cả.   |
| - Nhân dân không có quyền hành gì cả.  | 3. Một phần ba và quan lại có toàn quyền hành trong tay toàn thể nhân dân.                          | 3. Tất cả quyền hành - thống nhất, đầy đủ và không chia sẻ - trong tay toàn thể nhân dân.                |

## NHỮNG CHẾ ĐỘ NHÀ NƯỚC ẤY NHÀM PHỤC VỤ MỤC ĐÍCH GÌ?

| QUÂN CHỦ<br>CHUYÊN CHẾ   | QUÂN CHỦ<br>LẬP HIẾN  | CỘNG HOÀ<br>DÂN CHỦ  |
|--|---|--|
| Để bọn triều thần, cảnh sát và quan lại được sống sung túc hơn ai hết;<br><br>– để bọn nhà giàu có thể tha hồ cướp bóc công nhân và nông dân;<br><br>– để nhân dân vĩnh viễn không có quyền hành, sống trong tăm tối và ngu dốt. | Để bọn cảnh sát và quan lại phụ thuộc vào bọn tư bản và địa chủ<br><br>– để bọn tư bản, địa chủ và phú nông có thể tự do và yên tâm – dựa vào pháp luật chứ không phải sự lộng quyền – cướp bóc công nhân thành thị và nông thôn. | Để nhân dân tự do và có học thức có thể học cách tự điều khiển lấy công việc của mình, và chủ yếu là – để giai cấp công nhân có thể tự do đấu tranh cho chủ nghĩa xã hội, cho một chế độ không có kẻ giàu người nghèo và tất cả ruộng đất, nhà máy, công xưởng sẽ thuộc về toàn thể nhân dân lao động. |

In thành tờ truyền đơn riêng  
ngày 24 tháng sáu (7 tháng Bảy)  
1905

Theo đúng bản in trong  
tờ truyền đơn

## QUÂN ĐỘI CÁCH MẠNG VÀ CHÍNH PHỦ CÁCH MẠNG

Cuộc khởi nghĩa ở Ô-đét-xa và việc thiết giáp hạm "Pô-tem-kin" ngả về phía cách mạng đã đánh dấu thêm một bước tiến lớn trong sự phát triển của phong trào cách mạng chống chế độ chuyên chế. Các sự kiện đã xác nhận nhanh chóng lụ thường tính chất thích thời của những lời kêu gọi khởi nghĩa và thành lập một chính phủ cách mạng lâm thời – những lời kêu gọi do các đại biểu giác ngộ của giai cấp vô sản mà đại diện là Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, gửi cho nhân dân. Sự bùng nổ mới của ngọn lửa cách mạng đã làm sáng tỏ ý nghĩa thực tiễn của những lời kêu gọi đó và bắt chúng ta phải xác định một cách chính xác hơn nữa những nhiệm vụ của các chiến sĩ cách mạng trong giai đoạn hiện nay ở Nga.

Cuộc khởi nghĩa vũ trang của toàn dân đang chín muồi và đang được tổ chức ngay trước mắt chúng ta do ảnh hưởng của quá trình tự phát của các sự kiện. Cách đây không lâu, sự biểu hiện duy nhất của cuộc đấu tranh nhân dân chống chế độ chuyên chế đã là *các cuộc bạo động*, tức là những sự phản nỗ vô ý thức, vô tổ chức, tự phát, đôi khi còn tàn khốc nuga. Nhưng phong trào công nhân, là phong trào của giai cấp tiên phong nhất, tức giai cấp vô sản, đã nhanh chóng trưởng thành từ giai đoạn khởi đầu đó. Công tác tuyên truyền và cổ động có ý thức của những người dân chủ - xã hội đã có hiệu quả. Những cuộc bạo động đã nhường chỗ cho cuộc đấu tranh bối công có tổ chức và *những cuộc biểu tình chính trị* chống chế độ chuyên chế. Những cuộc đòn áp dã man của quân

đội trong một vài năm qua đã "giáo dục" giai cấp vô sản và tầng lớp bình dân ở thành thị và đã chuẩn bị cho họ tiến lên những hình thức đấu tranh cách mạng cao hơn. Cuộc chiến tranh tối lõi và ô nhục mà chế độ chuyên chế đã đẩy nhân dân vào, đã làm cho nhân dân không chịu được nữa. Quân chúng bắt đầu có những hành động vũ trang chống lại quân đội Nga hoàng. *Những cuộc chiến đấu thật sự trên đường phố, những trận đánh trên chiến luỹ* bắt đầu xảy ra giữa nhân dân và quân đội. Mới gần đây thôi, Cáp-ca-do<sup>133</sup>, Lốt-dơ, Ô-đét-xa và Li-ba-va<sup>134</sup> đã nêu cho chúng ta những tấm gương về sự anh hùng của giai cấp vô sản và nhiệt tình của nhân dân. Cuộc đấu tranh chuyển thành một cuộc khởi nghĩa. Ngay cả quân đội của Nga hoàng cũng không thể không dần dần thấy rằng họ đóng vai trò nhục nhã là những tên dao phủ đối với tự do, là tay sai của cảnh sát. Và quân đội cũng bắt đầu dao động. Thoạt tiên xảy ra những vụ không tuân lệnh lẻ tẻ, những sự bùng nổ trong quân trù bị, những sự phản kháng trong sĩ quan, những việc cổ động trong binh lính, việc một vài đại đội và trung đoàn từ chối không bắn vào những người anh em của mình, tức không bắn vào công nhân. Rồi sau thì *một bộ phận quân đội ngả theo cuộc khởi nghĩa*.

Ý nghĩa rất to lớn của những sự kiện gân đây ở Ô-đết-xa chính là ở chỗ, lần đầu tiên, một bộ phận lớn của lực lượng vũ trang của chế độ Nga hoàng ở đây – cả một thiết giáp hạm – đã công khai ngả về phía cách mạng. Chính phủ đã có những cố gắng điên cuồng và dùng tất cả mọi mánh khoé để che giấu nhân dân sự kiện đó, để dập tắt ngay từ đầu cuộc khởi nghĩa của thuỷ thủ, nhưng tất cả đều vô hiệu quả. Các tàu chiến được phái đi chống lại chiếc thiết giáp hạm "Pô-tem-kin", từ chối không đánh lại các đồng chí của mình. Bằng cách loan tin khắp châu Âu rằng chiếc "Pô-tem-kin" đã đầu hàng và Nga hoàng đã hạ lệnh đánh đắm chiếc thiết giáp hạm cách mạng, chính phủ chuyên chế chỉ làm cho mình hoàn toàn ô danh trước toàn thế giới. Hạm đội quay trở về Xê-va-xtô-pôn, và chính phủ vội vàng cho giải ngũ thuỷ thủ và tước khí giới các chiến hạm; có tin đồn là hàng loạt sĩ quan trong Hạm

đội Hắc-hải xin từ chức; một cuộc nổi loạn mới lại xảy ra trên chiếc thiết giáp hạm đã đầu hàng "Giê-oóc-gi Pô-bê-đô-nô-xét". Các thuỷ thủ cũng nổi lên ở Li-ba-va và Crôn-stát; những cuộc xung đột với quân đội xảy ra ngày càng nhiều hơn; thuỷ thủ và công nhân đánh lại quân đội trên chiến luỹ (ở Li-ba-va). Báo chí nước ngoài đưa tin về những vụ nổi loạn trên hàng loạt tàu chiến khác (như trên các tàu "Mi-nin", "A-léch-xan-đro II", v.v.). Chính phủ Nga hoàng đã *mất hạm đội*. Điều mà chính phủ tạm thời làm được nhiều nhất là giữ hạm đội không để cho nó tích cực ngả về phía cách mạng. Còn thiết giáp hạm "Pô-tem-kin" vẫn là một mảnh đất cách mạng không bị chinh phục, và dù cho số phận nó ra sao chăng nữa, chúng ta vẫn thấy một sự thực không thể nghi ngờ và có ý nghĩa hết sức to lớn, đó là một cố gắng tạo ra *hạt nhân của quân đội cách mạng*.

Không có sự đàm áp nào, không có thắng lợi bộ phận nào đối với cách mạng có thể thủ tiêu được ý nghĩa của sự kiện đó. Bước đầu tiên đã được thực hiện. Đã vượt qua sông Ru-bi-côn<sup>135</sup>. Việc quân đội ngả về phía cách mạng đã gây một ấn tượng đối với toàn thể nước Nga và toàn thế giới. Sau những sự kiện xảy ra trong Hạm đội Hắc-hải, nhất định sẽ có thêm nhiều cố gắng mạnh mẽ hơn nữa nhằm thành lập một quân đội cách mạng. Hiện nay, nhiệm vụ của chúng ta là hết sức ủng hộ những cố gắng đó, giải thích cho hết sức đồng đảo quần chúng vô sản và nông dân thấy ý nghĩa toàn dân của quân đội cách mạng trong sự nghiệp đấu tranh cho tự do; là giúp đỡ từng đơn vị của quân đội này giữ gìn cao *ngọn cờ tự do* của toàn dân, ngọn cờ có đủ sức thu hút quần chúng và tập hợp các lực lượng có thể đè bẹp chế độ chuyên chế của Nga hoàng.

Bạo động – biểu tình – chiến đấu trên đường phố – các đội quân cách mạng – đó là những giai đoạn phát triển của cuộc khởi nghĩa nhân dân. Giờ đây, cuối cùng, chúng ta đã đi tới giai đoạn chót. Điều này tất nhiên không có nghĩa là toàn bộ phong trào nói chung là ở giai đoạn mới và cao nhất này. Không, hãy còn khá nhiều sự lạc hậu trong phong trào; trong các sự kiện ở Ô-đết-xa

hãy còn những nét rõ ràng của một cuộc bạo động cũ. Nhưng điều đó có nghĩa là những làn sóng tiên tiêu của dòng nước tự phát đã tràn tới tận ngưỡng cửa của "pháo đài" chuyên chế. Điều đó có nghĩa là các đại biểu tiên tiến của bản thân quần chúng nhân dân đã tiến tới – không phải vì những lý do lý luận, mà dưới áp lực của phong trào đang lớn lên – những nhiệm vụ đấu tranh mới và cao hơn, cuộc đấu tranh cuối cùng chống kẻ thù của nhân dân Nga. Chế độ chuyên chế đã làm *tất cả* để chuẩn bị cho cuộc đấu tranh này. Từ bao năm nay, nó đã đẩy nhân dân đứng lên đấu tranh vũ trang chống quân đội, và bây giờ nó đang gặt bão vì đã gieo gió. Các đơn vị của quân đội cách mạng đã xuất hiện ngay từ hàng ngũ quân đội Nga hoàng.

Nhiệm vụ của các đơn vị này là tuyên bố khởi nghĩa, đem lại cho quần chúng *sự lãnh đạo quân sự* cần thiết trong cuộc nội chiến cũng như trong bất cứ cuộc chiến tranh nào khác; là tạo ra những chỗ dựa cho cuộc đấu tranh công khai của toàn dân; là mở rộng cuộc khởi nghĩa tới những địa phương lân cận; là đảm bảo quyền tự do chính trị đầy đủ – dù lúc đầu chỉ ở một bộ phận nhỏ của đất nước, – là bắt đầu cải tổ chế độ chuyên chế thói tha bằng con đường cách mạng; là phát triển đầy đủ sự sáng tạo cách mạng của các tầng lớp dưới trong nhân dân – là những người tham gia rất ít vào sự sáng tạo này trong thời bình, nhưng lại đi đầu trong những thời đại cách mạng. Chỉ có nhận thức được những nhiệm vụ mới đó, chỉ có đề ra những nhiệm vụ đó một cách mạnh dạn và rộng rãi, thì các đơn vị của quân đội cách mạng mới có thể giành được thắng lợi hoàn toàn và trở thành trụ cột của *chính phủ cách mạng*. Mà chính phủ cách mạng thì cũng hết sức cần thiết như quân đội cách mạng trong giai đoạn hiện nay của cuộc khởi nghĩa nhân dân. Cần có quân đội cách mạng để đấu tranh bằng quân sự và lãnh đạo quần chúng về mặt quân sự chống lại những tàn dư của lực lượng quân sự của chế độ chuyên chế. Cần có quân đội cách mạng vì những vấn đề lịch sử vĩ đại chỉ có thể được giải quyết *bằng vũ lực*, mà trong cuộc đấu tranh hiện đại, thì *tổ chức vũ lực* có nghĩa là tổ chức quân sự. Ngoài những

tàn dư của lực lượng quân sự của chế độ chuyên chế, còn có lực lượng quân sự của các nước láng giềng mà chính phủ Nga đang suy sụp đã cầu xin sự ủng hộ; việc này chúng tôi sẽ nói tới sau<sup>1)</sup>.

Cần phải có chính phủ cách mạng để lãnh đạo quân chúng về mặt chính trị, – thoát đầu ở địa phận đã được quân đội cách mạng giành từ tay chế độ Nga hoàng, và sau đó trong toàn quốc. Cần phải có chính phủ cách mạng để bắt tay ngay vào việc tiến hành những cải cách chính trị (chính vì sự nghiệp cải cách này mà cách mạng đã được tiến hành) – để thiết lập chế độ tự quản cách mạng của nhân dân, để triệu tập một quốc hội thật sự lập hiến và thật sự toàn dân, để thi hành những "quyền tự do" mà nếu thiếu đi thì ý nguyện của nhân dân không được bày tỏ đúng đắn. Cần phải có chính phủ cách mạng để thống nhất về mặt chính trị bộ phận nhân dân đã nổi lên, đã thật sự và hoàn toàn đoàn kết với chế độ chuyên chế, và để tổ chức bộ phận đó về mặt chính trị. Tất nhiên, sự tổ chức này chỉ có thể là tạm thời, cũng như chính phủ cách mạng chỉ có thể là tạm thời – chính phủ thay mặt nhân dân nắm lấy chính quyền để đảm bảo cho ý nguyện của nhân dân và để hoạt động thông qua nhân dân. Nhưng công tác tổ chức này phải được tiến hành *ngay lập tức*, và nó phải gắn chặt với mỗi bước thắng lợi của cuộc khởi nghĩa, vì việc thống nhất chính trị và sự lãnh đạo chính trị không thể trì hoãn một phút nào. Để cho nhân dân hoàn toàn thắng chế độ Nga hoàng thì việc tức khắc tiến hành lãnh đạo về mặt chính trị đối với nhân dân khởi nghĩa không kém cần thiết so với việc lãnh đạo các lực lượng của nhân dân về mặt quân sự.

Bất kỳ người nào còn khả năng suy xét một chút cũng đều không thể nghi ngờ gì về kết quả cuối cùng của cuộc đấu tranh giữa những kẻ ủng hộ chế độ chuyên chế và quần chúng nhân dân. Nhưng chúng ta không được nhầm mắt trước sự thật là cuộc đấu tranh thật sự chỉ mới bắt đầu, rằng sẽ còn những thử thách to lớn đang chờ đợi chúng ta. Và quân đội cách mạng cũng như chính phủ

<sup>1)</sup> Xem tập này, tr. 384 - 389.

cách mạng là những "cơ cấu" thuộc kiểu hết sức cao, cả hai đòi hỏi có những cơ quan hết sức phức tạp và đòi hỏi ý thức giác ngộ của công dân phát triển tới mức độ hết sức cao, cho nên nếu mong đợi việc thực hiện một cách đơn giản, ngay lập tức và đúng đắn những nhiệm vụ đó ngay một lúc thì như vậy là một sai lầm. Không, chúng ta không mong đợi điều đó, chúng ta biết đánh giá tầm quan trọng của công tác giáo dục chính trị bén bỉ, chậm chạp và thường không thấy được, mà những người dân chủ - xã hội đã và sẽ luôn luôn tiến hành. Nhưng chúng ta cũng không được dung thứ điều còn nguy hiểm hơn trong giai đoạn hiện nay, là không tin tưởng vào sức mạnh của nhân dân. Chúng ta phải nhớ cách mạng có một sức mạnh giáo dục và tổ chức lớn biết chừng nào, khi các sự kiện lịch sử vĩ đại đã dùng sức mạnh lôi bật những kẻ dung tục từ các xó xỉnh, các gác nhà và các hầm nhà ra đường phố và bắt họ phải trở thành *những công dân*. Những tháng cách mạng đó kỉ lại giáo dục công dân một cách nhanh hơn và đầy đủ hơn là hàng chục năm đinh trệ về chính trị. Nhiệm vụ của những người lãnh đạo giác ngộ của giai cấp cách mạng là luôn luôn đi đầu giai cấp đó trong việc giáo dục này, giải thích ý nghĩa của những nhiệm vụ mới, và kêu gọi tiến lên tới mục đích vĩ đại cuối cùng của chúng ta. Những thất bại mà chúng ta không thể tránh khỏi khi tiếp tục cố gắng thành lập quân đội cách mạng và chính phủ cách mạng lâm thời, những thất bại ấy chỉ dạy chúng ta biết cách giải quyết *bằng thực tiễn* những nhiệm vụ đó, chỉ lôi cuốn những lực lượng nhân dân mới và trẻ, hiện đang còn chưa được khai thác, vào việc giải quyết những nhiệm vụ đó.

Hãy lấy công tác quân sự mà xét. Không bao giờ có một người dân chủ - xã hội nào đã hiểu biết lịch sử dù là chút ít, đã từng nghiên cứu Ăng-ghen, chuyên gia vĩ đại về vấn đề này, lại ngờ ngợ về ý nghĩa to lớn của những kiến thức quân sự, về tầm quan trọng to lớn của kỹ thuật quân sự, của tổ chức quân sự, là công cụ mà quân chúng nhân dân và các giai cấp trong nhân dân sử dụng để giải quyết những cuộc xung đột vĩ đại trong lịch sử. Đảng dân chủ - xã hội chưa bao giờ hạ mình xuống tới chỗ làm những

trò âm mưu quân sự; đảng chưa bao giờ đưa lên hàng đầu những vấn đề quân sự khi chưa có những điều kiện của một cuộc nội chiến đã bắt đầu\*. Nhưng *bây giờ* tất cả những người dân chủ - xã hội đã đưa những vấn đề quân sự, nếu không phải lên hàng đầu, thì cũng là lên một trong những hàng đầu, và họ đã đặt thành vấn đề trước mắt việc nghiên cứu những vấn đề đó và giới thiệu cho quần chúng nhân dân biết những vấn đề đó. Quân đội cách mạng phải áp dụng kiến thức quân sự và những công cụ quân sự trong thực tiễn để quyết định toàn bộ vận mệnh tương lai của nhân dân Nga, để giải quyết vấn đề hàng đầu và cấp bách nhất, là vấn đề tự do.

Đảng dân chủ - xã hội trước đây và hiện nay không bao giờ có một quan điểm tình cảm về chiến tranh. Đảng hoàn toàn lên án chiến tranh, coi đó là những phương pháp dã man để giải quyết những sự tranh chấp của loài người. Nhưng Đảng dân chủ - xã hội hiểu rằng, chừng nào xã hội còn phân chia thành giai cấp, chừng nào còn có người bóc lột người, thì chiến tranh không thể tránh khỏi. Mà muốn thu tiêu sự bóc lột này, chúng ta không thể không dùng đến chiến tranh, và chiến tranh thì bao giờ và bất cứ ở đâu cũng do chính các giai cấp bóc lột, thống trị và áp bức gây ra. Nhưng chiến tranh cũng có nhiều loại. Có những cuộc chiến tranh phiêu lưu, nhằm thỏa mãn lợi ích của triều đại, thỏa mãn tham vọng của bọn ăn cướp, hay để đạt những mục tiêu của những hiệp sĩ tư bản muốn làm giàu. Và có một loại chiến tranh khác - và đây là loại chiến tranh duy nhất *chính đáng* trong xã hội tư bản chủ nghĩa - đó là chiến tranh chống những kẻ áp bức và nô dịch nhân

\* Xem Lê-nin: "Nhiệm vụ của những người dân chủ - xã hội Nga", tr. 23, về tính chất không hợp thời (trong năm 1897) của vấn đề những phương pháp tấn công kiên quyết vào chế độ Nga hoàng<sup>1)</sup>.

<sup>1)</sup> Xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiền bộ, Mát-xcơ-va, t. 2, tr. 574 - 575.

dân. Chỉ có những kẻ không tưởng và phi-li-xtanh mới có thể lên án trên nguyên tắc cuộc chiến tranh như vậy. Chỉ có bọn tư sản phản bội tự do mới lánh xa cuộc chiến tranh như vậy ở Nga hiện nay, cuộc chiến tranh cho tự do của nhân dân. Giai cấp vô sản ở Nga đã bắt đầu tiến hành cuộc chiến tranh giải phóng vĩ đại đó, và nó sẽ tiếp tục được cuộc chiến tranh đó, bằng cách tự thành lập ra những đội quân cách mạng, củng cố những đơn vị binh lính hay thủy thủ đã chạy sang hàng ngũ chúng ta, lôi cuốn nông dân, bồi dưỡng cho những công dân Nga mới, đang được hình thành và tôi luyện trong khói lửa của cuộc nội chiến, tinh thần anh hùng và nhiệt tình của những chiến sĩ đấu tranh cho tự do và hạnh phúc của toàn thể loài người<sup>1)</sup>.

Cả nhiệm vụ thành lập một chính phủ cách mạng cũng mới mẻ, khó khăn và phức tạp như nhiệm vụ tổ chức các lực lượng cách mạng về mặt quân sự. Nhưng nhiệm vụ này cũng có thể và phải do nhân dân giải quyết. Cả trong công việc này, mỗi sự thất bại cục bộ cũng sẽ dẫn tới việc cải tiến phương pháp và biện pháp<sup>2)</sup>, dẫn tới việc củng cố và khuếch trương các kết quả. Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga đã nêu lên trong nghị quyết của đại hội những điều kiện chung để giải quyết nhiệm vụ mới đó, - bây giờ đã đến lúc xét đến và chuẩn bị những điều kiện thực tế để thực hiện nhiệm vụ này. Đảng ta có một cương lĩnh tối thiểu, một cương lĩnh hoàn chỉnh về những cải cách hoàn toàn có thể thực hiện được ngay trong khuôn khổ của cuộc cách mạng dân chủ (tức là cách mạng tư sản), và giai cấp vô sản cần có những cải cách đó để tiếp tục đấu tranh cho cách mạng xã hội chủ nghĩa. Nhưng trong cương lĩnh đó có những yêu sách cơ bản

<sup>1)</sup> Cả đoạn đã bị xóa trong bản thảo và không có trong bài đăng trên báo "Người vô sản".

<sup>2)</sup> Trong bản thảo: "Cả trong công việc này, mỗi cố gắng, mỗi sự thất bại cục bộ cũng sẽ dẫn tới sự bắt chước, sẽ tăng nghị lực lên mười lần, cải tiến phương pháp và biện pháp..."

Từ đây trở đi, các chú thích cuối trang sẽ lấy lại theo bản thảo các đoạn nào quan trọng nhất mà M. X. Ôn-min-xki đã sửa để đăng báo.

và những yêu sách cục bộ xuất phát từ những yêu sách cơ bản hoặc bao hàm trong những yêu sách cơ bản. Trong mỗi cố gắng nhằm thành lập chính phủ cách mạng lâm thời, cần phải đưa ra chính những yêu sách cơ bản để qua những công thức văn tắt, qua những nét nổi bật và rõ ràng, nêu rõ cho toàn thể nhân dân, thậm chí cho toàn thể số quần chúng tối tăm nhất, thấy được mục đích của chính phủ đó và những nhiệm vụ có tính chất toàn dân của nó.

Chúng tôi cho rằng có thể nêu lên sáu điểm cơ bản như vậy, những điểm này phải trở thành ngọn cờ chính trị<sup>1)</sup> và cương lĩnh trước mắt của bất cứ chính phủ cách mạng nào. Những điểm đó phải thu hút được sự đồng tình của nhân dân đối với chính phủ này và phải được coi như công việc cấp bách nhất mà tất cả nghị lực cách mạng của nhân dân phải được tập trung để hoàn thành.

Sáu điểm đó là: 1) quốc hội lập hiến của toàn dân, 2) vũ trang nhân dân, 3) tự do chính trị, 4) tự do hoàn toàn cho các dân tộc bị áp bức và không có đầy đủ quyền, 5) ngày làm 8 giờ và 6) các ủy ban nông dân cách mạng. Tất nhiên, đó chỉ là một bản kê phỏng chừng, đấy chỉ là những *đầu đề*, biểu thị một loạt những cải cách cần phải tiến hành ngay để giành lấy chế độ cộng hoà dân chủ. Ở đây chúng tôi không có tham vọng nêu ra đầy đủ hoàn toàn. Chúng tôi chỉ muốn nêu rõ ý nghĩ của mình về tầm quan trọng của những nhiệm vụ cơ bản nhất định. Chính phủ cách mạng cần phải ra sức dựa vào các tầng lớp dưới trong nhân dân, dựa vào quần chúng công nhân và nông dân; không làm điều này, thì chính phủ sẽ không thể tồn tại được; không có sự chủ động cách mạng của nhân dân thì chính phủ chỉ là con số không, tệ hơn con số không. Nhiệm vụ của chúng ta là để phòng trước cho nhân dân tránh khỏi chủ nghĩa phiêu lưu của những lời hứa hẹn rất kêu nhưng kỳ quặc (như "xã hội hoá" ngay, mà bản thân những người

<sup>1)</sup> Trong bản thảo: "... những điểm này phải được đưa ra trước nhất, phải trở thành ngọn cờ chính trị..."

nói về nó cũng không hiểu), đồng thời chúng ta phải đưa ra những cải cách thật sự có thể thực hiện được trong giai đoạn này và thật sự là cần thiết để củng cố sự nghiệp cách mạng. Chính phủ cách mạng phải phát động "nhân dân" và *tổ chức* tinh túc cực cách mạng của họ. Đảm bảo tự do hoàn toàn cho các dân tộc bị áp bức, nghĩa là thừa nhận không những chế độ tự quyết của họ về mặt văn hoá mà cả về mặt chính trị nữa; đảm bảo có những biện pháp cấp bách để bảo vệ giai cấp công nhân (ngày làm 8 giờ là biện pháp số một trong số những biện pháp đó), và cuối cùng, đảm bảo có những biện pháp nghiêm chỉnh – không đếm xỉa đến tính vụ lợi của bọn địa chủ – có lợi cho quần chúng nông dân, – theo ý chúng tôi, đó là những điểm chính mà bất cứ chính phủ cách mạng nào cũng phải đặc biệt nhấn mạnh. Chúng tôi không nói đến ba điểm đầu vì nó quá rõ không cần bình luận nữa. Chúng tôi không nói đến sự cần thiết phải thực hiện trên thực tế những cải cách ở ngay cả trong vùng nhỏ, chẳng hạn một vùng đã giành được từ tay chế độ Nga hoàng; so với mọi lời tuyên ngôn thì việc thực tế thực hiện còn quan trọng hơn gấp nghìn lần và tất nhiên cũng khó hơn gấp nghìn lần. Chúng tôi chỉ lưu ý đến một việc là ngay bây giờ và không được chậm trễ, phải phổ biến bằng mọi cách quan niệm đúng đắn về những nhiệm vụ có tính chất toàn dân và trước mắt của chúng ta. Chúng ta phải biết kêu gọi nhân dân – theo nghĩa thật của từ này – không những chỉ bằng một lời kêu gọi đấu tranh chung chung (điều này đã được làm đầy đủ trong thời kỳ trước khi thành lập chính phủ cách mạng), mà bằng lời kêu gọi trực tiếp nhằm thực hiện ngay những cải cách dân chủ cơ bản nhất, thực hiện ngay những cải cách đó một cách độc lập.

Quân đội cách mạng và chính phủ cách mạng là hai mặt của một vấn đề. Đó là hai thiết chế cần thiết như nhau để cho cuộc khởi nghĩa thắng lợi và để củng cố những thành quả của nó. Đó là hai khẩu hiệu cần thiết phải đưa ra và giải thích như là những khẩu hiệu cách mạng duy nhất triết đế. Ngày nay, trong nước chúng ta có nhiều người tự xưng là dân chủ. Nhưng có nhiều kẻ tự xưng mà ít kẻ được thừa nhận. Có nhiều kẻ ba hoa trong cái "đảng dân

chủ - lập hiến"; nhưng trong cái gọi là "xã hội thượng lưu", trong cái hội đồng địa phương có vẻ dân chủ, thì lại ít có những người *thật sự* dân chủ, nghĩa là những người thành thật tán thành chế độ chuyên chế hoàn toàn của nhân dân, và có khả năng đấu tranh sống mái với kẻ thù của chế độ chuyên chế nhân dân, với những kẻ bảo vệ chế độ chuyên chế Nga hoàng.

Giai cấp công nhân không có sự hèn nhát, sự nứa nếp nứa té giả nhân giả nghĩa, vốn là đặc điểm của giai cấp tư sản. Giai cấp công nhân có thể và phải trở thành người dân chủ hoàn toàn triệt để. Giai cấp công nhân, bằng việc đổ máu<sup>1)</sup> trên những đường phố ở Pê-téc-bua, Ri-ga, Li-ba-va, Lốt-dơ, Ô-det-xa, Ba-cu và nhiều thành phố khác, đã chứng tỏ có quyền giữ vai trò tiền phong trong cách mạng dân chủ. Nó phải tỏ ra có đủ khả năng đóng vai trò vĩ đại đó ngay cả trong giai đoạn quyết định hiện nay. Trong khi không phút nào lâng quên mục tiêu xã hội chủ nghĩa của mình, không quên tính độc lập của giai cấp và của đảng mình, những đại biểu giác ngộ của giai cấp vô sản, những đảng viên Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga phải nêu ra trước toàn thể nhân dân những khẩu hiệu dân chủ tiến bộ. Đối với chúng ta, đối với giai cấp vô sản thì cuộc cách mạng dân chủ chỉ là giai đoạn đầu tiên trên con đường hoàn toàn giải phóng lao động khỏi mọi sự bóc lột, trên con đường đi tới mục tiêu xã hội chủ nghĩa vĩ đại. Do đó, chúng ta lại càng cần phải nhanh chóng vượt qua giai đoạn đầu tiên này; chúng ta càng cần phải kiên quyết thanh toán kẻ thù của tự do của nhân dân; chúng ta càng cần phải lớn tiếng hơn nữa để tuyên truyền những khẩu hiệu dân chủ triệt để là: quân đội cách mạng và chính phủ cách mạng.

"*Người vô sản*", số 7, ngày 10 tháng Bảy (27 tháng Sáu) 1905

Theo đúng bản đăng trên báo  
"Người vô sản", có đối chiếu với  
bản thảo

<sup>1)</sup> Trong bản thảo: "Giai cấp công nhân, bằng cuộc đấu tranh anh dũng của mình, bằng việc đổ máu..."

## NGA HOÀNG TÌM SỰ CHE CHỞ CỦA VUA THỔ-NHĨ-KỲ CHỐNG LẠI NHÂN DÂN NGA

Báo chí nước ngoài của tất cả các nước và tất cả các đảng đều đầy rẫy những tin tức, điện tín và bài vở về việc một bộ phận Hạm đội Hắc-hải ngả theo cách mạng Nga<sup>136</sup>. Các tờ báo đều không tìm được lời để biểu lộ sự kinh ngạc của họ, để nói lên một cách thật mạnh mẽ sự nhục nhã mà chính phủ chuyên chế đã chuốc vào mình.

Đỉnh cao nhất của sự nhục nhã đó là *việc chính phủ Nga hoàng yêu cầu Ru-ma-ni và Thổ-nhĩ-kỳ giúp đỡ về canh sát* để chống lại các thuỷ thủ đã nổi dậy! Đó chính là lúc mà đối với nhân dân Nga, "bọn Thổ-nhĩ-kỳ ở bên trong" tỏ ra còn khủng khiếp hơn bất cứ "bọn Thổ-nhĩ-kỳ nào ở bên ngoài". Vua Thổ-nhĩ-kỳ phải bảo vệ chế độ chuyên chế của Nga hoàng chống lại nhân dân Nga; Nga hoàng không thể dựa vào lực lượng quân sự Nga nữa, nên nó phải cầu cứu các cường quốc khác. Khó mà có thể tưởng tượng được bằng chứng nào hùng hồn hơn về sự phá sản hoàn toàn của chính quyền Nga hoàng. Khó mà có thể tìm được những tài liệu nào tốt hơn để làm cho binh lính của quân đội Nga thấy rõ được vai trò của họ.

Hãy xem bài xã luận của tờ "*Thời báo*" ngày 4 tháng Bảy (lịch mới). Cần phải thấy rằng đó là một trong những tờ báo giàu nhất và am hiểu nhất trên thế giới, nó là cơ quan ngôn luận của giai cấp tư sản bảo thủ Anh, nó thậm chí đã từng coi phái "*Giải phóng*" ở nước ta là quá cấp tiến, nó đồng tình với "*phái Si-pôp*" v.v.. Tóm

lại, không ai có thể nghi ngờ rằng tờ báo này đã khuếch đại sức mạnh và ý nghĩa của cách mạng Nga.

Tờ "*Thời báo*" viết: "Sự bất lực của chính phủ Nga trên mặt biển được xác nhận hết sức rõ rệt trong bức công hàm – như người ta đã được biết – đã được gửi đến Poóc-tơ (tức chính phủ Thổ-nhĩ-kỳ) và chính phủ Ru-ma-ni. Trong công hàm này, chính phủ Nga yêu cầu các nước kể trên hãy coi những thuỷ thủ đã khởi nghĩa thuộc hạm đội Nga như những thường phạm, và báo trước cho các nước đó biết rằng nếu họ không làm như vậy, thì có thể xảy ra những rắc rối về mặt quốc tế. Nói một cách khác, chính phủ Nga hoàng tự hạ mình tới chỗ cầu xin vua Thổ-nhĩ-kỳ và vua Ru-ma-ni vui lòng làm hộ mình nhiệm vụ cảnh sát mà bản thân nó không còn khả năng tự đảm nhiệm cho mình được. Chỉ còn cách là đợi xem Áp-đun Ha-mít có vui lòng giúp đỡ Nga hoàng về yêu cầu đó không. Cho tới nay, kết quả duy nhất của cuộc khởi nghĩa của thuỷ thủ – nếu nói về ảnh hưởng của nó đối với các nhà đương cục Thổ-nhĩ-kỳ – là ở chỗ đã buộc họ phải canh phòng một cách nghiêm ngặt hơn mức bình thường; và nạn nhân đầu tiên của sự canh phòng này vào hôm thứ bảy là chiếc tàu Nga loại canh phòng bờ biển, chở *đại sứ Nga* đi vào Bốt-pho-ro, lúc trời đã tối. Người Thổ-nhĩ-kỳ đã bắn cảnh cáo vào chiếc tàu đó. Một năm trước đây, họ khó mà tiến hành sự canh phòng bằng phương pháp như vậy. Còn về chính phủ Ru-ma-ni thì họ hành động đúng đắn, họ đã khước từ yêu cầu coi những thuỷ thủ khởi nghĩa như tội phạm hình sự. Tất nhiên, một chính phủ của dân tộc biết tôn trọng mình, cần phải hành động như vậy. Chính phủ Ru-ma-ni ra lệnh không được tiếp tế lương thực và than cho tàu "*Pô-tem-kin*", nhưng đồng thời họ báo cho 700 thuỷ thủ trên tàu đó biết rằng nếu họ đặt chân lên bờ bể Ru-ma-ni thì họ sẽ chỉ bị coi như những người đào ngũ nước ngoài".

Như vậy là chính phủ Ru-ma-ni không hề đứng về phía cách mạng, hoàn toàn không! Thế nhưng, dẫu sao họ cũng không muốn tự hạ mình xuống làm nhiệm vụ cảnh sát cho tên Nga hoàng bị mọi người ở toàn nước Nga căm ghét và khinh bỉ. Họ khước từ

yêu cầu của Nga hoàng. Hành động của họ chỉ có thể là hành động của "chính phủ của một dân tộc biệt tự trọng".

Chính phủ chuyên chế ở Nga bị những người ở châu Âu, những người mới hôm qua còn nghênh mình khum núm trước vị "quân chủ vĩ đại và hùng mạnh", nói như thế đó!

Bây giờ thì cả báo chí Đức cũng xác nhận về sự nhục nhã mới, chưa từng có này của chế độ chuyên chế. Trong bản tin điện từ *Côn-xtan-ti-nô-pôn* gửi cho tờ "Báo Phran-pho", đề ngày 4 tháng Bảy (lịch mới) viết rằng: "Đại sứ Nga Di-nô-vi-ép, ngày hôm qua, đã trao một bức công hàm của nội các Pê-téc-bua cho chính phủ Thổ-nhĩ-kỳ, trong đó nói rằng khoảng 400 thủy thủ Nga, sau khi đánh đắm một tuần dương hạm, đã được một tàu buôn Anh trên đường đi tới Côn-xtan-ti-nô-pôn cứu được ngày hôm kia. Đại sứ Nga đòi Thổ-nhĩ-kỳ nhất định phải giữ chiếc tàu buôn này khi nó đi qua Bốt-pho-ro, bắt và nộp những thủy thủ Nga đã khởi nghĩa. Ngay chiều hôm đó, chính phủ Thổ-nhĩ-kỳ đã triệu tập một phiên họp bất thường của Hội đồng bộ trưởng để nghiên cứu bức công hàm của Nga. Thổ-nhĩ-kỳ trả lời đại sứ quán Nga rằng họ không thể thực hiện yêu sách đó được, vì theo luật quốc tế thì Thổ-nhĩ-kỳ không có quyền thực hiện việc kiểm soát với tư cách cảnh sát đối với những tàu treo cờ Anh, thậm chí ngay cả khi những tàu đó cắm neo ở các hải cảng Thổ-nhĩ-kỳ. Hơn nữa, giữa Nga và Thổ-nhĩ-kỳ không ký hiệp ước nào về việc trao trả các tội phạm cá".

Thổ-nhĩ-kỳ đã trả lời "một cách dũng cảm" – một tờ báo Đức đã bình luận như vậy về việc này. Người Thổ-nhĩ-kỳ không muốn trở thành những tên cảnh sát đày tớ cho Nga hoàng!

Tin tức cũng cho biết rằng khi chiếc ngư lôi hạm "Xto-re-mi-chén-nui" cùng với một tàu chiến khác tới Côn-xtan-txa (Ru-ma-ni) để tìm chiếc "Pô-tem-kin", thì chính phủ Ru-ma-ni đã chỉ

\* Người ta nói rằng chiếc "Xto-re-mi-chén-nui" không có lính thủy thường. Hầu hết thủy thủ của nó gồm toàn sĩ quan. Đúng là bọn quý tộc chống lại nhân dân mà!

rõ cho nhà cầm quyền Nga biết rằng trong hải phận Ru-ma-ni thì quân đội Ru-ma-ni và cảnh sát Ru-ma-ni duy trì trật tự, dù cho chiếc "Pô-tem-kin" vẫn còn ở trong hải phận Ru-ma-ni.

Như vậy là đáng lẽ chiếc "Pô-tem-kin" quấy rối các tàu nước ngoài (như chế độ chuyên chế Nga hoàng đã dọa châu Âu), thì bây giờ những tàu nước ngoài này lại gặp phải những sự khó chịu do hạm đội Nga gây ra. Người Anh bất bình về việc chiếc tàu "Granley" của họ bị giữ lại và lục soát ở Ô-dét-xa. Người Đức phẫn nộ về những tin tức nói rằng, theo yêu cầu của người Nga, người Thổ-nhĩ-kỳ sẽ chặn và lục soát chiếc tàu Đức "Pe-ra" trên đường đi từ Ô-dét-xa đến Côn-xtan-ti-nô-pôn. Có thể là trong tình hình như vậy, nước Nga không dễ dàng có được sự giúp đỡ của châu Âu chống lại những người cách mạng Nga. Vấn đề về sự giúp đỡ như vậy đang được rất nhiều báo ở nước ngoài bàn tán, nhưng phần lớn những báo đó đã đi tới kết luận rằng công việc của châu Âu không phải là giúp Nga hoàng đánh lại chiếc "Pô-tem-kin". Tờ báo Đức "Berliner Tageblatt" đưa tin rằng chính phủ Nga thậm chí còn yêu cầu các cường quốc gửi các tàu chiến của họ từ Côn-xtan-ti-nô-pôn tới Ô-dét-xa để giúp sức vào việc khôi phục lại trật tự! Tin này (mà một vài tờ báo khác đã bác) đúng đến mức độ nào thì tương lai gần đây sẽ trả lời. Nhưng có một điều chắc chắn là việc chiếc "Pô-tem-kin" ngả theo phía khởi nghĩa, là bước đầu tiên trong việc biến cuộc cách mạng Nga thành một lực lượng quốc tế nếu đặt cuộc cách mạng này mặt đối mặt với các nước châu Âu.

Không được quên điều này trong khi đánh giá bản tin điện của ông *Lor-ru* ngày 4/VII (lịch mới) từ Pê-téc-bua gửi cho báo "Le Matin" ở Pa-ri, ông ta viết: "Qua vụ "Pô-tem-kin" này việc thiếu nhìn xa trông rộng của nhà cầm quyền Nga thật hết sức rõ ràng, nhưng cũng không thể không nêu lên những thiếu sót trong việc tổ chức cách mạng. Cách mạng chiếm được một chiếc thiết giáp hạm – một sự kiện chưa từng thấy trong lịch sử! – nhưng đồng thời cũng không biết xử lý với chiếc thiết giáp hạm đó như thế nào".

Không thể nghi ngờ gì cả, ở đây có một phần lớn sự thật. Không còn chối cãi nữa, chúng ta có khuyết điểm trong việc cách mạng không được tổ chức đầy đủ. Chúng ta có lỗi trong việc một số người dân chủ - xã hội nhận thức kém về sự cần thiết phải tổ chức cuộc cách mạng, phải đặt cuộc khởi nghĩa vào số những nhiệm vụ thực tiễn cấp bách, phải tuyên truyền tinh chất cần thiết của chính phủ cách mạng làm thời. Chúng ta, những người cách mạng, hiện nay đáng để các nhà báo tư sản khiển trách chúng ta về việc chúng ta tổ chức tồi các chức năng cách mạng.

Nhưng chiếc thiết giáp hạm "Pô-tem-kin" có đáng bị khiển trách như vậy không, thì chúng ta không dám nói. Có thể mục đích của các thuỷ thủ là muốn xuất hiện tại một hải cảng của một cường quốc ở châu Âu chăng? Chính phủ Nga chăng phải đã giấu nhân dân những tin tức về những sự kiện xảy ra trong Hạm đội Hắc-hải cho đến khi chiếc "Pô-tem-kin" tự đi về phía Ru-ma-ni, hay sao? Ở Ru-ma-ni, chiếc thiết giáp hạm cách mạng này ra một bản tuyên bố gửi các lãnh sự, trong đó tuyên chiến với hạm đội Nga hoàng và xác nhận rằng chiếc thiết giáp hạm này sẽ không có những hành động thù địch nào đối với các tàu trung lập. *Cách mạng Nga đã tuyên bố với châu Âu về cuộc chiến tranh công khai giữa nhân dân Nga với chế độ Nga hoàng.* Làm như vậy, trên thực tế cách mạng Nga có ý định muốn lèn tiếng thay mặt chính phủ mới, chính phủ cách mạng của nước Nga. Không nghi ngờ gì nữa, đó chỉ là một cố gắng đầu tiên, yếu ớt, nhưng, như tục ngữ đã nói, "vạn sự khởi đầu nan".

Theo những tin tức mới nhất, thiết giáp hạm "Pô-tem-kin" đã tới Phê-ô-đô-xi-a, đòi cấp lương thực và than. Nhân dân trong thành phố nhốn nháo lên. Công nhân đòi phải thỏa mãn yêu cầu của thiết giáp hạm cách mạng. Đu-ma quyết định từ chối cung cấp than, nhưng cung cấp lương thực. Toàn bộ miền Nam nước Nga đang sôi sục lên hơn bao giờ hết. Số nạn nhân của cuộc nội chiến ở Ô-đét-xa có tới 6 000 người. Các tin điện cho biết rằng tòa án binh xử bắn 160 người khởi nghĩa, rằng từ Pê-téc-bua người ta ra lệnh "*cứ thắng tay!*". Nhưng quân đội thì bất lực, bắn

thân quân đội cũng không đáng tin cậy nữa. Tại các vùng công xưởng ở ngoại ô Ô-đét-xa phong trào không giảm đi. Đêm vừa qua (đêm ngày 4 rạng ngày 5 tháng Bảy, lịch mới), 35 người bị giết. Theo lệnh của tổng đốc, bộ phận lớn quân đội đã rút ra khỏi thành phố vì *có tình trạng thiếu kỷ luật nghiêm trọng trong quân đội*. Tại Ni-cô-lai-ép và Xê-va-xtô-pôn đã xảy ra những sự lộn xộn tại các kho súng của chính phủ. 13 người bị giết ở Xê-va-xtô-pôn. Các cuộc khởi nghĩa của nông dân đã nổ ra tại năm huyện thuộc tỉnh Khéc-xôn. *Gần 700 nông dân bị giết trong bốn ngày vừa qua.* Một bức điện từ Ô-đét-xa gửi về Luân-dôn ngày 5/VII, lịch mới, nói rằng: "chắc là một cuộc đấu tranh sống mái giữa nhân dân và giới quan lại đang bắt đầu".

Thật vậy, cuộc đấu tranh thật sự cho tự do, cuộc đấu tranh sống mái mới chỉ bắt đầu. Chiếc thiết giáp hạm cách mạng vẫn chưa nói lời cuối cùng của nó. Quân đội cách mạng muôn năm! Chính phủ cách mạng muôn năm!

*Viết ngày 23 tháng Sáu (6 tháng  
Bảy) 1905*

*Đăng ngày 10 tháng Bảy (27  
tháng Sáu) 1905 trên báo  
"Người vô sản", số 7*

*Theo đúng bản đăng trên báo, có  
đổi chiếu với bản thảo*

tự do và hoà bình. Đả đảo chế độ chuyên chế! Quốc hội lập hiến muôn năm!"

"*Người vô sản*", số 7, ngày 10 tháng Bảy (27 tháng Sáu) 1905

Theo đúng bản đăng trên báo  
"Người vô sản", có đối chiếu với  
bản thảo

## TIN GIỜ CHÓT

Chiếc thiết giáp hạm "Pô-tem-kin" xuất hiện ở Phê-ô-đô-xi-a. Nó tích trữ lương thực và rời bến đi làm một nhiệm vụ không ai được biết, sau khi chiếm một chiếc tàu buôn Nga chở gia súc. Người ta đưa tin là nó cũng bốc cá than của một chiếc tàu buôn Anh. Hoàn toàn không có chuyện đầu hàng. Tàu "Pô-tem-kin" tự đặt mục đích của mình là phát động khởi nghĩa ở tất cả các thành phố ven biển. Đây là bản *tuyên ngôn* do chiếc thiết giáp hạm "Pô-tem-kin" truyền đi (theo tin của một tờ báo Đức từ Bucă-rét).

"Gửi các công dân văn minh và nhân dân thợ thuyền! Tôi ác của chính phủ chuyên chế đã làm cạn hết mọi sự kiên nhẫn. Toàn thể nước Nga, lan tràn ngọn lửa phẫn nộ, thét lên: đả đảo xiềng xích nô lệ! Chính phủ muốn làm cho cả đất nước đẫm máu, quên mất rằng quân đội là gồm con em nhân dân bị áp bức. Toàn thể đoàn thủy thủ tàu "Pô-tem-kin" đã tiến hành một bước quyết định đầu tiên. Chúng tôi không muốn tiếp tục làm những tên đao phủ đối với nhân dân của chúng tôi. Khẩu hiệu của chúng tôi là: chết hoặc tự do cho toàn thể nhân dân Nga! Chúng tôi đòi chấm dứt chiến tranh và triệu tập ngay quốc hội lập hiến trên cơ sở quyền đầu phiếu phổ thông. Vì mục đích ấy, chúng tôi sẽ chiến đấu đến cùng: thắng hay là chết! Tất cả những người tự do, tất cả công nhân sẽ đứng về phía chúng tôi trong cuộc đấu tranh vì

## GIAI CẤP TƯ SẢN MÀ CẢ VỚI CHẾ ĐỘ CHUYÊN CHẾ, CHẾ ĐỘ CHUYÊN CHẾ MÀ CẢ VỚI GIAI CẤP TƯ SẢN

Hầu như mỗi ngày đều mang lại sự xác nhận về sự "mà cả" mà từ lâu chúng tôi đã lưu ý những người vô sản Nga. Đây là bức điện đáng chú ý của ông Lơ-ru gửi từ Pê-téc-bua ngày 2 tháng Bảy (lịch mới): Hội nghị của đại biểu các thành phố và các hội đồng địa phương họp ngày 28 và 29 tháng Sáu (15 và 16, lịch cũ), một lần nữa (một trăm lần rồi!) đã đề ra những yêu sách về hiến pháp và đã điện gửi những yêu sách đó cho các bộ. Các yêu sách ấy đều cao hơn những yêu sách thông thường; chế độ đại diện nhân dân nhất định phải được đặt trên cơ sở *hiến pháp*, hiến pháp "Bu-lư-ghin" bị hoàn toàn bác bỏ; đòi công bố ngay quyền bất khả xâm phạm đối với cá nhân, tự do ngôn luận, v.v.. Có tin nói rằng hội nghị đã nhất trí thông qua (*nhung không ghi vào đơn thỉnh cầu – trong cuộc mà cả, không nên đưa hết con bài của mình ra!*) yêu sách về quyền đầu phiếu phổ thông.

Phóng viên một tờ báo tư sản đã đánh giá như thế nào về việc nâng yêu sách một cách đáng kể đó của các ngài địa chủ và chủ xưởng? Ô, phóng viên đó đã đánh giá một cách rất tinh táo. Ông ta viết:

*"Rõ ràng là các đại biểu yêu cầu nhiều hơn để ít nhất cũng đạt được một chút. Nhưng cũng chắc chắn là muốn để họ chấp nhận được, cái một chút này phải nằm giữa điều mà họ yêu cầu và điều mà Bu-lư-ghin ban cho họ".*

Một cái chợ thật sự, ở đó giai cấp tư sản đang buôn bán quyền lợi và lợi ích của công nhân Nga và nông dân Nga. Đúng như ở

chợ, người mua là giai cấp tư sản, và người bán là Nga hoàng, đã mà cả với nhau và gào đến trăm lần rằng đây là "lời cuối cùng" của họ, thề thốt rằng "mình bị lỗ", dọa bỏ đi, nhưng rồi họ không thể nào dám phá vỡ tình hữu nghị chặt chẽ của họ.

"Một trong những đại biểu lỗi lạc của hội nghị hội đồng địa phương" nói với ông Lơ-ru như sau: nếu Nga hoàng không thực hiện những yêu sách của chúng tôi thì "chúng tôi sẽ kêu gọi nhân dân".

Người ta phải hiểu lời "kêu gọi nhân dân" trú danh này như thế nào? Đó là câu hỏi mà người phóng viên Pháp tự đặt cho mình và bạn đọc. Rồi ông trả lời: ở đây không có "ngoại ô Xanh Ăng-toan" (khu công nhân ở Pa-ri; xem bài đăng trong tờ "Tiến lên", số 2<sup>137</sup>). Nhân dân không muốn ra ngoài phố mà muốn ở nhà, muốn phản đối theo kiểu Tôn-xtôil bằng cách không trả thuế!..

Đừng có vu khống nhân dân, hối các ngài tư sản phản bội tự do! Không một lời vu khống nào có thể rửa sạch được vết nhơ của sự hèn nhát nhục nhã của các ngài đâu. Nhân dân đang đổ máu tại khắp nước Nga. Những "ngoại ô Xanh Ăng-toan" của chúng tôi đang mọc lên ở một loạt thành phố và ở rất nhiều thôn xóm. Nhân dân đang tiến hành một cuộc đấu tranh quyết liệt. Nếu các ngài thật sự muốn "kêu gọi nhân dân" (chứ không phải chỉ đưa việc đó ra để đe doạ đồng minh của các ngài, tức Nga hoàng) thì các ngài không được bỏ ra hàng trăm và hàng nghìn rúp vào những lời huyên thuyên của các ngài, mà phải bỏ ra hàng triệu vào cuộc khởi nghĩa vũ trang. Các ngài đáng lẽ phải bầu ra một đoàn đại biểu, không phải để van nài ở cửa vua, mà để tiếp xúc với các đảng phái cách mạng, với nhân dân cách mạng.

Nga hoàng và bè lũ của nó biết rất rõ rằng các ngài không có khả năng làm việc đó vì các ngài lo sợ cho túi tiền của các ngài, vì các ngài sợ nhân dân. Bởi vậy, Nga hoàng hoàn toàn đúng khi nó coi các ngài như những kẻ tội tú, khi nó đưa ra cho các ngài vẫn những lời hứa cũ, vẫn cái hiến pháp Bu-lư-ghin cũ, khi nó cho rằng các ngài thậm chí không dám phản đối một cách kiên quyết và thật sự, ngay cả cái của bố thí của Bu-lư-ghin. Không phải vô cớ mà

phóng viên đặc biệt của tờ "Journal de Genève"<sup>138</sup>, một tờ báo "có tiếng tăm" của phái tự do ở Gio-ne-vơ, gần đây đã viết: "Phái tự do không tự giấu mình về những điều không hoàn hảo(!) của đê án Bu-lư-ghin, nhưng *họ nghĩ rằng cần phải chấp nhận đê án này* vì lợi ích của sự nghiệp tiến bộ và *trật tự...* *Bác bỏ đê án của chính phủ có nghĩa là chủ tâm phá tan hy vọng cuối cùng về kết cục hòa bình của sự xung đột hiện nay giữa nhân dân và chế độ quan liêu*". (Chính phóng viên đã viết ngả câu sau cùng.)

Giai cấp tư sản muốn hoà bình với Nga hoàng và sợ cuộc chiến tranh của nhân dân chống Nga hoàng. Nga hoàng muốn hoà bình với giai cấp tư sản, nhưng không sợ cuộc chiến tranh với nhân dân mà nó đã gây ra và đang tiếp tục một cách thảng tay. Há chẳng hiển nhiên rằng *nếu nhân dân không giành được thắng lợi hoàn toàn mặc dù có sự phản bội của giai cấp tư sản*, thì kết quả tất nhiên của tình hình này sẽ là hiến pháp Bu-lư-ghin, hay sao?

"*Người vô sản*", số 7, ngày 10 tháng Bảy (27 tháng Sáu) 1905

Theo đúng bản đăng trên báo "*Người vô sản*", có đổi chiếu với bản thảo

## BÀN VỀ SỰ LÃN LỘN CHÍNH TRỊ VỚI GIÁO DỤC<sup>139</sup>

Trong Đảng dân chủ - xã hội chúng ta, mỗi khi thấy công nhân gặp thất bại trong các cuộc chiến đấu riêng lẻ với bọn tư bản hay với chính phủ, có một số không ít người rời vào chủ nghĩa bi quan, và viện cớ mức độ ảnh hưởng của chúng ta đối với quần chúng không đầy đủ mà khinh khỉnh chẳng thèm há miệng nói đến mục tiêu cao cả và vĩ đại của phong trào công nhân. Chúng ta làm sao nói đến chuyện ấy được! Chúng ta đành bó tay chịu thua! Họ nói như thế đấy. Một khi chúng ta thậm chí chưa hiểu rõ được tâm trạng của quần chúng, chưa biết kết thành một khối với quần chúng và phát động quần chúng công nhân, thì còn nói đến vai trò đội tiên phong cách mạng của Đảng dân chủ - xã hội làm gì nữa! Sự thất bại của những người dân chủ - xã hội vào ngày 1 tháng Năm năm nay đã làm cho tâm trạng đó tăng lên rất mạnh. Cố nhiên, bọn men-sê-vích hoặc phái "Tia lửa" mới liền nắm ngay cái đó, để một lần nữa lại đề ra khẩu hiệu: hướng về quần chúng! và coi đó là một khẩu hiệu đặc biệt, tuồng như để châm chọc ai, để đáp lại những tư tưởng và cuộc bàn cãi về chính phủ cách mạng lâm thời, về chuyên chính dân chủ - cách mạng, v.v..

Không thể không nhận rằng, trong sự bi quan ấy và trong cái kết luận do các nhà chính luận nóng vội của phái "Tia lửa" mới rút từ đó ra, có bao hàm một điểm rất nguy hiểm đủ có thể làm nguy hại nặng nề cho phong trào dân chủ - xã hội. Không nghi ngờ gì cả, tự phê bình là một việc tuyệt đối cần thiết cho hết thảy mọi chính đảng sống và đầy sức sống. Không gì tầm thường bằng

chủ nghĩa lạc quan tự mãn. Không gì chính đáng bằng chỉ rõ ra sự cần thiết – thường xuyên và tuyệt đối – phải đẩy mạnh và mở rộng, mở rộng và đẩy mạnh ảnh hưởng của chúng ta trong quần chúng, công tác tuyên truyền và cổ động thật sự mác-xít của chúng ta, mối liên hệ gần gũi của chúng ta với cuộc đấu tranh kinh tế của giai cấp công nhân, v.v.. Nhưng chính vì lời chỉ dẫn đó trong bất cứ điều kiện và hoàn cảnh nào cũng luôn luôn và thường xuyên là chính đáng, nên không thể biến nó thành khẩu hiệu đặc biệt được, nó không thể bào chữa được cho mưu toan muôn dựa vào đó để xây dựng ra một khuynh hướng đặc biệt nào đó trong Đảng dân chủ - xã hội. Ở đây có một giới hạn, mà nếu đi quá thì sẽ biến lời chỉ dẫn không thể chối cãi được đó thành một sự thu nhỏ những nhiệm vụ và quy mô của phong trào lại, thành một sự lảng quên có tính chất giáo điều những nhiệm vụ chính trị tiên phong bức thiết của giai đoạn trước mắt.

Cần phải luôn luôn làm cho công tác và ảnh hưởng ăn sâu và lan rộng trong quần chúng. Nếu không thì người dân chủ - xã hội không phải là người dân chủ - xã hội nữa. Bất cứ một tổ chức nào, một nhóm hay một tổ nào, nếu không thường xuyên và đều đặn tiến hành công tác đó, thì nó không thể được coi là tổ chức dân chủ - xã hội. Tất cả ý nghĩa của việc chúng ta nghiêm ngặt tách ra thành một đảng độc lập riêng rẽ của giai cấp vô sản, trong một chừng mực rất lớn, là ở chỗ chúng ta thường xuyên tiến hành một cách kiên trì công tác mác-xít đó, hết sức nâng toàn thể giai cấp công nhân lên trình độ người dân chủ - xã hội tự giác, không để và quyết không để cho bất cứ con phong ba chính trị nào (lại càng không để cho cuộc thay đổi màu mè chính trị) làm cho chúng ta từ bỏ công tác cấp thiết đó. Không tiến hành công tác đó, thì hoạt động chính trị tất nhiên sẽ biến thành cái trò chơi, bởi vì hoạt động đó chỉ khi nào và chỉ trong chừng mực nó phát động được quần chúng của một giai cấp nhất định, làm cho họ quan tâm và thúc đẩy họ tích cực, xung phong tham gia các sự biến, – thì nó mới có ý nghĩa trọng đại đối với giai cấp vô sản. Chúng tôi đã nói công tác đó lúc nào cũng cần thiết: sau mỗi lần thất bại đều có thể và cần phải nói

đến nó, nhấn mạnh nó, bởi vì việc làm yếu công tác đó đi *lúc nào* cũng là một trong những nguyên nhân khiến giai cấp vô sản thất bại. Sau mỗi thắng lợi thì *lúc nào* cũng cần phải nhắc đến công tác đó và nhấn mạnh ý nghĩa của nó, bởi vì không làm như vậy thì thắng lợi chỉ là hữu danh vô thực, kết quả thắng lợi sẽ không thể bảo đảm được, và đứng về toàn bộ cuộc đấu tranh vĩ đại để đạt tới mục tiêu cuối cùng của chúng ta mà nói, thì ý nghĩa hiện thực của thắng lợi cũng sẽ là rất nhỏ, thậm chí có thể có hại nữa (cụ thể là trong trường hợp nếu thắng lợi cục bộ ru ngủ tinh thần cảnh giác của chúng ta, làm yếu tinh thần dè chừng của chúng ta đối với những bạn đồng minh không vững chắc, khiến chúng ta bỏ lỡ thời cơ tiếp tục tiến công địch một cách mãnh liệt hơn).

Nhưng chính vì việc ấy, việc làm cho ảnh hưởng ăn sâu và lan rộng trong quần chúng, bất cứ lúc nào cũng đều cần thiết như thế, dù sau mỗi thắng lợi hay mỗi thất bại, dù trong thời kỳ đình trệ về chính trị hay trong thời kỳ giông tố cách mạng mãnh liệt nhất, chính vì thế nên không thể biến lời chỉ dẫn về công tác đó thành một khẩu hiệu đặc biệt nào đó, hoặc không thể căn cứ vào đấy mà xây dựng ra một xu hướng đặc biệt nếu không muốn sa vào hố mị dân và thu hẹp những nhiệm vụ của giai cấp tiên phong và duy nhất cách mạng thật sự. Trong hoạt động chính trị của Đảng dân chủ - xã hội, hiện nay và sau này, bao giờ cũng có một nhân tố giáo dục nhất định: cần phải giáo dục cho toàn thể giai cấp công nhân làm thuê nắm được vai trò chiến sĩ đấu tranh để giải phóng cho cả loài người thoát khỏi mọi sự áp bức, cần phải thường xuyên giáo dục những tầng lớp mới mỗi ngày một tăng thêm của giai cấp đó, cần phải biết cách đối xử với những đại biểu ít được giáo dục nhất, thiếu văn hoá nhất và không được tiếp xúc với khoa học của chúng ta và khoa học của đời sống trong giai cấp đó, để có thể cùng bàn bạc trao đổi với họ, gần gũi họ, nhẫn耐 và hết sức kiên trì nâng cao họ lên trình độ người dân chủ - xã hội giác ngộ, đồng thời không được biến học thuyết của chúng ta thành một thứ giáo điều cẩn cỗi, dạy cho giai cấp ấy học thuyết đó không phải chỉ căn cứ vào sách vở mà còn bằng cách tham gia cuộc đấu tranh thiết

thân hàng ngày của những tầng lớp thiếu học ván nhất và thiếu văn hoá nhất ấy trong giai cấp vô sản. Chúng ta nhắc lại rằng trong hoạt động hàng ngày đó có một nhân tố giáo dục nhất định. Người dân chủ - xã hội mà quên mất hoạt động đó thì không còn là người dân chủ - xã hội nữa. Đúng như thế. Nhưng hiện nay chúng ta thường luôn luôn quên mất rằng một người dân chủ - xã hội mà đem quy nhiệm vụ chính trị thành ra việc giáo dục, thì cũng không còn là người dân chủ - xã hội (dù đó là do nguyên nhân khác). Người nào muốn lợi dụng sự "giáo dục" đó để nêu ra khẩu hiệu đặc biệt, đem *đối lập* giáo dục với "chính trị", để trên cơ sở *đối lập* như vậy mà xây dựng ra một xu hướng đặc biệt và kêu gọi quần chúng vì khẩu hiệu đó mà đấu tranh chống các "nhà chính trị" dân chủ - xã hội, thì người đó tất nhiên sẽ rơi ngay vào chỗ mị dân.

Bất cứ sự so sánh nào cũng đều khập khiễng cả, điều đó mọi người đã hiểu từ lâu rồi. Bất cứ sự so sánh nào cũng chỉ có thể đem so sánh được một hay vài phương diện nào đó của sự vật hoặc của khái niệm được đem ra so sánh, và tạm thời bỏ qua các mặt khác một cách có điều kiện. Chúng tôi xin nhắc lại với bạn đọc cái chân lý đó, cái chân lý mà mọi người đã biết rõ nhưng lại thường hay lãng quên mất, và đồng thời chúng tôi ví Đảng dân chủ - xã hội với một trường học lớn có đủ tất cả tiểu học, trung học lẫn đại học. Bất cứ lúc nào và bất cứ trong điều kiện nào, trường học lớn đó cũng không được quên việc dạy cho biết chữ, dạy cho biết những điều sơ đẳng về kiến thức và những điều sơ đẳng về cách suy nghĩ độc lập. Nhưng nếu ai muốn mượn cớ dạy cho biết chữ để tránh vấn đề giáo dục những kiến thức, ai muốn đem kết quả không chắc chắn, đáng ngờ và "chặt hẹp" của việc giáo dục những kiến thức cao này (số người có thể tiếp thu được sự giáo dục này rất ít so với số người học đọc, học viết) đối lập với cái kết quả chắc chắn, sâu sắc, rộng lớn của việc giáo dục sơ đẳng, thì người đó sẽ để lộ rõ sự nông cạn không thể tưởng tượng được của họ. Người đó thậm chí còn có thể gò phèn vào việc hoàn toàn xuyên tạc tất cả ý nghĩa của đại học, vì coi nhẹ vấn đề

giáo dục cao đẳng chỉ có thể làm cho những kẻ bìp bợm, mị dân và bọn phản động càng dễ dàng đánh lạc hướng những người chỉ mới biết đọc biết viết mà thôi. Hoặc giả chúng tôi lại ví đảng với quân đội. Dù trong thời bình hay thời chiến, đều không được quên việc huấn luyện lính mới về khoa xạ kích và việc truyền bá sâu rộng trong quân chúng những kiến thức thông thường về quân sự. Nhưng nếu người chỉ huy cuộc diễn tập hay đánh trận thật...<sup>1)</sup>

*Viết vào tháng Sáu 1905*

*In lần đầu năm 1926 trong  
Văn tập Lê-nin, t. V*

*Theo đúng bản thảo*

<sup>1)</sup> Trong bản thảo, bài này đến đây bị ngắt.

## BỨC TRANH VỀ CHÍNH PHỦ CÁCH MẠNG LÂM THỜI

Bối cảnh: chế độ Nga hoàng ở Xanh Pê-téc-bua bị đập tan. Chính phủ chuyên chế bị lật đổ, – bị đập tan nhưng không hoàn toàn bị phá huỷ, không bị chết hẳn, *không bị tiêu diệt*, không bị nhổ tận gốc.

Chính phủ cách mạng lâm thời – kêu gọi nhân dân. *Tính chủ động* của công nhân và nông dân. Tự do hoàn toàn. Nhân dân tự tổ chức cuộc sống của mình. *Cương lĩnh của chính phủ* = các quyền tự do hoàn toàn của một nước cộng hoà, các uỷ ban nông dân để cải cách *hoàn toàn* các quan hệ ruộng đất. Cương lĩnh của Đảng dân chủ - xã hội là *một cương lĩnh độc lập*. Những người dân chủ - xã hội trong chính phủ lâm thời = những đại biểu, những người được *Đảng* dân chủ - xã hội *ủy nhiệm*.

Tiếp theo – quốc hội lập hiến. Nếu nhân dân nổi dậy, thì họ...<sup>1)</sup> có thể (mặc dầu không phải ngay tức khắc) trở thành đa số (nông dân và công nhân). Ergo<sup>2)</sup>, chuyên chính cách mạng của giai cấp vô sản và nông dân.

Các lực lượng đen tối điên cuồng kháng cự. Cuộc nội chiến ở *giai đoạn ác liệt nhất* – *sự tiêu diệt* chế độ Nga hoàng.

Tổ chức của giai cấp vô sản lớn mạnh lên, công tác tuyên

<sup>1)</sup> Một chữ viết không rõ.

<sup>2)</sup> Do đó, như vậy là

truyền và cổ động của Đảng dân chủ - xã hội tăng gấp vạn lần: tất cả các nhà in của chính phủ, etc. etc. "Mit der Gründlichkeit der geschichtlichen Aktion wird auch der Umfang der Masse zunehmen, deren Aktion sie ist"<sup>1)</sup>.

Nông dân tự mình nắm lấy *toàn bộ* quan hệ ruộng đất, *toàn bộ* ruộng đất. Đến lúc đó, việc quốc hữu hoá được tiến hành.

Sự phát triển vĩ đại của lực lượng sản xuất – toàn bộ tầng lớp trí thức nông thôn, toàn bộ kiến thức kỹ thuật được tung vào việc đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp, để thoát khỏi mọi thứ trói buộc (các nhà hoạt động văn hoá, bọn dân túy etc. etc.)... Sự phát triển khổng lồ của sự tiến bộ **tự bản chủ nghĩa**...

Chiến tranh: *pháo đài* chuyển từ tay này sang tay khác. Hoặc là giai cấp tư sản lật đổ nền chuyên chính cách mạng của giai cấp vô sản và nông dân, hoặc nền chuyên chính này làm châu Âu bốc cháy, và lúc đó thì..?

Nếu chúng ta đứng trên quan điểm mác-xít mà xét vấn đề chuyên chính cách mạng, chúng ta phải quy vấn đề đó thành việc phân tích *cuộc đấu tranh của các giai cấp*.

Ergo, cần phải tính đến các lực lượng xã hội chủ yếu nào? Ordre de bataille?<sup>2)</sup>

(α) các phần tử quan lại - quân phiệt - triều đình *ủng hộ* chế độ chuyên chế *cộng* với các phần tử ngu dốt trong nhân dân (một đám người hỗn hợp bị tan rã nhanh chóng, hôm qua còn hết sức mạnh mẽ, ngày mai sẽ là bất lực). (Những cuộc xung đột trong triều đại etc. là không thể tránh khỏi.)

tổ chức rất cao – maximum

(β) giai cấp tư sản tự do - ôn hoà ít nhiều lớn.

<sup>1)</sup> – "Tính vững chắc của hành động lịch sử càng tăng lên thì khối lượng quân chúng cũng sẽ tăng lên, hành động lịch sử là sự nghiệp của quân chúng"<sup>140</sup>.

<sup>2)</sup> – Dàn trận, dàn lực lượng?

Ở đây tôi gộp cả bọn địa chủ phái tự do, bọn trùm tài chính, bọn nhà buôn, bọn chủ xưởng, etc. etc. Đó = Σ bọn chúa và bọn chủ của một nước tư sản. "Chúng có thể làm được tất cả".

tổ chức rất nhẹ nhàng

Những sự xung đột giữa các nhóm là không thể tránh khỏi; nhưng tất cả đều tán thành hiến pháp ngay từ bây giờ, và ngày mai còn hơn nữa.

Các lãnh tụ tư tưởng – rất nhiều người xuất thân từ trong số bọn quan lại, địa chủ và nhà báo.

(γ) tầng lớp tiểu tư sản và nông dân. Có hàng chục triệu.

"Nhân dân"  
par excellence<sup>1)</sup>.

Tình trạng tăm tối nhiều nhất,  
tình trạng vô tổ chức nhiều nhất.

tổ chức minimum

Ở vào tình trạng không có lối thoát nhất, được hưởng những lợi ích *trực tiếp*, do cách mạng đem lại. Tỏ ra không vững vàng nhất (hôm nay tán thành cách mạng, ngày mai sau khi được cải thiện chút ít lại tán thành trật tự cũ).

*Phái dân chủ.*

Các lãnh tụ tư tưởng – rất nhiều người là trí thức dân chủ. Người xã hội chủ nghĩa - cách mạng "điển hình".

(δ) giai cấp vô sản.

tính tổ chức và kỹ luật rất cao

Có tinh thần cách mạng. Có thái độ phê phán đối với giai cấp tiểu tư sản. Có ít lãnh tụ tư tưởng *hơn* so với tất cả các giai cấp

<sup>1)</sup> – chủ yếu

khác, chỉ gồm có những người trí thức dân chủ - xã hội và những công nhân dân chủ - xã hội có học thức. So với nhóm trên, thì số lượng rất nhỏ bé hơn, nhưng Kampffähigkeit<sup>1)</sup> thì mạnh hơn nhiều.

Mục tiêu đấu tranh = chế độ cộng hòa (bao gồm tất cả các quyền tự do dân chủ, **cường linh minimum** và những cải cách xã hội quan trọng).

α – tuyệt đối chống.

β – *tán thành* hiến pháp, chống chế độ cộng hòa ( $\frac{1}{2} - \frac{1}{2}$ ).

((Phản tử thương mại.))

γ – trong giai đoạn cách mạng tán thành (một cách không vững chắc) chế độ cộng hòa ((các phản tử không vững vàng trong cuộc đấu tranh)).

δ – hoàn toàn và toàn bộ *tán thành* chế độ cộng hòa.

*Viết vào tháng Sáu 1905*

*In lần đầu năm 1926 trong  
Văn tập Lê-nin, t. V*

*Theo đúng bản thảo*

<sup>1)</sup> – khả năng chiến đấu

**CHÚ DẪN CHO VĂN BẢN CÁC BIÊN BẢN  
CỦA TIỂU BAN  
XUẤT BẢN CÁC BIÊN BẢN  
CỦA ĐẠI HỘI III ĐẢNG  
CÔNG NHÂN DÂN CHỦ - XÃ HỘI NGA**

Về số lượng phiếu ở đại hội, tiểu ban ghi biên bản yêu cầu độc giả chú ý điều sau đây. Trong đại hội có 46 phiếu của 23 đại biểu, trong đó một đại biểu có một phiếu, một đại biểu có ba phiếu, số còn lại mỗi người có hai phiếu. (Sau khi đồng chí Gô-lu-bin đến, tức là từ phiên họp thứ 18, số lượng đại biểu là 24). Hầu như tất cả những lần biểu quyết của đại hội đều tính theo số lượng đại biểu, tức là để cho đơn giản, đại hội công nhận tất cả đại biểu đều có một phiếu. Chính vì vậy tổng số phiếu thuận và phiếu chống là 23 chứ không phải là 46. Lê đương nhiên, việc đơn giản hóa cách tính này không thể ảnh hưởng đến kết quả, vì cả số phiếu thuận cũng như số phiếu chống đều giảm đi hai lần như nhau. Không xảy ra trường hợp biểu quyết nào mà sự quyết định lại tùy thuộc vào đồng chí có 3 phiếu.

*Viết chậm nhất là tháng Bảy  
1905*

*In năm 1905 trong cuốn sách  
"Đại hội III thường kỳ của Đảng  
công nhân dân chủ - xã hội Nga.  
Toàn văn các biên bản".  
Gio-ne-vơ, Ban chấp hành  
trung ương xuất bản*

**CÁC TÀI LIỆU  
CHUẨN BỊ**

## ĐỀ CƯƠNG BÀI BÁO "ĐẢNG DÂN CHỦ - XÃ HỘI VÀ CHÍNH PHỦ CÁCH MẠNG LÂM THỜI"

Một kiểu mẫu của sự hỗn loạn  
↔  
*Về vấn đề chính phủ lâm thời*

1. Phong trào cách mạng sôi sục được đánh dấu bằng sự thảo luận sôi nổi vấn đề chính phủ lâm thời (*và sự tham gia của Đảng dân chủ - xã hội vào chính phủ ấy*).
2. Dường như, không hẳn đã tới gần như thế, – nhưng những kẻ theo đuôi cho rằng "mối nguy" thật to lớn, đến nỗi Mác-tu-nốp đã dành hẳn một quyển sách nhỏ viết về nó.  
 Trong vấn đề này cần có sự rõ ràng.
3. Những tư tưởng của Mác-tu-nốp và sự tầm thường của những tư tưởng ấy.

Phân tích "những  
tư tưởng" đó.

Sự im lặng trên báo "Tia lửa", số 87. Không trả lời Ga-pôn về "bản cương lĩnh" của ông ta<sup>141</sup>.

4. Taedium vitae<sup>1)</sup> của Pác-vu-xơ: trong các truyền đơn, trong tờ "Tia lửa", trong lời đê tựa cho Tơ-rốt-xki, hắn đang "bạo động".
- 5) Chính vì "bạo động" nên hắn chửi rủa quá đáng.
- 6) Tổng kết. Tổ chức của chúng ta =  $1/_{1000}$ . Thậm chí nếu nó được tăng lên gấp một trăm lần, thì vẫn không thể biện hộ được

<sup>1)</sup> – Sự buồn nôn của cuộc đời

cho những nỗi sợ hãi *phản động* của Mác-tư-nốp. Cương lĩnh là lập trường *giai cấp*.

Chuyên chính cách mạng trong cách mạng *dân chủ*.

*Viết trước ngày 23 tháng Ba  
(5 tháng Tư), 1905*

*In lần đầu năm 1926 trong  
Văn tập Lê-nin, t. V*

*Theo đúng bản thảo*

**TÀI LIỆU CHUẨN BỊ ĐỂ VIẾT**  
**BÀI "NỀN CHUYÊN CHÍNH DÂN CHỦ**  
**CÁCH MẠNG CỦA GIAI CẤP VÔ SẢN**  
**VÀ NÔNG DÂN"**

1

**Ý KIẾN VỀ TIỂU PHẨM CỦA**  
**BÁO "TIA LỬA", SỐ 93**

Đối chiếu tờ "Tia lửa", số 93, tiểu phẩm – chúng tôi chỉ làm từ dưới, chứ không từ trên.

Về đề tài này lẽ ra nên viết một bài riêng. Cần nêu lên rằng người cách mạng, trong thời đại cách mạng mà tự giới hạn mình ở chỗ chỉ hoạt động *từ dưới lên*, cự tuyệt sức ép từ trên xuống, eo ipso<sup>1)</sup> là *từ bỏ cách mạng*.

Có thể có hai kiểu phát triển tư sản hoặc hai lối thoát cách mạng ra khỏi ancien régime<sup>2)</sup> nông nô:

1) bằng cách nhượng bộ từ trên xuống, bằng cách cắt xén, giảm bớt, trừ đi.

2) bằng cách làm lại từ dưới lên, đưa chế độ mới vào một cách tích cực...

|                        |  |  |
|------------------------|--|--|
| hiến pháp<br>cách mạng | hội đồng địa<br>phương<br>tự do<br>chính trị | chế độ chuyên chế khoác<br>những hình thức nghị<br>viện<br>chế độ cộng hòa |
|------------------------|--|--|

<sup>1)</sup> – như thế

<sup>2)</sup> – chế độ cũ

## 2

## ĐỀ CƯƠNG BÀI BÁO

*Lại bàn về chính phủ lâm thời*

1. Cần thiết phải có sự rõ ràng về mục tiêu cách mạng. Ngay từ trước ngày 9. I., Mác-tư-nốp đã bắt đầu làm lu mờ đi. Không phải là phóng đại một số mặt của phong trào (điều luôn luôn có thể có), mà là kéo lùi lại.
2. Cách đặt vấn đề: (1) những người dân chủ - xã hội có thể tham gia chính phủ lâm thời được không? Được ("Tiến lên"), không ("Tia lửa"). (2) Những người dân chủ - xã hội có thể tham gia chính phủ chuyên chính *dân chủ* cách mạng cùng với phái dân chủ cách mạng được không? Được ("Tiến lên"), không ("Tia lửa").  
"chủ nghĩa Giô-re-xo" – "chủ nghĩa Gia-cô-banh" (*tantum mutatus ab illo!*<sup>1)</sup>).  
Tính chất quan trọng của vấn đề.
3. Những lý do của báo "Tia lửa":  
chế độ tư sản được chính thức thừa nhận: cảnh sát, nhà tù, tín dụng, – nạn thất nghiệp etc.
- (1) "làm bẩn mồm với việc ghép các từ "muôn năm!" và chính phủ". {Nói sướng}  
chủ nghĩa Giô-re-xo dung tục.  
thực hiện cương lĩnh - maximum.

<sup>1)</sup> – do đó mà đã được biến đổi biết bao!

sự giác ngộ của giai cấp tư sản không cho phép contra Ba-cu. đẩy từ bên ngoài thì thuận tiện hơn.

4. Sai lầm của nó:

không hiểu những điều kiện *thời chiến* của nhiệm vụ và thời điểm.

Kurz<sup>1)</sup> = cuộc đấu tranh cho chế độ cộng hòa. Tân thành hay phản đối? "Chính thức thừa nhận" không?

hiểu một cách không biện chứng việc "chính thức thừa nhận" chế độ tư sản, nhà tù, quân đội etc. *Ich stimme rückwärts, nicht vorwärts zu...*<sup>2)</sup>

"cùng nhau đánh" – và cùng nhau giết? đánh gục? đánh lùi?

những sự biến trong cuộc đấu tranh: "the run of the true love is never smooth..."<sup>3)</sup>

"chủ nghĩa Giô-re-xo": họ học nhưng không hiểu. Học thuộc lòng nhưng không đào sâu suy nghĩ.

Nǎm được từng chữ nhưng không nǎm được ý. Phải chăng đó là nguyên tắc? (Xem Paris. 1900)<sup>142</sup>.

Cương lĩnh-minimum và maximum. Giai cấp vô sản có tinh túc không?

5. Nguy cơ thực sự: lảng quên nhiệm vụ về tổ chức *độc lập* và đấu tranh *độc lập* của giai cấp vô sản.

*Điều ấy là tuyệt đối.*

Điều ấy có gây khó khăn cho việc tham gia chính phủ lâm thời không? Tự do lập hội? Phương tiện cổ động? Báo chí? *Tiên lợi* của việc xin từ chức trong những điều kiện nhất định.

<sup>1)</sup> – Tóm lại.

<sup>2)</sup> – Tôi chuẩn y (thỏa thuận) quá khứ, chứ không phải tương lai...

<sup>3)</sup> – "tình yêu thực sự không bao giờ trôi qua một cách tròn trịa phẳng lặng..." (Séch-xpia).

(2) *Sự khác biệt giữa (α) chính phủ cách mạng lâm thời và (β) nền chuyên chính cách mạng* (do báo "Tia lửa" tạo ra) = chủ nghĩa kinh viện. α = hình thức pháp lý, β = thực chất giai cấp. Một mặt, không thể có α nếu không có β. Mặt khác, β tất nhiên là *tạm thời* (hoặc chuyển sang chuyên chính tư sản, thất bại của giai cấp vô sản, hoặc chuyển sang chuyên chính xã hội chủ nghĩa).

Sự thận trọng có tính chất sách lược. Chuẩn bị, siết chặt hàng ngũ, không phải losschlagen gedankenlos (Draufgänger)<sup>1)</sup>, không phải "cách mạng hơn ai hết"...

Có nền dân chủ cách mạng hay không? đương nhiên là có (L. Mác-tốp đúng contra Tô-rốt-xki, cả Parvus, cả Tô-rốt-xki). L. Mác-tốp thậm chí đã uổng công tin Tô-rốt-xki rằng nền dân chủ cách mạng chỉ "mới bắt đầu lớn lên", còn giai cấp vô sản thì đang phát triển. *Vice versa*<sup>2)</sup> thì đúng hơn (báo chí hợp pháp, tầng lớp trí thức rộng rãi, mối liên hệ của nó với nông dân etc. sẽ được phục hồi sehr bald<sup>3)</sup>).

"Những con người không bình thường" ("Frankfurter Zeitung"). Ba-cu. Tất cả những người phái tự do hợp pháp, miễn là trung thực = những người dân chủ cách mạng đã có sẵn, toàn bộ ảnh hưởng của các nhà văn trung thực, các trạng sư có lương tâm, các thầy giáo, bác sĩ ngay thật v. v. và v. v..

Bessere Einsicht<sup>4)</sup> của báo "Tia lửa": Revolution in Permanenz, đó chính là chuyên chính cách mạng.

"Cách mạng hơn ai hết". Còn những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng? Cuộc đấu tranh của những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng và dân chủ - xã hội. Rất có thể là những người dân chủ - xã hội sẽ buộc phải rút khỏi chính phủ cách mạng của những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng và đứng đối lập với "phái

<sup>1)</sup> – chặt thắt cánh

<sup>2)</sup> – ngược lại

<sup>3)</sup> – rất nhanh chóng

<sup>4)</sup> – Giải thuyết khá hơn

phiêu lưu cách mạng", chờ đợi Abwirtschaften<sup>1)</sup> của họ... (Tính tất nhiên của việc những người dân chủ cách mạng bôi râu vẽ mặt thành những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng, họ lấy những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng làm mẫu). Ở đây dầu trong trường hợp nào cũng không được tự trói tay mình. Tính tổ chức và tính kỷ luật của giai cấp vô sản, "chủ nghĩa phiêu lưu" và tính không kiên định của tầng lớp trí thức cách mạng và giai cấp tiểu tư sản cách mạng...

Viết trước ngày 30 tháng Ba  
(12 tháng Tư), 1905

In lần đầu năm 1916 trong  
Văn tập Lê-nin, t. V

Theo đúng bản thảo

<sup>1)</sup> – chấm dứt sự làm chủ

## ĐỀ CƯƠNG BÀI "CƯƠNG LĨNH RUỘNG ĐẤT CỦA PHÁI TỰ DO"

1

2 vấn đề cơ bản về cương lĩnh ruộng đất của phái tự do:

I. phân tích một số điểm - - -

II. những kết luận chung. Ý nghĩa. Đặc điểm của nước Nga thật rõ ràng (địa chủ tân thành cải cách ruộng đất).

Đặc điểm ấy là gì?

(α) *mầm mống xã hội chủ nghĩa* của tình hình ruộng đất ở Nga?

(δ) thực chất *dân chủ - tư sản* của những cải cách ruộng đất.

That is the question<sup>1)</sup>.

Giờ đây ngày càng rõ ràng là những người dân chủ - xã hội đúng, khi họ khẳng định điều (δ). (Contra những người dân túy và xã hội chủ nghĩa - cách mạng.)

Nihil<sup>2)</sup> về công nhân nông nghiệp.

Nil cải tạo chế độ nông thôn: chỉ có một tầng lớp nhỏ các hộ tiểu tư sản *chuyển lên*, điều ấy làm họ "quan tâm" đến trật tự xã hội.

Hoàn toàn trong khuôn khổ "sự bảo hộ có dụng ý tốt", "những sự nhượng bộ sáng suốt", các ủy ban của Séc, sự vãy gọi etc.

<sup>1)</sup> – Vấn đề là ở chỗ ấy.

<sup>2)</sup> – Nihil – không có gì

Điểm mấu chốt: các ủy ban nông dân và chuyên chính cách mạng...

Tổng kết:

người ta muốn bán cái bị đe dọa lấy đi.

Nil điêu gì rõ ràng

tính chất quan liêu của tất cả những sự cải cách, sự sợ hãi tính chủ động cách mạng của nông dân.

2

Cương lĩnh ruộng đất của phái tự do

1. Bài báo của L. trong tờ "Giải phóng". Ngày nay là cương lĩnh của đại hội hội đồng địa phương ở Mát-xcơ-va.

2. "Sự cải cách căn bản" ... Quoad<sup>1)</sup> căn bản?

{ Nhận thức tính chất không đến nơi đến chốn của "những cải cách" năm 1861, mâu thuẫn giữa chế độ ruộng đất ngày nay với những yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội.

Bản năng hơn là nhận thức. Thực chất của mâu thuẫn là gì? – là tính chất đẳng cấp, chế độ nông nô, chế độ lao dịch, chế độ nô dịch. Dựa nông thôn vào những điều kiện của kinh tế tư sản (tiếng gào thét của những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng etc. về vấn đề này).

3. Những khoảnh đất cắt trong số ruộng đất thuộc quyền chiếm hữu tư nhân và sự thuộc lại.

(Xuất phát từ địa chủ! Không đi đến đâu. Tốt hơn là bán đi, khi người ta đe dọa lấy. Nhận thức tính chất không có cơ sở về kinh tế của nhiều điều sản thuộc quyền chiếm hữu tư nhân. Văn hóa trong tay người "mu-gích".

Nhượng bộ để cứu vãn cái cơ bản trong chính quyền của địa chủ – cương lĩnh của họ.

<sup>1)</sup> – Đến chừng mực nào, đến khi nào.

- *dập tan* chính quyền của địa chủ - "cương lĩnh" của nông dân)...
- Những ruộng đất cất, sự tước đoạt...
- 4. Ruộng công và ruộng đất hoàng tộc. *Một phần* ruộng đất hoàng tộc (NB) (sợ hãi!).  
Còn ruộng đất của nhà chung?  
"Khai thác nó vì lợi ích của nhân dân lao động"..."  
("Giai cấp tư sản có xu hướng dân túy".)
- 5. "Điều chỉnh việc thuê ruộng đất". So sánh với cương lĩnh ruộng đất của chúng ta...
- 6. "Những ủy ban điều đình công cộng - nhà nước".  
*Điểm mấu chốt!* Ủy ban nhà nước để làm gì? So sánh *các ủy ban nông dân*.  
Ủy ban "công cộng" có nghĩa là gì?
- 7. Sự di cư, sự phân cư, ngân hàng, hợp tác hóa  
{những người phái tự do và xã hội chủ nghĩa - cách mạng – so sánh...}
- 8. Những luật lệ về việc phân định ranh giới ruộng đất. Thật là thiết thực. *Quid est re vera?*<sup>1)</sup> = Sự phát triển của chế độ tư hữu và chế độ phéc-mi-ê, kinh tế tư bản chủ nghĩa (chống lại tình trạng đất xen kẽ etc.). *Arrondirung...*<sup>2)</sup>
- 9. *Summa summarum*<sup>3)</sup>: hoàn tất, hoàn thành *dân chủ hóa* nông thôn theo kiểu *tư sản, giữ lại* tất cả những cái gì có thể giữ được trong chính quyền địa chủ.
- 10. Xem "Tia lửa", số 3 {vấn đề ruộng đất *sẽ nói lên*}  
|| thành trước mắt ||<sup>143</sup>.

<sup>1)</sup> – Bản chất thực sự của vấn đề như thế nào?

<sup>2)</sup> – Sự làm cho tròn...

<sup>3)</sup> – Tổng kết chung

11. Xem Marx über Kriege. Đường lối của chúng ta = ủng hộ, kê vai sát cánh, phát triển, thúc đẩy, giáo dục giác ngộ chính trị, nhấn mạnh tính chất dân chủ - cách mạng, duy trì đặc điểm giai cấp, tổ chức và giáo dục vô sản nông thôn...

Viết trước ngày 7 (20) tháng Tư,

1905

In lần đầu năm 1926 trong  
Văn tập Lê-nin, t. V

Theo đúng bản thảo

## ĐỀ CƯƠNG TRUYỀN ĐƠN NGÀY 1 THÁNG NĂM

1. "Mùa xuân" của lời nói và sự đê tiện của việc làm.
2. Sự lừa dối của Bu-lư-ghin.
3. Chiến tranh và sự phá sản của hệ thống chính quyền.
4. Sự tàn phá, nạn đói, dịch tả...
5. Xanh Pê-téc-bua, Ri-ga, Vác-sa-va etc. 9. I.
6. Ba-cu và phong trào bài Do-thái khủng khiếp.
7. Bãi công cách mạng và phong trào cách mạng ngày 9. I. và những ngày sau đây. Cách mạng!
8. Phong trào nông dân. Sự đàn áp phong trào ấy và mục tiêu của phong trào ấy.
9. Quốc hội lập hiến và chính phủ cách mạng lâm thời.
10. Cuộc đấu tranh cho chế độ cộng hòa và tất cả các quyền tự do dân chủ.
11. Cuộc đấu tranh của vô sản cho chế độ cộng hòa và chủ nghĩa xã hội.
12. Giai cấp vô sản cách mạng Nga đứng đầu giai cấp vô sản cách mạng toàn thế giới.

Ngày 1. V. nói chung.

Tình hình hiện nay là như thế nào? 1 - 4.

Phong trào cách mạng. 5 và 7.

Sự truy bức của chính phủ. 6.

Phong trào nông dân. 8.

Khởi nghĩa vũ trang.

Những mục tiêu của cuộc đấu tranh. 9 - 11

o. Ngày 1 tháng Năm nói chung.

A. Mở đầu cách mạng 1 - 6.

B. Đấu tranh của công nhân và nông dân 7 - 8.

C. Những mục tiêu của cuộc đấu tranh 9 - 11.

D. Ý nghĩa lịch sử toàn thế giới của cách mạng Nga 12.

*Viết trước ngày 12/25*

*tháng Tư, 1905*

*In lần đầu năm 1931 trong  
Văn tập Lê-nin, t. XVI*

*Theo đúng bản thảo*

**CÁC TÀI LIỆU CHUẨN BỊ CHO  
ĐẠI HỘI III ĐẢNG CÔNG NHÂN  
DÂN CHỦ - XÃ HỘI NGA**

1  
**VỀ DỰ THẢO  
CHƯƠNG TRÌNH NGHỊ SỰ ĐẠI HỘI**

1  
**DỰ THẢO SƠ BỘ CHƯƠNG TRÌNH  
NGHỊ SỰ ĐẠI HỘI**

1. Khởi nghĩa vũ trang.
2. Sự tham gia của Đảng dân chủ - xã hội vào chính phủ cách mạng lâm thời.
3. Chuẩn bị cho hoạt động chính trị công khai của Đảng dân chủ - xã hội.
4. Ủng hộ phong trào nông dân.
5. Thái độ đối với phong trào tự do.
6. Thái độ đối với những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng.
7. Điều lệ đảng.
8. Thái độ của công nhân đối với trí thức trong các tổ chức đảng.
9. Điều lệ đảng.
10. Liên hiệp với những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng.
11. Chấn chỉnh công tác cỗ động và tuyên truyền.
12. Ủng hộ phong trào nông dân.
13. Bầu cử.
14. Ngày 1 tháng Năm?

12. Thể thức công bố các nghị quyết đại hội và các biên bản, thể thức nhận chức của những người được bầu ra.

? 13. Thái độ đối với các đảng dân chủ - xã hội của các dân tộc.

?? 14. Thái độ đối với bộ phận ly khai của đảng. Những bất đồng trong nội bộ đảng.

- 1) Sách lược.
- 2) Thái độ đối với các đảng và các trào lưu khác.
- 3) Tổ chức.
- 4) Công tác nội bộ của đảng.

Ngày 1 tháng Năm.  
Chấn chỉnh công tác tuyên truyền và cỗ động.  
Bầu cử.  
Thể thức công bố.  
75.71<sup>144</sup>.

2  
**PHÂN LOẠI CÁC ĐIỂM CỦA  
CHƯƠNG TRÌNH NGHỊ SỰ ĐẠI HỘI**

7 điểm<sup>145</sup>

- I. 1) Những vấn đề [những điều kiện của công tác tổ chức đúng về phương diện điều lệ đảng]<sup>1)</sup>

<sup>1)</sup> Đoạn in chữ nhỏ trong ngoặc vuông, trong bản thảo đã bị xóa đi.

|                   |  |   |       |        |         |        |       |        |                   |
|-------------------|--|---|-------|--------|---------|--------|-------|--------|-------------------|
| 3 điểm            | II. 2) Những vấn đề tổ chức.                           | <p>chế độ tập trung và chế độ dân chủ.</p> <p>thái độ của công nhân đối với trí thức.</p>   |       |        |         |        |       |        |                   |
|                   | III. 3) Thái độ đối với các đảng và các trào lưu khác. | <p>1. đối với bộ phận ly khai</p> <p>2. đối với các đảng của các dân tộc</p> <p>3. đối với phái tự do</p> <p>4. đối với những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng</p> <p>5. đối với các hình thức thấp của phong trào công nhân</p>  |       |        |         |        |       |        |                   |
|                   | IV. 4) Những vấn đề nội bộ của công tác đảng.          | công tác tuyên truyền và cổ động  |       |        |         |        |       |        |                   |
|                   | V. 5) Báo cáo của các đại biểu.                        | <p>1) báo cáo của Ban chấp hành trung ương.</p> <p>2) báo cáo của các đại biểu.</p>   |       |        |         |        |       |        |                   |
|                   | VI. 6) Bầu cử.   | <p>(1) bầu cử.</p> <p>(2) thể thức.</p>   |       |        |         |        |       |        |                   |
|                   |  | <table border="1" style="margin-left: auto; margin-right: auto;"> <tr><td>I - 7</td></tr> <tr><td>II - 4</td></tr> <tr><td>III - 5</td></tr> <tr><td>IV - 1</td></tr> <tr><td>V - 2</td></tr> <tr><td>VI - 2</td></tr> <tr><td style="border-top: 1px solid black;">21<sup>146</sup></td></tr> </table> | I - 7 | II - 4 | III - 5 | IV - 1 | V - 2 | VI - 2 | 21 <sup>146</sup> |
| I - 7             |  |   |       |        |         |        |       |        |                   |
| II - 4            |  |   |       |        |         |        |       |        |                   |
| III - 5           |  |   |       |        |         |        |       |        |                   |
| IV - 1            |  |   |       |        |         |        |       |        |                   |
| V - 2             |  |   |       |        |         |        |       |        |                   |
| VI - 2            |  |   |       |        |         |        |       |        |                   |
| 21 <sup>146</sup> |  |   |       |        |         |        |       |        |                   |

**3**  
**DỰ THẢO CHƯƠNG TRÌNH NGHỊ SỰ ĐẠI HỘI**  
**CÓ GHI TÊN BÁO CÁO VIÊN**

*Dự thảo chương trình nghị sự Đại hội III  
của đảng*

**A) Những vấn đề sách lược.**

1. Khởi nghĩa vũ trang.

Véc-ne, Vôi-nốp<sup>147</sup>.

2. Chuẩn bị cho hoạt động chính trị công khai của Đảng dân chủ - xã hội.

Smít.

3. Thái độ của Đảng dân chủ - xã hội đối với chính sách của chính phủ ngay trước cách mạng và ngay trong thời kỳ cách mạng.

Smít, Lê-nin.

4. Ủng hộ phong trào nông dân.

Lê-nin, Smít.

**B) Thái độ đối với các đảng và các trào lưu khác.**

5. Thái độ đối với bộ phận đã ly khai khỏi Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga.

6. Thái độ đối với các đảng và các tổ chức dân chủ - xã hội của các dân tộc khác trong nước Nga.

[7] 6. Thái độ đối với phái tự do.

[8] 7. Thái độ đối với những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng.

Lê-nin, Véc-ne.

**C) Tổ chức đảng.**

[9] 8. Điều lệ đảng.

Véc-ne.

- [10] 9. Quan hệ giữa công nhân và trí thức trong các tổ chức đảng.  
Véc-ne.

*D) Công tác nội bộ đảng.*

- [11] 10. Báo cáo của các đại biểu.  
[12] 11. Cải tiến công tác cổ động và tuyên truyền.  
13. Ngày 1 tháng Năm.  
[14] 12. Bầu các cán bộ phụ trách.  
[15] 13. Thể thức công bố các biên bản và thể thức nhận chức  
của các cơ quan mới.

Viết ngày 13 (26)  
tháng Tư 1905

In lần đầu năm 1926 trong  
Văn tập Lê-nin, t. V

Theo đúng bản thảo

2  
**Ý KIẾN VỀ BẢN DỰ THẢO**  
**NGHỊ QUYẾT CỦA RU-MI-AN-TXÉP**  
**VỀ VẤN ĐỀ HOẠT ĐỘNG CHÍNH TRỊ**  
**CÔNG KHAI CỦA ĐẢNG CÔNG NHÂN**  
**DÂN CHỦ - XÃ HỘI NGA**

Theo tôi, soạn lại nghị quyết như sau:

Lý do:

- (1) nhận thấy rằng dưới áp lực của phong trào cách mạng, các chính đảng đã thực sự bắt đầu hoạt động công khai etc.
- (2) rằng phái tự do đã đi rất xa trong vấn đề này, đặc quyền đặc lợi *thực sự* của họ (điểm 1 của Smít).
- (3) rằng *xu hướng* của công nhân cũng muốn như thế, là *rất lớn* (điểm 2 của Smít).

- *kết luận*:

- (1) không bỏ lỡ một cơ hội hoạt động công khai nào, tổ chức công nhân *ngay trong hoạt động* thành một lực lượng độc lập;
- (2) lợi dụng ngay cả những hình thức hợp pháp bé nhỏ nhất, cố gắng làm cho các tổ chức công nhân hợp pháp chịu ảnh hưởng của Đảng dân chủ - xã hội;
- (3) tuyên truyền cho tất cả các tổ chức công nhân và thật hết sức đồng đảo quần chúng thấy rõ sự cần thiết phải áp dụng các biện pháp thực tế để thành lập một bộ máy hoạt động chính trị công khai bên cạnh bộ máy bí mật của chúng ta.

[+] *Bước đầu* của việc thực sự giành lấy tự do hoạt động.

Tốt hơn 2)  
1)

1) Quần chúng công nhân có xu hướng muốn hoạt động công khai.

2) Phái tự do được lợi *nhiều* và chiếm ưu thế.

3) Sự cần thiết phải chuẩn bị cho việc chuyển – có khả năng là sẽ chuyển trong một tương lai không xa – từ những hình thức hoạt động bình thường hoàn toàn bí mật sang các hình thức hoạt động công khai.

Quyết định:

- (1) không bỏ lỡ cơ hội ... các hoạt động công khai – thành lập một số tổ chức cá biệt tại nơi hành động.
- (2) lợi dụng ngay cả những hình thức tổ chức *hợp pháp* mang tính chất bộ phận, cố gắng làm cho các tổ chức ấy chịu ảnh hưởng của Đảng dân chủ - xã hội] <sup>1)</sup>.

*Viết giữa ngày 16 và 19 tháng Tư  
(29 tháng Tư và 2 tháng Năm)  
1905*

*In lần đầu năm 1926 trong  
Văn tập Lê-nin, t. V*

*Theo đúng bản thảo*

<sup>1)</sup> Đoạn in chữ nhỏ trong ngoặc vuông, trong bản thảo đã bị xóa đi.

### 3 CÁC TÀI LIỆU CHUẨN BỊ ĐỂ VIẾT BÁO CÁO VỀ VIỆC ĐẢNG DÂN CHỦ - XÃ HỘI THAM GIA CHÍNH PHỦ CÁCH MẠNG LÂM THỜI<sup>148</sup>

1

#### DÀN BÀI BẢN BÁO CÁO VÀ NHỮNG ĐỀ CƯƠNG CHO BẢN NGHỊ QUYẾT VỀ VIỆC ĐẢNG DÂN CHỦ - XÃ HỘI THAM GIA CHÍNH PHỦ CÁCH MẠNG LÂM THỜI

*Lập trường của tờ "Tiến lên" nói chung:*

- 1) Phân tích những ý kiến phản đối của Plê-kha-nốp.}  
Mác năm 1848.
- 2) "Tia lửa", số 93 và Bakunisten.
- 3) "Tia lửa", số 93 ("Revolution in Permanenz").
- 4) Nghị quyết.
- 5) Tổng kết.

?

*Lý do của nghị quyết này:*

- 1) Cần thiết phải có tự do chính trị và chế độ cộng hòa dân chủ.
- 2) Sự hiện diện của phái dân chủ cách mạng tư sản và tiểu tư sản có khả năng và đã bắt đầu đấu tranh cho tự do chính trị và chế độ cộng hòa dân chủ.
- 3) Giai cấp vô sản cần phải ủng hộ phái dân chủ cách mạng...]<sup>1)</sup>
- 4) Cần thiết phải có chính phủ cách mạng lâm thời để lật đổ hoàn toàn chế độ chuyên chế và bảo đảm *thực sự* tự do cho quốc hội lập hiến.

<sup>1)</sup> Đoạn in chữ nhỏ trong ngoặc vuông, trong bản thảo đã bị xóa đi.

- [5) Đảng dân chủ - xã hội cách mạng thừa nhận hành động cách mạng chẳng những từ dưới lên, mà cả từ trên xuống.
- 6) Đảng dân chủ - xã hội cần phải tham gia chính phủ cách mạng lâm thời trong trường hợp cách mạng thắng lợi hoàn toàn, trong trường hợp nó lãnh đạo khởi nghĩa.]<sup>1)</sup>
- 7) Tính chất dân chủ - tư sản của cuộc cách mạng và sự cần thiết phải có lập trường độc lập của giai cấp vô sản khác với dân chủ tư sản.
- 8) Sự hiện diện của Đảng công nhân dân chủ - xã hội có tổ chức, có khả năng xây dựng được một tổ chức công khai (với sự tham gia rộng rãi của công nhân), kiểm soát được những đại diện của đảng]<sup>1)</sup>

*Phản quyết nghị của nghị quyết  
về việc Đảng dân chủ - xã hội tham gia  
chính phủ cách mạng lâm thời*

- 1) Tuyên truyền và cổ động tư tưởng thành lập chính phủ cách mạng lâm thời như một bộ phận cấu thành tất yếu của cuộc cách mạng thắng lợi.
- 2) Thảo luận trong các cuộc họp công nhân toàn bộ cương lĩnh-minimum của chúng ta chẳng những trên quan điểm chung, như ta đã thảo luận và tất cả đã phải thảo luận cương lĩnh - maximum, mà còn trên quan điểm khả năng thực hiện ngay tức khắc toàn bộ bản cương lĩnh đó.
- 3) Thừa nhận là *trong trường hợp khởi nghĩa nhân dân giành được thắng lợi* thì Đảng dân chủ - xã hội có thể tham gia chính phủ cách mạng lâm thời cùng với phái tư sản cách mạng và phái dân chủ tiểu tư sản nhằm đấu tranh thắng tay chống lại tất cả mọi mưu toan phản cách mạng, nhằm dọn thật sạch cơ sở dân chủ ở Nga, nhằm sử dụng tất cả các phương tiện - được chính phủ đảm bảo - để tổ chức rộng rãi hơn nữa giai cấp công nhân.

<sup>1)</sup> Đoạn in chữ nhỏ trong ngoặc vuông, trong bản thảo đã bị xóa đi.

- Đó là những điều kiện chủ quan. Còn những điều kiện khách quan? nhằm đấu tranh thắng cảnh với bọn phản cách mạng. Mục 3.
- NB Giai cấp vô sản được vữ trang
- 4) Điều kiện cần thiết của sự tham gia đó: sự kiểm soát của Đảng công nhân dân chủ - xã hội đối với các đại diện của đảng trong chính phủ và sự kiên quyết bảo vệ đảng độc lập của giai cấp công nhân, một đảng thù địch với hết thảy mọi thứ dân chủ tư sản ở chỗ nó có xu hướng thực hiện một cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa hoàn toàn.
  - 5) Vô luận thế nào, không kể là Đảng dân chủ - xã hội có tham gia được vào chính phủ cách mạng lâm thời hay không, vẫn cần phổ biến trong giai cấp công nhân sự cần thiết phải có những tổ chức *cách mạng* độc lập của công nhân để kiểm soát *bất kỳ* chính phủ cách mạng nào và để gây áp lực đối với nó.

**2  
TÓM TẮT BẢN BÁO CÁO VỀ  
CHÍNH PHỦ CÁCH MẠNG LÂM THỜI**

1. Mối thoát nhìn thì cách đặt vấn đề thật kỳ lạ: thời gian thực hiện chính phủ cách mạng lâm thời không phải là đã sắp tới gần đến mức như thế. Cuộc luận chiến trên sách báo đã buộc chúng ta phải đặt vấn đề này ra. Mác-tư-nốp và lập luận của y trước ngày 9. I. 1905 ("Hai nền chuyên chính", tr. 10 - 11). Chủ nghĩa theo đuôi của lập luận đó.  
Tầm quan trọng của việc giải thích rõ những mục tiêu của Đảng dân chủ - xã hội.
2. Plê-kha-nốp trình bày không đúng nguồn gốc của cuộc tranh luận (số 96): che đậm chủ nghĩa Mác-tư-nốp<sup>149</sup>.
3. Cách đặt vấn đề chung: chuyên chính xã hội chủ nghĩa hay

chuyên chính dân chủ? Tính chất phi lý của việc nhét nền chuyên chính xã hội chủ nghĩa vào.

Tính tất yếu của nền chuyên chính dân chủ.

#### 4. Những lý lẽ của Plê-kha-nốp trong số 96.

Xem các tờ đặc biệt tr. 1 - 6<sup>1)</sup>.

Sau đó.

- a) Hai lực lượng: cách mạng và phản cách mạng. Cuộc đấu tranh vũ trang giữa hai lực lượng đó, sự diễn biến thất thường của cuộc đấu tranh, tính tất yếu của cuộc đấu tranh cả từ dưới lên lẫn từ trên xuống.
- b) Ăng-ghen năm 1849, những đoạn trích dẫn bài miêu tả Reichsverfassungskampagne<sup>150</sup>.
- c) Nghị quyết và phần nêu lý do vắn tắt của nó.

### 3

#### NHỮNG Ý KIẾN VỀ BÀI BÁO CỦA PLÊ-KHA-NỐP "VỀ VẤN ĐỀ CƯỚP CHÍNH QUYỀN"

Trong bài của Plê-kha-nốp trên số báo 96 phải nêu lên:

- 1) Một sự xuyên tạc cho rằng "tờ 'Tiến lên' buộc tội tờ 'Tia lửa'" (cột 1) là với bài đó tờ "Tia lửa" đã xuyên tạc cách đặt vấn đề.

Thật ra ngay từ trước ngày 9. I Mác-tư-nốp đã lấy việc phái "Tiến lên" *sẽ phải* tham gia chính phủ cách mạng trong trường hợp *cuộc khởi nghĩa* do giai cấp vô sản lãnh đạo *giành được thắng lợi*, để *dọa* phái "Tiến lên" (Mác-tư-nốp, tr. 10 - 11). ((Mác-tư-nốp và "Tia lửa", NB trích dẫn NB của Ăng-ghen.))

Ergo<sup>2)</sup>, không phải tờ "Tiến lên" đã lôi ra vấn đề "cướp chính

<sup>1)</sup> Xem tập này, tr. 430 - 434.

<sup>2)</sup> – Như vậy, do đó

quyền" (cách nói đó *không phải* của chúng ta, mà là của tờ "Tia lửa". Cách nói đó *quá hẹp*), mà chính Mác-tư-nốp và tờ "Tia lửa" lôi ra, để *làm cho người ta sợ* cuộc khởi nghĩa thành công.

- 2) Một sự xuyên tạc hết sức thô bạo, cho rằng tờ "Tiến lên" đã gọi Mác và Ăng-ghen là "bậc kỳ tài của chủ nghĩa phi-li-xanh". Mác-tư-nốp không phải = Mác!!

Tờ "Tiến lên" đã nói rằng sự thay thế: chế độ chuyên chế – hiến pháp tự do chủ nghĩa – chế độ cộng hòa dân chủ – cách mạng xã hội chủ nghĩa, – "nói chung là *đúng*", nhưng chủ nghĩa phi-li-xanh là sự tự *giới hạn* mình ở vai trò thứ yếu *ngay trước khi có cuộc tấn công thứ nhất*, là một sự tầm thường. "Hình dung là không có những bước nhảy vọt" là một sự tầm thường. "Hình dung dưới dạng đường thẳng đi lên chậm và đều" là một sự tầm thường. Plê-kha-nốp *đánh tráo* vấn đề.

- 3) Khi trình bày "Thư"<sup>151</sup>, Plê-kha-nốp lại xuyên tạc vấn đề này, không nói đến một điều là bức thư ấy được viết *đúng* vào lúc mà nhân dân **đã không giành được thắng lợi hoàn toàn**, vào lúc mà giai cấp tư sản tự do **đã thay thế chế độ chuyên chế**, do đó vào lúc mà cuộc cách mạng **đã bị suy yếu và mờ nhạt đi**.

Sau khi cuộc khởi nghĩa của nhân dân *Không thành*, không đem lại thắng lợi trọn vẹn, Mác và Ăng-ghen khuyên giai cấp công nhân hãy tổ chức nhau lại và chuẩn bị. Chẳng lẽ những lời khuyên ấy lại là sự trả lời tình huống *trước* khi nổ ra cuộc khởi nghĩa thứ nhất? Chẳng lẽ những lời khuyên ấy lại là sự trả lời *giả thuyết* cho rằng cuộc khởi nghĩa của giai cấp vô sản thành công?? (chính tờ "Tia lửa" và Mác-tư-nốp xuất phát từ giả thuyết đó).

- 4) Khi trình bày bức "Thư", Plê-kha-nốp *quên* bổ sung thêm chỉ dẫn *hết sức quan trọng* của Mác là nền dân chủ tiểu tư sản ở Đức năm 1848 và những năm 1848 - 1850 "ngày càng được tổ chức lại", "trong khi đảng công nhân mất một chỗ dựa cơ sở vững chắc duy nhất của mình" ((S. 75 "Ansprache")).

Ergo: Mác nhận thấy tính tổ chức của *phái dân chủ tiểu tư sản lớn hơn*, nhận thấy rằng đảng công nhân năm 1848 đã theo **đuôi gai cấp tư sản** ((S. 76 "Ansprache")). Vì vậy Mác hoàn toàn tập trung chú ý vào sự cần thiết phải có một tổ chức độc lập của gai cấp vô sản, vì vậy ông cho rằng *ưu thế* của đảng tiểu tư sản là *không còn nghi ngờ gì* ((S. 78 "Ansprache")), vì vậy ông không cho rằng đảng công nhân có cơ hội giành ưu thế và tham gia chính phủ cách mạng.

5) Về *sự tham gia* của đảng công nhân vào chính phủ cách mạng (lâm thời), nói chung Mác *im lặng*

"Thư"

trong "Ansprache".

Vì thế Plê-kha-nốp hoàn toàn sai khi ông ta khẳng định rằng Mác "thậm chí cũng không có ý nghĩ cho rằng những đại diện chính trị của gai cấp vô sản có thể cộng tác với những đại diện của gai cấp tiểu tư sản để xây dựng chế độ xã hội mới".

Điều đó *không đúng*. Mác **không đề cập đến tư tưởng này** khi nêu vấn đề cụ thể về chính phủ cách mạng lâm thời. Mác *không nêu lên* vấn đề những người dân chủ - xã hội tham gia chính phủ cách mạng lâm thời, mà Plê-kha-nốp thì mô tả Mác *giải quyết vấn đề ấy một cách hoàn toàn phủ định*.

Mác nói: chúng ta, những người dân chủ - xã hội, tất cả đều đi ở đằng sau. Chúng ta được tổ chức kém hơn, chúng ta phải tổ chức lại một cách độc lập khi mà phái dân chủ tiểu tư sản năm được chính quyền trong trường hợp cách mạng thắng lợi.

Mác-tư-nốp kết luận: chúng ta, những người dân chủ - xã hội, hiện nay được tổ chức tốt hơn nhiều so với phái dân chủ tiểu tư sản cách mạng ở Nga và là một đảng hoàn toàn độc lập, chúng ta phải **sợ** rằng chúng ta sẽ **buộc phải** tham gia chính phủ cách mạng lâm thời trong trường hợp khởi nghĩa thành công.

Đúng, đồng chí Plê-kha-nốp ạ, chủ nghĩa Mác là một việc, còn chủ nghĩa Mác-tư-nốp lại là một việc khác.

6) Plê-kha-nốp nói rằng "những bằng chứng của tờ "Tiến lên" chỉ giới hạn ở một số từ được lặp đi lặp lại liên tục", còn tờ "Tia lửa" – "không muốn phê phán Mác".

Có phải như thế không?

Những bằng chứng của ai chỉ giới hạn ở "những từ được lặp đi lặp lại"? Chẳng phải Plê-kha-nốp đã xây dựng *toàn bộ* cái vốn lý luận bằng "những câu trích dẫn" đó ư?? Cái vốn lý luận thảm hại.

Tờ "Tiến lên" không "phê phán" Mác. Ma-khơ và A-vê-na-ri-út – sự che đậy cái nghèo nàn của luận chứng của Plê-kha-nốp.

Tờ "Tiến lên" đã phân tích *những điều kiện cụ thể của nước Nga* mà Plê-kha-nốp không hề nói đến *một lời nào*: mối tương quan giữa gai cấp vô sản và nông dân

tính tổ chức của gai cấp này và gai cấp kia

so sánh lực lượng của phái dân chủ tiểu tư sản và phái dân chủ - xã hội

thời cơ *trước* cuộc khởi nghĩa thứ nhất

điều kiện của toàn bộ lập luận: *cuộc khởi nghĩa thắng lợi*.

Không phải là ngược lại ư, đồng chí Plê-kha-nốp? Không phải là đồng chí chỉ giới hạn ở những chữ và những câu trích dẫn ư? Không phải là tờ "Tiến lên" đã đưa ra những bằng chứng phân tích vấn đề lịch sử – cụ thể ư?

7) Plê-kha-nốp nói rằng quan điểm của Mác và Ăng-ghen chỉ thay đổi ở chỗ cho rằng cách mạng *xã hội chủ nghĩa* chưa phải là sắp nổ ra.

"Hai ông đáng ra đã xác định được những nhiệm vụ chính trị của gai cấp vô sản (trong khi sửa chữa sai lầm đó) nếu cho rằng chế độ dân chủ vẫn còn thống trị trong một thời kỳ khá lâu. **Nhưng chính vì thế, hai ông kiên quyết hơn trong việc lên án sự tham gia của những người xã hội chủ nghĩa vào chính phủ tiểu tư sản**".

Cur?<sup>1)</sup> Ở đây Plê-kha-nốp nhầm lẫn chuyên chính *dân chủ* với chuyên chính *xã hội chủ nghĩa*!!

8) Ăng-ghen gửi Tu-ra-ti.

a) Không có bức thư trọn vẹn.

b) Tu-ra-ti = Min-lô-răng. Ghế bộ trưởng. *Có phải tình huống đó không?*

c) Ăng-ghen đã **chứng minh** cho Tu-ra-ti thấy rằng cuộc cách mạng sẽ là *dân chủ, chủ nghĩa không phải là xã hội chủ nghĩa*.

Nil<sup>2)</sup> về thực chất!

9) "Tham gia chính phủ cách mạng lâm thời cùng với giai cấp tiểu tư sản có nghĩa là phản bội lại giai cấp vô sản..."

Có phải thế không? {1848, 1873 "Bakunisten an der Arbeit"}

Từ dưới lên?

Từ trên xuống?

10) "Tia lửa", số 93 (từ dưới lên).

Bakunisten.

11) "Tia lửa", số 93 – nếu đạt được một cách tự phát, chúng ta sẽ không lùi bước.

Viết trước ngày 18 tháng Tư  
(1 tháng Năm), 1905

In lần đầu năm 1926 trong  
Văn tập Lê-nin, t. V

Theo đúng bản thảo

## 4 TÓM TẮT BÀI PHÁT BIỂU VỀ QUAN HỆ GIỮA CÔNG NHÂN VÀ TRÍ THỨC TRONG CÁC TỔ CHỨC CỦA ĐẢNG DÂN CHỦ - XÃ HỘI<sup>152</sup>

Tóm tắt bài phát biểu của tôi vào ngày 3/V (phiên họp thứ 15).

I. Không đúng nếu cho rằng đại biểu cho những tư tưởng dân chủ - xã hội cách mạng ở ta phần lớn là những người trí thức (như Vla-xốp đã nói).

II. Không đúng nếu cho rằng nguyên tắc bầu cử không làm cho các tổ chức ngoại vi nắm vững hơn etc. (như Vla-xốp đã nói).

III. Vla-xốp nói rằng cầm đầu (những sự phân liệt và đối lập) là những người trí thức. Có La-tư-sép, Li-a-đốp, Cra-môn-ni-cốp etc. xác nhận.

IV. Cần phải đưa công nhân vào các ban chấp hành.

Viết ngày 20 tháng Tư  
(3 tháng Năm), 1905

In lần đầu năm 1926 trong  
Văn tập Lê-nin, t. V

Theo đúng bản thảo

<sup>1)</sup> – Vì sao?

<sup>2)</sup> – Nihil – không có gì

## 5

**NHỮNG ĐIỀU SỬA ĐỔI BẢN DỰ THẢO  
NGHỊ QUYẾT VỀ TUYÊN TRUYỀN  
VÀ CỔ ĐỘNG<sup>153</sup>**

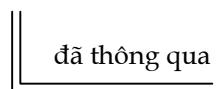
Nghị quyết nói chung

a) Tổ chức một nhóm tuyên truyền - viết văn để thảo ra một chương trình tuyên truyền chung và soạn thảo một loạt những cuốn sách nhỏ phổ thông dùng cho chương trình tuyên truyền đó, căn cứ theo những vấn đề chính của cương lĩnh, sách lược và tổ chức đảng,<sup>1)</sup>

a) ngoài ra phải đặc biệt lưu ý đến việc xuất bản những sách báo khổ nhỏ dùng cho công tác trong nông dân,

b) quan tâm tổ chức việc lập một cơ quan ngôn luận phổ thông ở Nga.

điểm c) thay



c) thông qua những biện pháp tổ chức các nhóm cổ động và tuyên truyền lưu động để giúp đỡ các trung tâm địa phương<sup>154</sup>.

Lê-nin

*Viết ngày 25 tháng Tư  
(8 tháng Năm) 1905*

*In lần đầu năm 1905 trong cuốn  
sách "Đại hội III thường kỳ của  
Đảng công nhân dân chủ - xã hội  
Nga. Toàn văn các biên bản".  
Giò-ne-vơ, Nhà xuất bản của Ban  
chấp hành trung ương*

*Theo đúng bản thảo*

<sup>1)</sup> Đoạn viết bằng chữ nhỏ là văn bản dự thảo nghị quyết.

**ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO VỀ  
ĐẠI HỘI III ĐẢNG CÔNG NHÂN  
DÂN CHỦ - XÃ HỘI NGA  
VÀ VỀ CÁC NGHỊ QUYẾT  
CỦA ĐẠI HỘI<sup>155</sup>**

Đại hội III và các nghị quyết của đại hội đó

- A) Tại sao lại có đại hội và hội nghị?
- B) Vấn đề tổ chức bàn tại đại hội và hội nghị.
- C) Những vấn đề sách lược ~ ~ ~
- A)
  - 1. Tính chất hợp pháp của việc *triệu tập* đại hội không có sự đồng ý của Hội đồng đảng.
  - 2. Tính chất hợp pháp của *chính* đại hội.
  - 3. Tại sao có việc không đi dự đại hội? (Biến một đại hội thành hai.)
- B) Ba điểm chủ yếu trong công tác tổ chức của Đại hội III:
  - Bb) 1) § 1.
  - 2) "Chế độ một cơ quan trung ương duy nhất".
  - 3) "Bảo đảm quyền của phái thiểu số".
- Bc) Điều lệ tổ chức của hội nghị.
  - (1) "các tập thể" lãnh đạo (?).
  - (2) "tổ chức địa phương" (? còn § 1?).
  - (3) Ban chấp hành trung ương và Ủy ban chấp hành – và Ban chấp hành khu ???
  - (4) Điều kiện thỏa thuận? tại đại hội?
- C)
  - 4 1. Chính phủ cách mạng lâm thời.
  - 3 2. Khởi nghĩa vũ trang.

2. 3. Tình thế chính trị ngày nay.
1. 4. Thái độ đối với các đảng cách mạng và đối lập khác.
5. Ủy ban chấp hành.
4. 4. Ban chấp hành trung ương = Ủy ban chấp hành + đại biểu các ban chấp hành khu = hội nghị.
3. 3. các ban chấp hành khu = cơ quan do các đại hội khu bầu ra.
2. 2. các đại hội khu = đại biểu các tập thể lãnh đạo.

---

1. Tập thể lãnh đạo = ban chấp hành + tất cả các ban chấp hành huyện + nhóm đặc biệt.

Ban chấp hành báo cáo cho ban chấp hành huyện và gửi, trình bày bản "trưng cầu ý kiến".

Ban chấp hành hầu hết do các ủy viên  
các ban chấp hành huyện bầu ra.

những nhóm của tổ chức địa phương  
Từ những lời tán tụng của bọn men-sê-vích:  
"vi phạm lời hứa một cách thô bạo"  
"ép buộc đảng mở đại hội"  
"tội ác chưa từng có"  
"lừa dối sự tín nhiệm của đảng"  
"xuyên tạc một cách bất nhã"  
"đánh tráo"

"cưỡng bức ý chí của giai cấp vô sản có tổ chức"  
(tr. 13)

Những điều kiện của phái men-sê-vích

"toàn đảng tức là tất cả các đảng viên thực sự  
của đảng phải có đại diện".

tr. 8

"phải chăng có thể giải quyết những vấn đề sách

lược mà không có thảo luận sơ bộ trong toàn đảng? Phải chăng cuộc khởi nghĩa vũ trang... không phải là nồng nỗi... ngay cả khi mới bắt đầu tranh luận trên sách báo" (tr. 10)

"chúng tôi đã nghe thấy" (tr. 10 - 11).

*Viết sau ngày 15 (28)  
tháng Năm 1905*

*In lần đầu năm 1931 trong  
Văn tập Lê-nin, t. XVI*

*Theo đúng bản thảo*

## NHỮNG Ý KIẾN CHUẨN BỊ ĐỂ VIẾT BÀI "BÀN VỀ CHÍNH PHỦ CÁCH MẠNG LÂM THỜI"

1. Qua "Thư" của Mác gửi những người cộng sản tháng Ba 1850 há có thể rút ra kết luận rằng Mác *không hề có ý nghĩ* là những người cộng sản có thể tham gia vào chính phủ cách mạng lâm thời trong thời kỳ cách mạng dân chủ cùng với giai cấp tư sản chăng?

2. Liệu có đúng là trong "Thư" ấy Mác thậm chí *hoàn toàn không nêu lên cả vấn đề* tham gia của những người dân chủ - xã hội vào chính phủ cách mạng lâm thời không?

3. Có gì khác chăng giữa "không có ý nghĩ về sự tham gia" và "không nêu lên vấn đề tham gia"?

4. Liệu có đúng là trong "Thư" ấy chính Mác đã nêu ra sự cung cố của đảng dân chủ của giai cấp tiểu tư sản và sự suy yếu của đảng cộng sản của giai cấp công nhân trong thời gian sau này không?

5...<sup>1)</sup>

*Viết trước ngày 21 tháng Năm  
(3 tháng Sáu), 1905*  
*In lần đầu năm 1926 trong*  
*Văn tập Lê-nin, t. V*

*Theo đúng bản thảo*

<sup>1)</sup> Đến đây bản thảo bị ngắt.

## NHỮNG Ý KIẾN CHUẨN BỊ ĐỂ VIẾT BÀI "ĐẤU TRANH CÁCH MẠNG VÀ HÀNH ĐỘNG MÔI GIỚI CỦA PHÁI TỰ DO"

### 1

Đảng "dân chủ - lập hiến"... Hừm! Quid est? Tổ hợp từ này có nghĩa là gì? Lê nào có thể có chế độ dân chủ ở một quốc gia không có hiến pháp?? Họ tự tách rời khỏi ai? Khỏi Si-pốp và đồng bọn - viện cớ rằng những người này chống lại hiến pháp. Nhưng phải chăng chúng là những người dân chủ ??

Ngoài ra Đảng dân chủ - lập hiến còn tách rời khỏi Đảng dân chủ - *cộng hòa*. Dân chủ - lập hiến tức là dân chủ - *quân chủ* hay là lập hiến - *quân chủ*.

Nhưng cả tên này lẫn tên kia nghe thật tóm, inde<sup>1)</sup> *sự miêu tả*... Cách nói quanh co!

Đảng dân chủ - lập hiến đang được thành lập...

Đảng của giai cấp tiểu tư sản - bộ phận cấp tiến của phái dân chủ tư sản cách mạng.

Tầng lớp trí thức và  
những kẻ mưu lợi  
ích riêng...

Giai cấp đại tư sản.

<sup>1)</sup> – từ đó

Giai cấp tiêu tư sản

cấp tiến hơn  
phân tán nhiều hơn  
vai trò lớn hơn của  
những "lãnh tụ" trí thức.

Tự do ngôn luận – tự do lập nhóm – *dựa trên lực lượng xã hội kommt später<sup>1)</sup>...*

"Chính sách thực tế<sup>1)</sup> theo ý nghĩa buôn bán –  
– và theo ý nghĩa duy vật.

2

*Những lời nói đường mòn  
Cương lĩnh của phái tự do có tổ chức*

"Nhân dân cần phải nắm lấy việc giải quyết nạn khùng hoảng..."  
Nhân dân "cùng với các nhóm xã hội khác" (NB)

Triệu tập quốc hội lập hiến (ai triệu tập?)

Chế độ quân chủ – ngậm tăm [không tán thành cũng không phản đối]

Tách giáo hội khỏi nhà nước (nil<sup>2)</sup>)

"Sự giải phóng các hội giáo hội khỏi sự bảo hộ của nhà nước"  
[còn sự trợ cấp tiền của nhà nước thì thế nào?]

Chế độ đại diện của nhân dân"

Một viện? Nil.

"Quyền tự quyết về văn hóa của các dân tộc" [chứ không phải  
về chính trị!]

Cải cách tài chính: "từ từ...":

<sup>1)</sup> – đến sau

<sup>2)</sup> – nihil – không có gì

! ! "Từ chối không bảo hộ các xí nghiệp riêng biệt và các nhà kinh doanh, tăng cường bảo hộ sự phát triển các lực lượng sản xuất của nhân dân..."

Sự hưng thịnh của công nghiệp".

Cương lĩnh ruộng đất do ai?

"sự chia cấp..." có bồi thường cho các điền chủ.

Quyền thu tô ... chứ không phải quyền giảm tô

"vì lợi ích của những người lao động"

quyền bãi công etc. cho công nhân.

NB NB

Bộ luật công nhân...

Thanh tra công xưởng ("đối với tất cả các loại lao động của nhân dân").

Ngày làm việc 8 giờ.

Bãi bỏ mọi công việc phụ thêm.

Bảo hộ lao động phụ nữ và trẻ em.

Các phòng hòa giải...

Trợ cấp cho công nhân bị thương tật.

Bảo hiểm của nhà nước.

"Những quyết định này chỉ bắt buộc khi điều kiện chính trị không thay đổi".

——"yếu tố tạm thời và có điều kiện"

——"chính sách thực tế".

"... Đầy đủ quá mức...".

Viết trước ngày 27 tháng Năm  
(9 tháng Sáu) 1905

In lần đầu năm 1926 trong  
Văn tập Lê-nin, t. V

Theo đúng bản thảo

## TÓM TẮT VỀ SỰ PHÂN LIỆT TRONG ĐẢNG<sup>156</sup>

"Chủ nghĩa kinh tế" và báo "Tia lửa" cũ.

1900 - 1903.

Đại hội II của đảng.

VII. 1903.

Cuộc đấu tranh cho chế độ chỉ định bổ sung hay "tình trạng giới nghiêm"

VIII - XI. 1903.

1) "Chủ nghĩa kinh tế" và báo "Tia lửa" cũ. (Nghị quyết đại hội 1901)<sup>157</sup>.

2) Đại hội II. 51 = 8+10+9+24.<sup>158</sup>  
(= "Phái kinh tế" và báo "Tia lửa" cũ.)

3) 26.8.1903 - 26.11.1903.<sup>159</sup>  
(Không bao giờ cùng với Mác-tư-nốp!<sup>160</sup>  
"Sự kế tục".  
Thư 8. X. 1903<sup>161</sup>).

ad 5

Tình trạng tiểu tổ và đảng!  
Thỏa thuận với "phái kinh tế"!  
"Những điều phi lý" của Lê-nin  
XI. 1903 - I. 1904.

Mưu toan điều hòa

báo "Tia lửa" cũ và báo "Tia lửa" mới  
("hố sâu"). I - VII. 1904.

4) 26. 11. 1903 - 7. I. 1904.  
[ Tổ chức bí mật.]

Cuộc đấu tranh cho đại hội.

VII. 1904 - V. 1905

5) 7. I. 1904 - ? 9. VII. 1904.

Các ban chấp hành ở Nga và ban biên tập báo "Tia lửa". "22" và "19".<sup>162</sup>

Cuộc đấu tranh cho đại hội.  
"Tài liệu" để vạch mặt.

6) VII. 1904 - V. 1905

Thường vụ các ban chấp hành của phái đa số = 3 cuộc hội nghị. Báo "Tiến lên".

"Kế hoạch về cuộc vận động của phái hội đồng địa phương".

7) V. 1905. Đại hội và hội nghị.

8) Après le<sup>1)</sup> Đại hội III<sup>163</sup>.

Đại hội III của đảng  
V. 1905

Sau đại hội III. VI. 1905 -

Viết sớm nhất là tháng Năm 1905

In lần đầu năm 1926 trong  
Văn tập Lê-nin, t. V

Theo đúng bản thảo

<sup>1)</sup> – Sau

## BẢN PHÁC THẢO CHUA XONG CỦA BÀI "SỰ CHUYÊN CHẾ CỦA TƠ-RÊ-PỐP VÀ SỰ ĐỀ CỦ SI-PỐP"

Trong khi một bộ phận tiên phong của giai cấp tư sản ở nước ta thành lập "đảng dân chủ - lập hiến", thì những đại biểu giác ngộ của giai cấp vô sản có trách nhiệm lớn lao là chú ý theo dõi chính sách của đảng này và làm cho nhân dân hiểu chính sách ấy. Chúng tôi đã nhiều lần nêu lên sự mà cả giữa phái hội đồng địa phương và chế độ chuyên chế, – và giữa "Hội liên hiệp giải phóng" với phái hội đồng địa phương. Bây giờ lại phải thấy một sự kiện mới nữa trong sự mà cả ấy. Từ lâu giới báo chí nước ngoài đã loáng thoảng đưa tin về sự đề cử ông Si-pốp giữ chức bộ trưởng Bộ nội vụ. Giờ đây phóng viên các báo tư sản có thế lực nhất của Pháp và Anh – báo "Le Temps" và "The Times" – đã đưa tin chi tiết về vấn đề này.

Ngày 7 tháng Bảy (theo lịch mới), từ Pê-téc-bua người ta đã đưa tin như sau trên tờ đầu trong hai báo đó: "Nếu phải có bằng chứng về sự trung thực của ý muốn thực hiện cải cách của Nga hoàng, thì bằng chứng ấy chính là sự kiện ông Si-pốp được mời giữ chức bộ trưởng Bộ nội vụ. Ông Si-pốp, – là người thuộc

chống đối

nhóm thiểu số trong phái hội đồng địa phương chống phái lập hiến và là người đã thảo ra dự án về chế độ đại diện của nhân dân mà ông Bu-lư-ghin đã tích cực sử dụng, – trong đại hội tháng Năm đã tuyên bố tán thành ý kiến của nhóm đa số, tức

là phái lập hiến. Rõ ràng đó là con người trung dung, có khả năng làm hài lòng cả hai đảng cực đoan và đồng thời đã tỏ ra biết thích ứng với quyền lực cảnh sát đặc biệt, những quyền lực được giao cho thứ trưởng Bộ nội vụ Tơ-rê-pốp.

Người ta nói rằng ông Si-pốp đưa ra một điều kiện duy nhất để đồng ý giữ chức vụ ấy là Nga hoàng phải tán thành tự do báo chí".

Phóng viên tờ "*Thời báo*" điện về: "Một tin mới nhất, đã đẩy lùi mọi sự kiện khác trong ngày hôm nay, – đó là tin ông Si-pốp được mời giữ chức bộ trưởng Bộ nội vụ. Khả năng đề cử như thế đã được chỉ ra từ trước, song dầu sao sự kiện ấy thật là hoàn toàn đột ngột. Trong thời gian gần đây ông Si-pốp thỏa hiệp với nhóm đa số của phái hội đồng địa phương, và cũng vì vậy, hoàn toàn tự nhiên khi nghĩ rằng không thể có việc đề cử ông ta giữ chức bộ trưởng. Quyết định đột ngột của Nga hoàng giao cho ông Si-pốp kế tục ông Bu-lư-ghin sau việc cử I-gna-chi-ép hầu như đã xảy ra, chúng tỏ có sự thay đổi lớn trong kế hoạch của Nga hoàng. Người ta cho rằng những sự kiện bi kịch gần đây ở miền Nam nước Nga, chứng minh một cách hùng hồn sự truyền bá những tư tưởng cách mạng ngay giữa những kẻ bảo vệ đáng tin cậy của chính quyền Nga hoàng, đã có ảnh hưởng đến Nga hoàng.

Tuy nhiên người ta cũng chỉ ra rằng, việc chọn ông Si-pốp không phải là không có ẩn ý: có thể nhờ một vị lãnh tụ tự do chủ nghĩa giả danh mà chế độ cũ sẽ có chút gì đó giống như tính chất quần chúng nhân dân. Có thể, ít ra quyền đầu phiếu do Bu-lư-ghin đưa ra, vốn lấy từ dự thảo đầu tiên của ông Si-pốp, sẽ không gặp sự chống đối kịch liệt của phái hội đồng địa phương nữa. Trong cách lý giải này có phần nào giống sự thật, vì rằng thật là quá đáng khi chờ đợi bọn quan liêu bỗng nhiên từ bỏ chính sách gây rối và giả dối.

Nhưng vấn đề cơ bản có liên quan đến việc đề cử ông Si-pốp là ở chỗ liệu có thể dung hòa việc chỉ định ông ta với việc duy trì nền chuyên chính cảnh sát không? Chính ông Si-pốp đã chấm

dứt mọi sự tiên đoán về vấn đề ấy khi ông tuyên bố rằng ông ta sẵn sàng vâng theo ý muốn của Nga hoàng với một điều kiện là nhà vua bảo đảm quyền tự do báo chí. Ông...<sup>1)</sup>

*Viết sau ngày 25 tháng Sáu  
(8 tháng Bảy), 1905*

*In lần đầu năm 1931 trong  
Văn tập Lê-nin, t. XVI*

*Theo đúng bản thảo*

## ĐỀ CƯƠNG BÀI "QUÂN ĐỘI CÁCH MẠNG VÀ CHÍNH PHỦ CÁCH MẠNG"

### 1

*Khởi nghĩa vũ trang*

- 1) Ư chiến đấu. Đầu tranh *vũ trang*.  
2) Một bộ phận quân đội đã chuyển.
2. Cuộc tiếp kiến đoàn đại biểu hội đồng địa phương và những nhận xét của "xã hội thượng lưu" Nga (những lời chúc mừng Tô-ru-bê-txơ-côi của các nhà công nghiệp mỏ và hàng loạt hội đồng địa phương etc., về "sự thật thiêng liêng", về diễn văn "cứng rắn").  
Pê-tơ-run-kê-vích ở Tve.  
Bài báo gửi cho "Journal de Genève"<sup>165</sup>.
3. Giai đoạn mới của cuộc đấu tranh. 1) *Lốt-dơ*. 2) *Ô-dết-xa*. Cáp-ca-dơ. Li-ba-va.
4. Cuộc đấu tranh quân sự. Sự chỉ đạo cách mạng và chỉ đạo quân sự. Quân đội cách mạng. (*Gewalt – Geburtshelfer*<sup>166</sup>).
5. Khởi nghĩa: những nghị quyết của Đại hội III và của hội nghị. Lời kêu gọi đấu tranh và "câu trả lời thoái thác". Xto-ru-vê, số 71, tr. 340<sup>167</sup>.
6. Chính phủ lâm thời. Khẩu hiệu thắng lợi và sự lấn lőn khẩu hiệu cách mạng với khẩu hiệu của phái 'Giải phóng'.

<sup>1)</sup> Đến đây bản thảo bị ngắt.

7. "Cách mạng tư sản". Căn cứ vào đây không được rút ra kết luận về *sự xa lánh* cuộc cách mạng ấy, về thái độ *tiêu cực* đối với nó và vai trò không quan trọng của nó đối với công nhân.

8. Ý nghĩa của các khẩu hiệu chính trị *toàn dân*:

chế độ cộng hòa  
vũ trang nhân dân  
các ủy ban nông dân (không phải từ quốc hội lập hiến)  
bảo đảm tự do hoàn toàn  
quốc hội lập hiến và việc chính quyền cách mạng triệu tập quốc hội ấy.

9. Những mưu toan rời rạc, bất lực. Không có khẩu hiệu, không có liên minh, không có lời kêu gọi dũng cảm. Đảng của chúng ta là đảng *của giai cấp*, những nhiệm vụ của nó *cao hơn rất nhiều* so với nhiệm vụ của cuộc cách mạng dân chủ (tư sản). Từ đó kết luận rút ra không phải là xa lánh các giai cấp khác, mà là *lãnh đạo các giai cấp ấy*, không phải là thái độ tiêu cực đối với cách mạng tư sản, mà là tiến hành cuộc cách mạng ấy đến cùng một cách dũng cảm nhất.

Tính chủ động dũng cảm, khẩu hiệu rộng rãi, sự nhận thức rằng cường lính *giai cấp minimum* của chúng ta ngày nay đã trở thành sự nghiệp chính trị của toàn dân, đó là cái mà chúng ta cò thiếu.

## 2

### *Quân đội cách mạng và chính phủ cách mạng*

Những công nhân có tổ chức là những người lãnh đạo quần chúng nhân dân hay những đám đông.

"... Đê cương..."

1. Trong khi cuộc mà cả của giai cấp tư sản tự do tiếp diễn, thì cuộc đấu tranh lớn mạnh.

2. Cuộc khởi nghĩa ở Lốt-dơ, trận chiến đấu trên chiến luỹ; –

cuộc khởi nghĩa ở Ô-đét-xa, trận chiến đấu trên chiến luỹ + sự chuyển biến của một bộ phận hạm đội và sự tê liệt của bộ phận khác, – Li-ba-va: trận chiến đấu trên chiến luỹ + sự chuyển biến của một bộ phận hạm đội?

|   |  |
|---|--|
| những khẩu hiệu chính trị –<br>sự chuẩn bị –<br>sự lãnh đạo | bạo động –<br>khởi nghĩa –<br>quân đội cách mạng |
|---|--|

Crôn-stát và Pê-téc-bua – tổng bãi công, xung đột với cảnh sát và quân đội, cự tuyệt động viên.

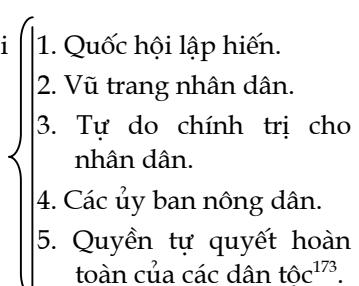
Việc thiêu viễn sĩ quan ở Cuốc-xco<sup>168</sup>.

3. Trung tâm của những sự kiện ấy – Ô-đét-xa. Có phải là thắng lợi đầu tiên của cách mạng không? Tiếc rằng chưa phải, mặc dù đó là một bước tiến lớn.

|   |  |   |   |
|---|--|---|---|
| Ngoài chiến trường là hợp pháp.<br>Đám cháy = sự tuyệt vọng, sự bất lực | $\alpha$<br>Hạm đội + nhân dân nổi dậy | $\beta$<br>bị đánh tan<br>$\alpha - \beta$ rút lui có trật tự | $\Sigma =$ thất bại, nhưng không phải bị tiêu diệt. |
|---|--|---|---|

4. Sự chỉ đạo quân sự và chính trị, đó chính là cái còn thiếu. Lòng dũng cảm, nhiệt tình thì có rất nhiều. Thậm chí có cả lực lượng quân sự.

5. Sự chỉ đạo quân sự, như là *quân đội cách mạng*. Khái niệm. Sự thách thức của chế độ chuyên chế. Tổ chức nội chiến.

6. Sự lãnh đạo chính trị như là sự lãnh đạo của *chính phủ lâm thời*. Phải chăng một bộ phận hạm đội, thành phố, quân đội, nông thôn. Ngọn cờ toàn dân + *tổ chức*
7. Grê-đê-xcun về sự không phục tùng chính phủ<sup>171</sup>.
8. Ý nghĩa của *chính quyền* cách mạng.
9. Tính không nhất quán trong khẩu hiệu của tờ "Tia lửa": học thuyết đang gây trở ngại.
- (1) Khởi nghĩa – Trích trong quyển "*Làm gì?*" – so với hội nghị. – Công nhận thêm một bước nữa. Ô-đét-xa đã cho bài học.
- (2) Chính phủ lâm thời. – Truyền đơn của báo "Tia lửa". – Học thuyết đang gây trở ngại<sup>172</sup>.
- 10) Cần phải phổ biến rộng rãi những khẩu hiệu này:
- Cuộc mà cả  
vẫn tiếp tục<sup>170</sup>.
- Lời ru trong "Le Martin" 3. VII. Đại hội gồm 1000. Lời kêu gọi đội, thành phố, quân đội, nhân dân? Khởi nghĩa?
- 
- α) Sự tổng hợp các cuộc khởi nghĩa thành khởi nghĩa *toàn dân* = quân đội cách mạng.
- β) *Tổ chức* khởi nghĩa *dân tộc*, toàn dân = chính phủ cách mạng lâm thời.
- tuyên truyền bằng truyền đơn

- tuyên truyền trong tất cả các cuộc mít-tinh và hội họp
- tính chủ động dũng cảm trong hành động. Khẩu hiệu *đấu tranh cách mạng* chưa đủ, cần có những khẩu hiệu về *lãnh đạo* và *chính quyền cách mạng*.

Tất nhiên, chính quyền cách mạng không phải hình thành ngay tức khắc. Chính quyền không thể thành lập bằng sắc lệnh không thể chỉ định, mà cần phải *tranh thủ* sự công nhận. Nhưng cần có cố gắng, cần phải *tranh thủ*, bắt đầu tranh thủ.

Viết trước ngày 27 tháng Sáu  
(10 tháng Bảy) 1905

In lần đầu năm 1926 trong  
Văn tập Lê-nin, t. V

Theo đúng bản thảo

## DỰ THẢO TRUYỀN ĐƠN<sup>174</sup>

Gửi quốc dân đồng bào!

Gửi nhân dân Nga  
và tất cả các dân tộc ở Nga.

1. Cuộc chiến tranh chung – cuộc đổ máu – cuộc bắn giết ngày 9. 1. – những chiến luỹ ở Ri-ga – Cáp-ca-dơ, Ba-lan – Ô-đét-xa etc. etc. – Những cuộc khởi nghĩa của nông dân.

2. Vì sao?

*Quốc hội lập hiến. Tự do cho nhân dân*

Cuộc mà ca

3. Những sự đập lại của chính phủ. Sự lừa dối những đại biểu hội đồng địa phương. Chính phủ khiêu chiến. Quân đội và hạm đội dao động.
4. Làm gì? Quân đội cách mạng và chính phủ cách mạng.
5. Tất cả những công nhân giác ngộ, tất cả những người dân chủ trung thực, tất cả những nông dân sẵn sàng đấu tranh cần phải tập hợp lại và tổ chức thành những nhóm và những đội của *quân đội cách mạng*, tìm vũ khí, lựa chọn những người chỉ huy của mình, sẵn sàng làm tất cả những gì có thể để giúp cuộc khởi nghĩa.
6. Việc thành lập chính phủ cách mạng cần đặt ra như một mục

tiêu. Sự thống nhất của khởi nghĩa. Sự tập trung lực lượng nhân dân. Tổ chức tự do và đấu tranh cho tự do.

7. Những khẩu hiệu và mục tiêu của chính phủ cách mạng.

- |  |   |
|--|---|
| Năm khẩu hiệu và mục tiêu chủ yếu – trung tâm – cơ sở của hình thức quản lý của nhân dân | (1) Quốc hội lập hiến.<br>[ và những cuộc bầu cử riêng biệt]<br>(2) Vũ trang nhân dân.<br>(3) Tự do.<br>(4) Các ủy ban nông dân.<br>(5) Giải phóng các dân tộc bị áp bức.<br>(6) Ngày làm việc 8 giờ. |
|--|---|

8. Quân đội cách mạng và chính phủ cách mạng. Anh chị em công nhân, hãy tổ chức lại! Hãy cố gắng lãnh đạo quân chúng! Hãy lôi cuốn nông dân!

*Viết vào tháng Bảy 1905*

*In lần đầu năm 1926 trong  
Văn tập Lê-nin, t. V*

*Theo đúng bản thảo*

DANH MỤC CÁC TÁC PHẨM  
CHƯA TÌM THẤY CỦA  
V. I. LÊ-NIN

---

CHÚ THÍCH

---

CÁC BẢN CHỈ DẪN

---

THÂN THẾ VÀ SỰ NGHIỆP  
CỦA V. I. LÊ-NIN

**DANH MỤC CÁC TÁC PHẨM CỦA V.I. LÊ-NIN  
CHO ĐẾN NAY CHƯA TÌM THẤY**

*(Cuối tháng Ba - tháng Sáu 1905)*

**DIỄN VĂN KHAI MAC ĐẠI HỘI III  
ĐẢNG CÔNG NHÂN DÂN CHỦ - XÃ HỘI NGA**

Về bài diễn văn do V.I.Lê-nin viết trước ngày 12 (25) tháng Tư, M.Txo-kha-cai-a có nói tới trong các hồi ký của mình; Txo-kha-cai-a viết rằng V.I.Lê-nin chuyển cho ông bài diễn văn đó và giấy ủy nhiệm của Ban tổ chức thay mặt và theo sự ủy nhiệm của Ban tổ chức khai mạc đại hội, phát biểu ngắn gọn "lời chúc mừng đại hội". "Tôi rất thích" toàn văn bài diễn văn đó nhưng "tôi đã chuyển lại cho Người" ("Về Lê-nin". Tập hồi ký, tiếng Nga, t.l, Lê-nin-grát, 1925, tr. 55 - 56).

**ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO VỀ KHỞI NGHĨA VŨ TRANG  
VÀ THÁI ĐỘ CỦA ĐẢNG CÔNG NHÂN DÂN CHỦ - XÃ HỘI  
NGA ĐỐI VỚI CUỘC KHỞI NGHĨA ĐÓ**

Trong phiên họp thứ năm của Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga ngày 14 (27) tháng Tư, A.V.Lu-na-tsác-xki đọc đề cương báo cáo về khởi nghĩa vũ trang. Trước đó, V.I.Lê-nin chuyển cho Lu-na-tsác-xki đề cương của báo cáo đó, có lẽ là dưới hình thức bản viết tay. Trong hồi ký của Lu-na-tsác-xki có nói những điểm về đề cương đó: "Vla-di-mia I-lích giao cho tôi những điểm cơ bản của đề cương báo cáo... Tôi đã viết xong toàn bộ bài diễn văn của mình và chuyển cho Người đọc trước... Vla-di-mia I-lích rất chăm chú đọc kỹ bản thảo của tôi và chuyển trả lại tôi kèm theo hai - ba điểm sửa chữa nhỏ; điều này cũng không có gì đáng ngạc nhiên vì theo tôi nhớ, khi thảo bài diễn văn này, tôi đã xuất phát từ những chỉ thị tỉ mỉ và chính xác nhất của Vla-di-mia I-lích" ("Cách mạng vô sản", tiếng Nga, 1925, số 11, tr. 54).

**TOÀN VĂN TIẾNG NGA  
VĂN KIỆN "GỬI CÔNG NHÂN DO-THÁI"**

Văn kiện này được đăng làm lời nói đầu của cuốn sách mỏng "Thông cáo về Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga" xuất bản năm 1905 bằng tiếng Do-thái.

Trong tập này, lời nói đầu đó được ghi lại theo toàn văn đã in trong cuốn sách nhỏ nói trên, dịch từ tiếng Do-thái (xem tr. 298-301).

**PHẦN CUỐI BẢN PHÁC THẢO BÀI  
"SỰ CHUYÊN CHẾ CỦA TƠ-RÊ-PỐP VÀ SỰ ĐỀ CỦ SI-PỐP"**

Trong Cục lưu trữ trung ương của đảng thuộc Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin trực thuộc Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản Liên-xô còn lưu lại 4 trang của bản thảo này.

**DANH MỤC CÁC TÁC PHẨM VÀ  
XUẤT BẢN PHẨM  
MÀ V.I.LÊ-NIN ĐÃ THAM GIA HIỆU ĐÍNH**

**BÁO "TIẾN LÊN"**

- Số 14 – ngày 12 tháng Tư (30 tháng Ba) 1905.
- Số 15 – ngày 20 (7) tháng Tư 1905.
- Số 16 – ngày 30 (17) tháng Tư 1905.
- Số 17 – ngày 9 tháng Năm (26 tháng Tư) 1905.

**BÁO "NGƯỜI VÔ SẢN"**

- Số 1 – ngày 27 (14) tháng Năm 1905.
- Số 2 – ngày 3 tháng Sáu (21 tháng Năm) 1905.
- Số 3 – ngày 9 tháng Sáu (27 tháng Năm) 1905.
- Số 4 – ngày 17 (4) tháng Sáu 1905.
- Số 5 – ngày 26 (13) tháng Sáu 1905.
- Số 6 – ngày 3 tháng Bảy (20 tháng Sáu) 1905.
- Số 7 – ngày 10 tháng Bảy (27 tháng Sáu) 1905.

**V. VÔI-NỐP. "CÔNG NHÂN PÊ-TÉC-BUA  
KÉO ĐẾN GẶP NGA HOÀNG NHƯ THẾ NÀO"**

Gio-ne-vơ, Nhà xuất bản "Tiến lên", 1905

V.I.Lê-nin đã hiệu đính bản thảo cuốn sách nhỏ của A. V. Lu-na-tsác-xki (V. Või-nốp) "Công nhân Pê-téc-bua kéo đến gặp Nga hoàng như thế nào" trước ngày 30 tháng Ba (12 tháng Tư) 1905.

Trong Cục lưu trữ trung ương của đảng thuộc Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin trực thuộc Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản Liên-xô còn lưu lại bản thảo cuốn sách mỏng này của A. V. Lu-na-tsác-xki kèm theo những điểm sửa chữa biên tập của V. I. Lê-nin.

V. XÊ-VÉC-TXÉP.  
 "ÁP DỤNG CHIẾN THUẬT VÀ KHOA HỌC CÔNG SỰ  
 VÀO CUỘC KHỐI NGHĨA NHÂN DÂN"

Gio-ne-vơ, Nhà xuất bản của Ban chấp hành trung ương  
 Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, 1905

V. I. Lê-nin đã hiệu đính bản thảo cuốn sách mỏng của V. Xê-véc-txép "Áp dụng chiến thuật và khoa học công sự vào cuộc khởi nghĩa nhân dân", sớm nhất vào ngày 27 tháng Sáu (10 tháng Bảy) 1905.

Trong Cục lưu trữ trung ương của đảng thuộc Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin trực thuộc Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản Liên-xô còn lưu lại bản thảo tác phẩm của V. Xê-véc-txép kèm theo những điểm sửa chữa biên tập của V. I. Lê-nin.

## CHÚ THÍCH

<sup>1</sup> Lê-nin viết bài "*Đảng dân chủ - xã hội và chính phủ cách mạng lâm thời*" vào cuối tháng Ba 1905, lúc bấy giờ cao trào cách mạng đã gây ra những cuộc thảo luận sôi nổi trong những người dân chủ - xã hội về một trong những vấn đề cấp bách của cách mạng: chính phủ cách mạng lâm thời và sự tham gia của những người dân chủ - xã hội vào chính phủ đó. Trong bài này Lê-nin phê phán lập trường của bọn men-sê-vích chống lại việc những người dân chủ - xã hội tham gia chính phủ cách mạng lâm thời.

Trong phần "Các tài liệu chuẩn bị" có đăng đề cương của bài báo đó (xem tập này tr. 407 - 408).

Trong bản thảo của bài này có những điểm sửa lại do M. X. Ôn-min-ski tự tay viết vào; lúc bài này được đăng trên báo "Tiến lên", có cả điểm sửa lại đó. Trong tập này, ở phần chú thích cuối trang, những đoạn quan trọng nhất đã được phục hồi lại theo bản thảo.

"*Tiến lên*" – tờ báo bôn-sê-vích bất hợp pháp ra hàng tuần; xuất bản ở Gio-ne-vơ từ 22 tháng Chạp 1904 (4 tháng Giêng 1905) đến ngày 5 (18) tháng Năm 1905. Đã phát hành được 18 số; mỗi lần phát hành từ 7 - 10 nghìn tờ. V. I. Lê-nin là người tổ chức, người cổ vũ về tư tưởng và chỉ đạo trực tiếp tờ báo. Người cũng là người đặt tên cho báo. Thành phần ban biên tập tờ báo gồm có V. V. Vô-rốp-xki, M. X. Ôn-min-xki, A. V. Lu-na-tsác-xki, N. C. Crúp-xcai-a làm mọi việc trao đổi thư từ giữa tòa báo với các ban chấp hành đảng bộ địa phương ở Nga và với các phóng viên.

Báo "*Tiến lên*" được xuất bản trong hoàn cảnh đấu tranh gay gắt trong nội bộ đảng, lúc đó các thủ lĩnh men-sê-vích, sau Đại hội II, bằng thủ đoạn lừa dối đã chiếm được các cơ quan trung ương của đảng (Cơ quan ngôn luận trung ương, Hội đồng đảng và Ban chấp hành trung ương), bắt đầu việc chia rẽ các đảng bộ địa phương. Hoạt động phá hoại tổ chức của bọn men-sê-vích đã phá sự thống

nhất hành động của giai cấp công nhân. Trước tình hình cách mạng đang tiến triển ở Nga, vào lúc đặc biệt đòi hỏi phải đoàn kết lực lượng để bảo đảm sự thống nhất ý chí chiến đấu của giai cấp vô sản, tình hình như vậy diễn ra trong đảng là điều không thể dung thứ được. V. I. Lê-nin và những người bôn-sê-vích đã đấu tranh không khoan nhượng chống chủ nghĩa cơ hội của bọn men-sê-vich và hoạt động phá hoại tổ chức của họ, kêu gọi các đảng bộ địa phương đấu tranh đòi triệu tập Đại hội III của đảng, coi đó là con đường duy nhất để thoát ra khỏi tình trạng khủng hoảng trong đảng. Khi xác định nội dung của tờ báo, V. I. Lê-nin viết: "Đường lối của tờ "Tiến lên" là *đường lối của tờ "Tia lửa" cũ*. Vì tờ "Tia lửa" cũ, mà tờ "Tiến lên" kiên quyết đấu tranh chống tờ "Tia lửa" mới" (Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 9, tr. 291). Lê-nin chẳng những viết những bài chỉ đạo cho tờ "Tiến lên" mà còn viết cả số lớn bài thuộc thể bút ký và cả thông báo tin tức từ các nơi gửi đến do Người biên tập. Có một số bài do Lê-nin cộng tác với các cán bộ biên tập khác (Vô-rốp-xki, Ôn-min-xki, v.v.) viết ra. Một phần các bản thảo của các tác giả hiện còn giữ lại được đều có bút tích của V. I. Lê-nin sửa lại và chừa thêm khá nhiều. Mỗi một số khi mới lên khuôn nhất thiết đều được Lê-nin xem lại kỹ càng. Thậm chí vào khi rất bận công việc tại Đại hội III ở Luân-dôn, Người vẫn sắp xếp thời gian để xem lại bản dập thử của tờ "Tiến lên", số 17. Chỉ có số 18, hình như không được Lê-nin xem lại để hiệu chỉnh vì Người phải di chuyển từ Luân-dôn sang Gio-ne-vơ. Trên báo "Tiến lên" đã đăng trên 60 bài báo và tiểu luận của V. I. Lê-nin. Trong những bài này, Lê-nin đã vạch ra đường lối sách lược của những người bôn-sê-vich về những vấn đề khởi nghĩa vũ trang, về chính phủ cách mạng lâm thời và chuyên chính dân chủ cách mạng của giai cấp vô sản và nông dân, về thái độ của Đảng dân chủ - xã hội đối với phong trào nông dân, đối với giai cấp tư sản tự do, đối với cuộc chiến tranh Nga - Nhật. Có vài số của tờ báo này, như số 4 và số 5 chẳng hạn, viết về những sự kiện ngày 9 (22) tháng Giêng 1905 và thời kỳ đầu của cách mạng Nga, hầu như do V. I. Lê-nin viết toàn bộ.

Sau khi ra đời, báo "Tiến lên" thu hút ngay được cảm tình của các ban chấp hành đảng bộ địa phương, và được họ thừa nhận là cơ quan ngôn luận của mình. Dựa trên cơ sở các nguyên tắc của Lê-nin để đoàn kết các ban chấp hành đảng bộ địa phương, báo "Tiến lên" đã đóng vai trò to lớn trong việc chuẩn bị cho Đại hội III của đảng, những phương hướng mà V. I. Lê-nin đã từng đưa ra và luận chứng trên các trang báo đó đã được dùng làm cơ sở cho các nghị

quyết của đại hội này. Đường lối sách lược của báo "Tiến lên" trở thành đường lối sách lược của Đại hội III. Báo "Tiến lên" có mối liên hệ thường xuyên với các đảng bộ ở Nga. Đặc biệt là đã liên hệ mật thiết với các Ban chấp hành đảng bộ Pê-téc-bua, Mát-xcơ-va, Ô-det-xa, Ba-cu, È-ca-tê-ri-nô-xlap v.v., và với cả Ban chấp hành Liên minh Cáp-ca-dơ của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Những bài của V. I. Lê-nin thường được các cơ quan báo chí bôn-sê-vich ở địa phương trích từ báo "Tiến lên" để đăng lại, được xuất bản thành những tờ báo khổ nhỏ hoặc từng tập sách nhỏ. Bài của Lê-nin "Bước đầu của cuộc cách mạng ở Nga" đăng trên báo "Tiến lên", số 4 được các Ban chấp hành đảng bộ Ô-det-xa, Xa-ra-tóp và Ni-cô-lai-ép của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga xuất bản thành tờ báo khổ nhỏ, bài "Giai cấp vô sản và nông dân" ("Tiến lên", số 11) được Ban chấp hành đảng bộ Pê-téc-bua của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga cho xuất bản thành báo khổ nhỏ. Ban chấp hành Liên minh Cáp-ca-dơ của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga đã cho xuất bản bài của V. I. Lê-nin "Nên chuyên chính dân chủ cách mạng của giai cấp vô sản và nông dân" ("Tiến lên", số 14) thành sách mỏng bằng tiếng Gru-di-a, tiếng Nga và tiếng Ác-mê-ni-a.

Trong một nghị quyết đặc biệt, Đại hội III của đảng nêu lên vai trò xuất sắc của báo "Tiến lên" trong cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa men-sê-vich, đòi phục hồi tính đảng, trong việc nêu lên và làm sáng tỏ những vấn đề sách lược mà phong trào cách mạng đặt ra, trong cuộc đấu tranh đòi triệu tập đại hội. Đại hội này cũng biểu thị sự cảm ơn đối với ban biên tập tờ báo. Theo quyết định của Đại hội III, tờ "Người vô sản" sẽ được xuất bản thay cho tờ "Tiến lên", coi đó là Cơ quan ngôn luận trung ương của đảng, tờ "Người vô sản" kế tục trực tiếp tờ "Tiến lên".

Báo "Tiến lên" giữ vai trò to lớn trong cuộc đấu tranh cho xu hướng chính trị cách mạng - vô sản chống lại xu hướng tiểu tư sản và tư sản - tự do trong thời kỳ cách mạng Nga lần thứ nhất. – 1.

<sup>2</sup> Phái "Sự nghiệp công nhân" – những người ủng hộ "chủ nghĩa kinh tế" nhóm họp xung quanh tạp chí "Sự nghiệp công nhân" – cơ quan của "Hội liên hiệp những người dân chủ - xã hội Nga ở nước ngoài". Tạp chí đó xuất bản ở Gio-ne-vơ từ tháng Tư 1899 đến tháng Hai 1902 do B. N. Cri-tsép-xki, P. Ph. Tê-plóp (Xi-bi-ri-ác), V. P. I-van-sin, rồi sau đó cả A. X. Mác-tư-nốp biên tập. Đã ra được 12 số (chín tập). "Sự nghiệp công nhân" ủng hộ khẩu hiệu của Béc-stanh "tự do phê phán" chủ nghĩa Mác, đứng trên lập trường

cơ hội chủ nghĩa trong các vấn đề về sách lược và về nhiệm vụ tổ chức của Đảng dân chủ - xã hội Nga. Những người thuộc phái "Sự nghiệp công nhân" tuyên truyền những tư tưởng cơ hội chủ nghĩa, cho rằng cuộc đấu tranh chính trị của giai cấp vô sản phải phụ thuộc vào đấu tranh kinh tế, họ sùng bái tính tự phát của phong trào công nhân và phủ nhận vai trò lãnh đạo của đảng. – 4.

<sup>3</sup> "Giải phóng" – tạp chí hai tuần ra một lần, xuất bản ở nước ngoài từ 18 tháng Sáu (1 tháng Bảy) 1902 đến 5 (18) tháng Mười 1905, do P. B. Xto-ru-vé biên tập. Tạp chí là cơ quan của giai cấp tư sản tự do Nga và thực hiện nhất quán các tư tưởng của chủ nghĩa tự do quân chủ ôn hòa. Năm 1903, xung quanh tạp chí này đã tập hợp (và tháng Giêng 1904 hình thành) "Hội liên hiệp giải phóng" tồn tại cho đến tháng Mười 1905. Cùng với phái hội đồng địa phương - lập hiến, phái "Giải phóng" đã tạo thành hạt nhân cho Đảng dân chủ - lập hiến – một đảng chủ yếu của giai cấp tư sản ở Nga – thành lập vào tháng Mười 1905. – 4.

<sup>4</sup> Đây là nói tờ "Tia lửa" của phái men-sê-vích. Tại Đại hội II của đảng đã thông qua ban biên tập Cơ quan ngôn luận trung ương của đảng với thành phần gồm có: V. I. Lê-nin, G. V. Plê-kha-nốp và L. Mác-tốp. Thế nhưng tên men-sê-vích Mác-tốp, bất chấp quyết định của đại hội, từ chối tham gia ban biên tập trong đó không có những biên tập viên cũ men-sê-vích (P. B. Ac-xen-rốt, A. N. Pô-tô-rê-xốp và V. I. Da-xu-lích) không được Đại hội II bầu vào, và các số 46 - 51 của "Tia lửa" xuất bản do Lê-nin và Plê-kha-nốp phụ trách biên tập. Về sau, Plê-kha-nốp chuyển sang lập trường chủ nghĩa men-sê-vích và yêu cầu đưa vào ban biên tập những biên tập viên cũ men-sê-vích đã bị đại hội gạt ra. V. I. Lê-nin không thể tán thành yêu cầu đó và ngày 19 tháng Mười (1 tháng Mười một) 1903, Người rút ra khỏi ban biên tập của tờ "Tia lửa"; Người được chỉ định bổ sung vào Ban chấp hành trung ương và từ cương vị đó Người đã tiến hành đấu tranh chống bọn men-sê-vích cơ hội chủ nghĩa. Số 52 của tờ "Tia lửa" được xuất bản do một mình Plê-kha-nốp đảm nhiệm biên tập, và ngày 13 (26) tháng Mười một 1903, Plê-kha-nốp, bất chấp ý chí của Đại hội II của đảng, tự ý bổ sung vào ban biên tập tờ "Tia lửa" những biên tập viên cũ men-sê-vích là Ac-xen-rốt, Pô-tô-rê-xốp và Da-xu-lích. Kể từ số 52 trở đi, tờ "Tia lửa" không còn là cơ quan chiến đấu của chủ nghĩa Mác cách mạng. Bọn men-sê-vích biến tờ báo này thành cơ quan chống lại chủ nghĩa Mác, chống đảng, trở thành diễn đàn để truyền bá chủ nghĩa cơ hội. Bản thân bọn men-sê-vích thừa nhận rằng "giữa tờ "Tia lửa" mới và tờ

"Tia lửa" cũ có một hố sâu ngăn cách". Tờ "Tia lửa" mới của bọn men-sê-vích đã phá vỡ những nguyên tắc tính đảng; yêu cầu nhất thiết phải thực hiện các quyết định của đảng bị coi là "chủ nghĩa quan liêu" và "chủ nghĩa hình thức", thiếu số phục tùng đa số được họ xem là sự đàn áp "một cách máy móc thô bạo" ý chí và sự tự do của đảng viên, kỷ luật đảng bị xem thường như là "chế độ nồng nô". Những người men-sê-vích đã kéo lùi đảng lại, làm cho đảng bị phân tán về tổ chức, kỷ luật lỏng lẻo, dẫn tới tình trạng tiêu tö và hoạt động theo lề lối thú công. – 5.

<sup>5</sup> Phái Gi-rông-đanh và phái Gia-cô-banh – tên gọi hai phái chính trị của giai cấp tư sản thời kỳ cách mạng tư sản Pháp cuối thế kỷ XVIII. Những người thuộc phái Gi-rông-đanh đại diện cho lợi ích của giai cấp tư sản ôn hòa, đã ngả nghiêng giữa cách mạng và phản cách mạng và đi theo con đường thông đồng với bọn quân chủ. Những người thuộc phái Gia-cô-banh là những đại biểu kiên quyết nhất của giai cấp tư sản, những người dân chủ cách mạng trước sau như một bênh vực cho sự cần thiết phải thủ tiêu chế độ chuyên chế và chế độ phong kiến. Những người thuộc phái Gia-cô-banh đã lãnh đạo cuộc khởi nghĩa nhân dân ngày 31 tháng Năm - ngày 2 tháng Sáu 1793 lật đổ chính quyền của phái Gi-rông-đanh và đưa tới chỗ thiết lập nền chuyên chính của phái Gia-cô-banh.

Lê-nin gọi trào lưu cơ hội chủ nghĩa trong Đảng dân chủ - xã hội, tức những tên men-sê-vích, là phái Gi-rông-đanh trong phong trào dân chủ - xã hội.

Chủ nghĩa Ba-cu-nin gần gũi với thuyết Pru-đông là một trào lưu tiêu tư sản phản ánh hệ tư tưởng của người tư hữu nhỏ đã bị phá sản. Luận điểm cơ bản của chủ nghĩa Ba-cu-nin là phủ nhận mọi nhà nước, trong đó kể cả chuyên chính của giai cấp vô sản, không hiểu vai trò lịch sử toàn thế giới của giai cấp vô sản. Những người theo chủ nghĩa Ba-cu-nin đã tiến hành cuộc đấu tranh quyết liệt chống lại lý luận của Mác và sách lược của phong trào công nhân. Sách lược tiến hành âm mưu, nổi dậy ngay lập tức và khung bố của họ là phiêu lưu và thù địch với học thuyết của Mác về khởi nghĩa. Chủ nghĩa Ba-cu-nin là một trong những nguồn tư tưởng của chủ nghĩa dân túy.

Các Mác và Ph. Ăng-ghen đã kịch liệt lên án lý luận và sách lược của phái Ba-cu-nin. V. I. Lê-nin coi chủ nghĩa Ba-cu-nin là thế giới quan của "người tiểu tư sản bị thất vọng trong việc tự cứu lấy mình" (Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 21, tr. 257).

Về Ba-cu-nin và phái Ba-cu-nin, xem tác phẩm của C. Mác và Ph. Ăng-ghen "Đồng minh dân chủ - xã hội chủ nghĩa và Hội liên hiệp lao động quốc tế"<sup>6</sup> (C. Mác và Ph. Ăng-ghen. Toàn tập, tiếng Nga, t. XIII, ph. II, 1940, tr. 537 - 649), tác phẩm của Ph. Ăng-ghen "Phái Ba-cu-nin đang hoạt động" (C. Mác và Ph. Ăng-ghen. Toàn tập, tiếng Nga, t. XV, 1935, tr. 105 - 124), v.v..

*Chủ nghĩa Tơ-ca-tsép* – một khuynh hướng trong phái dân túy cách mạng, gần gũi với chủ nghĩa Blăng-ki, gọi theo tên của nhà tư tưởng của nó P. N. Tơ-ca-tsép (1844-1885). Những người theo chủ nghĩa Tơ-ca-tsép coi đấu tranh chính trị là tiền đề cần thiết của cách mạng, nhưng chưa đánh giá hết vai trò quyết định của quần chúng nhân dân. Theo Tơ-ca-tsép, một thiểu số làm cách mạng phải giành lấy chính quyền, lập ra nhà nước mới và tiến hành những cải tạo cách mạng phục vụ cho lợi ích của nhân dân, nhân dân chỉ còn sử dụng những kết quả đã đạt được.

Ph. Ăng-ghen trong bài "Sách báo của những người lưu vong" đã phê phán tính chất cách mạng tiểu tư sản của Tơ-ca-tsép (xem C. Mác và Ph. Ăng-ghen. Toàn tập, tiếng Nga, t. XV, 1935, tr. 241 - 264). – 5.

<sup>6</sup> C. Mác và Ph. Ăng-ghen. "Tuyên ngôn của Đảng cộng sản" (xem C. Mác và Ph. Ăng-ghen. Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 2, t. 4, tr. 433). – 6.

<sup>7</sup> C. Mác và Ph. Ăng-ghen. Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 2, t. 7, tr. 422 - 423. – 6.

<sup>8</sup> C. Mác và Ph. Ăng-ghen. Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 2, t. 7, tr. 423. – 7.

<sup>9</sup> *Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng* – một đảng tiểu tư sản ở Nga; xuất hiện vào cuối năm 1901 - đầu năm 1902 do kết quả của sự hợp nhất các nhóm và các tiểu tổ khác nhau của phái dân túy ("Liên minh những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng", "Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng", v.v.). Các cơ quan ngôn luận chính thức của đảng đó là báo "Nước Nga cách mạng" (1900 - 1905) và tạp chí "Truyền tin cách mạng Nga" (1901 - 1905). Những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng không nhìn thấy những sự khác nhau về giai cấp giữa giai cấp vô sản và người tư hữu nhỏ, làm lu mờ sự phân chia giai cấp và những mâu thuẫn trong nội bộ giai cấp nông dân, phủ nhận vai trò lãnh đạo của giai cấp vô sản trong cách mạng. Những quan điểm của những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng là sự hỗn hợp

có tính chất chiết trung các tư tưởng của phái dân túy và chủ nghĩa xét lại; những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng mưu toan, như cách nói của Lê-nin, vá lại "những chỗ rách của chủ nghĩa dân túy" bằng "những mảnh vá víu của lối "phê phán" thịnh hành, có tính chất cơ hội chủ nghĩa đối với chủ nghĩa Mác" (Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 11, tr. 285). Sách lược khủng bố cá nhân mà bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng đã truyền bá như là phương sách chủ yếu để chống lại chế độ chuyên chế, đã mang lại tổn thất lớn cho phong trào cách mạng, gây khó khăn cho sự nghiệp tổ chức quần chúng để tiến hành đấu tranh cách mạng.

Cương lĩnh ruộng đất của những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng chủ trương xóa bỏ quyền chiếm hữu tư nhân ruộng đất và chuyển những ruộng đất đó cho các công xã sử dụng, thực hiện "nguyên tắc lao động" và "tính chất bình quân" trong việc sử dụng ruộng đất, và cả việc phát triển hợp tác hóa. Trong cương lĩnh, mà những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng đã mệnh danh là "xã hội hóa ruộng đất", trên thực tế không có gì là xã hội chủ nghĩa. Khi phân tích cương lĩnh của Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng, V. I. Lê-nin chỉ ra rằng việc duy trì sản xuất hàng hóa và kinh tế tư nhân trên ruộng đất chung không loại trừ được sự thống trị của tư bản, không cứu vãn nông dân lao động khỏi sự bóc lột và phá sản; cả hợp tác hóa nữa trong điều kiện chủ nghĩa tư bản cũng không thể là phương thức cứu cánh đối với tiểu nông vì hợp tác hóa đó chỉ làm giàu thêm cho giai cấp tư sản nông thôn. Đồng thời, Lê-nin cũng nhận định rằng các yêu sách sử dụng ruộng đất bình quân tuy không phải là xã hội chủ nghĩa, nhưng mang tính chất cách mạng - dân chủ, tiến bộ về mặt lịch sử, vì nó nhằm chống lại quyền chiếm hữu ruộng đất của bọn địa chủ phản động.

Đảng bôn-sê-vích vạch trần những mưu toan của những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng ngụy trang là người xã hội chủ nghĩa, đảng tiến hành cuộc đấu tranh kiên trì chống bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng để giành ảnh hưởng trong nông dân, vạch trần tác hại của sách lược khủng bố cá nhân của chúng đối với phong trào công nhân. Đồng thời, trong những điều kiện nhất định, những người bôn-sê-vích có những sự liên hiệp tạm thời với những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng trong cuộc đấu tranh chống chế độ Nga hoàng. Trong nghị quyết của Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga "Về những sự liên hiệp thực tế với những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng", ghi rõ rằng "Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga ủy nhiệm cho Ban chấp hành trung ương và các ban chấp hành đảng bộ địa phương, trong trường hợp cần thiết,

được liên hiệp tạm thời với các tổ chức xã hội chủ nghĩa - cách mạng về mặt đấu tranh, nhưng những sự liên hiệp như vậy ở địa phương chỉ được thực hiện khi nào có sự giám sát của Ban chấp hành trung ương".

Tính không đồng nhất về mặt giai cấp của nông dân quyết định tính chất không ổn định về chính trị và tư tưởng và tình trạng lộn xộn về mặt tổ chức trong Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng, những dao động thường xuyên của họ giữa giai cấp tư sản tự do và giai cấp vô sản. Ngay trong những năm cách mạng Nga lần thứ nhất, cánh hữu đã tách ra khỏi Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng, thành lập ra "Đảng lao động xã hội chủ nghĩa nhân dân" hợp pháp; về mặt quan điểm đảng này gần gũi với Đảng dân chủ - lập hiến; còn cánh tả thì lập ra Liên minh của "những người theo chủ trương tối đa" mang tính chất nửa vô chính phủ. Trong thời kỳ phản động của Xtô-lư-pin, Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng bị suy sụp hoàn toàn về mặt tư tưởng và tổ chức. Trong những năm chiến tranh thế giới thứ nhất, đại bộ phận những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng đã giữ lập trường xã hội - sô-vanh.

Sau khi Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917 thắng lợi, những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng cùng với bọn men-sê-vích và dân chủ - lập hiến trở thành chỗ dựa chủ yếu của Chính phủ lâm thời tư sản - địa chủ phản cách mạng, còn những thủ lĩnh của đảng (Kê-ren-xki, Áp-kxeン-chi-ép, Tséc-nốp) đã tham gia chính phủ đó. Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng từ chối ủng hộ yêu sách của nông dân đòi xóa bỏ quyền chiếm hữu ruộng đất của địa chủ, lên tiếng đòi duy trì quyền sở hữu của địa chủ về ruộng đất; các bộ trưởng là đảng viên xã hội chủ nghĩa - cách mạng trong Chính phủ lâm thời đã phái các đạo quân đi trừng phạt chống lại những nông dân đã giành ruộng đất của bọn địa chủ.

Cuối tháng Mười một 1917, cánh tả trong Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng đã thành lập một đảng riêng của những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả. Vì muốn duy trì ảnh hưởng của họ trong quần chúng nông dân nên những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả đã thừa nhận trên hình thức Chính quyền xô-viết và thỏa hiệp với những người bôn-sê-vích, nhưng chẳng bao lâu lại chống lại Chính quyền xô-viết.

Trong những năm có sự can thiệp bằng quân sự của nước ngoài và nội chiến, bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng đã hoạt động phá hoại phản cách mạng, ra sức ủng hộ bọn can thiệp và bọn bạch vệ, tham gia những âm mưu phản cách mạng, tổ chức các vụ khủng bố để chống lại các nhà hoạt động của Nhà nước xô-viết và Đảng cộng

sản. Sau khi nội chiến kết thúc, bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng tiếp tục hoạt động thù địch chống lại Nhà nước xô-viết ở trong nước và qua bọn bạch vệ lưu vong ở nước ngoài. – 7.

<sup>10</sup> Số 93 của báo "Tia lửa" men-sê-vích phát hành ngày 17 tháng Ba 1905. Trong số báo này có đăng bài của L. Mác-tốp "Vấn đề trước mắt. Đảng công nhân và "việc cướp chính quyền" là nhiệm vụ trước mắt của chúng ta". Lê-nin đã phê phán bài đó của Mác-tốp trong tác phẩm "Nên chuyên chính dân chủ cách mạng của giai cấp vô sản và nông dân" và trong bản báo cáo đọc tại Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga nói về việc Đảng dân chủ - xã hội tham gia chính phủ cách mạng lâm thời (xem tập này, tr. 24 - 36, 145 - 161). – 13.

<sup>11</sup> C. Mác. "Ngày 18 tháng Sương mù của Lu-i Bô-na-pác-to" (xem C. Mác và Ph. Ăng-ghen. Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 2, t. 8, tr. 209). – 15.

<sup>12</sup> "Cái việc của Xi-di-pho" – từ đồng nghĩa với sự lao động nặng nhọc, vất vả nhưng vô ích; thành ngữ này xuất hiện từ câu chuyện thần thoại nói về vua Xi-di-pho thời cổ Hy-lạp. Truyền kể lại rằng, vì phạm tội trước các thần linh nên Xi-di-pho bị trừng phạt rất nặng: mãi mãi phải đẩy lên núi cao một tảng đá lớn, và tảng đá đó cứ chưa lên được tới đỉnh đã tuột khỏi tay và lăn xuống chân núi. Xi-di-pho lại phải khuân lại từ chân núi lên nhưng chẳng bao giờ đạt tới đỉnh, tức là không lên được tận đỉnh.

Dùng thành ngữ "cái việc của Xi-di-pho", Lê-nin muốn ám chỉ bức biếm họa của P. Lê-pê-sin-xki vẽ Plé-kha-nốp là người ra sức kéo Mác-tốp ra khỏi vũng lầy men-sê-vích nhưng uổng công vô ích. – 18.

<sup>13</sup> *Đại hội Am-xtéc-đam* – Đại hội quốc tế xã hội chủ nghĩa của Quốc tế II họp ở Am-xtéc-đam từ ngày 14 đến 20 tháng Tám (lịch mới) 1904. Đại hội đã xem xét những vấn đề sau đây: 1) những quy định quốc tế của sách lược xã hội chủ nghĩa; 2) chính sách thuộc địa; 3) tổng bãi công; 4) chính sách xã hội và việc bảo hiểm công nhân; 5) các tơ-rốt và nạn thất nghiệp, v.v..

Trong nghị quyết về vấn đề thứ nhất, mà V. I. Lê-nin đã đưa ra để dẫn chứng, có ghi rằng đảng dân chủ - xã hội "không thể tham gia chính phủ trong khuôn khổ một xã hội tư sản". Song các lãnh tụ phái hữu trong các đảng dân chủ - xã hội, bất chấp nghị quyết của

Đại hội Am-xtéc-đam, đã và đang tham gia các chính phủ tư sản, đồng thời tiến hành chính sách duy trì và củng cố nhà nước tư sản và sự thống trị của giai cấp tư sản. – 28.

- <sup>14</sup> "Thói ngu ngốc nghị trường" – thành ngữ ta thường gặp trong các tác phẩm của V. I. Lê-nin, được C. Mác và Ph. Ăng-ghen dùng đến. Như Ph. Ăng-ghen viết, "thói ngu ngốc nghị trường" là căn bệnh không cứu chữa được, một con bệnh, "mà những kẻ là vật hy sinh bất hạnh vì nó bị tiêm nhiễm bởi niềm tin thiêng liêng rằng đường như toàn bộ thế giới, lịch sử và tương lai của thế giới đó, là do đa số những lá phiếu của chính cơ quan đại diện hướng dẫn và quyết định, một cơ quan xứng đáng được vinh dự có họ làm thành viên" (C. Mác và Ph. Ăng-ghen. Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 2, t. 8, tr. 92).

V. I. Lê-nin dùng thành ngữ đó để chỉ bọn cơ hội chủ nghĩa là những kẻ cho rằng, chế độ nghị viện là toàn năng, còn hoạt động nghị trường là hình thức đấu tranh chính trị duy nhất và chủ yếu trong bất cứ điều kiện nào. – 33.

- <sup>15</sup> "Vorwärts" ("Tiến lên") – tờ báo ra hàng ngày, cơ quan trung ương của Đảng dân chủ - xã hội Đức; xuất bản ở Béc-lanh từ năm 1891 theo quyết định của Đại hội đảng ở Han-lo để kế tục tờ "Berliner Volksblatt" ("Báo nhân dân Béc-lanh") xuất bản từ năm 1884, mang tên "Vorwärts. Berliner Volksblatt". Trên các trang của báo này, Ph. Ăng-ghen đã tiến hành đấu tranh chống lại mọi biểu hiện của chủ nghĩa cơ hội. Từ nửa cuối những năm 90, sau khi Ăng-ghen qua đời, ban biên tập "Vorwärts" rơi vào tay phái hữu trong đảng và thường xuyên cho đăng những bài viết của bọn cơ hội chủ nghĩa. Vì muốn làm sáng tỏ một cách thiên lệch cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa cơ hội và chủ nghĩa xét lại trong Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, nên tờ "Vorwärts" đã ủng hộ "phái kinh tế" và sau đó, sau khi đảng bị phân liệt, lại ủng hộ những người men-sê-vich. Trong những năm phản động, "Vorwärts" đã đăng những bài vu khống của Tơ-rốt-xki, không để cho Lê-nin và những người bôn-sê-vich được phát biểu những ý kiến bác bỏ và đánh giá khách quan tình hình nội bộ đảng. Trong thời kỳ chiến tranh thế giới thứ nhất, "Vorwärts" đứng trên lập trường của chủ nghĩa xã hội - sô-vanh; sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười vĩ đại, báo này đã tuyên truyền chống lại Chính quyền xô-viết. Báo xuất bản ở Béc-lanh cho tới năm 1933. – 37.

<sup>16</sup> Chú thích này được ghi vào nghị quyết của nhóm công nhân nhà máy kim khí Xanh Pê-téc-bua. Trong nghị quyết này, đăng trên báo "Tiến lên", số 14, ngày 12 tháng Tư (30 tháng Ba) 1905, công nhân đã lên án sự phân liệt trong đảng và đòi phải nhanh chóng thống nhất. – 39.

<sup>17</sup> Đây có ý nói các nghị quyết của ban chấp hành men-sê-vich Khác-corp đăng trên báo "Tiến lên", số 14, nói về việc lựa chọn đại biểu đi dự Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, và nghị quyết của nhóm bôn-sê-vich Khác-corp nói về sự cần thiết phải thống nhất đảng "trên cơ sở một cách lược thống nhất, có tính nguyên tắc rõ ràng và một tổ chức tập trung". – 39.

<sup>18</sup> Đây là nói về hiệp nghị giữa Thường vụ các ban chấp hành của phái đa số và Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga về việc triệu tập Đại hội III của đảng. Những cơ sở của hiệp nghị này được trình bày trong lời kêu gọi của Ban chấp hành trung ương và Thường vụ các ban chấp hành của phái đa số "Gửi toàn đảng" phát đi ngày 12 (25) tháng Ba 1905, đăng trên báo "Tiến lên", số 13, ra ngày 5 tháng Tư (23 tháng Ba) 1905 qua bài của V. I. Lê-nin "Bước thứ hai". Trong hiệp nghị đó ghi rõ rằng: "Những công tác sắp tới có liên quan đến việc triệu tập đại hội, sẽ do Thường vụ các ban chấp hành của phái đa số và Ban chấp hành trung ương tiến hành chung, hai cơ quan này sẽ thành lập một Ban tổ chức". Lê-nin đánh giá hiệp nghị đó trong các bài "Bước thứ hai" (xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, t. 9, tr. 459-465) và "Hội đồng đảng bị vạch mặt" (xem tập này, tr. 71-77). – 39.

<sup>19</sup> "Tia lửa" – tờ báo mác-xít toàn Nga bắt hợp pháp đầu tiên do Lê-nin sáng lập năm 1900, tờ báo này đóng một vai trò quyết định trong việc thành lập đảng mác-xít cách mạng của giai cấp công nhân Nga.

Số đầu tiên báo "Tia lửa" của Lê-nin phát hành vào tháng Chạp 1900 ở Lai-pxích, những số sau xuất bản ở Muyn-khen, từ tháng Bảy 1902 – ở Luân-dôn và từ mùa xuân 1903 – ở Giơ-ne-vơ. Những người dân chủ - xã hội Đức như C. Txết-kin, A. Brau-nơ v.v., nhà cách mạng Ba-lan Gi. Mác-khlép-xki, lúc đó đang sống ở Muyn-khen, và H. Quen-sơ – một trong những người lãnh đạo Liên đoàn dân chủ - xã hội Anh, đã giúp đỡ rất nhiều cho việc tổ chức tờ báo (tổ chức nhà in bí mật, tìm kiếm bộ chữ, v.v.).

Tham gia ban biên tập của tờ "Tia lửa" có: V. I. Lê-nin, G. V. Plê-kha-nốp, L. Mác-tốp, P. B. Ác-xen-rốt, A. N. Pô-tô-rê-xốp và

V. I. Da-xu-lích. Lúc đầu, thư ký tòa soạn là I. G. Xmi-đô-vich - Lê-man, sau đó, từ mùa xuân 1901 là N. C. Crúp-xcai-a, bà cũng phụ trách cả toàn bộ công việc trao đổi thư từ giữa tờ "Tia lửa" với các tổ chức dân chủ - xã hội Nga.

"Tia lửa" tập trung chú ý vào những vấn đề đấu tranh cách mạng của giai cấp vô sản và của tất cả những người lao động Nga chống chế độ chuyên chế Nga hoàng, chú ý nhiều tới những sự biến quan trọng nhất trong sinh hoạt quốc tế, chủ yếu là phong trào công nhân quốc tế. Trên thực tế, Lê-nin là tổng biên tập và là người chỉ đạo tờ "Tia lửa", đã viết nhiều bài nói về tất cả những vấn đề cơ bản của việc xây dựng đảng và đấu tranh giai cấp của giai cấp vô sản Nga.

"Tia lửa" trở thành trung tâm thống nhất các lực lượng của đảng, tập hợp và giáo dục cán bộ đảng. Trong nhiều thành phố ở Nga (Peteć-bua, Mát-xco-va, Xa-ma-ra v.v.), các nhóm và các ban chấp hành đảng bộ Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga thuộc xu hướng báo "Tia lửa" của Lê-nin đã được thành lập. Tháng Giêng 1902, tại đại hội của những người thuộc phái "Tia lửa" ở Xa-ma-ra, tổ chức "Tia lửa" ở Nga đã được thành lập. Các tổ chức "Tia lửa" xuất hiện và hoạt động dưới sự chỉ đạo trực tiếp của những người học trò và bạn chiến đấu của V. I. Lê-nin: N. E. Bau-man, I. V. Ba-bu-skin, X. I. Gu-xép, M. I. Cali-nin, P. A. Cra-xi-cóp, G. M. Cro-gi-gia-nốp-xki, Ph. V. Len-gních, P. N. Lê-pé-sin-xki, I. I. Rát-tsen-có v.v..

Theo sáng kiến của Lê-nin và với sự tham gia trực tiếp của Người, ban biên tập báo "Tia lửa" đã chuẩn bị một dự thảo cương lĩnh của đảng (đảng trên báo "Tia lửa", số 21, ngày 1 tháng Sáu 1902) và chuẩn bị cho Đại hội II Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga họp ngày 17 (30) tháng Bảy - 10 (23) tháng Tám 1903. Tính đến ngày triệu tập đại hội, phần đông các đảng bộ dân chủ - xã hội địa phương ở Nga đều đứng về phía báo "Tia lửa", tán thành sách lược, cương lĩnh và kế hoạch tổ chức của nó, công nhận tờ báo đó là cơ quan lãnh đạo của mình. Trong một nghị quyết đặc biệt, đại hội đã nêu lên vai trò đặc biệt của báo "Tia lửa" trong cuộc đấu tranh cho đảng và tuyên bố tờ báo là Cơ quan ngôn luận trung ương của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga.

Ít lâu sau Đại hội II của đảng, được sự ủng hộ của Plê-kha-nốp, bọn men-sê-vích chiếm lấy tờ "Tia lửa" vào tay mình. Từ số 52, "Tia lửa" không còn là cơ quan chiến đấu của chủ nghĩa Mác cách mạng (xem chú thích số 4). - 40.

<sup>20</sup> Đại hội II Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga họp ngày 17 (30)

tháng Bảy - 10 (23) tháng Tám 1903. 13 phiên họp đầu của đại hội được tiến hành ở Bruy-xen. Sau đó vì bị cảnh sát theo dõi, nên các phiên họp của đại hội chuyển sang Luân-dôn.

Đại hội được báo "Tia lửa" chuẩn bị; dưới sự lãnh đạo của Lê-nin, báo này đã tiến hành công tác to lớn nhằm đoàn kết những người dân chủ - xã hội Nga trên cơ sở các nguyên tắc của chủ nghĩa Mác cách mạng. Ban biên tập báo "Tia lửa" đã khởi thảo và đưa ra đại hội thảo luận dự thảo cương lĩnh của đảng (dự thảo này đăng trên báo "Tia lửa", số 21, ngày 1 tháng Sáu 1902). Lê-nin đã viết một loạt văn kiện cho đại hội: dự thảo điều lệ của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, một số dự thảo nghị quyết, đề cương báo cáo về hoạt động của báo "Tia lửa". Lê-nin cũng khởi thảo tí mỉ chương trình nghị sự và bản quy định công việc của đại hội. Các ủy viên trong ban biên tập báo "Tia lửa" được nghe trình bày trước bản dự thảo điều lệ và dự thảo chương trình nghị sự, sau đó là các đại biểu dự đại hội.

Tham dự đại hội có 43 đại biểu có quyền biểu quyết, đại diện cho 26 tổ chức (nhóm "Giải phóng lao động", tổ chức "Tia lửa", Ban chấp hành ở nước ngoài và Ban chấp hành trung ương của phái Bun, "Đồng minh dân chủ - xã hội cách mạng Nga ở nước ngoài", "Hội liên hiệp những người dân chủ - xã hội Nga ở nước ngoài" và 20 ban chấp hành đảng bộ và liên minh dân chủ - xã hội Nga). Một số đại biểu được quyền bỏ hai phiếu, và vì vậy con số phiếu biểu quyết tại đại hội là 51. Trong số những đại biểu của đại hội – đại biểu của các ban chấp hành đảng bộ dân chủ - xã hội lớn nhất ở Nga – có những nhà cách mạng chuyên nghiệp theo đường lối Lê-nin, như R. X. Dem-li-a-tso-ca, A. V. Sốt-man, P. A. Cra-xi-cóp, N. E. Bau-man, A. M. Xtô-pa-ní v.v.. Thành phần đại hội không đồng nhất. Trong đại hội này, chẳng những có mặt những người ủng hộ báo "Tia lửa", mà còn có những kẻ chống lại báo "Tia lửa" và cả những phần tử không vững vàng, dao động.

Chương trình nghị sự của đại hội gồm 20 vấn đề: 1. Thủ tục đại hội. Bầu đoàn chủ tịch. Quy định nội quy của đại hội và chương trình nghị sự. Báo cáo của Ban tổ chức và bâu tiểu ban xác định thành phần đại hội. 2. Vị trí của phái Bun trong Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. 3. Cương lĩnh của đảng. 4. Cơ quan ngôn luận trung ương của đảng. 5. Báo cáo của các đại biểu. 6. Tổ chức đảng. 7. Các tổ chức ở các khu và các dân tộc. 8. Các tiểu tổ riêng biệt của đảng. 9. Vấn đề dân tộc. 10. Đấu tranh kinh tế và phong trào công đoàn. 11. Kỷ niệm ngày 1 tháng Năm. 12. Đại hội quốc tế xã hội chủ nghĩa ở Am-xtéc-đam năm 1904. 13. Các cuộc biểu tình và khởi nghĩa.

14. Khủng bố. 15. Những vấn đề nội bộ của công tác đảng; a) tổ chức tuyên truyền, b) tổ chức cổ động, c) tổ chức sách báo đảng, d) tổ chức công tác trong nông dân, đ) tổ chức công tác trong binh lính, e) tổ chức công tác trong học sinh, g) tổ chức công tác trong những người theo các giáo phái. 16. Thái độ của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga đối với "những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng". 17. Thái độ của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga đối với các trào lưu tự do chủ nghĩa ở Nga. 18. Bầu Ban chấp hành trung ương và ban biên tập Cơ quan ngôn luận trung ương của đảng. 19. Bầu Hội đồng đảng. 20. Thể thức công bố các quyết định và các biện bản của đại hội và thể thức bàn giao nhiệm vụ cho những người có trọng trách và các cơ quan được bầu.

Trong đại hội, Lê-nin đã đọc báo cáo về điều lệ đảng và phát biểu ý kiến khi thảo luận đa số những vấn đề trong chương trình nghị sự của đại hội.

Những vấn đề quan trọng nhất của đại hội là thông qua cương lĩnh và điều lệ đảng và bầu các trung tâm lãnh đạo đảng. Lê-nin và những người tán thành đường lối của Người trong đại hội này đã triển khai cuộc đấu tranh kiên quyết chống bọn theo chủ nghĩa cơ hội.

Bọn cơ hội chủ nghĩa đã tấn công dữ dội bản dự thảo cương lĩnh của đảng được thảo luận tại đại hội, do ban biên tập "Tia lửa" viết ra, đặc biệt là đối với điều khoản nói về vai trò lãnh đạo của đảng trong phong trào công nhân, điểm nói về sự cần thiết phải giành cho được quyền chuyên chính của giai cấp vô sản và phần nói về ruộng đất trong cương lĩnh. Vin vào các cương lĩnh của các đảng dân chủ - xã hội Tây Âu không có điều nào nói về chuyên chính vô sản, bọn cơ hội chủ nghĩa đã tấn công trực tiếp và gián tiếp vào điều khoản đó. Tơ-rốt-xki đã giải thích theo kiểu cơ hội chủ nghĩa vấn đề chuyên chính vô sản và cho rằng điều kiện thiết yếu để thiết lập chuyên chính vô sản là sự đồng nhất hầu như hoàn toàn giữa đảng và giai cấp công nhân và biến giai cấp vô sản thành đa số trong dân tộc. Đại hội đã bác bỏ mọi mưu toan của bọn cơ hội chủ nghĩa muốn sửa đổi dự thảo cương lĩnh của nhóm "Tia lửa" theo tinh thần các cương lĩnh của các đảng dân chủ - xã hội Tây Âu và nhất trí (chỉ có một phiếu trắng) thông qua cương lĩnh của đảng, trong đó nêu lên những nhiệm vụ trước mắt của giai cấp vô sản trong cuộc cách mạng dân chủ - tư sản sắp bùng nổ (cương lĩnh tối thiểu) và cả những nhiệm vụ nhằm giành thắng lợi cho cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa và thiết lập chuyên chính vô sản (cương lĩnh tối đa). Lần đầu tiên trong lịch sử của phong trào công nhân quốc tế, sau khi Mác và

Ăng-ghen qua đời, đã thông qua được một cương lĩnh cách mạng mà trong đó, theo lời yêu cầu tha thiết của Lê-nin, việc đấu tranh cho chuyên chính vô sản được đề lên thành nhiệm vụ chủ yếu của đảng của giai cấp công nhân.

Trong khi thảo luận điều lệ đảng, đã diễn ra cuộc đấu tranh gay gắt về vấn đề các nguyên tắc tổ chức trong việc xây dựng đảng.

Lê-nin và những người ủng hộ Người đã đấu tranh nhằm xây dựng một đảng cách mạng chiến đấu của giai cấp công nhân và cho rằng cần thiết phải thông qua một điều lệ có thể ngăn cản được việc kết nạp vào đảng tất cả những phần tử không trung kiên và hay dao động. Vì vậy, công thức diễn đạt điều thứ nhất của điều lệ, do Lê-nin đề nghị, đã quy định điều kiện gia nhập đảng là chẳng những phải thừa nhận cương lĩnh và ủng hộ đảng về mặt vật chất, mà bản thân còn phải trực tiếp tham gia một trong những tổ chức của đảng. Mác-tốp đưa ra trước đại hội công thức của mình về điều thứ nhất của điều lệ, trong đó quy định điều kiện gia nhập đảng là ngoài việc thừa nhận cương lĩnh và ủng hộ đảng về mặt vật chất, chỉ cần tự mình giúp đỡ đảng đều đặn dưới sự lãnh đạo của một trong những tổ chức của đảng. Công thức của Mác-tốp nhằm tạo điều kiện dễ dàng cho tất cả các phần tử không kiên định lọt vào đảng, chẳng những được bọn chống lại nhóm "Tia lửa" và phái "đầm lầy" ("phái giữa"), mà cả bọn thuộc nhóm "Tia lửa" "mềm yếu" (không kiên định) ủng hộ, và chỉ được đại hội thông qua với một đa số phiếu không đáng kể. Nhưng về căn bản, đại hội đã phê chuẩn điều lệ do Lê-nin khởi thảo.

Trong đại hội đã xảy ra sự phân liệt giữa những người ủng hộ một cách nhất quán đường lối của nhóm "Tia lửa" là những người ủng hộ Lê-nin, và những người thuộc nhóm "Tia lửa" "mềm yếu" là những kẻ ủng hộ Mác-tốp. Lúc đầu, các phiếu trong đại hội được xếp nhóm như sau: 33 phiếu của nhóm "Tia lửa", 10 phiếu của phái "đầm lầy" ("phái giữa") và 8 phiếu của phái chống lại nhóm "Tia lửa" (3 phiếu của phái "Sự nghiệp công nhân" và 5 phiếu của phái Bun). Ngày 5 (18) tháng Tám, có 7 tên chống lại nhóm "Tia lửa", trong đó hai thuộc phái "Sự nghiệp công nhân", còn lại là thuộc phái Bun, không tán thành các quyết định của đại hội, bỏ đại hội ra về. Trong tiến trình đại hội đã hình thành một thiểu số những người thuộc nhóm "Tia lửa" cơ hội chủ nghĩa bao gồm 7 người, những người này, trước khi bầu các cơ quan trung ương, đã tách ra khỏi khối những người ủng hộ một cách nhất quán nhóm "Tia lửa". Những kẻ đi theo Mác-tốp, được bọn chống nhóm "Tia lửa" và phái "đầm lầy" ủng hộ, chỉ chiếm thiểu số trong đại hội, chiếm được 20

phiếu (9 phiếu của những người ủng hộ Mác-tốp, 10 phiếu của phái "đầm lầy" và 1 phiếu của bọn chống lại nhóm "Tia lửa") so với 24 phiếu của 20 người thuộc nhóm "Tia lửa" triệt để đoàn kết xung quanh Lê-nin. Những người tán thành đường lối của Lê-nin chiếm đa số phiếu trong các cuộc bầu cử các cơ quan trung ương của đảng và được gọi là phái đa số (bôn-sê-vích), còn bọn cơ hội chủ nghĩa chỉ giành được số ít phiếu nên gọi là phái thiểu số (men-sê-vích).

Đại hội có ý nghĩa to lớn trong sự phát triển phong trào công nhân ở Nga. Nó chấm dứt tình trạng làm việc thủ công và tinh trang tiểu tổ trong phong trào dân chủ - xã hội và đặt cơ sở cho một đảng mác-xít cách mạng ở Nga, đảng bôn-sê-vích. Lê-nin viết: "Từ năm 1903 chủ nghĩa bôn-sê-vích đã tồn tại thành một trào lưu tư tưởng chính trị và một chính đảng rồi" (Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 41, tr. 7).

Đại hội II Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, sau khi thành lập được một đảng vô sản kiểu mới làm mẫu mực cho những người mác-xít cách mạng trên toàn thế giới, là bước ngoặt trong phong trào công nhân thế giới. - 41.

<sup>21</sup> "Bản tuyên bố của 22 người" – lời kêu gọi "Gửi toàn đảng" do Lê-nin viết và được thông qua trong cuộc họp của những người bôn-sê-vích vào tháng Tám 1904 ở Giơ-ne-vơ (xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 9, tr. 16-26). Tham dự cuộc họp này có 19 người – V. I. Lê-nin, N. C. Crúp-xcaia, M. X. Ôn-min-xki, M. N. Li-a-đốp, P. N. Lê-pê-sin-xki, v.v.. Ngay sau đó có thêm 3 đảng viên bôn-sê-vích ký vào các nghị quyết của cuộc họp, và lời kêu gọi "Gửi toàn đảng" được phát ra nhân danh 22 đảng viên bôn-sê-vích. Bản tuyên bố của 22 người được công bố thành một tờ báo riêng khổ nhỏ vào tháng Tám 1904, đối với những đảng viên bôn-sê-vích, nó là cương lĩnh đấu tranh đòi triệu tập Đại hội III của đảng. - 42.

<sup>22</sup> "Thời mới" – nhật báo; được xuất bản ở Pé-téc-bua từ năm 1868 đến năm 1917; do nhiều nhà xuất bản phát hành và nhiều lần thay đổi phương hướng chính trị. Lúc đầu là tờ báo của phái tự do - ôn hòa; sau khi A. X. Xu-vô-rin trở thành người xuất bản tờ báo này, vào năm 1876, thì nó biến thành cơ quan của các giới quý tộc và quan chức quan liêu phản động. Từ năm 1905 nó là cơ quan của bọn Trăm đen. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai báo này hoàn toàn ủng hộ chính sách phản cách mạng của Chính phủ lâm thời tư sản và tiến hành truy nã điên cuồng những người bôn-sê-vích. Báo

"Thời mới" bị Ủy ban quân sự - cách mạng trực thuộc Xô-viết Pê-tô-rô-grát đóng cửa ngày 26 tháng Mười (8 tháng Mười một) 1917. V. I. Lê-nin đã gọi tờ "Thời mới" là kiểu mẫu của tất cả các tờ báo bị mua chuộc. ""Thời mới" đã trở thành một thành ngữ đồng nghĩa với những khái niệm sau đây: sự từ bỏ, sự phản bội, sự nịnh hót" (Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 22, tr. 44).

Sau đó Lê-nin thường gọi "Tia lửa" của phái men-sê-vích là ""Thời mới" của đảng chúng ta", còn bọn men-sê-vích được mệnh danh là "những người kiểu "Thời mới"". - 43.

<sup>23</sup> Hội đồng đảng (1903-1905) được thành lập theo quy định trong điều lệ đảng được thông qua tại Đại hội II Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, là cơ quan tối cao của đảng, có nhiệm vụ phối hợp và thống nhất hoạt động giữa Ban chấp hành trung ương và ban biên tập Cơ quan ngôn luận trung ương, khôi phục Ban chấp hành trung ương và ban biên tập Cơ quan ngôn luận trung ương trong trường hợp nếu như toàn bộ thành phần của một trong những cơ quan đó không hoạt động nữa, và cũng có nhiệm vụ đại diện cho đảng khi liên hệ với các đảng khác. Hội đồng đảng có nhiệm vụ triệu tập các đại hội đảng đúng thời hạn như đã quy định trong điều lệ hoặc trước thời hạn, theo yêu cầu của các đảng bộ, khi họ chiếm tất cả là nửa số phiếu trong đại hội. Hội đồng đảng gồm năm người, một trong số năm người đó do đại hội đảng chỉ định, còn bốn người do Ban chấp hành trung ương và ban biên tập Cơ quan ngôn luận trung ương cử, mỗi bên được cử hai người vào hội đồng này. Đại hội II Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga bầu G. V. Plê-kha-nốp làm ủy viên thứ năm của Hội đồng đảng. V. I. Lê-nin lúc đầu đại diện cho ban biên tập của Cơ quan ngôn luận trung ương tham gia Hội đồng đảng, nhưng sau khi rút khỏi ban biên tập của tờ "Tia lửa", Người thay mặt Ban chấp hành trung ương để tham gia hội đồng này. Sau khi Plê-kha-nốp ngả theo chủ nghĩa cơ hội và ban biên tập của Cơ quan ngôn luận trung ương bị bọn men-sê-vích chiếm đoạt, Hội đồng đảng trở thành công cụ đấu tranh của bọn men-sê-vích chống những người bôn-sê-vích. V. I. Lê-nin trong hội đồng này đã đấu tranh trước sau như một để đoàn kết đảng, đồng thời vạch trần hoạt động phá hoại tổ chức, chia rẽ của những người men-sê-vích. Theo điều lệ được Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga thông qua, Hội đồng đảng giải thể. Bắt đầu từ Đại hội III, trung tâm lãnh đạo duy nhất của đảng trong thời kỳ giữa hai đại hội là Ban chấp hành trung ương. Ban chấp hành trung ương chỉ định cả ban biên tập Cơ quan ngôn luận trung ương. - 46.

- <sup>24</sup> Đây là nói tới cuốn sách nhỏ của Oóc-lốp-xki ( V. V. Vô-rốp-xki) "Hội đồng chống đảng", xuất bản ở Gio-ne-vơ năm 1904. – 46.
- <sup>25</sup> Truyền đơn kêu gọi khởi nghĩa, dưới ký tên Thường vụ các ban chấp hành của phái đa số được in lại trên báo "Tiến lên", số 9, ra ngày 8 tháng Ba (23 tháng Hai) 1905 dưới đầu đề "Những vấn đề trước mắt". – 50.
- <sup>26</sup> "Tin tức Mát-xco-va" – một trong những tờ báo cũ nhất ở Nga; do Trường đại học tổng hợp Mát-xco-va xuất bản từ năm 1756 (lúc đầu dưới hình thức tờ báo khổ nhỏ). Trong những năm 1863-1887, người biên tập kiêm xuất bản của "Tin tức Mát-xco-va" là M. N. Cát-cóp – một tên cực kỳ phản động và sô-vanh. Trong những năm đó, tờ báo biến thành cơ quan của bọn theo chủ nghĩa dân tộc - quân chủ, tuyên truyền những quan điểm của các tầng lớp địa chủ, thày tu phản động nhất; từ năm 1905, "Tin tức Mát-xco-va" là một trong những cơ quan chủ yếu của bọn Trăm đen. Xuất bản cho tới lúc Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười vĩ đại bùng nổ. – 52.
- <sup>27</sup> Đại hội các nhà hoạt động hội đồng địa phương được tiến hành ở Mát-xco-va vào những ngày 24-25 tháng Hai (9-10 tháng Ba) 1905. – 52.
- <sup>28</sup> V. I. Lê-nin trích dẫn bài xã luận "Lời nhà xuất bản" đăng trên "Báo kinh tế", số 1, ngày 20 tháng Ba 1905, không ký tên. – 54.
- <sup>29</sup> Lê-nin trích dẫn tác phẩm của C. Mác "Góp phần phê phán triết học pháp quyền của Hê-ghen. Lời nói đầu" (xem C. Mác và Ph. Ăng-ghen. Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 2, t. 1, tr. 415). – 56.
- <sup>30</sup> "Der Volks-Tribun" – báo ra hàng tuần, do "những người xã hội chủ nghĩa chân chính" Đức sáng lập ở Niu-oóc. Xuất bản từ ngày 5 tháng Giêng đến ngày 31 tháng Chạp 1846. – 62.
- <sup>31</sup> "Das Westphälische Dampfboot" ("Tàu thủy Ve-xtơ-pha-li") – tạp chí ra hàng tháng, cơ quan của một trong những khuynh hướng của chủ nghĩa xã hội tiểu tư sản ở Đức, hay là chủ nghĩa xã hội "chân chính"; xuất bản ở Bi-lê-phen và Pa-đéc-booc-no (Đức) từ tháng Giêng 1845 đến tháng Ba 1848.

- "Thông tư chống lại Cri-ghê" mà V. I. Lê-nin nói đến ở đây, được đưa vào C. Mác và Ph. Ăng-ghen. Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 2, t. 4, tr. 1 - 16. – 62.
- <sup>32</sup> "Nước Nga cách mạng" – tờ báo bất hợp pháp của những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng; do "Liên minh những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng" xuất bản ở Nga từ cuối năm 1900 (số 1, ghi năm 1900, nhưng thực tế xuất bản vào tháng Giêng 1901). Từ tháng Giêng 1902 đến tháng Chạp 1905, xuất bản ở nước ngoài (Gio-ne-vơ) với tư cách cơ quan chính thức của Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng. – 63.
- <sup>33</sup> Tổ chức bí mật chống đảng của những người men-sê-vich được thành lập ngay sau Đại hội II Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga nhằm chống lại những người bón-sê-vich và chiếm quyền lãnh đạo đảng. Tháng Chín 1903 ở Gio-ne-vơ, một cuộc họp có tính chất bè phái của 17 người men-sê-vich đứng đầu là Mác-tốp, Pô-tơ-rê-xốp và những thủ lĩnh khác của phái đối lập, đã được tiến hành bí mật không cho phái đa số trong đảng và các trung tâm lãnh đạo đảng biết. Trong nghị quyết do Tô-rốt-xki và Mác-tốp viết đã vạch ra kế hoạch đấu tranh chống phái đa số trong đảng và chống các cơ quan trung ương của đảng do Đại hội II Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga bầu ra. Cuộc họp này khuyên không dùng lại trước bất cứ phương tiện đấu tranh nào nhằm mục đích mở rộng ảnh hưởng của phái đối lập và thay đổi thành phần của các cơ quan tối cao của đảng. Cuộc họp đề nghị các phần tử thuộc phái đối lập từ bỏ những công tác tiến hành dưới sự lãnh đạo của Ban chấp hành trung ương, tẩy chay tờ "Tia lửa", khôi phục lại thành phần cũ của ban biên tập. Trong cuộc họp đã thành lập nhóm phụ trách sách báo gồm những cán bộ biên tập cũ của "Tia lửa" mà mục đích của nó là hợp nhất những người men-sê-vich và tuyên truyền những tư tưởng cơ hội chủ nghĩa của phái đối lập men-sê-vich. – 72.
- <sup>34</sup> Đây có ý nói lời tuyên bố của những người men-sê-vich đăng trên báo "Tia lửa", số 83, ngày 7 tháng Giêng 1905 (mục "Sinh hoạt đảng"). – 72.
- <sup>35</sup> "Vossische Zeitung" ("Báo Vốt-xo") – tờ báo của phái tự do - ôn hòa Đức, xuất bản ở Béc-lanh từ năm 1704 tới năm 1934. – 78.
- <sup>36</sup> "Thư ngỏ gửi đồng chí Plê-kha-nóp, Chủ tịch Hội đồng Đảng công

*nhân dân chủ - xã hội Nga*" lúc đầu được in thành truyền đơn, sau đó được đăng lại trên báo "Tiến lên", số 16, ngày 30 (17) tháng Tư 1905. Lời kêu gọi của Ban chấp hành trung ương gửi Hội đồng đảng thông báo về việc chỉ định các đại biểu của mình vào Hội đồng đảng và yêu cầu triệu tập phiên họp của Hội đồng, mà Lê-nin viết ở phần dưới, được chuyển cho Plé-kha-nốp ngày 4 (17) tháng Tư 1905. Ngày hôm sau, trong phiên họp của Ban tổ chức, đã quyết định dành cho Hội đồng đảng thời hạn bảy ngày để trả lời, sau đó thì khai mạc đại hội. Đúng 7 ngày sau, tức là ngày 12 (25) tháng Tư 1905 Đại hội III khai mạc. – 84.

<sup>37</sup> Bản tuyên ngôn "Ngày 1 tháng Năm" do Lê-nin viết ở Giơ-ne-vơ và được phát hành thành truyền đơn có chữ ký của Thường vụ các ban chấp hành của phái đa số và ban biên tập báo "Tiến lên". Truyền đơn này được các Ban chấp hành đảng bộ địa phương Ba-cu, È-ca-tê-ri-nô-xláp, Mát-xcô-va, Ni-giơ-ni Nốp-gô-rốt, Ri-ga, Tê-rêch - Da-ghe-xtan và nhóm Rư-bin-xcơ của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, in lại để phát hành. – 95.

<sup>38</sup> Lê-nin nói tới bài "Đảng cần lưu ý" đăng trên tờ "Tia lửa" men-sê-vích, số 94, ngày 25 tháng Ba 1905. – 100.

<sup>39</sup> Đây là nói về *Đại hội II của "Đồng minh dân chủ - xã hội cách mạng Nga ở nước ngoài"* họp vào những ngày 13 – 18 (26-31) tháng Mười 1903 ở Giơ-ne-vo. Đại hội được triệu tập theo yêu cầu khẩn khoản của những người men-sê-vích là những kẻ muốn lấy đại hội này để đổi lập với Đại hội II Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Phát biểu chống việc triệu tập Đại hội của Đồng minh ở nước ngoài, V. I. Lê-nin viết: "Đại hội của Đồng minh trong lúc này sẽ chỉ dẫn tới chỗ cãi vã và chẳng có lợi gì cho sự nghiệp, nghĩa là cho công tác ở nước ngoài" (Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 46, tr. 308).

Tham dự Đại hội của Đồng minh ở nước ngoài có 15 người thuộc phái đa số (từ phiên họp thứ hai – có 14 người) được bỏ 18 phiếu (V. I. Lê-nin, G. V. Plé-kha-nốp, N. E. Bau-man, N. C. Crúpxcai-a, V. D. Bôn-tsơ - Bru-ê-vích, M. M. Lít-vi-nốp v.v.) và 18 người men-sê-vích (từ phiên họp thứ hai – 19 người) được bỏ 22 phiếu (P. B. Ác-xen-rốt, Ph. I. Đan, L. G. Đây-tsơ, V. I. Da-xu-lích, L. Mác-tốp, L. D. Tô-rốt-xki, v.v.).

Đại hội đã thảo luận những vấn đề sau đây: 1) báo cáo của ban

quản trị Đồng minh ở nước ngoài (của L. G. Đây-tsơ và N. C. Crúpxcai-a); 2) báo cáo của đại biểu Đồng minh tại Đại hội II của đảng; 3) điều lệ của Đồng minh; 4) bầu ban quản trị.

Vấn đề trung tâm của chương trình nghị sự là báo cáo của V. I. Lê-nin – đại biểu Đồng minh tại đại hội đảng. Trong báo cáo của Người, Lê-nin trình bày rõ ràng công việc của Đại hội II Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga và, khi vạch trần chủ nghĩa cơ hội của những người men-sê-vích, Người chỉ rõ tính chất vô nguyên tắc của hành vi của họ tại đại hội. Lợi dụng việc chiếm được đa số trong đại hội của Đồng minh ở nước ngoài, nhóm đổi lập thông qua quyết định để Mác-tốp đọc báo cáo bổ sung tiếp sau Lê-nin. Trong báo cáo bổ sung đó Mác-tốp đã bênh vực cho hành vi của phái men-sê-vích tại Đại hội II Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga và đưa ra những lời vu khống buộc tội những người bôn-sê-vích. Lê-nin và những người theo phái đa số thấy rõ không thể tiếp tục luận chiến với nhóm đổi lập, và có luận chiến cũng vô ích, nên bỏ phiên họp của đại hội ra về, từ chối tham gia vào các cuộc thảo luận tiếp về vấn đề này. Đa số men-sê-vích trong đại hội muốn chiếm các cơ quan trung ương của đảng nên đã thông qua ba nghị quyết về điểm thứ hai của chương trình nghị sự. Trong các nghị quyết này, họ đã chống lại lập trường của Lê-nin trong các vấn đề tổ chức và kêu gọi tiếp tục đấu tranh thường xuyên chống những người bôn-sê-vích.

Đại hội cũng đã thông qua điều lệ của Đồng minh ở nước ngoài, một số điểm trong điều lệ này (điểm nói về việc Đồng minh sẽ xuất bản sách báo cho toàn đảng, về quan hệ giữa ban quản trị Đồng minh với các tổ chức khác ngoài Ban chấp hành trung ương và Cơ quan ngôn luận trung ương và một số điểm khác) nhằm chống lại điều lệ của đảng; ngoài ra bọn men-sê-vích còn bác bỏ quyền của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga trong việc phê chuẩn điều lệ của Đồng minh. Đại biểu của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga Ph. V. Len-gnich tham dự đại hội, thay mặt Ban chấp hành trung ương yêu cầu phải chữa lại điều lệ của Đồng minh cho phù hợp với điều lệ đảng, và sau khi phái đổi lập từ chối thực hiện yêu cầu đó, ông tuyên bố đại hội này không hợp pháp. Hội đồng đảng tán thành những việc làm của đại biểu Ban chấp hành trung ương (xem V. I. Lê-nin. Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcô-va, t. 8, tr. 69).

V. I. Lê-nin gọi đại hội của Đồng minh ở nước ngoài là "cực điểm của những hành động chiến tranh của phái đổi lập chống lại các cơ quan trung ương" (như trên, tr. 115). Sau Đại hội II của Đồng

minh, những người men-sê-vích biến Đồng minh thành chõ dựa để đấu tranh chống lại đảng. – 100.

<sup>40</sup> *Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga* họp ở Luân-đôn vào những ngày 12-27 tháng Tư (25 tháng Tư-10 tháng Năm) 1905. Đại hội này do những người bôn-sê-vích chuẩn bị và tiến hành dưới sự lãnh đạo của Lê-nin. Những người men-sê-vích từ chối tham gia đại hội và họp hội nghị riêng ở Gio-ne-vơ.

Tham dự đại hội có 38 đại biểu: 24 đại biểu có quyền biểu quyết và 14 đại biểu không có quyền biểu quyết. Các đại biểu có quyền biểu quyết thay mặt cho 21 ban chấp hành Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga (Pê-téc-bua, Mát-xco-va, Tve, Ri-ga, miền Bắc, Tu-la, Ni-gio-ni Nôp-gô-rốt, U-ran, Xa-ma-ra, Xa-ra-tốp, Liên minh Cáp-ca-dơ (các Ban chấp hành Ba-cu, Ba-tum, I-mê-rê-ti-a-Min-gre-li-a, Ti-phlít), Vô-rô-ne-gio, Ni-cô-lai-ép, Ô-dét-xa, Pô-lê-xi-ê, Tây - Bắc, Cuốc-xco, Ô-ri-ôn). Lê-nin là đại biểu của Ban chấp hành Ô-dét-xa. Trong số đại biểu có V. V. Vô-rôp-xki, R. X. Dem-li-a-tsô-ca, N. C. Crúp-xcai-a, A. A. Bô-gđa-nốp, A. V. Lu-na-tsác-xki, M. M. Lít-vi-nốp, M. G. Txô-kha-cai-a v.v.. Lê-nin được bầu làm chủ tịch đại hội.

Đại hội đã xem xét những vấn đề cơ bản của cuộc cách mạng đang triển khai ở Nga và xác định nhiệm vụ của giai cấp vô sản và đảng của nó. Tại đại hội đã thảo luận những vấn đề sau đây: báo cáo của Ban tổ chức; khởi nghĩa vũ trang; thái độ đối với chính sách của chính phủ trước khi cách mạng bùng nổ; về chính phủ cách mạng lâm thời; thái độ đối với phong trào nông dân; điều lệ đảng; thái độ đối với bộ phận đã ly khai khỏi Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga; thái độ đối với các tổ chức dân chủ - xã hội của các dân tộc; thái độ đối với phái tự do; những sự liên hiệp thực tế với những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng; công tác tuyên truyền và cổ động; báo cáo của Ban chấp hành trung ương và các đại biểu của các ban chấp hành địa phương, và những vấn đề khác.

Lê-nin đã viết dự thảo nghị quyết về tất cả những vấn đề chủ yếu mà đại hội đã thảo luận. Tại đại hội Người đọc các báo cáo về việc Đảng dân chủ - xã hội tham gia chính phủ cách mạng lâm thời và về nghị quyết nói về sự ủng hộ phong trào nông dân và đọc diễn văn nói về khởi nghĩa vũ trang, về thái độ đối với sách lược của chính phủ trước khi cách mạng bùng nổ, về quan hệ giữa công nhân và trí thức trong các tổ chức dân chủ - xã hội, về điều lệ đảng, về báo cáo hoạt động của Ban chấp hành trung ương và những vấn đề khác. Đại hội đã vạch ra đề cương chiến lược của đảng trong cuộc

cách mạng dân chủ - tư sản, đề cao đó nêu lên rằng giai cấp vô sản phải là lành tú, người lãnh đạo cách mạng và liên minh với nông dân, cô lập giai cấp tư sản, đấu tranh để giành thắng lợi cho cách mạng, tức là phải lật đổ chế độ chuyên chế và thiết lập chế độ cộng hòa dân chủ, xóa bỏ mọi tàn tích của chế độ nông nô. Xuất phát từ đề cao chiến lược đó, đại hội đã xác định đường lối sách lược của đảng. Đại hội đề ra nhiệm vụ tổ chức khởi nghĩa vũ trang, coi đó là nhiệm vụ chủ yếu và cấp bách của đảng. Đại hội chỉ ra rằng, do kết quả thắng lợi của cuộc khởi nghĩa vũ trang của nhân dân, cần phải thành lập chính phủ cách mạng lâm thời. Chính phủ này phải trấn áp sự phản kháng của các thế lực phản cách mạng, thực hiện cao cường linh tối thiểu của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, chuẩn bị điều kiện để chuyển sang cách mạng xã hội chủ nghĩa.

Đại hội đã xem xét lại điều lệ đảng; đại hội đã thông qua điều một của điều lệ, phần nói về đảng viên, theo công thức của Lê-nin; bãi bỏ chế độ hai cơ quan trung ương (Ban chấp hành trung ương và Cơ quan ngôn luận trung ương) trong đảng và thành lập một trung tâm chỉ đạo thống nhất của đảng – Ban chấp hành trung ương; xác định chính xác các quyền hạn của Ban chấp hành trung ương và quan hệ của Ban chấp hành trung ương với các ban chấp hành địa phương.

Đại hội lên án những hành động của bọn men-sê-vích, chủ nghĩa cơ hội của bọn chúng trong các vấn đề tổ chức và sách lược. Do tờ "Tia lửa" rơi vào tay những người men-sê-vích và thực hiện đường lối cơ hội chủ nghĩa nên Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga ủy nhiệm cho Ban chấp hành trung ương thành lập một Cơ quan ngôn luận trung ương mới – báo "Người vô sản". Trong hội nghị toàn thể của Ban chấp hành trung ương ngày 27 tháng Tư (10 tháng Năm )1905, V. I. Lê-nin được chỉ định là tổng biên tập tờ "Người vô sản".

Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga có ý nghĩa lịch sử to lớn. Đây là đại hội đầu tiên của đảng bôn-sê-vích. Đại hội đã vũ trang cho đảng và giai cấp công nhân cao cường linh chiến đấu để đấu tranh giành thắng lợi cho cuộc cách mạng dân chủ. Về công việc và ý nghĩa của Đại hội III của đảng, xem bài của Lê-nin "Đại hội III" (xem tập này, tr. 239 - 247). Những nghị quyết của đại hội được Lê-nin luận chứng trong cuốn "Hai sách lược của Đảng dân chủ - xã hội trong cách mạng dân chủ" (xem Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 11, tr. 1-131). – 103.

<sup>41</sup> Những quyết định này do V. I. Lê-nin viết, được thông qua trong

phiên họp cuối cùng của Ban tổ chức triệu tập Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga họp ngày 11 (24) tháng Tư 1905 và được L. B. Cra-xin, ủy viên Ban tổ chức, thay mặt Ban chấp hành trung ương đọc trong bản báo cáo của Ban tổ chức tại phiên họp đầu tiên của Đại hội III họp vào ngày 12 (25) tháng Tư 1905 (xem "Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Tháng Tư - tháng Năm 1905. Tập biên bản", tiếng Nga, Mát-xcô-va, 1959, tr. 30-31). – 105.

<sup>42</sup> Văn kiện này là dự thảo điểm năm của quyết định được Ban tổ chức triệu tập Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga thông qua ngày 11 (24) tháng Tư 1905 (xem "Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Tập biên bản", tiếng Nga, 1959, tr. 31-32).

Những luận điểm cơ bản trong văn kiện này cũng được ghi vào nghị quyết về việc xác định thành phần đại hội do P. A. Cra-xi-côp (Ben-xki), M. X. Lê-sin-xki (Giác-côp) và M. M. Lít-vi-nôp (Cu-dơ-nê-tôp) đưa ra trong phiên họp thứ ba của đại hội vào ngày 13 (26) tháng Tư và được thông qua trong phiên họp thứ năm của đại hội vào ngày 14 (27) tháng Tư 1905 (như trên, tr. 96). – 109.

<sup>43</sup> Tới phiên họp thứ mươi tám của đại hội, cũng chưa có đại biểu của Ban chấp hành Ca-dan, do chô Ban tổ chức không thể kịp thời liên lạc với ban chấp hành đó. Trong thời gian này, ở nước ngoài có ủy viên Ban chấp hành Ca-dan là V. V. A-đô-rát-xki. Để bảo đảm cho đảng bộ Ca-dan được tham dự đại hội, trong lời tuyên bố "Gửi tiểu ban kiểm tra thành phần đại hội", Lê-nin đề nghị mời V.V. A-đô-rát-xki tham dự đại hội, nhưng không có quyền biểu quyết, với tư cách ủy viên của Ban chấp hành Ca-dan. Tiểu ban thẩm tra tư cách đại biểu đề nghị mời đồng chí A-đô-rát-xki "đơn thuần với tư cách là đảng viên...". Lê-nin gọi cách diễn đạt này của tiểu ban là lạ lùng.

Đại hội với đa số phiếu, có hai phiếu chống, đã quyết định mời đồng chí A-đô-rát-xki dự đại hội "với tư cách là ủy viên của ban chấp hành". Quyết định này không chuyển được với A-đô-rát-xki, và đồng chí ấy không tới dự đại hội. Mãi tới phiên họp thứ mươi tám của đại hội mới có I. A. Xam-me (Xa-vi-tsô), đại biểu của Ban chấp hành Ca-dan tới dự. Ông không có quyền biểu quyết. – 111.

<sup>44</sup> N. A. A-léch-xê-ép (An-đrê-ép) đưa ra nghị quyết: "nên thảo luận báo cáo của Ban tổ chức về mặt thực tế, chứ không phải về mặt nguyên tắc hoặc đạo đức". Trong quá trình thảo luận vấn đề này,

An-đrê-ép tán thành nghị quyết do V. I. Lê-nin đưa ra (xem tập này, tr. 114), là nghị quyết được đại hội thông qua. – 113.

<sup>45</sup> Trong phiên họp thứ hai của Đại hội II Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, Ban tổ chức gặp chuyện rắc rối như sau:

Ngay trước khi khai mạc đại hội, Ban tổ chức đã bác bỏ yêu cầu của nhóm "Đấu tranh" muốn cử đại biểu của họ tới dự đại hội. Ngày 17 (30) tháng Bảy, trong phiên họp của tiểu ban thẩm tra tư cách đại biểu và xác định thành phần của đại hội, do có tuyên bố của nhóm "Đấu tranh" chuyển tới tiểu ban khiếu nại về những việc làm không đúng của Ban tổ chức, phiên họp đã được nghe thông báo của các ủy viên Ban tổ chức là E. M. A-léch-xan-drô-va (Stanh) và P. A. Cra-xi-côp (Pa-vlô-vich) về vấn đề này. Tiểu ban thẩm tra tư cách đại biểu công nhận quyết định của Ban tổ chức là đúng. Trong phiên họp của đại hội vào ngày 18 (31) tháng Bảy, khi thảo luận vấn đề này, ủy viên của Ban tổ chức là E. I-a. Lê-vin (É-gô-rốp) – tới dự đại hội chậm – đã yêu cầu tạm dừng phiên họp để thảo luận vấn đề nhóm "Đấu tranh" với các ủy viên trong Ban tổ chức. Trong cuộc họp riêng của Ban tổ chức vào giờ giải lao này, đa số đã bỏ phiếu tán thành đưa ra trước đại hội đề nghị mời đại biểu của nhóm "Đấu tranh" là Đ. B. Ri-a-da-nôp tới dự nhưng không có quyền biểu quyết. Một thành viên của phái "Tia lửa" là Cra-xi-côp đã bỏ phiếu chống lại đề nghị đó và tuyên bố trong phiên họp của đại hội phản đối những hành động của Ban tổ chức. Lê-vin buộc tội Cra-xi-côp là tuồng như đã vi phạm kỷ luật đảng, vì chống lại đa số trong Ban tổ chức.

Đại hội bác bỏ đề nghị của Ban tổ chức và thông qua nghị quyết sau đây:

"Đại hội đề nghị tất cả những ai có ý kiến riêng thì nên chuyển tới đoàn chủ tịch của đại hội, đại hội xem chuyện rắc rối do những lời tuyên bố của các đồng chí Pa-vlô-vich và É-gô-rốp gây ra là đã giải quyết xong".

"Với việc bầu tiểu ban để làm chức năng xác định thành phần đại hội, Ban tổ chức đã bị mất đi quyền hạn tác động như là một ban lãnh đạo tới thành phần đại hội, và hoạt động của nó với tư cách một ban lãnh đạo, về điểm này, được xem là đã chấm dứt" ("Đại hội II Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Tập biên bản", tiếng Nga, 1959, tr. 37, 38). – 115.

<sup>46</sup> Dự thảo chương trình nghị sự được thảo luận trong phiên họp thứ ba của đại hội vào chiều ngày 13 (26) tháng Tư 1905.

Trong tập này, ở phần "Các tài liệu chuẩn bị" có đăng những phương án của dự thảo chương trình nghị sự của đại hội (tr. 420-424).

Dự thảo này được phân phát cho các đại biểu để lấy ý kiến nhận xét, sau đó được sửa chữa lại một ít về mặt biên tập và đọc trước đại hội như là một dự thảo có ký tên V. I. Lê-nin, M. M. Lít-vi-nốp (Cu-dơ-nê-txốp) và A. A. Bô-gđa-nốp (Mác-xi-mốp).

Khi thảo luận dự thảo chương trình nghị sự, đại hội lúc đầu thông qua sáu đề mục chủ yếu của những vấn đề hoàn toàn trùng với những đề mục mà V. I. Lê-nin dự kiến. Sau đó, sau khi thảo luận những phần chi tiết của các đề mục chính đó, đại hội đã thông qua chương trình nghị sự như sau:

I. Những vấn đề sách lược:

- 1) Khởi nghĩa vũ trang.
- 2) Thái độ đối với chính sách của chính phủ trước và trong lúc nổ ra cách mạng.
- 3) Thái độ đối với phong trào nông dân.

II. Những vấn đề tổ chức:

- 4) Quan hệ giữa công nhân và trí thức trong các tổ chức đảng.
- 5) Điều lệ đảng.

III. Thái độ đối với các đảng và các trào lưu khác:

- 6) Thái độ đối với bộ phận đã ly khai khỏi Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga.
- 7) Thái độ đối với các tổ chức dân chủ - xã hội của các dân tộc.
- 8) Thái độ đối với phái tự do.
- 9) Những sự liên hiệp thực tế với những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng.

IV. Những vấn đề nội bộ của sinh hoạt đảng:

- 10) Tuyên truyền và cổ động.

V. Báo cáo của các đại biểu:

- 11) Báo cáo của Ban chấp hành trung ương.
- 12) Báo cáo của các đại biểu các ban chấp hành địa phương.

VI. Bầu cử:

- 13) Bầu cử.
- 14) Thể thức công bố các nghị quyết và các biên bản của đại hội và thể thức nhận chức của những người giữ các chức vụ". - 118.

<sup>47</sup> D. X. Pô-xtô-lốp-xki (Mi-khai-lốp), A. V. Lu-na-tsác-xki (Või-

nốp) và L. B. Cra-xin (Di-min) đề nghị chương trình nghị sự của đại hội gồm bốn đề mục: những vấn đề tổ chức, những vấn đề sách lược, thái độ đối với các đảng khác, báo cáo của các đại biểu. Đề nghị này được đại hội chấp nhận. Trong tiến trình thảo luận tiếp tục và bổ sung, chương trình nghị sự được thông qua với những đề mục chính như sau: 1) những vấn đề sách lược; 2) những vấn đề tổ chức; 3) thái độ đối với các đảng khác; 4) công tác nội bộ đảng; 5) báo cáo của các đại biểu; 6) bầu cử. - 120.

<sup>48</sup> Dự thảo của I-va-nốp (A. A. Bô-gđa-nốp) được V. I. Lê-nin nhắc tới là dự thảo điều lệ mới của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga do Thường vụ các ban chấp hành của phái đa số trình bày trước đại hội. Bản dự thảo đó được công bố trên báo "Tiến lên", số 13, ra ngày 5 tháng Tư (23 tháng Ba) 1905 dưới đầu đề "Vấn đề tổ chức". Trong dự thảo có sửa đổi một số điểm được đưa ra tại các cuộc họp sơ bộ của các đại biểu, được Bô-gđa-nốp (Mác-xi-mốp) đọc tại phiên họp thứ mười lăm của đại hội vào chiều ngày 20 tháng Tư (3 tháng Năm). Sau khi thảo luận và bổ sung một số điểm, điều lệ này được thông qua trong phiên họp thứ mười bảy của đại hội vào chiều ngày 21 tháng Tư (4 tháng Năm).

Những nhận xét của N. Ph. (E. E. Ét-xen) về dự thảo của I-va-nốp được đăng trên "Phụ trương riêng của báo "Tiến lên", số 15" ra ngày 20 (7) tháng Tư 1905 dưới đầu đề "Bàn về dự thảo điều lệ đảng". - 121.

<sup>49</sup> Lê-nin gọi lầm tên của V. V. A-đô-rát-xki thành Ác-nát-xki. - 123.

<sup>50</sup> Khi thảo luận vấn đề này trong phiên họp thứ tư của đại hội vào ngày 14 (27) tháng Tư 1905, Lê-nin nêu rõ rằng Người không đề nghị mời V. V. Phi-la-tốp (NN) tới dự, mà chỉ chuyển tới đại hội tuyên bố của ông (xem "Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Tập biên bản", tiếng Nga, 1959, tr. 80).

Đề nghị mời Phi-la-tốp tới dự đại hội với tư cách đại biểu không có quyền biểu quyết đã bị bác bỏ. - 124.

<sup>51</sup> Trong phiên họp thứ tư (buổi sáng ngày 14 (27) tháng Tư), sau khi nghe báo cáo của tiểu ban thẩm tra tư cách đại biểu, các cuộc tranh luận rộng rãi đã nổ ra về vấn đề để cho các tổ chức bôn-sê-vích, đã tồn tại và hoạt động song song với các ban chấp hành men-sê-vích (các nhóm Khác-cốp và E-ca-tê-ri-nô-xláp và Ban chấp hành tổ chức ở nước ngoài), được quyền biểu quyết và cũng trao cả quyền

đó cho Ban chấp hành Ác-khan-ghen-xcơ, ban chấp hành này đã không được phê chuẩn.

Trong lời phát biểu của mình, V. M. Ô-bu-khổp (Cam-xki) tuyên bố rằng việc để cho "Ban chấp hành tổ chức ở nước ngoài và các nhóm hoạt động song song" được quyền biểu quyết, "về thực chất và về hình thức là coup d'état" (đảo chính).

Theo quyết định của đại hội, tất cả các tổ chức nói trên chỉ được quyền tham gia đại hội với tư cách đại biểu không có quyền biểu quyết mà thôi. – 125.

<sup>52</sup> Đây có ý nói nghị quyết được các ủy viên Ban chấp hành trung ương – những người thuộc phái điều hòa V. A. Nô-xcôp, L.E. Gan-pê-rin và L. B. Cra-xin – thông qua vào tháng Bảy 1904. Nghị quyết đó gồm 26 điểm, 9 điểm trong đó được đăng trên tờ "Tia lửa", số 72, ngày 25 tháng Tám 1904 dưới đầu đề: "Tuyên bố của Ban chấp hành trung ương". Nghị quyết được thông qua trái với luật lệ quy định, vì có hai ủy viên của Ban chấp hành trung ương là V. I. Lê-nin và R. X. Dem-li-a-tsô-ca không được mời tới dự phiên họp của Ban chấp hành trung ương và do đó không có khả năng bảo vệ lập trường của phái đa số trong Ban chấp hành trung ương. Trong nghị quyết này, những người theo phái điều hòa công nhận thành phần ban biên tập gồm những người men-sê-vich của tờ "Tia lửa" mới do Plê-kha-nốp chỉ định bổ sung. Có thêm ba người nữa theo phái điều hòa là A. I. Li-ub-i-môp, L. I-a. Các-pôp và I. Ph. Du-brô-vin-xki được chỉ định bổ sung vào Ban chấp hành trung ương. Những người thuộc phái điều hòa lên tiếng phản đối việc triệu tập Đại hội III của đảng, và giải tán Cục miền Nam của Ban chấp hành trung ương vì cục này cản động cho việc triệu tập đại hội. Họ tước quyền của V. I. Lê-nin làm đại diện ở nước ngoài của Ban chấp hành trung ương đảng và cấm không cho xuất bản những tác phẩm của Người nếu không được phép của tập thể Ban chấp hành trung ương.

Việc thông qua "tuyên bố tháng Bảy" là sự phản bội hoàn toàn của những ủy viên Ban chấp hành trung ương theo phái điều hòa đối với những nghị quyết của Đại hội II Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga và chứng tỏ họ công khai đứng về phía những người men-sê-vich.

V. I. Lê-nin kịch liệt phản đối "tuyên bố tháng Bảy". Trong thư của Người "Gửi năm ủy viên Ban chấp hành trung ương" và trong cuốn sách nhỏ "Bản tuyên bố và những văn kiện về việc các cơ quan trung ương đoạn tuyệt với đảng", V. I. Lê-nin vạch trần

những hành động bất hợp pháp của ba ủy viên Ban chấp hành trung ương (xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcô-va, t.9, tr. 30-32, 143-156). Các Ban chấp hành địa phương – Pêtéc-bua, Mát-xcô-va, Ri-ga, Ba-cu, Ti-phlít, I-mê-rê-ti-a - Min-gre-lia, Ni-cô-lai-ép, Ô-dét-xa, È-ca-tê-ri-nô-xlap – ủng hộ V. I. Lê-nin và kiên quyết lên án "tuyên bố tháng Bảy". – 127.

<sup>53</sup> Căn cứ theo điều lệ đảng thông qua tại Đại hội II Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga thì chỉ có những đảng bộ đã được công nhận trước khi họp đại hội ít nhất một năm mới được quyền cử đại biểu tới dự đại hội. Theo điều lệ đảng, các Ban chấp hành Ca-dan và Cu-ban không được công nhận đủ thẩm quyền dự Đại hội III vì trong danh sách các ban chấp hành có đủ thẩm quyền trước ngày 1 tháng Chín 1904 hiện có trong tập biên bản của Hội đồng đảng thì không thấy ghi tên các ban chấp hành này. Trong phiên họp thứ năm của Đại hội III của đảng ngày 14 (27) tháng Tư, V. V. Vô-rôp-xki (Oôc-lôp-xki) đưa ra dự thảo nghị quyết, do V. I. Lê-nin viết, nói về việc xác nhận các ban chấp hành đó là những tổ chức có đủ thẩm quyền dự đại hội trong tương lai. Cũng trong phiên họp đó nghị quyết này đã được thông qua. – 129.

<sup>54</sup> Trong phiên họp thứ năm của đại hội vào ngày 14 (27) tháng Tư, khi phê chuẩn các Ban chấp hành Ca-dan và Cu-ban là tổ chức có đủ thẩm quyền dự đại hội trong tương lai, một số đại biểu tuyên bố rằng các đại biểu không có quyền biểu quyết tham gia bỏ phiếu là việc làm không nên có, vì việc làm đó có thể ảnh hưởng tới kết quả của nghị quyết có tính chất quyết định này.

Vì thế V. I. Lê-nin đã viết dự thảo nghị quyết về thủ tục biểu quyết các vấn đề tại đại hội, và dự thảo nghị quyết đó được thông qua cũng trong phiên họp này. – 130.

<sup>55</sup> Trong năm phiên họp của đại hội – từ phiên họp thứ năm tới phiên họp thứ chín vào những ngày 14-16 (27-29) tháng Tư 1905 – đã thảo luận vấn đề khởi nghĩa vũ trang.

Trong phiên họp thứ năm, A. V. Lu-na-tsác-xki (Või-nôp) đã đọc báo cáo về khởi nghĩa vũ trang, ông cũng đã đưa ra trước đại hội dự thảo nghị quyết về thái độ của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga đối với khởi nghĩa vũ trang do V. I. Lê-nin viết. Khi thảo luận dự thảo nghị quyết này, Đ. X. Pô-xtô-lôp-xki (Mi-khai-lôp) có nhiều ý kiến phản đối và trình bày dự thảo của ông. Để thống nhất hai nghị quyết, trong phiên họp thứ tám vào sáng 16 (29) tháng

Tư, đại hội quyết định mở phiên họp của tiểu ban "dung hòa" các nghị quyết.

Trong phiên họp thứ chín của đại hội vào chiều 16 (29) tháng Tư, nghị quyết về khởi nghĩa vũ trang (có tính chất "dung hòa") dựa trên cơ sở dự thảo do V. I. Lê-nin viết, có một số bổ sung không đáng kể, đã được nhất trí thông qua, có một phiếu trắng (xem "Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Tập biên bản", tiếng Nga, 1959, tr. 162-164).

Trong tập này cũng in dự thảo nghị quyết bổ sung về khởi nghĩa vũ trang do Lê-nin viết (xem tr. 134), dự thảo này không đọc và không thảo luận tại đại hội, nhưng đã được phân phát cho các đại biểu xem. – 131.

<sup>56</sup> Trong phiên họp thứ chín của đại hội ngày 16 (29) tháng Tư, P. P. Ru-mi-an-txép (Smít, Phi-líp-póp) đã đọc báo cáo về thái độ đối với chính sách của chính phủ trước lúc cách mạng bùng nổ, trình bày dự thảo nghị quyết về vấn đề này. Trong các cuộc thảo luận tại phiên họp thứ chín và thứ mười, V. I. Lê-nin, Đ. X. Pô-xtô-lốp-xki (A-léch-xan-đróp, Mi-khai-lốp) v.v. đã phát biểu ý kiến. Nhân bài phát biểu của Pô-xtô-lốp-xki, Lê-nin đã viết "Bổ sung nghị quyết về vấn đề thái độ đối với chính sách của chính phủ ngay trước ngày cách mạng và trong khi nó ra cách mạng". Ngoài dự thảo của P. P. Ru-mi-an-txép về vấn đề này, còn có thêm hai dự thảo nghị quyết nữa được đưa ra. Theo đề nghị của Lê-nin, tất cả các dự thảo nghị quyết đều chuyển cho tiểu ban. Lê-nin đã viết cho tiểu ban những nhận xét về dự thảo nghị quyết của Ru-mi-an-txép. Những nhận xét này được đăng trong phần "Các tài liệu chuẩn bị" (tr. 425-426); sau đó Người viết dự thảo toàn bộ nghị quyết (xem tập này, tr. 167-168). Dự thảo đó không đưa ra thảo luận. Trong phiên họp thứ mười ba của đại hội vào ngày 19 tháng Tư (2 tháng Năm) đã thảo luận dự thảo của Ru-mi-an-txép, kèm theo những nhận xét của Lê-nin, xem đó là dự thảo nghị quyết của Lê-nin và Ru-mi-an-txép "Về vấn đề cuộc đấu tranh chính trị công khai của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga", và đại hội đã nhất trí thông qua với những sửa đổi nhỏ. – 141.

<sup>57</sup> Ủy ban của ủy viên Pháp viện tối cao Si-đlóp-xki được thành lập theo chiếu chỉ của Nga hoàng ngày 29 tháng Giêng (11 tháng Hai) 1905 dường như "để điều tra ngay những nguyên nhân gây nên tình trạng bất bình trong công nhân thành phố Xanh Pe-téc-bua và vùng ngoại ô Xanh Pe-téc-bua và tìm các biện pháp để loại trừ những

nguyên nhân như vậy trong tương lai". Đầu đầu ủy ban này là một ủy viên Pháp viện tối cao và là ủy viên Hội đồng nhà nước N. V. Si-đlóp-xki. Tham gia ủy ban này có các quan chức, các giám đốc nhà máy quốc gia và các chủ công xưởng. Ngoài ra, trong ủy ban còn phải có cả đại biểu công nhân do các cuộc tuyển cử hai cấp bầu ra. Những người bôn-sê-vích đã triển khai công tác giải thích sâu rộng nhân dân có các cuộc bầu cử vào ủy ban, vạch trần những mục đích thật sự của chế độ Nga hoàng muốn lợi dụng việc tổ chức ủy ban này để lôi kéo công nhân ra khỏi cuộc đấu tranh cách mạng. Khi những đại biểu cử tri đề ra trước chính phủ các yêu sách: tự do ngôn luận, tự do báo chí, tự do hội họp, quyền bất khả xâm phạm về thân thể v.v., thì ngày 18 tháng Hai (3 tháng Ba) 1905, Si-đlóp-xki tuyên bố không thể thỏa mãn những yêu sách đó. Sau lời tuyên bố đó, đa số các đại biểu cử tri từ chối bầu đại biểu và ra lời kêu gọi công nhân Pe-téc-bua, những công nhân này đã ủng hộ họ bằng cách bãi công. Ngày 20 tháng Hai (5 tháng Ba) 1905, ủy ban này chưa bắt tay công việc đã phải giải tán.

Trong lời phát biểu của mình trước đại hội, khi chỉ ra rằng "qua kinh nghiệm với ủy ban Si-đlóp-xki, không thể đi đến chỗ có thái độ hoàn toàn phủ định", Lê-nin muốn nói tới thái độ phủ định của một số đại biểu đại hội đối với việc sử dụng những khả năng hợp pháp để tiến hành công tác chính trị trong quần chúng giai cấp công nhân. Cụ thể là, N. V. Rô-ma-nóp (Lê-xcôp) khẳng định rằng "việc lôi cuốn công nhân vào những hội như vậy vẫn là đánh lạc sự chú ý của họ, khiến họ từ bỏ con đường cách mạng đi vào con đường đấu tranh hợp pháp, buộc họ phải chờ đợi những sự cải thiện do các hội như vậy đem lại" ("Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Tập biên bản", tiếng Nga, 1959, tr. 174). – 142.

<sup>58</sup> Vấn đề Đảng dân chủ - xã hội tham gia chính phủ cách mạng lâm thời được thảo luận trong hai phiên họp của đại hội – phiên thứ mười một và mười hai, ngày 18 và 19 tháng Tư (1 và 2 tháng Năm). V. I. Lê-nin đọc báo cáo trong phiên họp thứ mười một nói về vấn đề này và đưa ra "Dự thảo nghị quyết về việc Đảng dân chủ - xã hội tham gia chính phủ cách mạng lâm thời". Khi đại hội thảo luận nghị quyết, Lê-nin đề nghị sửa đổi đầu đề của nghị quyết, gọi là: "Nghị quyết về chính phủ cách mạng lâm thời" ("xem "Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Tập biên bản, tiếng Nga, 1959, tr. 211). L. B. Cra-xin (Di-min) đưa ra một số điểm bổ sung vào nghị quyết của V. I. Lê-nin. Lê-nin tán thành số lớn điểm bổ

sung (xem tập này tr. 165-166), và trong phiên họp thứ mười hai của đại hội, nghị quyết được nhất trí thông qua.

Ở phần "Các tài liệu chuẩn bị" có in "Dàn bài bản báo cáo và những đề cương cho bản nghị quyết về việc Đảng dân chủ - xã hội tham gia chính phủ cách mạng lâm thời", "Tóm tắt bản báo cáo về chính phủ cách mạng lâm thời" và "Những ý kiến về bài báo của Plê-kha-nốp "Về vấn đề cuớp chính quyền"". – 143.

<sup>59</sup> Ph. Ăng-ghen. "Chiến tranh nông dân ở Đức" (xem C. Mác và Ph. Ăng-ghen. Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 2, t. 7, tr. 422-423). – 147.

<sup>60</sup> "Thư của Ban chấp hành trung ương gửi Đồng minh của những người cộng sản" do C. Mác và Ph. Ăng-ghen viết vào cuối tháng Ba 1850. "Thư" được phân phát bí mật trong các thành viên của Đồng minh của những người cộng sản lưu vong ở nước ngoài cũng như ngay tại nước Đức (xem C. Mác và Ph. Ăng-ghen. Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 2, t. 7, tr. 257-267).

*Dòng minh của những người cộng sản* là tổ chức cộng sản quốc tế đầu tiên của giai cấp vô sản, tồn tại từ đầu tháng Sáu 1847 đến ngày 17 tháng Mười một 1852. Đồng minh của những người cộng sản được thành lập trên cơ sở Đồng minh của những người chính nghĩa do công nhân và thợ thủ công tổ chức vào giữa những năm 30 thế kỷ XIX và hoạt động không hợp pháp ở các nước châu Âu. Tới đầu năm 1847, các nhà hoạt động của Đồng minh này đã thấy rõ sự đúng đắn của các quan điểm của Mác và Ăng-ghen và đề nghị hai ông tham gia Đồng minh và tham gia việc cải tổ Đồng minh đồng thời khởi thảo cương lĩnh cho Đồng minh. Mác và Ăng-ghen đồng ý làm việc đó. Vào đầu tháng Sáu 1847, ở Luân-dôn, đã tiến hành đại hội của Đồng minh của những người chính nghĩa; đại hội này đã đi vào lịch sử như đại hội đầu tiên của Đồng minh của những người cộng sản. Đại hội đã lấy các nguyên tắc của lý luận cách mạng của Mác và Ăng-ghen để làm cơ sở cho hoạt động của Đồng minh. Ăng-ghen đã tham gia công việc của đại hội. Điều lệ mới mà Ăng-ghen đã tham gia tích cực vào việc dự thảo, xác định rõ ràng những mục tiêu cuối cùng của phong trào cộng sản, gạt bỏ những điểm có thể khiến tổ chức mang tính chất âm mưu; tổ chức Đồng minh được xây dựng trên cơ sở các nguyên tắc dân chủ. Điều lệ này cuối cùng được thông qua tại Đại hội II Đồng minh của những người cộng sản, họp tại Luân-dôn ngày 29 tháng Mười một - 8 tháng Chạp 1847. Mác và Ăng-ghen đã tham gia công việc của đại hội. Đại hội

này đã ủy nhiệm Mác và Ăng-ghen thảo ra bản tuyên ngôn, bản này đã được công bố vào tháng Hai 1848 mà mọi người đều biết dưới nhan đề "Tuyên ngôn của Đảng cộng sản". Trong thời kỳ cách mạng dân chủ - tư sản 1848 - 1849 ở Pháp và Đức, nhiều nhà hoạt động của Đồng minh của những người cộng sản đã tham gia cuộc đấu tranh của giai cấp công nhân.

Ngày 17 tháng Mười một 1852, ngay sau vụ án xử những người cộng sản ở Cô-lô-nhơ, theo đề nghị của Mác, Đồng minh tuyên bố tự giải tán.

Đồng minh của những người cộng sản giữ vai trò lịch sử to lớn, là trường học của những nhà cách mạng vô sản, là mầm mống của đảng vô sản và là tiền thân của Hội liên hiệp lao động quốc tế (Quốc tế I).

Lê-nin chỉ ra những trang của "Thư" được xuất bản ở Đức vào năm 1885. "Thư" được Ph. Ăng-ghen công bố trong các phụ lục của cuốn "K. Marx. "Enthüllungen über den Kommunistenprozeß zu Köln" ("Vạch trần vụ án xử những người cộng sản ở Cô-lô-nhơ"). Những đoạn trích dẫn do Lê-nin dịch từ cuốn sách này. Lê-nin nghiên cứu tỉ mỉ "Thư" và nhiều lần lưu ý tới văn kiện này. – 150.

<sup>61</sup> "Neue Rheinische Zeitung" ("Báo sông Ranh mới") xuất bản hàng ngày ở Cô-lô-nhơ do C. Mác làm chủ bút từ ngày 1 tháng Sáu 1848 đến ngày 19 tháng Năm 1849. Thành phần ban biên tập gồm có Ph. Ăng-ghen, V. Võn-phơ, G. Vẽ-éc-tơ, Ph. Võn-phơ, E. Drôn-ke, Ph. Phrai-li-grát và G. Bi-u-ghéc-xơ.

Là cơ quan chiến đấu của cánh vô sản trong phong trào dân chủ, báo này giữ vai trò là người giáo dục quần chúng nhân dân, động viên quần chúng đấu tranh chống bọn phản cách mạng. Mác và Ăng-ghen thường viết các bài xã luận xác định lập trường của tờ báo về những vấn đề quan trọng nhất của cách mạng Đức và cách mạng châu Âu.

Lập trường kiên quyết và không khoan nhượng của "Báo sông Ranh mới", chủ nghĩa quốc tế chiến đấu của nó, việc xuất hiện trên các trang của nó những bài tố cáo về chính trị nhằm chống lại chính phủ Phổ và chống lại nhà cầm quyền địa phương ở Cô-lô-nhơ, – tất cả những cái đó ngay từ những tháng đầu báo ra đời đã khiến cho báo chí của bọn quân chủ - phong kiến và bọn tư sản - tự do đả kích, cũng như bị chính phủ theo dõi, và những việc đó càng tăng cường sau khi có chính biến phản cách mạng ở Phổ.

Bất chấp tất cả những sự theo dõi và canh trả của bọn cảnh sát, "Báo sông Ranh mới" đã dũng cảm bảo vệ lợi ích của phong trào dân

chủ - cách mạng, lợi ích của giai cấp vô sản. Tháng Năm 1849, trong hoàn cảnh bọn phản cách mạng mở cuộc tổng tấn công, chính phủ Phổ lợi dụng lúc Mác chưa được nhập quốc tịch Phổ, đã ra lệnh trục xuất Người ra khỏi biên giới của Phổ. Việc trục xuất Mác và việc gây sức ép đối với các biên tập khác của "Báo sông Ranh mới" là nguyên nhân khiến cho báo phải đình bản. Số 301, số báo cuối cùng in bằng mực đỏ được phát hành ngày 19 tháng Năm 1849. Trong lời từ biệt gửi giai cấp công nhân, các biên tập viên của báo tuyên bố rằng "bất cứ ở đâu, vào bất cứ lúc nào, lời nói cuối cùng của họ là giải phóng giai cấp công nhân!". – 153.

<sup>62</sup> Đây có ý nói bức thư của Ph. Ăng-ghen gửi Ph. Tu-ra-ti đề ngày 26 tháng Giêng 1894, được công bố dưới đầu đề "La futura rivoluzione italiana e il partito socialista" ("Cách mạng tương lai ở Ý và đảng xã hội chủ nghĩa") trên bản nguyệt san của Ý "Critica Sociale" ("Phê phán xã hội"), số 3, ra ngày 1 tháng Hai 1894 (xem C. Mác và Ph. Ăng-ghen. Những bức thư chọn lọc, tiếng Nga, 1953, tr. 472-475). – 155.

<sup>63</sup> Bài của Ph. Ăng-ghen "Phái Ba-cu-nin đang hoạt động. Bút ký về cuộc khởi nghĩa ở Tây-ban-nha mùa hè 1873" được đăng trên báo "Der Volksstaat", các số 105, 106, 107 ra ngày 31 tháng Mười, ngày 2 và 5 tháng Mười một 1873. Bài này được đưa vào tập bài của Ph. Ăng-ghen xuất bản năm 1894 với tên gọi "Internationales aus dem Volksstaat (1871-75)" ("Những đề tài quốc tế trích từ "Nhà nước nhân dân" (1871-75)"). Lê-nin đã sử dụng án phẩm này. Bài "Phái Ba-cu-nin đang hoạt động" được dịch ra tiếng Nga do V.I. Lê-nin hiệu đính và Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân chủ - xã hội Nga xuất bản thành cuốn sách nhỏ vào năm 1905 tại Gio-ne-vơ và năm 1906 ở Pê-téc-bua, nhà xuất bản "Giai cấp vô sản" (xem C. Mác và Ph. Ăng-ghen. Toàn tập, tiếng Nga, t. XV, 1935, tr. 105 - 124). – 156.

<sup>64</sup> Văng-đê – một quận ở miền Tây nước Pháp, tại đây, trong thời kỳ Cách mạng tư sản Pháp vào cuối thế kỷ XVIII, đã nổ ra cuộc bạo động phản cách mạng của những nông dân lạc hậu nhằm chống lại nước cộng hoà. Cuộc bạo động này do các linh mục Thiên chúa giáo, bọn quý tộc, bọn bảo hoàng – lưu vong lanh đạo và được nước Anh ủng hộ.

Văng-đê trở thành đồng nghĩa với những cuộc nổi loạn phản động và các lò lửa phản cách mạng. – 158.

<sup>65</sup> Lê-nin trích dẫn bài của C. Mác "Giai cấp tư sản và cuộc phản cách mạng" (xem C. Mác và Ph. Ăng-ghen. Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 2, t. 6, tr. 114). – 158.

<sup>66</sup> Xem C. Mác và Ph. Ăng-ghen. Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 2, t. 7, tr. 111-207. – 159.

<sup>67</sup> Đây có ý nói bài phát biểu của A. I. Rư-cốp (Xéc-ghê-ép) tại phiên họp thứ mười ba của đại hội để phản đối bản dự thảo nghị quyết do V. I. Lê-nin và P. P. Ru-mi-an-txép (Phi-líp-pốp) đưa ra. Rư-cốp tuyên bố rằng "nghị quyết không nằm trong chương trình nghị sự" và những điểm trong nghị quyết đó "có thể chuyển vào vấn đề nói về phái tự do và về cổ động", và đề nghị xem xét những điểm đó khi thảo luận những vấn đề có liên quan trong chương trình nghị sự. Đại hội bác bỏ đề nghị của Rư-cốp. Đại hội nhất trí thông qua nghị quyết do Lê-nin và Ru-mi-an-txép đưa ra. – 169.

<sup>68</sup> Trong phiên họp thứ mười ba của đại hội, khi thảo luận dự thảo nghị quyết về thái độ đối với sách lược của chính phủ trong thời kỳ trước cách mạng, đã nổ ra những cuộc tranh luận rộng rãi về điểm "c" của phần nghị quyết. Điểm này ghi rằng: "phải tổ chức giai cấp vô sản nhằm bằng con đường cách mạng thực hiện nhanh chóng ngày làm việc 8 giờ và thực hiện tất cả những yêu sách chủ yếu của cương lĩnh tối thiểu của chúng ta". P. A. Cra-xi-cốp (Ben-xki) không tán thành dùng các từ "con đường cách mạng", đề nghị thay thế bằng các từ "giành lấy trên thực tế".

Sau khi thảo luận, đại hội đã thông qua điểm "c" với cách viết như sau: "phải tổ chức giai cấp vô sản nhằm bằng con đường cách mạng thực hiện nhanh chóng ngày làm việc 8 giờ và những yêu sách khác trước mắt của giai cấp công nhân" (xem "Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Tập biên bản", tiếng Nga, 1959, tr. 222). – 170.

<sup>69</sup> "Dự thảo nghị quyết về việc ứng hộ phong trào nông dân" do Lê-nin viết (xem tập này, tr. 177-178) được đưa ra thảo luận tại đại hội. Dự thảo này được phân phát trước cho các đại biểu và do L. B. Cra-xin (Di-min) trình bày trong phiên họp thứ mười bốn. Khi thảo luận nghị quyết, các đại biểu đưa ra một loạt điểm sửa đổi, và nghị quyết được chuyển cho tiểu ban để viết thành một nghị quyết "có tính chất dung hòa". Nhân dịp này, Lê-nin đã viết lại dự thảo nghị quyết của mình. Dự thảo đó mang tên gọi "Nghị quyết về thái độ

đối với phong trào nông dân" (như trên, tr. 179-180) được thảo luận tại phiên họp thứ mười lăm của đại hội và được nhất trí thông qua. – 171.

- <sup>70</sup> Bản tuyên bố của mười bảy đại biểu được trình bày tại phiên họp thứ mười ba của đại hội. Trong bản tuyên bố này đề nghị đoàn chủ tịch "phải chú ý tới việc chấp hành càng chính xác càng tốt bản nội quy của Đại hội III... áp dụng mọi biện pháp để đẩy nhanh đến mức có thể được tiến trình của đại hội, do chô hết sức cần thiết phải kết thúc càng nhanh càng tốt công việc của đại hội và do chô tất cả đại biểu quá mệt mỏi". Đoàn chủ tịch của đại hội tán thành tuyên bố đó (xem "Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Tập biên bản", tiếng Nga, 1959, tr. 214). – 171.
- <sup>71</sup> "Chia đều ruộng đất" – khẩu hiệu biểu thị nguyện vọng của nông dân muốn tống phản chia ruộng đất, muốn xóa bỏ quyền chiếm hữu ruộng đất của địa chủ.

Trong bài "Cương lĩnh ruộng đất của Đảng dân chủ - xã hội Nga", V. I. Lê-nin chỉ ra rằng, trong yêu sách "chia đều ruộng đất", bên cạnh cái không tưởng phản động muốn duy trì vĩnh viễn lối sản xuất nhỏ của nông dân, cũng có mặt cách mạng, cụ thể là: "nguyện vọng dùng khởi nghĩa nông dân quét sạch tất cả những tàn tích của chế độ nông nô" (Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 6, tr. 418).

Sau này, tại Đại hội II Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, V. I. Lê-nin phát biểu: "Có người nói với chúng ta rằng nông dân không thỏa mãn với cương lĩnh của chúng ta, họ sẽ còn đi xa nữa; nhưng điều đó không làm chúng ta sợ, chúng ta đã có cương lĩnh xã hội chủ nghĩa của chúng ta, và vì vậy chúng ta cũng không sợ việc chia lại ruộng đất..." (Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 7, tr. 344). Tại Đại hội II Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, G. V. Plê-kha-nóp cũng phát biểu như vậy: "Tôi chuyển sang vấn đề chia đều ruộng đất mà ai nấy đều biết. Có người nói với chúng ta: khi nêu ra yêu sách phải trả lại các ruộng đất cắt, các anh phải nhớ rằng nông dân sẽ đi xa hơn yêu sách đó. Điều đó không hề làm chúng ta lo sợ" ("Đại hội II Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Tập biên bản", tiếng Nga, 1959, tr. 223). – 174.

- <sup>72</sup> Tại phiên họp thứ mười lăm vào ngày 20 tháng Tư (3 tháng Năm), khi thảo luận báo cáo và dự thảo nghị quyết của A. A. Bô-gđa-nóp (Mác-xi-móp) về vấn đề quan hệ giữa công nhân và trí thức trong

những tổ chức của Đảng dân chủ - xã hội, một số đại biểu trong đại hội khẳng định rằng không có vấn đề như vậy trong đảng và không cần thiết phải có nghị quyết về vấn đề đó.

Đại hội ra quyết định hoãn giải quyết vấn đề này cho tới lúc thông qua điều lệ đảng.

Trong phiên họp thứ mười chín, ngày 22 tháng Tư (5 tháng Năm), đại hội quay lại thảo luận vấn đề quan hệ giữa công nhân và trí thức trong những tổ chức của Đảng dân chủ - xã hội. Một loạt nghị quyết được đưa ra. Dự thảo do Lê-nin viết (xem tập này, tr. 193-194) và cùng với A. A. Bô-gđa-nóp đưa ra trước đại hội, đã được lấy làm căn cứ để thảo luận vấn đề đó. Lê-nin phát biểu nhiều lần về vấn đề này (xem tập này, tr. 195-196). Qua việc bỏ phiếu có ghi tên, đại hội quyết định không ghi thành một nghị quyết riêng về vấn đề đó.

Những đề nghị của V. I. Lê-nin được xét tới trong nghị quyết nói về công tác tuyên truyền và cổ động. Trong nghị quyết này nhấn mạnh rằng "việc thu hút một số lượng càng nhiều càng tốt những công nhân giác ngộ, những người gắn bó trực tiếp nhất với phong trào và làm cho đảng có mối liên hệ chặt chẽ nhất với phong trào đó, để giữ vai trò của những người lãnh đạo phong trào, – những người làm công tác cổ động, tuyên truyền, đặc biệt là làm các ủy viên trong các trung tâm địa phương, trong cơ quan trung ương của toàn đảng, – có một tầm quan trọng đặc biệt; và chính do thiếu những cán bộ lãnh đạo chính trị như vậy trong công nhân nên từ trước đến nay ta vẫn thấy trí thức chiếm ưu thế tương đối trong các trung tâm lãnh đạo của đảng" ("Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Tập biên bản", tiếng Nga, 1959, tr. 457). – 175.

- <sup>73</sup> Khi thảo luận dự thảo điều lệ đảng, đại hội đã xem xét lại về cơ bản những tiêu chuẩn tổ chức của đảng. Về cơ bản, đã đề cập tới ba vấn đề chủ yếu: 1) sửa đổi § 1 của điều lệ; 2) quy định chính xác quyền hạn của Ban chấp hành trung ương và quyền tự trị của các ban chấp hành địa phương, có mở rộng quyền tự trị đó; 3) thành lập một cơ quan trung ương thống nhất.

Đại hội thông qua § 1 của điều lệ theo công thức của Lê-nin.

Với đa số phiếu, đại hội bác bỏ chế độ hai cơ quan trung ương là Ban chấp hành trung ương và Cơ quan ngôn luận trung ương mà Đại hội II Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga đã lập ra. Chỉ để lại một cơ quan trung ương – Ban chấp hành trung ương. Đại hội III dành nhiều thời gian thảo luận vấn đề phân định quyền hạn

giữa Ban chấp hành trung ương và các ban chấp hành địa phương, về quan hệ giữa các ban chấp hành và các tổ chức ngoại vi, trao cho các tổ chức này nhiều quyền hạn hơn. Với đa số phiếu, đại hội quyết định bỏ § 8 trong dự thảo điều lệ, sau khi thông qua một nghị quyết riêng về vấn đề này. Lê-nin bỏ phiếu tán thành việc để lại § 8 trong điều lệ. Trong phiên họp thứ mười chín ngày 22 tháng Tư (5 tháng Năm), nghị quyết của V. V. Vô-rốp-xki (Oó-c-lốp-xki) đã được thông qua nói về nhiệm vụ của các trung tâm lãnh đạo phải thông báo cho các tổ chức ngoại vi biết công tác của đảng và phải coi trọng những ý kiến đóng góp của các tổ chức đó; nghị quyết này thay cho tiết tám của điều lệ (xem "Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Tập biên bản", tiếng Nga, 1959, tr. 325, 327 - 328).

Để các ban chấp hành không lạm dụng quyền tự trị của mình, để có thể thay thế những ban chấp hành không còn thích hợp, ở § 9 điều lệ mới ghi rõ: "Ban chấp hành địa phương phải do Ban chấp hành trung ương giải tán, nếu như đồng thời trong Ban chấp hành trung ương có 2/3 số phiếu và có 2/3 số công nhân địa phương trong các tổ chức đảng, tán thành giải tán". – 186.

<sup>74</sup> V. I. Lê-nin trích dẫn bài của A. A. Bô-gđa-nóp "Vấn đề tổ chức", trong đó đã trình bày và luận chứng cho dự thảo mới điều lệ đảng. Bài này được đăng trên báo "Tiến lên", số 13, ngày 5 tháng Tư (23 tháng Ba) 1905. – 186.

<sup>75</sup> § 6 của dự thảo điều lệ đăng trên báo "Tiến lên", số 13, ra ngày 5 tháng Tư (23 tháng Ba) 1905, ghi rằng: "Tất cả các đảng bộ nằm trong cơ cấu của đảng, tiến hành theo tinh thần tự trị tất cả các công việc chỉ có liên quan và đặc biệt có liên quan tới lĩnh vực hoạt động của đảng mà các đảng bộ đó có trách nhiệm phải lãnh đạo". Trong Đại hội III, § 6 được thông qua nhưng với cách viết khác (xem "Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Tập biên bản", tiếng Nga, 1959, tr. 461). – 188.

<sup>76</sup> Theo § 7 của dự thảo điều lệ đảng, bất cứ tổ chức đảng nào có quyền biểu quyết tại đại hội, đều được quyền xuất bản các sách báo đảng dựa vào tên của mình và nhân danh đảng bộ mình. O. A. Kvít-kin (Pê-tơ-rốp) phát biểu tán thành § 7 có điểm sửa đổi của A. A. Bô-gđa-nóp (Mác-xi-móp) nói rằng "tất cả các xuất bản phẩm định kỳ của đảng có nhiệm vụ đăng tất cả các bản tuyên bố của Ban chấp hành trung ương theo yêu cầu của Ban chấp hành trung ương".

P. A. Cra-xi-cốp (Ben-xki) đề nghị sách báo đảng chỉ được phép xuất bản khi nào các khẩu hiệu thực tiễn trong sách báo đó hoàn toàn nhất trí với các nghị quyết của các đại hội dân chủ - xã hội quốc tế và các đại hội đảng. § 7 của điều lệ đảng được thông qua theo bản do D. X. Pô-xtô-lốp-xki (Mi-khai-lốp) chỉnh lý, có điểm sửa đổi của A. A. Bô-gđa-nóp (xem "Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Tập biên bản", tiếng Nga, 1959, tr. 461). Với đa số phiếu đại hội đã bác bỏ điểm sửa đổi của P. A. Cra-xi-cốp. – 189.

<sup>77</sup> Phái Bun ("Tổng hội công nhân Do-thái ở Lít-va, Ba-lan và Nga") được tổ chức vào năm 1897 tại đại hội thành lập của các nhóm dân chủ - xã hội Do-thái họp ở Vin-nô; đại hội chủ yếu đã thống nhất những phần tử nửa vô sản trong thợ thủ công Do-thái ở các tỉnh phía Tây nước Nga. Tại Đại hội I Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga (1898), phái Bun gia nhập Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga "với tư cách là một tổ chức tự trị, chỉ độc lập trong những vấn đề có quan hệ đặc biệt đến giai cấp vô sản Do-thái" ("Đảng cộng sản Liên-xô qua các nghị quyết và quyết định của các đại hội, hội nghị đại biểu và hội nghị toàn thể Ban chấp hành trung ương", tiếng Nga, ph. I, 1954, tr. 14).

Phái Bun là đại biểu của chủ nghĩa dân tộc và chủ nghĩa phân lập trong phong trào công nhân ở Nga. Tháng Tư 1901, Đại hội IV của phái Bun quyết định thay đổi quan hệ về mặt tổ chức đối với Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, đó là những quan hệ đã được xác lập tại Đại hội I Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Trong nghị quyết, đại hội của phái Bun tuyên bố coi Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga là sự liên kết các tổ chức dân tộc theo nguyên tắc liên bang, và phái Bun phải gia nhập đảng đó như là một bộ phận của liên bang.

Tại Đại hội II Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, sau khi đại hội bác bỏ yêu sách của phái Bun đòi công nhận tổ chức này là đại biểu duy nhất của giai cấp vô sản Do-thái, thì phái Bun rút ra khỏi đảng. Năm 1906, trên cơ sở quyết nghị của Đại hội IV (Đại hội thống nhất), phái Bun lại gia nhập Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga.

Trong Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, phái Bun thường xuyên ủng hộ cánh cơ hội chủ nghĩa trong đảng ("phái kinh tế", phái men-sê-vích, phái thủ tiêu), tiến hành đấu tranh chống những người bôn-sê-vích và chủ nghĩa bôn-sê-vích. Phái Bun đưa ra yêu sách tự trị dân tộc về văn hóa để đối lập với yêu sách có tính chất cương

lĩnh của những người bôn-sê-vich về quyền dân tộc tự quyết. Trong những năm thế lực phản động ngự trị dưới thời Xtô-lư-pin, phái Bun giữ lập trường của phái thủ tiêu; tích cực tham gia thành lập Khối tháng Tám chống đảng. Trong thời gian chiến tranh thế giới thứ nhất (1914-1918), phái Bun đứng trên lập trường của chủ nghĩa xã hội - sô-vanh. Năm 1917, phái Bun ủng hộ Chính phủ lâm thời phản cách mạng, đứng về phía kẻ thù của Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười vĩ đại. Trong những năm có sự can thiệp bằng quân sự của nước ngoài và nội chiến, những tên cầm đầu phái Bun đều đứng về phía lực lượng phản cách mạng. Đồng thời trong số những hội viên của phái Bun đã diễn ra một sự chuyen biến theo hướng cộng tác với Chính quyền xô-viết. Tháng Ba 1921, phái Bun tự giải thể, một số hội viên của nó được kết nạp vào Đảng cộng sản (b) Nga theo những thủ tục chung như mọi người. – 189.

<sup>78</sup> Khi thảo luận § 11 trong dự thảo điều lệ đảng nói rằng "Bất cứ tổ chức đảng nào cũng phải chuyển cho Ban chấp hành trung ương và ban biên tập Cơ quan ngôn luận trung ương tất cả các phương tiện để nắm được toàn bộ hoạt động của tổ chức đảng đó và tất cả các đảng viên thuộc tổ chức đó", A. M. Ét-xen (Ki-ta-ép) đề nghị bổ sung điểm sau đây: "chuyển lên Ban chấp hành trung ương các báo cáo chi tiết về hoạt động của tổ chức đảng, ít nhất hai tuần một lần". Sau bài phát biểu của V. I. Lê-nin, điểm bổ sung đó được thông qua với đa số phiếu. – 190.

<sup>79</sup> Đây là nói về § 12 của dự thảo điều lệ, trong đó có nói "việc chỉ định bổ sung các ủy viên vào Ban chấp hành trung ương phải được thực hiện nhất trí". Đề nghị việc chỉ định bổ sung các đảng viên vào Ban chấp hành trung ương trên cơ sở nhất trí, được đại hội chấp nhận. – 190.

<sup>80</sup> § 13 của dự thảo điều lệ nói: "Ban chấp hành các tổ chức đảng ở nước ngoài có mục đích là tuyên truyền và cổ động ở ngoài nước, cũng như giúp đỡ phong trào ở Nga. Trong việc giúp đỡ phong trào ở Nga, không có cách nào khác là phải thông qua các cá nhân và các nhóm do Ban chấp hành trung ương đặc cử".

Trong nghị quyết của P. A. Cra-xi-cóp (Ben-xki) có nói: "Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga ủy nhiệm cho Ban chấp hành trung ương xem xét và phê chuẩn điều lệ của Tổ chức đảng ở nước ngoài được hưởng quyền hạn của một ban chấp hành có đủ thẩm quyền của đảng, tiến hành tuyên truyền và cổ động ở

nước ngoài nhằm làm sao cho Ban chấp hành các tổ chức đảng ở nước ngoài có thể ủng hộ và giúp đỡ phong trào ở Nga không phải bằng cách nào khác mà là thông qua các cá nhân và các nhóm do Ban chấp hành trung ương đặc cử".

Đại hội xoá bỏ § 13 trong điều lệ và thông qua nghị quyết do P. A. Cra-xi-cóp đưa ra. – 190.

<sup>81</sup> Trong dự thảo nghị quyết của A. A. Bô-gđa-nốp (Mác-xi-mốp) về các hội nghị toàn thể của Ban chấp hành trung ương, có nói: "Đại hội giao nhiệm vụ cho Ban chấp hành trung ương, ít nhất ba tháng một lần, triệu tập đại hội thường kỳ của bộ phận này hoặc bộ phận khác của Ban chấp hành trung ương", tức là của bộ phận ở nước ngoài và bộ phận ở Nga của Ban chấp hành trung ương.

Nghị quyết được thông qua với điểm bổ sung nói rằng, những hội nghị đó phải được tiến hành "ít nhất bốn tháng một lần" ("Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Tập biên bản", tiếng Nga, 1959, tr. 466). – 191.

<sup>82</sup> Trong phiên họp thứ mười tám của đại hội, ngày 22 tháng Tư (5 tháng Năm), lại đặt ra vấn đề về quyền cử đại biểu của Ban chấp hành Ca-dan vì tới lúc đó mới có đại biểu của ban chấp hành đó là I. A. Xam-me (Xa-vi-tso) tới dự đại hội. Tiểu ban thẩm tra tư cách đại biểu đề nghị đại hội "vẫn theo quyết định trước đây và để cho đại biểu của Ban chấp hành Ca-dan được dự nhưng không có quyền biểu quyết" (xem "Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Tập biên bản", tiếng Nga, 1959, tr. 314).

Đại biểu của Ban chấp hành Ca-dan là I. A. Xam-me yêu cầu đại hội cho ban chấp hành này được quyền biểu quyết.

Sau khi thảo luận vấn đề này, đại hội bác bỏ nghị quyết của B. V. A-vi-lốp (Ti-grốp) về việc cho phép đại biểu của Ban chấp hành Ca-dan được quyền biểu quyết và xác nhận nghị quyết của tiểu ban thẩm tra tư cách đại biểu. – 192.

<sup>83</sup> N. A. A-léch-xé-ép (An-dré-ép) đề nghị bỏ phần đầu của nghị quyết (xem tập này, tr. 193), sau khi tuyên bố rằng "phần này đã nói trước nghị quyết về thái độ đối với cánh hữu trong đảng" ("Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Tập biên bản", tiếng Nga, 1959, tr. 328). – 196.

<sup>84</sup> P. A. Đgia-pa-rít-dê (Gô-lu-bin), khi ủng hộ đề nghị đưa ra một nghị quyết về quan hệ giữa công nhân và trí thức trong các tổ chức của Đảng dân chủ - xã hội, đã phát biểu: "Tôi ngạc nhiên khi người

ta phát biểu rằng không một công nhân nào có thể trở thành các ủy viên ban chấp hành được. Trái lại (Lê-nin nói: "Xin hãy lắng nghe! Hãy lắng nghe!") số công nhân như vậy có rất nhiều, đến nỗi không thể đưa hết vào ban chấp hành, mà phải đưa họ vào các ban chấp hành khu, vì vậy phải để cho các ban chấp hành đó có quyền biểu quyết" ("Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Tập biên bản", tiếng Nga, 1959, tr. 332). Đ. X. Pô-xtô-lốp-xki (Mi-khai-lốp) cũng yêu cầu phải thông qua nghị quyết và nêu lên rằng "công nhân đang quan tâm tới vấn đề quan hệ giữa công nhân và trí thức" và "nóng lòng chờ đợi đại hội giải đáp về vấn đề đó"... Ý nghĩa chính của nghị quyết là kêu gọi các ban chấp hành địa phương hãy mổ rộng khuôn khổ tổ chức và bổ sung công nhân vào... Đại hội không làm cái việc đi tìm chau Mỹ, đại hội chỉ tổng kết về sinh hoạt đảng. (Lê-nin nói: "Hoàn toàn đúng!") (như trên, tr. 333).

V. I. Lê-nin muốn nói tới những lời tuyên bố đó của Đgia-pa-rít-dê và Pô-xtô-lốp-xki. –196.

<sup>85</sup> Trong dự thảo nghị quyết có nói: "Thừa nhận sự thống nhất công tác đảng là một yêu cầu cấp bách của sinh hoạt đảng, thừa nhận một sự thống nhất như thế đạt được một cách tốt nhất trong quá trình công tác và thảo luận chung trong càng nhiều cán bộ đảng càng hay về những khẩu hiệu chung của đảng, – Đại hội III của đảng mong muốn rằng Ban chấp hành trung ương sẽ tổ chức các cuộc hội nghị đại biểu các ban chấp hành địa phương để nhằm đạt mục đích trên".

V. I. Lê-nin đưa ra những điểm sửa đổi đối với nghị quyết và ủng hộ L. B. Cra-xin (Di-min) và Đ. X. Pô-xtô-lốp-xki (Mi-khai-lốp) là những người đã phản đối những điểm bổ sung do G. L. Sco-lốp-xki (Đê-đu-skin) và A. I. Rư-cóp (Xéc-ghê-ép) đưa ra (xem "Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Tập biên bản", tiếng Nga, 1959, tr. 342). Những điểm sửa đổi nghị quyết do V. I. Lê-nin đưa ra được đại hội thông qua. –197.

<sup>86</sup> Dự thảo nghị quyết do chính tay V. I. Lê-nin viết. Dự thảo nghị quyết đó do A. M. Ét-xen (Ki-ta-ép) và R. X. Dem-li-a-tsơ-ca (Ô-xi-pốp) đứng tên, được đưa ra thảo luận trong phiên họp thứ hai mươi của đại hội. Nghị quyết đó được đại hội thông qua, nhưng không thuộc vào loại được công bố. –198.

<sup>87</sup> Trong dự thảo nghị quyết do P. P. Ru-mi-an-txép (Phi-líp-pốp) đưa ra, có ghi rằng đối với những tổ chức men-sê-vích không chịu

phục tùng các nghị quyết của đại hội, không được tiến hành cổ động ở các tổ chức ngoại vi và trong quần chúng công nhân để chống lại nguyên cả các tổ chức men-sê-vích và chống lại từng cá nhân, rằng ở những nơi nào có hai tổ chức tồn tại song song thì việc giải tán ban chấp hành men-sê-vích và xác nhận các ban chấp hành bôn-sê-vích phải được tiến hành hết sức thận trọng, chỉ sau khi đã hoàn toàn xác minh là đa số ủy viên trong ban chấp hành địa phương không chịu phục tùng các nghị quyết của Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Do kết quả thảo luận, đại hội bác bỏ phần đầu của nghị quyết, còn phần hai được thông qua theo cách viết của Lê-nin và Bô-gđa-nốp (Mác-xi-mốp), nhưng không thuộc vào loại được công bố (xem "Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Tập biên bản", tiếng Nga, 1959, tr. 363). –199.

<sup>89</sup> Trong phiên họp thứ hai mươi mốt, ngày 23 tháng Tư (6 tháng Năm) đã thảo luận dự thảo nghị quyết về thái độ đối với các tổ chức dân chủ - xã hội của các dân tộc khác trong nước Nga do V. V. Vô-rốp-xki (Oóc-lốp-xki) đưa ra. Trong dự thảo có nói: "...Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga xác nhận thái độ của Đại hội II đối với nguyên tắc liên bang, ủy nhiệm cho Ban chấp hành trung ương cũng như các ban chấp hành địa phương phải cố gắng hết sức để thỏa thuận với các tổ chức dân chủ - xã hội của các dân tộc nhằm mục đích phối hợp công tác ở địa phương và bằng cách đó chuẩn bị khả năng để thống nhất cả các đảng dân chủ - xã hội lại thành Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga thống nhất" ("Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Tập biên bản", tiếng Nga, 1959, tr. 365).

Đ. X. Pô-xtô-lốp-xki (Mi-khai-lốp) đề nghị sửa đổi văn bản đó như sau: "ủy nhiệm cho Ban chấp hành trung ương cũng như các tổ chức địa phương phải *cùng nhau nỗ lực*" (như trên). Ông đã chứng giải cho đề nghị của mình rằng, sẽ chỉ có thể đi đến thỏa thuận khi nào "sự thỏa thuận đó chẳng những được Ban chấp hành trung ương mà cả các ban chấp hành địa phương cùng thực hiện" (như trên, tr. 371). V. I. Lê-nin phản đối điều sửa đổi đó. Điều sửa đổi đã bị đại hội bác bỏ. –200.

<sup>90</sup> Khi bổ sung cho bản thông báo của A. V. Lu-na-tsác-xki (Vô-i-nốp), V. I. Lê-nin trích dẫn bản tin từ Mát-xcô-va tới, đăng trên tờ báo Anh "The Times", số 37700, ngày 6 tháng Năm 1905, dưới tiêu đề "Semstwo congress at Moscow. Purposes and prospects" ("Đại hội đồng địa phương ở Mát-xcô-va. Các nhiệm vụ và mục tiêu").

(Xem bản dịch của bản tin này trong Văn tập Lê-nin, tiếng Nga, t. XXVI, 1934, tr. 229 - 231).

Về đại hội đồng địa phương ở Mát-xcơ-va, xem bài của V. I. Lê-nin "Lời khuyên của giai cấp tư sản bảo thủ" (xem tập này, tr. 251 - 255).

"The Times" ("Thời báo") – báo ra hàng ngày, được sáng lập vào năm 1785 ở Luân-dôn; là một trong những tờ báo bảo thủ lớn nhất của giai cấp tư sản Anh. – 201.

- <sup>90</sup> *Đảng xã hội chủ nghĩa Ba-lan* (Polska Partia Socjalistyczna) – đảng theo chủ nghĩa dân tộc cải lương, thành lập vào năm 1892. Dưới khẩu hiệu đấu tranh cho nước Ba-lan độc lập, Đảng xã hội chủ nghĩa Ba-lan do Pin-xút-xki và những kẻ ủng hộ y cầm đầu đã tuyên truyền chủ nghĩa phân lập, chủ nghĩa dân tộc trong những công nhân Ba-lan và tìm cách làm cho họ thôi không phối hợp đấu tranh chung cùng với công nhân Nga để chống chế độ chuyên chế và chủ nghĩa tư bản.

Trong suốt quá trình lịch sử của Đảng xã hội chủ nghĩa Ba-lan, do tác động của những công nhân bình thường, trong đảng đã xuất hiện những nhóm tả. Về sau này một số nhóm đó ngả theo phái cách mạng của phong trào công nhân Ba-lan.

Năm 1906, Đảng xã hội chủ nghĩa Ba-lan phân hóa thành Đảng xã hội chủ nghĩa Ba-lan - "phái tả" và Đảng xã hội chủ nghĩa Ba-lan hữu khuynh, theo chủ nghĩa sô-vanh mang tên gọi là Đảng xã hội chủ nghĩa Ba-lan - "phái cách mạng".

Đảng xã hội chủ nghĩa Ba-lan - "phái tả" chịu ảnh hưởng của đảng bôn-sê-vích, đồng thời do tác động của Đảng dân chủ - xã hội Vương quốc Ba-lan và Lít-va, đã dần dần chuyển sang lập trường cách mạng.

Trong những năm chiến tranh thế giới thứ nhất, một bộ phận lớn Đảng xã hội chủ nghĩa Ba-lan - "phái tả" đứng trên lập trường của chủ nghĩa quốc tế, và tháng Chạp 1918 thì hợp nhất với Đảng dân chủ - xã hội Vương quốc Ba-lan và Lít-va. Hai đảng hợp nhất đã thành lập Đảng công nhân cộng sản Ba-lan (đó là tên gọi của Đảng cộng sản Ba-lan trước năm 1925).

Trong chiến tranh thế giới thứ nhất, Đảng xã hội chủ nghĩa Ba-lan hữu khuynh vẫn tiếp tục chính sách của chủ nghĩa dân tộc - sô-vanh; đảng này đã tổ chức trên lãnh thổ Ga-li-xi-a những đội quân Ba-lan chiến đấu cho chủ nghĩa đế quốc Áo - Đức. Khi nhà nước tư sản Ba-lan được thành lập thì Đảng xã hội chủ nghĩa

Ba-lan hữu khuynh trong năm 1919 đã hợp nhất với các bộ phận của Đảng xã hội chủ nghĩa Ba-lan hoạt động trên lãnh thổ Ba-lan bị Đức và Áo chiếm đóng trước đây, và lại lấy tên là Đảng xã hội chủ nghĩa Ba-lan. Lúc cầm đầu chính phủ, đảng này tạo điều kiện để chuyển chính quyền vào tay giai cấp tư sản Ba-lan và sau đó thường xuyên tuyên truyền chống cộng sản và ủng hộ chính sách xâm lược chống Đất nước xô-viết, chính sách chiếm đóng và nô dịch Tây U-cra-i-na và Tây Bê-lô-ru-xi-a. Có một số nhóm trong Đảng xã hội chủ nghĩa Ba-lan không tán thành chính sách đó, đã sáp nhập vào Đảng cộng sản Ba-lan.

Sau khi tên phát-xít Pin-xút-xki làm đảo chính (tháng Năm 1926), Đảng xã hội chủ nghĩa Ba-lan về hình thức nằm trong nhóm đối lập ở nghị viện, nhưng trên thực tế không dám đấu tranh tích cực chống chế độ phát-xít và tiếp tục tuyên truyền chống chủ nghĩa cộng sản và chống Liên-xô. Những phần tử cánh tả trong Đảng xã hội chủ nghĩa Ba-lan trong những năm đó đã hợp tác với những người cộng sản Ba-lan, trong một số cuộc vận động họ đã ủng hộ sách lược của mặt trận thống nhất.

Trong thời kỳ chiến tranh thế giới thứ hai, Đảng xã hội chủ nghĩa Ba-lan lại bị phân hóa. Bộ phận phản động theo chủ nghĩa sô-vanh trong đảng lấy tên "Wolność, Równość, Niepodległość" ("Tự do, Bình đẳng, Độc lập"), tham gia "chính phủ" phản động của Ba-lan lưu vong ở Luân-dôn. Bộ phận khác thuộc cánh tả trong Đảng xã hội chủ nghĩa Ba-lan với tên gọi "Đảng công nhân của những người xã hội chủ nghĩa Ba-lan", chịu sự tác động của Đảng công nhân Ba-lan thành lập năm 1942, đã gia nhập mặt trận nhân dân đấu tranh chống bọn xâm lược Hit-le, tiến hành đấu tranh để giải phóng Ba-lan khỏi ách nô dịch của bọn phát-xít và đứng trên lập trường phái thiết lập các quan hệ hữu nghị với Liên-xô.

Năm 1944, sau khi miền Đông Ba-lan được giải phóng khỏi sự chiếm đóng của Đức và thành lập Ủy ban giải phóng dân tộc Ba-lan, Đảng công nhân của những người xã hội chủ nghĩa Ba-lan lại lấy tên là Đảng xã hội chủ nghĩa Ba-lan, và cùng với Đảng công nhân Ba-lan tham gia công cuộc xây dựng nước Ba-lan dân chủ-nhân dân. Tháng Chạp 1948, Đảng công nhân Ba-lan và Đảng xã hội chủ nghĩa Ba-lan hợp nhất và thành lập Đảng công nhân thống nhất Ba-lan.

*Đảng dân chủ - xã hội Vương quốc Ba-lan và Lít-va* – đảng cách mạng của giai cấp công nhân Ba-lan, hình thành vào năm 1893, lúc đầu là Đảng dân chủ - xã hội Vương quốc Ba-lan, nhưng từ

tháng Tám 1900, sau đại hội các tổ chức dân chủ - xã hội của Vương quốc Ba-lan và Lít-va, trong đó các đảng viên dân chủ - xã hội Ba-lan và một bộ phận các đảng viên dân chủ - xã hội Lít-va hợp nhất lại, được gọi là Đảng dân chủ - xã hội Vương quốc Ba-lan và Lít-va. Đảng này có công là đã hướng phong trào công nhân Ba-lan liên minh với phong trào công nhân Nga và đấu tranh chống lại chủ nghĩa dân tộc.

Trong thời kỳ cuộc cách mạng 1905-1907, Đảng dân chủ - xã hội Vương quốc Ba-lan và Lít-va đấu tranh cho các khẩu hiệu gần gũi với những khẩu hiệu của đảng bôn-sê-vich, giữ lập trường không khoan nhượng đối với giai cấp tư sản tự do. Nhưng đồng thời Đảng dân chủ - xã hội Vương quốc Ba-lan và Lít-va phạm phải một loạt sai lầm, nó không hiểu được lý luận của Lê-nin về cách mạng xã hội chủ nghĩa, không hiểu vai trò lãnh đạo của đảng trong cách mạng dân chủ, đánh giá thấp vai trò của nông dân là bạn đồng minh của giai cấp công nhân, và ý nghĩa của phong trào giải phóng dân tộc. Khi phê phán những quan điểm sai lầm của Đảng dân chủ - xã hội Vương quốc Ba-lan và Lít-va, V. I. Lê-nin cũng chỉ ra những công lao của đảng này đối với phong trào cách mạng Ba-lan. Người nhận định rằng, những người dân chủ - xã hội Ba-lan "lần đầu tiên đã lập ra được một đảng thuần túy vô sản ở Ba-lan, khi tuyên bố cái nguyên tắc cực kỳ trọng yếu là sự liên minh chặt chẽ nhất của công nhân Ba-lan với công nhân Nga trong cuộc đấu tranh giai cấp của họ" (Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 25, tr. 298). Tại Đại hội IV (Đại hội thống nhất) của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, Đảng dân chủ - xã hội Vương quốc Ba-lan và Lít-va được kết nạp vào Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga như một tổ chức địa phương.

Đảng dân chủ - xã hội Vương quốc Ba-lan và Lít-va hoan nghênh Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười vĩ đại và triển khai cuộc đấu tranh giành thắng lợi cho cách mạng vô sản ở Ba-lan. Tháng Chạp 1918, tại Đại hội thống nhất Đảng dân chủ - xã hội Vương quốc Ba-lan và Lít-va và Đảng xã hội chủ nghĩa Ba-lan - "phái tả", cả hai đảng này hợp nhất lại và thành lập Đảng công nhân cộng sản Ba-lan.

Đảng xã hội chủ nghĩa Ba-lan "Giai cấp vô sản" được thành lập vào năm 1900 gồm những nhóm đã tách khỏi Đảng xã hội chủ nghĩa Ba-lan. Bên cạnh việc nói chung thừa nhận cương lĩnh của Đảng dân chủ - xã hội, đảng này kiên trì sách lược khủng bố cá nhân và nguyên tắc liên bang của tổ chức. Đảng "Giai cấp vô sản" chủ trương

làm cho phong trào cách mạng Ba-lan nhích lại gần với phong trào cách mạng ở Nga; đảng đề ra mục tiêu đấu tranh trước mắt của mình là đòi phải có một hiến pháp dân chủ cho nước Nga và để cho Ba-lan được quyền tự trị. Đảng "Giai cấp vô sản" không có vai trò rõ nét trong phong trào cách mạng Ba-lan; sau cuộc cách mạng 1905-1907, đảng này không tồn tại nữa.

Đảng công nhân dân chủ - xã hội Lát-vi-a được thành lập tháng Sáu 1904 tại Đại hội I của đảng. Cương lĩnh của đảng được thông qua vào tháng Sáu 1905 tại Đại hội II Đảng công nhân dân chủ - xã hội Lát-vi-a. Năm 1905, đảng đã lãnh đạo các cuộc đấu tranh cách mạng của công nhân và chuẩn bị cho quân chúng tiến tới khỏi Nghĩa vũ trang.

Tại Đại hội IV (Đại hội thống nhất) (1906), với tư cách tổ chức địa phương, đảng này gia nhập Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Sau đại hội đó, đảng lấy tên là Đảng dân chủ - xã hội xứ Lát-vi-a.

"Tổ chức công nhân dân chủ - xã hội Ác-mê-ni-a" (phái "đặc thù") do những phần tử theo chủ nghĩa dân tộc - liên bang Ác-mê-ni-a thành lập ngay sau Đại hội II Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Cũng như phái Bun, phái "đặc thù" yêu cầu xây dựng đảng theo nguyên tắc liên bang, tức là phân biệt giai cấp vô sản căn cứ vào đặc trưng dân tộc, và họ tuyên bố họ là đại biểu duy nhất của giai cấp vô sản Ác-mê-ni-a. Họ vin vào "những điều kiện đặc thù của từng dân tộc" để biện hộ cho chủ nghĩa dân tộc của họ. Trong thư của mình gửi Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga nhân dịp hội nghị của các tổ chức dân chủ - xã hội ở Nga được triệu tập vào tháng Chín 1905, V. I. Lê-nin viết:

"Tôi hết sức đề nghị cảnh giác với cái "Liên đoàn dân chủ - xã hội Ác-mê-ni-a" ấy. Nếu các đồng chí để cho tổ chức này tham gia hội nghị, thì các đồng chí mắc phải một sai lầm *nguy hiểm* cần phải sửa lại *bằng bất cứ giá nào*. Đó là một số những phần tử phá hoại ở Gio-ne-vơ, cho xuất bản ở đây những tài liệu nhảm nhí nhất, họ không hề có bất kỳ những liên hệ *quan trọng* nào tại vùng Cáp-ca-dơ. Đó là *những kẻ tay sai* của phái Bun không hơn, một tổ chức được đặc biệt nặn ra để nuôi sống chủ nghĩa Bun ở Cáp-ca-dơ... Tất cả các đồng chí ở Cáp-ca-dơ đều chống lại cái bọn văn đàn phá hoại tổ chức ấy..." (Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 47, tr. 64-65).

*Liên đoàn cách mạng Ác-mê-ni-a (Drô-sắc)* – có ý nói đảng "Đa-snắc-txu-ti-un" phản cách mạng, theo chủ nghĩa dân tộc - tư sản; "Drô-sắc" ("Ngọn cờ") – cơ quan ngôn luận trung ương của đảng đó. "Đa-snắc-txu-ti-un" xuất hiện vào đầu những năm 90 thế kỷ XIX. Đảng này chống lại phong trào cách mạng của công nhân và nông dân, nhóm lên sự hận thù và chia rẽ giữa các dân tộc, thực hiện chính sách nhằm tách Ác-mê-ni-a khỏi nước Nga.

Trong thời kỳ cách mạng 1905 - 1907, những người Đa-snắc đại diện cho lợi ích của giai cấp tư sản Ác-mê-ni-a, đã tiến hành chính sách biệt lập dân tộc, tách quần chúng nhân dân Ác-mê-ni-a ra khỏi phong trào cách mạng toàn Nga, do đó đã gây tổn thất lớn cho phong trào công nhân Ác-mê-ni-a cũng như trong toàn miền Da-cáp-ca-dơ.

Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917, họ ủng hộ chính sách của Chính phủ lâm thời tư sản.

Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, bọn Đa-snắc gia nhập khối phản cách mạng với bọn men-sê-vích, bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng và bọn Mu-xa-va để chống lại những người bôn-sê-vích. Trong những năm 1918-1920, bọn Đa-snắc cầm đầu chính phủ tư sản - dân tộc chủ nghĩa phản cách mạng của Ác-mê-ni-a, mọi hoạt động của chúng nhằm tạo điều kiện để biến Ác-mê-ni-a thành một thuộc địa của bọn đế quốc nước ngoài và chỗ dựa của bọn can thiệp Anh - Pháp và bọn bạch vệ Nga trong cuộc đấu tranh chống Chính quyền xô-viết. Dưới sự lãnh đạo của đảng bôn-sê-vích, với sự giúp đỡ của Hồng quân, tháng Mười một 1920, những người lao động Ác-mê-ni-a đã lật đổ chính phủ của bọn Đa-snắc. Khi Chính quyền xô-viết giành thắng lợi, đảng "Đa-snắc-txu-ti-un" ở Da-cáp-ca-dơ bị đập tan và bị thủ tiêu.

"Khối xã hội chủ nghĩa Bé-lô-ru-xi-a" – tổ chức của giai cấp tiểu tư sản theo chủ nghĩa dân tộc, hình thành năm 1902 với tên gọi "Khối cách mạng Bé-lô-ru-xi-a". Tổ chức này bảo vệ lợi ích của giai cấp tư sản, địa chủ và phú nông Bé-lô-ru-xi-a, phủ nhận cuộc đấu tranh giai cấp cách mạng, cố tình cô lập, tách nhân dân Bé-lô-ru-xi-a ra khỏi giai cấp công nhân cách mạng Nga. Những mưu đồ đó hoàn toàn không được quần chúng lao động trong nhân dân Bé-lô-ru-xi-a ủng hộ. Về vấn đề dân tộc, họ đòi "quyền tự trị dân tộc về văn hóa". Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917, "Khối xã hội chủ nghĩa Bé-lô-ru-xi-a" ủng hộ chính sách của Chính phủ lâm thời tư sản. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười vĩ đại, Khối Bé-lô-ru-xi-a bị phân hóa thành một số nhóm phản cách

mạng, các nhóm này cùng với bọn bạch vệ và bọn can thiệp nước ngoài ra sức chống lại Chính quyền xô-viết.

"Liên minh dân chủ - xã hội Lát-vi-a" được thành lập ở ngoài nước vào mùa thu năm 1900, về mặt yêu sách, họ gần gũi với bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng Nga và trong một mức độ lớn bị thâm nhập bởi xu hướng của chủ nghĩa dân tộc. Năm 1905, "Liên minh" tạm thời có được một số ảnh hưởng trong một bộ phận nông dân, nhưng chẳng bao lâu đã bị Đảng công nhân dân chủ - xã hội Lát-vi-a loại trừ ra khỏi vòng ảnh hưởng. Về sau này "Liên minh" không còn giữ vai trò gì rõ rệt.

"Đảng kháng cự tích cực Phần Lan" do một nhóm trí thức tư sản và tiểu tư sản và sinh viên Phần Lan thành lập vào những năm 1903-1904 nhằm mục đích lật đổ chính quyền Nga hoàng ở Phần Lan và thay thế bằng một chế độ lập hiến. Đảng này tiếp thu sách lược phiêu lưu của những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng Nga mà họ có những quan hệ phối hợp chặt chẽ, đã tổ chức một số vụ mưu sát những tên đại diện của chính phủ, tổ chức việc chế tạo bom. Núp dưới hình thức là một hội thể thao, đảng này huấn luyện cho giai cấp tư sản nắm vũ khí để chống lại công nhân hơn là chống lại chính phủ Nga hoàng.

Đảng công nhân Phần Lan thành lập năm 1899; năm 1903, đổi tên thành Đảng dân chủ - xã hội Phần Lan.

Cuộc cách mạng 1905-1907 đã chứng tỏ chủ nghĩa cơ hội của những kẻ lãnh đạo đảng, những kẻ theo đuôi các sự kiện. Những phần tử phái tả trong đảng mặc dầu ủng hộ cuộc đấu tranh độc lập của giai cấp vô sản, đã không áp dụng các biện pháp kiên quyết nhằm thanh trừ bọn cơ hội chủ nghĩa ra khỏi đảng. Vì chỉ áp dụng các hình thức đấu tranh hợp pháp, những người dân chủ - xã hội Phần Lan không chuẩn bị cho giai cấp vô sản tiến tới cuộc đấu tranh vũ trang chống bọn áp bức.

Năm 1918, Đảng dân chủ - xã hội Phần Lan bị phân hóa: những phần tử cách mạng của đảng này lập ra Đảng cộng sản, những phần tử phản động trở thành một trong những đảng cực hữu của Quốc tế II.

Sau khi chiến tranh thế giới thứ hai kết thúc, một bộ phận đảng viên Đảng dân chủ - xã hội Phần Lan tìm cách nhích lại gần với những người cộng sản, tham gia tích cực cuộc đấu tranh cho hòa bình và dân chủ.

*Đảng xã hội - liên bang - cách mạng Gru-di-a* – đảng theo chủ nghĩa dân tộc - tư sản, được thành lập vào tháng Tư 1904. Đảng này đưa ra yêu sách đòi Gru-di-a được quyền tự trị dân tộc trong khuôn khổ nhà nước tư sản - địa chủ của Nga. Trong những năm phản động, những người của đảng xã hội - liên bang trở thành kẻ thù công khai của cách mạng.

Cộng tác với bọn men-sê-vích và bọn vô chính phủ, đảng xã hội - liên bang mưu toan phá vỡ mặt trận quốc tế thống nhất của những người lao động Da-cáp-ca-dơ chống chế độ Nga hoàng và chủ nghĩa tư bản.

Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười vĩ đại, những người của đảng xã hội - liên bang cùng với bọn men-sê-vích Gru-di-a, bọn Da-snắc và Mu-xa-va tổ chức ra khỏi phản cách mạng được bọn can thiệp Đức - Thổ, rồi sau đó bọn can thiệp Anh - Pháp ủng hộ.

*Đảng cách mạng U-cra-i-na* – tổ chức tiểu tư sản theo chủ nghĩa dân tộc; được thành lập vào đầu năm 1900. Ủng hộ khẩu hiệu chính của giai cấp tư sản U-cra-i-na về "quyền tự trị" của U-cra-i-na. Tháng Chạp 1905, Đảng cách mạng U-cra-i-na đổi tên thành Đảng công nhân dân chủ - xã hội U-cra-i-na và thông qua nghị quyết về việc hợp nhất với Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga trên nguyên tắc liên bang với điều kiện là Đảng công nhân dân chủ - xã hội U-cra-i-na được công nhận là "đại diện duy nhất của giai cấp vô sản U-cra-i-na" trong Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Đại hội IV (Đại hội thống nhất) Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga bác bỏ đề nghị của đại biểu Đảng công nhân dân chủ - xã hội U-cra-i-na muốn thảo luận ngay các điều kiện hợp nhất, và chuyển việc giải quyết vấn đề này cho Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Sự thỏa thuận về vấn đề hợp nhất không đạt được là do Đảng công nhân dân chủ - xã hội U-cra-i-na mang tính chất tiểu tư sản, dân tộc chủ nghĩa.

Về mặt cương lĩnh dân tộc, đảng này chịu ảnh hưởng của phái Bun và tiếp theo sau phái Bun, nó cũng đưa ra yêu sách đòi quyền tự trị dân tộc về văn hóa.

Sau này Đảng công nhân dân chủ - xã hội U-cra-i-na lại nằm trong phe của bọn phản cách mạng theo chủ nghĩa dân tộc - tư sản.

*Đảng xã hội chủ nghĩa U-cra-i-na* được thành lập năm 1900 ở miền hữu ngạn U-cra-i-na. Năm 1903, đảng này hợp nhất với Đảng cách mạng U-cra-i-na.

*Đảng dân chủ - xã hội Lít-va* được thành lập năm 1896. Sự lãnh đạo đảng này nằm trong tay các phần tử cơ hội chủ nghĩa bảo vệ lợi ích của giai cấp tư sản. Bọn cơ hội chủ nghĩa muốn hướng phong trào công nhân ở Lít-va đi theo con đường chủ nghĩa dân tộc tư sản, tách phong trào đó ra khỏi ảnh hưởng của phong trào cách mạng của công nhân Nga. Trong hàng ngũ của Đảng dân chủ - xã hội Lít-va diễn ra cuộc đấu tranh của những phần tử theo chủ nghĩa quốc tế chống lại chủ nghĩa cơ hội và chủ nghĩa dân tộc. Ph. E. Đgiéc-gin-xki lúc bấy giờ là đảng viên Đảng dân chủ - xã hội Lít-va, đã tiến hành một công tác to lớn nhằm vạch mặt bọn cơ hội chủ nghĩa, đoàn kết công nhân thuộc các dân tộc khác nhau. Năm 1900, theo sáng kiến của Ph. E. Đgiéc-gin-xki, đã thực hiện sự hợp nhất một bộ phận các phần tử theo chủ nghĩa quốc tế trong Đảng dân chủ - xã hội Lít-va với Đảng dân chủ - xã hội Vương quốc Ba-lan thành Đảng dân chủ - xã hội thống nhất Vương quốc Ba-lan và Lít-va; tại Đại hội IV (Đại hội thống nhất) Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga vào năm 1906, đảng này gia nhập Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga.

Năm 1905, đảng lại bắt đầu mang tên gọi là "Đảng dân chủ - xã hội của Lít-va". Do ảnh hưởng của các sự kiện cách mạng những năm 1905 - 1907, trong nội bộ Đảng dân chủ - xã hội của Lít-va nhóm chống đối ban lãnh đạo theo chủ nghĩa dân tộc, được củng cố thêm. Vì chịu ảnh hưởng của đảng bôn-sê-vích nên bộ phận ưu tú của giai cấp vô sản trong Đảng dân chủ - xã hội của Lít-va chuyển sang con đường dân chủ - xã hội cách mạng. Năm 1907, tại Đại hội VII Đảng dân chủ - xã hội của Lít-va đã thông qua nghị quyết về việc hợp nhất với Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Song sự hợp nhất đó không thực hiện được.

Năm 1918, cánh cách mạng trong Đảng dân chủ - xã hội của Lít-va tách ra khỏi cánh xã hội - sô-vanh và thành lập Đảng cộng sản Lít-va. –203.

<sup>91</sup> Trong phiên họp thứ hai mươi ba, đại hội nghe và thảo luận bản báo cáo của Ban chấp hành trung ương do L. B. Cra-xin (Di-min) đọc.

Trong quá trình thảo luận báo cáo, một số đại biểu nhận định rằng trong báo cáo của Ban chấp hành trung ương không trình bày rõ hoạt động chính trị của Ban chấp hành trung ương và yêu cầu đại diện của Ban chấp hành trung ương giải thích cho đại hội rõ, vì những nguyên nhân nào Ban chấp hành trung ương không thực hiện được vai trò của lãnh tụ chính trị, không lãnh đạo được đảng. Khi nhắc đến bài phát biểu thứ hai của mình về báo cáo của Ban chấp hành

trung ương về "vấn đề xét xử", Lê-nin muốn nói tới những lời tuyên bố đó đối với báo cáo của Ban chấp hành trung ương. – 209.

<sup>92</sup> Thành ngữ này của V. I. Lê-nin nói tới một sự kiện: sau cuộc đấu tranh kéo dài chống việc triệu tập Đại hội III của đảng, Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga vẫn thông qua quyết định cùng với Thường vụ các ban chấp hành của phái đa số thành lập Ban tổ chức và ban này bắt chấp ý kiến của Hội đồng đảng của bọn men-sê-vích, vẫn triệu tập đại hội. Tại đại hội có hai ủy viên của Ban chấp hành trung ương: L.B. Cra-xin (Di-min Vinte) và A. I. Li-u-bi-mốp (Mác-cơ Lết-nép). – 209.

<sup>93</sup> Nghị quyết này được đại hội nhất trí thông qua. – 212.

<sup>94</sup> Dự thảo nghị quyết, do Lê-nin viết, được đại hội thông qua. – 214.

<sup>95</sup> Trong phiên họp thứ hai mươi ba của đại hội, ngày 25 tháng Tư (8 tháng Năm) đã bầu ra tiểu ban ghi biên bản; thành phần gồm có V. M. Ô-bu-khổp (Cam-xki), V. V. Vô-rôp-xki (Oóc-lôp-xki), N. C. Crúp-xcai-a (Xa-bli-na). Tập biên bản này lần đầu tiên được xuất bản thành một cuốn sách nhỏ ở Gio-ne-vơ vào mùa thu năm 1905, in cỡ chữ nhỏ trên giấy mỏng. – 214.

<sup>96</sup> Mùa xuân năm 1905, phong trào cách mạng lan tràn khắp nước Nga, trong đó có cả Cáp-ca-dơ.

Vào cuối tháng Ba - đầu tháng Tư 1905, đã bùng nổ cuộc tổng bãi công chính trị của công nhân đường sắt ở Ba-cu, Ti-phlít và các thành phố khác. Ở Ti-phlít, công nhân nhà in đã bãi công cùng với công nhân đường sắt. Trên các đường phố xảy ra các cuộc xung đột với cảnh sát và lính Cô-dắc. Công nhân Ba-tum, Pô-ti, Cu-ta-i-xơ cũng tham gia cuộc bãi công. Các đội quân đã được điều tới để đàn áp cuộc bãi công trên đường sắt Da-cáp-ca-dơ. Phong trào nồng dân ở Da-cáp-ca-dơ, đặc biệt là ở Gu-ri-a, phát triển với quy mô lớn.

V. I. Lê-nin theo dõi chăm chú các sự kiện cách mạng xảy ra ở Cáp-ca-dơ. Theo đề nghị của Người, Đại hội III của đảng quyết định thông qua một nghị quyết đặc biệt về vấn đề này.

Một dự thảo nghị quyết được công bố về các sự kiện ở Cáp-ca-dơ, – do V. I. Lê-nin viết, và được đưa ra nhân danh V. I. Lê-nin và M. G. Txô-kha-cai-a (Bác-xốp) tại phiên họp thứ hai mươi lăm của đại hội, ngày 26 tháng Tư (9 tháng Năm), – là điểm bổ sung cho nghị

quyết của Txô-kha-cai-a đưa ra cũng trong phiên họp đó; bản dự thảo này được đại hội thông qua như là nghị quyết về vấn đề này. – 215.

<sup>97</sup> O. A. Kvít-kin (Pê-tơ-rốp) đề nghị những từ "bằng lực lượng vũ trang" ở đoạn cuối dự thảo nghị quyết về những sự kiện ở Cáp-ca-dơ nên thay thế bằng những từ "bằng mọi phương tiện mà họ hiện có" ("Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Tập biên bản", tiếng Nga, 1959, tr. 442). Điểm sửa đổi của Kvít-kin được đại hội thông qua. – 216.

<sup>98</sup> Có ý nói nghị quyết "Về việc xác định thành phần đại hội" đăng tiếp theo sau "Thông cáo về Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga" trên báo "Người vô sản", số 1, ngày 27 (14) tháng Năm 1905 (xem "Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Tập biên bản", tiếng Nga, 1959, tr. 449 – 450). – 231.

<sup>99</sup> Được đăng làm chú thích cho nghị quyết của Đại hội III "Về việc xác định thành phần đại hội" trên báo "Người vô sản", số 1, ra ngày 27 (14) tháng Năm 1905. – 236.

<sup>100</sup> *Tối hậu thư* của Ban chấp hành trung ương chuyển tới những người men-sê-vích ngày 12 (25) tháng Mười một 1903. Trong bức thư của Lê-nin gửi Ban chấp hành trung ương ngày 22 tháng Mười (4 tháng Mười một) 1903, có nêu lên những điểm chính của tối hậu thư kèm theo phần trình bày những nhượng bộ thực tế có thể tiến hành được đối với những người men-sê-vích nhằm loại trừ sự khủng hoảng trong đảng: 1) chỉ định bổ sung bốn biên tập viên cũ vào ban biên tập báo "Tia lửa"; 2) chỉ định bổ sung hai thành viên trong nhóm đối lập vào Ban chấp hành trung ương do Ban chấp hành trung ương lựa chọn; 3) phục hồi lại tình hình trước đây trong Đồng minh ở nước ngoài; 4) dành cho những người men-sê-vích một phiếu trong Hội đồng đảng, Điều kiện thứ 5, điều bổ sung là: chấm dứt mọi cuộc tranh luận cãi vã và bàn tán về vụ bất hòa trong và sau Đại hội II của đảng. "Trường hợp tối hậu thư bị bác bỏ, – Lê-nin vạch rõ – thì là chiến tranh đến cùng" (Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 46, tr. 315). Những đề nghị đó của Lê-nin (trừ điều kiện bổ sung) được đưa vào nội dung tối hậu thư của Ban chấp hành trung ương đề ngày 12 (25) tháng Mười một, nhưng cách viết có phần nào nhẹ nhàng hơn do các ủy viên Ban chấp hành trung ương có tâm lý điều hòa.

Những người men-sê-vích, được G. V. Plê-kha-nóp giúp đỡ

khá nhiều, ngay ngày hôm sau, sau khi nhận được tối hậu thư này, đã chỉ định bổ sung tất cả các biên tập viên cũ vào ban biên tập của Cơ quan ngôn luận trung ương, đã bác bỏ tối hậu thư đó của Ban chấp hành trung ương và công khai gây chiến chống lại phái đa số trong đảng.

V. I. Lê-nin đánh giá tối hậu thư của Ban chấp hành trung ương trong cuốn "Một bước tiến, hai bước lùi" (xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcô-va, t. 8, tr. 440). – 243.

<sup>101</sup> Lê-nin gọi bản đề án về cơ cấu nhà nước do Đ. N. Si-pôp, một phần tử tự do ôn hòa, người cầm đầu cánh hữu trong phái hội đồng địa phương, thảo ra là *hiến pháp "kiểu Si-pôp"*. Vì muốn hạn chế quy mô của cách mạng, đồng thời buộc chính phủ Nga hoàng phải có một số nhượng bộ có lợi cho các hội đồng địa phương, Si-pôp đề nghị thành lập một cơ quan đại biểu tư vấn bên cạnh Nga hoàng. Bằng con đường thỏa hiệp như vậy, phái tự do ôn hòa tìm cách lường gạt quần chúng nhân dân, duy trì chế độ quân chủ và đồng thời giành cho mình một số quyền lợi chính trị. – 245.

<sup>102</sup> *Những nghị quyết của các luật sư* – những nghị quyết của đại hội các luật sư toàn Nga họp vào những ngày 28 - 30 tháng Ba (10-12 tháng Tư) 1905 ở Pê-téc-bua. Khi đánh giá công tác và những nghị quyết của đại hội, tờ "Người vô sản" viết: "Trong những lời lẽ ba hoa kéo dài ba ngày tại đại hội các luật sư, đã phản ánh rõ như nhìn qua giọt nước toàn bộ chủ nghĩa tự do của giai cấp tư sản, nó đang say xưa mò mẫm hiến pháp, sợ hãi đấu tranh, xun xoe theo kiểu đày tớ trước chế độ chuyên chế còn đang mạnh, với cái kiểu thương yêu nhân dân giả nhân giả nghĩa và vụ lợi" (V. Vô-rôp-xki. "Đại hội các luật sư toàn Nga". "Người vô sản", số 2, ngày 3 tháng Sáu (21 tháng Năm) 1905). – 249.

<sup>103</sup> *Cục quốc tế xã hội chủ nghĩa* – cơ quan thông tin - chấp hành thường trực của Quốc tế II; quyết định về việc thành lập Cục quốc tế xã hội chủ nghĩa bao gồm đại biểu các đảng xã hội chủ nghĩa ở tất cả các nước, được thông qua tại Đại hội Pa-ri của Quốc tế II (tháng Chín 1900). G. V. Ple-kha-nôp và B. N. Cri-tsép-xki được bầu làm đại biểu của Đảng dân chủ - xã hội Nga tại Cục quốc tế xã hội chủ nghĩa. Từ năm 1905, V. I. Lê-nin tham qua Cục quốc tế xã hội chủ nghĩa với tư cách đại biểu của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Trong Cục quốc tế xã hội chủ nghĩa, Lê-nin đã tiến hành cuộc đấu tranh kiên quyết chống chủ nghĩa cơ hội của các thủ

lĩnh Quốc tế II. Năm 1914, Cục quốc tế xã hội chủ nghĩa chấm dứt hoạt động của mình. – 250.

<sup>104</sup> "Cuốn sách nhỏ đặc biệt" nói tới ở đây được xuất bản bằng tiếng Pháp ngày 12 (25) tháng Sáu 1905, là phụ trương của tờ báo "Le Socialiste", số 8, với tên gọi "Troisième Congrès du Parti ouvrier Social-démocrate de Russie. Compte rendu et principales résolutions" ("Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Thông cáo và những nghị quyết chính"), và đồng thời bằng tiếng Đức, xuất bản ở Muyn-khen "Bericht über den III. Parteitag der S.-D. A. -P. R.mit Beifügung des Parteistatuts und der wichtigsten Resolutionen, die auf dem III. Parteitag angenommen wurden. 1905" ("Thông cáo về Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga", và các nghị quyết của đại hội). Thông báo về việc xuất bản những cuốn sách nhỏ này được đăng trên báo "Người vô sản", số 15, ngày 5 tháng Chín (23 tháng Tám) 1905 trong mục "Sinh hoạt đảng". – 250.

<sup>105</sup> "Người vô sản" – tờ báo bôn-sê-vích không hợp pháp ra hàng tuần; là Cơ quan ngôn luận trung ương của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, được thành lập theo quyết nghị của Đại hội III của đảng. Theo quyết định của hội nghị toàn thể Ban chấp hành trung ương đảng ngày 27 tháng Tư (10 tháng Năm) 1905, V. I. Lê-nin được chỉ định làm tổng biên tập của Cơ quan ngôn luận trung ương. Báo được xuất bản ở Gio-ne-vơ từ ngày 14 (27) tháng Năm đến ngày 12 (25) tháng Mười một 1905. Ra được tất cả 26 số. "Người vô sản" tiếp tục đường lối của "Tia lửa" cũ của Lê-nin và vẫn kế tục được đầy đủ tờ báo bôn-sê-vích "Tiến lên".

Lê-nin viết cho báo gần 90 bài báo và bút ký. Những bài báo của Người quyết định bộ mặt chính trị của tờ báo, nội dung tư tưởng và xu hướng bôn-sê-vích của nó. Lê-nin hoàn thành một công tác to lớn với tư cách người lãnh đạo và tổng biên tập của báo. Công tác biên tập hiệu đính của Người làm cho những bài được đăng trên báo mang tính nguyên tắc cao, tính đảng, tính khíc chiết và rõ ràng khi đặt ra những vấn đề lý luận quan trọng nhất và làm sáng tỏ những vấn đề của phong trào cách mạng.

Tham gia thường xuyên công tác của ban biên tập có V. V. Vô-rôp-xki, A. V. Lu-na-tsác-xki, M. X. Ôn-min-xki, N. C. Crúp-xai-a, V. M. Vê-li-tsô-ki-na, V. A. Các-pin-xki cũng làm nhiều công việc trong ban biên tập. Báo liên hệ chặt chẽ với phong trào công nhân Nga; trên các trang báo đã đăng những bài và bút ký của những công nhân tham gia trực tiếp phong trào cách mạng.

V. D. Bôn-tsơ - Bru-ê-vích, X. I. Gu-xép và A. I. U-li-a-nô-va - È-li-da-rô-va tổ chức việc thu thập các bản tin từ các địa phương gửi về và gửi các bản tin đó sang Giơ-ne-vơ. N. C. Crúp-xcai-a và L. A. Phô-ti-ê-va tiến hành trao đổi thư từ giữa ban biên tập với các tổ chức đảng ở địa phương và độc giả.

"Người vô sản" hưởng ứng kịp thời tất cả các sự kiện lớn trong phong trào công nhân Nga và phong trào công nhân quốc tế, đấu tranh không khoan nhượng chống bọn men-sê-vích và những phần tử xét lại, cơ hội chủ nghĩa khác.

Tờ báo này đã tiến hành một công tác to lớn nhằm tuyên truyền các nghị quyết của Đại hội III của đảng và giữ vai trò quan trọng trong việc đoàn kết những người bôn-sê-vích về mặt tổ chức và tư tưởng. "Người vô sản" là cơ quan ngôn luận duy nhất của Đảng dân chủ - xã hội Nga, trước sau như một đã bảo vệ chủ nghĩa Mác cách mạng, nghiên cứu tất cả các vấn đề cơ bản của cuộc cách mạng đang mở rộng ở Nga. Khi làm sáng tỏ một cách toàn diện những sự kiện năm 1905, "Người vô sản" động viên quảng đại quần chúng lao động đứng lên đấu tranh cho thắng lợi của cách mạng.

"Người vô sản" có ảnh hưởng to lớn đến các tổ chức dân chủ - xã hội ở địa phương. Một số bài của Lê-nin được các báo bôn-sê-vích ở địa phương trích từ báo "Người vô sản" để đăng lại, và được phổ biến trong các tờ truyền đơn.

Sau khi Lê-nin trở về Nga vào đầu tháng Mười mốt 1905 thì ngay sau đó báo ngừng xuất bản. Hai số báo cuối cùng (25 và 26) đều do V. Vô-rốp-xki biên tập, nhưng Lê-nin cũng viết cho hai số báo đó một số bài được đăng ngay sau khi Người rời Giơ-ne-vơ. – 250.

<sup>106</sup> V. I. Lê-nin lấy bản báo cáo của Người nói về việc Đảng dân chủ - xã hội tham gia chính phủ cách mạng lâm thời, đọc tại Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, làm cơ sở cho tác phẩm "Bàn về chính phủ cách mạng lâm thời" được đăng thành hai bài trên tờ "Người vô sản". Trong mục "Các tài liệu chuẩn bị" trong tập này có đăng những bài nhận xét nói về tác phẩm này (tr. 440).

Ở phần cuối của bài báo thứ hai nói rằng, bài báo thứ ba sẽ phân tích những nhiệm vụ của chính phủ cách mạng lâm thời. Song, trên báo chí không thấy bài báo là phần tiếp của tác phẩm "Bàn về chính phủ cách mạng lâm thời". Lê-nin trình bày rõ về những nhiệm vụ của chính phủ cách mạng lâm thời trong các bài "Bức tranh về chính phủ cách mạng lâm thời" (xem tập này, tr. 400 - 403), trong bài "Quân đội cách mạng và chính phủ cách mạng" (cũng tập này,

tr. 373 - 383) và trong cuốn "Hai sách lược của Đảng dân chủ - xã hội trong cách mạng dân chủ" (xem Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 11, tr. 1 - 131).

Tác phẩm "Bàn về chính phủ cách mạng lâm thời" cũng được in thành truyền đơn tại nhà in của Ban chấp hành I-a-rô-xláp, Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. – 257.

<sup>107</sup> *Hội hữu ái công nhân của Xtê-phan Boóc-no* – một tổ chức do một trong những đại biểu của xu hướng cải lương trong phong trào công nhân Đức Xtê-phan Boóc-no lập ra vào năm 1848. "Hội hữu ái công nhân" chỉ đấu tranh về mặt kinh tế và như vậy đã kéo công nhân ra khỏi cuộc đấu tranh chính trị, xa rời những nhiệm vụ cơ bản của cách mạng. Ph. Ăng-ghen đã đánh giá hoạt động của "Hội hữu ái công nhân" của Boóc-no như sau: "Trong những bài công bố chính thức của nó, hội hữu ái thường rơi vào tình trạng lầm lẫn, lẩn lộn các quan điểm của "Tuyên ngôn của Đảng cộng sản" với những hồi ức và mong muốn kiểu phuộc hội, với những mâu quan điểm của Lu-i Bläng và Pru-đông, với việc biện hộ chính sách bảo hộ mậu dịch v.v., nói tóm lại, những người đó muốn làm vừa lòng mọi người" (C. Mác và Ph. Ăng-ghen. Toàn tập, tiếng Nga, t. XVI, ph. I, 1937, tr. 221). Trong thời kỳ cách mạng 1848 - 1849, "Hội hữu ái công nhân" vẫn đứng ngoài phong trào chính trị của giai cấp vô sản; nó tồn tại phần lớn là trên giấy tờ và chỉ giữ vai trò rất không đáng kể, cho tới năm 1850 bọn phản động mới đóng cửa tổ chức đó. – 266.

<sup>108</sup> C. Mác. "Vạch trần vụ án xử những người cộng sản ở Cô-lô-nho" (xem C. Mác và Ph. Ăng-ghen. Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 2, t. 8, tr. 431). – 268.

<sup>109</sup> V. I. Lê-nin nói tới "Thư của Ban chấp hành trung ương gửi Đồng minh của những người cộng sản" do C. Mác và Ph. Ăng-ghen viết vào cuối tháng Ba 1850 (xem C. Mác và Ph. Ăng-ghen. Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 2, t. 7, tr. 257 - 267). – 269.

<sup>110</sup> C. Mác. "Phê phán cương lĩnh Gô-ta" (xem C. Mác và Ph. Ăng-ghen. Tuyển tập gồm hai tập, tiếng Nga, t. II, 1955, tr. 24). – 269.

<sup>111</sup> Xem Ph. Ăng-ghen. "Góp vào lịch sử của Đồng minh của những người cộng sản" (C. Mác và Ph. Ăng-ghen. Tuyển tập gồm hai tập, tiếng Nga, t. II, 1955, tr. 335). – 270.

<sup>112</sup> "Der Volksstaat" ("Nhà nước nhân dân" – tờ báo, cơ quan ngôn luận trung ương của Đảng dân chủ - xã hội Đức (đảng Ai-xơ-nách); do V. Liếp-néch biên tập và xuất bản ở Lai-pxích vào những năm 1869-1876; lúc đầu mỗi tuần ra hai số, sau đó từ năm 1873, mỗi tuần ra ba số. C. Mác và Ph. Ăng-ghen đã cộng tác với báo này. – 247.

<sup>113</sup> Xem C. Mác và Ph. Ăng-ghen. Toàn tập, tiếng Nga, t. XV, 1935, tr. 105 - 124. – 274.

<sup>114</sup> "Le Siècle" ("Thế kỷ") – báo ra hàng ngày của giai cấp tư sản, xuất bản ở Pa-ri từ năm 1836 đến năm 1839; gần gũi với các giới trong nội các. Năm 1905, chủ bút của tờ báo La-nét-xăng, cựu bộ trưởng hải quân trong nội các của Van-đéch - Rút-xô.

Đoạn trích do Lê-nin dẫn từ bài của Coóc-nê-li "La fin d'une épopée" ("Kết thúc một bản sử thi") đăng trên số báo ngày 30 tháng Năm 1905. – 285.

<sup>115</sup> Có ý nói tới tờ báo "Tin tức và báo của Sở giao dịch" – một trong những cơ quan của giai cấp tư sản tự do ở Nga. Báo xuất bản ở Pê-téc-bua từ năm 1872 đến năm 1906. Trên các trang báo này đã đăng các bài và văn kiện chính thức của "Hội liên hiệp giải phóng". – 288.

<sup>116</sup> Văn kiện này là lời nói đầu của ban biên tập của Cơ quan ngôn luận trung ương của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, báo "Người vô sản", viết cho cuốn sách nhỏ "Thông cáo về Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga" xuất bản năm 1905 bằng tiếng Do-thái.

Trong cuốn sách nhỏ này có đăng những nghị quyết quan trọng nhất của Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, trước đây đã đăng trên báo "Người vô sản", số 1, ngày 27 (14) tháng Năm 1905. Lê-nin viết lời nói đầu. Cho đến nay vẫn chưa tìm thấy bản thảo lời nói đầu của Người bằng tiếng Nga. Bản in trong sách là bản dịch ở cuốn sách xuất bản bằng tiếng Do-thái. – 298.

<sup>117</sup> "Đời sống chúng ta" – báo ra hàng ngày, theo xu hướng tự do, xuất bản ở Pê-téc-bua, không liên tục, từ ngày 6 (19) tháng Mười một 1904 đến ngày 11 (24) tháng Bảy 1906.

"Tin tức nước Nga" – báo xuất bản ở Mát-xcơ-va từ năm 1863, thể hiện những quan điểm của giới trí thức tự do - ôn hòa. Từ năm

1905 báo này là cơ quan ngôn luận của cánh hữu trong Đảng dân chủ - lập hiến. Lê-nin chỉ ra rằng "Tin tức nước Nga" kết hợp một cách độc đáo "thứ chủ nghĩa dân chủ - lập hiến cánh hữu với một chút ít chủ nghĩa dân túy" (Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 23, tr. 193).

Năm 1918, "Tin tức nước Nga" bị đóng cửa cùng với các tờ báo phản cách mạng khác.

"Thời đại chúng ta" – báo ra hàng ngày, theo xu hướng tự do; xuất bản ở Pê-téc-bua từ ngày 18 (31) tháng Chạp 1904 đến ngày 5 (18) tháng Hai 1905; ngày 7 (20) tháng Chạp 1905 báo lại tái bản, nhưng chỉ ra được hai số.

"Người con của tổ quốc" – báo ra hàng ngày, theo xu hướng tự do, xuất bản ở Pê-téc-bua từ năm 1856 đến năm 1900 và từ ngày 18 tháng Mười một (1 tháng Chạp) 1904. Cộng tác với báo này là những người thuộc phái "Giải phóng" và phái "Dân túy" thuộc các sắc thái khác nhau. Từ ngày 15 (28) tháng Mười một 1905 báo này trở thành cơ quan ngôn luận của Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng. Ngày 2 (15) tháng Chạp 1905 báo đóng cửa. – 306.

<sup>118</sup> "Le Matin" ("Buổi sáng") – báo ra hàng ngày của giai cấp tư sản Pháp; được sáng lập vào năm 1884. Số cuối cùng xuất bản vào tháng Tám 1944.

Lê-nin trích bài phóng sự của Gaston Leroux (Ga-xtông Lô-ru) với nhan đề "Suprême appel au tsar". – "Le peuple russe s'adresse à son empereur" ("Lời kêu gọi Nga hoàng". – "Nhân dân Nga kêu gọi vua của họ"). Bài phóng sự này đăng trên số báo № 7781, ngày 15 tháng Sáu 1905. – 329.

<sup>119</sup> "Báo Phran-pho" ("Frankfurter Zeitung") – báo ra hàng ngày cơ quan của bọn buôn bán chứng khoán lớn của Đức, xuất bản ở Phran-pho trên sông Manh từ năm 1856 đến năm 1943. Từ năm 1949 báo lại được tái bản với cái tên "Báo toàn Phran-pho" ("Frankfurter Allgemeine Zeitung"); là cái loa của bọn độc quyền Tây Đức.

Lê-nin trích bài phóng sự gửi từ Pê-téc-bua nói về đoàn đại biểu hội đồng địa phương, đăng trên báo ngày 16 tháng Sáu 1905, phát hành lần thứ hai vào buổi sáng. – 329.

<sup>120</sup> Cát-xan-đro – con gái của Pri-am là vua thành Tơ-roa trong chuyện thần thoại. Theo truyền thuyết cổ Hy-lạp, Cát-xan-đro có tài tiên đoán và đã tiên đoán sự thất thủ của thành Tơ-roa. – 338.

<sup>121</sup> "Thư ngỏ gửi ban biên tập tờ "Leipziger Volkszeitung"" do V. I. Lê-nin thay mặt ban biên tập báo "Người vô sản" viết để trả lời bài của C. Cau-xky "Die Spaltung der russischen Sozialdemokratie" ("Sự phân liệt trong Đảng dân chủ - xã hội Nga"), bài này đăng trên "Leipziger Volkszeitung" ("Báo nhân dân Lai-pxich"), số 135, ra ngày 15 tháng Sáu 1905. Trong bài của mình, Cau-xky chống lại việc phô biến cuốn sách nhỏ "Bericht über den III. Parteitag der S.-D.A.-P. R...", München ("Thông cáo về Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga...", Muyn-khen) và trình bày xuyên tạc thực chất của những bất đồng trong Đảng dân chủ - xã hội Nga. Về bài báo của Cau-xky, V. I. Lê-nin đã viết cho Ban chấp hành trung ương đảng ngày 12 tháng Bảy 1905: "Cau-xky đã cho đăng một bài hết sức đê tiện về việc xuất bản "Thông cáo" bằng tiếng Đức" (Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 46, tr. 42). "Thư ngỏ" của Lê-nin không được ban biên tập "Leipziger Volkszeitung" đăng trên báo này.

"Leipziger Volkszeitung" – cơ quan của cánh tả trong Đảng dân chủ - xã hội Đức. Báo xuất bản hàng ngày từ năm 1894 đến năm 1933; Ph. Mê-rinh và R. Lúc-xăm-bua biên tập cho tờ báo này trong nhiều năm. Từ năm 1917 đến năm 1922, báo này là cơ quan ngôn luận của "phái độc lập" Đức; sau năm 1922 là cơ quan ngôn luận của những người dân chủ - xã hội phái hữu. – 341.

<sup>122</sup> "Le Socialiste" ("Người xã hội chủ nghĩa") – báo ra hàng tuần, cơ quan lý luận của Đảng công nhân Pháp, từ năm 1902 là cơ quan của Đảng xã hội chủ nghĩa Pháp; xuất bản từ năm 1885. Từ năm 1905 báo này trở thành cơ quan ngôn luận của Đảng xã hội chủ nghĩa Pháp; năm 1915 thì đình bản. – 345.

<sup>123</sup> Tháng Năm - tháng Sáu 1905, các cuộc bạo động lớn đã nổ ra ở thành phố Lốt-dơ của Ba-lan, nơi được mọi người xem là trái tim của nước Ba-lan của giai cấp công nhân. Dưới sự lãnh đạo của Đảng dân chủ - xã hội cách mạng, công nhân Lốt-dơ tích cực chuẩn bị khởi nghĩa vũ trang chống chế độ chuyên chế. Ngày 10 (23) tháng Sáu, cả thành phố đầy chướng ngại vật; trên đó hàng vạn công nhân đã chiến đấu kịch liệt chống quân đội trong vòng hai ngày. Qua các trận chiến đấu đó, khoảng 2 000 người đã bị giết hoặc bị thương. Cuộc khởi nghĩa của công nhân Lốt-dơ đã được ghi vào lịch sử của cuộc cách mạng năm 1905 như là mẫu mực của chủ nghĩa anh hùng vô sản và nhiệt tình của nhân dân. – 346.

<sup>124</sup> Cuộc xô xát đẫm máu ở I-va-nô-vô - Vô-dơ-nê-xen-xơ diễn ra vào ngày 3 (16) tháng Sáu 1905 trong thời gian có cuộc tổng bãi công của công nhân ngành dệt, bắt đầu từ ngày 12 (25) tháng Năm. Nhóm I-va-nô-vô - Vô-dơ-nê-xen-xơ thuộc Ban chấp hành bôn-sê-vích miền Bắc, do những người bôn-sê-vích đứng đầu, đã lãnh đạo cuộc bãi công. Trong thời gian bãi công đã thành lập Xô-viết của những công nhân được ủy quyền, Xô-viết này trong quá trình chiến đấu cách mạng, đã biến thành một trong những Xô-viết đại biểu công nhân đầu tiên. Chính phủ Nga hoàng đã điều động tới I-va-nô-vô - Vô-dơ-nê-xen-xơ và các vùng lân cận một lực lượng lớn quân đội và cảnh sát để dập tắt ý chí của những công nhân tham gia bãi công. Ngày 2 (15) tháng Sáu 1905, tên phó tổng đốc ban hành quyết định cấm họp. Sáng ngày 3 (16) tháng Sáu 1905, mặc dù có lệnh cấm, công nhân vẫn tập trung để họp mít-tinh. Bọn Cò-dắc, lính và cảnh sát tấn công vào công nhân và tàn sát họ dã man. Cuộc đòn áp kéo dài mấy tiếng đồng hồ. Nhưng sự đòn áp đó không dập tan được ý chí đấu tranh của công nhân. Cuộc tổng bãi công ở I-va-nô-vô - Vô-dơ-nê-xen-xơ tiếp tục đến ngày 22 tháng Bảy (4 tháng Tám), còn các cuộc bãi công lẻ tẻ ở từng xí nghiệp vẫn diễn ra trong tháng Tám và tháng Chín 1905. – 346.

<sup>125</sup> Cuộc tổng bãi công của công nhân ở Vác-sa-va để tổ thái độ phản đối việc quân đội Nga hoàng đòn áp đẫm máu giai cấp vô sản khởi nghĩa ở thành phố Lốt-dơ, bắt đầu ngày 13 (26) tháng Sáu. Trên một số đường phố Vác-sa-va chướng ngại vật đã được dựng lên, đã xảy ra những cuộc xung đột giữa công nhân và binh lính.

Cuộc bãi công của công nhân Ô-dét-xa cũng bắt đầu ngày 13 (26) tháng Sáu 1905. Buổi chiều, đại biểu của Ban chấp hành bôn-sê-vích phát biểu trước công nhân, kêu gọi chuẩn bị khởi nghĩa vũ trang. Ngày 14 (27) tháng Sáu, cuộc bãi công trở thành tổng bãi công. Công nhân bắt đầu lập các chướng ngại vật. Những cuộc xung đột vũ trang với bọn cảnh sát đã nổ ra. Chiều ngày 14 (27) tháng Sáu, thiết giáp hạm khởi nghĩa "Pô-tem-kin" ở vũng tàu Ô-dét-xa đã nổi dậy. Chính quyền của Nga hoàng đã tiến hành các cuộc khiêu khích nhằm ngăn chặn các lực lượng thủy thủ khởi nghĩa liên kết với công nhân trong thành phố. Đêm 15 (28) rạng ngày 16 (29) tháng Sáu, bọn Trăm đèn đốt kho tàng ở cảng và cướp phá. Quân đội được điều động tới cảng này đã nổ súng vào đám đông tụ tập. Nhiều người vô tội đã bị giết và bị thương.

Ngày 16 (29) tháng Sáu, ở Ô-dét-xa đã tổ chức đám tang Vazu-lin-tsúc, thủy thủ trên thiết giáp hạm "Pô-tem-kin", – người bị

một sĩ quan cấp trên giết chết; đám tang đó đã chuyển thành một cuộc biểu dương cách mạng hùng mạnh. Trong thành phố đã xảy ra những cuộc đụng độ giữa công nhân với cảnh sát và với bọn Cố-dắc. Sự hốt hoảng tràn ngập trong giai cấp tư sản và bọn cầm đầu chính quyền của Nga hoàng ở Ô-det-xa. Thời cơ thuận lợi đã đến để công nhân có thể tiến hành đấu tranh có tổ chức, nhưng do hành động phá rối tổ chức của bọn men-sê-vích, do lực lượng của những người bôn-sê-vích ở Ô-det-xa bị suy yếu vì bị bắt bớ, nên các thủy thủ trên thiết giáp hạm Pô-tem-kin không thể liên kết được với công nhân Ô-det-xa. Ngày 19 tháng Sáu (2 tháng Bảy), thiết giáp hạm phải rời vũng tàu Ô-det-xa. Cuộc tổng bãi công ở Ô-det-xa bị giảm sút. Tuy thế nó đã có một ý nghĩa to lớn. Nó đã thúc tinh ý chí cách mạng của công nhân các thành phố khác đứng lên đấu tranh chống chế độ chuyên chế. – 346.

<sup>126</sup> "Nước Nga" – báo ra hàng ngày, theo xu hướng tư sản tự do, xuất bản ở Pê-téc-bua từ tháng Chạp 1903. A. A. Xu-vô-rin là chủ bút kiêm nhà xuất bản của tờ báo đó. Trong thời gian cách mạng 1905, tờ "Nước Nga" gần gũi với Đảng dân chủ - lập hiến, song lập trường ôn hòa hơn. Tờ "Nước Nga" bị đóng cửa ngày 2 (15) tháng Chạp 1905. Sau này báo xuất bản cách quãng với những tên gọi khác nhau: "Nước Nga", "Dư luận", "Thế kỷ XX", "Con mắt", "Nước Nga mới". – 352.

<sup>127</sup> "Người công dân" – tạp chí phản động; xuất bản ở Pê-téc-bua từ năm 1872 đến năm 1914. Từ những năm 80 thế kỷ XIX, là cơ quan ngôn luận của bọn theo chủ nghĩa quân chủ cực đoan; do công tước Mê-séc-xki biên tập, chính phủ cấp tiền. Không được phổ biến gì nhiều nhưng có ảnh hưởng tới các giới viên chức - quan lại. – 352.

<sup>128</sup> "Người dân chủ - xã hội" – cơ quan ngôn luận của bọn men-sê-vích, có đề phụ "Báo công nhân". Xuất bản ở Gio-ne-vơ từ tháng Mười 1904 đến tháng Mười 1905. Ra tất cả 16 số. Ph. Đan là chủ bút của báo. – 358.

<sup>129</sup> Lê-nin gọi cuốn sách của Người "Hai sách lược của Đảng dân chủ - xã hội trong cách mạng dân chủ" là cuốn sách đặc biệt. – 365.

<sup>130</sup> "Berliner Tageblatt und Handelszeitung" ("Nhật báo Béc-lanh và báo thương nghiệp") – báo của giai cấp tư sản Đức, xuất bản từ năm 1872 đến năm 1939. – 367.

<sup>131</sup> Các tàu cảnh giới – hải thuyền quân sự của nước ngoài đậu ở các cảng của các nước thuộc địa hoặc nửa thuộc địa; làm nhiệm vụ cảnh giới.

Năm 1905, các hải thuyền quân sự của các cường quốc châu Âu đậu tại vũng tàu Côn-xtan-ti-nô-pôn, luôn trong tư thế sẵn sàng tham gia đàn áp cuộc cách mạng ở Nga. – 367.

<sup>132</sup> Bài của V. I. Lê-nin "Ba hiến pháp hay là ba chế độ nhà nước" được in thành truyền đơn bằng tiếng Nga tại nhà in báo "Người vô sản" của Ban chấp hành trung ương và các ban chấp hành địa phương A-xtô-rakan, Vi-át-ca, Mát-xcô-va, Ni-giô-ni Nôp-gô-rốt, Ca-dan, Ôm-xcô v.v.; bằng tiếng Gru-di-a – tại nhà in của Ban chấp hành Ti-phlít; bằng tiếng Ác-mê-ni-a – do Liên minh Cáp-ca-dơ của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga xuất bản; bằng tiếng Lát-vi-a – do Đảng công nhân dân chủ - xã hội Lát-vi-a xuất bản. – 370.

<sup>133</sup> Tháng Năm 1905, công nhân Ba-cu, dưới sự lãnh đạo của những người bôn-sê-vích, đã bãi công để tỏ thái độ phản đối chính phủ Nga hoàng đã nhóm lên sự thù hận dân tộc. Trong thời gian bãi công công nhân đưa ra một số yêu sách về kinh tế và chính trị: ngày làm việc 8 giờ, tăng tiền công, tự do báo chí, hội họp v.v.. Từ ngày 20 tháng Sáu (3 tháng Bảy) đến ngày 28 tháng Sáu (11 tháng Bảy), cuộc tổng bãi công vẫn tiếp tục ở Ti-phlít. Công nhân Gô-ri, Tê-láp, Cu-ta-i-xơ, Ba-tum cũng tham gia tổng bãi công. Trong các cuộc mít-tinh và hội họp đã thông qua các nghị quyết với yêu sách đòi triệu tập quốc hội lập hiến, giải giáp bọn kề cướp Trăm đèn, chuyển quân đội ra khỏi thành phố, tuyên bố tự do ngôn luận và báo chí. – 374.

<sup>134</sup> Những cuộc bãi công kỷ niệm ngày 1 tháng Năm nổ ra trên toàn Lát-vi-a. Theo quyết định của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Lát-vi-a, các cuộc bãi công bắt đầu từ ngày 30 tháng Tư. Ở Li-ba-va cuộc bãi công kỷ niệm ngày 1 tháng Năm nổ ra đặc biệt có tổ chức. Sinh hoạt trong thành phố ngừng lại, các nhà máy và công xưởng không làm việc, các cửa hiệu và chợ búa đóng cửa, tàu điện ngừng chạy. Những người dân chủ - xã hội Lát-vi-a chuẩn bị tích cực cuộc khởi nghĩa vũ trang. Các đội chiến đấu của công nhân được thành lập, họ bắt liên lạc với thủy thủ của các đoàn thủy thủ ở Li-ba-va.

Mùa hè 1905, phong trào cách mạng được đẩy mạnh trong thủy thủ trên quân cảng Li-ba-va. Ngày 2 (15) tháng Sáu, cuộc tổng bãi

công của công nhân bắt đầu. Tất cả các công xưởng, nhà máy và các xưởng đường sắt đều đình công. Trong thời gian tổng bãi công đã bùng nổ cuộc khởi nghĩa của năm đoàn thủy thủ, có tới 4 nghìn người tham gia. Các thủy thủ khởi nghĩa chiếm giữ kho và một số không lớn vũ khí bảo quản trong kho, giải thoát những thủy thủ bị bắt trước đây. Song lực lượng thủy thủ không liên kết được với công nhân trong thành phố. Chính quyền đã áp dụng các biện pháp kiên quyết và ngăn chặn thủy thủ không cho vào thành phố. Tên chỉ huy cảng kêu gọi quân đội tới chi viện, và cuộc khởi nghĩa ở Li-ba-va bị đàn áp tàn khốc. – 374.

<sup>135</sup> "Đã vượt qua sông Ru-bi-côn" – thành ngữ, có nghĩa là đã có một quyết định dứt khoát, đã thực hiện một bước đi dứt khoát. Thành ngữ này có từ thời đại Giuy-li-út Xê-da, thống đốc La-mã, (100-44 trước công nguyên). Từ cuộc hành binh trở về, vào năm 49 trước công nguyên, bất chấp cả luật pháp, Xê-da đã cùng các đạo quân vượt qua sông Ru-bi-côn là ranh giới giữa tỉnh Txi-dan-pin-xcai-a Ga-li-a và nước Ý. Bằng bước đó, Xê-da đã mở đầu cuộc nội chiến. Khi vượt qua sông Ru-bi-côn, Xê-da thốt lên: "Số phận đã định đoạt!", tức là cuộc chiến tranh bắt đầu, lùi lại thì đã muộn. – 375.

<sup>136</sup> Do tác động của phong trào công nhân và nông dân ở Nga, đặc biệt là chịu ảnh hưởng của sự tuyên truyền của Đảng dân chủ - xã hội mà những đảng viên bôn-sê-vích tiến hành trong quân đội và hải quân, nên tháng Sáu - tháng Bảy 1905 các chiến hạm sau đây thuộc Hạm đội Hắc-hải đã ngả theo cách mạng: "Công tước Pô-tem-kin Ta-vri-tse-xki" (ngày 14 (27) tháng Sáu - 25 tháng Sáu (8 tháng Bảy)) kèm nó có 1 ngư lôi hạm số 267, thiết giáp hạm "Giê-oóc-gi Pô-bê-đô-nô-xét" (ngày 17 (30) tháng Sáu - 18 tháng Sáu (1 tháng Bảy)) và tàu thực hành "Prút" (ngày 19 - 20 tháng Sáu (2 - 3 tháng Bảy)). (Xem bài của V. I. Lê-nin "Quân đội cách mạng và chính phủ cách mạng", tập này, tr. 373 - 383). – 384.

<sup>137</sup> Đây có ý nói bài của A. V. Lu-na-tsác-xki "Phác qua lịch sử đấu tranh cách mạng của giai cấp vô sản châu Âu", đăng trên báo "Tiến lên", số 2, ngày 14 (1) tháng Giêng 1905; trong bài này nói tới vai trò to lớn của "ngoại ô Xanh An-tô-ni" – khu công nhân ở Pa-ri – trong cuộc đấu tranh cách mạng của những người lao động Pháp. – 393.

<sup>138</sup> "Journal de Genève" ("Báo Gio-ne-vơ") – báo theo xu hướng tự

do, xuất bản từ năm 1826. V. I. Lê-nin dẫn ra đoạn trích trong bài báo "Les promesses du tsar. L'attitude des partis" ("Những lời hứa hẹn của Nga hoàng. Thái độ của các đảng") đăng trên báo ra ngày 1 tháng Bảy 1905. – 394.

<sup>139</sup> Bài "Những thắng lợi và thất bại của ngày 1 tháng Năm" đăng trên báo "Tia lửa", số 100, ngày 15 tháng Năm 1905 là lý do khiến Lê-nin viết bài của Người. Trong bài báo đó tác giả đánh giá một cách bi quan các cuộc biểu dương lực lượng trong ngày 1 tháng Năm 1905 ở Nga. – 395.

<sup>140</sup> C. Mác và Ph. Ăng-ghen. "Gia đình thần thánh, hay là phê phán sự phê phán có tính chất phê phán" (xem C. Mác và Ph. Ăng-ghen. Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 2, t. 2, tr. 90). – 401.

<sup>141</sup> Có ý nói "Thư ngỏ gửi các đảng xã hội chủ nghĩa ở Nga" của G. Ga-pôn, đăng trên báo "Tiến lên", số 7, ra ngày 21 (8) tháng Hai và trên báo "Tia lửa", số 87, ra ngày 10 tháng Hai năm 1905. Trong bức thư này nói tới sự cần thiết phải có sự liên hiệp chiến đấu giữa tất cả các đảng xã hội chủ nghĩa của Nga để chống lại chế độ Nga hoàng. Lê-nin đáp lại bức thư đó qua bài xã luận dưới đây "Về sự liên hiệp chiến đấu để tiến hành khởi nghĩa" đăng trên báo "Tiến lên", số 7 (xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcô-va, t. 9, tr. 341-352). Báo "Tia lửa" chỉ đăng lời ghi thêm của ban biên tập vào "Thư ngỏ...": "Thái độ của chúng ta đối với những câu hỏi đề ra trong bức thư được nói rõ trong bài xã luận đăng trong số báo này". Nhưng trong bài xã luận "Đi riêng rẽ, cùng nhau đánh" cũng không có câu trả lời cho những câu hỏi đặt ra trong bức thư ngỏ đó.

Sau này người ta mới biết Ga-pôn là tên khen khích, một tên mật thám của cơ quan an ninh Nga hoàng. – 407.

<sup>142</sup> Lê-nin nói tới việc Đại hội quốc tế lần thứ 5 của Quốc tế II họp ở Pa-ri ngày 23 - 27 (theo lịch mới) tháng Chín 1900 thảo luận vấn đề giai cấp vô sản giành chính quyền và vấn đề cho phép các đảng viên xã hội chủ nghĩa tham gia chính phủ tư sản. Việc thảo luận vấn đề này có ý nghĩa đặc biệt quan trọng là vì năm 1899 đảng viên xã hội chủ nghĩa Pháp A. Min-lo-răng tham gia chính phủ phản động của Van-dech - Rút-xô, mà thành viên của nó có cả tướng Ga-líp-phê – một tên đao phủ đàn áp Công xã Pa-ri. Được Giô-re-xơ, một thủ lĩnh của Đảng xã hội chủ nghĩa Pháp tán thành, Min-lo-răng ở lại trong chính phủ ngay cả vào lúc chính phủ đó bắn giết những công

nhân bái công. Đại hội thông qua nghị quyết cao su của C. Cau-xky, về thực chất nghị quyết đó bào chữa cho sách lược của Min-lor-răng.

Trong bài "Nên chuyên chính dân chủ cách mạng của giai cấp vô sản và nông dân", Lê-nin cũng viện dẫn nghị quyết "Những quy tắc quốc tế của sách lược xã hội chủ nghĩa" được thông qua tại Đại hội Am-xtéc-đam của Quốc tế II vào tháng Tám 1904 (xem tập này, tr. 28). – 411.

<sup>143</sup> V. I. Lê-nin nói tới bài báo của Người "Đảng công nhân và giai cấp nông dân" đăng trên báo "Tia lửa", số 3, tháng Tư 1901 (xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiền bộ, Mát-xcô-va, t. 4, tr. 542 - 553). – 416.

<sup>144</sup> Những con số này là tổng số số phiếu có thể đạt được tại đại hội. Theo danh sách đăng trên báo "Tia lửa", số 89, ngày 24 tháng Hai 1905, có 33 ban chấp hành có đủ thẩm quyền thuộc Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Mỗi một ban chấp hành như vậy, được 2 phiếu, tất cả có 66 phiếu. Căn cứ vào điều lệ tổ chức của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga được thông qua tại Đại hội II của đảng, các cơ quan trung ương (Hội đồng đảng, Cơ quan ngôn luận trung ương và Ban chấp hành trung ương) được 9 phiếu. Như vậy, các ban chấp hành và các cơ quan trung ương gồm 75 phiếu. Dựa vào các số liệu cuối cùng thì tổng số phiếu được đại hội quyết định, gồm có 71; 31 tổ chức có đủ thẩm quyền dự đại hội được 62 phiếu, các cơ quan trung ương của đảng có 9 phiếu. Do đó con số do Lê-nin nêu lên: 75 là con số giả định, và 71 là con số dứt khoát. – 421.

<sup>145</sup> Khi thảo luận chương trình nghị sự, dự định mục I có 7 điểm (Những vấn đề sách lược) và mục II có 3 nhưng sau này có 4 điểm (Những vấn đề tổ chức). – 421.

<sup>146</sup> Con số "21" tức là số điểm ghi trong chương trình nghị sự đã được chi tiết hóa. – 422.

<sup>147</sup> Trong đại hội có một vài xê dịch so với kế hoạch dự định trong việc phân công đọc báo cáo. Về vấn đề thứ nhất, báo cáo viên là A. V. Lu-na-tsác-xki (Või-nốp), A. A. Bô-gđa-nốp (Véc-ne, Mác-xi-mốp) đọc tham luận; về vấn đề thứ hai không có báo cáo riêng vì vấn đề này là một bộ phận cấu thành của báo cáo nói về thái độ đối với chính sách của chính phủ ngay trước cách mạng – báo cáo viên

là P. P. Ru-mi-an-txép (Smít, Phi-líp-pốp); về vấn đề thứ tư, V. I. Lê-nin đọc báo cáo, M. Txơ-kha-cai-a (Bác-xốp) đọc tham luận; về vấn đề thứ bảy – V. I. Lê-nin đọc báo cáo. – 423.

<sup>148</sup> "Các tài liệu chuẩn bị để viết báo cáo về việc Đảng dân chủ - xã hội tham gia chính phủ cách mạng lâm thời" đã in trong tập này là việc khởi thảo từng bước nghị quyết, nó cho thấy công tác to lớn ban đầu mà V. I. Lê-nin đã tiến hành để lập báo cáo, trong đó có sử dụng những đoạn trích từ "Thư của Ban chấp hành trung ương gửi Đồng minh của những người cộng sản" của C. Mác và Ph. Ăng-ghen và những nhận xét về bài báo của Plê-kha-nốp "Về vấn đề cướp chính quyền". Các dự thảo nghị quyết, điểm bổ sung nghị quyết, những ý kiến sửa đổi nghị quyết và báo cáo về việc Đảng dân chủ - xã hội tham gia chính phủ cách mạng lâm thời đều được in trong các văn kiện chủ yếu của tập này (tr. 143-166). – 427.

<sup>149</sup> V. I. Lê-nin nói về bài báo của G. V. Plê-kha-nốp "Về vấn đề cướp chính quyền" đăng trên tờ "Tia lửa", số 96, ngày 5 tháng Tư 1905. – 429.

<sup>150</sup> Xem Ph. Ăng-ghen. "Đợt cổ động ở Đức cho hiến pháp đế chế" (C. Mác và Ph. Ăng-ghen. Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 2, t. 7, tr. 111 - 207). – 430.

<sup>151</sup> Có ý nói "Thư của Ban chấp hành trung ương gửi Đồng minh của những người cộng sản" (xem C. Mác và Ph. Ăng-ghen. Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 2, t. 7, tr. 257 - 267). – 431.

<sup>152</sup> Những bài phát biểu không được ghi tốc ký và theo quy định mỗi một diễn giả phải trình bày ngắn gọn là 2 giờ sau khi phiên họp kết thúc, bản ghi tóm tắt bài phát biểu của mình (xem "Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Tập biên bản", tiếng Nga, 1959, tr. 11). – 435.

<sup>153</sup> Dự thảo nghị quyết về tuyên truyền và cổ động được đưa ra thảo luận và thông qua trong phiên họp thứ hai mươi hai của đại hội vào ngày 25 tháng Tư (8 tháng Năm). Những điểm sửa đổi và bổ sung của V. I. Lê-nin được thông qua và đưa vào nghị quyết (xem "Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Tập biên bản", tiếng Nga, 1959, tr. 457).

V. I. Lê-nin viết điều sửa đổi vào điểm "a", A. A. A-ri-xtác-khốp

(Ô-xê-tơ-rốp) và V. M. Ô-bu-khổp (Cam-xki) đưa ra điều sửa đổi đó. – 436.

<sup>154</sup> Trong dự thảo nghị quyết điểm "c" được ghi như sau: "phải áp dụng các biện pháp để tổ chức các nhóm tuyên truyền lưu động ở tất cả các vùng chủ yếu của nước Nga, nằm dưới sự chỉ đạo của các cán bộ tuyên truyền có trọng trách ở vùng đó, để giúp cho các trung tâm địa phương". Điểm bổ sung của V. I. Lê-nin thay thế đoạn văn nói trên. – 437.

<sup>155</sup> Lê-nin đọc bản thuyết trình về đề tài nói trên tại Gio-ne-vơ ngày 19 hoặc 20 tháng Năm (1 hoặc 2 tháng Sáu) và ít lâu sau ở Pa-ri. Trong bức thư gửi L. A. Phô-ti-ê-va ở Pa-ri, ngày 1 hoặc 2 tháng Sáu, Lê-nin viết rằng Người dự định lưu lại ở Pa-ri và yêu cầu tổ chức cho Người được thuyết trình về đề tài "Đại hội III và các nghị quyết của đại hội đó". Nội dung của bài thuyết trình, – Lê-nin viết, – "là sự phân tích song song các nghị quyết của chúng ta và của những người men-sê-vích: họ vừa mới thông báo về hội nghị đại biểu của họ và tôi sẽ phân tích thông báo đó" (Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 47, tr. 34). Khi nói tới "thông báo", Lê-nin muốn nói tới cuốn sách nhỏ của những người men-sê-vích "Hội nghị I toàn Nga của các cán bộ đảng" được xuất bản thành phụ trương riêng của báo "Tia lửa", số 100, ra ngày 15 tháng Năm 1905. Trong đề cương của bản thuyết trình, Lê-nin đã dẫn ra một số trang trong cuốn sách nhỏ đó.

Một số điểm trong đề cương bản thuyết trình đó, V. I. Lê-nin đã phát triển trong bài "Bước lùi thứ ba" được đăng sau này. – 437.

<sup>156</sup> Trong "Tóm tắt vài nét về sự phân liệt trong đảng" có nêu ra những mốc chính trong sự phát triển cuộc đấu tranh giữa xu hướng cách mạng và xu hướng cơ hội chủ nghĩa trong nội bộ Đảng dân chủ - xã hội Nga. Hiện không có bài viết nào hoàn toàn phù hợp với đề cương in trong tập này.

Trong văn kiện "Tóm tắt vài nét về sự phân liệt trong Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Thư gửi Grây-lích" viết vào tháng Hai 1905 (xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcô-va, t. 9, tr. 285 - 293), Lê-nin trình bày những đặc điểm của các giai đoạn đấu tranh trong nội bộ đảng trước khi họp Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Cũng như trong "Tóm tắt sự về phân liệt trong đảng", các giai đoạn đấu tranh đó trong nội bộ đảng được nêu lên trong đề cương do Lê-nin viết vào tháng Tám 1905

"Plê-kha-nốp và "Tia lửa" mới" (Xem Văn tập Lê-nin, t. V, tiếng Nga, 1926, tr. 360 - 366). – 444.

<sup>157</sup> Đây có ý nói về nghị quyết của Đại hội "thống nhất" của các tổ chức ở nước ngoài thuộc Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga họp vào tháng Chín 1901. Tham dự đại hội có 6 ủy viên của tổ chức "Tia lửa" và "Bình minh" ở nước ngoài (V. I. Lê-nin, N. C. Crúp-xai-a, L. Mác-tốp v.v.), 8 thành viên của tổ chức "Người dân chủ - xã hội" (trong đó có 3 đảng viên của nhóm "Giải phóng lao động": G. V. Plê-kha-nốp, P. B. Ác-xen-rốt, V. I. Da-xu-lích); 16 thành viên của "Hội liên hiệp những người dân chủ - xã hội Nga" (trong đó có 5 ủy viên của Ban chấp hành ở nước ngoài của phái Bun) và 3 thành viên của nhóm "Đấu tranh". V. I. Lê-nin dự đại hội với bí danh "Phrây". Người đọc một bài diễn văn đanh thép vạch mặt những hành động cơ hội chủ nghĩa của "Hội liên hiệp". Sau khi "Hội liên hiệp những người dân chủ - xã hội Nga" đọc tại đại hội những điều sửa đổi và bổ sung mang tính chất cơ hội chủ nghĩa vào nghị quyết lên án chủ nghĩa cơ hội và thừa nhận sự cần thiết phải đoàn kết mọi lực lượng dân chủ - xã hội Nga trên cơ sở những nguyên tắc cách mạng của tờ "Tia lửa", thì bộ phận có xu hướng cách mạng trong đại hội (các thành viên thuộc các tổ chức "Tia lửa" và "Bình minh", "Người dân chủ - xã hội") ra tuyên bố là không có khả năng thống nhất và bỏ đại hội ra về. Theo sáng kiến của V. I. Lê-nin, vào tháng Mười 1901, các tổ chức đó hợp nhất lại thành "Đồng minh dân chủ - xã hội cách mạng Nga ở nước ngoài". – 444.

<sup>158</sup> Đây có ý nói việc xếp nhóm các đại biểu tại Đại hội II Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga họp từ 17 (30) tháng Bảy đến 10 (23) tháng Tám 1903. Dự đại hội có tất cả 43 đại biểu với 51 phiếu. Trong đó bao gồm: những người nhóm "Tia lửa" phái đa số – 24 phiếu, những người nhóm "Tia lửa" phái thiểu số – 9 phiếu, phái "đầm lầy" – 10 phiếu và phái chống nhóm "Tia lửa" – 8 phiếu (phái "Sự nghiệp công nhân" – 3 phiếu, phái Bun – 5 phiếu). Sự trình bày chi tiết hơn toàn bộ khung cảnh đấu tranh tại đại hội, xem V. I. Lê-nin. Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcô-va, t. 8, tr. 386-404. – 444.

<sup>159</sup> Đại hội II Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga kết thúc ngày 10 (23) tháng Tám 1903. Ngày 15 (28) tháng Tám, báo "Tia lửa", số 46, được xuất bản với sự tham gia biên tập của V. I. Lê-nin và G. V. Plê-kha-nốp. Khi nêu lên ngày 13 (26) tháng Tám, V. I. Lê-nin muốn

nói đến chính sự kiện nào, không xác định được. Ngày 13 (26) tháng Mười một, Plê-kha-nốp chỉ định bổ sung những người men-sê-vích Ác-xen-rốt, Mác-tốp, Da-xu-lịch và Pô-tô-rê-xốp vào ban biên tập của tờ "Tia lửa". – 444.

<sup>160</sup> V. I. Lê-nin muốn nói tới lời phát biểu của Mác-tốp tại Đại hội II của "Đồng minh dân chủ - xã hội cách mạng Nga ở nước ngoài" họp từ ngày 13 (26) đến ngày 18 (31) tháng Mười 1903, nói rằng Mác-tốp sẽ không đồng ý làm việc trong một ban biên tập với Mác-tư-nốp. – 444.

<sup>161</sup> Ngày 15 - 26 tháng Chín (8 - 9 tháng Mười) 1903, trong bức thư của mình gửi V. I. Lê-nin và G. V. Plê-kha-nốp, những biên tập viên cũ của tờ "Tia lửa" đã khước từ đề nghị cộng tác với tờ "Tia lửa" (xem V. I. Lê-nin. Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 8, tr. 411 - 412). Có lẽ V. I. Lê-nin nói tới bức thư đó. – 444.

<sup>162</sup> Có ý nói: cuộc họp của 22 đảng viên bôn-sê-vích và bản tuyên bố của 19 đảng viên bôn-sê-vích. Cuộc họp này tiến hành vào nửa đầu tháng Tám 1904 (xem chú thích số 21).

Ban chấp hành Mát-xcơ-va của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga cho xuất bản bản tuyên bố của 19 đảng viên bôn-sê-vích vào tháng Mười 1904 với đầu đề "Lời kêu gọi gửi các đảng viên Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga" (xem Tập văn kiện và tài liệu "Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga", tiếng Nga, Mát-xcơ-va, 1955, tr. 99 - 106). – 445.

<sup>163</sup> Những ngày tháng đó chủ kỳ từ cuộc họp của 22 đảng viên bôn-sê-vích (nửa đầu tháng Tám 1904) đến Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga họp ngày 12 (25) tháng Tư - 27 tháng Tư (10 tháng Năm) 1905. – 445.

<sup>164</sup> Có lẽ V. I. Lê-nin muốn nói tới lời hứa hẹn khoác lác của phái tự do "tuyên bố thành lập ở Mát-xcơ-va một chính phủ lâm thời", được thông báo trong bản tin của Ernste Anzeichen đăng trên "Vossische Zeitung", số 293, ngày 25 tháng Sáu 1905 dưới đầu đề chung "Die revolutionäre Bewegung in Rußland" ("Phong trào cách mạng ở Nga". – 449.

<sup>165</sup> Có ý nói "Những lời hứa hẹn của Nga hoàng" đăng trên "Journal de Genève" ("Báo Gio-ne-vơ"), ngày 1 tháng Bảy 1905. – 449.

<sup>166</sup> "Gewalt – Geburtshelfer" (bạo lực là bà đõ). Có ý nói ý kiến của Mác: "Bạo lực là bà đõ của mọi chế độ xã hội cũ đang thai nghén một chế độ mới" (C. Mác. "Tư bản", tiếng Việt, Nhà xuất bản Sự thật, Hà-nội, 1975, quyển sách thứ nhất, t. III, tr. 331) – 449.

<sup>167</sup> Có ý nói bài của Xto-ru-vê "Làm thế nào để thoát khỏi khó khăn?", trong đó ông ta tuyên bố rằng muốn tiến hành khởi nghĩa vũ trang, cần phải "tạo ra những điều kiện tâm lý - xã hội" ("Giải phóng", số 71, tiếng Nga, 1905, tr. 340). – 449.

<sup>168</sup> Ngày 17 (30) tháng Sáu 1905, ở Cuốc-xcơ, một sĩ quan bị đám đông người căm phẫn thiêu cháy trong toa tàu vì y đã giết chết một người lính. – 451.

<sup>169</sup> Bản danh sách ở bên trái là bản liệt kê các thành phố, tại đó đã có những cuộc xung đột giữa công nhân và quân đội hoặc những cuộc binh biến trong các đơn vị. – 451.

<sup>170</sup> Phân này thuộc điểm sáu trong bản đề cương không được trình bày trong bài "Quân đội cách mạng và chính phủ cách mạng", nhưng được Lê-nin phân tích trong một bài khác: "Giai cấp tư sản mà cả với chế độ chuyên chế, chế độ chuyên chế mà cả với giai cấp tư sản" (xem tập này, tr. 392 - 394). – 452.

<sup>171</sup> N. A. Grê-đê-xcun, đại biểu của giai cấp tư sản tự do trong lời phát biểu ngày 19 tháng Ba (1 tháng Tư) 1905 tại phiên họp của hội luật sư Khác-cốp, đã tuyên bố: "Có thể hình dung toàn bộ khung cảnh nước Nga hiện đại như sau: các giai cấp thượng đẳng có văn hóa - không chịu phục tùng chính phủ, trong tư tưởng thì hoàn toàn, còn trong thực tế thì một phần; giai cấp công nhân - trong tư tưởng cũng như trên thực tế đều không chịu phục tùng; giai cấp nông dân - ở trong một trạng thái cực kỳ nguy hiểm là hoàn toàn sẵn sàng không chịu phục tùng trên thực tế, mặc dầu về mặt chính trị, việc không chịu phục tùng này thiếu tính tư tưởng" (N. A. Grê-đê-xcun. "Về những đề tài nóng hổi", tiếng Nga, Khác-cốp, 1905, tr. 41).

V. I. Lê-nin đã viết về bài phát biểu đó: "Cách mạng đã trở thành một sự thực. Không còn cần phải là người cách mạng mới thừa nhận được sự thực đó. Thực ra ai nấy đều thấy rõ chính phủ chuyên chế đã tan rã và hiện còn đang tiếp tục tan rã. Đúng như lời một phần tử trong phái tự do đã nhận định trong báo chí hợp pháp (ông

Grê-đê-xcun), trên thực tế đã tạo nên một tình trạng không chịu phục tùng chính phủ đó rồi" (Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 11., tr. 116). — 452.

<sup>172</sup> V. I. Lê-nin phát triển điểm 9 của đề cương trong bài "Cách mạng dạy chúng ta" (xem Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 11, tr. 133 - 143). — 452.

<sup>173</sup> Trong bài báo thêm vào năm khẩu hiệu đó một khẩu hiệu thứ sáu: ngày làm việc tám giờ (xem tập này, tr. 381). — 452.

<sup>174</sup> V. I. Lê-nin có thực hiện được ý định của Người viết và cho xuất bản tờ truyền đơn như thế (bản tuyên bố) không, — điều này chưa xác định được. — 454.

## BẢN CHỈ DẪN CÁC SÁCH BÁO VÀ TÀI LIỆU GỐC MÀ V. I. LÊ-NIN ĐÃ TRÍCH DẪN VÀ NÓI ĐẾN

[A-lech-xê-ép, N. A.] *An-drê-ép*. [Đề thảo nghị quyết về văn đề thảo luận bản báo cáo của Ban tổ chức, được đưa ra Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga ngày 13 (26) tháng Tư 1905]. — [Алексеев, Н. А.] Андреев. [Проект резолюции по вопросу об обсуждении доклада ОК, внесенный на III съезде РСДРП 13 (26) апреля 1905 г.]. — В кн.: Третий очередной съезд РСДРП. Полный текст протоколов. Изд. ЦК. Женева, 1905, стр. 32. (РСДРП). — 113.

[A-ri-xtác-khôp, A. A.] *Ô-xê-to-rôp*, [Rô-ma-nôp, N. V.] *Lê-xcôp* và *Li-a-đôp*, M. N. [Đề thảo nghị quyết về quan hệ giữa công nhân và trí thức trong các tổ chức dân chủ - xã hội, đọc tại Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga ngày 22 tháng Tư (5 tháng Năm) 1905]. — [Аристархов, А. А.] Остров, [Романов, Н. В.] Лесков и Лядов, М. Н. [Проект резолюции об отношении рабочих и интеллигентов в соц.-дем. организациях, зачитанный на III съезде РСДРП 22 апреля (5 мая) 1905 г.]. — В кн.: Третий очередной съезд Росс. соц.-дем. рабочей партии. Полный текст протоколов. Изд. ЦК. Женева, тип. партии, 1905, стр. 293. (РСДРП). — 196.

*Ac-xen-rôt*, P. B. *Thông báo tóm tắt các tổ chức dân chủ - xã hội Nga và những nhiệm vụ của nó*. Kết quả thanh toán tình trạng thủ công. — Аксельрод, П. Б. Объединение российской социал-демократии и ее задачи. Итоги ликвидации кустарничества. — «Искра», [Женева], 1903, № 55, 15 декабря, стр. 2—5; 1904, № 57, 15 января, стр. 2—4. — 226.

— *Thư gửi các đồng chí công nhân*. — Письмо к товарищам-рабочим. (Вместо предисловия). — В кн.: Рабочий. Рабочие и интеллигенты в наших организациях. С предисл. П. Аксельрода. Изд. РСДРП. Женева, тип. партии, 1904, стр. 3—16. (РСДРП). — 133, 183.

*An-drê-ép* — Андреев — xem A-lêch-xê-ép, N. A.

*Ăng-ghen, Ph. [Thư gửi Ph. Tu-ra-ti]. Ngày 26 tháng Giêng 1894]. — Энгельс, Ф. [Письмо Ф. Турати. 26 января 1894 г.]. — «Искра», [Женева], 1905, № 96, 5 апреля, стр. 1, в ст.: Плеханов, Г. В. К вопросу о захвате власти. (Небольшая историческая справка). — 154—155, 270, 434.*

*Ban biên tập báo «Tia lúra» đáp lại lời mời của G. Ga-pôn* — Ответ редакции газеты «Искра» на приглашение Г. Гапона — xem Mác-tôp, L. Thư thay mặt ban biên tập báo «Tia lúra» gửi G. Ga-pôn.

*Bản trình cầu của công nhân Pê-téc-bua gửi Nga hoàng ngày 9 tháng Giêng [1905]. [Truyền đơn]. — Петиция петербургских рабочих царю 9-го января [1905 г.]. [Листовка]. Изд. соц.-дем. группы меньшинства. [Спб., январь 1905]. 2 стр. Гектограф. — 220.*

*[Bản trình cầu gửi Nga hoàng được thông qua ngày 25 tháng Năm (7 tháng Sáu) 1905 tại Đại hội các nhà hoạt động hội đồng địa phuông và thành phố]. — [Петиция царю, принятая 25 мая (7 июня) 1905 г. на съезде земских и городских деятелей]. — В листовке: Соединенное заседание земских и городских представителей. Б. м., [1905], стр. 3—4. — 326—327, 328, 329—331, 332.*

*[Bản trình cầu gửi Nga hoàng được thông qua ngày 25 tháng Năm (7 tháng Sáu) 1905 tại Đại hội các nhà hoạt động hội đồng địa phuông và thành phố]. — [Петиция царю, принятая 25 мая (7 июня) 1905 г. на съезде земских и городских деятелей]. — «Русь», Спб., 1905, № 151, 8 (21) июня, стр. 2, в ст.: Высочайший прием делегатов от земств и городов. — 352.*

*Bản tuyên bố của 22 người — Декларация 22-х — xem Lê-nin, V. I. Gửi toàn đảng.*

*Bản tuyên bố thay mặt Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga và Thường vụ các ban chấp hành của phái đa số. — Декларация от имени ЦК РСДРП и Бюро Комитетов Большинства. 12 (25) марта 1905 г. — xem Gửi toàn đảng. Lời kêu gọi của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga và Thường vụ các ban chấp hành của phái đa số. Ngày 12 (25) tháng Ba 1905.*

*«Báo kinh tế», Xanh Pê-téc-bua. — «Экономическая Газета», Спб., 1905, № 1, 20 марта, стр. 2—3. — 54.*

*Ben-xki* — Бельский — xem Cra-xi-côp, P. A.

*Biên bản phiên họp của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. [Ngày 9 (22) tháng Bảy 1904]. — Протокол заседания ЦК РСДРП. [9 (22) июля 1904 г.]. Рукопись. — 107, 127—128.*

*«Bình minh».* — «Заря», Stuttgart, 1901, № 1, апрель, стр. 152 — 153. — 17.

*[Bô-gđa-nôp, A. A.] — I-va-nôp. Văn đề tổ chức. — [Богданов, А. А.] Иванов. Организационный вопрос. — «Вперед», Женева, 1905, № 13, 5 апреля (23 марта), стр. 2—3. — 121, 186—190.*

— Mác-xi-môp. *[Đề thảo điều lệ đảng, được đưa ra tại Đại hội III của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga ngày 20 tháng Tư (3 tháng Năm) 1905]. — Максимов. [Проект устава партии, вынесенный на III съезде РСДРП 20 апреля (3 мая) 1905 г.]. — В кн.: Третий очередной съезд Росс. соц.-дем. рабочей партии. Полный текст протоколов. Изд. ЦК. Женева, тип. партии, 1905, стр. 241—243. (РСДРП). — 186—190, 196, 197.*

— Mác-xi-môp. *[Đề thảo nghị quyết về các phiên họp toàn thể của Ban chấp hành trung ương, đọc tại Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga ngày 21 tháng Tư (4 tháng Năm) 1905]. — Bản thảo<sup>1</sup>. — Максимов. [Проект резолюции об общих собраниях ЦК, засчитанный на III съезде РСДРП 21 апреля (4 мая) 1905 г.]. Рукопись. — 191.*

— Mác-xi-môp. *[Đề thảo nghị quyết về cổ động và tuyên truyền, đọc tại Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga ngày 25 tháng Tư (8 tháng Năm) 1905]. — Максимов. [Проект резолюции об агитации и пропаганде, засчитанный на III съезде РСДРП 25 апреля (8 мая) 1905 г.]. — В кн.: Третий очередной съезд Росс. соц.-дем. рабочей партии. Полный текст протоколов. Изд. ЦК. Женева, тип. партии, 1905, стр. 352. (РСДРП). — 536.*

— Mác-xi-môp. *[Đề thảo nghị quyết về quan hệ giữa công nhân và trí thức trong các tổ chức dân chủ - xã hội, được đưa ra tại Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga ngày 20 tháng Tư (3 tháng*

<sup>1</sup> Công bố lần đầu trong cuốn: Đại hội III thường kỳ của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga năm 1905. Toàn văn các biên bản, do M. N. Li-a-dôp đề lời tựa và biên tập. Mát-xcô-va, Nhà xuất bản quốc gia, tiếng Nga, 1924, tr. 314.

*Năm) 1905]. — Максимов. [Проект резолюции об отношениях рабочих и интеллигентов в социал-демократических организациях, внесенный на III съезд РСДРП 20 апреля (3 мая) 1905 г.]. — Там же, стр. 226—227. (РСДРП). — 185, 195—196.*

— [Bô-gđa-nôp, A. A.] Một trong những kêt luận. — [Богданов, А.А.] Один из выводов. — В кн.: [Ольминский, М. С.] Галерка и [Богданов, А. А.] Рядовой. Наши недоразумения. Изд. авторов. Женева, кооп. тип., 1904, стр. 60—71. (РСДРП). Подпись: Рядовой. — 45.

[Bran-den-buôc-xki, I-a. N.] Ép-ghê-ni. Thư của ủy viên thành ủy bôn-sê-vich ô É-ca-tê-ri-nô-xláp gửi Đại hội III của đảng noi vê đảng bô É-ca-tê-ri-nô-xláp. Bản thảo<sup>1</sup>. — [Бранденбургский, Я. Н.] Евгений. Письмо члена екатеринославского большевистского комитета III партийному съезду о екатеринославской партийной организации. Рукопись. — 106—107.

Các nghị quyết của đại hội năm 1901 — Резолюции съезда 1901 г. — xem Các nghị quyết của hội nghị các tổ chức dân chủ - xã hội ở nước ngoài. Tháng Sáu 1901.

[Cau-xky, C.] Cau-xky bàn về những sự bắt đồng trong đảng chúng ta. [Каутский, К.] Каутский о наших партийных разногласиях. — «Искра», [Женева], 1904, № 66, 15 мая, стр. 2—4. — 241.

[Chú thích của ban biên tập báo «Tia lira» cho bài báo của Pác-vu-xo «Kết quả và triển vọng】. — [Примечание редакции «Искры» к статье Пауисса «Итоги и перспективы】. — «Искра», [Женева], 1905, № 85, 27 января, стр. 2. — 49.

[Chú thích của ban biên tập báo «Tia lira» cho Thư ngỏ của G. Ga-рôn gửi các đảng xã hội chủ nghĩa ở Nga]. — [Примечание редакции «Искры» к Открытым письму Г. Гапона к социалистическим партиям России]. — «Искра», [Женева], 1905, № 87, 10 февраля, стр. 4. — 407. .

Chúng ta chuẩn bị như thế có đúng không? — Так ли мы готовимся? — «Искра», [Женева], 1904, № 62, 15 марта, стр. 1—2. — 133.

<sup>1</sup> Công bô lần đầu trong cuốn: Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Tháng Tư - tháng Năm 1905. Do N. C. Crúp-xca-i-a biên tập. [Mát-xco-va], Nhà xuất bản của đảng, tiếng Nga, 1937, tr. 526—530.

Chương trình nghị sự của Đại hội [II] [Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga]. — Порядок дня [II] съезда РСДРП]. — В кн.: Второй очередной съезд Росс. соц.-дем. рабочей партии Полный текст протоколов. Изд. ЦК. Женева, тип. партии [1904], стр. 10. (РСДРП). — 120.

Chương trình nghị sự [của Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga]. — Порядок дня [III съезда РСДРП]. — В кн.: Третий очередной съезд Росс. соц.-дем. рабочей партии. Полный текст протоколов. Изд. ЦК. Женева, тип. партии, 1905, стр. 53. (РСДРП). — 122.

[Chương trình nghị sự của Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga do Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga và Thượng vụ các ban chấp hành của phái đa số đề nghị]. — [Порядок дня III съезда РСДРП, предлагаемый ЦК РСДРП и Бюро Комитетов Большинства]. — «Вперед», [Женева], 1905, № 13, 5 апреля (23 марта), стр. 6, в отд.: Из партии, в ст.: Ленин, В И Второй шаг. — 120.

[Cra-xi-côp, P. A.] Ben-xki. Dự thảo nghị quyết về điều lệ của tổ chức ở nước ngoài — [Красиков, П. А.] Бельский. Проект резолюции об уставе заграничной организации — xem Nghị quyết của Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga về điều lệ của tổ chức ở nước ngoài.

[Cra-xin, L. B.] Di-min. [Dự thảo nghị quyết về việc tham gia chính phủ cách mạng lâm thời, đọc tại Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga ngày 19 tháng Tư (2 tháng Năm) 1905]. — [Красин, Л. Б.] Зимин. [Проект резолюции об участии во временному революционном правительстве, зачитанный на III съезде РСДРП 19 апреля (2 мая) 1905 г.]. — В кн.: Третий очередной съезд Росс. соц.-дем. рабочей партии. Полный текст протоколов. Изд. ЦК. Женева, тип. партии, 1905, стр. 178—179. (РСДРП). — 165—166.

[Cra-xin, L. B.] I-ô-gan-xen và [Li-u-bi-môp, A. I.] Va-lê-ri-an. [Thư gửi chủ tịch Hội đồng Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga để nghị án định phiên họp của Hội đồng chậm nhất là ngày 10 (23) tháng Tư 1905. Ngày 7 (20) tháng Tư 1905]. — [Красин, Л. Б.] Иогансен и [Любимов, А. И.] Валерьян. [Письмо председателю Совета РСДРП с просьбой о назначении заседания Совета не позднее 10 (23) апреля 1905 г. 7 (20) апреля 1905 г.]. Рукопись. — 84, 92.

[*Cra-xin, L. B.*] *I-ô-gan-xen* và [*Li-u-bi-môp, A. I.*] *Va-lê-ri-an*. *[Thư gửi L. G. Đây-tso yêu cầu chuyển giao tất cả các công tác về kỹ thuật và về tiền nong của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga cho đồng chí [*Li-u-bi-môp, A. I.*] *Va-lê-ri-an*. Ngày 6 (19) tháng Tư 1905].* Bản thảo. — [*Красин, П. Б.*] *Иогансен и [Любимов, А. И.] Валерьян.* [*Письмо Л. Г. Дейчу с требованием передать все технические и денежные дела ЦК РСДРП тов. [Любимову А. И.] Валерьяну. 6 (19) апреля 1905 г.*]. Рукопись. — 93.

*Cri-tsép-xki, B. N. Nhũng nguyên tắc, sách lược và đấu tranh.* — Кричевский, Б. Н. Принципы, тактика и борьба. — «Рабочее Дело», Женева, 1901, № 10, сентябрь, стр. 1—36. — 50.

*Cương lĩnh của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. [Truyền đơn].* — Программа Российской социал-демократической рабоч. партии. [*Листовка*]. Изд. Воронежского комитета. [Воронеж], январь 1905. 2 стр. (РСДРП). — 304—305.

*Cương lĩnh của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Được thông qua tại Đại hội II. [Truyền đơn].* — Программа Российской социал-демократической рабочей партии. Принята на Втором съезде. [*Листовка*]. Изд. Московского комитета. [М.], тип. МК, июнь 1905. 2 стр. — 304—305.

*Cương lĩnh của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. [Truyền đơn].* — Программа Российской социал-демократической рабочей партии. [*Листовка*]. Рига, 1905. — 304—305.

*Cương lĩnh của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga được thông qua tại Đại hội II của đảng.* — Программа Российской соц.-дем. рабочей партии, принятая на Втором съезде партии. — В кн.: Второй очередной съезд Росс. соц.-дем. рабочей партии. Полный текст протоколов. Изд. ЦК. Женева, тип. партии, [1904], стр. 1—6. (РСДРП). — 14—15, 28, 48, 57, 162—163, 173, 174—176, 207, 221, 231, 300, 303, 304—305, 317, 318, 380—381, 416.

*Cương lĩnh của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga được thông qua tại Đại hội II của đảng.* — Программа Российской соц.-дем. рабочей партии, принятая на Втором съезде партии. — В кн.: Третий очередной съезд Росс. соц.-дем. рабочей партии. Полный текст протоколов. Изд. ЦК. Женева, тип. партии, 1905, стр. IX—XV. (РСДРП). — 214.

*Cương lĩnh của Hội liên hiệp phóng.* — Программа Союза освобождения. — «Освобождение», Париж, 1905, № 69—70, 20 (7) мая, стр. 305—306. — 288, 289—292, 293, 294—297, 304, 305—306, 320, 321, 360, 442, 443.

*Cương lĩnh ruộng đất của phái tự do* — Аграрная программа либералов — xem Cương lĩnh ruộng đất do hội nghị các nhà hoạt động hôi đồng địa phương thảo ra ngày 24 và 26 tháng Hai (9 và 11 tháng Ba) 1905.

*[Cương lĩnh ruộng đất do hội nghị các nhà hoạt động hôi đồng địa phuông thảo ra ngày 24 và 26 tháng Hai (9 và 11 tháng Ba) 1905].* — Аграрная программа, выработанная совещанием земских деятелей 24 и 26 февраля (9 и 11 марта) 1905 г. — «Русские Ведомости», М., 1905, № 58, 2 марта, стр. 3, в отд.: Московские вести. — 52—54, 55, 59, 60—61, 414—417.

*Danh sách các ban chấp hành Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga được phê chuẩn tính đến ngày 1 (14) tháng Tư 1905.* — Перечень комитетов РСДРП, утвержденных по 1 (14) апреля 1905 г. — xem Mác-tôp, L. Nghị quyết về thủ tục bỏ phiếu.

*Di-min* — Зимин — xem Cra-xin, L. B.

*Dự thảo cương lĩnh của Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng, do ban biên tập báo «Nước Nga cách mạng» thảo ra.* — Проект программы партии социалистов-революционеров, выработанный редакцией «Революционной России». — «Революционная Россия», [Женева], 1904, № 46, 5 мая, стр. 1—3. — 206—207.

*[Dự thảo nghị quyết (bỏ sung) của 6 người về việc triệu tập các hội nghị đại biểu thường kỳ các ban chấp hành đảng bộ địa phuông, đọc tại Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga ngày 22 tháng Tư (5 tháng Năm) 1905].* — [Проект резолюции (дополнительной) 6-ти о созыве периодических конференций из представителей местных комитетов, зачитанный на III съезде РСДРП 22 апреля (5 мая) 1905 г.]. — В кн.: Третий очередной съезд Росс. соц.-дем. рабочей партии. Полный текст протоколов. Изд. ЦК. Женева, тип. партии, 1905, стр. 307. (РСДРП). — 197.

*Dự thảo nghị quyết tập thể về thái độ đối với sách lược của chính phủ trong thời kỳ trước cách mạng.* — Проект колективной резолюции об отношении к тактике правительства в предреволюционный момент. — Там же, стр. 191—192. — 170.

\**Đại hội II thường kỳ của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga.* — Toàn văn các biên bản. — Второй очередной съезд Росс. соц.-дем. рабочей партии. Полный текст протоколов. Изд. ЦК. Женева, тип. партии, [1904]. 387, II стр. (РСДРП). — 13 - 15, 28, 42, 46, 48, 58, 72, 85, 86, 87 - 89, 90, 92 - 94, 109, 115, 116, 120, 121, 162 - 163, 174, 175 - 176, 186 - 188, 192, 207, 221, 231, 240, 241, 243, 288, 299 - 301, 303, 304 - 306, 317 - 318, 355, 364 - 365, 380 - 381, 416, 437 - 439.

*Đại hội III thường kỳ của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga.* Toàn văn các biên bản. — Третий очередной съезд Росс. соц.-дем. рабочей партии. Полный текст протоколов. Изд. ЦК. Женева, тип. партии, 1905. XXIX, 401 стр. (РСДРП). — 111, 112, 113, 114, 115, 116 - 117, 120, 122, 125, 127, 130, 133, 135 - 136, 141, 142, 164, 165 - 166, 169, 170, 171, 183, 185, 186 - 190, 192, 195 - 196, 197, 198, 200, 201, 206 - 208, 209 - 210, 214, 216, 237, 239, 240, 300, 407 - 408, 411, 412.

*Đảng cần lưu ý.* — Вниманию партии. — «Искра», [Женева], 1905, № 94, 25 марта, стр. 6, в отд.: Из партии. — 100 - 101.

*Đạo luật nhà nước cơ bản của Đệ quốc Nga.* Dự thảo hiến pháp Nga do nhóm hội viên «Hội liên hiệp giải phóng» thảo ra. — Основной государственный закон Российской империи. Проект русской конституции, выработанный группой членов «Союза освобождения». Paris, Société nouvelle de librairie et d'édition, 1905. XIX, 76 стр. (Изд. ред. «Освобождения»). — 222 - 229, 251, 288, 339.

*Đạo luật về việc tự tiện bỏ việc* — Закон о самовольном уходе с работы — xem Điều lệ về việc thuê làm các công việc nông nghiệp.

*Đây-tso, L. G.* [Thư gửi [Cra-xin, L. B.] I-ô-gan-xen và [Li-u-bi-môp, A. I.] Va-lê-ri-an khuróc từ việc trao công tác cho đồng chí [Li-u-bi-môp, A. I.] Va-lê-ri-an. Ngày 7 (20) tháng Tư 1905]. Bản thảo. — Дейч, Л. Г. [Письмо [Красину, Л. Б.] Иогансену и [Любимову, А. И.] Валерьяну с отказом сдать дела тов. [Любимову, А. И.] Валерьяну. 7 (20) апреля 1905 г.]. Рукопись. — 93.

*Đê-xni-txơ-ki, V. A.] Xô-xnôp-xki.* [Dự thảo nghị quyết về thái độ

\* Dầu hoa thị đè chỉ những sách, báo và các bài báo trong đó có bút tích của V. I. Lê-nin và những sách này được bảo quản ở Cục lưu trữ trung ương của đảng thuộc Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin trực thuộc Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản Liên-xô.

đối với chính sách của chính phủ trong đêm trước cách mạng, được đưa ra tại Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga ngày 18 tháng Tư (1 tháng Năm) 1905]. — [Десницкий, В. А.] Сосновский. [Проект резолюции об отношении к политике правительства накануне переворота, внесенный на III съезде РСДРП 18 апреля (1 мая) 1905 г.]. — В кн.: Третий очередной съезд Росс. соц.-дем. рабочей партии. Полный текст протоколов. Изд. ЦК. Женева, тип. партии, 1905, стр. 158. (РСДРП). — 142.

[Đề nghị của tiêu ban thẩm tra tư cách đại biểu về vấn đề quyền của Ban chấp hành đảng bộ Ca-dan được cử đại biểu dự đại hội, đọc tại Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga ngày 13 (26) tháng Tư 1905]. Bản thảo<sup>1</sup>. [Предложение мандатной комиссии по вопросу о представительстве на съезде Казанского комитета, зачитанное на III съезде РСДРП 13 (26) апреля 1905 г.]. Рукопись. — 111, 112.

*Đêm trước của cách mạng.* Bình luận về các vấn đề lý thuyết và sách lược, ra không đều kỳ. — Канун революции. Непередическое обозрение вопросов теории и тактики. Под ред. Л. Надеждина. № 1. [Женева], 1901. 132 стр. (Изд. гр. «Свобода»). — 18.

[Điện của các ủy viên hội đồng của đại hội những nhà công nghiệp to gởi X. N. Tor-ru-bé-txơ-côï]. — [Телеграмма членов совета съезда горнопромышленников С. Н. Трубецкому]. — «Русские Ведомости», М., 1905, № 156, 12 июня, стр. 1, в отд.: Телеграфические известия. — 449.

\*Điều lệ của Liên minh công nhân. — Устав рабочего союза. Б. м., изд. ЦК РОС, [1905]. 2 стр. — 311 - 312, 318, 320.

Điều lệ đảng, được thông qua tại Đại hội II Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga — Устав партии, принятый на Втором съезде РСДРП — xem Điều lệ tổ chức của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, được thông qua tại Đại hội II của đảng.

Điều lệ đảng [được thông qua tại Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga]. — Устав партии, [принятый на III съезде РСДРП]. — «Пролетарий», Женева, 1905, № 1, 27 (14) мая, стр. 2.

<sup>1</sup> Công bô lần đầu trong cuốn: Đại hội III Đảng công nhân dân chủ xã - hội Nga. Tháng Tư - tháng Năm 1905. Do N. C. Crúp-xcái-a biên tập. [Mát-xco-va], Nhà xuất bản của đảng, tiếng Nga, 1937, tr. 35.

Под общ. загл.: Главнейшие резолюции. — 231 - 232, 240, 241, 243, 244, 250.

*Điều lệ đảng [được thông qua tại Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga].* — Устав партии, [принятый на III съезде РСДРП]. — В кн.: Извещение о III съезде Российской социал-демократической рабочей партии. С прилож. устава партии и главнейших резолюций, принятых III съездом. Изд. ЦК РСДРП. Женева, кооп. тип., 1905, стр. 17—18. (РСДРП). — 214.

*Điều lệ tổ chức của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, được thông qua tại Đại hội II của đảng.* — Организационный устав Российской соц.-дем. рабочей партии, принятый на Втором съезде партии. — В кн.: Второй очередной съезд Росс. соц.-дем. рабочей партии. Полный текст протоколов. Изд. ЦК. Женева, тип. партии, [1904], стр. 7—9. (РСДРП). — 42, 46 - 47, 73, 85, 86, 88, 90, 92 - 94, 109, 115, 116, 121, 185 - 187, 240, 241, 244, 288, 300, 355, 437 - 439.

*Điều lệ tổ chức [được Hội nghị I toàn Nga của các cán bộ đảng thông qua].* — Организационный устав, [принятый первой общерусской конференцией партийных работников]. — В кн.: Первая общерусская конференция партийных работников. Отдельное приложение к № 100 «Искры». Женева, тип. партии, 1905, стр. 17—18. (РСДРП). — 356 - 357, 358, 437 - 439.

*Điều lệ về việc thuê làm các công việc nông nghiệp. Ngày 12 tháng Sáu 1886.* — Положение о найме на сельские работы. 12 июня 1886 г. — «Собрание узаконений и распоряжений правительства, издаваемое при правительствующим Сенате», Спб., 1886, № 67, 11 июля, ст. 619, стр. 1355—1372. — 57.

«Đòi sống chung ta», Xanh Pê-téc-bua. — «Наша Жизнь», Спб. — 305. — 1905, № 116, 9 (22) июня, стр. 3. — 338. — 1905, № 118, 11 (24) июня, стр. 1. — 352.

Ép-ghê-ni — Евгений — xem Bran-đen-buôc-xki, I-a. N.

[Ét-xen, A. M.] Ki-ta-ép. [Đề thảo nghị quyết về thái độ của các ban chấp hành đảng bô đôi với các tổ chức ngoại vi, đọc tại Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga ngày 22 tháng Tư (5 tháng Năm) 1905]. — [Эссен, А. М.] Китаев. [Проект резолюции об отношении комитетов к периферии, зачитанный на III съезде РСДРП 22 апреля (5 мая) 1905 г.]. — В кн.: Третий очередной съезд Росс. соц.-дем. рабочей партии. Полный

текст протоколов. Изд. ЦК. Женева, тип. партии, 1905, стр. 291—292. (РСДРП). — 195.

[Ét-xen, E. E.] Ph. Bản vế đề thảo điều lệ đảng. — [Эссен, Э. Э.] Н. Ф. К проекту устава партии. — «Вперед», Женева, 1905, № 15, 20 (7) апреля. Отдельное приложение к № 15 «Вперед». К третьему съезду, стр. 8—12. — 121.

\*Ga-pôn, G. A. [Lời mời tham dự hội nghị các tổ chức xã hội chủ nghĩa ở Nga gửi ban biên tập báo «Tiền lén». Truyền đơn]. — Гапон, Г. А. [Приглашение на конференцию социалистических организаций России, посланное редакции «Вперед». Листовка]. Б. м., [1905]. 1 стр. Гектограф. — 202 - 203.

— [Thư ngỏ gửi các đảng xã hội chủ nghĩa ở Nga]. — [Открытое письмо к социалистическим партиям России]. — «Вперед», Женева, 1905, № 7, 21 (8) февраля, стр. 1, в ст.: [Ленин, В. И.] О боевом соглашении для восстания. — 407.

— Thư ngỏ gửi các đảng xã hội chủ nghĩa ở Nga. — Открытое письмо к социалистическим партиям России. — «Искра», [Женева], 1905, № 87, 10 февраля, стр. 4. Под общ. загл.: Новое письмо Г. Гапона. — 407.

«Giải phóng», Stút-ga — Pa-ri. — «Освобождение», Штутгарт — Париж. — 222, 288, 304.

— Штутгарт, 1903, № 9 (33), 19 октября (1 ноября), стр. 153 — 158. — 415.

— Париж, 1905, № 66, 25 (12) февраля, стр. [2, обл.]. — 227.

— 1905, № 67, 18 (5) марта, стр. 278—279. — 4, 330.

— 1905, № 69—70, 20 (7) мая, стр. 305—306, 307—308. — 288, 289 - 292, 293, 294 - 297, 304, 305 - 306, 320, 321, 330, 357, 360, 442, 443.

— 1905, № 71, 31 (18) мая, стр. 337—343. — 330, 361, 449.

Grê-de-xun, N. A. Hai bài diễn văn đọc tại phiên họp của Hội luật sư Khác-côp ngày 19 tháng Ba 1905. — Гредескул, Н. А. Две речи, произнесенные в заседании Харьковского юридического общества 19-го марта 1905 года. I. Высочайший указ правительствующему Сенату и реескрипт министру внутренних дел А. Г. Булыгину 18 февраля 1905 г. II. Современное положение в России. Харьков, тип. и лит. Петрова, 1905. 44 стр. На обл. загл.: На темы дня. — 451.

*Gửi các đại biểu tham dự đại hội do «Thường vụ các ban chấp hành của phái đa số» triệu tập. [Quyết định của Hội đồng đảng ra ngày 10 tháng Ba 1905]. — К членам съезда, созываемого «Бюро Комитетов Большинства». [Постановление Совета партии от 10 марта 1905 г.]. — «Искра», [Женева], 1905, № 91, 6 марта, стр. 3, в отд.: Из партии. — 90, 93.*

*Gửi các đồng chí đến dự đại hội theo lời mời của «Ban tổ chức». — Товарищам, собравшимся на съезд по приглашению «Организационного комитета» — xem Tuyên bố gửi đại hội do «Ban tổ chức» triệu tập.*

*Gửi toàn đảng. [Lời kêu gọi của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Ngày 4 (17) tháng Ba 1905]. — К партии. [Воззвание ЦК РСДРП. 4 (17) марта 1905 г.]. — «Вперед», Женева, 1905, № 13, 5 апреля (23 марта), стр. 5—6, в отд.: Из партии, в ст.: [Ленин, В. И.] Второй шаг. — 10x.*

*Gửi toàn đảng. [Lời kêu gọi của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga và Thường vụ các ban chấp hành của phái đa số. Ngày 12 (25) tháng Ba 1905]. — К партии. [Воззвание ЦК РСДРП и Бюро Комитетов Большинства. 12 (25) марта 1905 г.]. — «Вперед», Женева, 1905, № 13, 5 апреля (23 марта), стр. 6, в отд.: Из партии, в ст.: [Ленин, В. И.] Второй шаг. — 39, 73 - 74, 75.*

*Gửi toàn thể các đảng viên. [Tuyên bố của những người được ủy quyền của phái men-sê-vich]. — К членам партии. [Заявление уполномоченных меньшинства]. «Искра», [Женева], 1904, № 72, 25 августа, стр. 9—10, в отд.: Из партии. — 75.*

*Hien pháp Bu-lur-ghin — Булыгинская конституция — xem Bulygins Wahlgesetz.*

*Hiệp nghị giữa Thường vụ các ban chấp hành của phái đa số và Ban chấp hành trung ương [Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Ngày 12 (25) tháng Ba 1905]. — Договор между Бюро Комитетов Большинства и ЦК [РСДРП]. 12 (25) марта 1905 г.]. — «Искра», [Женева], 1905, № 95, 31 марта, стр. 7—8, в отд.: Из партии. — 75, 76, 88, 93 - 94, 109, 115.*

*Hội liên hiệp các luật sư toàn Nga. [Đại hội I]. Ngày 28 - 30 tháng Ba 1905. — Всероссийский союз адвокатов. [I съезд]. 28—30 марта 1905 года. [Листовка, М., 1905]. 4 стр. Гектограф. — 249.*

*Hội nghị các cán bộ toàn đảng. — Конференция общепартийных работников. — «Искра», [Женева], 1905, № 100, 15 мая, стр. 8, в отд.: Из партии. — 355.*

*Hội nghị I toàn Nga của các cán bộ đảng. Phụ lục riêng của báo «Tia lửa», số 100. — Первая общерусская конференция партийных работников. Отдельное приложение к № 100 «Искры». Женева, тип. партии, 1905. 31 стр. (РСДРП). — 236 - 237, 340, 341, 355, 356 - 357, 358, 360 - 361, 362 - 365, 437 - 439, 449, 452.*

*\*Hội đồng bào! Ngọn lửa đỏ của cách mạng đang soi sáng rõ bần chát thực sự và ý nghĩa chân chính của nó. — Граждане! Багровое зарево начинающегося революционного пожара ярко освещает его настоящую природу, его истинное значение. [Декларация социалистических организаций, принятая конференцией социалистических партий России, созванной Г. Гапоном. Листовка]. Б. м., [1905]. 3 стр. Гектограф. — 205 - 207.*

*\*Hội đồng bào! Tất cả chúng ta đang trải qua thời điểm lịch sử vĩ đại... [Tuyên bố chính trị chung của hội nghị đại biểu các đảng xã hội chủ nghĩa ở Nga do G. Ga-pôn triệu tập. Truyền đơn]. — Граждане! Великий исторический момент переживаем все мы... [Общая политическая декларация конференции социалистических партий России, созванной Г. Гапоном. Листовка]. Б. м., [1905]. 3 стр. Гектограф. — 205 - 207.*

*I-va-nôp — Иванов — xem Bô-gđa-nôp, A. A.*

*Kê hoạch về việc vận động của phái hội đồng địa phương của báo «Tia lửa» — План земской кампании «Искры» — xem Thư gửi các tổ chức đảng.*

*Ki-ta-ép — Китаев — xem Ét-xen, A. M.*

*L. Vé vân đế ruông đắt. — Л. К аграрному вопросу. — «Освобождение», Штутгарт, 1903, № 9 (33), 19 октября (1 ноября), стр. 153—158. — 4x5.*

*L. M. — Л. М. — xem Mác-tôp, L.*

*Lê-nin, V. I. — Bài vê chính phủ cách mạng lâm thời. Bài báo thứ nhất: Plê-kha-nôp tra cứu lịch sử. — Ленин, В. И. О временном революционном правительстве. Статья первая: Историческая справка Плеханова. — «Пролетарий», Женева, 1905, № 2, 3 июня (21 мая), стр. 2—4. — 272.*

*Lê-nin, V. I. Bản về chính phủ cách mạng lâm thời. Bài báo thứ hai: Chỉ từ dưới lên thôi hay đồng thời cả từ dưới lên lẫn từ trên xuống? — Ленин, В. И. О Временном революционном правительстве. Статья вторая: Только снизу или снизу и сверху? — «Пролетарий», Женева, 1905, № 3, 9 июня (27 мая), стр. 3—4. 271—272.*

- *Bút ký thứ hai. — Второй шаг. — «Вперед», Женева, 1905, № 13, 5 апреля (23 марта), стр. 5—6, в отд.: Из партии. — 73—74, 76.*
- *Các ý kiến gửi tiêu ban thẩm tra tư cách đại biểu của đại hội. Gửi tiêu ban kiêm tra thành phần đại hội. Bản thảo<sup>1</sup>. — Заявление в мандатную комиссию съезда. В комиссию по проверке состава съезда. Рукопись. — III.*
- *Chim họa mi không sòng bằng ngũ ngôp. — Соловья баснями не кормят. — «Вперед», Женева, 1905, № 2, 14 (1) января, стр. 2—3. — 44, 195.*
- *Cuồng linh ruộng đất của phái tự do. — Аграрная программа либералов. — «Вперед», Женева, 1905, № 15, 20 (7) апреля, стр. 1. — 174.*
- *[Đề thảo chương trình nghị sự Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, đọc ngày 13 (26) tháng Tư 1905 tại Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga]. — [Проект порядка дня III съезда РСДРП, зачитанный 13 (26) апреля 1905 г. на III съезде РСДРП]. — В кн.: Третий очередной съезд Росс. соц.-дем. рабочей партии. Полный текст протоколов. Изд. ЦК. Женева, тип. партии, 1905, стр. 49—50. (РСДРП). — 120.*
- *Đề thảo điều lệ đảng được đưa ra Đại hội II Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga<sup>2</sup>. — Проект устава партии, внесенный на II съезде РСДРП. — 46.*
- *[Đề thảo nghị quyết ủng hộ phong trào nông dân]. — [Проект резолюции относительно поддержки крестьянского движения]. — «Вперед», Женева, 1905, № 11, 23 (10) марта, стр. 1, в ст.: [Ленин, В. И.] Пролетариат и крестьянство. — 171—176.*
- *[Đề thảo nghị quyết về chính phủ cách mạng lâm thời, đưa ra ngày 18 tháng Tư (1 tháng Năm) tại Đại hội III Đảng công nhân dân*

<sup>1</sup> In lần đầu trong Văn tập Lê-nin, tiếng Nga, tập XVI, 1931, tr. 97.  
<sup>2</sup> Đề thảo không còn giữ được.

*chủ - xã hội Nga]. — [Проект резолюции о временном революционном правительстве, внесенный 18 апреля (1 мая) на III съезде РСДРП]. — В кн.: Третий очередной съезд Росс. соц.-дем. рабочей партии. Полный текст протоколов. Изд. ЦК. Женева, тип. партии, 1905, стр. 173—174. — 164, 165—166, 427—430.*

- *[Đề thảo nghị quyết về những biện pháp nhằm hòa giải ở trong đảng, được đưa ra ngày 15 (28) tháng Giêng 1904 tại phiên họp của Hội đồng Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga]. — [Проект резолюции о мерах по восстановлению мира в партии, внесенный 15 (28) января 1904 г. на заседании Совета РСДРП]. — В кн.: Шахов, Н. [Малинин, Н. И.] Борьба за съезд. (Собрание документов) Женева, 1904, стр. 81—83. (РСДРП). — 243.*
- *[Đề thảo nghị quyết về những sự kiện xảy ra ở Cáp-ca-do, đưa ra ngày 26 tháng Tư (9 tháng Năm) tại Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga]. — [Проект резолюции по поводу событий на Кавказе, внесенный 26 апреля (9 мая) на III съезде РСДРП]. — В кн.: Третий очередной съезд Росс. соц.-дем. рабочей партии. Полный текст протоколов. Изд. ЦК. Женева, тип. партии, 1905, стр. 397—398. (РСДРП). — 216.*
- *[Đề thảo nghị quyết về quan hệ giữa công nhân và trí thức trong các tổ chức dân chủ - xã hội, đọc ngày 22 tháng Tư (5 tháng Năm) 1905 tại Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga]. — [Проект резолюции об отношениях рабочих и интеллигентов в с.-д. организациях, зачитанный 22 апреля (5 мая) 1905 г. на III съезде РСДРП]. — Там же, стр. 292. (РСДРП). — 195—196.*
- *[Đề thảo nghị quyết về thái độ của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga đối với khởi nghĩa vũ trang, do A. V. Lu-na-tsác-xki, nhân danh cá nhân đưa ra tại Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga ngày 14 (27) tháng Tư 1905]. — [Проект резолюции об отношении РСДРП к вооруженному восстанию, внесенный 14 (27) апреля 1905 г. А. В. Луначарским от своего имени на III съезде РСДРП]. — Там же, стр. 87. (РСДРП). — 135—136.*
- *[Đề thảo nghị quyết về § I của điều lệ đảng]. — [Проект резолюции о § I устава партии]. — В кн.: Второй очередной съезд Росс. соц.-дем. рабочей партии. Полный текст протоколов. Изд. ЦК. Женева, тип. партии, [1904], стр. 238. (РСДРП). — 47.*

- Lê-nin, V. I. [Đề thảo nghị quyết về vấn đề hoạt động chính trị công khai của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, đọc ngày 19 tháng Tư (2 tháng Năm) 1905 tại Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga]. — Ленин, В. И. [Проект резолюции по вопросу об открытом политическом выступлении РСДРП, зачитанный 19 апреля (2 мая) 1905 г. на III съезде РСДРП]. — В кн.: Третий очередной съезд Росс. соц.-дем. рабочей партии. Полный текст протоколов. Изд. ЦК. Женева, тип. партии, 1905, стр. 190—191. (РСДРП). — 169.
- Đại hội III. — Третий съезд. — «Пролетарий», Женева, 1905, № 1, 27 (14) мая, стр. 3. — 355.
- \* — Đảng công nhân và giai cấp nông dân. — Рабочая партия и крестьянство. — «Искра», [Мюнхен], 1901, № 3, апрель, стр. 1—2. — 416.
- Đảng dân chủ - xã hội và chính phủ cách mạng lâm thời. — Социал-демократия и временное революционное правительство. — «Вперед», Женева, 1905, № 13, 5 апреля (23 марта), стр. 3—4; № 14, 12 апреля (30 марта), стр. 3—4. — 24, 146—147, 150, 153, 154, 260—262, 264, 268—270, 271.
- Đầu tranh cách mạng và hành động mồi giói của phái tự do. — Революционная борьба и либеральное маклерство. — «Пролетарий», Женева, 1905, № 3, 9 июня (27 мая), стр. 1—2. — 308, 330.
- Giai cấp tư sản có xu hướng dân túy và phái dân túy hoang mang. — Народничествующая буржуазия и расстерянное народничество. «Искра», [Женева], 1903, № 54, 1 декабря, стр. 1—2. Подпись: Н. Ленин. — 416.
- Giai cấp vô sản và nông dân. — Пролетариат и крестьянство. — «Вперед», Женева, 1905, № 11, 23 (10) марта, стр. 1. — 171—176.
- Giri công nhân Do-thái. — К еврейским рабочим. — В кн.: Извещение о III съезде Российской социал-демократической рабочей партии. С предисл. ред. ЦО партии и с прил. партийного устава и важнейших резолюций III съезда. [Лондон], изд. ЦК РСДРП, [1905], стр. I—III. (РСДРП). На еврейском яз. — 298.
- Giri đồng minh ở nước ngoài. [Tháng Năm, sau ngày 10 (23), 1905]. Bản thảo<sup>1</sup>. — Зааграницой лиге. [Май, позднее 10 (23), 1905 г.]. Рукопись. — 354.

<sup>1</sup> In lần đầu trong Văn tập Lê-nin, tiếng Nga, tập V, 1926, tr. 284.

- Giri nông dân nghèo. Giải thích để nông dân thày rõ những người dân chủ - xã hội muôn già. — К деревенской бедноте. Объяснение для крестьян, чего хотят социал-демократы. С прил. проекта программы РСДРП. Изд. Загран. лиги русск. рев. соц.-дем. Женева, тип. Лиги, 1903. 92 стр. (РСДРП). Перед загл. авт.: Н. Ленин. — 173.
- Giri toàn đảng. [Truyền đơn riêng]. — К партии. [Отдельный листок]. Б. м., тип. Рижского комитета, август 1904. 2 стр. (РСДРП). — 42, 244, 445.
- Hai sách lược của Đảng dân chủ - xã hội trong cách mạng dân chủ. — Две тактики социал-демократии в демократической революции. Изд. ЦК РСДРП. Женева, тип. партии, 1905. VIII, 108 стр. (РСДРП). Перед загл. авт.: Н. Ленин. — 365.
- Hải cảng Lữ-thuận thất thủ. — Падение Порт-Артура. — «Вперед», Женева, 1905, № 2, 14 (1) января, стр. 1. — 282.
- Làm gì? Những vấn đề cấp bách trong phong trào chúng ta. — Что делать? Наболевшие вопросы нашего движения. Stuttgart, Dietz, 1902. VII, 144. Перед загл. авт.: Н. Ленин. — 5—6, 316, 349—350, 452.
- [Lời phát biểu thứ hai trong cuộc thảo luận cương lĩnh ruộng đất ngày 1 (14) tháng Tám 1903 tại Đại hội II Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga]. — [Вторая речь при обсуждении аграрной программы 1 (14) августа 1903 г. на II съезде РСДРП]. — В кн.: Второй очередной съезд Росс. соц.-дем. рабочей партии. Полный текст протоколов. Изд. ЦК. Женева, тип. партии, [1904], стр. 209—210. (РСДРП). — 174.
- [Lời phát biểu thứ hai trong cuộc thảo luận điều lệ đảng ngày 2 (15) tháng Tám 1903 tại Đại hội II Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga]. — [Вторая речь при обсуждении устава партии 2 (15) августа 1903 г. на II съезде РСДРП]. — Там же, стр. 250—252. (РСДРП). — 46.
- [Lời phát biểu thứ nhất trong cuộc thảo luận điều lệ đảng ngày 2 (15) tháng Tám 1903 tại Đại hội II Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga]. — [Первая речь при обсуждении устава партии 2 (15) августа 1903 г. на II съезде РСДРП]. — Там же, стр. 240. (РСДРП). — 46—47.
- [Lời phát biểu thứ nhất về bản cáo trạng về hoạt động của Ban chấp hành trung ương ngày 25 tháng Tư (8 tháng Năm) 1905 tại

- Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga.** — [Первая речь по докладу о деятельности ЦК 25 апреля (8 мая) 1905 г. на III съезде РСДРП]. — В кн.: Третий очередной съезд Росс. соц.-дем. рабочей партии. Полный текст протоколов. Изд. ЦК. Женева, тип. партии, 1905, стр. 386. (РСДРП). — 209 - 210.
- [Lời phát biểu về quan hệ giữa công nhân và trí thức trong các tổ chức dân chủ - xã hội ngày 20 tháng Tư (3 tháng Năm) 1905 tại Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga]. — [Речь по вопросу об отношениях рабочих и интеллигентов в с.-д. организациях 20 апреля (3 мая) 1905 г. на III съезде РСДРП]. — Там же, стр. 234—235. (РСДРП). — 435.
- [Lời phát biểu về vấn đề vị trí của phái Bун trong Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga ngày 20 tháng Bảy (2 tháng Tám) 1903 tại Đại hội II Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga]. — [Речь по вопросу о месте Бунда в РСДРП 20 июля (2 августа) 1903 г. на II съезде РСДРП]. — В кн.: Второй очередной съезд Росс. соц.-дем. рабочей партии. Полный текст протоколов. Изд. ЦК. Женева, тип. партии, [1904], стр. 90—92. (РСДРП). — 43.
- *Mác bàn về phong trào «chia đều ruộng đất» ở Mỹ.* — Маркс об американском «черном переделе». — «Вперед», Женева, 1905, № 15, 20 (7) апреля, стр. 1—2. — 57.
- *Một bước tiến, hai bước lùi.* (Cuộc khủng hoảng trong đảng ta). — Шаг вперед, два шага назад. (Кризис в нашей партии). Женева, тип. партии, 1904. VIII, 172 стр. (РСДРП). Перед загл. авт.: Н. Ленин. — 41, 42, 44 - 45, 47, 243 - 244.
- *Một liên minh công nhân cách mạng mới.* — Новый революционный рабочий союз. — «Пролетарий», Женева, 1905, № 4, 17 (4) июня, стр. 2—4. — 365.
- *Nên chuyễn chính dân chủ cách mạng của giai cấp vô sản và nông dân.* — Революционная демократическая диктатура пролетариата и крестьянства. — «Вперед», Женева, 1905, № 14, 12 апреля (30 марта), стр. 1. — 13, 147, 154, 269, 270, 430.
- *Nga hoàng tìm sự che chở của vua Thổ-nhĩ-ky chông lại nhân dân Nga.* — Русский царь ищет защиты от своего народа у турецкого султана. — «Пролетарий», Женева, 1905, № 7, 10 июля (27 июня), стр. 1—2. — 377.

- *Nghị quyết về khởi nghĩa vũ trang, [thông qua tại Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga].* — Резолюция о вооруженном восстании, [принятая на III съезде РСДРП]. — «Пролетарий», Женева, 1905, № 1, 27 (14) мая, стр. 1. Под общим загл.: Главнейшие резолюции. — 233.
- \*— *Nghị quyết về khởi nghĩa vũ trang, [thông qua tại Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga].* — Резолюция о вооруженном восстании, [принятая на III съезде РСДРП]. — В кн.: Извещение о III съезде Российской социал-демократической рабочей партии. С прилож. устава партии и главнейших резолюций, принятых III съездом. Изд. ЦК РСДРП. Женева, кооп. тип., 1905, стр. 9—10. (РСДРП). Под общ. загл.: Главнейшие резолюции. — 342, 343, 347, 350, 360 - 361, 373, 449.
- *Nhiệm vụ của những người dân chủ - xã hội Nga.* — Задачи русских социал-демократов. С предисл. П. Аксельрода. Изд. РСДРП. Женева, тип. «Союза рус. с.-д.», 1898. 32 стр. — 379.
- *Nhiệm vụ mới và lực lượng mới.* — Новые задачи и новые силы. — «Вперед», Женева, 1905, № 9, 8 марта (23 февраля), стр. 1. — 47, 48.
- *Những bước phản bội đầu tiên của giai cấp tư sản.* — Первые шаги буржуазного предательства. — «Пролетарий», Женева, 1905, № 5, 26 (13) июня, стр. 1. — 334, 336.
- *Những nhiệm vụ dân chủ của giai cấp vô sản cách mạng.* — Демократические задачи революционного пролетариата. — «Пролетарий», Женева, 1905, № 4, 17 (4) июня, стр. 1. — 329 - 330.
- *Những sự ngụy biện chính trị.* — Политические софизмы. — «Вперед», Женева, 1905, № 18, 18 (5) мая, стр. 1—2. — 251, 288.
- *Những ý kiến về bài báo của Plé-kha-nôp «Về vấn đề cướp chính quyền».* (Các tài liệu chuẩn bị để viết báo cáo về việc Đảng dân chủ - xã hội tham gia chính phủ cách mạng lâm thời). Bản thảo<sup>1</sup>. — Замечания на статью Плеханова «К вопросу о захвате власти». (Материалы к докладу об участии социал-демократии во временному революционному правительстве). Рукопись. — 429.

<sup>1</sup> In lần đầu trong Văn tập Lê-nin, tiếng Nga, tập V, 1926, tr. 302 - 305.

*Lê-nin, V. I. [Phát biểu về tính chất hợp pháp của đại hội ngày 13 (26) tháng Tư 1905, tại Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga]. — Ленин, В. И. [Речь о законности съезда 13 (26) апреля 1905 г. на III съезде РСДРП]. — В кн.: Третий очередной съезд Росс. соц.-дем. рабочей партии. Полный текст протоколов. Изд. ЦК. Женева, тип. партии, 1905, стр. 35—36. (РСДРП). — 209.*

— *Thông cáo về Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. — Извещение о III съезде Российской социал-демократической рабочей партии. — «Пролетарий», Женева, 1905, № 1, 27 (14) мая, стр. 1. — 239, 240, 244, 245.*

— *Thư gửi ban biên tập báo «Tia lửa». [Vì sao tôi rút khỏi ban biên tập báo «Tia lửa»?]. — Письмо в редакцию «Искры». [Почему я вышел из редакции «Искры»?]. Женева, тип. партии, декабрь, 1903. 8 стр. После загл. авт.: Н. Ленин. — 41, 43.*

— *[Thư gửi các ủy viên Ban chấp hành trung ương. Ngày 13 (26) tháng Năm 1904]. — [Письмо членам ЦК. 13 (26) мая 1904 г.]. — В кн.: Шахов, Н. [Малинин, Н. И.] Борьба за съезд (собрание документов). Женева, кооп. тип., 1904, стр. 86—89. (РСДРП). — 243.*

— *Thư gửi người đồng chí về những nhiệm vụ tổ chức của chúng ta. — Письмо к товарищу о наших организационных задачах. Изд. ЦК РСДРП. Женева, тип. партии, 1904. 31 стр. (РСДРП). Перед загл. авт.: Н. Ленин. — 183, 184.*

— *Tư bản châu Âu và chè đỗ chuyên chè. — Европейский капитал и самодержавие. — «Вперед», Женева, 1905, № 13, 5 апреля (23 марта), стр. 1. — 78.*

— *Về chương trình đất của chúng ta. (Thư gửi Đại hội III). — О нашей аграрной программе. (Письмо III съезду). — «Вперед», Женева, 1905, № 12, 29 (16) марта, стр. 1—2. Подпись: — ъ. — 62.*

— *Về sự liên hiệp chiến đấu để tiến hành khởi nghĩa. — О боевом соглашении для восстания. — «Вперед», Женева, 1905, № 7, 21 (8) февраля, стр. 1. — 202, 313.*

— *Về việc triệu tập Đại hội III của đảng — О созыве III партийного съезда — xem Lê-nin, V. I. Lời ban biên tập.*

— *Vì sao tôi rút khỏi ban biên tập báo «Tia lửa»? — Почему я вышел из редакции «Искры»? — xem Lê-nin, V. I. Thư gửi ban biên tập báo «Tia lửa».*

— *[Ý kiến đặc biệt của các đại diện Ban chấp hành trung ương đưa ra ngày 17 (30) tháng Giêng 1904 tại phiên họp của Hội đồng Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga]. — [Особое мнение представителей ЦК, внесенное 17 (30) января 1904 г. на заседании Совета РСДРП]. — В кн.: Шахов, Н. [Малинин, Н. И.] Борьба за съезд. (Собрание документов). Женева, кооп. тип., 1904, стр. 84—85. (РСДРП). — 71.*

*[Lê-nin, V. I. và Plé-kha-nôp, G. V. Thư gửi các cán bộ biên tập cũ của tờ «Tia lửa» và cộng tác viên L. Đ. To-rôt-xki. Ngày 23 tháng Chín (6 tháng Mười) 1903]. — [Ленин, В. И. и Плеханов, Г. В. Письмо старым редакторам «Искры» и сотруднику Л. Д. Троцкому. 23 сентября (6 октября) 1903 г.]. — В кн.: [Ленин, В. И.] Шаг вперед, два шага назад. (Кризис в нашей партии). Женева, тип. партии, 1904, стр. 117. (РСДРП). Перед загл. авт.: Н. Ленин. — 243.*

*Lê-хôp — Лесков — xem Rô-ma-nôp, N. V.*

*Lệnh của bộ trưởng Bộ nội vụ ngày 9 (22) tháng Sáu 1905. — Распоряжение министра внутренних дел 9 (22) июня 1905 г. — «Наша Жизнь», Спб., 1905, № 118, 11 (24) июня, стр. 1. — 352.*

*Lời ban biên tập. — От редакции. — «Искра», [Женева], 1903, № 55, 15 декабря, стр. 10, в отд.: Из партии. — 43.*

*Lời chào mừng Nga hoàng — Адрес царю — xem Bản thỉnh cầu gửi Nga hoàng được thông qua ngày 25 tháng Năm (7 tháng Sáu) 1905 tại Đại hội các nhà hoạt động hội đồng địa phương và thành phố.*

*Lời hiệu triệu lập lại của Ban chấp hành trung ương gửi đồng chí Plé-kha-nôp, chủ tịch Hội đồng đảng — Повторное обращение ЦК к председателю Совета партии тов. Плеханову — xem [Cra-xin, L. B.] I-ô-gan-xen<sup>1</sup> và [Li-u-bi-môp, A. I.] Va-lê-ri-an. Thư gửi chủ tịch Hội đồng Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga... Ngày 7 (20) tháng Tư 1905.*

*Lời Hội đồng Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. — Om Совета Росс. с.-д. раб. партии. Отдельный оттиск из № 95 «Искры». [Женева], тип. партии, 7 апреля 1905. 4 стр. — 71 - 77, 90, 92 - 93.*

*Lời kêu gọi của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga và Thường vụ các ban chấp hành của phái đa số.* Ngày 12 (25) tháng Ba 1905. — Обращение ЦК РСДРП и Бюро Комитетов Большинства. 12 (25) марта 1905 г. — xem *Gửi toàn đảng. Lời kêu gọi của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga và Thường vụ các ban chấp hành của phái đa số. Ngày 12 (25) tháng Ba 1905.*

\* [Lời kêu gọi của Ban chấp hành trung ương Liên minh giải phóng Nga, không ghi cụ thể đối tượng kêu gọi, trong đó nêu rõ mục tiêu và tinh chất của Liên minh giải phóng Nga. Truyền đơn]. — [Воззвание ЦК Российского освободительного союза без обращения, излагающее цели РОС и его характер. Листовка]. Б. м., изд. ЦК РОС, [1905], 1 стр. — 311, 315 - 317, 318, 319 - 322.

\* [Lời kêu gọi của Ban chấp hành trung ương Liên minh giải phóng Nga gửi công nhân, nói về việc thành lập Liên minh công nhân. Truyền đơn.] [Воззвание ЦК Российского освободительного союза к рабочим об основании Рабочего союза. Листовка]. Б. м., изд. ЦК РОС, [1905]. 1 стр. — 311, 312.

*Lời kêu gọi gửi các đảng viên Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga* [Truyền đơn.] — Обращение к членам РСДРП. [Листовка] Изд. МК. [М], тип. МК, октябрь 1904. [2] стр. (РСДРП). — 445

*Lời nhà xuất bản*. — «От издателя». — «Экономическая Газета», [Спб.], 1905, № 1, 20 марта, стр. 2—3. — 54.

[Lu-na-tsác-xki, A. V.] *Või-nôp. Dự thảo nghị quyết về khởi nghĩa vũ trang, nhân danh cá nhân đưa ra tại Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga ngày 14 (27) tháng Tư 1905.* — [Луначарский, А. В.] Воинов. Проект резолюции о вооруженном восстании, внесенный от его имени на III съезде РСДРП 14 (27) апреля 1905 г. — xem Lê-nin, V. I. *Dự thảo nghị quyết về khởi nghĩa vũ trang.*

— [Dự thảo nghị quyết về những sự thỏa thuận thực tế với những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng, đọc tại Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga ngày 23 tháng Tư (6 tháng Năm) 1905]. — [Проект резолюции о практических соглашениях с соц.-революционерами, зачитанный на III съезде РСДРП 23 апреля (6 мая) 1905 г.]. — В кн.: Третий очередной съезд Росс. соц.-дем. рабочей партии. Полный текст протоколов. Изд. ЦК. Женева, тип. партии, 1905, стр. 342. (РСДРП). — 206 - 208.

— [Dự thảo nghị quyết về quan hệ giữa công nhân và trí thức trong các tổ chức dân chủ - xã hội, đọc tại Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga ngày 22 tháng Tư (5 tháng Năm) 1905]. — [Проект резолюции об отношениях рабочих и интеллигентов в с.-д. организациях, зачитанный на III съезде РСДРП 22 апреля (5 мая) 1905 г.]. — Tam же, стр. 293. — 195 - 196.

— *Phác qua lịch sử đấu tranh cách mạng của giai cấp vô sản châu Âu.* — Очерки по истории революционной борьбы европейского пролетариата. — «Вперед», Женева, 1905, № 2, 14 (1) января, стр. 2—3. — 393.

*Lúc-xâm-bua, R. Những vấn đề tổ chức của Đảng dân chủ - xã hội Nga.* Люксембург, Р. Организационные вопросы русской социал-демократии. — «Искра», [Женева], 1904, № 69, 10 июля, стр. 2—7.— 17 - 18, 357, 365.

*Mác, C. và Ăng-ghen, Ph. Giai cấp tư sản và cuộc phản cách mạng.* — Маркс, К. и Энгельс, Ф. Буржуазия и контрреволюция. — xem Marx, K. Köln, 11. Dezbr.

— *Thông tư chống lại Cri-ghê* — Циркуляр против Кризе — xem Marx, K. u. Engels, F. Der Volks-Tribun, redigiert von Hermann Krieger in New-York.

— *Thư của Ban chấp hành trung ương gửi Đồng minh của những người công sản* — Обращение Центрального комитета к Союзу коммунистов — xem Marx, K. u. Engels, F. Ansprache...

*Mác-tôp, L. Bài ca của một người xã hội chủ nghĩa Nga hiện đại.* — Мартов, Л. Гимн новейшего русского социалиста. — «Заря», Stuttgart 1901, № 1, апрель, стр. 152—153. Подпись: Нарцис Тупорылов. — 17.

— [Dự thảo điều lệ đảng]. — [Проект устава партии]. — В кн.: [Ленин, В. И.] Шаг вперед, два шага назад. (Кризис в нашей партии). Женева, тип. партии, 1904, стр. 31—34. (РСДРП). Перед загл. авт.: Н. Ленин. — 42.

— *Đấu tranh chống «tình trạng giới nghiêm» trong Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga.* Kèm theo những bức thư của N. Lê-nin, G. Plê-kha-nôp và Ph. Đan. (Trả lời thư của N. Lê-nin). — Борьба с «осадным положением» в Российской социал-демократической рабочей партии. С прил. писем Н. Ленина, Г. Плеханова и

Ф. Дана. (Ответ на письмо Н. Ленина). Женева, Pfeffer 1904. VIII, 96 стр. (РСДРП). — 187.

[Mács-tôp, L.] Ngày 9 tháng Giêng. — Девятое января. — «Искра», [Женева], 1905, № 85, 27 января, стр. 1—2. — 49.

— [Nghị quyết về quyền hạn đầy đủ của các ban chấp hành trong việc triệu tập đại hội đảng, thông qua tại phiên họp của Hội đồng đảng ngày 5 (18) tháng Sáu 1904]. — [Мартов, Л.] [Резолюция о полномочии комитетов по вопросу о созыве съезда партии, принятая на заседании Совета партии 5 (18) июня 1904 г.]. — В кн.: [Воровский, В. В.] Орловский. Совет против партии. № 11. Изд-во соц.-дем. партийной литературы В. Бонч-Бруевича и Н. Ленина. Женева, кооп. тип., 1904, стр. 10—11. (РСДРП). — 126, 127.

— [Nghị quyết về thủ tục bỏ phiếu về việc triệu tập đại hội, đưa ra tại phiên họp của Hội đồng Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga ngày 5 (18) tháng Sáu 1904]. Bản thảo<sup>1</sup>. — [Резолюция о порядке голосования по вопросу о созыве съезда, внесенная на заседании Совета РСДРП 5 (18) июня 1904 г.]. Рукопись. — 105, 107—108.

— Nhũng thắng lợi và thất bại của ngày 1 tháng Năm. — Первомайские успехи и неудачи. — «Искра», [Женева], 1905, № 100, 15 мая, стр. 1—2. — 395.

— [Thư thay mặt ban biên tập báo «Tia lửa» gửi G. Ga-pôn]. Ngày 1 (14) tháng Ba 1905. Bản thảo<sup>2</sup>. — [Письмо Г. Гапону от имени редакции газеты «Искра】. 1 (14) марта 1905 г. Рукопись. — 203.

— Trả lời của thư ký Hội đồng [đảng]. Giao-ne-vơ, ngày 6 tháng Mười một 1904]. — Ответ секретаря Совета [партии]. Женева, 6 ноября 1904 г.]. — В кн.: [Воровский, В. В.] Орловский. Совет против партии. № 11. Изд-во соц.-дем. партийной литературы В. Бонч-Бруевича и Н. Ленина. Женева, кооп. тип., 1904, стр. 40—41, в отд.: Приложение I. (РСДРП). — 72.

<sup>1</sup> In lần đầu trong Văn tập Lê-nin, tiếng Nga, tập XV, 1930, tr. 78—79.

<sup>2</sup> Nội dung đã được V. I. Lê-nin dẫn ra trong bài «Về bức thư của phái «Tia lửa» gửi Ga-pôn», bài này in trong Văn tập Lê-nin, tiếng Nga, tập XVI, 1931, tr. 81.

— Văn đề trước mắt. Đảng công nhân và «việc cướp chính quyền», nhiệm vụ trước mắt của chúng ta. — На очередь. Рабочая партия и «захват власти», как наша ближайшая задача. — «Искра», [Женева], 1905, № 93, 17 марта, стр. 2—5. Подпись: Л. М. — 13, 24, 27, 28, 34, 35, 155—156, 157, 159, 160, 161, 273, 276, 409, 410, 412, 427, 430—431, 434.

Mács-trôp, A. Hai nền chuyênn chính. — Мартынов, А. Две диктатуры. Изд. РСДРП. Женева, тип. партии, 1905. 68 стр. (РСДРП). — 4—6, 7, 8—14, 17, 24, 27, 33, 145—147, 152, 154, 160, 226, 227, 259—260, 263, 267, 271, 407, 410, 429, 430, 431, 432.

Sách báo có tính chất cáo và cuộc đấu tranh của giai cấp vô sản. — Обличительная литература и пролетарская борьба («Искра», №№ 1—5). — «Рабочее Дело», Женева, 1901, № 10, сентябрь, стр. 37—64. — 49, 312.

Tiến đở cách mạng. — Революционные перспективы. — «Искра», [Женева], 1905, № 95, 31 марта, стр. 2—6. — 157.

Mács-xi-tôp — Максимов — xem Bô-gđa-nôp, A. A.

[Mê-séc-xki, V. P.] Nhật ký. — [Мещерский, В. П.] Дневники. — «Гражданин», Спб., 1905, № 45, 9 июня, стр. 18—20. — 352.

Mi-khai-lôp — Михайлов — xem Pô-xtô-lôp-xki, Đ. X.

N. Ph. — Н. Ф. — xem Ét-xen, E. E.

Na-dê-giô-din, L. Đêm trước của cách mạng — Надеждин, Л. Канун революции — xem Đêm trước của cách mạng.

Nghị quyết của Ban chấp hành Ca-dan [Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga về việc triệu tập Đại hội III của đảng]. Ngày 20 tháng Ba (2 tháng Tư) 1905]. — Резолюция Казанского комитета [РСДРП о созыве III съезда партии. 20 марта (2 апреля) 1905 г.]. — «Искра», [Женева], 1905, № 96, 5 апреля, стр. 6, в отд.: Из партии. — 85.

Nghị quyết của Ban chấp hành Cu-ban [Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Ngày 30 tháng Ba (12 tháng Tư) 1905]. — Резолюция Кубанского комитета [РСДРП. 30 марта (12 апреля) 1905 г.]. — «Искра», [Женева], 1905 г., № 96, 5 апреля, стр. 6, в отд.: Из партии. — 85.

*Nghị quyết của Ban chấp hành Ki-ép [Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Ngày 25 tháng Ba (7 tháng Tư) 1905]. — Резолюция Киевского комитета [РСДРП. 25 марта (7 апреля) 1905 г.]. — «Искра», [Женева], 1905, № 95, 31 марта, стр. 8, в отд.: Из партии. — 85.*

*Nghị quyết của Ban chấp hành Ni-cô-lai-ép [Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga về việc triệu tập Đại hội III của đảng]. — Резолюция Николаевского комитета [РСДРП о созыве III съезда партии]. — В кн.: [Воровский, В. В.] Орловский. Совет против партии. № 11. Изд-во соц.-дем партийной литературы В. Бонч-Бруевича и Н. Ленина. Женева, кооп. тип., 1904, стр. 40. (РСДРП). — 84 - 85, 88 - 89.*

[*Nghị quyết của Ban chấp hành Ô-dét-xa Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga về việc triệu tập Đại hội III của đảng. Tháng Hai 1904]. Bản thảo<sup>1</sup>. — [Резолюция Одесского комитета РСДРП о созыве III съезда партии. Февраль 1904 г.]. Рукопись. — 84 - 85, 88 - 89.*

*Nghị quyết của Ban chấp hành Pô-lê-xi-é [Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga về việc triệu tập Đại hội III của đảng]. — Резолюция Полесского комитета [РСДРП о созыве III съезда партии]. — «Искра», [Женева], 1905, № 96, 5 апреля, стр. 6, в отд.: Из партии. — 84 - 85, 88 - 89.*

*Nghị quyết của Ban chấp hành Vô-rô-ne-giơ [Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga về việc triệu tập Đại hội III của đảng. Giữa tháng Mười 1904]. — Резолюция Воронежского комитета [РСДРП о созыве III съезда партии]. Середина октября 1904 г.]. — «Вперед», Женева, 1905, № 3, 24 (11) января, стр. 4, в отд.: Из партии. — 84 - 86, 88 - 89.*

*Nghị quyết của Ban chấp hành vùng Đôn [Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Ngày 20 tháng Ba (2 tháng Tư) 1905]. — Резолюция Донского комитета [РСДРП. 20 марта (2 апреля) 1905 г.]. — «Искра», [Женева], 1905, № 95, 31 марта, стр. 8, в отд.: Из партии. — 85.*

*Nghị quyết của Ban chấp hành Xa-ma-ra [Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga về việc triệu tập Đại hội III của đảng. Tháng Hai 1905]. — Резолюция Самарского комитета [РСДРП о созыве III съезда*

<sup>1</sup> In lần đầu năm 1925.

партии. Февраль 1905 г.]. — «Вперед», Женева, 1905, № 14, 12 апреля (30 марта), стр. 6, в отд.: Из партии. — 84 - 85, 88 - 89.

*Nghị quyết của Ban chấp hành Xmô-len-xơ [Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga về việc triệu tập Đại hội III của đảng]. — Резолюция Смоленского комитета [РСДРП о созыве III съезда партии]. — «Вперед», Женева, 1905, № 14, 12 апреля (30 марта), стр. 6, в отд.: Из партии. — 84 - 86, 88 - 89.*

*Nghị quyết của Ban chấp hành Khác-côp [Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga về việc triệu tập Đại hội III của đảng]. — Резолюция Харьковского комитета [РСДРП о созыве III съезда партии]. — «Вперед», Женева, 1905, № 14, 12 апреля (30 марта), стр. 6, в отд.: Из партии. — 39, 84 - 86, 88 - 89.*

[*Nghị quyết của Ban chấp hành Tu-la Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga về việc triệu tập ngay Đại hội III của đảng]. — [Резолюция Тульского комитета РСДРП о немедленном созыве III съезда партии]. — В кн.: Шахов, Н. [Малинин, Н. И.] Борьба за съезд. (Собрание документов). Женева, кооп. тип., 1904, стр. 61. (РСДРП). — 84 - 86, 88 - 89.*

*Nghị quyết của Ban chấp hành U-ran [Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga về việc triệu tập Đại hội III của đảng]. — Резолюция Уральского комитета [РСДРП о созыве III съезда партии]. — «Вперед», Женева, 1905, № 11, 23 (10) марта, стр. 6, в отд.: Из партии. — 84 - 86, 88 - 89.*

*Nghị quyết của các Ban chấp hành Pê-téc-bua, Mát-xơ-va, miền Bắc, Tve, Ni-giô-ni Nôp-gô-rôt và Ri-ga Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga về việc triệu tập Đại hội III của đảng. Tháng Chạp 1904]. — [Резолюция Петербургского, Московского, Северного, Тверского, Нижегородского и Рижского комитетов РСДРП о созыве III съезда партии. Декабрь 1904 г.]. — «Вперед», Женева, 1905, № 2, 14 (1) января, стр. 4, в отд.: Из партии. — 84 - 85, 88 - 89.*

*Nghị quyết [của Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga] về bô phận ly khai khỏi đảng. — Резолюция [III съезда РСДРП] об отколовшейся части партии. — «Пролетарий», Женева, 1905, № 1, 27 (14) мая, стр. 2. Под общ. загл.: Главнейшие резолюции. — 231 - 232.*

\**Nghị quyết [của Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga] về bô phận ly khai khỏi đảng. — Резолюция [III съезда РСДРП]*

об отковавшейся части партии. — В кн.: Извещение о III съезде Российской социал-демократической рабочей партии. С прилож. устава партии и главнейших резолюций, принятых III съездом. Изд. ЦК РСДРП. Женева, кооп. тип., 1905, стр. 13—14. (РСДРП). Под общ. загл.: Главнейшие резолюции. — 342, 345, 354, 360.

*Nghị quyết [của Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga] về chính phủ cách mạng lâm thời. — Резолюция [III съезда РСДРП] о временном революционном правительстве. — «Пролетарий», Женева, 1905, № 1, 27 (14) мая, стр. 1. Под общ. загл.: Главнейшие резолюции. — 234, 259.*

*Nghị quyết [của Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga] về chính phủ cách mạng lâm thời. — Резолюция [III съезда РСДРП] о временном революционном правительстве. — В кн.: Извещение о III съезде Российской социал-демократической рабочей партии. С прилож. устава партии и главнейших резолюций, принятых III съездом. Изд. ЦК РСДРП. Женева, кооп. тип., 1905, стр. 10. (РСДРП). Под общ. загл.: Главнейшие резолюции. — 342, 343, 362, 373, 380.*

*Nghị quyết [của Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga] về Cơ quan ngôn luận trung ương của đảng. — Резолюция [III съезда РСДРП] о Центральном Органе партии. — Там же, стр. 19. — 342, 343.*

*Nghị quyết [của Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga] về điều lệ của tổ chức đảng ở nước ngoài. — Резолюция [III съезда РСДРП] об уставе заграничной организации. — В кн.: Третий очередной съезд Росс. соц.-дем. рабочей партии. Полный текст протоколов. Изд. ЦК. Женева, тип. партии, 1905, стр. 271. (РСДРП). — 189.*

*Nghị quyết [của Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga] về hội nghị đại biểu thường kỳ các tổ chức khác nhau của đảng. — Резолюция [III съезда РСДРП] о периодических конференциях представителей различных партийных организаций. — В кн.: Извещение о III съезде Российской социал-демократической рабочей партии. С прилож. устава партии и главнейших резолюций, принятых III съездом. Изд. ЦК РСДРП. Женева, кооп. тип., 1905, стр. 19—20. (РСДРП). Под общ. загл.: Главнейшие резолюции. — 342, 343.*

*Nghị quyết của Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga về khởi nghĩa vũ trang — Резолюция III съезда РСДРП о вооруженном восстании — xem Lê-nin, V. I. Nghị quyết về khởi nghĩa vũ trang, thông qua tại Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga.*

*Nghị quyết [của Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga] về những sự kiện xảy ra ở Cáp-ca-đo. — Резолюция [III съезда РСДРП] по поводу событий на Кавказе. — В кн.: Извещение о III съезде Российской социал-демократической рабочей партии. С прилож. устава партии и главнейших резолюций, принятых III съездом. Изд. ЦК РСДРП. Женева, кооп. тип., 1905, стр. 16. (РСДРП). Под общ. загл.: Главнейшие резолюции. — 342, 343.*

*Nghị quyết [của Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga] về những sự thay đổi thực tế với những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng. — Резолюция [III съезда РСДРП] о практических соглашениях с социалистами-революционерами. — Там же, стр. 14. — 342, 343.*

*Nghị quyết [của Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga] về sự ủng hộ vật chất cho đảng. — Резолюция [III съезда РСДРП] о материальной поддержке партии. — Там же, стр. 19. — 342, 343.*

*Nghị quyết [của Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga] về thái độ đối với các tổ chức dân chủ - xã hội của các dân tộc khác trong nước Nga. — Резолюция [III съезда РСДРП] об отношении к национальным социал-демократическим организациям. — Там же, стр. 14. — 342, 343.*

*Nghị quyết [của Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga] về thái độ đối với phái tự do. — Резолюция [III съезда РСДРП] об отношении к либералам. — Там же, стр. 14—15. — 342, 343, 365.*

*Nghị quyết [của Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga] về thái độ đối với phong trào nông dân. — Резолюция [III съезда РСДРП] об отношении к крестьянскому движению. — Там же, стр. 12—13. — 342, 343, 365.*

*Nghị quyết [của Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga] về thái độ đối với sách lược của chính phủ trong đêm trước cách mạng. — Резолюция [III съезда РСДРП] об отношении к тактике пра-*

вительства накануне переворота. — В кн.: Извещение о III съезде Российской социал-демократической рабочей партии. С прилож. устава партии и главнейших резолюций, принятых III съездом. Изд. ЦК РСДРП, Женева, кооп. тип., 1905, стр. 11. (РСДРП). Под общ. загл.: Главнейшие резолюции. — 342, 343, 365.

*Nghị quyết [của Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga] về tờ «Tiền lén».* — Резолюция [III съезда РСДРП] относительно «Вперед». — Там же, стр. 20. — 342, 343.

*Nghị quyết [của Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga] về trách nhiệm của các trung tâm lãnh đạo phải thông báo cho các tổ chức NGOẠI VIỆT về công việc của đảng và phải xét đến ý kiến tham khảo của họ.* — Резолюция [III съезда РСДРП] об обязанности центров осведомлять периферии о партийных делах и считаться с их совещательным голосом. — Там же, стр. 19. — 342, 343.

*Nghị quyết [của Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga] về tuyên truyền và cổ động.* — Резолюция [III съезда РСДРП] о пропаганде и агитации. — Там же, стр. 15—16. — 342, 343.

*Nghị quyết [của Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga] về vấn đề hoạt động chính trị công khai của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga.* — Резолюция [III съезда РСДРП] по вопросу об открытом политическом выступлении РСДРП. — «Пролетарий», Женева, 1905, № 1, 27 (14) мая, стр. 2. — 233—234, 245.

*Nghị quyết [của Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga] về vấn đề hoạt động chính trị công khai của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga.* — Резолюция [III съезда РСДРП] по вопросу об открытом политическом выступлении РСДРП. — В кн.: Извещение о III съезде Российской социал-демократической рабочей партии. С прилож. устава партии и главнейших резолюций, принятых III съездом. Изд. ЦК РСДРП. Женева, кооп. тип., 1905, стр. 11—12. (РСДРП). Под общ. загл.: Главнейшие резолюции. — 342, 343.

*Nghị quyết [của Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga] về việc xác định thành phần đại hội.* — Резолюция [III съезда РСДРП] о конституировании съезда. — «Пролетарий», Женева, 1905, № 1, 27 (14) мая, стр. 1. Под общ. загл.: Главнейшие резолюции. — 231, 236.

*Nghị quyết [của Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga] về việc xác định thành phần đại hội.* — Резолюции [III съезда

РСДРП] о конституировании съезда. — В кн.: Извещение о III съезде Российской социал-демократической рабочей партии. С прилож. устава партии и главнейших резолюций, принятых III съездом. Изд. ЦК РСДРП. Женева, кооп. тип., 1905, стр. 7—9. (РСДРП). Под общ. загл.: Главнейшие резолюции. — 342, 343.

[*Nghị quyết của Hội nghị các Ban chấp hành Cáp-ca-dơ Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga — những Ban chấp hành Ti-phlit, Ba-cu, Ba-tum và I-mê-rê-ti-a - Min-gre-li-a* về việc triệu tập Đại hội III của đảng. Tháng Mười một 1904]. — [Резолюция конференции кавказских комитетов РСДРП — Тифлисского, Бакинского, Батумского и Имеретино-Мингрельского о созыве III съезда партии. Ноябрь 1904 г.]. — В листовке: Резолюции [конференции кавказских комитетов]. Б. м., тип. Союза, [1904]. 1 стр. (Кавказский союз РСДРП). — 84, 85, 88—89.

[*Nghị quyết của Hội nghị các Ban chấp hành miền Nam — những Ban chấp hành Ô-dét-xa, Ni-cô-lai-ép, È-ca-tê-ri-nô-xláp và Cục miền Nam của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga* về việc triệu tập Đại hội III của đảng. Tháng Chín 1904]. — Bản thảo<sup>1</sup>. — [Резолюция конференции южных комитетов — Одесского, Николаевского, Екатеринославского и Южного бюро ЦК РСДРП о созыве III съезда партии. Сентябрь 1904 г.]. Рукопись. — 85.

*Nghị quyết của Liên minh Crum.* — Резолюция Крымского союза. — «Искра», [Женева], 1905, № 97, 18 апреля, стр. 8, в отд.: Из партии. — 85.

[*Nghị quyết của nhóm công nhân nhà máy kim khí Xanh Rê-téc-bua]*. — [Резолюция группы рабочих Санкт-Петербургского металлического завода]. — «Вперед», Женева, 1905, № 14, 12 апреля (30 марта), стр. 6, в отд.: Из партии. — 39.

[*Nghị quyết của nhóm Khác-côp thuộc phái đa số về việc triệu tập Đại hội III của đảng*]. — [Резолюция Харьковской группы большинства о созыве III съезда партии]. — «Вперед», Женева, 1905, № 14, 12 апреля (30 марта), стр. 6, в отд.: Из партии. — 39, 84—86, 88—89.

<sup>1</sup> In lần đầu trong Văn tập Lê-nin, tiếng Nga, tập XV, 1930, tr. 218.

*Nghị quyết [được thông qua ngày 23 tháng Năm (5 tháng Sáu) 1905 tại Đại hội các nhà hoạt động hôi đồng địa phương và thành phố]. — Резолюция, [принятая 23 мая (5 июня) 1905 г. на съезде земских и городских деятелей]. — В листовке: Соединенное заседание земских и городских представителей. Б. м., [1905], стр. 4. — 326, 327 - 329, 330 - 331, 333, 336, 338.*

*«Người con của Tổ quốc», Xanh Pe-téc-bua. — «Сын Отечества», Спб. — 305 - 306.*

*«Người công dân», Xanh Pe-téc-bua. — «Гражданин», Спб., 1905, № 45, 9 июня, стр. 18—20. — 352.*

*«Người dân chủ - xã hội», [Gio-ne-vo]. — «Социал-Демократ», [Женева]. — 358.*

*«Người vô sản», Gio-ne-vo. — «Пролетарий», Женева. — 250, 298, 301, 344, 345, 366, 367.*

— 1905, № 1, 27 (14) мая, стр. 1—3. — 231 - 232, 233, 236, 239, 240, 241, 243, 244, 245, 246 - 247, 259, 300, 355, 437.

— 1905, № 2, 3 июня (21 мая), стр. 2—4. — 272.

— 1905, № 3, 9 июня (27 мая), стр. 1, 3—4. — 272, 308, 330.

— 1905, № 4, 17 (4) июня, стр. 1, 2—4. — 330, 365.

— 1905, № 7, 10 июля (27 июня), стр. 1—2. — 376.

*«Nhật ký người dân chủ - xã hội».* — «Дневник Социал-Демократа», [Женева], 1905, № 1, март, стр. 6—16. — 174.

*Những bước quanh co của một đường lối vững chắc. — Зигзаги твердого курса.* — «Искра», [Женева], 1905, № 92, 10 марта, стр. 2—5. — 40 - 41, 44, 45, 47, 48, 49 - 51.

*Những nghị quyết chủ yếu nhất [của Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga]. — Главнейшие резолюции [III съезда РСДРП]. — «Пролетарий», Женева, 1905, № 1, 27 (14) мая, стр. 1—3. — 232, 239, 240, 245, 246 - 247, 437.*

*Những nghị quyết chủ yếu nhất [của Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga]. — Главнейшие резолюции [III съезда РСДРП]. — В кн.: Извещение о III съезде Российской социал-демократической рабочей партии. С прилож. устава партии и главнейших резолюций, принятых III съездом. Изд. ЦК РСДРП. [Женева], кооп. тип., 1905, стр. 7—20. (РСДРП). — 214, 250, 340 - 343, 344, 345, 355.*

*Những nghị quyết chủ yếu nhất được thông qua tại Đại hội II Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. — Главнейшие резолюции, принятые на Втором съезде Российской соц.-дем. рабочей партии. — В кн.: Второй очередной съезд Росс. соц.-дем. рабочей партии. Полный текст протоколов. Изд. ЦК. Женева, тип. партии, [1904], стр. 12—18. (РСДРП). — 231.*

*[Những nghị quyết của Đại hội các luật sư toàn Nga ngày 28 - 30 tháng Ba (10 - 12 tháng Tư) 1905]. — [Резолюции Всероссийского съезда адвокатов 28—30 марта (10—12 апреля) 1905 г.]. — В листовке: Всероссийский союз адвокатов. [I съезд]. 28—30 марта 1905 г. [М., 1905], стр. 1—4. — 249.*

*Những nghị quyết của Đại hội [I] [Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga]. — Решения [I] съезда [РСДРП]. — В листовке: Манифест Российской социал-демократической рабочей партии. Б. м., тип. партии, [1898], стр. 2. — 231, 299.*

*Những nghị quyết của [Hội nghị các Ban chấp hành Cáp-ca-do] Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. — Труды [I конференции кавказских комитетов РСДРП. Листовка]. Б. м., тип. Союза, [1904]. 1 стр. (Кавказский союз РСДРП). — 84 - 85, 88 - 89.*

*[Những nghị quyết của Hội nghị các tổ chức dân chủ - xã hội ở nước ngoài. Tháng Sáu 1901]. — [Резолюции конференции заграничных социал-демократических организаций. Июнь 1901 г.]. — В кн.: Документы «объединительного» съезда. Изд. Лиги русской революционной социал-демократии. Женева, тип. Лиги, 1901, стр. 1—3. — 444.*

*Những nghị quyết được thông qua tại Hội nghị [I toàn Nga] của [các cán bộ đảng]. — Резолюции, принятые [первой общерусской] конференцией [партийных работников]. — В кн.: Первая общерусская конференция партийных работников. Отдельное приложение к № 100 «Искры», Женева, тип. партии, 1905, стр. 15—30. (РСДРП). — 340, 341, 355, 359 - 360, 365.*

*Những tài liệu của Đại hội «thông nhât».* — Документы «объединительного» съезда. Изд. Лиги русской революционной социал-демократии. Женева, тип. Лиги, 1901. IV, 11 стр. — 444.

\**Những vấn đề trước mắt.* — [Насущные вопросы]. Листок № 2. Б. м., [1905]. 4 стр. (РСДРП). Подпись: Бюро Комитетов Большинства. — 50.

[Những yêu sách về hiến pháp do cuộc họp của những đại biểu các thành phố và hội đồng địa phương đề ra ngày 15 và 16 (28 và 29) tháng Sáu 1905]. — [Конституционные требования, выработанные собранием представителей городов и земств 15 и 16 (28 и 29) июня 1905 г.]. — «Русские Ведомости», М., 1905, № 161, 17 июня, стр. 3, в отд.: Московские вести. — 392.

*Ni-cô-lai II (Rô-ma-nôp).* Lời phát biểu tại buổi tiếp đoàn đại biểu hội đồng địa phuong ngày 6 (18) tháng Sáu 1905. — Николай II (Романов). Речь на приеме земской делегации 6 (18) июня 1905 г. — xem Leroux, G. La réponse de l'empereur.

[Ni-ki-tin, A. N.] Báo cáo của A. N. Ni-ki-tin về việc nhà vua tiếp đoàn đại biểu các nhà hoạt động của hội đồng địa phuong và thành phố. — [Никишин, А. Н.] Доклад А. Н. Никитина о высочайшем приеме депутатации земских и городских деятелей. — «Наша Жизнь», Спб., 1905 № 116, 9 (22) июня, стр. 3. — 338.

[Nội quy của Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga]. — [Регламент III съезда РСДРП]. — В кн.: Третий очередной съезд Росс. соц.-дем. рабочей партии. Полный текст протоколов. Изд. ЦК. Женева, тип. партии, 1905, стр. 3—4. (РСДРП). — 130.

«Nước Nga», Xanh Pê-téc-bua. — «Русь», Спб. — 352.

— 1905, № 151, 8 (21) июня, стр. 2. — 352.

«Nước Nga cách mạng», [Си-đô-sa-la — Tôm-xcô — Gio-ne-vô]. — «Революционная Россия», [Куоккала — Томск — Женева]. — 63.

— [Женева], 1902, № 8, 25 июня, стр. 5—14. — 63.

— 1904, № 46, 5 мая, стр. 1—3. — 206.

Oóc-lôp-xki — Орловский — xem Vô-rôp-xki, V. V.

[Ôn-min-xki, M. X.] Ga-léc-ca và [Bô-gôda-nôp, A. A.] Ri-a-dô-vô. Những sự hiểu nhầm của chúng ta. — [Ольминский, М. С.] Галерка и [Богданов, А. А.] Рядовой. Наши недоразумения. Изд. авторов. Женева, кооп. тип., 1904. 91, 1 стр. (РСДРП). — 45.

Pác-vu-xo. Bữa tiệc đẫm máu. [Truyền đơn]. — Парвус. Кровавая трапеза. [Листовка]. Женева, тип. партии, [1905]. 2 стр. — 18, 407.

— [Gửi V. I. Lê-nin. Tháng Mười một 1904 - trước ngày 15 (28) tháng Hai 1905]. — [В. И. Ленину. Ноябрь 1904 — ранее 15 (28) февраля 1905 г.]. — «Вперед», Женева, 1905, № 8, 28 (15) февраля, стр. 3, в ст.: [Ольминский, М. С.] Разновидность оппортунизма. — 51.

— Kết quả và triển vọng. — Итоги и перспективы. — «Искра», [Женева], 1905, № 85, 27 января, стр. 2—4. — 18, 48, 50, 407.

— Không cần Nga hoàng, nhưng chính phủ phải là của công nhân. [Truyền đơn]. — Без царя, а правительство — рабочее. [Листовка]. [Женева], тип. партии, [1905]. 4 стр. — 18, 407.

— [Lời tựa cho cuốn sách: Tro-rôt-xki, N. Trước ngày 9 tháng Giêng]. — [Предисловие к книге: Троцкий, Н. До девятого января]. — В кн.: [Троцкий, Л. Д.] До девятого января. С предисл. Парвуса. Женева, тип. партии, 1905, стр. I—XIV. (РСДРП). Перед загл. авт.: Н. Троцкий. — 18—19, 21, 22, 33, 148, 149, 154, 407, 412.

[Pê-to-run-kê-vich, I. I. Lời phát biểu tại hội nghị hội đồng địa phuong tỉnh ở Tver ngày 7 (20) tháng Sáu 1905]. — [Петрункевич, И. И. Выступление в губернском земском собрании в Твери 7 (20) июня 1905 г.]. — «Русские Ведомости», М., 1905, № 155, 11 июня, стр. 2, в отд.: Внутренние известия, в ст.: Тверь, 8-го июня. — 449.

Phê-dô-rôp, M. P. Diễn văn trong buổi Nga hoàng tiếp đoàn đại biểu hội đồng địa phuong ngày 6 (19) tháng Sáu 1905. — Федоров, М. П. Речь во время приема царем земской делегации 6 (19) июня 1905 г. — xem Feodoroff, M. Adresses au tsar.

Phi-li-pôp — Филиппов — xem Ru-mi-an-tsép, P. P.

Phiên họp liên tịch của các nhà hoạt động hội đồng địa phuong và thành phố. [Truyền đơn]. — Соединенное заседание земских и городских деятелей. [Листовка]. Б. м., [1905]. 4 стр. — 326—328, 329—331, 332, 333, 336, 338.

Plê-kha-nôp, G. V. Đì riêng rẽ, cùng nhau đánh. — Плеханов, Г. В. Врозь идти, вместе бить. — «Искра», [Женева], 1905, № 87, 10 февраля, стр. 1—2. — 148.

— [Gửi ban biên tập báo «Tia lửa». Ngày 16 (29) tháng Năm 1905]. — [В редакцию «Искры». 16 (29) мая 1905 г.]. — «Искра», [Женева], 1905, № 101, 1 июня, стр. 8, в отд.: Из партии. — 342, 343.

*Plê-kha-nôp, G. V.* «Những người mu-gich nôi loạn». — Плеханов, Г. В. «Мужики бунтуют». — «Дневник Социал-Демократа», [Женева], 1905, № 1, март, стр. 6—16. — 173—174.

— [Thư gửi Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Ngày 9 (22) tháng Tư 1905]. Bản thảo. — [Письмо ЦК РСДРП. 9 (22) апреля 1905 г.]. Рукопись. — 85, 91, 92—93, 94.

— Về vấn đề cướp chính quyền. (Một bài nhô tra cùu lịch sử). — К вопросу о захвате власти. (Небольшая историческая справка). — «Искра», [Женева], 1905, № 96, 5 апреля, стр. 1—2. — 146, 149—150, 151—152, 153, 154—155, 157, 259, 260—261, 262—263, 264, 267—272, 427, 430, 431—434.

*Plê-kha-nôp, G. V.* — Плеханов, Г. В. — xem Lê-nin, V. I. và Plê-kha-nôp, G. V. Thư gửi các cán bộ biên tập cũ của tờ «Tia lửa» và cộng tác viên L. Đ. Tô-rôt-ksi.

[*Pô-to-rê-xôp, A. N.*] Xta-rô-ve. Nghị quyết về thái độ đối với phái tự do — [Потресов, А. Н.] Старовер. Резолюция об отношении к либералам — xem Về thái độ đối với phái tự do (của Xta-rô-ve).

[*Pô-xtô-lôp-ksi, Đ. X.*] Mi-khai-lôp. [Đề thao nghị quyết về vấn đề khởi nghĩa vũ trang, đọc tại Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga ngày 16 (29) tháng Tư 1905]. — [Постоловский, Д. С.] Михайлов. [Проект резолюции по вопросу о вооруженном восстании, зачитанный на III съезде РСДРП 16 (29) апреля 1905 г.]. — В кн.: Третий очередной съезд Росс. соц.-дем. рабочей партии. Полный текст протоколов. Изд. ЦК. Женева, тип. партии, 1905, стр. 141. (РСДРП). — 135—136.

[Quyết định của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga ngày 14 tháng Hai 1904]<sup>1</sup>. — [Постановление ЦК РСДРП от 14 февраля 1904 г.]. — 90, 91.

Quyết định của Hội đồng Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga ngày 7 tháng Hai 1905. — Постановление Совета РСДРП от 7 февраля 1905 г. — «Искра», [Женева], 1905, № 86, 3 февраля, стр. 8, в отд.: Из партии. — 90, 93.

<sup>1</sup> Không công bố. Nội dung được kè lại trong bài báo của V. I. Lê-nin «Thư ngỏ gửi đồng chí Plê-kha-nôp, chủ tịch Hội đồng Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga».

Quyết định của Hội đồng Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga ngày 10 tháng Ba 1905. — Постановление Совета РСДРП от 10 марта 1905 г. — xem Gửi các đại biểu tham dự đại hội do «Thường vụ các ban chấp hành của phái đa số» triệu tập.

Quyết định của Hội đồng Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga ngày 7 tháng Tư 1905. — Постановление Совета РСДРП от 7 апреля 1905 г. — xem Lời Hội đồng Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga.

[Quyết định của Hội đồng Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga về việc chỉ cho phép lấy tên đảng đế trên những cuốn sách nhỏ nào được xuất bản có sự ủy quyền của các tổ chức đảng]. — [Постановление Совета РСДРП о допустимости заголовка партии лишь на брошюрах, издаваемых по поручению партийных организаций]. — «Искра», [Женева], 1904, № 73, 1 сентября, стр. 8, в отд.: Из партии. — 19.

Quyết nghị của Hội đồng Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga ngày 8 tháng Ba 1905. — Постановление Совета РСДРП от 8 марта 1905 г. — «Искра», [Женева], 1905, № 89, 24 февраля, стр. 8, в отд.: Из партии. — 74, 85, 90, 106, 108, 125.

[Ra-bô-tsi]. Công nhân và trí thức trong các tổ chức của chúng ta. — [Рабочий]. Рабочие и интеллигенты в наших организациях. С предисл. П. Б. Аксельрода. Изд. РСДРП. Женева, тип. партии, 1904. 56 стр. (РСДРП). — 44, 133, 183.

— Những lãnh tụ mới xuất hiện của phong trào dân chủ - xã hội Nga. — Новоявленные вожди российской социал-демократии. — «Искра», [Женева], 1905, № 86, 3 февраля. Отдельное приложение к № 86 «Искры». Вопросы партийной жизни, стр. 1—2. Подпись: Tot же рабочий. — 44.

Ri-a-đô-vô — Рядовой — xem Bô-gđa-nôp, A. A.

[Rô-ma-nôp, N. V.] Lê-xcôp. [Đề thao nghị quyết về thái độ đối với chính sách của chính phủ trong đêm trước cách mạng, được đưa ra tại Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga ngày 18 tháng Tư (1 tháng Năm) 1905]. — [Романов, Н. В.] Лесков. [Проект резолюции об отношении к политике правительства накануне переворота, внесенный на III съезде РСДРП 18 апреля (1 мая) 1905 г.]. — В кн.: Третий очередной съезд Росс. соц.-дем. рабочей партии. Полный текст протоколов. Изд. ЦК. Женева, тип. партии, 1905, стр. 151—152. (РСДРП). — 142.

[Rô-ma-nôp, N. V.] Lê-xcôp và những người khác. [Đề thảo nghị quyết (bồ sung)...] — [Романов, Н. В.] Лесков и др. [Проект резолюции (дополнительной)...] — xem Đề thảo nghị quyết (bồ sung).

[Ru-mi-an-txép, P. P.] Phi-li-pôp. [Đề thảo nghị quyết về thái độ đối với chính sách của chính phủ trong đêm trước cách mạng, được đưa ra tại Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga ngày 16 (29) tháng Tư 1905]. — [Румянцев, П. П.] Филиппов. [Проект резолюции об отношении к политике правительства накануне переворота, внесенный на III съезде РСДРП 16 (29) апреля 1905 г.]. — В кн.: Третий очередной съезд Росс. соц.-дем. рабочей партии. Полный текст протоколов. Изд. ЦК. Женева, тип. партии, 1905, стр. 146. (РСДРП). — 141, 142, 425.

— Phi-li-pôp. Đề thảo nghị quyết về vấn đề hoạt động chính trị công khai của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga — Филиппов. Проект резолюции по вопросу об открытом политическом выступлении РСДРП — xem [Ru-mi-an-tsép, P. P.] Phi-li-pôp. Đề thảo nghị quyết về thái độ đối với chính sách của chính phủ trong đêm trước cách mạng.

— Smit. [Đề thảo nghị quyết [không thuộc vào loại được công bố] về bộ phận ly khai khỏi đảng, được đưa ra tại Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga ngày 23 tháng Tư (6 tháng Năm) 1905]. Bản thảo<sup>1</sup>. — Шмидт. [Проект резолюции, [не подлежащий опубликованию] об отколовшейся части партии, внесенный на III съезде РСДРП 23 апреля (6 мая) 1905 г.]. Рукопись. — 199.

Sa-khôp, N. [Ma-li-nin, N. I.] Đấu tranh cho đại hội. (Tập tài liệu). — Шахов, Н. [Малинин, Н. И.] Борьба за съезд. (Собрание документов). Женева, кооп. тип., 1904. 111 стр. (РСДРП). — 71, 75, 84 - 85, 88 - 89, 127, 244.

Sêch-xpia, U. Giác mộng đêm hè. — Шекспир, В. Сон в летнюю ночь. — 411.

<sup>1</sup> Công bô lần đầu trong cuốn sách: Đại hội III thường kỳ của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Toàn văn các bản bàn. Do M. N. Li-a-dôp viết lời tựa và biên tập. Mát-xco-va, Nhà xuất bản quốc gia, tiếng Nga, 1924, tr. 407. (Ban nghiên cứu lịch sử đảng. Tiêu ban nghiên cứu lịch sử Cách mạng tháng Mười và Đảng cộng sản (b) Nga).

Smit — Шмидт — xem Ru-mi-an-txép, P. P.

«Sự nghiệp công nhân», Gio-ne-vô. — «Рабочее Дело», Женева. — 49, 146.

— 1901, № 10, сентябрь. 136, 46 стр. — 49, 303.

Tập biên bản Đại hội II thường kỳ của Đồng minh dân chủ - xã hội cách mạng Nga ở nước ngoài. — Протоколы 2-го очередного съезда Заграниценной лиги русской революционной соц.-демократии. Под ред. И. Лесенко и Ф. Дана. Изд. Заграниценной лиги русской революц. социал-демократии. [Женева, 1903]. VIII, 136 стр. (РСДРП). — 187, 444.

Tập biên bản phiên họp thứ hai của Hội đồng Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. — Кып họp thứ ba. [Ngày 5 (18) tháng Sáu 1904]. Bản thảo<sup>1</sup>. — Протоколы второго заседания Совета РСДРП. Третья сессия. [5 (18) июня 1904 г.]. Рукопись. — 105, 107, 125, 126, 127.

«Tập sắc lệnh và chỉ thị của chính phủ do Pháp viện tối cao xuất bản». — «Собрание узаконений и распоряжений правительства, издаваемое при правительствующим Сенате», Спб., 1886, № 67, 11 июля, стр. 1355—1372. — 57, 58.

\* Thắng lợi đầu tiên của cách mạng. Hồi các công dân, công nhân và nông dân Nga! [Truyền đơn. Gio-ne-vô, 1905]. — Первая победа революции. Российские граждане, рабочие и крестьяне! [Листовка. Женева, 1905]. 2 стр. (РСДРП). Подпись: Редакция «Искры». — 451, 452.

Thông báo của báo «Tia lúa» về việc các tổ chức men-sê-vich thông qua bản Tuyên bố thắng Bảy của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga — Извещение «Искры» о принятии меньшевистскими организациями Июльской декларации ЦК РСДРП — xem Gửi toàn thể đảng viên.

[Thông báo về Hội nghị các nhà hoạt động hôi đồng địa phương ngày 24 và 26 tháng Hai (9 và 11 tháng Ba) 1905]. — [Сообщение о совещании земских деятелей 24 и 26 февраля (9 и 11 марта) 1905 г.]. — «Русские Ведомости», М., 1905, № 58, 2 марта, стр. 3, в отд.: Московские вести. — 52.

<sup>1</sup> In lần đầu trong Văn tập Lê-nin, tiếng Nga, tập XV, 1930, tr. 62 - 84.

*Thông cáo về việc triệu tập Đại hội III của đảng.* — Извещение о со-  
зысе третьего партийного съезда. — «Вперед», Женева, 1905,  
№ 8, 28 (15) февраля, стр. 1. — 4г, 44, 47, 166.

*Thông cáo về Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga.* —  
Извещение о III съезде Российской социал-демократической ра-  
бочей партии. С предисл. ред. ЦО партии и с прил. партийного  
устава и важнейших резолюций III съезда. [Лондон], изд. ЦК  
РСДРП, [1905]. III, 27 стр. На еврейском яз. — 298, 300 - 301.

\* *Thông cáo về Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga.* —  
Извещение о III съезде Российской социал-демократической ра-  
бочей партии. С прилож. устава партии и главнейших резолюций,  
принятых III съездом. Изд. ЦК РСДРП. Женева, кооп. тип.,  
1905. 20 стр. (РСДРП). — 214, 250, 298, 300, 340 - 343, 344,  
345, 347, 349 - 350, 354, 355, 360, 361, 365, 373, 380, 449.

«Thời đại chúng ta», Xanh Pê-téc-bua. — «Наши Дни», Спб. — 305.

«Thời mới», Xanh Pê-téc-bua. — «Новое Время», Спб. — 43, 45.

— 1905, № 10 490, 18 (31) мая, стр. 3; № 10 491, 19 мая (1 июня),  
стр. 3. — 284.

*Thư của Ban chấp hành đảng bộ Tve [Đảng công nhân dân chủ - xã hội  
Nga]. Gửi ban biên tập Cơ quan ngôn luận trung ương.* —  
Письмо Тверского комитета [РСДРП]. В редакцию ЦО. —  
«Искра», [Женева], 1904, № 60, 25 февраля, стр. 8, в отд.: Из  
партии. — 18.

*Thư của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội  
Nga gửi Đồng minh dân chủ - xã hội cách mạng Nga ở nước ngoài —  
Письмо ЦК РСДРП Заграничной лиге русской революционной  
социал-демократии — xem Lê-nin, V. I. Gửi Đồng minh ở nước  
ngoài.*

[*Thư của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội  
Nga gửi Hội đồng đảng để nghị triệu tập ngay tức phiên họp  
của Hội đồng.*] Ngày 4 (17) tháng Tư 1905]. Bản thảo. — [Письмо  
ЦК РСДРП в Совет партии с просьбой о назначении заседания  
Совета немедленно. 4 (17) апреля 1905 г.]. Рукопись. — 84, 9г.

[*Thư của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội  
Nga gửi Hội đồng đảng và ban biên tập báo «Tia lúa» về việc quyết  
định cử [Cra-xin, L. B.] I-o-gan-xen và [Li-u-bi-môp, A. I.] Va-*

*lê-ri-an làm đại diện của Ban chấp hành trung ương ở nước ngoài.*  
[Ngày 4 (17) tháng Tư 1905]. Bản thảo. — [Письмо ЦК РСДРП]  
в Совет партии и редакцию «Искры» с уведомлением о назна-  
чении представителями ЦК за границей [Красина Л. Б.]  
Ногансена и [Любимова, А. И.] Валерьяна. [4 (17) апреля  
1905 г.]. Рукопись. — 84.

[*Thư của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội  
Nga] gửi tiêu ban kỹ thuật và tiêu ban phát hành của báo «Tia lúa»,  
Cơ quan ngôn luận trung ương cũ.*] [Ngày 20 tháng Năm 1905].  
Bản thảo — [Письмо ЦК РСДРП] в техническую комиссию и экспе-  
дицию бывшего ЦО «Искры». [20 мая 1905 г.]. Рукопись. — 354.

*Thư của Ban chấp hành trung ương gửi đồng chí Xta-rô-ve.* [Ngày  
12 (25) tháng Mười một 1903]. — Письмо ЦК к тов. Староверу.  
[12 (25) ноября 1903 г.]. — В кн.: [Воровский, В. В.] Коммен-  
тариий к протоколам Второго съезда Заграпичной лиги русс.  
революционной социал-демократии. Женева, тип. партии, 1904,  
стр. 26—28. (РСДРП). — 243.

*Thư của Hội liên hiệp nông dân của Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng  
gửi toàn thể các cán bộ của chủ nghĩa xã hội cách mạng ở nước Nga.*  
— От крестьянского союза партии социалистов-революционеров  
ко всем работникам революционного социализма в России. — «Ре-  
волюционная Россия», [Женева], 1902, № 8, 25 июня, стр. 5—  
14. — 63.

*Thư gửi các tổ chức đảng.* [Bức thư đầu tiên]. [Truyền đơn]. —  
Письмо к партийным организациям. [Письмо 1-е]. [Листовка].  
Б. м., [ноябрь 1904]. 4 стр. (Только для членов партии). — 33,  
5г, 44г.

[*Thư gửi chủ tịch Hội đồng Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga [đồng  
chí Plê-kha-nôp] đề nghị án định phiên họp của Hội đồng chậm nhất  
là ngày 10 (23) tháng Tư 1905.*] Ngày 7 (20) tháng Tư 1905]. —  
Bản thảo — [Письмо] председателю Совета РСДРП [тov. Плеха-  
нову с просьбой о назначении заседания Совета не позднее 10 (23)  
апреля 1905 г.]. [7 (20) апреля 1905 г.]. Рукопись. — 84.

*Thư ngắn giải thích [đạo luật nhà nước cơ bản của Đế quốc Nga. Dự  
thảo hiến pháp Nga do một nhóm hội viên «Hội liên hiệp giải  
phóng» thảo ra].* — Объяснительная записка [к основному  
государственному закону Российской империи. Проект русской

конституции, выработанный группой членов «Союза освобождения». — В кн.: Основной государственный закон Российской империи. Проект русской конституции, выработанный группой членов «Союза освобождения». Paris, Société nouvelle de librairie et d'édition, 1905, стр. 45—76. (Изд. ред. «Освобождения»). — 222—229.

«*Tia lîra*» (cũ, của Lê-nin), — [Lai-pxich — Muyn-khen — Luân-dôn — Gio-ne-vơ]. — «Искра» (старая, ленинская), [Лейпциг — Мюнхен — Лондон — Женева]. — 40, 44—45, 48, 49, 243, 444.

«*Tia lîra*» (mới, của bọn men-sê-vich), [Gio-ne-vơ]. — «Искра» (новая, меньшевистская), [Женева]. — 5, 9, 13, 17, 20—21, 27, 40, 45, 46, 48, 49, 85, 86, 88, 90, 91, 92, 93, 100, 109, 158, 160, 186, 187, 202, 203, 243, 250, 259, 261, 268, 273, 277, 278, 279, 280—281, 358, 363—364, 410, 412, 430, 431, 433, 444, 452.

\* «*Tia lîra*», [Muyn-khen]. — «Искра», [Мюнхен], 1901, № 3, апрель, стр. 1—2. — 416.

- [Женева], 1903, № 54, 1 декабря, стр. 1—2. — 416.
- 1903, № 55, 15 декабря, стр. 2—5, 10. — 42, 226.
- 1904, № 57, 15 января, стр. 2—4. — 226.
- 1904, № 60, 25 февраля, стр. 8. — 19.
- 1904, № 62, 15 марта, стр. 1—2. — 113.
- 1904, № 66, 15 мая, стр. 2—4. — 241.
- 1904, № 69, 10 июля, стр. 2—7. — 18—19, 357, 365.
- 1904, № 70, 25 июля. Приложение к № 70 «Искры», стр. 3. — 84—85, 88—89.
- 1904, № 72, 25 августа, стр. 9—10. — 75, 127.
- 1904, № 73, 1 сентября, стр. 8. — 18.
- 1905, № 83, 7 января, стр. 5—6. — 72, 444.
- 1905, № 84, 18 января, стр. 8. — 4.
- 1905, № 85, 27 января, стр. 1—2, 2—4. — 17, 47—48, 49, 407.

- 1905, № 86, 3 февраля, стр. 8. — 90.
- 1905, № 86, 3 февраля. Отдельное приложение к № 86 «Искры», стр. 1—2. — 43.
- 1905, № 87, 10 февраля, стр. 1—2, 4. — 148, 407.
- 1905, № 89, 24 февраля, стр. 8. — 74, 85, 90, 106, 108, 125.
- 1905, № 91, 6 марта, стр. 3. — 90, 92—93.
- 1905, № 92, 10 марта, стр. 2—5. — 40—41, 44, 45, 46—47, 48, 49—50.
- 1905, № 93, 17 марта, стр. 2—5. — 13, 24, 27, 28, 34, 35, 155—156, 158, 159, 160, 161, 272, 276, 409, 410, 412, 427, 431, 434.
- 1905, № 94, 25 марта, стр. 6. — 100—101.
- 1905, № 95, 31 марта, стр. 2—6, 7—8. — 75, 76, 85, 89, 92—94, 109, 115, 157.
- 1905, № 96, 5 апреля, стр. 1—2, 6. — 84—85, 88—89, 146, 149—150, 151—152, 153, 154—156, 157, 259, 260—261, 262—263, 264, 267, 272, 427, 429, 430—434.
- 1905, № 97, 18 апреля, стр. 8. — 85.
- 1905, № 100, 15 мая, стр. 1—2, 8. — 355, 395.
- 1905, № 101, 1 июня, стр. 8. — 342, 343.
- «*Tiễn lên*», Gio-ne-vơ. — «Вперед», Женева. — 33, 39, 40, 42, 44, 47, 49, 51, 99, 147, 156, 157, 202, 203, 205, 237, 259, 260, 270—271, 273, 410, 427, 430, 433, 445.
- 1905, № 2, 14 (1) января, стр. 1, 2—3, 4. — 44, 84—86, 88—89, 195, 282, 393.
- 1905, № 3, 24 (11) января, стр. 4. — 84—86, 88—89.
- 1905, № 7, 21 (8) февраля, стр. 1. — 202, 313.
- 1905, № 8, 28 (15) февраля, стр. 1, 2—3. — 41, 44, 47, 50, 166.
- 1905, № 9, 8 марта (23 февраля), стр. 1—2. — 47, 48.

- «Tiền lén», Gio-ne-vơ. — «Вперед», Женева. — 1905, № 11, 23 (10 марта, стр. 1, 6. — 84 - 86, 88 - 89, 171 - 176.
- 1905 № 12, 29 (16) марта, стр. 1—2. — 62.
- 1905, № 13, 5 апреля (23 марта), стр. 1, 2—4, 5—6. — 24, 39, 73, 75, 76, 78, 101, 120, 121, 146 - 148, 149, 153, 154, 186 - 189, 259 - 262, 263, 269 - 270, 271.
- 1905, № 14, 12 апреля (30 марта), стр. 1—4, 6. — 13, 24, 39, 84 - 86, 88, 124, 146, 147, 149, 153, 154, 259 - 262, 264, 268 - 270, 271, 431.
- 1905, № 15, 20 (7) апреля, стр. 1—2, 6. — 56, 174.
- 1905, № 15, 20 (7) апреля. Отдельное приложение к № 15 «Вперед». К третьему съезду, стр. 8—12. — 121.
- 1905, № 18, 18 (5) мая, стр. 1—2. — 251, 288.
- «Tin tức Mát-xcơ-va». — «Московские Ведомости», 1905, № 61, 3(16) марта, стр. 1—2. — 52.
- «Tin tức nước Nga», Mát-xcơ-va. — «Русские Ведомости», М. — 306.
- 1905, № 58, 2 марта, стр. 3. — 52 - 54, 55 - 56, 59, 60 - 61, 414 - 417.
- 1905, № 155, 11 июня, стр. 2. — 449.
- 1905, № 156, 12 июня, стр. 1. — 449.
- 1905, № 161, 17 июня, стр. 3. — 392.
- «Tin tức và báo của Sở giao dịch», Xanh Pê-téc-bua. — «Новости и Биржевая Газета», Спб., 1905, № 87, 18 (5) апреля. — 288.
- Tờ chíc của đảng quân chủ. — Организация монархической партии. — «Московские Ведомости», 1905, № 61, 3 (16) марта, стр. 1—2. — 52.
- Tối hậu thư của Ban chấp hành trung ương — Ультиматум ЦК — xem Thư của Ban chấp hành trung ương gửi đồng chí Xta-rô-ve.
- Tờ-rôt-xki, L. Đ. Đại hội II Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Báo cáo của đoàn đại biểu Xi-bi-ri. — Троцкий, Л. Д. Второй съезд Росс. соц.-дем. рабочей партии. Отчет Сибирской делегации. Женева, 1903. 36 стр. — 18,

- Nhữnг nhiệm vụ chính trị của chúng ta. (Nhữnг vấn đề sách lược và tò chíc). — Наши политические задачи. (Тактические и организационные вопросы). Изд. РСДРП. Женева, тип. партии, 1904. XI, 107 стр. Перед загл. авт.: Н. Троцкий. — 18, 444.
- Trước ngày 9 tháng Giêng. — До девятого января. С предисл. Парвуса. Женева, тип. партии, 1905. XIV, 64 стр. (РСДРП). Перед загл. авт.: Н. Троцкий. — 18 - 20, 21, 22, 33, 148, 153 - 154, 407, 412.
- Tor-ru-bè-txo-côi, X. N. Diễn văn trong buổi Nga hoàng tiếp đoàn đại biểu hội đồng địa phuông ngày 6 (19) tháng Sáu 1905. — Трубецкой, С. Н. Речь во время приема царем земской делегации 6 (19) июня 1905 г. — xem Troubetzkoi, S. Adresses au tsar.
- Truyền đơn nói về khởi nghĩa — Листок о восстании — xem Nhữnг vấn đề trước mắt.
- Tuyên bố của Ban chấp hành trung ương. [Tuyên bố tháng Bảy của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. 1904]. — Заявление Центрального Комитета. [Июльская декларация ЦК РСДРП. 1904 г.]. — В кн.: Шахов, Н. [Малинин, Н. И.] Борьба за съезд. (Собрание документов). Женева, кооп. тип., 1904, стр. 90, 93. (РСДРП). — 75, 127.
- Tuyên bố của Ban chấp hành trung ương. [Tuyên bố tháng Bảy của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. 1904]. — Заявление Центрального Комитета. [Июльская декларация ЦК РСДРП. 1904 г.]. — «Искра», [Женева], 1904, № 72, 25 августа, стр. 9, в отд.: Из партии. — 75, 127.
- [Tuyên bố của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga]. — [Заявление Центрального Комитета РСДРП]. — В кн.: [Воровский, В. В.] Орловский. Совет против партии. № 11. Изд-во соц.-дем. партийной литературы В. Бонч-Бруевича и Н. Ленина. Женева, кооп. тип., 1904, стр. 30. (РСДРП). — 72 - 73.
- Tuyên bố của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Ngày 4 (17) tháng Ba 1905. — Заявление ЦК РСДРП. 4 (17) марта 1905 г. — xem Gửi toàn đảng. Lời kêu gọi của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Ngày 4 (17) tháng Ba 1905.

*Tuyên bố của các đại diện Ban chấp hành trung ương trong Hội đồng đảng*  
— Заявление представителей ЦК в Совете — xem Lê-nin, V. I. Ý  
kiến đặc biệt của các đại diện Ban chấp hành trung ương đưa  
ra ngày 17 (30) tháng Giêng 1904 tại phiên họp của Hội đồng  
Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga.

*Tuyên bố của Liên minh Xi-bi-ri.* [Tháng Năm 1904]. — Заявление  
Сибирского союза. [Май 1904 г.]. — «Искра», [Женева], 1904,  
№ 70, 25 июля. Приложение к № 70 «Искры», стр. 3, в отд.:  
Из партии. — 84 - 85, 88 - 89.

[*Tuyên bố của 17 người tham dự đại hội về sự cần thiết phải tuân thủ  
chính xác nội quy, được đưa ra tại Đại hội III của Đảng công nhân  
dân chủ - xã hội Nga ngày 19 tháng Tư (2 tháng Năm) 1905.*] —  
[Заявление 17 участников съезда о необходимости точного соблю-  
дения регламента,несенное на III съезде РСДРП 19 апреля  
(2 мая) 1905 г.]. — В кн.: Третий очередной съезд Росс. соц.-дем.  
рабочей партии. Полный текст протоколов. Изд. ЦК. Женева,  
тип. партии, 1905, стр. 190. (РСДРП). — 171.

*Tuyên bố của phái Mác-tôp.* [Ngày 25 - 26 tháng Chín (ngày 8 - 9  
tháng Mười) 1903]. Bản thảo<sup>1</sup>. — Заявление марксцев. [25-26  
сентября (8-9 октября) 1903 г.]. Подписи: Зас. [улич] и др.  
Рукопись. — 444.

[*Tuyên bố của phái thiểu số về việc chấm dứt sự tồn tại biệt lập trong  
đảng.*] — [Заявление — меньшинства о прекращении обособленного  
существования в партии]. — «Искра», [Женева], 1905, № 83,  
7 января, стр. 5—6, в отд.: Из партии. — 72, 445.

*Tuyên bố gửi đại hội do «Ban tổ chức» triệu tập.* — Заявление съезду,  
созванному «Орг. комитетом». — В кн.: Первая общерус-  
ская конференция партийных работников. Отдельное прило-  
жение к № 100 «Искры». Женева, тип. партии, 1905,  
стр. 7—14. (РСДРП). — 237 - 238, 438.

*Tuyên bố của tàu «Pô-tem-kin» gửi các lãnh sự — Прокламация «По-  
тёмкина», переданная консулам — xem A toutes les puissances  
de l'Europe.*

<sup>1</sup> In lần đầu trong Văn tập Lê-nin, tiếng Nga, tập VI, 1927, tr. 303.

*Tuyên bố tháng Bảy của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân  
chủ - xã hội Nga. 1904. — Июльская декларация ЦК РСДРП.*  
1904 г. — xem Tuyên bố của Ban chấp hành trung ương.

[*Tuyên bố về việc xuất bản cuốn sách nhỏ của A. Mác-tôp «Hai nền  
chuyên chính».*] — [Объявление о выходе брошюры А. Мартынова  
«Две диктатуры»]. — «Искра», [Женева], 1905, № 84, 18 января,  
стр. 8, в отд.: Из партии. — 5.

*Tuyên ngôn của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga.* [Truyền đơn]. —  
Манифест Российской социал-демократической рабочей партии.  
[Листовка]. Б. м., тип. партии, [1898]. 2 стр. — 231, 299.

V. X. — B. C. — xem Xê-véc-txép, V. (Phi-la-tôp, V. V.).

*Về công tác trong nông dân.* [Nghị quyết của Hội nghị I toàn Nga của  
các cán bộ đảng]. — О работе среди крестьян. [Резолюция первой  
общерусской конференции партийных работников]. — В кн.:  
Первая общерусская конференция партийных работников.  
Отдельное приложение к № 100 «Искры». Женева, тип. партии,  
1905, стр. 21—23. (РСДРП). — 364 - 365.

*Về đấu tranh kinh tế.* [Nghị quyết của Hội nghị I toàn Nga của các cán bộ  
đảng]. — Об экономической борьбе. [Резолюция первой общерус-  
ской конференции партийных работников]. — Там же,  
стр. 19—20. — 364.

*Về khởi nghĩa vũ trang.* [Nghị quyết của Hội nghị I toàn Nga của các  
cán bộ đảng]. — О вооруженном восстании. [Резолюция первой  
общерусской конференции партийных работников]. — Там же,  
стр. 18—19. — 360 - 361, 364, 449, 452.

*Về quan hệ giữa hai bộ phận của đảng.* [Nghị quyết của Hội nghị I  
tổn Nga của các cán bộ đảng]. — Об отношениях между двумя  
частями партии. [Резолюция первой общерусской конференции  
партийных работников]. — Там же, стр. 27—28. — 438.

*Về sách báo đảng.* [Nghị quyết của Hội nghị I toàn Nga của các cán  
bộ đảng]. — О партийной литературе. [Резолюция первой  
общерусской конференции партийных работников]. — Там же,  
стр. 26—27. — 358 - 360.

*Về thái độ đối với các đảng cách mạng và các đảng đối lập khác.* [Nghị  
quyết của Hội nghị I toàn Nga của các cán bộ đảng]. —  
Об отношениях к другим революционным и оппозиционным пар-

тия. [Резолюция первой общерусской конференции партийных работников]. — Там же, стр. 25—26. — 364—365.

*Về thái độ đối với phái tự do (của Xta-rô-ve).* [Những nghị quyết chủ yếu nhất được thông qua tại Đại hội II Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga]. — Об отношении к либералам (Старовера). [Главнейшие резолюции, принятые на Втором съезде РСДРП]. — В кн.: Второй очередной съезд Росс. соц.-дем. рабочей партии. Полный текст протоколов. Изд. ЦК. Женева, тип. партии, [1904], стр. 13—14, 357. (РСДРП). — 364—365.

*Về vị trí của phái Bun ở trong đảng.* [Những nghị quyết chủ yếu nhất được thông qua tại Đại hội II Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga]. — О месте Бунда в партии. [Главнейшие резолюции, принятые на Втором съезде РСДРП]. — Там же, стр. 12, 62. — 299—300.

*Về việc giành chính quyền và việc tham gia chính phủ lâm thời.* [Nghị quyết của Hội nghị I toàn Nga của các cán bộ đảng]. — О завоевании власти и участии во временном правительстве. [Резолюция первой общерусской конференции партийных работников]. — В кн.: Первая общерусская конференция партийных работников. Отдельное приложение к № 100 «Искры». Женева, тип. партии, 1905, стр. 23—24. (РСДРП). — 362—364, 449, 452.

*Về việc phái Bun rút ra khỏi Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga.* [Nghị quyết được thông qua tại Đại hội II Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga ngày 10 (23) tháng Tám 1903]. — О выходе Бунда из РСДРП. [Резолюция, принятая на II съезде РСДРП 10 (23) августа 1903 г.]. — В кн.: Второй очередной съезд Росс. соц.-дем. рабочей партии. Полный текст протоколов. Изд. ЦК. Женева, тип. партии, [1904], стр. 355. (РСДРП). — 299—300.

[*Về việc xuất bản cuốn sách nhỏ của A. Mác-tur-nôp «Hai nền chuyen chính».*] — О выходе в свет брошюры А. Мартинова «Две диктатуры». — «Освобождение», Париж, 1905, № 66, 25 (12) февраля, стр. [2, обл.], в отд.: Библиографический листок «Освобождения». — 227.

[*Vít-te, X. I-u.*] Chè dô chuyêñ chè và hôi đồng địa phuong. Bản điều trần mật của bộ trưởng Bộ tài chính X. I-u. Vít-te (1899). — [Витте, С. Ю.] Самодержавие и земство. Конфиденциальная записка министра финансов статс-секретаря С. Ю. Витте (1899 г.).

С предисл. и примеч. Р. Н. С. Печ. «Зарей». Stuttgart, Dietz, 1901. XLIV, 212 стр. — 293, 303, 304.

[*Vô-tôp-xki, V. V.*] Bình luận tập biên bản Đại hội II Đồng minh dân chủ - xã hội cách mạng Nga ở nước ngoài. — [Воровский, В. В.] Комментарий к протоколам Второго съезда Заграничной лиги русс. революционной социал-демократии. Женева, тип. партии, 1904. 40 стр. (РСДРП). — 243.

— [*Dự thảo nghị quyết về thái độ đối với các tổ chức dân chủ - xã hội của các dân tộc khác trong nước Nga, đọc tại Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga ngày 21 tháng Tư (6 tháng Năm) 1905.*] [Проект резолюции об отношении к национальным с.-д. организациям, зачитанный на III съезде РСДРП 21 апреля (6 мая) 1905 г.]. — В кн.: Третий очередной съезд Росс. соц.-дем. рабочей партии. Полный текст протоколов. Изд. ЦК. Женева, тип. партии, 1905, стр. 327. (РСДРП). — 200.

*Hội đồng chống đảng.* — Совет против партии. № 11. Изд-во соц.-дем. партийной литературы В. Бонч-Бруевича и Н. Ленина. Женева, кооп. тип., 1904. 47 стр. (РСДРП). — 18, 46, 72, 84—86, 88—89, 126, 127—128.

[*Ocs-lôp-xki.*] [Những điểm sửa đổi bản dự thảo nghị quyết của [Rumi-an-txép, I. I.] Phi-líp-pôp về thái độ đối với chính sách của chính phủ ngay trước cách mạng, đọc tại Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga ngày 18 tháng Tư (1 tháng Năm) 1905]. — Орловский. [Поправки к проекту резолюции [Румянцева, И. И.] Филиппова по вопросу об отношении к политике правительства накануне переворота, зачитанные на III съезде РСДРП 18 апреля (1 мая) 1905 г.]. — В кн.: Третий очередной съезд Росс. соц.-дем. рабочей партии. Полный текст протоколов. Изд. ЦК. Женева, тип. партии, 1905, стр. 157. (РСДРП). — 142.

*Või-nôp* — Воинов — xem Lu-na-tsác-xki, A. V.

*Xan-tur-côp - Sê-đrin,* M. E. Đĩa chủ hung bạo. — Салтыков-Щедрин, М. Е. Дикий помещик. — 8г.

*Xéc-van-te-xo, Mi-ghen.* Đôn - Ki-sôt. — Серванте, Мигель. Дон-Кихот. — 145.

[*Xê-véc-txép, V. (Phi-la-tôp, V. V.)*] Áp dụng chiến thuật và khoa học công sự vào cuộc khởi nghĩa nhân dân. — [Северцов, В.

- Филатов, В. В.)] Приложение тактики и фортификации к народному восстанию. Изд. ЦК РСДРП. Женева, тип. партии, 1905. 45 стр. — 124.
- [Xê-véc-txép, V. (Phi-la tōp, V. V.)] Bản vè vấn đề xây dựng chiến lũy — [Северцов, В. (Филатов, В. В.)] К вопросу о постройке баррикад — «Вперед», Женева, 1905, № 14, 12 апреля (30 марта), стр. 1—2. Подпись: В. С. — 124.
  - [Thư gửi Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga và dự thảo điều lệ Tổ chức chiến đấu của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga]. — Bản thảo<sup>1</sup>. — [Письмо III съезду РСДРП и проект устава Богоицкой организации РСДРП]. Рукопись. — 124.
  - [Thư gửi V. I. Lê-nin để nghị cho tham dự Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Khoảng từ ngày 25 đến 30 tháng Ba (7 đến 12 tháng Tư) 1905]. — Bản thảo<sup>1</sup>. — [Письмо В. И. Ленину с просьбой допустить на III съезд РСДРП. Между 25 и 30 марта (7 и 12 апреля) 1905 г.]. Рукопись. — 123 - 124.

Xta-rô-ve — Старовер — xem Pô-to-rê-kôp, A. N.

Xto-ru-vê, P. B. Bản vè chương trình của Hội liên hiệp giải phóng. — Струве, П. Б. К программе Союза освобождения. — «Освобождение», Париж, 1905, № 69—70, 20 (7) мая, стр. 307—308. Подпись: П. С. — 288, 289, 290 - 291, 293, 295 - 296, 304, 329 - 330, 357, 442, 443.

- Đảng dân chủ và chương trình của nó. — Демократическая партия и ее программа. — «Освобождение», Париж, 1905, № 67, 18 (5) марта, стр. 278—279. — 4, 329 - 330.
- Làm thế nào để hiều được mình? Trả lời tác giả bức thư «Làm thế nào để khỏi hoang mang?». — Как найти себя? Ответ автору письма «Как не потерять себя?». — «Освобождение», Париж, 1905, № 71, 31 (18) мая, стр. 337—343. — 330, 361, 449.
- Lời tựa [cho cuốn sách của X. I-u. Vit-te: «Chè độ chuyên chè và hôi đồng địa phương»]. — Предисловие [к книге С. Ю. Витте: «Самодержавие и земство»]. — В кн.: [Витте, С. Ю.] Самодержавие и земство. Конфиденциальная записка министра финансов

<sup>1</sup> Công bố lần đầu trong cuốn sách: Đảng trong cách mạng 1905. Các tài liệu để viết lịch sử đảng năm 1905. Mát-xcô-va, tiếng Nga, 1934, tr. 321 - 322, 322 - 324.

стата-секретаря С. Ю. Витте. (1899 г.) С предисл. и примеч. Р. Н. С. Печ. «Зарей». Stuttgart, Dietz, 1901, стр. V—XLIV. Подпись: Р. Н. С. — 293, 303, 304.

- Lời tựa của tổng biên tập tờ «Giải phóng» [cho cuốn sách: «Đạo luật nhà nước cơ bản của Đế quốc Nga. Dự thảo hiến pháp Nga, do một nhóm hội viên «Hội liên hiệp giải phóng thảo ra】]. — Предисловие редактора «Освобождения» [к книге: «Основной государственный закон Российской империи. Проект русской конституции, выработанный группой членов «Союза освобождения»】. Paris, Société nouvelle de librairie et d'édition, 1905, стр. VII—XV. (Изд. ред. «Освобождения»). — 224.

Xu-vô-rin, A. X. Những bức thư nhõ. — Суворин, А. С. Маленькие письма. — «Новое время», Спб., 1905, № 10490, 18 (31) мая, стр. 3; № 10491, 19 мая (1 июня), стр. 3. — 284.

Yêu cầu của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga gửi L. G. Đây-tso — Требование ЦК РСДРП Л. Г. Деячу — xem [Cra-xin, L. B.] I-ô-gan-xen và [Li-u-bi-môp, A. I] Va-lê-ri-an. Thư gửi L. G. Đây-tso. — 3 — xem Lê-nin, V. I.

(A toutes les puissances de l'Europe). — «Le Matin», Paris, 1905, N 7801, 5 juillet, p. 3, dans l'article: Un manifeste des mutins. — 389.

«Der Anarchist», Berlin. — 357.

Aulard, A. Histoire politique de la révolution française. Origines et Développement de la Démocratie et de la République (1789—1804). Paris, Colin, 1901. XII, 805 p. — 33.

Aus dem literarischen Nachlaß von K. Marx, F. Engels und F. Lassalle. Hrsg. von F. Mehring. Bd. II. Gesammelte Schriften von K. Marx und F. Engels. Von Juli 1844 bis November 1847. Stuttgart, Dietz, 1902. VIII, 482 S. — 62 - 69, 416.

Aus dem literarischen Nachlaß von K. Marx, F. Engels und F. Lassalle. Hrsg. von F. Mehring. Bd. III. Gesammelte Schriften von K. Marx

und F. Engels. Von Mai 1848 bis Oktober 1850. Stuttgart, Dietz 1902. VI, 491 S. — 159 - 161, 430.

*Bericht über den III. Parteitag der SDAPR mit Beifügung der Parteistatuts und der wichtigsten Resolutionen, die auf dem III. Parteitag angenommen wurden.* München, Birk, 1905. 23 S. (SDAPR). — 250, 340, 341, 342, 343.

«*Berliner Tageblatt und Handelszeitung*». — 366, 367, 387.

*M. Bulyguine's successor.* Ministry offered to M. Schipoff. — «*The Times*», London, 1905, N 37, 753, Juli 7, p. 5. — 447 - 448.

*Bulygins Wahlgesetz.* — «*Vossische Zeitung*», Berlin, 1905, N 177, 14. April, S. 1—2. Unter dem Gesamttitle: Die revolutionäre Bewegung in Rußland. — 78 - 83, 337, 339, 392, 393, 394.

[*Communiqué sur le] Troisième congrès du Parti ouvrier socialdémocrate de Russie.* Compte rendu et principales résolutions. — «*Le Socialiste*», [Paris], 1905, N 8, 25 juin — 2 juillet. Supplément à N 8 «*Le Socialiste*», p. 5—6. — 250, 344, 345.

*Compte rendu sténographique non officiel de la version française du cinqième congrès socialiste international tenu à Paris du 23 au 27 septembre 1900.* Paris, 1901. 218 p. — 411.

*Corneli. La fin d'une épopée.* — «*Le Siècle*», Paris, 1905, 30 mai. — 285.

«*Critica Sociale*», Milano, 1894, N 3, 1. febbraio, p. 35—36.—155, 270, 434.

«*Deutsch-Französische Jahrbücher*», Paris, 1844, 1. u. 2. Lfg., S. 71—85.—57.

*Differences among the delegates.* — «*The Times*», London, 1905, N 37, 701, May 8, p. 5. Under the general title: The zemstvo congress at Moscow. — 251 - 252.

*Engels, F. Die Bakunisten an der Arbeit.* Denkschrift über den letzten Aufstand in Spanien. — «*Der Volksstaat*», Leipzig, 1873, N 105, 31. Oktober, S. 1; N 106, 2. November, S. 1—2; N 107, 5. November, S. 1. — 274.

— *Die Bakunisten an der Arbeit.* Denkschrift über den Aufstand in Spanien im Sommer 1873. (Volksstaat 1873). — In: Engels, F.

*Internationales aus dem Volksstaat (1871—75).* Berlin, Expedition des «Vorwärts» Berliner Volksblatt, 1894, S. 16—33. — 156 - 157, 274 - 280, 427, 434.

— *Deutsche Bauernkrieg.* 3. Abdruck. Leipzig, die Genossenschaftsbuchdruckerei, 1875. 120 S. — 5, 7, 8, 9, 146 - 147, 270 - 271, 430.

— *Die deutsche Reichsverfassungskampagne.* — In: Aus dem literarischen Nachlaß von K. Marx, F. Engels und F. Lassalle. Hrsg. von F. Mehring. Bd. III. Gesammelte Schriften von K. Marx und F. Engels. Von Mai 1848 bis Oktober 1850. Stuttgart, Dietz, 1902, S. 289—383. — 158 - 161, 430.

— *Internationales aus dem Volksstaat (1871—75).* Berlin, Expedition des «Vorwärts» Berliner Volksblatt, 1894. 72 S. — 156 - 157, 274 - 280, 427, 434.

— *La futura rivoluzione italiana e il partito socialista.* «*Critica Sociale*», Milano, 1894, N 3, 1. febbraio, p. 35—36. — 154 - 155, 270, 434.

— *Zur Geschichte des «Bundes der Kommunisten».* — In: Marx, K. Enthüllungen über den Kommunistenprozeß zu Köln. Neuer Abdruck, mit Einleitung von F. Engels und Dokumenten. Höttigen-Zürich, Volksbuchhandlung, 1885, S. 3—17. (Sozialdemokratische Bibliothek. IV). — 270.

*Ernste Anzeichen.* — «*Vossische Zeitung*», Berlin, 1905, N 293, 25. Juni, S. 2. Unter dem Gesamttitle: Die revolutionäre Bewegung in Rußland. — 449.

*Feodoroff, M. Adresses au tsar.* — «*Le Matin*», Paris, 1905, N 7787, 21 juin, p. 3, dans l'article: Leroux, G. Le tsar et son peuple. — 326, 332, 338, 352.

*Feuerbach, L. Nachgelassene Aphorismen.* — In. Grün, K. Ludwig Feuerbach in seinem Briefwechsel und Nachlaß sowie in seiner Philosophischen Charakterentwicklung. Bd. 2. Ludwig Feuerbach's Briefwechsel und Nachlaß, 1850—1872. Leipzig-Heidelberg, Winter'sche Verlagshandlung, 1874, S. 305—333. — 32, 411.

[*The formidable riots at Odessa...J.* — «*The Times*», London, 1905, N 37, 750, Juli 4, p. 9. — 384 - 386.

— *Frankfurter Zeitung*, Frankfurt am Mein. — 412.  
— 1905, 16. Juni. — 329.

«Frankfurter Zeitung», 1905, Juli. — 386.

Französisch-russische Schmiergelder! — «Vorwärts», Berlin, 1905, N 78, 1. April, S. 1. — 37 - 38.

Gouin, J. [Der Brief des Presidents des Aufsichtsrates in Petersburg]. — «Vorwärts», Berlin, 1905, N 78, 1. April, S. 1, in der Art.: Französisch-russische Schmiergelder! — 37 - 38.

Grün, K. Ludwig Feuerbach in seinem Briefwechsel und Nachlaß sowie in seiner philosophischen Charakterentwicklung. Bd. 2. Ludwig Feuerbach's Briefwechsel und Nachlaß. 1850—1872. Leipzig — Heidelberg, Winter'sche Verlagshandlung, 1874. VIII, 333 S. — 32, 411.

Internationale Regeln der sozialistischen Taktik. [Die Resolution des Internationalen Sozialisten Kongresses zu Amsterdam]. — In: Internationaler Sozialisten-Kongreß zu Amsterdam. 14. bis 20. August 1904. Berlin, Expedition der Buchhandlung «Vorwärts», 1904, S. 31—32. — 28.

Internationaler Sozialisten-Kongreß zu Amsterdam. 14. bis 20. August 1904. Berlin, Expedition der Buchhandlung «Vorwärts», 1904. 78 S. — 28.

Jaurès, J. La Constituante (1789—1791). Nombreuses illustrations d'après des documents de chaque époque. Paris, Rouff, [1901]. 756, VIII p. (Histoire Socialiste (1789—1900). Sous la direction de J. Jaurès. T. I). — 33.

— La Convention. I. La République. Les idées politiques et sociales de L'Europe et la Révolution. (1792). II. La mort du roi. — La chute des Girondins. — Idées sociales de la Convention. — Gouvernement révolutionnaire. (1793—1794 (9) Thermidor). Nombreuses illustrations d'après des documents de chaque époque. Paris, Rouff, [1903]. 1824 p. (Histoire Socialiste (1784—1900). Sous la direction de J. Jaurès. T. III—IV). — 33.

— La Législative (1791—1792). Nombreuses illustrations d'après des documents de chaque époque. Paris, Rouff, [1902]. 757—1316 p. (Histoire Socialiste (1789—1900). Sous la direction de J. Jaurès. T. II). — 33.

«Journal de Genève», Genève, 1905, 1 juillet. — 394, 449.

Kautsky, K. Die Spaltung der russischen Sozialdemokratie. — «Leipziger Volkszeitung», 1905, N 135, 15. Juni, S. 2—3. — 340 - 345.

[Kriege, G.] An die Frauen. — «Der Volks-Tribun», New-York, 1846, N 13, 28. März, S. 1—2. — 66.

— Antwort. — «Der Volks-Tribun», New-York, 1846, N 14, 4. April, S. 4. — 63, 65.

— Was wir wollen. «Der Volks-Tribun», New-York, 1846, N 10, 7. März, S. 1—2. — 63, 66.

«Leipziger Volkszeitung», 1905, N 135, 15. Juni, S. 2—3. — 340 - 345.

Leroux, G. Les délégués des zemstvos ont acceptés les conditions d'audience qui leur ont été imposées. — «Le Matin», Paris, 1905, N 7782, 16 juin, p. 3. Sous le titre général: La crise Russe. — 331.

— Les délégués des zemstvos, réunis en assemblée solennelle à Moscou, viennent de préciser, dans un document historique, les revendications du peuple russe. — «Le Matin», Paris, 1905, N 7799, 3 juillet, p. 1. Sous le titre général: L'agitation en Russie. Déclaration des droits de l'homme. — 392 - 393, 452.

— La publication, enfin autorisée en Russie, des événements de la mer Noire, a produit partout une émotion considérable. — «Le Matin», Paris, 1905, N 7801, 5 juillet, p. 3. Sous le titre général: La crise Russe. Le «Kniaz Potemkin». — 387 - 388.

— La réponse de l'empereur. — «Le Matin», Paris, 1905, N 7787, 21 juin, p. 3, dans l'article: Leroux, G. Le tsar et son peuple. — 326, 332 - 333, 338, 352.

— Suprême appel au tsar. Le peuple russe s'adresse à son empereur. — «Le Matin», Paris, 1905, N 7781, 15 juin, p. 1. — 329.

— Le tsar consent à recevoir un certain nombre de délégués des zemstvos, mais dans des conditions telles qu'on doute de leur acceptation. — «Le Matin», Paris, 1905, N 7781, 15 juin, p. 3. Sous le titre général: La crise Russe. — 329.

— Le tsar et son peuple. — «Le Matin», Paris, 1905, N 7787, 21 juin, p. 3. Sous le titre général: L'entrevue de Péterhoff. — 334 - 335, 336 - 338, 449.

Marx, K. u. Engels, F. Ansprache der Zentralbehörde an den Bund vom März 1850. — In: Marx, K. Enthüllungen über den Kommu-

nistenprozeß zu Köln. Neuer Abdruck, mit Einleitung von F. Engels und Dokumenten. Höttingen—Zürich, Volksbuchhandlung, 1885, S. 75—83, IX. Anhang. (Sozialdemokratische Bibliothek. IV). — 152—153, 264—268, 269, 272, 427, 430—434, 440.

\*\* Marx, K. u. Engels, F. *Die heilige Familie, oder Kritik der kritischen Kritik*. Gegen Bruno Bauer und K. Frankfurter a. M., Literarische Anstalt (Rütten), 1845. VIII, 336 S. — 22, 401.

\*\* — *Manifest der Kommunistischen Partei*. London, «Bildungs-Gesellschaft für Arbeiter», 1848. 30 S. — 6, 250.

— *Der Volkstribun, redigiert von Hermann Kriege in New-York*. — «Das Westphälische Dampfboot», Bielefeld, 1846, [Juli]. S. 295—308. — 62.

— *Der Volkstribun, redigiert von Hermann Kriege in New-York*. — In: Aus dem literarischen Nachlaß von K. Marx, F. Engels und F. Lassalle. Hrsg. von F. Mehring. Bd. II. Gesammelte Schriften von K. Marx und F. Engels. Von Juli 1844 bis November 1847. Stuttgart, Dietz, 1902, S. 414—428. — 62—69, 417.

\*\* Marx, K. *Der 18-te Brumaire des Louis Napoleon*. New-York, Schmidt und Helmich, 1852. IV, 64 S. (Die Revolution. Eine Zeitschrift in zwanglosen Heften. Hrsg. von J. Weydemeyer. I. Hft.). — 15.

— *Enthüllungen über den Kommunistenprozeß zu Köln*. Neuer Abdruck, mit Einleitung von F. Engels und Dokumenten. Höttingen—Zürich, Volksbuchhandlung, 1885. 88 S. (Sozialdemokratische Bibliothek. IV). — 9, 150—153, 263—268, 269—270, 272, 427, 430—434, 440.

\*\* — *Das Kapital. Kritik der politischen Ökonomie*. Bd. I. Buch I. Der Produktionsprozeß des Kapitals. Hamburg, Meißner, 1867. XII, 784, S. — 449.

— Köln, 11. Dezbr. — «Neue Rheinische Zeitung», Köln, 1848, N 169, 15. Dezember, S. 1—2, in der Abt: Deutschland. — 158.

\*\* — *Zur Kritik der Hegel'schen Rechts-Philosophie*. Einleitung.

\*\* Hai hoa thị chỉ lần xuất bản đầu tiên các tác phẩm này. Ở đây không thể xác định rõ V. I. Lê-nin nói đến lần xuất bản nào.

— «Deutsch-Französische Jahrbücher», Paris, 1844, I. u. 2. Lfg., S. 71—85. — 57.

\*\* — *Zur Kritik des sozialdemokratischen Parteiprogramms*. Aus dem Nachlaß von Karl Marx. — «Die Neue Zeit», Stuttgart, 1890—1891, Jg. IX, Bd. I, N 18, S. 561—575. — 269.

«Le Matin», Paris, 1905, N 7781, 15 juin, p. 1, 3. — 329.

— 1905, N 7782, 16 juin, p. 3. — 331.

— 1905, N 7787, 21 juin, p. 3. — 326, 332—333, 334—336, 337—338, 352, 449.

— 1905, N 7799, 3 juillet, p. 1. — 392—393, 452.

— 1905, N 7801, 5 juillet, p. 3. — 387—388.

«Neue Rheinische Zeitung», Köln. — 153, 161, 266—267.

— 1848, N 169, 15. Dezember, S. 1—2. — 158.

«Die Neue Zeit», Stuttgart, 1890—1891, Jg. IX, Bd. I, N 18, S. 561—575. — 269.

*Organisation der Sozialdemokratischen Partei Deutschlands, beschlossen auf dem Parteitag zu Mainz 1900*. — In: Protokoll über die Verhandlungen des Parteitages der Sozialdemokratischen Partei Deutschlands. Abgehalten zu Lübeck vom 22. bis 28. September 1901. Berlin, Expedition der Buchhandlung «Vorwärts», 1901, S. 6—8. — 115—117.

*Progress of the reform movement*. — «The Times», London, 1905, N 37, 706, May 13, p. 7. Under the general title: The State of Russia. — 252—253.

*Protokoll über die Verhandlungen des Parteitages der Sozialdemokratischen Partei Deutschlands*. Abgehalten zu Dresden vom 13. bis 20. September 1903. Berlin, Expedition der Buchhandlung «Vorwärts», 1903. 448 S. — 342, 343.

*Protokoll über die Verhandlungen des Parteitages der Sozialdemokratischen Partei Deutschlands*. Abgehalten zu Lübeck vom 22. bis 28. September 1901. Berlin, Expedition der Buchhandlung «Vorwärts». 319 S. — 115—117.

*Purposes and prospects.* — «The Times», London, 1905, N 37, 700, May 6, p. 9. Under the general title: Zemstvo congress at Moscow. — 201.

*Résolutions du congrès antiautoritaire international tenu à Saint-Jmier le 15 septembre 1872 par les délégués des Fédérations et sections italiennes, françaises, espagnoles, américaines et jurassiennes. [Le tract]. S. 1., [1872]. 3. p. — 277 - 278, 279.*

*Samedi. Les promesses du tsar. L'attitude des partis. (De notre correspondant particulier).* — «Journal de Genève», 1905, 1 juillet. — 394, 449.

«Le Siècle», Paris, 1905, 30 mai. — 285.

*La situation politique, et la question de la paix en Russie.* — «Le Temps», Paris, 1905, N 16090, 8 juillet. — 446 - 447.

«Le Socialiste», [Paris], 1905, N 8, 25 juin — 2 juillet. Supplément à N 8, p. 5—6. — 250, 344, 345.

«Le Temps», Paris. — 446.

— 1905, N 16090, 8 juillet. — 446 - 447.

«The Times», London. — 253, 384, 446.

— 1905, N 37, 700, May 6, p. 9. — 201.

— 1905, N 37, 701, May 8, p. 5. — 251 - 252.

— 1905, N 37, 702, May 9, p. 5. — 252.

— 1905, N 37, 706, May 13, p. 7. — 252 - 254.

— 1905, N 37, 750, Juli 4, p. 9. — 384 - 386.

— 1905, N 37, 753, Juli 7, p. 5. — 447 - 448.

[*Troubetzkoi, S.J Adresses au tsar.* — «Le Matin», Paris, 1905, N 7787, 21 juin, p. 3, dans l'article: Leroux, G. Le tsar et son peuple. — 326, 332, 336, 338, 352, 449.

«Der Volksstaat», Leipzig, 1873, N 105, 31. Oktober, S. 1; N 106, 2. November, S. 1—2; N 107, 5. November, S. 1. — 274.

«Der Volks-Tribun», New-York. — 62, 65.

— 1846, N 10, 7. März, S. 1—2. — 65, 66.

— 1846, N 13, 28. März, S. 1—2. — 66.

— 1846, N 14, 4. April, S. 4. — 63, 65.

«Vorwärts», Berlin, 1905, N 78, 1. April, S. 1. — 37 - 38.

«Vossische Zeitung», Berlin, 1905, N 177, 14. April, S. 1—2. — 78 - 83, 336, 338, 392, 393, 394.

— 1905, N 293, 25. Juni, S. 2. — 449.

«Das Westphälische Dampfboot», Bielefeld, 1846, [Juli], S. 295—308. — 62.

*The zemstvo congress at Moscow.* — «The Times», London, 1905, N 37, 702, May 9, p. 5. — 252.

## BẢN CHỈ DẪN TÊN NGƯỜI

### A

*A-dô-rát-xki, V. V. (Ca-da-nê-txo) (1878-1945)* – nhà cách mạng chuyên nghiệp, đảng viên bôn-sê-vích, nhà bác học mác-xít. Tham gia phong trào cách mạng từ năm 1900 khi còn là sinh viên Trường đại học tổng hợp Ca-dan. Trong những năm 1904 – 1905 là ủy viên Ban chấp hành Ca-dan Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Năm 1905 bị bắt, sau đó bị án đày 3 năm ở tỉnh A-xtơ-ra-khan; năm 1906 bị trục xuất ra nước ngoài thay cho án đày. Trong những năm chiến tranh thế giới thứ nhất, ông bị bắt làm tù binh dân sự ở Đức. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, ông giảng dạy ở Trường đại học cộng sản mang tên I-a.M.Xvéc-đlốp, cục phó Cục lưu trữ trung ương (1920-1929), phó giám đốc Viện Lê-nin (1928 - 1931), giám đốc (1931 - 1939) và tổng biên tập (1939-1941, 1944 - 1945) Viện Mác - Ăng-ghen- Lê-nin. Đã lãnh đạo Viện triết học thuộc Viện hàn lâm khoa học Liên-xô; là viện sĩ chính thức của Viện hàn lâm công sản; từ năm 1932 là viện sĩ chính thức của Viện hàn lâm khoa học Liên-xô. Ông là tác giả một số tác phẩm lý luận mác-xít về nhà nước và pháp quyền, về triết học và lịch sử chủ nghĩa Mác. – 111, 123.

*A-ki-môp (Ma-khnô-vê-txo)\*, V. P. (1872 – 1921)* - đảng viên dân chủ - xã hội, đại biểu có tiếng của "chủ nghĩa kinh tế", một trong những phần tử cơ hội chủ nghĩa cực đoan nhất. Vào giữa những năm 90, tham gia "Nhóm Dân ý" ở Pé-téc-bua, năm 1897 bị bắt giam, và tháng Tư 1898 bị đày đến tỉnh È-ni-xây-xơ. Tháng Chín 1898 chạy ra nước ngoài và trở thành một trong những người lãnh đạo "Hội liên hiệp những người dân chủ - xã hội Nga ở nước ngoài", chống lại nhóm "Giải phóng lao động", rồi sau đó chống cả nhóm "Tia lửa". Tại Đại hội II Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, là đại biểu của "Hội liên hiệp", chống lại nhóm "Tia lửa", sau đại hội là đại biểu của cánh cực hữu trong phái men-sê-vích. Trong thời kỳ cách mạng 1905 – 1907, bênh vực chủ trương của phái thủ tiêu muốn thành lập "Tổ chức toàn Nga của giai cấp công

\* Chữ viết nghiêng trong dấu ngoặc đơn là họ thật.

nhân", trong đó Đảng dân chủ - xã hội chỉ là một trào lưu tư tưởng. Đã tham gia công việc của Đại hội IV (Đại hội thống nhất) Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga với tư cách đại biểu không có quyền biểu quyết, bảo vệ sách lược cơ hội chủ nghĩa của những người men-sê-vích, kêu gọi liên hiệp với bọn dân chủ - lập hiến. Trong thời kỳ thế lực phản động thống trị, y ra khỏi Đảng dân chủ - xã hội – 43, 50.

*A-léch-xan-đrốp* – xem Pô-xtô-lốp-xki, Đ.X.

*A-léch-xê-ép, N. A. (An-đrê-ép)* (sinh năm 1873)- đảng viên dân chủ - xã hội, thuộc phái "Tia lửa", từ Đại hội II Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga là đảng viên bôn-sê-vích, về học vấn là bác sĩ. Bắt đầu tham gia hoạt động cách mạng vào cuối những năm 90 ở Pé-téc-bua. Mùa xuân năm 1897 gia nhập "Hội liên hiệp đấu tranh để giải phóng giai cấp công nhân" ở Pé-téc-bua. Vào đầu năm 1898 bị bắt và bị án đày tới tỉnh Vi-át-ca (thị trấn Xlô-bốt-xco) 4 năm, năm 1899 đã từ đó chạy ra nước ngoài. Từ năm 1900 đến năm 1905 sống ở Luân-dôn, là thành viên của "Hội liên hiệp những người dân chủ - xã hội Nga ở nước ngoài", sau đó là thành viên của "Đồng minh dân chủ - xã hội cách mạng Nga ở nước ngoài". Sau Đại hội II Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, là đại biểu của những người bôn-sê-vích ở Luân-dôn. Đã tham gia Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga với tư cách đại biểu không có quyền biểu quyết, là thư ký đại hội. Tháng Chạp 1905, trở về Pé-téc-bua, tham gia việc xuất bản các sách báo bôn-sê-vích "Truyền tin đời sống", "Làn sóng" v.v., làm công tác tuyên truyền và cổ động.

Từ năm 1911 đến năm 1917 làm bác sĩ ở Léc-cút-xco. Sau Cách mạng tháng Hai 1917, ông công tác trong tổ chức dân chủ - xã hội hợp nhất ở Léc-cút-xco với tư cách là ủy viên đảng uỷ trung đoàn thuộc Xô-viết đại biểu quân nhân Léc-cút-xco. Đã tham gia cuộc Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười. Trong những năm nội chiến, tham gia lật đổ bọn Côn-tsắc ở vùng sông Lê-na, là chủ tịch Ủy ban cách mạng Ki-ren-xco. Đã công tác ở Tổng cục giáo dục chính trị, ở Quốc tế cộng sản, giảng dạy lịch sử Đảng cộng sản (b) toàn Liên-xô tại Trường đại học tổng hợp quốc gia Mát-xcô-va số 2, công tác trong các cơ quan xô-viết và cơ quan của đảng. A-léch-xê-ép đã dịch một số tác phẩm của C. Mác và Ph.Ăng-ghen. – 113, 165, 166, 196.

*A-ma-đê-ô (A-ma-đây) (1845 - 1890)* – con trai thứ hai của vua Ý Vích-to Em-ma-nu-in II. Sau khi triều đại Buốc-bông ở Tây-ban-

nha bị lật đổ, y được đưa lên ngôi vua ở Tây-ban-nha và tháng Mười một 1870, nghị viện lập hiến tuyên bố y là vua Tây-ban-nha. Tháng Hai 1873, do sức ép của phong trào cách mạng, y phải từ bỏ ngôi vua và trở về nước Ý. – 274.

*A-vê-na-ri-út* (Avenarius), *Ri-sa* (1843 - 1896) – nhà triết học phản động Đức, một nhà duy tâm chủ quan. Từ năm 1877 là giáo sư Trường đại học tổng hợp Xuy-rich. Năm 1876, trong tác phẩm "Philosophie als Denken der Welt gemäss dem Prinzip des kleinsten Kraftmaßen" ("Triết học, coi là khái niệm về thế giới theo nguyên tắc tối công sức ít nhất"), ông đã trình bày những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa kinh nghiệm phê phán – một loại triết học phản động, đầu cơ trên những phát minh mới nhất của tự nhiên học và làm sống lại chủ nghĩa duy tâm chủ quan của Béc-cli và Hi-um.

Trong cuốn "Chủ nghĩa duy vật và chủ nghĩa kinh nghiệm phê phán" (1909), Lê-nin đã chỉ rõ tính chất thiếu xác đáng và thực chất phản động của triết học A-vê-na-ri-út và các đồ đệ của y.

Những tác phẩm quan trọng nhất của A-vê-na-ri-út: "Der menschliche Weltbegriff" (1891) ("Khái niệm của con người về thế giới") và "Kritik der reinen Erfahrung" (1888-1890) ("Phê phán kinh nghiệm thuần túy"). Từ năm 1877, A-vê-na-ri-út cho xuất bản tạp chí "Vierteljahrsschrift für wissenschaftliche Philosophie" ("Tạp chí triết học khoa học hàng quý"). – 154, 270, 433.

*A-vi-lóp, B. V.* (Ti-grốp) (1874 - 1938) - đảng viên Đảng dân chủ - xã hội, nhà báo và nhà thống kê. Là đại biểu của nhóm bôn-sê-vích "Tiến lên" của Khác-cốp tại Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, giữ lập trường điều hòa đối với những người men-sê-vích tại đại hội. Năm 1905 đã tham gia tích cực cuộc khởi nghĩa vũ trang ở Khác-cốp. Từ tháng Tư 1917, cộng tác với tờ báo nửa men-sê-vích "Đời sống mới", vào tháng Tám cùng năm đó gia nhập tổ chức dân chủ - xã hội của những người theo chủ nghĩa quốc tế. Từ năm 1918 thôi hoạt động chính trị. Trước năm 1928, công tác ở Cục thống kê trung ương Liên-xô, từ năm 1929 công tác ở Ủy ban kế hoạch nhà nước nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga, sau này ở Bộ dân ủy giao thông. – 116.

*Ác-xen-rót, P. B.* (1850 - 1928) – một trong những thủ lĩnh men-sê-vich. Trong những năm 70, là người thuộc phái dân túy, sau khi có sự chia rẽ trong nhóm "Ruộng đất và tự do", đã gia nhập nhóm "Chia đều ruộng đất"; năm 1883 tham gia thành lập nhóm "Giải phóng lao động". Từ năm 1900, là ủy viên ban biên tập tờ "Tia

lửa" và "Bình minh"; tham dự với tư cách đại biểu không có quyền biểu quyết Đại hội II Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, đại biểu cho ban biên tập báo "Tia lửa", người thuộc nhóm "Tia lửa" phái thiểu số. Sau đại hội đó, là tên men-sê-vích tích cực. Năm 1905 đưa ra chủ trương cơ hội chủ nghĩa đòi triệu tập đại hội công nhân mở rộng và đem đại hội đó để đổi lập với đảng của giai cấp vô sản. Trong những năm thế lực phản động thống trị, Ác-xen-rót là một trong những người lãnh đạo phái thủ tiêu, tham gia ban biên tập tờ báo "Tiếng nói người dân chủ - xã hội" của phái men-sê-vích thủ tiêu; năm 1912 tham gia khối tháng Tám chống đảng. Trong những năm chiến tranh thế giới thứ nhất, là người thuộc phái giữa, tham gia các hội nghị đại biểu ở Xim-méc-van và Ki-en-tan, tại đó y ngả theo cánh hữu. Sau cuộc Cách mạng tháng Hai 1917 là ủy viên Ban chấp hành Xô-viết Pé-tơ-rô-grát, ủng hộ Chính phủ lâm thời tư sản. Có thái độ thù địch đối với cuộc Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười; lúc sống lưu vong, y tuyên truyền cho việc can thiệp vũ trang chống nước Nga xô-viết. – 77, 133, 183, 226.

*An-đrát-si* (Andrássy), *Đi-u-la* (1823 - 1890) – bá tước, nhà hoạt động nhà nước của Hung-ga-ri. Tham gia cuộc cách mạng 1848 - 1849 ở Hung-ga-ri, sau khi cách mạng thất bại, đã lưu vong ra nước ngoài. Năm 1858, được ân xá, quay về Hung-ga-ri, năm 1861 được bầu vào hạ nghị viện. An-đrát-si đã giúp vào việc ký hiệp nghị năm 1867, theo hiệp nghị này nước Áo theo chế độ chuyên chế được cải biến thành nhà nước quân chủ lập hiến do hai nước thống nhất làm một (Áo-Hung), và được chỉ định làm thủ tướng của Hung-ga-ri. Trong những năm 1871 - 1879 là bộ trưởng Bộ ngoại giao Áo - Hung, đã đẩy mạnh việc bành trướng ra vùng Ban-câng, tiến hành chính sách nhích gần lại với Đức và năm 1879 ký hiệp ước liên minh quân sự với Đức nhằm chống lại Nga và Pháp. – 335, 336, 337.

*An-đrê-ép* - xem A-lech-xé-ép, N. A.

*Áp-đun Ha-mít II* (1842 - 1918) – vua của Thổ-nhĩ-kỳ (1876 - 1909). Lên ngôi vua được sự ủng hộ của giai cấp tư sản tự do chủ nghĩa, nhưng năm 1878 đã giải tán nghị viện và thiết lập chế độ độc tài. Với chính sách nô dịch các dân tộc thuộc đế quốc Ô-xman, và đặc biệt là với những cuộc tàn sát người Ác-mê-ni-a, y xứng đáng với biệt hiệu vua khát máu. V. I. Lê-nin gọi y là "Ni-cô-lai II của Thổ-nhĩ-kỳ" (xem Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 17, tr. 177). Y đã tạo thuận lợi cho việc biến Thổ-nhĩ-kỳ thành

nửa thuộc địa của các cường quốc đế quốc châu Âu. Sau cách mạng 1908, y buộc phải triệu tập nghị viện và phục hồi hiến pháp. Năm 1909, sau khi không đạt được âm mưu làm cuộc đảo chính phản cách mạng, y bị truất ngôi và bị tống giam. – 348 - 389.

*Ăng-ghen* (Engels), *Phri-đrích* (1820 - 1895) – một trong những người sáng lập chủ nghĩa cộng sản khoa học, lãnh tụ và người thầy của giai cấp vô sản quốc tế, người bạn và bạn chiến đấu của C. Mác (xem bài của V. I. Lê-nin "Phri-đrích Ăng-ghen" – Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 2, tr. 1 - 14). – 6, 7, 8, 9, 146 - 147, 261 - 267, 268 - 272, 274 - 281, 378, 430, 431 - 433, 434, 440.

## B

*Bác-xóp* – xem *Txơ-kha-cai-a*, M. G.

*Béc-stanh* (Bernstein), *Ê-đu-a* (1850 - 1932) – thủ lĩnh của cánh cơ hội chủ nghĩa cực đoan trong Đảng dân chủ - xã hội Đức và Quốc tế II, nhà lý luận của chủ nghĩa xét lại và chủ nghĩa cải lương. Từ giữa những năm 70 tham gia phong trào dân chủ - xã hội, chịu ảnh hưởng của Duy-rinh. Từ năm 1881 đến năm 1889 là tổng biên tập của cơ quan ngôn luận trung ương bất hợp pháp của Đảng dân chủ - xã hội Đức "Der Sozialdemokrat" ("Người dân chủ - xã hội"). Trong những năm 1896 - 1898 cho đăng trên tạp chí "Die Neue Zeit" ("Thời mới") một loạt bài với nhan đề "Những vấn đề của chủ nghĩa xã hội", sau đó in thành cuốn "Những tiên đề của chủ nghĩa xã hội và những nhiệm vụ của Đảng dân chủ - xã hội" (1899), trong cuốn sách đó, y đã công khai xét lại những nguyên lý về triết học, kinh tế và chính trị của chủ nghĩa Mác cách mạng. Béc-stanh phủ nhận lý luận mác-xít về đấu tranh giai cấp, học thuyết về sự sụp đổ không tránh khỏi của chủ nghĩa tư bản, về cách mạng xã hội chủ nghĩa và chuyên chính vô sản. "Còn về cách mạng vô sản, thì kẻ cơ hội chủ nghĩa ấy không còn nghĩ gì đến nữa rồi", - V. I. Lê-nin viết câu đó nhằm ám chỉ Béc-stanh (Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 33, tr. 65). Béc-stanh cho cuộc đấu tranh giành những cải cách nhằm cải thiện hoàn cảnh kinh tế của công nhân trong chế độ tư bản là nhiệm vụ duy nhất của phong trào công nhân, đưa ra cái công thức có tính chất cơ hội chủ nghĩa: "phong trào là tất cả, còn mục đích cuối cùng chẳng là gì cả". Các quan điểm lý luận và hoạt động thực tiễn cơ hội chủ nghĩa của Béc-stanh và các môn đồ của y đã dẫn tới sự phản bội trực tiếp lợi ích của giai cấp công nhân, một sự

phản bội kết thúc bằng sự phá sản của Quốc tế II. Trong những năm sau, Béc-stanh tiếp tục chống lại chủ nghĩa Mác, kêu gọi ủng hộ chính sách của giai cấp tư sản các nước đế quốc. – 159.

*Ben-xki* – xem *Cra-xi-cốp*, P. A.

*Bem* – xem *Xin-vin*, M. A.

*Boóc-no'* (Born), *Xtê-phan* (tên thật là *Xi-môn Bút-te-min-kho'*) (1824 - 1898) – một trong những đại biểu của xu hướng cải lương trong phong trào công nhân Đức, làm nghề xếp chữ Tham gia phong trào công nhân từ năm 1845; cuối năm 1846 tới Pa-ri, ở đây chảng bao lâu ông làm quen với Ph. Ăng-ghen và gia nhập Đồng minh của những người cộng sản. Sau khi cách mạng năm 1848 bắt đầu bùng nổ ở Đức, ông tới Béc-lanh, ở đây, theo sáng kiến của ông, đã thành lập Ban chấp hành trung ương của công nhân Béc-lanh và sau đó là tổ chức Hội hữu ái công nhân. Ông muốn giữ phong trào công nhân ở bên ngoài cuộc đấu tranh chính trị và hướng phong trào đó vào các cải cách kinh tế nhỏ. Sau khi cuộc khởi nghĩa ở Drét-den (mà Boóc-no' tham gia) bị thất bại vào tháng Năm 1849, ông sang cư trú ở Thụy-sĩ và chảng bao lâu tách ra khỏi phong trào công nhân, làm nghề viết báo, giảng dạy lịch sử văn học Đức và Pháp ở Trường đại học tổng hợp Ba-lơ. Năm 1898, ông cho xuất bản tập hồi ký viết theo tinh thần cải lương – tư sản. – 266.

*Bô-gđa-nóp*, A. (*Ma-li-nóp-xki*, A. A., Véc-ne, I-va-nóp, Mác-xi-móp, Rì-a-dô-vôi) (1873 - 1928) – nhà triết học, xã hội học, kinh tế học, về học vấn là bác sĩ. Trong những năm 90, tham gia công tác của các tổ dân chủ - xã hội (ở Tu-la). Sau Đại hội II Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, gia nhập đảng bôn-sê-vích. Với tư cách ủy viên Thường vụ các ban chấp hành của phái đa số, ông tiến hành ở Nga công tác chuẩn bị cho Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Ông là đại biểu của Ban chấp hành Tu-la Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga tại Đại hội III, tại đây ông được bầu làm ủy viên Ban chấp hành trung ương. Đã tham gia ban biên tập các cơ quan ngôn luận bôn-sê-vích tờ "Tiến lên" và tờ "Người vô sản", là một trong những biên tập viên của báo bôn-sê-vích "Đời sống mới". Khi bọn phản động tấn công, ông là người cầm đầu phái triệu hồi, thủ lĩnh của nhóm "Tiến lên" chống lại Lê-nin và đảng. Trong những vấn đề triết học, ông có ý định lập một hệ thống riêng – "thuyết kinh nghiệm nhất nguyên" (một biến dạng của chủ nghĩa kinh nghiệm phê phán ngụy trang bằng những thuật ngữ giả danh mác-xít) mà Lê-nin đã phê phán kịch

liệt trong tác phẩm của Người "Chủ nghĩa duy vật và chủ nghĩa kinh nghiệm phê phán" (1909). Tại cuộc họp của ban biên tập mở rộng báo "Người vô sản" vào tháng Sáu 1909, Bô-gđa-nốp bị khai trừ khỏi đảng bôn-sê-vích. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, ông là một trong những người có vú và tổ chức "Tổ chức văn hóa vô sản", công tác tại Trường đại học tổng hợp vô sản. Từ năm 1926 làm giám đốc Viện truyền máu do ông thành lập. - 45, 121, 186 - 187, 191, 423, 424.

*Bran-den-buốc-xki, I-a. N.* (Ép-ghê-ni) (1881 - 1951) – bắt đầu hoạt động cách mạng năm 1900 tại Trường đại học tổng hợp (Ô-dét-xa), ở đây ông gia nhập một trong những tổ chức đầu tiên của "Tia lửa". Năm 1903 gia nhập đảng bộ bôn-sê-vích Ô-dét-xa. Làm công tác đảng ở È-ca-tê-ri-nô-xlap, Ri-ga, rồi sau đó ở Tve. Ông là đại biểu của Đại hội IV (Đại hội thống nhất) Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Đã nhiều lần bị chính phủ Nga hoàng đàn áp. Năm 1908 sang cư trú ở Pháp. Năm 1917 trở về Nga, làm việc ở các cơ quan lương thực. Từ năm 1922 đến năm 1929 là ủy viên ban lãnh đạo Bộ dân ủy tư pháp. Từ năm 1929 là phó chủ tịch Ban chấp hành Xô-viết khu Ni-giô-ne-Vòn-ga. Năm 1931 là ủy viên ban lãnh đạo Bộ dân ủy lao động Liên-xô, và từ năm 1934 là ủy viên Tòa án tối cao Liên-xô. Năm 1940 về hưu. – 107.

*Bran-tinh* (Branting), *Các-lo-I-an-ma* (1860 - 1925) – thủ lĩnh theo chủ nghĩa cải lương của Đảng dân chủ - xã hội Thụy-điển, một trong những người lãnh đạo Quốc tế II; theo chủ nghĩa xét lại và chủ nghĩa cơ hội. Từ năm 1884 là cộng tác viên, sau đó làm tổng biên tập cho tờ báo theo xu hướng tự do chủ nghĩa "Tiden" ("Thời gian"), trong những năm 1887 - 1917 (có những lúc gián đoạn) là tổng biên tập của cơ quan ngôn luận trung ương đảng, báo "Socialdemokraten" ("Người dân chủ - xã hội"); đại biểu quốc hội (1897 - 1925). Trong những năm chiến tranh thế giới thứ nhất là người theo chủ nghĩa xã hội - sô-vanh. Năm 1917 tham gia chính phủ liên hiệp xã hội - tự do chủ nghĩa của E-den, ủng hộ sự can thiệp bằng quân sự chống nước Nga xô-viết. Trong những năm 1920, 1921 - 1923 và 1924 - 1925 cầm đầu các chính phủ dân chủ - xã hội. – 203.

*Bu-lư-ghin, A. G.* (1851 - 1919) – bộ trưởng Bộ nội vụ của Nga hoàng, địa chủ lớn. Trước năm 1900 là hội thẩm tòa án, sau đó là tỉnh trưởng ở một số tỉnh. Trong những năm 1900 - 1904 là phó tỉnh trưởng Mát-xcơ-va; tích cực tạo điều kiện hoạt động cho cơ quan an ninh Du-ba-tốp. Từ 20 tháng Giêng 1905 là bộ trưởng Bộ nội

vụ. Từ tháng Hai cũng năm đó, theo sự ủy nhiệm của Nga hoàng, đã chỉ đạo việc chuẩn bị bản dự luật về việc triệu tập Đu-ma nhà nước tư vấn nhằm mục đích làm suy yếu cao trào cách mạng đang dâng lên khắp nước. Song Đu-ma đó của Bu-lư-ghin không được triệu tập, bị cách mạng xóa bỏ. Sau ngày 17 tháng Mười 1905, Bu-lư-ghin bị cách chức, nhưng vẫn là ủy viên của Hội đồng nhà nước, trên thực tế đã rút lui khỏi sân khấu chính trị. - 78, 80, 82, 331, 337, 352.

*Buy-kho-no* (Büchner), *Phri-đrich Các-lo Khri-xti-an Lút-vich* (1824 - 1899)- nhà triết học tư sản Đức, một trong những đại biểu chính của chủ nghĩa duy vật tầm thường, nhà cải lương tư sản; về nghề nghiệp là bác sĩ. Từ năm 1852 là phó giáo sư tổ bộ môn pháp y học ở Trường đại học tổng hợp Ti-u-bin-ghen. Trong tác phẩm chính "Kraft und Stoff" (1855) ("Sức mạnh và vật chất"), ông trình bày có hệ thống chủ nghĩa duy vật tầm thường. Mặc dù Buy-kho-no coi tự nhiên học là cơ sở của thế giới quan, song ông lại xem thường phép biện chứng, phục hồi những quan điểm máy móc về thiên nhiên và xã hội. Trong những năm về sau, ông làm bác sĩ ở Đắc-mô-stát. Đã viết một số tác phẩm: "Der Mensch und seine Stellung in der Natur..." (1869) ("Con người và vị trí của nó trong tự nhiên..."), "Darwinismus und Sozialismus" (1894) ("Chủ nghĩa Đắc-uyễn và chủ nghĩa xã hội"), v.v.. - 32.

## C

*Ca-da-nê-txơ - xem A-đô-rát-xki, V. V.*

*Ca-mê-nép, L. B.* (*Rô-den-phen-đo*, *L. B., I-u-ri*) (1883 - 1936) - đảng viên Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga từ năm 1901. Sau Đại hội II Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga gia nhập đảng bôn-sê-vích. Là đại biểu của Liên minh Cáp-ca-dơ Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga tại Đại hội III của đảng. Trong những năm thế lực phản động thống trị, Ca-mê-nép giữ lập trường điều hòa đối với phái thủ tiêu, phái triệu hồi và bọn to-rốt-kít. Năm 1915, khi bị bắt, trước tòa án của chế độ Nga hoàng, Ca-mê-nép đã từ bỏ khẩu hiệu của đảng bôn-sê-vích chủ trương làm cho chính phủ Nga hoàng thất bại trong chiến tranh để quốc. Sau Cách mạng tháng Hai 1917, chống lại đường lối của đảng về cách mạng xã hội chủ nghĩa và Luận cương tháng Tư của V. I. Lê-nin. Tháng Mười 1917, đã cùng với Di-nô-vi-ép thực hiện sự phản bội, cho đăng trên tờ báo nứa men-sê-vích "Đời sống mới" lời tuyên bố không tán thành quyết định của Ban chấp hành trung ương về

khởi nghĩa vũ trang, hành động như vậy chẳng khác nào đem giao cho Chính phủ lâm thời các kế hoạch khởi nghĩa của đảng.

Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười là chủ tịch Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga, chủ tịch Xô-viết Mát-xcơ-va, phó chủ tịch Hội đồng bộ trưởng dân ủy, chủ tịch Hội đồng lao động và quốc phòng; ủy viên Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương. Đã nhiều lần chống lại chính sách lê-nin-nít của đảng: tháng Mười một 1917 đã chủ trương thành lập chính phủ liên hiệp có bọn men-sé-vích và bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng tham gia; năm 1925 là một trong những người tổ chức "phái đối lập mới"; năm 1926 là một trong những thủ lĩnh của khối chống đảng Tô-rốt-xki - Di-nô-vi-ép. Năm 1927, Đại hội XV Đảng cộng sản (b) toàn Liên-xô đã khai trừ y khỏi đảng vì đã hoạt động tích cực cho phái đối lập của Tô-rốt-xki. Năm 1928, tuyên bố công nhận những sai lầm của mình và được phục hồi đảng tịch, song vẫn không chấm dứt hoạt động chống đảng, và năm 1932 lại bị khai trừ khỏi Đảng cộng sản (b) toàn Liên-xô. Năm 1933 được phục hồi đảng tịch. Năm 1934, bị khai trừ khỏi đảng lần thứ ba vì hoạt động chống đảng. – 106.

*Cam-xki - xem Ô-bu-khổp*, V. M.

*Cau-xky* (Kautsky), *Các-Lo* (1854 - 1938) – một trong những lãnh tụ của Đảng dân chủ - xã hội Đức và Quốc tế II, lúc đầu là nhà mác-xít, sau đó phản bội chủ nghĩa Mác; nhà tư tưởng của một trong những trào lưu cơ hội chủ nghĩa trong phong trào công nhân - chủ nghĩa phái giữa (chủ nghĩa Cau-xky), tổng biên tập tạp chí lý luận của Đảng dân chủ - xã hội Đức "Die Neue Zeit", ("Thời mới").

Bắt đầu tham gia phong trào xã hội chủ nghĩa từ năm 1874. Lúc bấy giờ những quan điểm của Cau-xky là sự hỗn hợp chủ nghĩa Lát-xan, chủ nghĩa Man-tuýt mới và chủ nghĩa vô chính phủ. Năm 1881, làm quen với C. Mác và Ph. Ăng-ghen và chịu ảnh hưởng của hai ông nên đã chuyển sang chủ nghĩa Mác, song cũng trong thời kỳ đó Cau-xky đã biểu lộ những dao động, ngả về phía chủ nghĩa cơ hội, vì thế đã bị C. Mác và Ph. Ăng-ghen phê phán kịch liệt. Vào những năm 80 - 90, đã viết một loạt tác phẩm về các vấn đề thuộc lý luận mác-xít: "Học thuyết kinh tế của Các Mác", "Vấn đề ruộng đất" và những tác phẩm khác, những tác phẩm này mặc dù có những sai lầm, vẫn đóng vai trò tích cực trong việc truyền bá chủ nghĩa Mác. Về sau, trong thời kỳ phong trào cách mạng mở rộng, Cau-xky chuyển sang lập trường cơ hội chủ nghĩa; trước

lúc nổ ra cuộc chiến tranh thế giới thứ nhất, Cau-xky trở thành phần tử phái giữa; trong chiến tranh, chạy sang phía những kẻ thù công khai của chủ nghĩa Mác cách mạng, che đậm chủ nghĩa xã hội - sô-vanh của mình bằng những lời lẽ khoa trương về chủ nghĩa quốc tế. Là tác giả của thuyết siêu đế quốc mà Lê-nin đã vạch trần thực chất phản động của nó trong các tác phẩm "Sự phá sản của Quốc tế II" (1915), "Chủ nghĩa đế quốc, giai đoạn tốt cùng của chủ nghĩa tư bản" (1916) và những tác phẩm khác. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, Cau-xky công khai chống lại cách mạng vô sản và chuyên chính vô sản, chống lại Chính quyền xô-viết.

Trong các tác phẩm "Nhà nước và cách mạng" (1917), "Cách mạng vô sản và tên phản bội Cau-xky" (1918) và một số tác phẩm khác, V. I. Lê-nin đã phê phán kịch liệt chủ nghĩa Cau-xky. Khi vạch trần nguy cơ của chủ nghĩa Cau-xky, V. I. Lê-nin viết: "Giai cấp công nhân không thể làm trọn vai trò cách mạng thế giới của mình nếu không tiến hành đấu tranh quyết liệt chống thái độ phản bội, bạc nhược, thái độ tội tóidó của chủ nghĩa cơ hội, và hành vi tầm thường hóa lý luận mác-xít một cách chưa từng có" (Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 26, tr. 324). – 241, 341, 343.

*Coóc-nê-li* – cộng tác viên của tờ báo tư sản Pháp "Le Siècle" ("Thế kỷ"). – 285 - 286.

*Coóc-phơ*, P. L. (1837 - 1913) – nam tước, nhà hoạt động của hội đồng địa phương. Trước năm 1860 phục vụ trong quân đội. Sau khi giải ngũ, làm trọng tài hòa giải ở huyện Slít-xen-bua, từ năm 1866 là thủ lĩnh quý tộc huyện, từ năm 1868 là chủ tịch Hội đồng địa phương tỉnh Pê-téc-bua. Từ năm 1878 đến năm 1881 là thị trưởng thành phố Pê-téc-bua. Năm 1906 được bầu vào Hội đồng nhà nước. – 328.

*Cô-va-lép-xki*, N. N. (sinh năm 1858) – nhà hoạt động của hội đồng địa phương, địa chủ tỉnh Khác-cốp, đảng viên dân chủ - lập hiến. Là thành viên của "Hội liên hiệp giải phóng", tham dự các đại hội của hội đồng địa phương vào những năm 1904 - 1905. Là thành viên của Đu-ma nhà nước I. – 328.

*Cra-môn-ni-cóp*, G. I. (1880 - 1962) – đảng viên Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga từ năm 1898. Bắt đầu hoạt động cách mạng trong các đảng bộ của Liên minh Xi-bi-ri Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, công tác ở Ôm-xcơ, Tôm-xcơ, sau đó ở Xa-ma-

ra, Mát-xcơ-va, Pê-téc-bua, Ca-dan và các thành phố khác. Nhiều lần bị chính phủ Nga hoàng đàn áp. Là đại biểu của đảng bộ Xama-ra tham dự Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Trong những năm 1905 - 1906 là phái viên của Ban chấp hành trung ương đảng. Năm 1907 chạy sang phía những người men-sê-vích, đại biểu của đảng bộ men-sê-vích Iếc-cút-xcơ tại Đại hội V Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Từ năm 1909 không tham gia tích cực công tác đảng. Năm 1919 gia nhập Đảng cộng sản (b) Nga, làm công tác nghiên cứu khoa học, giảng dạy môn lịch sử đảng tại một số trường đại học Mát-xcơ-va; từ năm 1924 đến năm 1941, công tác tại Viện Mác - Ăng-ghen - Lê-nin. Năm 1943 - về hưu. – 435.

*Cra-xi-côp, P. A. (Ben-xki)* (1870 - 1939) – nhà cách mạng chuyên nghiệp, đảng viên bôn-sê-vich. Năm 1892 bắt đầu hoạt động cách mạng, làm công tác tuyên truyền trong các tiểu tổ công nhân mác-xít Pê-téc-bua; cũng trong năm đó đã sang Thụy-sĩ, tại đây bắt liên lạc với nhóm "Giải phóng lao động". Năm 1893 bị bắt và năm 1894 bị đày đi Xi-bi-ri. Ở nơi bị đày, Cra-xi-côp đã làm quen với V. I. Lê-nin và các nhà hoạt động khác của "Hội liên hiệp đấu tranh để giải phóng giai cấp công nhân" ở Pê-téc-bua. Sau khi đi đày về, năm 1900 lại bị trục xuất tới Po-xcôp, ở đây Cra-xi-côp gia nhập tổ chức "Tia lửa". Tại Hội nghị ở Po-xcôp của Ban tổ chức phụ trách việc triệu tập Đại hội II Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga (tháng Mười một 1902), được đưa vào Ban tổ chức đó. Tại đại hội này, Cra-xi-côp là đại biểu của Ban chấp hành đảng bộ Ki-ép, thuộc nhóm "Tia lửa" phái đa số; ông đã cùng với V. I. Lê-nin và G. V. Plê-kha-nôp tham gia ban thường vụ (đoàn chủ tịch) của đại hội. Sau đại hội đã tích cực tham gia đấu tranh chống bọn men-sê-vich, tới một số trung tâm ở nước ngoài đọc báo cáo về đại hội, viết "Thư gửi các đồng chí" trình bày kết quả của đại hội. Tháng Tám 1904, tham gia cuộc họp của 22 đảng viên bôn-sê-vich ở Giơ-ne-vơ, là đại biểu của đảng bôn-sê-vich tại Đại hội Am-xtéc-đam của Quốc tế II. Là đại biểu của Tổ chức ở nước ngoài tham gia Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Tích cực tham gia cuộc cách mạng 1905 - 1907, là ủy viên Ban chấp hành Xô-viết đại biểu công nhân Pê-téc-bua. Nhiều lần bị chính phủ Nga hoàng đàn áp.

Sau Cách mạng tháng Hai 1917, là ủy viên của Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ Pê-to-rô-grát. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười là chủ tịch Ủy ban điều tra chống phản cách

mạng, sau đó là ủy viên ban lãnh đạo Bộ dân ủy tư pháp Liên-xô; từ năm 1924 là ủy viên công tố Tòa án tối cao, và từ năm 1933 đến năm 1938 là phó chủ tịch Tòa án tối cao Liên-xô. Là ủy viên Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga và Ban chấp hành trung ương các Xô-viết Liên-xô một số khóa. – 124, 170, 189, 190.

*Cra-xin, L. B. (Di-min, I-ô-gan-xen)* (1870 - 1926) - đảng viên dân chủ - xã hội, đảng viên bôn-sê-vich, nhà hoạt động nhà nước xô-viết nổi tiếng, nhà ngoại giao. Năm 1890 tham gia tiểu tổ dân chủ - xã hội Bru-xnêp ở Pê-téc-bua. Năm 1891, Cra-xin bị cảnh sát trực xuất khỏi Pê-téc-bua đến Ca-dan và Ni-giô-ni Nôp-gô-rốt. Năm 1895 lại bị bắt, sau đó bị đày đi Iếc-cút-xcơ 3 năm. Khi mãn hạn đày (1897), vào học Trường đại học kỹ thuật Khác-côp, tốt nghiệp trường này năm 1900. Trong những năm 1900 - 1904 làm kỹ sư ở Ba-cu, ở đây Cra-xin đã cùng với V. D. Kê-txô-khô-ve-li tổ chức nhà in bí mật của báo "Tia lửa". Sau Đại hội II Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, gia nhập đảng bôn-sê-vich, được chỉ định bổ sung vào Ban chấp hành trung ương của đảng, trong đó Cra-xin giữ lập trường điêu hòa đối với những người men-sê-vich và tạo điều kiện cho việc chỉ định bổ sung 3 đại biểu men-sê-vich vào Ban chấp hành trung ương; song chẳng bao lâu đã đoạn tuyệt với những người men-sê-vich. Cra-xin là đại biểu của Hội đồng đảng và Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga tham dự Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga; tại đại hội được bầu là ủy viên Ban chấp hành trung ương. Năm 1905 là một trong những người tổ chức ra tờ báo bôn-sê-vich hợp pháp đầu tiên "Đời sống mới"; là đại biểu Ban chấp hành trung ương tham gia Xô-viết đại biểu công nhân Pê-téc-bua. Tại Đại hội IV (Đại hội thống nhất) Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, Cra-xin lại được bầu làm ủy viên Ban chấp hành trung ương. Năm 1908 lưu vong ra nước ngoài.

Trong những năm thế lực phản động thống trị, có một thời gian gia nhập nhóm "Tiến lên" theo chủ nghĩa triết lý; sau đó thôi không hoạt động chính trị nữa, làm kỹ sư ở nước ngoài và ở Nga. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, Cra-xin là một trong những người tổ chức việc cung cấp cho Hồng quân, sau đó là ủy viên đoàn chủ tịch Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao, bộ trưởng Bộ dân ủy công thương nghiệp, bộ trưởng Bộ dân ủy giao thông. Từ năm 1919, Cra-xin làm công tác ngoại giao. Từ năm 1920 là bộ trưởng Bộ dân ủy ngoại thương và đồng thời trong những năm 1921- 1923 làm đại diện toàn quyền ở Luân-đôn,

tham dự các Hội nghị Giê-nơ và La Hay; từ năm 1924 là đại diện toàn quyền của Liên-xô tại Pháp. Từ năm 1925 là đại diện toàn quyền ở Anh. Trong các Đại hội XIII và XIV của đảng được bầu làm ủy viên Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) toàn Liên-xô. – 84, 89, 120, 127, 142, 165 - 166.

*Cri-ghê* (Kriege), *Héc-man* (1820 - 1850)- nhà báo Đức, đại biểu cho cái gọi là "chủ nghĩa xã hội chân chính". Vào nửa cuối những năm 40 thế kỷ XIX, ông cầm đầu nhóm "những người xã hội chủ nghĩa chân chính" Đức ở Niu-oóc. Ông xuất bản tạp chí "Volks-Tribun" ("Diễn đàn nhân dân"); trên tạp chí này, ông truyền bá chủ nghĩa cộng sản "đạo đức-tôn giáo" mang tính chất cơ đốc giáo của Vai-ting. Về vấn đề ruộng đất, ông tuyên truyền sử dụng bình quân ruộng đất. Mác và Ăng-ghen đã viết tác phẩm nổi tiếng "Thông tư chống lại Cri-ghê" để phản đối kịch liệt những luận điệu áo tưởng, theo cảm tính của Cri-ghê (xem C. Mác và Ph. Ăng-ghen. Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 2, t. 4, tr. 1-16). – 62 - 69, 416.

*Cri-tsép-xki, B. N.* (1866 - 1919) – đảng viên dân chủ - xã hội, nhà chính luận, một trong những thủ lĩnh của "phái kinh tế". Từ cuối những năm 80 tham gia công tác của các tiểu tổ dân chủ - xã hội ở Nga; vào đầu những năm 90 lưu vong ra nước ngoài; ở nước ngoài một thời gian, ông gia nhập nhóm "Giải phóng lao động", tham gia viết cho các báo chí của nhóm đó. Vào cuối những năm 90, ông trở thành một trong những người lãnh đạo của "Hội liên hiệp những người dân chủ - xã hội Nga ở nước ngoài"; năm 1899 làm tổng biên tập cho tạp chí của Hội liên hiệp "Sự nghiệp công nhân"; trên tạp chí này ông đã truyền bá những quan điểm của Béc-starh. Sau Đại hội II Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga được ít lâu, ông tách ra khỏi phong trào dân chủ - xã hội. – 50.

*Crô-khman, V. N.* (Vtô-rôp) (1873 - 1933) – nhà dân chủ - xã hội, phần tử men-sê-vích. Vào giữa những năm 90, tham gia các tiểu tổ dân chủ - xã hội ở Ki-ép; năm 1898 bị đày đi U-pha, ở đây ông giữ vai trò tích cực trong nhóm dân chủ - xã hội của địa phương. Từ năm 1901 là phái viên của báo "Tia lửa", công tác ở Ki-ép. Năm 1902, ông bị bắt; ngày 18 (31) tháng Tám 1902, ông đã cùng với nhóm "Tia lửa" từ nhà tù Lu-ki-a-nốp-xcai-a ở Ki-ép trốn chạy ra nước ngoài, ở đây ông gia nhập "Đồng minh dân chủ - xã hội cách mạng Nga ở nước ngoài". Ông là đại biểu của Ban chấp hành đảng bộ U-pha, người thuộc nhóm "Tia lửa" phái thiểu số, tham

dự Đại hội II Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Vào cuối năm 1904, ông được chỉ định bổ sung vào Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga đại diện cho những người men-sê-vích; tháng Hai 1905 bị bắt; tại Đại hội IV (Đại hội thống nhất) Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, ông được bầu vào Ban chấp hành trung ương đại diện cho những người men-sê-vích. Sau Cách mạng tháng Hai 1917, biên tập cho "Báo công nhân" của những người men-sê-vích; sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, công tác trong các cơ quan ở Lê-nin-grát. – 90 - 92.

*Cu-do-nê-txôp* – xem Lít-vi-nốp, M. M.

*Cu-rô-pát-kin, A. N.* (1848 - 1925) – một viên tướng, từ năm 1898 đến năm 1904 là bộ trưởng Bộ chiến tranh. Trong cuộc chiến tranh Nga - Nhật 1904 - 1905 là tổng chỉ huy các lực lượng lục quân, sau đó chỉ huy toàn bộ lực lượng vũ trang của Nga ở Viễn Đông; đã tỏ ra là một chỉ huy quân sự thiếu kiên quyết và bất tài. Trong chiến tranh thế giới thứ nhất (vào năm 1916), đã chỉ huy Mặt trận phía Bắc, là tổng trấn quân sự và chỉ huy các đạo quân của Tuốc-ke-xtan. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười sống ở tỉnh Po-xcôp. – 30.

## D

*Di-min* – xem Cra-xin, L. B.

## Đ

*D'E-xtô* (D'Ester), *Các-lơ Lút-vích Giô-han* (1811 - 1859) - đảng viên xã hội chủ nghĩa và nhà dân chủ của Đức, về nghề nghiệp là bác sĩ. Là thành viên của công xã Cô-lô-nhô của Đồng minh của những người cộng sản, năm 1848 là nghị sĩ Quốc hội Phổ, thuộc cánh tả. Từ tháng Mười 1848 là ủy viên Ban chấp hành trung ương đảng dân chủ Đức, giữ vai trò quan trọng trong cuộc khởi nghĩa Ba-den- Pô-phan-txô năm 1849, sau này sang cư trú ở Thụy-sĩ.

Về vai trò của D'E-xtô trong vụ bắt giữ Ph. Ăng-ghen, xem C. Mác và Ph. Ăng-ghen. Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 2, t. 7, tr. 166 - 168. – 161.

*Đây-tso, L. G.* (1855 - 1941) – tham gia phong trào dân túy, sau đó tham gia phong trào dân chủ - xã hội. Năm 1877 là một trong những người tổ chức cuộc nổi dậy của nông dân huyện Tsi-ghi-rin. Là thành viên của tổ chức "Ruộng đất và tự do", sau đó của tổ chức

"Chia đều ruộng đất". Năm 1880 bỏ ra nước ngoài, năm 1883 tham gia thành lập nhóm "Giải phóng lao động", phụ trách công việc xuất bản và chuyển sách báo mạc-xít về Nga. Năm 1884, ông bị bắt ở Đức, bị trao cho Nga hoàng và bị kết án khổ sai. Năm 1901 bỏ trốn khỏi nơi bị tù, tới Muyn-lo, được chỉ định bổ sung vào ban trị sự của "Đồng minh dân chủ - xã hội cách mạng Nga ở nước ngoài", tham gia việc xuất bản và phổ biến các báo "Tia lửa" và "Bình minh". Tại Đại hội II Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga là đại biểu của nhóm "Giải phóng lao động", người của nhóm "Tia lửa" phái thiểu số; sau đại hội là đảng viên men-sê-vích, trong những năm phản động - theo phái thủ tiêu. Trong thời kỳ chiến tranh thế giới thứ nhất - theo chủ nghĩa xã hội - sô-vanh, cộng tác trong cơ quan của những người theo chủ nghĩa xã hội - vê quốc "Lời kêu gọi". Sau Cách mạng tháng Hai 1917, cùng với Plê-kha-nốp biên tập tờ báo "Thống nhất" của những người men-sê-vích vê quốc hưu khuynh. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, từ bỏ hoạt động chính trị, làm công việc xuất bản những di sản văn học của G. V. Plê-kha-nốp, viết một số bài báo về lịch sử của phong trào giải phóng ở Nga. – 89, 92.

*Dê-xni-txơ-ki, V. A. (Xô-xnốp-xki) (1878 - 1958)* - đảng viên dân chủ - xã hội. Bắt đầu tham gia công tác của Đảng dân chủ - xã hội từ năm 1897. Sau Đại hội II Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga gia nhập đảng bôn-sê-vich. Làm công tác đảng ở Ni-giô-ni Nốp-gô-rốt, Mát-xcơ-va, U-ran và miền Nam nước Nga. Là đại biểu của Ban chấp hành đảng bộ Ni-giô-ni Nốp-gô-rốt Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga tại Đại hội III của đảng. Ông tham gia trường phái có tính chất chia rẽ ở Ca-pri do phái "Tiến lên" tổ chức. Năm 1909 tách khỏi những người bôn-sê-vich. Năm 1917 là một trong những người sáng lập ra tờ báo theo xu hướng men-sê-vich "Đời sống mới". Trước tháng Ba 1918 là ủy viên Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga đại diện cho đảng của những người dân chủ - xã hội quốc tế chủ nghĩa. Từ năm 1919 làm công tác khoa học và giảng dạy ở Lê-nin-grát. – 113, 136, 166.

*Dgia-pa-rít-dê, P. A. (Gô-lu-bin) (1880 - 1918)* - một trong những nhà hoạt động nổi tiếng nhất của đảng bôn-sê-vich, nhà cách mạng chuyên nghiệp. Năm 1898 gia nhập đảng bộ Ti-phlít Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, phụ trách công tác thành lập và củng cố các tổ chức dân chủ - xã hội ở Da-cáp-ca-dơ. Trong những năm 1901 - 1904 công tác ở đảng bộ dân chủ - xã hội Cu-ta-i-xô; là ủy viên Ban chấp hành Liên minh Cáp-ca-dơ Đảng công nhân

dân chủ - xã hội Nga. Hoạt động cách mạng về sau này của ông chủ yếu là ở Ba-cu. Năm 1904 là ủy viên Ban chấp hành đảng bộ Ba-cu Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, là một trong những người tổ chức nhóm dân chủ - xã hội "Hum-mét" để hoạt động trong những người lao động A-déc-bai-gian. Là đại biểu của Liên minh Cáp-ca-dơ Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga tại Đại hội III của đảng. Năm 1906 đã tích cực tham gia việc tổ chức xuất bản tờ báo bôn-sê-vich "Công nhân Ba-cu", là ủy viên của ban biên tập. Trong những năm phản động, làm công tác xuất bản báo chí bôn-sê-vich, là thư ký ban quản trị của Công đoàn công nhân công nghiệp dầu mỏ. Ông bị bắt nhiều lần, bị kết án tù và đi đày. Sau Cách mạng tháng Hai 1917, ông là một trong những người lãnh đạo đảng bộ Ba-cu. Tháng Năm 1917, ông được bầu vào Trung tâm miên của các Xô-viết đại biểu công nhân và nông dân. Là đại biểu của đảng bộ Ba-cu tại Đại hội VI Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga; được bầu là ủy viên dự khuyết Ban chấp hành trung ương đảng. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, khi thành lập Hội đồng bộ trưởng dân ủy Ba-cu (ngày 25 tháng Tư 1918), ông là bộ trưởng Bộ dân ủy nội vụ, và sau này được chỉ định làm bộ trưởng Bộ dân ủy lương thực. Đồng thời ông cũng là chủ tịch Ban chấp hành Xô-viết Ba-cu. Ngày 20 tháng Chín 1918, ông bị bọn can thiệp Anh và bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng men-sê-vich tay sai của chúng bắn chết trong số 26 bộ trưởng dân ủy ở Ba-cu. – 196.

*Dôn-gô-ru-côp, Pa-ven D. (1866 - 1930)* - công tước, địa chủ lớn, hoạt động trong hội đồng địa phương, đảng viên dân chủ - lập hiến. Trong những năm 1893 - 1906, là thủ lĩnh quý tộc huyện ở tỉnh Mát-xcơ-va. Là một trong những người sáng lập "Hội liên hiệp giải phóng" và Đảng dân chủ - lập hiến; chủ tịch Ban chấp hành trung ương Đảng dân chủ - lập hiến vào những năm 1905 - 1911. Đã cộng tác với tờ "Tin tức nước Nga", là chủ tịch đảng đoàn dân chủ - lập hiến trong Đu-ma nhà nước II. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, tham gia tích cực các âm mưu của bọn bạch vệ chống Chính quyền xô-viết. Bị kết án về hoạt động phản cách mạng. – 328.

*Dôn-gô-ru-côp, Pi-ốt D. (1866 - khoảng 1945)* - công tước, địa chủ lớn, hoạt động trong hội đồng địa phương, đảng viên dân chủ - lập hiến. Là chủ tịch của Hội đồng địa phương huyện Xút-gia. Đã tham dự các đại hội của hội đồng địa phương vào những năm 1904 - 1905. Là một trong những người tổ chức ra Đảng dân

chủ - lập hiến, ủy viên Ban chấp hành trung ương đảng đó. Là đại biểu và phó chủ tịch Đu-ma nhà nước I. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, là tên bạch vệ lưu vong. - 328.

**E**

*Éc-mô-lôp, A. X.* (1846 - 1917) – quan chức của chính phủ Nga hoàng. Năm 1893 - xử lý thường vụ Bộ tài sản quốc gia, từ năm 1894 đến năm 1905 là bộ trưởng Bộ nông nghiệp và tài sản quốc gia, sau đó là ủy viên Hội đồng nhà nước. Trong những năm 1886 - 1888 là phó chủ tịch Hội kinh tế tự do. Đã viết một số tác phẩm về các vấn đề nông nghiệp, trong đó đã đại diện cho lợi ích của bọn địa chủ - chủ nô. Năm 1892, đã xuất bản cuốn "Mất mùa và tai nạn của nhân dân" nhằm bào chữa cho các hành động của chính phủ Nga hoàng đối với nông dân bị đói. - 78.

*Ép-ghê-ní* – xem Bran-den-buốc-xki, I-a. N.

*Ét-xen, A. M.* (Ki-ta-ép) (1880 - 1930)- tham gia phong trào dân chủ - xã hội từ năm 1899. Làm công tác đảng ở É-ca-tê-ri-nô-xláp, Pêtéc-bua, Mát-xcơ-va và ở nước ngoài. Nhiều lần bị chính phủ Nga hoàng đàn áp. Là đại biểu không có quyền biểu quyết tại Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Trong những năm 1907 - 1917, không tham gia tích cực công tác đảng. Từ năm 1918 là một phần tử men-sê-vích theo chủ nghĩa quốc tế. Năm 1920 được kết nạp vào Đảng cộng sản (b) Nga, năm 1922 biên tập tạp chí "Cộng nhân Cáp-ca-dô", từ năm 1923 đến năm 1925 là hiệu trưởng Trường đại học bách khoa Ti-phlít. Từ năm 1925 là phó chủ tịch Ủy ban kế hoạch nhà nước nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga. Từ năm 1929 công tác ở Bộ dân ủy giao thông. - 188, 189, 195.

*Ét-xen, E. E.* (N. Ph.) (1879 - 1931) - đảng viên dân chủ - xã hội, vào đảng từ năm 1898, đảng viên bôn-sê-vích. Bắt đầu làm công tác cách mạng là cán bộ tuyên truyền, sau đó phụ trách vận chuyển sách báo bí mật qua Phần Lan. Năm 1903 công tác ở É-ca-tê-ri-nô-xláp, tham gia việc tổ chức các cuộc bãi công ở miền Nam nước Nga. Tháng Chín 1904 tham gia Hội nghị đại biểu các ban chấp hành đảng bộ miền Nam Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga; hội nghị này đóng vai trò to lớn trong việc đoàn kết các đảng bộ bôn-sê-vích ở miền Nam nước Nga và trong việc thành lập Thường vụ các ban chấp hành của phái đa số. Đã tham gia công tác cách mạng cả ở Khắc-cóp, Ô-đét-xa và Pêtéc-bua. Trong những năm

1914 - 1915, công tác trong binh lính tại mặt trận Ri-ga. Sau Cách mạng tháng Hai 1917 là chủ tịch Xô-viết khu Đảo Va-xi-lép-xki ở Pêtéc-bua. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười trước năm 1918 là thứ trưởng Bộ dân ủy kiểm tra nhà nước, từ năm 1918 - 1924 - làm công tác chính trị và giảng dạy trong Hồng quân, trong những năm 1924 - 1925 là hiệu trưởng Trường đại học kinh tế quốc dân ở Lê-nin-grát, trong những năm 1925 - 1929 là giám đốc Viện nghệ thuật ở Lê-nin-grát. Từ năm 1929 về hưu. - 121.

**G**

*Ga-líp-phê* (Gallifet), *Ga-xtông A-léch-xan-đro* Ô-gu-xtơ (1830 - 1909) – tướng Pháp, tên đao phủ đàm áp Công xã Pa-ri năm 1871. Y đã từng tham gia nhiều cuộc chiến tranh của Pháp. Trong cuộc chiến tranh Pháp-Phổ (1870 - 1871), bị người Phổ bắt làm tù binh ở Xê-dăng và được đặc xá để tham gia vào cuộc đánh trả chống lại Công xã Pa-ri. Khi chỉ huy đội kỵ binh trong đạo quân Véc-xây, y nổi tiếng tàn ác trong cuộc đàm áp những người Công xã. Năm 1872, đàm áp dã man cuộc khởi nghĩa của những người A-rập ở An-giê-ri. Những năm về sau, y giữ một số chức vụ lớn trong quân đội, tháng Sáu 1899 - tháng Năm 1900 là bộ trưởng Bộ chiến tranh trong nội các của Van-dech Rút-xô. - 9, 269.

*Ga-pôn, G. A.* (1870 - 1906) - linh mục; tên khiêu khích, nhân viên cơ quan an ninh Nga hoàng. Trước khi cách mạng 1905 - 1907 bùng nổ, thực hiện nhiệm vụ của cục cảnh sát, đã thành lập theo kiểu Du-ba-tốp một tổ chức mới - "Hội những công nhân Nga thuộc các công xưởng - nhà máy Pêtéc-bua" do cục cảnh sát và cơ quan an ninh Pêtéc-bua cấp tiền. Y kích động công nhân Pêtéc-bua kéo tới gặp Nga hoàng để trao đơn thỉnh cầu vào ngày 9 tháng Giêng 1905. Chạy ra nước ngoài, tại đó đã gần gũi với những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng. Khi trở về nước Nga, y lại liên hệ với cơ quan an ninh. Sau khi bị vạch mặt về hoạt động khiêu khích, Ga-pôn bị những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng giết. - 20, 22, 97, 202 - 206, 407.

*Gây-đen, P. A.* (1840 - 1907) – bá tước, địa chủ lớn, nhà hoạt động của hội đồng địa phương, thuộc Đảng tháng Mười. Từ năm 1895 là thủ lĩnh quý tộc huyện ở tỉnh Po-xcôp. Là chủ tịch Hội kinh tế tự do (1895). Trong những năm 1904 - 1905 tích cực tham gia phong trào hội đồng địa phương. Nấp dưới chiêu bài chủ nghĩa tự do, y tìm cách liên kết giai cấp tư sản và địa chủ lại để đấu

tranh chống phong trào cách mạng đang lan rộng. Sau ngày 17 tháng Mười 1905, công khai chuyển sang phe phản cách mạng – vào Đảng tháng Mười. Trong Đu-ma nhà nước I, cầm đầu nhóm đại biểu phái hữu. Lê-nin nhận xét Gây-den là "tên địa chủ phản cách mạng tiêu biểu" biết bảo vệ lợi ích chung của giai cấp mình một cách khéo léo (xem bài của V. I. Lê-nin "Ký niệm bá tước Gây-den" – Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 16, tr. 37 - 45). – 328, 330.

*Giác-cóp-* xem Lê-sin-xki, M. X.

*Giô-lít-ti* (Giolitti), *Giô-van-ni* (1842 - 1928) – nhà hoạt động nhà nước Ý, thủ lĩnh đảng tự do chủ nghĩa. Từ năm 1882 là nghị sĩ, trong những năm 1889 - 1890 là bộ trưởng Bộ tài chính, trong những năm 1892 - 1921 nhiều lần làm thủ tướng. Đại biểu cho lợi ích của tư bản lớn, là kẻ đặt cơ sở cho khối liên minh của giai cấp tư sản Ý với bọn tăng lữ; muốn dùng những cải cách nhỏ và sự công tác với các thủ lĩnh cơ hội của Đảng xã hội chủ nghĩa để ngăn cản không cho phong trào công nhân tham gia đấu tranh cách mạng. Năm 1922, sau khi chính quyền vào tay bọn phát-xít, thôi không hoạt động chính trị tích cực nữa. – 271.

*Giô-re-xơ* (Jaurès), *Giăng* (1859 - 1914) - nhà hoạt động nổi tiếng của phong trào xã hội chủ nghĩa quốc tế và của Pháp, đã lãnh đạo cánh hữu theo chủ nghĩa cải lương trong Đảng xã hội chủ nghĩa Pháp, nhà triết học, một diễn giả nổi tiếng, tác giả một số tác phẩm lịch sử. Trong cuốn lịch sử Cách mạng tư sản Pháp cuối thế kỷ XVIII, gồm 4 tập, ông có ý định đặt ra và giải quyết những vấn đề lịch sử kinh tế - xã hội của cuộc cách mạng đó. Về quan điểm triết học, ông là nhà duy tâm theo chủ nghĩa chiết trung.

Từ năm 1885 là nghị sĩ thuộc phái cấp tiến tả khuynh, từ năm 1902 là một trong những thủ lĩnh của đảng đoàn xã hội chủ nghĩa tại nghị viện; ông đã đứng trên quan điểm cải lương để tuyên truyền sự hợp tác giai cấp giữa giai cấp vô sản với giai cấp tư sản. Năm 1904, Giô-re-xơ thành lập cơ quan trung ương của Đảng xã hội chủ nghĩa Pháp, báo "L'Humanité" ("Nhân đạo"). Ông biên tập tờ báo này cho đến cuối đời. Giô-re-xơ là chiến sĩ say sưa đấu tranh chống lại sự bành trướng thuộc địa, chống chủ nghĩa quân phiệt và chiến tranh. Trước nổ ra chiến tranh thế giới thứ nhất (ngày 31 tháng Bảy 1914), ông bị bọn sô-vanh giết chết. – 29, 30, 33.

*Glê-bôp* – xem Nô-xcôp, V. A.

*Goanh* (Gouin), *Giuy-lo-* giám đốc xưởng chế tạo máy ở Ba-ti-nhông, vùng ngoại ô Pa-ri. – 37.

*Gô-lô-vin*, *Ph. A.* (sinh năm 1867) – nhà hoạt động của hội đồng địa phương, đảng viên dân chủ - lập hiến. Từ năm 1898 đến năm 1907 là ủy viên Hội đồng địa phương tỉnh Mát-xcơ-va, sau đó là chủ tịch hội đồng đó. Đã từng tham gia các đại hội của hội đồng địa phương trong những năm 1904 - 1905. Là một trong những người tổ chức ra Đảng dân chủ - lập hiến. Chủ tịch Đu-ma nhà nước II và thành viên của Đu-ma nhà nước III. Đã tham gia xí nghiệp tò nhượng đường sắt quy mô lớn. Tháng Ba 1917 là ủy viên của Chính phủ lâm thời tư sản phụ trách Bộ quý tộc. – 328.

*Gô-lu-bin* – xem Đgia-pa-rít-dê, P. A.

*Gôn-đman* – xem Li-be, M. I.

*Grê-đê-xcun*, *N. A.* (sinh năm 1864) – nhà luật học và nhà chính luận, giáo sư, đảng viên dân chủ - lập hiến. Năm 1905 tham gia xuất bản báo "Thế giới", vào tháng Chạp cùng năm đó báo này bị đóng cửa vì cho đăng một số bài mang tính chất "chống chính phủ", còn Grê-đê-xcun bị bắt và năm 1906 bị đày đến tỉnh Ác-khan-ghen-xco. Trong khi đi đày, được bầu vắng mặt làm thành viên của Đu-ma nhà nước I, đã trở về Pé-téc-bua, làm phó chủ tịch Đu-ma. Sau khi Đu-ma nhà nước I giải tán, đã ký tên vào Lời kêu gọi Vư-boóc-gơ nên lại bị bắt và cầm tù. Mãn hạn tù, đã cộng tác với một số báo thuộc phái tự do. Năm 1916 rút khỏi Đảng dân chủ - lập hiến. Sau Cách mạng tháng Hai 1917 đã tham gia xuất bản tờ báo tư sản "Ý chí Nga", tờ báo này cổ động chống lại những người bôn-sê-vích. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, ông chuyển sang phía tả, những quan điểm của ông được trình bày trong tác phẩm "Nước Nga trước đây và ngày nay" (1926). Ông là giáo sư trong các trường đại học của thành phố Lê-nin-grát. – 452.

## I

*I-ô-gan-xen* – xem Cra-xin, L. B.

*I-va-nôp* – xem Bô-gđa-nôp, A. A.

## K

*Ki-ta-ép* – xem Ét-xen, A. M.

*Kvít-kin*, *Ô. A.* (Pê-tơ-rốp) (1874 - 1937) - đảng viên dân chủ - xã

hội. Năm 1901, do diễn thuyết trước công nhân nhà máy Bri-an-xcơ (ở Bê-gít-xa), ông bị kết án trục xuất tới tỉnh Vô-lô-gđa 3 năm dưới sự quản thúc của cảnh sát. Năm 1904, ông gia nhập đảng, hoạt động ở Ô-ri-ôn, Bri-an-xcơ và Cô-xtô-rô-ma. Ông là đại biểu của các đảng bộ Ô-ri-ôn, Cô-xtô-rô-ma và I-va-nô-vô - Vô-dơ-nê-xen-xcơ tham dự các Đại hội III, IV và V của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Năm 1906 là ủy viên Ban thường vụ tỉnh Mát-xcơ-va. Năm 1908, ông thôi hoạt động chính trị. Từ năm 1919, công tác tại Cục thống kê trung ương Liên-xô. – 189, 216.

## L

L. - tác giả bài "Về vấn đề ruộng đất" đăng trên tạp chí "Giải phóng", 1903, số 9. – 421.

*La-tur-sép* – xem Lít-vi-nốp, M. M.

*Len-gnich, Ph. V.* (Va-xi-li-ép) (1873 - 1936) – nhà cách mạng chuyên nghiệp, đảng viên bôn-sê-vích. Tham gia phong trào dân chủ - xã hội từ năm 1893; năm 1896, bị bắt về vụ "Hội liên hiệp đấu tranh để giải phóng giai cấp công nhân" ở Pê-téc-bua; năm 1898, bị đày 3 năm ở Đông Xi-bi-ri. Vào cuối tháng Tám - đầu tháng Chín 1899, đã cùng 16 đảng viên dân chủ - xã hội khác ký tên vào bản "Lời phản kháng của những người dân chủ - xã hội Nga" – do Lê-nin viết - chống "Credo" của "phái kinh tế". Sau khi đi đày về, ông tham gia tổ chức "Tia lửa"; trong Hội nghị của Ban tổ chức ở Pô-xcôp bàn việc chuẩn bị cho Đại hội II Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga (tháng Mười một 1902), ông được đưa vào Ban tổ chức. Tại đại hội, ông được bầu vắng mặt vào Ban chấp hành trung ương và Hội đồng đảng. Trong những năm 1903 - 1904, ông tham gia tích cực cuộc đấu tranh chống bọn men-sê-vich ở nước ngoài; tháng Mười 1903, tham dự Đại hội II của "Đồng minh dân chủ - xã hội cách mạng Nga ở nước ngoài"; sau khi bọn men-sê-vich từ chối việc thông qua điều lệ của Đồng minh do Ban chấp hành trung ương đưa ra, ông thay mặt Ban chấp hành trung ương tuyên bố các phiên họp tiếp của đại hội là bất hợp pháp và cùng với nhóm bôn-sê-vich bỏ đại hội ra về. Tháng Hai 1904, ông trở về Nga và chẳng bao lâu sau bị bắt về vụ Cục miền Bắc thuộc Ban chấp hành trung ương đảng. Sau cách mạng 1905 - 1907, ông làm công tác đảng ở miền Nam nước Nga, ở Mát-xcơ-va và Pê-téc-bua.

Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, ông làm việc ở Bộ dân ủy công nghiệp, Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao, Bộ

dân ủy thanh tra công nông, tham gia việc lập kế hoạch của Ủy ban nhà nước về điện khí hóa nước Nga. Tại Đại hội XII, XIII, XIV và XV của đảng, ông được bầu làm ủy viên Ban kiểm tra trung ương Đảng cộng sản (b) toàn Liên-xô. Vào cuối đời, ông làm công tác sư phạm và khoa học, là phó chủ tịch Hội những người bôn-sê-vích lão thành toàn Liên-xô. – 71.

*Lê-nin, V. I.* (U-li-a-nóp, V. I., Lê-nin N.) (1870 - 1924) – những tài liệu về tiểu sử. – 5, 18, 24, 41 - 47, 71, 78, 90 - 91, 107, 111, 147, 183, 185, 192, 202, 209, 213, 243, 250, 251, 282, 288, 308, 313, 355, 377, 379, 422, 423, 435, 436.

*Lê-ô-nốp* – xem Txô-kha-cai-a, M. G.

*Lê-sin-xki, M. X.* (Giác-cốp, Mô-rô-dốp) (sinh năm 1882) – một người dân chủ - xã hội. Làm công tác đảng ở Ô-đét-xa, Mát-xcơ-va, È-ca-tê-ri-nô-xláp. Nhiều lần bị chính phủ Nga hoàng đàn áp. Là đại biểu của Ban chấp hành đảng bộ È-ca-tê-ri-nô-xláp Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga tại Đại hội III của đảng. Vào cuối năm 1906 (hoặc đầu năm 1907) lưu vong sang Mỹ. Sau này trở về Nga. – 106, 135.

*Lê-xcôp* – xem Rô-ma-nốp, N. V.

*Lết-nép* – xem Li-u-bi-mốp, A. I.

*Li-a-đốp (Man-den-stam), M. N.* (1872 - 1947) – nhà cách mạng chuyên nghiệp; bắt đầu hoạt động cách mạng năm 1891 trong các tiểu tổ của phái dân túy ở Mát-xcơ-va; năm 1892 tham gia tiểu tổ mác-xít; năm 1893 tham gia thành lập Liên đoàn công nhân Mát-xcơ-va là tổ chức dân chủ - xã hội đầu tiên ở Mát-xcơ-va. Năm 1895, ông lãnh đạo cuộc họp bí mật để kỷ niệm ngày 1 tháng Năm ở Mát-xcơ-va, bị bắt và năm 1897 bị đày 5 năm ở Véc-khô-i-an-xcơ. Sau khi đi đày về, ông làm việc ở Xa-ra-tốp. Tại Đại hội II Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, là đại biểu của Ban chấp hành đảng bộ Xa-ra-tốp, thuộc nhóm "Tia lửa" phái đa số, sau đại hội là phái viên của Ban chấp hành trung ương, đấu tranh tích cực chống bọn men-sê-vich ở Nga và ở nước ngoài. Tháng Tám 1904 tham dự cuộc họp của 22 đảng viên bôn-sê-vich ở Gio-ne-vơ, tham gia Thường vụ các ban chấp hành của phái đa số, là đại biểu những người bôn-sê-vich tại Đại hội Am-xtéc-dam của Quốc tế II. Là đại biểu không có quyền biểu quyết tại Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Đã tham gia tích cực cuộc cách mạng 1905 - 1907, là ủy viên Ban chấp hành đảng bộ Mát-xcơ-va, thực hiện những ủy nhiệm quan trọng của Ban chấp hành trung ương Đảng

công nhân dân chủ - xã hội Nga. Trong những năm phản động liên kết với phái triệu hồi; năm 1909 tham gia nhóm bè phái "Tiến lên" và là một trong những giảng viên trong trường đảng trên đảo Capri. Năm 1911, ông rút ra khỏi nhóm "Tiến lên" và đi Ba-cu.

Sau Cách mạng tháng Hai 1917, ông là phó chủ tịch Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ Ba-cu, đứng trên lập trường men-sê-vich.

Năm 1920, được phục hồi đảng tịch Đảng cộng sản (b) Nga, làm công tác kinh tế ở Mát-xcơ-va, làm việc ở Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao, sau đó ở Bộ dân ủy giáo dục; từ năm 1923 là hiệu trưởng Trường đại học cộng sản mang tên I-a. M. Xvéc-đilốp; là đại biểu tham dự các Đại hội XII, XIII, XIV, XV, XVI của đảng. – 156, 435.

*Li-be (Gôn-đman), M. I.* (1880 - 1937) – một trong những thủ lĩnh của phái Bun. Bắt đầu hoạt động chính trị năm 1898. Tại Đại hội II Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga đã cầm đầu đoàn đại biểu phái Bun, giữ lập trường cực hữu chống lại nhóm "Tia lửa"; sau đại hội trở thành một phần tử men-sê-vich. Tại Đại hội V Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, được bầu vào Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga làm đại diện cho phái Bun; là đại biểu của phái Bun trong Bộ phận ở nước ngoài của Ban chấp hành trung ương. Trong những năm phản động, theo phái thủ tiêu; năm 1912 – kẻ hoạt động tích cực trong Khối tháng Tám tơ-rốt-kít; trong những năm chiến tranh thế giới thứ nhất, là phần tử xã hội - sô-vanh. Sau Cách mạng tháng Hai 1917, là ủy viên Ban chấp hành Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ Pê-tơ-rô-grát và ủy viên Đoàn chủ tịch Ban chấp hành trung ương các Xô-viết khoá thứ nhất; giữ lập trường men-sê-vich phản cách mạng, là người tán thành chính phủ liên hiệp. Có thái độ thù địch đối với cuộc Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, là kẻ thù ngoan cố của Chính quyền xô-viết. Về sau không hoạt động chính trị nữa, làm công tác kinh tế. – 43.

*Li-u-bi-môp, A. I.* (Va-lê-ri-an, Lết-nép, Mác-cơ) (1879 - 1919) – một người dân chủ - xã hội, tham gia phong trào cách mạng từ năm 1898, là một trong những thành viên của "Hội liên hiệp đấu tranh để giải phóng giai cấp công nhân" ở Mát-xcơ-va. Nhiều lần bị chính phủ Nga hoàng đàn áp. Năm 1904 được chỉ định bổ sung vào Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Đại biểu của Hội đồng đảng tham dự Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Sau Đại hội II của đảng cũng như

trong những năm phản động, đối với bọn men-sê-vich, ông giữ lập trường điều hòa. Trong thời kỳ chiến tranh thế giới thứ nhất, theo phái vệ quốc cực đoan, gia nhập nhóm "Thống nhất" của Plê-kha-nốp. – 84, 89, 93, 106, 107, 127.

*Lít-vi-nôp, M. M.* (Cu-dơ-nê-txốp, La-tư-sép) (1876 - 1951) – một người dân chủ - xã hội, đảng viên bôn-sê-vich, nhà ngoại giao nổi tiếng của Liên-xô. Ông bắt đầu công tác cách mạng năm 1898, làm công tác tuyên truyền trong các tiểu tổ công nhân ở Clin-txư thuộc tỉnh Tséc-ni-gốp. Năm 1900, làm việc trong Ban chấp hành đảng bộ Ki-ép; năm 1901 bị bắt; trong nhà tù gia nhập nhóm "Tia lửa". Tháng Tám 1902, ông là một trong số 11 người thuộc nhóm "Tia lửa" chạy trốn khỏi nhà tù và ra nước ngoài cư trú. Ông đã tham gia tích cực việc phổ biến báo "Tia lửa", tham dự Đại hội II của "Đồng minh dân chủ - xã hội cách mạng Nga ở nước ngoài", là đại biểu của Ban chấp hành đảng bộ Ri-ga Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga tại Đại hội III của đảng. Năm 1905, ông tham gia xuất bản tờ báo bôn-sê-vich hợp pháp đầu tiên "Đời sống mới". Năm 1907 là đại biểu và thư ký của đoàn đại biểu Nga tại Đại hội xã hội chủ nghĩa quốc tế ở Stút-ga; năm 1912 tham dự Hội nghị Béc-nơ của các nhóm dân chủ - xã hội ở nước ngoài; là đại biểu của phái bôn-sê-vich trong Cục quốc tế xã hội chủ nghĩa. Tháng Hai 1915, theo sự ủy nhiệm của Lê-nin, ông phát biểu tại hội nghị những người xã hội chủ nghĩa các nước trong khối Đồng minh họp ở Luân-dôn, tại đây ông yêu cầu những người xã hội chủ nghĩa phải rút ra khỏi các chính phủ tư sản và đoàn tuyệt hoàn toàn với bọn đế quốc. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, năm 1918, được chỉ định làm ủy viên ban lãnh đạo Bộ dân ủy ngoại giao; là thành viên của đoàn đại biểu xô-viết tại hội nghị quốc tế ở Giê-nơ, là chủ tịch đoàn đại biểu xô-viết tại Hội nghị La Hay. Từ năm 1921, Lít-vi-nôp là thứ trưởng Bộ dân ủy ngoại giao. Từ năm 1930 đến năm 1939 là bộ trưởng Bộ dân ủy ngoại giao. Trong những năm 1941 - 1943 là thứ trưởng Bộ dân ủy ngoại giao và đại sứ Liên-xô ở Mỹ; sau khi ở Mỹ về nước cho tới năm 1946, ông là thứ trưởng Bộ dân ủy ngoại giao. – 190, 435.

*Lo-ru (Leroux), Ga-xtông* (sinh năm 1868), trong thời kỳ cách mạng 1905 - 1907 ở Nga là phóng viên của tờ báo tư sản Pháp "Le Matin" ("Buổi sáng") ở Pê-téc-bua. – 329, 331, 334 - 335, 336, 337, 392, 393, 452.

*Lu-na-tsác-xki, A. V.* (Vôi-nốp) (1875 - 1933) – nhà hoạt động nhà nước và xã hội Liên-xô. Tham gia phong trào cách mạng vào đầu

những năm 90. Sau Đại hội II Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga là đảng viên bôn-sê-vích. Đã từng có chân trong thành phần ban biên tập các báo bôn-sê-vích: "Tiến lên", "Người vô sản", và sau đó "Đời sống mới". Là đại biểu ban biên tập báo "Tiến lên" tại Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga; theo sự ủy nhiệm của V. I. Lê-nin, ông đọc báo cáo nói về khởi nghĩa vũ trang. Đã tham dự Đại hội IV (Đại hội thống nhất) và Đại hội V của đảng. Năm 1907 là đại biểu của đảng bôn-sê-vích tại Đại hội xã hội chủ nghĩa quốc tế ở Stút-ga. Trong những năm phản động, xa rời chủ nghĩa Mác, tham gia nhóm chống đảng "Tiến lên", đưa ra yêu sách đòi kết hợp chủ nghĩa Mác với tôn giáo. V. I. Lê-nin trong tác phẩm của Người "Chủ nghĩa duy vật và chủ nghĩa kinh nghiệm phê phán" (1909), đã vạch trần các quan điểm sai lầm của Lu-na-tsác-xki và phê phán kịch liệt những quan điểm đó. Năm 1911, Lu-na-tsác-xki rời bỏ phái "Tiến lên". Trong thời kỳ chiến tranh thế giới thứ nhất, ông đứng trên lập trường chủ nghĩa quốc tế. Vào đầu năm 1917, gia nhập nhóm "Tổ chức liên khu của những người dân chủ - xã hội hợp nhất" và cùng với nhóm này được kết nạp vào đảng tại Đại hội VI Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, cho đến năm 1929, là bộ trưởng Bộ dân ủy giáo dục, sau đó là chủ tịch Ủy ban khoa học trực thuộc Ban chấp hành trung ương các Xô-viết Liên-xô. Tháng Tám 1933 được cử làm đại diện toàn quyền của Liên-xô ở Tây-ban-nha. Là tác giả một số tác phẩm viết về nghệ thuật và văn học. – 120, 124, 135 - 136, 207 - 208, 422.

*Lvóp, G. È.* (1861 - 1925) – công tước, địa chủ lớn, tham gia các đại hội hội đồng địa phương trong những năm 1904 - 1905, đảng viên dân chủ - lập hiến. Trong những năm 1903- 1906 là chủ tịch Hội đồng địa phương huyện Tu-la. Là thành viên của Đu-ma nhà nước I. Trong thời kỳ chiến tranh thế giới thứ nhất là chủ tịch Liên minh hội đồng địa phương toàn Nga, sau đó là một trong những chủ tịch của Liên minh thống nhất các hội đồng địa phương và các thành phố là những tổ chức của giai cấp tư sản để quốc và bọn địa chủ. Sau Cách mạng tháng Hai 1917- từ tháng Ba tới tháng Bảy – là chủ tịch Hội đồng bộ trưởng và bộ trưởng Bộ nội vụ của Chính phủ lâm thời. Là một trong những tên khởi xướng việc đàn áp đẫm máu công nhân và binh lính Pê-tơ-rô-grát vào những ngày tháng Bảy 1917. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười là tên bách vẹt lưu vong; tham gia tổ chức việc can thiệp bằng quân sự của nước ngoài chống lại nước Nga xô-viết. – 328.

*Lvóp, N. N.* (1867 - 1944) – địa chủ; theo định nghĩa của V. I. Lê-nin, y là "tên quý tộc nhỏ phản cách mạng", "mẫu mực của bọn dân chủ- lập hiến phản bội". Trong những năm 1893 - 1900 là thủ lĩnh quý tộc huyễn Ba-la-sốp; từ năm 1899 là chủ tịch Hội đồng địa phương tỉnh Xa-ra-tốp. Đã tham gia các đại hội hội đồng địa phương vào những năm 1904 - 1905. Là một trong những người sáng lập "Hội liên hiệp giải phóng" và Đảng dân chủ - lập hiến; làm ủy viên Ban chấp hành trung ương đảng này. Được những nông dân bị bọn dân chủ - lập hiến lừa dối bỏ phiếu bầu vào Đu-ma nhà nước I, nhưng lại kiên quyết chống những yêu sách của họ. Là nghị sĩ Đu-ma nhà nước II. Là một trong những người sáng lập "Đảng cạnh tân hòa bình". Trong Đu-ma III và IV, là thủ lĩnh của phái tiến bộ. Năm 1917 là một trong những người lãnh đạo liên minh địa chủ. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười là nhà báo của bọn bạch vệ, sau đó là tên bách vẹt lưu vong. – 328.

## M

*Ma-khơ* (Mach), *Eng-xtơ* (1838 - 1916) – nhà vật lý và triết học Áo, nhà duy tâm chủ quan, một trong những người sáng lập ra chủ nghĩa kinh nghiệm phê phán; dạy toán và vật lý ở các trường đại học tổng hợp Grát-xơ và Pra-ha; từ năm 1895 đến năm 1901 là giáo sư triết học ở Trường đại học tổng hợp Viên. Ma-khơ phục hồi những quan điểm của Béc-cli và Hi-um; tuyên bố cảm giác là "những yếu tố thực sự của thế giới". Muốn đấu cơ các phát minh của khoa học tự nhiên, Ma-khơ chống lại lý luận duy vật về nhận thức. Về thực chất, chủ nghĩa Ma-khơ là một hình thức khoác vỏ khoa học để bảo vệ tôn giáo. Trong cuốn "Chủ nghĩa duy vật và chủ nghĩa kinh nghiệm phê phán", V. I. Lê-nin đã phê phán một cách toàn diện triết học phản động của Ma-khơ.

Những tác phẩm chính của Ma-khơ: "Die Mechanik..." (1883) ("Cơ học..."), "Beiträge zur Analyse der Empfindungen" (1886) ("Phân tích những cảm giác"), "Erkenntnis und Irrtum" (1905) ("Nhận thức và điều tưởng nhầm"). – 154, 270, 433.

*Mác* (Marx), *Cáć* (1818 - 1883) – người sáng lập chủ nghĩa cộng sản khoa học, nhà tư tưởng thiên tài, lãnh tụ và người thầy của giai cấp vô sản thế giới (xem bài của V. I. Lê-nin "Cáć Mác (Sơ lược tiểu sử, kèm theo sự trình bày chủ nghĩa Mác)" - Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 26, tr. 43 - 93). – 6, 9, 57, 62 - 70, 146, 150 - 160, 260 - 270, 272, 281, 416, 427, 430 - 433, 440.

*Mác-co* – xem Li-u-bi-mốp, A. I.

*Mác-tóp, L. (Txê-déc-bau-mo, I-u. Ô.)* (1873 - 1923) – một trong những thủ lĩnh men-sê-vích. Tham gia phong trào dân chủ - xã hội vào nửa đầu những năm 90. Năm 1895 tham gia tổ chức "Hội liên hiệp đấu tranh để giải phóng giai cấp công nhân" ở Pê-téc-bua, vì vậy nên bị bắt năm 1896 và bị đày 3 năm ở Tu-ru-khan-xơ. Sau khi đi đày về, năm 1900, tham gia việc chuẩn bị xuất bản tờ "Tia lửa", làm việc trong ban biên tập của báo đó. Tại Đại hội II Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, là đại biểu của tổ chức "Tia lửa", cầm đầu phái thiểu số cơ hội chủ nghĩa trong đại hội và từ đó trở thành một trong những người lãnh đạo các cơ quan trung ương của những người men-sê-vích và của các biên tập viên các ấn phẩm men-sê-vích. Trong những năm phản động – theo phái thủ tiêu, biên tập báo "Tiếng nói người dân chủ - xã hội", tham gia hội nghị tháng Tám chống đảng (1912). Trong thời kỳ chiến tranh thế giới thứ nhất, đã đứng trên lập trường phái giữa, tham dự các Hội nghị Xim-méc-van và Ki-en-tan; sau Cách mạng tháng Hai 1917, cầm đầu nhóm men-sê-vích theo chủ nghĩa quốc tế. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười chuyển sang phía những kẻ thù công khai chống Chính quyền xô-viết. Năm 1920 sang Đức cư trú, xuất bản ở Béc-lanh tờ "Truyền tin xã hội chủ nghĩa" men-sê-vích, phản cách mạng. – 11, 18, 42, 72, 77, 126, 127, 146, 158, 160, 241, 261, 269, 412.

*Mác-tu-nốp, A. (Pi-ke, A. X.)* (1865 - 1935) – một trong những lãnh tụ của "phái kinh tế", nhà hoạt động có tiếng của phái men-sê-vích; sau này là đảng viên Đảng cộng sản. Từ đầu những năm 80, tham gia các tiểu tổ dân túy; năm 1886 bị bắt và bị đày đi Đông Xi-bi-ri, trong thời gian đi đày đã trở thành đảng viên dân chủ - xã hội. Năm 1900 ra nước ngoài cư trú, tham gia ban biên tập tạp chí của "phái kinh tế" "Sự nghiệp công nhân", chống lại tờ "Tia lửa" của Lê-nin. Tại Đại hội II Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, là đại biểu của "Hội liên hiệp những người dân chủ - xã hội Nga ở nước ngoài", chống lại nhóm "Tia lửa"; sau đại hội đã liên kết với những người men-sê-vích. Trong những năm phản động, theo phái thủ tiêu. Trong thời kỳ chiến tranh thế giới thứ nhất, giữ lập trường phái giữa; sau Cách mạng tháng Hai 1917, là một phần tử men-sê-vích theo chủ nghĩa quốc tế. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, tách khỏi những người men-sê-vích; năm 1918 - 1920, làm giáo viên ở U-cra-i-na. Năm 1923, được kết nạp vào đảng tại Đại hội XII Đảng cộng sản (b) Nga, công tác ở Viện C. Mác

và Ph. Ăng-ghen; từ năm 1924, là ủy viên ban biên tập tạp chí "Quốc tế cộng sản". – 5 - 14, 17, 18, 20, 24, 27, 33, 46, 145 - 147, 150, 154, 157, 160, 226, 227, 259 - 260, 261, 263, 267, 269, 271, 407, 410, 429, 430 - 431, 433, 444.

*Mác-xi-mốp* – xem Bô-gđa-nốp, A. A.

*Mê-séc-xki, V. P.* (1839 - 1914) – nhà chính luận phản động. Làm việc ở sở cảnh sát và Bộ nội vụ; từ năm 1860 cộng tác cho tờ "Truyền tin nước Nga" và "Tin tức Mát-xcô-va"; trong những năm 1872 - 1914, xuất bản tạp chí "Người công dân" của bọn Trăm đen; năm 1903, sáng lập các tạp chí phản động "Thiện ý" và "Lời hữu nghị". Trên những sách báo được chính phủ Nga hoàng trợ cấp một cách hào phông, Mê-séc-xki đã phản đối bất cứ sự nhượng bộ nào của chính phủ chăng những đối với công nhân mà cả đối với giai cấp tư sản tự do chủ nghĩa nữa. – 78, 352.

*Mi-khai-lốp* – xem Pô-xtô-lốp-xki, Đ. X.

*Min-lô-răng* (Millerand), *A-léch-xan-đro Ê-chiên* (1859 - 1943) – nhà hoạt động chính trị ở Pháp; trong những năm 80, là đảng viên cấp tiến tiểu tư sản, trong những năm 90 liên kết với những đảng viên xã hội chủ nghĩa, lãnh đạo trào lưu cơ hội chủ nghĩa trong phong trào xã hội chủ nghĩa Pháp. Năm 1899 tham gia chính phủ tư sản phản động Vandéch Rút-xô, trong đó đã cộng tác với tên đao phủ đàn áp Công xã Paris – tướng Ga-líp-phê. V. I. Lê-nin vạch trần chủ nghĩa Min-lô-răng, coi nó là sự phản bội lợi ích của giai cấp vô sản, là một biểu hiện cụ thể của chủ nghĩa xét lại và vạch rõ nguồn gốc xã hội của nó.

Sau khi bị khai trừ khỏi Đảng xã hội chủ nghĩa vào năm 1904 Min-lô-răng đã cùng với những tên xã hội chủ nghĩa cũ (Bri-ăng, Vi-vi-a-ni) thành lập đảng "những người xã hội chủ nghĩa độc lập". Trong những năm 1909 - 1910, 1912 - 1913, 1914 - 1915, giữ chức bộ trưởng một số bộ. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, Min-lô-răng là một trong những tên tổ chức sự can thiệp chống lại Nhà nước xô-viết; trong những năm 1920 - 1924, là tổng thống nước Cộng hòa Pháp. Tháng Sáu 1924, sau khi các đảng tư sản phái tả giành được thắng lợi trong cuộc bầu cử và từ chối công tác với Min-lô-răng, buộc Min-lô-răng phải từ chức. Năm 1925 và 1927 được bầu làm nghị sĩ. – 9, 29, 155, 269, 271, 434.

*Mô-lét-sốt* (Moleschott), *Gia-cóp* (1822 - 1893) – nhà bác học Hà-lan, phó giáo sư Trường đại học tổng hợp Hây-đen-béc (1847 - 1854); giáo sư sinh lý học ở Trường đại học tổng hợp Xuy-rich (1856 -

1861), Trường đại học tổng hợp Tu-ranh (1861 - 1879), Trường đại học tổng hợp Rô-ma (1879 - 1893). Là một trong những đại biểu chính của chủ nghĩa duy vật tầm thường; đã làm sống lại những quan điểm mây móc về thiên nhiên và xã hội. Đã viết một số tác phẩm về sinh lý học, tác phẩm chủ yếu về triết học của Mô-lét-sốt là "Der Kreislauf des Lebens" (1852) ("Sự tuần hoàn của cuộc sống"). – 32.

*Mô-rô-dóp* – xem Lê-sin-xki, M. X.

## N

*N. Ph.* – xem Ét-xen, E. E.

*Na-dê-gio-din, L. (Dê-len-xki, E. O.)* (1877 - 1905) – lúc mới hoạt động chính trị, theo phái dân túy; năm 1898 tham gia Tổ chức dân chủ - xã hội Xa-ra-tốp. Năm 1899 bị bắt và bị đày đến tỉnh Vô-lô-gđa; năm 1900 sang cư trú ở Thụy-sĩ, ở đây đã tổ chức "nhóm xã hội chủ nghĩa - cách mạng" "Tự do" (1901 - 1903). Trên tạp chí "Tự do", trong các cuốn sách mỏng "Đêm trước của cách mạng" (1901), "Sự phục hưng của chủ nghĩa cách mạng ở Nga" (1901) v.v., đã ủng hộ "phái kinh tế" và đồng thời tuyên truyền sự khủng bố, coi đó là một phương thức có hiệu lực để "thúc tính quần chúng"; chống lại tờ "Tia lửa" của Lenin. Sau Đại hội II Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, cộng tác với các báo chí men-sê-vích. – 19, 20.

*Né-bô-ga-tôp, N. I.* (sinh năm 1849) – chuẩn đô đốc; năm 1905, chỉ huy hạm tàu số 3 nằm trong Hạm đội Thái-bình-dương dưới quyền chỉ huy của đô đốc Rô-giơ-đê-xto-ven-xki, được chính phủ Nga hoàng phái tới chi viện cho cảng Lữ-thuận bị bọn Nhật bao vây. Trong trận giao chiến gần Mă-đảo (ngày 14 - 15 (27 - 28) tháng Năm 1905), y đầu hàng Nhật. Vì vậy nên khi trở về Nga, bị tòa án quân sự của hải quân kết án giam 10 năm trong pháo đài, nhưng sau một thời gian không lâu đã được ân xá. – 283.

*Ni-cô-lai II (Rô-ma-nôp)* (1868 - 1918) - hoàng đế cuối cùng của Nga, trị vì từ năm 1894 đến cuộc Cách mạng tháng Hai 1917. Ngày 17 tháng Bảy 1918, theo quyết định của Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ tỉnh U-ran, y bị xử bắn tại È-ca-tê-rin-bua (Xvéc-đlôp-xco) . - 158, 307, 326, 328, 331, 332 - 333, 334, 335, 336, 337, 352.

*Ni-ki-tin, A. N.* (1849 - 1909) – nhà hoạt động xã hội theo phái tự do, nhà chính luận, thành viên Đu-ma thành phố Pé-téc-bua. Đã cộng tác với tờ "Tin tức Xanh Pé-téc-bua", "Tin tức Sở giao dịch",

"Truyền tin châu Âu" và những cơ quan báo chí khác của giai cấp tư sản tự do chủ nghĩa. Ni-ki-tin có uy tín trong các giới tài chính vì tinh thông công tác ngân hàng. – 328, 338.

*Nô-vô-xin-txép, L. N.* (sinh năm 1872) – nhà hoạt động của hội đồng địa phương, đảng viên dân chủ - lập hiến. Là ủy viên Hội đồng địa phương tỉnh Ca-lu-ga và Đu-ma thành phố. Đã tích cực tham gia vào việc thành lập một bộ phận của Đảng dân chủ - lập hiến tại Ca-lu-ga. Là thành viên của Đu-ma nhà nước I và IV, đại diện cho tỉnh Ca-lu-ga. – 328.

*Nô-xcôp, V. A. (Giê-bốp)* (1878 - 1913) – một người dân chủ - xã hội. Vào nửa cuối những năm 90 gia nhập "Hội liên hiệp đấu tranh để giải phóng giai cấp công nhân" ở Pé-téc-bua. Năm 1898 bị bắt và năm 1899 bị đày đến I-a-rô-xláp, rồi sau đó đến Vô-rô-ne-giơ. Là một trong những người tổ chức Hội liên hiệp công nhân miền Bắc. Tháng Tư 1902 tham dự cuộc họp của ban biên tập báo "Tia lửa" ở Xuy-rich, trong đó đã thảo luận bản dự thảo cương lĩnh của đảng. Trong những năm 1902 - 1903 tổ chức việc vận chuyển sách báo bất hợp pháp của Đảng dân chủ - xã hội từ nước ngoài về Nga, tham gia việc chuẩn bị cho Đại hội II Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Dự đại hội đó với tư cách đại biểu không có quyền biểu quyết, là người của nhóm "Tia lửa" phái đa số, là chủ tịch tiểu ban khởi thảo điều lệ đảng, được bầu làm ủy viên Ban chấp hành trung ương. Sau đại hội giữ lập trường điêu hòa đối với những người men-sê-vích; đã chống lại việc triệu tập Đại hội III của đảng. Năm 1905 bị bắt. Trong những năm phản động, thôi hoạt động chính trị. – 90 - 91, 105, 107, 127.

## O

*Oóc-lôp-xki* – xem Vô-rôp-xki, V. V.

*Ô-bu-khôp, V. M. (Cam-xki)* (1873 - 1945) – một người dân chủ - xã hội, làm nghề thống kê, tiến sĩ khoa học kinh tế. Bắt đầu làm công tác cách mạng từ năm 1896, tham gia vào hoạt động của "Hội liên hiệp đấu tranh để giải phóng giai cấp công nhân" ở Pé-téc-bua. Năm 1897 bị bắt và đày đi tỉnh Xa-ra-tốp. Từ năm 1902 là ủy viên Ban chấp hành đảng bộ Xa-ra-tốp Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Là đại biểu của Ban chấp hành đảng bộ Xa-ra-tốp Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga tham dự Đại hội III của đảng. Là người tham gia tích cực cuộc cách mạng 1905 - 1907. Tháng Chạp 1905 bị bắt và bị đày đến tỉnh Tô-bôn-xco và từ đó chạy ra

nước ngoài. Trở về Nga vào năm 1909, thôi hoạt động chính trị, làm công tác thống kê; trước năm 1916, công tác ở chi cục thống kê thuộc Liên minh bảo hiểm hội đồng địa phương; từ năm 1926 đến năm 1933 là ủy viên ban lãnh đạo Cục thống kê trung ương, giám đốc Viện nghiên cứu thống kê thí điểm. Là tác giả nhiều tác phẩm về công tác thống kê và khí tượng học nông nghiệp – 125.

*Ô-la* (Aulard), *Phrăng-xoa Vich-to An-phông-xo'* (1849 - 1928) – nhà sử học tư sản của Pháp, tác giả một số tác phẩm viết về lịch sử cách mạng tư sản Pháp cuối thế kỷ XVIII, đảng viên đảng cấp tiến. Trong những năm 1886 - 1922, là giáo sư bộ môn lịch sử cách mạng Pháp tại Trường đại học tổng hợp Xoóc-bon. Là thư ký thứ nhất của "Hội nghiên cứu lịch sử cách mạng Pháp" và tổng biên tập tạp chí "*Révolution française*" ("Cách mạng Pháp"). Trong các tác phẩm viết ra trên cơ sở những tài liệu lưu trữ phong phú, xuất phát từ quan điểm tư sản – tự do chủ nghĩa, Ô-la lén tiếng phản đối việc các nhà sử học phản động xuyên tạc lịch sử cách mạng Pháp. Nét nổi bật ở Ô-la là lý tưởng hóa những nguyên tắc của bản Tuyên bố nhân quyền và quyền công dân năm 1789, Ô-la cho rằng ý nghĩa của toàn bộ lịch sử sau này của Pháp chính là thực hiện những nguyên tắc đó. Tác phẩm chính của Ô-la là "*Histoire politique de la Révolution française*" (1901) ("Lịch sử chính trị của cách mạng Pháp"). – 33.

*Ôi-i-a-ma, I-va-ô* (1842 - 1916) – thống soái của Nhật, tổng tham mưu trưởng (1881 - 1904) và bộ trưởng Bộ chiến tranh (1885 - 1891, 1892 - 1894) của Nhật; trong cuộc chiến tranh Nga-Nhật là tổng chỉ huy quân đội Nhật ở Mân-châu-lý. – 30.

## P

*P. X.* – xem *Xto-ru-vê*, P. B.

*Pác-vu-xơ* (*Ghen-phan-đơ*, A. L.) (1869 - 1924) - phần tử men-sê-vích, vào cuối những năm 90 - đầu những năm 900, công tác trong hàng ngũ Đảng dân chủ - xã hội Đức, thuộc cánh tả trong đảng đó; là tổng biên tập tờ "*Sächsische Arbeiter-Zeitung*" ("Báo công nhân Dắc-dên"); đã viết một loạt tác phẩm về những vấn đề kinh tế thế giới. Sau Đại hội II Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, liên kết với những người men-sê-vích. Trong thời kỳ cách mạng Nga lần thứ nhất, sống ở Nga, cộng tác với báo men-sê-vích "*Bước đầu*", kêu gọi tham gia Đu-ma của *Bu-lư-ghin*, bênh vực sách lược thực hiện những thỏa hiệp nhỏ với Đảng dân chủ - lập

hiến v.v.. Pác-vu-xơ đề ra "thuyết cách mạng thường trực" phản mác-xít, mà sau này Tô-rốt-xki biến thành công cụ để chống lại chủ nghĩa Lê-nin. Trong những năm phản động, tách ra khỏi Đảng dân chủ - xã hội; trong thời kỳ chiến tranh thế giới thứ nhất, là phần tử xã hội - sô-vanh, tay sai của chủ nghĩa đế quốc Đức, buôn bán đầu cơ lớn, kiếm lãi qua hàng cung cấp cho chiến tranh. Từ năm 1915, xuất bản tạp chí "*Die Glocke*" ("Cái chuông") mà Lê-nin thường gọi là "cơ quan của bọn phản bội và bọn đày tì tiện ở Đức" (Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 27, tr. 83). – 17 - 21, 22, 29, 33, 48, 49, 51, 109, 148, 154, 407, 412.

*Pê-tơ-rốp* – xem Kvít-kin, O. A.

*Pê-tơ-run-kê-vích*, I. I. (1844 - 1928) – địa chủ, nhà hoạt động của hội đồng địa phương, đảng viên dân chủ - lập hiến. Năm 1904, là chủ tịch "Hội liên hiệp giải phóng". Đã tham gia các đại hội hội đồng địa phương vào những năm 1904 - 1905. Là một trong những người sáng lập và lãnh tụ nổi tiếng của Đảng dân chủ - lập hiến, chủ tịch Ban chấp hành trung ương đảng đó. Hoạt động xã hội của Pê-tơ-run-kê-vích phản ánh một cách điển hình nhất thái độ quy luy về chính trị của giai cấp tư sản tự do chủ nghĩa đối với chế độ chuyên chế, một giai cấp chống đối chế độ đó, như V. I. Lê-nin viết, "một cách nhẹ nhàng, bằng con đường cải lương, - bằng những nhượng bộ, mà không làm thiệt hại đến bọn quý tộc, quý tộc, triều đình, - một cách hết sức thận trọng mà không làm đổ vỡ một cái gì cả, - một cách dễ thương và hết sức lễ độ, theo lối đại quý tộc, tay mang găng trắng" (Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 11, tr. 57). Là nghị sĩ Đu-ma nhà nước I, phụ trách xuất bản báo "*Ngôn luận*" – Cơ quan ngôn luận trung ương của Đảng dân chủ - lập hiến. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, là tên bạch vệ lưu vong. – 328, 336, 338, 352, 449.

*Phê-đô-rốp*, M. P. (sinh năm 1845) – một trong những đại biểu của giai cấp tư sản công thương nghiệp; nhà hoạt động nổi tiếng của phong trào hội đồng địa phương, đảng viên dân chủ - lập hiến. Ủy viên của Đu-ma thành phố Xanh Pê-téc-bua và của Đu-ma nhà nước II; đóng vai trò chính trị quan trọng trong việc giai cấp tư sản tự do chủ nghĩa và bọn địa chủ cấu kết với chế độ Nga hoàng để chống lại cuộc cách mạng 1905 - 1907. – 326, 328, 332 - 333, 337.

*Phi-la-tốp*, V. V. (V. X., Xê-véc-txép) (sinh năm 1879) – một người dân chủ - xã hội, nhà báo. Bắt đầu công tác cách mạng vào những

năm 90 của thế kỷ XIX ở Pê-téc-bua. Sau khi bị đày ở tỉnh Ô-ren-bua, đã ra nước ngoài cư trú, cộng tác với báo "Tia lửa", sau đó với các báo bôn-sê-vích "Tiến lên" và "Người vô sản". Sau Đại hội II Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga đã gia nhập đảng bôn-sê-vích. Đã viết cuốn sách nhỏ "Áp dụng chiến thuật và khoa học công sự vào cuộc khởi nghĩa nhân dân" (Giơ-ne-vơ, 1905). Mùa thu năm 1905, Phi-la-tốp trở về Nga, cộng tác với báo "Đời sống mới" và "Trại lính", sau này công tác ở tổ chức quân sự - chiến đấu Mát-xcô-va. Nhiều lần bị chính phủ Nga hoàng đàn áp. Năm 1920 ra khỏi Đảng cộng sản (b) Nga. – 123 - 124.

*Phô-gto*(Vogt), *Các-Iơ*(1817 - 1895) – nhà thực nghiệm khoa học tự nhiên của Đức, một trong những đại biểu chính của chủ nghĩa duy vật tầm thường. Đã tham gia cuộc cách mạng 1848 - 1849 ở Đức, là nghị sĩ của Quốc hội Phran-pho; là phần tử dân chủ tiêu tư sản thuộc phái tả trong quốc hội đó. Sau khi cách mạng bị thất bại, Phô-gto sang cư trú ở Thụy-sĩ. Tác giả một số tác phẩm về động vật học, địa chất học và sinh lý học. Là đồ đệ của chủ nghĩa duy vật tầm thường, Phô-gto khẳng định rằng "ý nghĩ có quan hệ với não, cũng gần giống như mặt đối với gan và nước tiểu đối với thận" ("Những lá thư về sinh lý học", tiếng Nga, Xanh Pê-téc-bua, 1867, tr. 298). Là người phản đối kịch liệt chủ nghĩa xã hội khoa học, tham gia truy nã những nhà cách mạng vô sản, ra những lời tuyên bố nhằm vu khống hoạt động của C. Mác và Ph. Ăng-ghen. Trong bài văn công kích "Ngài Phô-gto", Mác đã vạch mặt Phô-gto là tên mật thám hưởng lương của Lu-i Bô-na-pác-tơ (xem C. Mác và Ph. Ăng-ghen. Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 2, t. 14, tr. 395 - 691). – 32.

*Phô-bách* (Feuerbach), *Lút-vích An-đrê-át* (1804 - 1872) – nhà triết học duy vật lối lạc của Đức và người theo chủ nghĩa vô thần, một trong những bậc tiền bối của chủ nghĩa Mác. Từ năm 1828 là phó giáo sư Trường đại học tổng hợp Ec-lan-ghen; trong tác phẩm đầu tiên của mình "Gedanken über Tod und Unsterblichkeit" (1830) ("Những suy nghĩ về cái chết và cái bất tử"), ông đã chống lại tín điều của Cơ-đốc giáo về sự bất tử của linh hồn; cuốn sách này bị tịch thu, Phô-bách bị theo dõi và liền sau đó bị đuổi ra khỏi trường đại học. Năm 1836 ông chuyển về thôn Brúc-béc (Ti-u-rin-gi-a) và đã sống ở đấy ngót 25 năm. Vào thời kỳ đầu hoạt động triết học của mình, ông là nhà duy tâm, ngả theo cánh tả của trưởng phái Hê-ghen. Cuối những năm 30, ông từ bỏ chủ nghĩa duy tâm; trong các tác phẩm "Zur Kritik der Hegelschen

Philosophie"(1839) ("Phê phán triết học Hê-ghen") và "Das Wesen des Christentums"(1841) ("Bản chất của Cơ-đốc giáo"), ông đoạn tuyệt với phái Hê-ghen và chuyển sang quan điểm duy vật. Phô-bách vẫn còn là nhà duy tâm trong việc giải thích các hiện tượng xã hội; cái lối triết học của ông là con người, như là một thực thể, có cảm giác, nhưng con người đó không phải là cơ năng của lịch sử và xã hội. V. I. Lê-nin gọi nguyên tắc chung loại mà Phô-bách công bố trong triết học "chỉ là sự miêu tả không chính xác, không rõ nét *chủ nghĩa duy vật*" (Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 29, tr. 64). Phô-bách không thể khắc phục nổi tính chất trực quan của chủ nghĩa duy vật siêu hình và không thể nhận thức được vai trò của hoạt động thực tiễn trong quá trình nhận thức và phát triển xã hội.

Phô-bách là nhà tư tưởng của tầng lớp dân chủ, cấp tiến nhất trong giai cấp tư sản Đức. Trong thời kỳ cách mạng 1848 ông thừa nhận tầm quan trọng hàng đầu của chính trị, song bản thân ông lại xa rời hoạt động chính trị; sau cách mạng, ảnh hưởng của ông ở Đức giảm xuống rõ rệt. Vào cuối đời, ông chú ý đến sách báo xã hội chủ nghĩa, đã đọc "Tư bản" của Mác và năm 1870 gia nhập Đảng dân chủ - xã hội Đức.

Trong "Luận cương về Phô-bách" của C. Mác và trong tác phẩm "Lút-vích Phô-bách và sự cáo chung của triết học cổ điển Đức" của Ph. Ăng-ghen, đã phân tích toàn diện triết học của Phô-bách (xem C. Mác và Ph. Ăng-ghen. Tuyển tập gồm 2 tập, tiếng Nga, t. II, 1955, tr. 339 - 382, 383 - 385). – 32.

*Pi-y Mác-gan* (Pi y Margall), *Phran-xi-xcô* (1824 - 1901) – nhà hoạt động chính trị Tây-ban-nha, lãnh tụ của những đảng viên cộng hòa liên bang cánh tả, chịu ảnh hưởng của những tư tưởng chủ nghĩa xã hội không tưởng; về nghề nghiệp là trạng sư và nhà viết sách. Trong thời kỳ cách mạng năm 1854 tham gia một số tổ chức cách mạng, từ năm 1864 là tổng biên tập của cơ quan ngôn luận đảng cộng hòa "La Discusión" ("Tranh luận"). Sau cách mạng 1868, được bầu vào nghị viện lập hiến năm 1869; khi vua A-ma-đê-ô thoái vị (tháng Hai 1873), ông giữ chức bộ trưởng Bộ nội vụ trong chính phủ cộng hòa. Ngày 8 tháng Sáu 1873 Tây-ban-nha tuyên bố là nước cộng hòa liên bang, Pi-y Mác-gan được cử giữ chức tổng thống lâm thời. Song đến ngày 18 tháng Bảy, do sức ép của những đảng viên cộng hòa phái hữu, ông buộc phải xin từ chức. Sau sự phục hưng của triều đại Buốc-bông (1874), ông thôi hoạt động chính trị. Năm 1886 lại được bầu vào nghị viện, tại đây ông tiếp tục bảo vệ những tư tưởng cộng hòa. – 274.

*Plé-kha-nóp, G. V.* (1856 - 1918) – nhà hoạt động xuất sắc của phong trào công nhân quốc tế và của Nga, người đầu tiên truyền bá chủ nghĩa Mác ở Nga. Năm 1875, khi còn là sinh viên, ông liên hệ với phái dân túy, với công nhân Pê-téc-bua và tham gia hoạt động cách mạng; năm 1877 gia nhập tổ chức dân túy "Ruộng đất và tự do" và năm 1879, sau khi tổ chức này bị phân hóa, ông đúng đắn một tổ chức mới được thành lập của phái dân túy "Chia đều ruộng đất". Năm 1880 ông sang cư trú ở Thụy-sĩ, đoạn tuyệt với phái dân túy và năm 1883 ông thành lập ở Gio-ne-vơ tổ chức mác-xít đầu tiên của Nga – nhóm "Giải phóng lao động". Vào đầu những năm 900 ông cùng với V. I. Lê-nin biên tập báo "Tia lửa" và tạp chí "Bình minh", tham gia dự thảo bản cương lĩnh của đảng, chuẩn bị Đại hội II Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Trong đại hội này, ông là đại biểu của nhóm "Giải phóng lao động", người của nhóm "Tia lửa" phái đa số, tham gia ban thường vụ (đoàn chủ tịch) của đại hội.

Plé-kha-nóp viết nhiều tác phẩm về triết học, lịch sử các học thuyết chính trị - xã hội, về những vấn đề lý luận nghệ thuật và văn học; những tác phẩm này giữ vai trò to lớn trong việc bảo vệ thế giới quan duy vật và cũng là cống hiến quý báu vào kho tàng chủ nghĩa xã hội khoa học. Những tác phẩm quan trọng nhất của Plé-kha-nóp gồm có: "Chủ nghĩa xã hội và đấu tranh chính trị" (1883), "Những sự bất đồng giữa chúng ta" (1885), "Bàn về sự phát triển của quan điểm nhất nguyên về lịch sử" (1895), "Khái luận về lịch sử của chủ nghĩa duy vật" (1896), "Sự luận chứng chủ nghĩa dân túy trong các tác phẩm của ông Vô-rôn-txốp (V. V.)" (1896), "Bàn về quan niệm duy vật về lịch sử" (1897), "Bàn về vai trò của cá nhân trong lịch sử" (1898) v.v.. "Trong vòng 20 năm, từ 1883 đến 1903, – V. I. Lê-nin viết, – ông đã viết nhiều tác phẩm xuất sắc đặc biệt chống lại phái cơ hội chủ nghĩa, phái Ma-khơ, phái dân túy" (Toàn tập tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 25, tr. 222). Các tác phẩm triết học của Plé-kha-nóp đã được V. I. Lê-nin coi là những tác phẩm ưu tú trong kho tàng văn học mác-xít quốc tế.

Tuy nhiên, cũng trong thời kỳ đó, ông đã mắc những sai lầm nghiêm trọng, đó là mầm móng của những quan điểm men-sê-vích sau này của ông. Ông đánh giá chưa đúng mức vai trò cách mạng của nông dân, coi giai cấp tư sản tự do chủ nghĩa là đồng minh của giai cấp công nhân; trên lời nói thừa nhận tư tưởng bá quyền lãnh đạo của giai cấp vô sản, nhưng trong việc làm thì chống lại thực chất của tư tưởng đó.

Sau Đại hội II Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, Plé-kha-

nóp đứng trên lập trường hòa giải với chủ nghĩa cơ hội và sau đó thì ngả theo phái men-sê-vích. Trong thời kỳ cách mạng 1905 - 1907 ông có những bất đồng lớn với những người bôn-sê-vích về những vấn đề cơ bản thuộc sách lược. Trong những năm phản động, ông chống lại phái Ma-khơ đòi xét lại chủ nghĩa Mác và chống phái thủ tiêu, cầm đầu nhóm "men-sê-vích ủng hộ đảng". Trong thời kỳ chiến tranh thế giới thứ nhất, ông đứng trên lập trường chủ nghĩa xã hội - sô-vanh. Sau Cách mạng tháng Hai 1917, ông trở về Nga, ủng hộ Chính phủ lâm thời tư sản; có thái độ tiêu cực đối với Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười. – 19, 40, 77, 84 - 94, 115, 146, 149 - 157, 173, 243, 259 - 272, 373, 429, 430 - 434.

*Pô-to-rê-xóp, A. N.* (Xta-rô-ve) (1869 - 1934) – một trong những thủ lĩnh men-sê-vích. Vào những năm 90, đi với những người mác-xít, bị đày đến tỉnh Vi-át-ca vì tham gia "Hội liên hiệp đấu tranh để giải phóng giai cấp công nhân" ở Pê-téc-bua. Năm 1900 ra nước ngoài, tham gia việc thành lập báo "Tia lửa" và tạp chí "Bình minh". Tham dự Đại hội II Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga với tư cách đại biểu không có quyền biểu quyết thay mặt ban biên tập báo "Tia lửa", người nhóm "Tia lửa" phái thiểu số. Trong những năm phản động là nhà tư tưởng của phái thủ tiêu, giữ vai trò lãnh đạo trong các tạp chí men-sê-vích "Phục hưng", "Bình minh của chúng ta", v.v.. Trong thời kỳ chiến tranh thế giới thứ nhất, là phần tử xã hội - sô-vanh. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười ra nước ngoài cư trú; ở ngoài nước đã cộng tác với tuần san "Thời gian" của Kê-ren-xki, công kích nước Nga xô-viết. – 365.

*Pô-xtô-lóp-xki, D. X.* (A-léch-xan-đrốp, Va-dim, Mi-khai-lốp) (1876 - 1948) – một người dân chủ - xã hội. Tham gia phong trào dân chủ - xã hội từ năm 1895. Là công tác đảng ở Pê-téc-bua, Vin-ni-út và Ti-phlít. Từ mùa xuân năm 1904 là phái viên của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, thuộc phái điều hòa. Tháng Ba 1905 được chỉ định làm đại diện Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga trong Hội đồng đảng. Tại Đại hội III của đảng, là đại biểu của Ban chấp hành đảng bộ Tây- Bắc Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, được bầu làm ủy viên Ban chấp hành trung ương. Là đại diện chính thức của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga trong Ban chấp hành Xô-viết đại biểu công nhân Pê-téc-bua. Trong những năm phản động, ông thôi hoạt động chính trị. Sau Cách mạng tháng Hai 1917, công tác trong tiểu ban

pháp lý của Xô-viết Pê-tơ-rô-grát. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, công tác ở Ủy ban pháp chế nhà nước trực thuộc Hội đồng bộ trưởng dân ủy Liên-xô. Từ năm 1932 về sau. – 89, 120, 135, 136, 141, 187, 196, 200.

## R

"Ra-bô-tsi" – tác giả tập sách mỏng "Công nhân và trí thức trong các "tổ chức" của chúng ta", xuất bản năm 1904 ở Gio-ne-vơ. V. I. Lê-nin, khi phân tích tóm tắt cuốn sách này, đã vạch trần thực chất mị dân của việc tuyên truyền của bọn men-sê-vích trong công nhân. – 44, 133, 183.

Ri-a-đô-vôi – xem Bô-gđa-nốp, A. A.

Rô-di-tsép, Ph. I. (sinh năm 1856) – địa chủ tỉnh Tve và nhà hoạt động trong hội đồng địa phương, nhà luật học, một trong những thủ lĩnh của Đảng dân chủ - lập hiến, ủy viên Ban chấp hành trung ương đảng này. Đã từng tham dự các đại hội hội đồng địa phương vào những năm 1904 - 1905. Là nghị sĩ Đu-ma nhà nước tất cả các khóa. Sau Cách mạng tháng Hai 1917, là ủy viên trong Chính phủ lâm thời tư sản phụ trách về Phần-lan. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười là tên bạch vệ lưu vong. – 328, 338, 352.

Rô-giơ-dê-xtô-ven-xki (Rô-gie-xtô-ven-xki), D. P. (1848 - 1909) – phó đô đốc hạm đội của Nga hoàng. Trước năm 1904 là tổng tham mưu trưởng hải quân. Trong cuộc chiến tranh Nga - Nhật 1904 - 1905, chỉ huy Hạm đội 2 Thái-bình-dương do chính phủ Nga hoàng phái tới chi viện cho cảng Lữ-thuận bị Nhật bao vây. Trong cuộc giao chiến gần Mã-đảo (ngày 14 - 15 (27 - 28) tháng Năm 1905), tỏ ra hoàn toàn bất tài về chỉ huy quân sự, nên bị đánh tan tác và bị bắt làm tù binh. – 283.

Rô-ma-nóp, N. V. (Lê-xcôp) (1864 - 1916) – một người dân chủ - xã hội, đảng viên bôn-sê-vích. Bắt đầu hoạt động chính trị trong các tiểu tổ dân túy. Tham gia phong trào dân chủ - xã hội từ năm 1890. Nhiều lần bị chính phủ Nga hoàng đàn áp. Từ cuối năm 1903 là ủy viên Ban chấp hành đảng bộ miền Bắc Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Là đại biểu của Ban chấp hành đảng bộ miền Bắc Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga tham dự Đại hội III của đảng, chủ tịch tiểu ban thẩm tra tư cách đại biểu. Trong những năm 1906 - 1907 cộng tác với các báo chí định kỳ bôn-sê-vích "Làn sóng", "Truyền tin đời sống" v.v.. – 135.

Ru-mi-an-txép, P. P. (Smít) (1870 - 1925) – tham gia phong trào dân chủ - xã hội từ năm 1891; làm công tác đảng ở Pê-téc-bua và các thành phố khác ở Nga. Sau Đại hội II Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, là đảng viên bôn-sê-vích, ủy viên Thường vụ các ban chấp hành của phái đa số. Là đại biểu của Ban chấp hành đảng bộ Vô-rô-ne-giô Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga tại Đại hội III của đảng. Tháng Sáu 1905 được chỉ định bổ sung vào Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Năm 1905 là một trong những biên tập viên và là cộng tác viên của tờ báo bôn-sê-vích hợp pháp đầu tiên "Đời sống mới", trong những năm 1906 - 1907 - của tạp chí "Truyền tin đời sống". Trong những năm phản động, ra khỏi đảng, làm công tác thống kê. Chết ở nước ngoài. – 141, 199, 425 - 426.

Ru-côp, A. I. (Vla-xôp, Xéc-ghê-ép) (1881 - 1938) – vào Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga từ năm 1899. Là đại biểu của Ban chấp hành đảng bộ Mát-xcô-va Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga tại Đại hội III của đảng. Trong thời kỳ phản động, Ru-côp đã giữ lập trường điều hòa đối với phái thủ tiêu, đối với những người thuộc phái "Tiến lên" và bọn tơ-rốt-kít. Sau Cách mạng tháng Hai 1917, Ru-côp chống lại đường lối của đảng về cách mạng xã hội chủ nghĩa và Luận cương tháng Tư của V. I. Lê-nin.

Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, là chủ tịch Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao, phó chủ tịch Hội đồng bộ trưởng dân ủy và Hội đồng lao động và quốc phòng, chủ tịch Hội đồng bộ trưởng dân ủy Liên-xô và nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa Xô-viết Nga; là ủy viên Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương. Ru-côp nhiều lần phản đối chính sách Lê-nin-nít của đảng; tháng Mười một 1917, tán thành việc thành lập chính phủ liên hiệp, có bọn men-sê-vích và xã hội chủ nghĩa - cách mạng tham gia; năm 1928, là một trong những thủ lĩnh của xu hướng cơ hội chủ nghĩa hữu khuynh trong đảng. Năm 1937, bị khai trừ khỏi đảng vì hoạt động chống đảng. – 142, 169, 183, 184, 195, 435.

Rúp-kin – đại biểu của Liên minh Cáp-ca-dơ Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga tại Đại hội III của đảng. – 216.

## S

Sa-khôp-xcôi, D. I. (sinh năm 1861) – công tước, nhà hoạt động của hội đồng địa phương, một trong những người tổ chức "Hội liên

hiệp giải phóng" (1904 - 1905). Từ năm 1905, là ủy viên Ban chấp hành trung ương Đảng dân chủ - lập hiến. Là đại biểu và thư ký của Đu-ma nhà nước I. Năm 1917, từ tháng Năm tới tháng Sáu, là bộ trưởng Bộ cứu tế nhà nước trong Chính phủ liên hiệp lâm thời đầu tiên. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, công tác trong hệ thống hợp tác xã xô-viết. – 328.

*Sáp-po' (Schapper), Cák-Iơ* (1812 - 1870) – nhà hoạt động nổi tiếng của phong trào công nhân Đức và quốc tế. Năm 1836, ở Pa-ri, Sáp-po' gia nhập Liên đoàn dân chủ - cách mạng của những người bị áp bức, sau khi tổ chức này bị chia rẽ (1836 - 1837), là một trong những người lãnh đạo Đồng minh của những người chính nghĩa, tập hợp những công nhân Đức có xu hướng xã hội chủ nghĩa. Năm 1840, tới Luân-đôn, ở đây cùng với I. Mô-lơ lập ra công xã địa phương của Đồng minh của những người chính nghĩa và Hội khai sáng của công nhân Đức. Sau khi C. Mác và Ph. Ăng-ghen cải tổ Đồng minh của những người chính nghĩa thành Đồng minh của những người cộng sản, Sáp-po' tham gia tích cực vào hoạt động của Đồng minh, là ủy viên Ban chấp hành trung ương. Đã tham gia cuộc cách mạng 1848 - 1849 ở Đức, là ủy viên Ban chấp hành đảng bộ dân chủ quận Ranh, và tháng Hai - tháng Năm 1849, là chủ tịch Liên minh công nhân Cô-lô-nhơ. Tháng Bảy 1850, sang cư trú ở Anh; tham gia Ban chấp hành trung ương Đồng minh của những người cộng sản, đã cùng với A. Vin-lích chống lại phe đa số trong Ban chấp hành trung ương do C. Mác và Ph. Ăng-ghen lãnh đạo, trở thành một trong những thủ lĩnh của phái theo chủ nghĩa bê phái - phiêu lưu trong Đồng minh.

Sau khi nhận ra những sai lầm trong quan điểm của mình, năm 1856, Sáp-po' lại gần gũi Mác và Ăng-ghen; năm 1865, theo đề nghị của Mác, Sáp-po' lại được chỉ định vào Hội đồng trung ương của Quốc tế I. – 268.

*Séc-ba-tóp, N. B.* (sinh năm 1868) – công tước, địa chủ lớn. Từ năm 1907, là thủ lĩnh quý tộc tỉnh Pôn-ta-va, từ năm 1912, là ủy viên Hội đồng nhà nước. Năm 1915, một thời gian, là bộ trưởng Bộ nội vụ. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, hoạt động phản cách mạng ở Ki-ép, Ô-đét-xa và các thành phố khác ở miền Nam nước Nga, là thành viên trong tổ chức bạch vệ "Hội đồng hợp nhất quốc gia Nga". – 78.

*Sê-rê-mê-tép, X. D.* (sinh năm 1844) – bá tước. Năm 1885, được bầu làm thủ lĩnh quý tộc tỉnh Mát-xcô-va. Từ năm 1900, là ủy viên

Hội đồng nhà nước, liên hệ chặt chẽ với các giới quý tộc, một trong những tên ngầm ngầm xúi giục chính phủ Nga hoàng đàn áp phong trào cách mạng. – 78.

*Si-dlóp-xki, N. V.* (1843- 1907) - địa chủ tỉnh Vô-rô-ne-giơ, ủy viên Tối cao pháp viện, ủy viên Hội đồng nhà nước. Ngày 29 tháng Giêng 1905, được chỉ định làm chủ tịch ủy ban đặc biệt của chính phủ "để điều tra ngay những nguyên nhân gây nên tình trạng bất bình trong công nhân thành phố Xanh Pê-téc-bua và vùng ngoại ô Xanh Pê-téc-bua và tìm các biện pháp để loại trừ những nguyên nhân như vậy trong tương lai". Ủy ban này bị chính phủ Nga hoàng giải thể ngày 20 tháng Hai 1905. – 142, 414.

*Si-póp, D. N.* (1851 - 1920) – tên chủ đất lớn, nhà hoạt động nổi tiếng của phong trào hội đồng địa phương, thuộc phái tự do ôn hòa. Từ năm 1893 đến năm 1904, là chủ tịch Hội đồng địa phương tỉnh Mát-xcô-va. Tháng Mười một 1904, là chủ tịch "Hội nghị riêng của các nhà hoạt động hội đồng địa phương". Tháng Mười một 1905, là một trong những người tổ chức "Liên minh ngày 17 tháng Mười" và chủ tịch Ban chấp hành trung ương của liên minh đó. Năm 1906, rút ra khỏi "Liên minh" và gia nhập "Đảng canh tân hòa bình"; cũng trong năm đó được bầu làm ủy viên Hội đồng nhà nước. Năm 1911, thôi hoạt động chính trị. Có thái độ thù địch đối với Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, là một trong những kẻ lãnh đạo tổ chức bạch vệ phản cách mạng "Trung tâm dân tộc". – 82, 252, 254, 326, 329, 352, 441, 446 - 448.

*Smít - xem Ru-mi-an-txép, P. P.*

## T

*Ti-gróp-xem A-vi-lốp, B. V.*

*To-rê-póp, D. Ph.* (1855 - 1906) – trong những năm 1896 - 1905, là cảnh sát trưởng thành phố Mát-xcô-va. Theo định nghĩa của V. I. Lê-nin, y là "một trong những tên tôi tớ bị toàn nước Nga oán ghét nhất của chế độ Nga hoàng, nổi tiếng ở Mát-xcô-va vì tính hung bạo, thô lỗ, và vì đã tham gia trong những mưu toan của bọn Du-ba-tốp nhằm làm đổi truy công nhân" (Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcô-va, t. 9, tr. 294). Từ ngày 11 tháng Giêng 1905 – là tổng trấn quân sự Pê-téc-bua, sau đó là thứ trưởng Bộ nội vụ. Là tác giả của mệnh lệnh "nổi tiếng" ban hành tháng Mười 1905: "không được bắn chỉ thiên một loạt đạn nào và không được tiếc đạn". Y là kẻ cǒ vũ việc tàn sát của bọn Trăm đèn. – 331, 334, 337, 352, 446 - 448.

*Tơ-rốt-xki (Brón-stanh), L. D.* (1879 - 1940) – kẻ thù độc ác nhất của chủ nghĩa Lê-nin. Tại Đại hội II Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, là đại biểu của Liên minh Xi-bi-ri, người của nhóm "Tia lửa" phái thiểu số; sau đại hội, y tiến hành đấu tranh chống lại những người bôn-sê-vích về tất cả các vấn đề lý luận và thực tiễn của cách mạng xã hội chủ nghĩa. Trong những năm phản động – theo phái thủ tiêu; năm 1912 – tổ chức ra Khối tháng Tám chống đảng; trong thời kỳ chiến tranh thế giới thứ nhất, giữ lập trường phái giữa, chống lại V. I. Lê-nin về những vấn đề chiến tranh, hoà bình và cách mạng. Sau Cách mạng tháng Hai 1917, từ nước ngoài trở về Nga, gia nhập nhóm "Tổ chức liên khu của những người dân chủ xã hội hợp nhất" và cùng với nhóm này được kết nạp vào đảng bôn-sê-vích tại Đại hội VI Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, là bộ trưởng Bộ dân ủy ngoại giao, bộ trưởng Bộ dân ủy quân sự và hàng hải, chủ tịch Hội đồng quân sự - cách mạng của nước Cộng hòa; là ủy viên Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương. Năm 1918, là kẻ phản đối hòa ước Brét, trong những năm 1920 - 1921, cầm đầu nhóm đối lập trong cuộc tranh luận về vấn đề công đoàn, từ năm 1923, tiến hành cuộc đấu tranh bè phái kịch liệt chống lại cương lĩnh của Lê-nin về xây dựng chủ nghĩa xã hội, chống lại đường lối chung của đảng, tuyên truyền chủ nghĩa xã hội không thể chiến thắng ở Liên-xô. Đảng cộng sản, sau khi vạch trần chủ nghĩa tơ-rốt-kít là một xu hướng tiểu tư sản trong đảng, đã đập tan chủ nghĩa đó về mặt tư tưởng và tổ chức. Năm 1927 Tơ-rốt-xki bị khai trừ khỏi đảng, năm 1929, bị trục xuất khỏi Liên-xô vì đã hoạt động chống Liên-xô và năm 1932, bị tước quyền công dân Liên-xô. – 18, 19, 22, 407, 412.

*Tơ-ru-bê-txơ-côi, X. N.* (1862 - 1905) – công tước, nhà triết học duy tâm; về quan điểm chính trị - thuộc phái tự do. Y muốn củng cố chế độ Nga hoàng bằng cách áp dụng một hiến pháp có tính chất ôn hòa. Năm 1905, nằm trong thành phần đoàn đại biểu các nhà hoạt động của hội đồng địa phương, - mà V. I. Lê-nin gọi là "bọn tư sản tội túc của Nga hoàng", - Tơ-ru-bê-txơ-côi tham gia phái đoàn tới gặp Ni-cô-lai II và đọc bài diễn văn có tính chất cương lĩnh trước Ni-cô-lai II. Sự vận động chính trị đó của phái hội đồng địa phương, Lê-nin coi là mưu toan thỏa hiệp, là sự cầu kết của giai cấp tư sản với chế độ Nga hoàng, là hành động xun xoe trước chế độ chuyên chế. Năm 1905 Tơ-ru-bê-txơ-côi được chỉ định làm hiệu trưởng Trường đại học tổng hợp Mát-xcô-va; vì sợ những cuộc đấu tranh cách mạng công khai của sinh

viên sẽ nổ ra trong trường đại học để chống lại chế độ chuyên chế, y vâng lệnh đóng cửa trường đại học.

Trong các tác phẩm của mình về triết học "Bàn về bản chất của nhận thức con người" (1889 - 1891), "Những cơ sở của chủ nghĩa duy tâm" (1896) và một số tác phẩm khác, Tơ-ru-bê-txơ-côi phản đối kịch liệt chủ nghĩa duy vật. Làm tổng biên tập cho tạp chí "Vấn đề triết học và tâm lý học". – 326, 328, 332 - 333, 336, 352, 449.

*Tu-ra-ti (Turati), Phi-líp-pô* (1857 - 1932) – nhà hoạt động theo chủ nghĩa cải lương của phong trào công nhân Ý. Năm 1891 đã sáng lập ra tạp chí "Critica Sociale" ("Phê phán xã hội"), là một trong những người tổ chức ra Đảng xã hội chủ nghĩa Ý (1892) và thủ lĩnh cánh hữu, theo chủ nghĩa cải lương trong đảng này. Năm 1896 được bầu vào nghị viện, trong đó đã cầm đầu nhóm những người xã hội chủ nghĩa - cải lương. Tu-ra-ti đã thực hiện chính sách hợp tác giai cấp giữa giai cấp vô sản với giai cấp tư sản; trong thời kỳ chiến tranh thế giới thứ nhất, giữ lập trường phái giữa. Có thái độ thù địch đối với Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, chống lại phong trào cách mạng của những người lao động Ý. Sau khi Đảng xã hội chủ nghĩa Ý bị phân liệt (1922), Tu-ra-ti cầm đầu Đảng xã hội chủ nghĩa thống nhất cải lương của Ý. Năm 1926 bỏ nước Ý phát-xít sang cư trú ở Pháp. – 155, 271, 434.

*Txo-kha-cai-a, M. G.* (Bác-xốp, Lê-ô-nôp) (1865 - 1950) – nhà cách mạng chuyên nghiệp, nhà hoạt động lão thành nổi tiếng của đảng bôn-sê-vích và phong trào công nhân quốc tế. Tham gia phong trào cách mạng năm 1880. Từ năm 1898, là đảng viên Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Làm công tác đảng ở Cáp-ca-do, Khắc-cốp và É-ca-tê-ri-nô-xláp. Là một trong những người lãnh đạo Ban chấp hành Liên minh Cáp-ca-do Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Đã tham gia công tác trù bị cho Đại hội II Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Là đại biểu của Liên minh Cáp-ca-do Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga dự Đại hội III của đảng; với tư cách đại biểu lớn tuổi nhất trong đại hội Txo-kha-cai-a đã khai mạc phiên họp thứ nhất của đại hội. Đã tham gia tích cực cuộc cách mạng 1905 - 1907. Nhiều lần bị chính phủ Nga hoàng đàn áp. Từ năm 1907 đến tháng Ba 1917, cư trú ở nước ngoài; là đại biểu của Đại hội V của đảng. Sau Cách mạng tháng Hai 1917, cùng với V. I. Lê-nin trở về Nga. Trong những năm 1917 - 1920, là ủy viên Ban chấp hành đảng bộ Ti-phlít. Sau khi Chính quyền xô-viết giành thắng lợi ở Gru-di-a tháng Hai 1921, làm công tác lãnh đạo đảng và xô-viết: chủ tịch Ban chấp hành trung ương các

Xô-viết nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Da-cáp-ca-dơ, ủy viên Đoàn chủ tịch Ban chấp hành trung ương các Xô-viết Liên-xô, chủ tịch Ban chấp hành trung ương các Xô-viết Gru-di-a, ủy viên Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Gru-di-a. – 106, 149, 171.

## U

*U-li-a-nóp*, V. – xem Lê-nin, V. I.

*U-ru-xóp*, X. D. (sinh năm 1862) – công tước, địa chủ lớn; về quan điểm chính trị là người tán thành chế độ quân chủ đại nghị, muốn củng cố chế độ Nga hoàng bằng cách thực hiện một hiến pháp ôn hòa. Trong những năm 1903 - 1904, là tổng trấn quân sự của Bé-txa-ra-bi-a. Năm 1905 một thời gian làm thứ trưởng Bộ nội vụ trong nội các Vít-te. Năm 1906, được bầu vào Đu-ma nhà nước I đại biểu của tỉnh Ca-luga, là đảng viên Đảng "cải cách dân chủ". Sau khi Đu-ma nước I bị giải tán, U-ru-xóp ký tên vào "Lời kêu gọi Vư-boóc-go", do đó bị bắt và kết án ba tháng tù ngồi. Trước năm 1917, làm công tác nông nghiệp. Từ ngày 1 tháng Ba đến tháng Sáu 1917, là thứ trưởng Bộ nội vụ trong Chính phủ lâm thời. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười làm kế toán, sau đó công tác ở Ủy ban đặc biệt nghiên cứu giải quyết thường từ tính của vùng Cuốc-xcơ trực thuộc Đoàn chủ tịch Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao, từ năm 1921 tới năm 1929, công tác ở Ngân hàng nhà nước. – 78.

## V

V. X. – xem Phi-la-tóp, V. V.

*Va-đim* – xem Pô-xtô-lốp-xki, Đ. X.

*Va-lê-ri-an* – xem Li-u-bi-móp, A. I.

*Va-xi-li-ép* - xem Len-gních, Ph. V.

*Vác-lanh* (Varlin), *Lu-i É-gien* (1839 - 1871) – nhà cách mạng Pháp, nhà hoạt động xuất sắc của Công xã Pa-ri năm 1871, thuộc phái Pru-đông tả khuynh (có thời gian gần gũi với phái Ba-cu-nin); về nghề nghiệp là công nhân đóng sách. Ông là người tổ chức ra hội công nhân đóng sách Pa-ri, lãnh đạo các cuộc đình công của các công nhân đó năm 1864 và 1865. Năm 1865, gia nhập Quốc tế I, là một trong những người tổ chức và lãnh đạo các chi bộ của Quốc tế tại Pa-ri. Là đại biểu của Hội nghị đại biểu Luân-đôn (1865), Đại hội Gio-ne-vơ (1866) và Đại hội Ba-lơ (1869) của Quốc

tế I. Từng bị toà án truy nã. Năm 1871, là ủy viên Ban chấp hành trung ương của Đội cận vệ quốc gia; trong những ngày Công xã Pa-ri, là ủy viên trong Hội đồng (chính phủ) của Công xã, "đại biểu" của tiểu ban tài chính, sau đó của tiểu ban quân sự, nằm trong phái tả thiểu số của Công xã. Sau khi quân đội Véc-xây đột nhập Pa-ri, ông lãnh đạo việc phòng thủ các quận 6 và 11, anh dũng chiến đấu trên các chiến luỹ. Ngày 28 tháng Năm, ông bị quân Véc-xây bắt, bị tra tấn và bắn chết mà không tuyên án. – 9, 269.

*Véc-ne* – xem Bô-gđa-nóp, A. A.

*Vin-lích* (Willich), *Au-gu-xtô* (1810 - 1878) – tham gia phong trào cách mạng ở Đức, là sĩ quan, năm 1846 do những chính kiến của mình nên thôi phục vụ trong quân đội Phổ, chịu ảnh hưởng của "chủ nghĩa xã hội chân chính" tiểu tư sản. Năm 1847 gia nhập Đồng minh của những người cộng sản. Trong thời kỳ cách mạng 1848 - 1849 ở Đức đã tham gia nhiều cuộc đấu tranh vũ trang của những người cộng hòa miền Nam nước Đức; trong thời kỳ khởi nghĩa Ba-den – Pô-phan-txơ năm 1849 đã chỉ huy một tiểu đoàn quân tình nguyện; Ph.Ăng-ghen là sĩ quan tuỳ tùng của ông. Sau khi khởi nghĩa thất bại, ông sang cư trú ở Thụy-sĩ, sau đó sang Anh. Ông là một trong những thủ lĩnh của phái theo chủ nghĩa bè phái - phiêu lưu tách ra khỏi Đồng minh của những người cộng sản vào năm 1850. C. Mác và Ph.Ăng-ghen phản đối sách lược của Vin-lích và những kẻ ủng hộ ông. Năm 1853 ông bỏ sang Mỹ, ở đây tích cực tham gia cuộc nội chiến (1861 - 1865), giữ nhiều chức vụ chỉ huy trong đạo quân những người Bắc Mỹ. – 161, 268.

*Vít-te*, X. I-u. (1849 - 1915) – nhà hoạt động nhà nước Nga, đại biểu cho lợi ích của "chủ nghĩa để quốc phong kiến - quân phiệt" của nước Nga Nga hoàng, kiên quyết ủng hộ chế độ chuyên chế, mưu toan duy trì chế độ quân chủ bằng những nhượng bộ không đáng kể và bằng những lời hứa hẹn với giai cấp tư sản tự do, và bằng cách đàn áp dã man nhân dân; y là một trong những kẻ tổ chức đàn áp cuộc cách mạng 1905 - 1907. Với cương vị là bộ trưởng Bộ giao thông (tháng Hai - tháng Tám 1892), bộ trưởng Bộ tài chính (1892 - 1903), chủ tịch Hội đồng bộ trưởng (Tháng Mười 1905 - tháng Tư 1906), Vít-te đã áp dụng những biện pháp của mình trong lĩnh vực tài chính, trong chính sách thuế quan, trong việc xây dựng đường sắt, đưa ra luật công xưởng, khuyến khích bằng mọi cách tư bản nước ngoài đầu tư, do đó đã tạo điều kiện cho chủ nghĩa tư bản phát triển ở Nga và làm cho nước Nga càng lê

thuộc vào các cường quốc đế quốc. "Bộ trưởng, kẻ mồi lái", "tay sai của sở giao dịch" – V. I. Lê-nin đã chỉ rõ bản chất của Vít-te như vậy. – 293, 303.

*Vla-xóp-xem* Ru-cốp, A. I.

*Vua Thổ-nhĩ-kỳ-xem* Áp-đun Ha-mít II.

*Vô-róp-xki*, V. V. (Oóc-lóp-xki) (1871 - 1923) – nhà cách mạng chuyên nghiệp, nhà hoạt động nổi tiếng của đảng bôn-sê-vích, nhà ngoại giao lối lạc của Liên-xô, nhà chính luận và nhà phê bình văn học. Bắt đầu hoạt động cách mạng năm 1890 trong các tiểu tổ sinh viên. Từ năm 1894, là thành viên tích cực của "Liên minh công nhân" Mát-xcơ-va, tổ chức này có liên hệ chặt chẽ với "Hội liên hiệp đấu tranh để giải phóng giai cấp công nhân" ở Pê-téc-bua. Năm 1899, khi đi đây, ông tán thành "Lời phản kháng của những người dân chủ - xã hội Nga" chống "phái kinh tế", do Lê-nin viết. Năm 1902 lưu vong ra nước ngoài và cộng tác với tờ "Tia lửa" của Lê-nin. Đầu năm 1904, được V. I. Lê-nin giao nhiệm vụ, ông đã thành lập Cục miền Nam của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga ở Ô-đét-xa; cuối tháng Tám ra nước ngoài, ở đây ông đã ủng hộ bản tuyên bố của 22 đảng viên bôn-sê-vích. Năm 1905, cùng biên tập với V. I. Lê-nin trong các báo "Tiến lên" và "Người vô sản". Là đại biểu của Ban chấp hành Ni-cô-lai-ép Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga tại Đại hội III của đảng. Từ cuối năm 1905 công tác tại đảng bộ bôn-sê-vích Pê-téc-bua và trong ban biên tập báo bôn-sê-vích "Đời sống mới". Năm 1906, là đại biểu của Đại hội IV (Đại hội thống nhất) Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Năm 1907, lãnh đạo đảng bộ bôn-sê-vích Ô-đét-xa. Ông nhiều lần bị bắt và bị đày vì đã tích cực hoạt động cách mạng. Năm 1915, ông sang Xtoc-khon và năm 1917, theo đề nghị của V. I. Lê-nin, tham gia Bộ phận ở nước ngoài của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, làm công tác lãnh đạo ở Bộ ngoại giao; là đại diện toàn quyền của nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga ở các nước vùng Xcan-đi-na-vơ (1917 - 1919), ở Ý (1921 - 1923), tổng thư ký của đoàn đại biểu Liên-xô tại Hội nghị Giê-nơ, đại diện cho nước Nga xô-viết tại Hội nghị Lô-da-nơ. Ông bị một tên bạch vệ ám sát ở Lô-da-nơ ngày 10 tháng Năm 1923. Là tác giả một số tác phẩm chính luận và phê bình văn học. – 46, 72, 127.

*Või-nóp-xem* Lu-na-tsác-xki, A. V.

*Vtô-róp-xem* Crô-khman, V. N.

## X

*Xan-mê-rông-y-A-lông-xô* (Salmerón y Alonso), Ni-cô-la (1838 - 1908) – nhà hoạt động chính trị Tây-ban-nha, một trong những lãnh tụ của những người thuộc đảng cộng hòa tư sản ôn hòa, giáo sư lịch sử và triết học Trường đại học tổng hợp Ma-đrít. Trong thời kỳ cách mạng năm 1868, là thành viên nhóm cách mạng trong đảng cộng hòa, giữ lập trường phái giữa. Sau khi vua A-ma-đê-ô thoái vị (tháng Hai 1873), Xan-mê-rông - y - A-lông-xô là bộ trưởng Bộ tư pháp trong chính phủ của đảng cộng hòa. Tháng Bảy 1873, đã kế vị Pi-y Mác-gan, giữ chức tổng thống lâm thời của nước cộng hòa; đã tổ chức việc đàn áp các cuộc khởi nghĩa của các bang; tháng Chín, do sức ép của những đảng viên cộng hòa phái hữu và phái quân chủ, Xan-mê-rông-y-A-lông-xô phải từ chức. Sau sự phục hưng của triều đại Buốc-bông (1874), sang cư trú ở Pháp, năm 1884 trở về Tây-ban-nha, năm 1886 được bầu vào nghị viện, tiếp tục tuyên truyền sự tiến bộ theo thuyết tiến hóa hòa bình và con đường "hợp pháp" để biến Tây-ban-nha thành nước cộng hòa. – 274.

*Xéc-ghê-ép-xem* Ru-cốp, A. I.

*Xê-da* (Caesar), *Gai-út Giuy-li-út* (100 - 44 trước công nguyên) – một trong những nhà hoạt động nhà nước lớn nhất của đế quốc La-mã, thống soái và nhà văn. – 285.

*Xin-vin*, M. A. (Bem) (1874 - 1955) - đảng viên dân chủ - xã hội, tham gia phong trào cách mạng từ năm 1891; năm 1893 tham gia tiểu tổ dân chủ - xã hội của các sinh viên kỹ thuật, tích cực truyền bá chủ nghĩa Mác trong công nhân Pê-téc-bua. Về sau gia nhập nhóm trung tâm của "Hội liên hiệp đấu tranh để giải phóng giai cấp công nhân" ở Pê-téc-bua. Năm 1896 bị bắt và năm 1898 bị đày đi Đông Xi-bi-ri 3 năm. Trong suốt những năm đó đã giữ liên lạc đều đặn với Lê-nin, lui tới thăm Người ở làng Su-sen-xcôi-ê. Vào cuối tháng Tám - đầu tháng Chín 1899, Xin-vin cùng 16 đảng viên dân chủ - xã hội khác ký vào "Lời phản kháng của những người dân chủ - xã hội Nga" – do V. I. Lê-nin viết – chống "Credo" của "phái kinh tế". Sau đó ít lâu, bị đồng viên vào quân đội, phục vụ ở Xi-bi-ri, và sau đó ở Ri-ga; V. I. Lê-nin đã tới đây gặp Xin-vin để đặt liên lạc với những người dân chủ - xã hội. Năm 1901, Xin-vin tới Xa-ma-ra với tư cách phái viên của báo "Tia lửa"; năm 1902 bị bắt và bị đày đến tỉnh Iéc-cút-xcô, nhưng trốn khỏi nơi đày và ra nước ngoài. Năm 1904, được chỉ định bổ sung

vào Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga; từ năm 1905 tới năm 1908, cộng tác với một số báo bôn-sê-vich: "Đấu tranh", "Ngọn đuốc", "Những vấn đề thời sự", v.v.. Năm 1908, thôi hoạt động chính trị và ra khỏi đảng. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, cộng tác ở Bộ dân ủy giáo dục nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga, từ năm 1923 tới năm 1930, cộng tác ở cơ quan đại diện thương mại Liên-xô tại Anh, 1930 - 1931 - cộng tác ở Viện hàn lâm khoa học Liên-xô, là thư ký khoa học của Hội đồng nghiên cứu lực lượng sản xuất, từ năm 1931, làm công tác giảng dạy. – 90 - 91, 92.

*Xô-xnóp-xki - xem* Đê-xni-txô-ki, V. A.

*Xta-rô-ve - xem* Pô-tô-rê-xốp, A. N.

*Xto-ru-vê, P. B. (P. X.)* (1870 - 1944) – nhà kinh tế học và nhà chính luận tư sản, một trong những thủ lĩnh của Đảng dân chủ - lập hiến, một đảng quân chủ - tự do. Trong những năm 90, là đại biểu nổi tiếng nhất của "chủ nghĩa Mác hợp pháp", cộng tác viên và biên tập viên của các tạp chí: "Lời nói mới" (1897), "Bước đầu" (1899), "Đời sống" (1900). Ngay trong tác phẩm đầu tiên của mình "Những ý kiến phê phán về sự phát triển kinh tế của nước Nga" (1894), trong khi phê phán chủ nghĩa dân túy, Xto-ru-vê lại "bổ sung" và "phê phán" học thuyết kinh tế và triết học của C. Mác, đồng tình với các đại biểu của kinh tế chính trị học tư sản tầm thường, tuyên truyền thuyết Man-tuyýt. V. I. Lê-nin gọi Xto-ru-vê là "kẻ phản bội bậc thầy" (Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 1, tr. 467). Xto-ru-vê là một trong những nhà lý luận và nhà tổ chức của "Hội liên hiệp giải phóng" của giai cấp tư sản tự do (1904 - 1905) và tổng biên tập tạp chí "Giải phóng" (1902 - 1905) – cơ quan bất hợp pháp của hội liên hiệp này. Từ khi thành lập Đảng dân chủ - lập hiến năm 1905, Xto-ru-vê là ủy viên Ban chấp hành trung ương đảng đó. Sau khi cuộc cách mạng 1905 - 1907 bị thất bại, là thủ lĩnh phái hữu của đảng tự do chủ nghĩa; từ đầu chiến tranh thế giới thứ nhất, là một trong những nhà tư tưởng của chủ nghĩa đế quốc Nga. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, là kẻ thù坚定 cuồng chống Chính quyền xô-viết, thành viên của chính phủ phản cách mạng Vrangen, là một phần tử bạch vệ lưu vong. – 201, 224, 227, 251, 288, 289, 293, 296, 303, 329, 330, 352, 357, 361, 449.

## THÂN THẾ VÀ SỰ NGHIỆP CỦA V. I. LÊ-NIN

(Cuối tháng Ba - tháng Sáu 1905)

*Tháng Ba - tháng Sáu.* Lê-nin sống ở Giơ-ne-vơ (từ cuối tháng Tư 1903).

*Trước 23 tháng Ba (5 tháng Tư).* Lê-nin viết đê cương bài báo "Đảng dân chủ - xã hội và chính phủ cách mạng lâm thời".

*23 và 30 tháng Ba (5 và 12 tháng Tư).* Trong báo "Tiến lên", các số 13 và 14, có đăng bài của Lê-nin "Đảng dân chủ - xã hội và chính phủ cách mạng lâm thời".

*26 tháng Ba (8 tháng Tư).* Lê-nin viết thư gửi Ô. I. Vi-nô-gra-đô-va ở Ô-dét-xa trả lời về vấn đề xây dựng tổ chức công đoàn cơ sở trong thợ thủ công.

*Trước 30 tháng Ba (12 tháng Tư).* Lê-nin viết đê cương và những điểm cần chú ý của bài "Nền chuyên chính dân chủ cách mạng của giai cấp vô sản và nông dân".

Lê-nin viết bài "Vu oan giá họa". Bài này đăng trên báo "Tiến lên", số 15, ngày 20 (7) tháng Tư.

Lê-nin hiệu đính bài của V. V. Vô-rôp-xki "Đấu tranh giành quyền báu công". Bài này đăng trên báo "Tiến lên", số 14, ngày 12 tháng Tư (30 tháng Ba).

Lê-nin hiệu đính bản thảo cuốn sách mỏng của A. V. Lu-na-tsác-xki (V. Vôi-nôp) "Công nhân Pê-téc-bua kéo đến gặp Nga hoàng như thế nào".

Lê-nin và M. X. Ôn-min-xki viết lời chú thích của ban biên tập báo "Tiến lên" cho nghị quyết của nhóm công nhân nhà máy kim khí ở Xanh Pê-téc-bua; trong nghị quyết đó có nói tới sự cần thiết phải thống nhất đảng. Nghị quyết và lời chú thích đó được đăng trên báo "Tiến lên", số 14, ngày 12 tháng Tư (30 tháng Ba).

*30 tháng Ba  
(12 tháng Tư).*

Bài của Lê-nin "Nền chuyên chính dân chủ cách mạng của giai cấp vô sản và nông dân" đăng trên báo "Tiến lên", số 14. Sau này bài báo đó cũng được Ban chấp hành Liên minh Cáp-ca-dơ xuất bản thành cuốn sách mỏng bằng tiếng Nga, tiếng Gru-di-a và tiếng Ác-mê-ni-a.

Lê-nin viết bài bút ký về Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Trong bài đó, Người liệt kê những tài liệu cần phải có cho các đại biểu của đại hội.

Lê-nin gặp gỡ M. I. Va-xi-li-ép – I-u-gin; mạn đàm về tình hình công tác đảng ở Pê-téc-bua và Cáp-ca-dơ.

*2 (15) tháng Tư.*

Lê-nin viết bài "Chợ lập hiến". Bài này được đăng trên báo "Tiến lên", số 16, ngày 30 (17) tháng Tư, đồng thời được Ban chấp hành đảng bộ bôn-sê-vích Ba-cu xuất bản thành truyền đơn riêng.

*5 (18) tháng Tư.*

Lê-nin dự phiên họp của Ban tổ chức phụ trách triệu tập Đại hội III của đảng.

*9 (19) tháng Tư.*

Lê-nin uỷ nhiệm G. Đ. Lây-tây-den, cộng tác viên của báo "Tiến lên", đọc lời chào mừng của ban biên tập báo "Tiến lên" tại đại hội Đảng xã hội chủ nghĩa Pháp.

*Trước 7 (20) tháng Tư.*

Lê-nin viết đề cương bài báo "Cương lĩnh ruộng đất của phái tự do".

Lê-nin nghiên cứu vấn đề về thái độ của C. Mác và Ph. Ăng-ghen đối với phong

trào cải cách ruộng đất ở Mỹ năm 1846 và trích các đoạn "Thông tư chống lại Cri-ghê" của hai ông; Lê-nin sử dụng các đoạn trích đó trong bài "Mác bàn về phong trào "chia đều ruộng đất" ở Mỹ".

Lê-nin viết lời chú thích của ban biên tập báo "Tiến lên" cho bản tin từ Ô-đét-xa nói về việc tổ chức các ban chấp hành đảng bộ trong các nhà máy. Tài liệu này được đăng trên báo "Tiến lên", số 15, ngày 20 (7) tháng Tư.

Lê-nin hiệu đính bài của V. V. Vô-rốp-xki "Trong tiểu ban của Cô-cốp-txốp". Bài này được đăng trên báo "Tiến lên", số 15, ngày 20 (7) tháng Tư.

Trên báo "Tiến lên", số 15, đăng những bài của Lê-nin "Cương lĩnh ruộng đất của phái tự do" (xã luận), "Mác bàn về phong trào "chia đều ruộng đất" ở Mỹ", "Hội đồng đảng bị vạch mặt".

*7 (20) tháng Tư.*

*Trước 8 (21) tháng Tư.*

*10 (23) tháng Tư.*

*Chậm nhất là 11 (24) tháng Tư.*

*11 (24) tháng Tư.*

Lê-nin viết thư gửi A. A. Prê-ô-bra-gien-xki ở Xa-ma-ra thông báo về Đại hội III sắp tới của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga.

Thay mặt Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, Lê-nin viết "Thư ngỏ gửi đồng chí Plê-kha-nóp, Chủ tịch Hội đồng Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga". Bức thư này đăng trên báo "Tiến lên", số 16, ngày 30 (17) tháng Tư.

Lê-nin viết dự thảo quyết định của Ban tổ chức nói về quyền có đại biểu của một số đảng bộ tại đại hội và dự thảo nghị quyết của Ban tổ chức về việc xác định thành phần của đại hội.

Lê-nin tham dự phiên họp của Ban tổ chức bàn việc triệu tập Đại hội III của đảng.

*Tháng Tư.*

*Trước 12 (25)  
tháng Tư.*

Lê-nin viết bài "Về vấn đề Đại hội III".

Lê-nin viết đề cương bản tuyên cáo "Ngày 1 tháng Năm" và bản tuyên cáo đó. Tờ truyền đơn này được Thường vụ các ban chấp hành của phái đa số và ban biên tập báo "Tiến lên", cho xuất bản.

Lê-nin dự buổi thuyết trình của A. V. Lu-na-tsác-xki về vấn đề khởi nghĩa.

Lê-nin nhận giấy ủy nhiệm của các Ban chấp hành đảng bộ Cuốc-xcơ và Ô-dét-xa dự Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Tại đại hội, V. I. Lê-nin là đại biểu của Ban chấp hành đảng bộ Ô-dét-xa.

Lê-nin nói chuyện với các đại biểu tới dự Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga về công tác trước mắt của đại hội, tim hiểu tình hình công tác đảng ở Nga, tiến hành cuộc họp bàn về những vấn đề chủ yếu trong chương trình nghị sự của đại hội. Các cuộc mạn đàm tiến hành ở Gio-ne-vơ và sau đó ở Luân-dôn.

Trong buổi mạn đàm với V. A. Đê-xni-txoki, đại biểu Ban chấp hành đảng bộ Ni-giô-ni Nốp-gô-rốt dự Đại hội III của đảng, Lê-nin hỏi tì mỉ về A. M. Goóc-ki.

Lê-nin rời Gio-ne-vơ đi Luân-dôn dự Đại hội III của đảng.

Lê-nin thảo chương trình nghị sự Đại hội III của đảng, họp với các ủy viên trong Thường vụ các ban chấp hành của phái đa số và các ủy viên trong ban biên tập báo "Tiến lên".

Lê-nin viết cho M. Txơ-kha-cai-a toàn văn bài phát biểu khai mạc đại hội.

*12 - 27 tháng Tư, (25  
tháng Tư - 10 tháng  
Năm).*

Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga.

Lê-nin lãnh đạo công việc đại hội.

Lê-nin ghi nhật ký về các phiên họp của đại hội.

*12 (25) tháng Tư.*

Trong phiên họp đầu tiên của đại hội, Lê-nin được bầu làm chủ tịch đại hội.

Theo đề nghị của Lê-nin, bản quy định thủ tục làm việc của Đại hội II Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga được lấy làm cơ sở cho bản quy định thủ tục làm việc của Đại hội III.

Lê-nin sửa chữa bản bổ sung của V. V. Vô-rôp-xki về điều 7 trong bản quy định thủ tục làm việc của Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga về cách tính các đại biểu không có quyền biểu quyết. Bản bổ sung do Lê-nin sửa chữa đã được đại hội thông qua.

Lê-nin ghi chép trong khi Ban tổ chức thay mặt Thường vụ các ban chấp hành của phái đa số đọc báo cáo.

*13 (26) tháng Tư.*

Lê-nin viết tuyên bố "Gửi tiểu ban kiểm tra thành phần đại hội", có ghi đề nghị mời V. V. A-đô-rát-xki, ủy viên Ban chấp hành đảng bộ Ca-dan Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, tới dự đại hội với tư cách đại biểu không có quyền biểu quyết, vì vắng mặt đại biểu chính thức của Ban chấp hành đảng bộ Ca-dan.

Trong phiên họp thứ hai của đại hội, Lê-nin đề nghị mời V. V. A-đô-rát-xki tới dự đại hội.

Lê-nin cùng với các đại biểu khác trong đại hội ký tên vào bản tuyên bố gửi tiểu ban thẩm tra tư cách đại biểu đề nghị mời A. M. Ét-xen tới dự đại hội với tư cách đại biểu không có quyền biểu quyết.

Trong phiên họp thứ ba của đại hội, Lê-nin phát biểu về bản báo cáo của Ban tổ chức và đưa ra dự thảo nghị quyết về vấn đề này. Nghị quyết được thông qua.

Lê-nin viết tóm tắt bài diễn văn nói về tính hợp pháp của đại hội và đọc diễn văn trình bày vấn đề này.

Lê-nin viết đề cương nghị quyết nói về tính hợp pháp của Đại hội III.

Lê-nin sửa chữa bản bổ sung của P. P. Rumian-txép đối với dự thảo nghị quyết về việc xác định thành phần của đại hội.

Lê-nin hai lần phát biểu bảo vệ chương trình nghị sự của đại hội do Người vạch ra, chương trình này đã được đại hội thông qua với một số sửa đổi; Lê-nin phát biểu ý kiến khi thảo luận lề lối làm việc của đại hội.

Lê-nin đưa ra dự thảo nghị quyết về việc bầu các tiểu ban xét duyệt báo cáo của các đại biểu, chỉ định các bao cáo viên và chuẩn bị các dự thảo nghị quyết về những vấn đề quan trọng nhất ghi trong chương trình nghị sự.

Lê-nin được bầu vào tiểu ban chuẩn bị các dự thảo nghị quyết.

Lê-nin hiệu đính bản báo cáo của A. V. Lu-na-tsác-xki về vấn đề khởi nghĩa vũ trang và thái độ của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga đối với vấn đề đó.

Trong phiên họp thứ tư của đại hội, Lê-nin đưa ra dự thảo nghị quyết về quyền đại diện của Ban chấp hành đảng bộ Ba-tum. Nghị quyết được thông qua.

Lê-nin đưa ra nghị quyết về việc đại hội công nhận tư cách đại biểu của V. V. Vô-

*Trước 14 (27)  
tháng Tư.*

*14 (27) tháng Tư.*

róp-xki thay mặt Ban chấp hành đảng bộ Ni-cô-lai-ép.

Lê-nin đưa ra những sửa đổi đối với dự thảo nghị quyết nói về quyền đại diện của nhóm Min-xcơ thuộc Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga.

Lê-nin phát biểu trong khi thảo luận về việc trao quyền biểu quyết cho Ban chấp hành đảng bộ Ác-khan-ghen-xcơ, cho nhóm È-ca-tê-ri-nô-xláp và Khác-cốp và Ban chấp hành tổ chức ở nước ngoài của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga.

Trong phiên họp thứ năm của đại hội, Lê-nin phát biểu về bản báo cáo của tiểu ban thẩm tra tư cách đại biểu, trong đó có nói tới các đại biểu có đầy đủ quyền hạn của Ban chấp hành đảng bộ Ca-dan và Cu-ban; Người trình bày dự án nghị quyết, trong đó đề nghị khi xác định thành phần của đại hội, không nên chấp nhận các ban chấp hành đó có đầy đủ tư cách đại biểu. Nghị quyết được thông qua.

Lê-nin trình bày nghị quyết về thủ tục biểu quyết các vấn đề trong đại hội, và nghị quyết được thông qua.

A. V. Lu-na-tsác-xki trình bày dự thảo nghị quyết do Lê-nin viết, nói về thái độ của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga đối với khởi nghĩa vũ trang.

*15 (28) tháng Tư.*

*Chậm nhất là 16 (29)  
tháng Tư.*

*16 (29) tháng Tư.*

Trong phiên họp thứ sáu của đại hội, Lê-nin đọc diễn văn về khởi nghĩa vũ trang.

Lê-nin viết dự thảo nghị quyết bổ sung về khởi nghĩa vũ trang.

Trong phiên họp thứ tám của đại hội, Lê-nin đọc diễn văn về khởi nghĩa vũ trang; hiệu chỉnh bản nghị quyết do Người viết

về vấn đề này. Nghị quyết của Lê-nin về khởi nghĩa vũ trang được thông qua trong phiên họp thứ chín của đại hội.

Lê-nin trình bày phần bổ sung nghị quyết nói về thái độ của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga đối với chính sách của chính phủ trong đêm trước cách mạng và trong khi nổ ra cách mạng.

*Giữa 16 và 19 tháng Tư (29 tháng Tư và 2 tháng Năm).*

*Trước 17 (30) tháng Tư.*

*Trước 18 tháng Tư (1 tháng Năm).*

*18 tháng Tư (1 tháng Năm).*

Lê-nin viết những ý kiến nhận xét về bản dự thảo nghị quyết của P.P. Ru-mi-an-txép về vấn đề hoạt động chính trị công khai của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga.

Lê-nin hiệu chỉnh bài của A. V. Lu-na-tsáckxi "Sự phục hưng của giáo hội chính thống". Bài này đăng trên báo "Tiến lên", số 16, ngày 30 (17) tháng Tư.

Lê-nin viết thư (người nhận không xác định được) nói về việc cần thiết phải dịch ra tiếng Nga bài của Ph. Áng-ghen "Đợt cổ động ở Đức cho hiến pháp để chế" và xuất bản thành cuốn sách nhỏ. Tác phẩm này, Lê-nin phân tích tỉ mỉ trong báo cáo của Người đọc tại đại hội về việc Đảng dân chủ - xã hội tham gia chính phủ cách mạng lâm thời.

Lê-nin viết dự thảo nghị quyết nói về việc Đảng dân chủ - xã hội tham gia chính phủ cách mạng lâm thời.

Lê-nin viết đề cương, luận cương, ý kiến và bản ghi tóm tắt báo cáo nói về việc Đảng dân chủ - xã hội tham gia chính phủ cách mạng lâm thời; lược ghi những đoạn trong tác phẩm của C. Mác và Ph. Áng-ghen để sử dụng vào báo cáo.

Lê-nin đọc diễn văn tại phiên họp thứ mười của đại hội nói về thái độ của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga đối với sách lược của chính phủ trong đêm trước cách mạng.

Trong phiên họp thứ mười một của đại hội, Lê-nin đọc báo cáo nói về việc Đảng dân chủ - xã hội tham gia chính phủ cách mạng lâm thời và đưa ra dự thảo nghị quyết về chính phủ cách mạng lâm thời.

*Châm nhất là 19 tháng Tư (2 tháng Năm).*

*19 tháng Tư (2 tháng Năm).*

*Châm nhất là 20 tháng Tư (3 tháng Năm).*

*20 tháng Tư (3 tháng Năm).*

Lê-nin viết phần bổ sung nghị quyết nói về chính phủ cách mạng lâm thời.

Trong phiên họp thứ mười hai của đại hội, Lê-nin phát biểu về những sửa đổi đối với nghị quyết về chính phủ cách mạng lâm thời và đưa ra những điểm sửa đổi đối với các điểm "a", "b" và "c". Nghị quyết sau khi sửa đổi được đại hội thông qua. Lê-nin viết dự thảo nghị quyết về hoạt động chính trị công khai của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga.

Lê-nin đưa ra những sửa đổi và bổ sung cho dự thảo nghị quyết về thái độ đối với sách lược của chính phủ trong thời kỳ trước cách mạng.

Lê-nin phát biểu khi thảo luận dự thảo nghị quyết về hoạt động chính trị công khai của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga.

Lê-nin phát biểu hai lần khi thảo luận dự thảo nghị quyết về thái độ của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga đối với sách lược của chính phủ trong thời kỳ trước cách mạng.

Lê-nin đọc báo cáo nói về nghị quyết về việc ủng hộ phong trào nông dân.

Lê-nin viết bài "Về những bản báo cáo hai tuần của các tổ chức đảng".

Dự thảo nghị quyết của Lê-nin nói về việc ủng hộ phong trào nông dân được trình bày trong phiên họp thứ mười bốn của đại hội.

Lê-nin hiệu chỉnh dự thảo của Người. Dự thảo này được trình bày và thông qua trong phiên họp thứ mươi lăm.

Lê-nin viết bản tóm tắt bài phát biểu nói về quan hệ giữa công nhân và trí thức trong các tổ chức của Đảng dân chủ - xã hội và đọc diễn văn về vấn đề này tại phiên họp thứ mươi lăm của đại hội.

Lê-nin ghi giấy gửi lên đoàn chủ tịch đại hội nêu sự cần thiết phải thông qua nghị quyết nói về quan hệ giữa công nhân và trí thức trong các tổ chức của Đảng dân chủ - xã hội.

Lê-nin phát biểu năm lần trong phiên họp thứ mươi sáu của đại hội khi thảo luận bản dự thảo điều lệ đảng.

Trong phiên họp thứ mươi sáu của đại hội, đã thông qua § 1 của điều lệ đảng do Lê-nin viết.

Lê-nin chú ý các quan hệ của các tổ chức ngoại vi đối với các ban chấp hành.

Lê-nin phát biểu tám lần tại phiên họp thứ mươi bảy của đại hội khi thảo luận dự thảo điều lệ đảng và các nghị quyết bổ sung điều lệ.

Lê-nin dịch ra tiếng Nga đoạn trích trong điều lệ của Đảng xã hội chủ nghĩa Pháp để P. A. Cra-xi-cốp sử dụng trong bài phát biểu khi thảo luận dự thảo điều lệ đảng.

Trong phiên họp thứ mươi tám của đại hội, Lê-nin phát biểu về báo cáo của tiểu ban thẩm tra tư cách đại biểu về quyền cử đại biểu của Ban chấp hành đảng bộ Ca-dan.

Trong phiên họp thứ mươi chín của đại hội, Lê-nin trình bày "Dự thảo nghị quyết về quan hệ giữa công nhân và trí thức trong

*21 tháng Tư  
(4 tháng Năm).*

*22 tháng Tư  
(5 tháng Năm).*

các tổ chức của Đảng dân chủ - xã hội" và phát biểu ba lần về vấn đề này.

Lê-nin phát biểu hai lần trong khi thảo luận nghị quyết bổ sung cho dự thảo điều lệ đảng về các hội nghị đại biểu thường kỳ các tổ chức khác nhau của đảng.

*22 và 23 tháng Tư  
(5 và 6 tháng Năm).*

*23 tháng Tư  
(6 tháng Năm).*

Đại hội thảo luận dự thảo nghị quyết của A. A. Bô-gđa-nốp nói về bộ phận ly khai khỏi đảng, kèm theo những điểm sửa đổi của V. I. Lê-nin đưa ra trong phiên họp thứ mươi chín và thông qua dự thảo nghị quyết đó trong phiên họp thứ hai mươi.

Trong phiên họp thứ hai mươi của đại hội, Lê-nin phát biểu phản đối dự thảo nghị quyết của P. P. Ru-mi-an-txép nói về bộ phận ly khai khỏi đảng.

Đại hội thông qua dự thảo nghị quyết, kèm theo những điểm sửa đổi của Lê-nin, về việc giải tán các ban chấp hành không chịu công nhận các quyết định của Đại hội III.

Trong phiên họp thứ hai mươi mốt của đại hội, Lê-nin phát biểu khi thảo luận dự thảo nghị quyết về thái độ đối với các tổ chức dân chủ - xã hội của các dân tộc.

Lê-nin phát biểu về vấn đề thái độ đối với phái tự do; trong bài phát biểu Người sử dụng các đoạn trích từ báo "The Times" nói về đại hội hội đồng địa phương.

Lê-nin phát biểu về những sự liên hiệp thực tế với những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng.

Lê-nin đưa ra những điều sửa đổi cho dự thảo nghị quyết của A. V. Lu-na-tsác-xki nói về những sự liên hiệp thực tế với những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng.

*25 tháng Tư  
(8 tháng Năm).*

Trong phiên họp thứ hai mươi hai của đại hội, khi thảo luận dự thảo nghị quyết về tuyên truyền và cổ động, Lê-nin phát biểu tán thành việc tất cả các tổ chức đảng phải chuyển lên Ban chấp hành trung ương các bản báo cáo hai tuần một lần và Người đưa ra những sửa đổi và bổ sung cho các điểm "a", "c" và "d".

Lê-nin viết bản tóm tắt lời phát biểu về báo cáo hoạt động của Ban chấp hành trung ương và trong phiên họp thứ hai mươi ba của đại hội Người đã phát biểu hai lần vấn đề này.

Lê-nin phát biểu về vấn đề bầu cử Ban chấp hành trung ương và Người đưa ra những điều sửa đổi bản dự thảo thủ tục bầu cử.

Lê-nin lập danh sách các ủy viên trong tiểu ban kiểm tra việc bầu cử Ban chấp hành trung ương.

Lê-nin tham gia bỏ phiếu kín trong cuộc bầu cử Ban chấp hành trung ương; Người đã bỏ hai phiếu ghi tên các ứng cử viên vào Ban chấp hành trung ương.

Lê-nin được bầu làm ủy viên Ban chấp hành trung ương đảng.

Dự thảo nghị quyết của Lê-nin về thời hạn Ban chấp hành trung ương nhậm chức, được trình bày và thông qua trong phiên họp thứ hai mươi ba của đại hội.

Lê-nin phát biểu về vấn đề thể thức cho xuất bản các biên bản của Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga.

Dự thảo nghị quyết của Lê-nin về việc xuất bản các biên bản, các nghị quyết và thông cáo về Đại hội III của đảng kèm theo cương

*Trước 26 tháng Tư  
(9 tháng Năm).*

lĩnh và điều lệ, được trình bày và thông qua trong phiên họp thứ hai mươi ba của đại hội.

Lê-nin xem lại những tài liệu sử dụng cho báo "Tiến lên", số 17 và cho biết những nhận xét của Người trong thư gửi M. X. Ôn-min-xki.

Lê-nin hiệu đính bài của A.V. Lu-na-tsáckii "Phác qua lịch sử đấu tranh cách mạng của giai cấp vô sản châu Âu. IV. Cuộc đi bộ của những phụ nữ nghèo đói đến Véc-xây". Bài này được đăng trên báo "Tiến lên", số 17, ngày 9 tháng Năm (26 tháng Tư) 1905.

*26 tháng Tư  
(9 tháng Năm).*

Nghị quyết của Lê-nin về những sự kiện xảy ra ở Cáp-ca-dơ được đưa ra trong phiên họp thứ hai mươi lăm của đại hội. Lê-nin phát biểu hai lần trong cuộc thảo luận nghị quyết này. Nghị quyết được thông qua.

Lê-nin bế mạc Đại hội III của đảng.

*27 tháng Tư  
(10 tháng Năm).*

Lê-nin họp phiên đầu tiên của Ban chấp hành trung ương do Đại hội III của đảng bầu ra.

Lê-nin được Ban chấp hành trung ương cử làm tổng biên tập Cơ quan ngôn luận trung ương của đảng - báo "Người vô sản" và làm đại diện của Ban chấp hành trung ương ở nước ngoài.

Lê-nin vạch đề cương phân công giữa các ủy viên Ban chấp hành trung ương để tiến hành công tác ở ngoài nước và ở Nga; đề ra khẩu lệnh, mật mã, bí danh để tiện việc liên lạc giữa các ủy viên Ban chấp hành trung ương, kỹ thuật tổ chức và thể thức cấp phát tiền cho công tác đảng.

Sau 27 tháng Tư  
(10 tháng Năm).

Lê-nin lập danh sách các đại biểu Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga theo từng nhóm: "Cán bộ cổ động, cán bộ tuyên truyền, cán bộ tổ chức".

Lê-nin cùng các đại biểu khác dự Đại hội III của đảng đến viếng mộ C. Mác tại nghĩa địa Hai-ghết ở Luân-dôn.

Lê-nin cùng M. G. Txơ-kha-cai-a, N. C. Crúp-xcai-a và R. X. Dem-li-a-tsơ-ca tham quan Viện bảo tàng lịch sử - tự nhiên của Anh.

Lê-nin từ Luân-dôn trở về Gio-ne-vơ. Khi ghé qua Pa-ri, Lê-nin cùng M. G. Txơ-kha-cai-a, N. C. Crúp-xcai-a và R. X. Dem-li-a-tsơ-ca thăm nơi xử bắn những chiến sĩ Công xã Pa-ri - "Tường thành của những người Công xã" tại nghĩa địa Pi-e-ro-La-se-dor; xem tháp Ép-phen và Lu-vro.

Lê-nin viết đề cương báo cáo về Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga.

Hai lần Lê-nin đọc báo cáo về Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Báo cáo thứ nhất là báo cáo kín, có tính chất hướng dẫn, đọc trước những đảng viên bôn-sê-vích và các phái viên được cử về các tổ chức đảng; báo cáo thứ hai là báo cáo công khai. Trong thời gian hội thảo về báo cáo thứ hai, Lê-nin ghi bài phát biểu của L. Mác-tốp - một người phản biện.

Nửa đầu tháng Năm.

5 (18) tháng Năm.

Trên báo "Tiến lên", số 18, đăng các bài của Lê-nin "Những sự nguy biện chính trị" và "Người quan sát ngoài cuộc nghĩ về nước Nga".

7 (20) tháng Năm.

Lê-nin tham gia cuộc họp các cán bộ của ban biên tập Cơ quan ngôn luận trung ương của đảng - báo "Người vô sản"; trong cuộc

họp này đã thảo luận kế hoạch công tác của ban biên tập.

Lê-nin viết thư bằng tiếng Anh "Gửi thư ký Ủy ban đại biểu công nhân" ở Anh, cảm ơn đã gửi tiền góp vào quỹ cứu trợ những người bị nạn trong cách mạng.

Lê-nin ký quyết định của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga chỉ định G. V. Plé-kha-nóp làm đại biểu của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga trong Cục quốc tế xã hội chủ nghĩa.

Sau 10 (23) tháng Năm.

Sớm nhất là 13  
(26) tháng Năm.

Trước 14 (27)  
tháng Năm.

Chậm nhất là 14  
(27) tháng Năm.

14 (27) tháng Năm.

Thay mặt Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, Lê-nin viết thư "Gửi Đồng minh dân chủ - xã hội cách mạng Nga ở nước ngoài", yêu cầu nói rõ thái độ của đồng minh đối với các quyết định của Đại hội III của đảng.

Lê-nin trích ghi bài phê bình cuốn sách của R. Han-tor "Sự khốn cùng" đăng trên báo "Vorwärts".

Lê-nin viết đề cương bài "Đại hội III".

Lê-nin hướng dẫn các cán bộ của ban biên tập và nhà in báo "Người vô sản" về cách trình bày tờ báo.

Lê-nin viết lời tựa cho "Chương trình làm việc với các tiểu tổ nông dân" của Ban chấp hành đảng bộ Xa-ra-tốp Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga.

Lê-nin viết những nhận xét về dự thảo điều lệ của Tổ chức ở nước ngoài của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, do đại hội thành lập của tổ chức đó thảo ra vào tháng Ba 1905.

Báo bôn-sê-vich "Người vô sản" do Lê-nin chủ biên ra số đầu tiên. Trong số đó đã đăng các bài của Người: "Thông cáo về

Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga" (xã luận), bài "Đại hội III", chủ dẫn cho nghị quyết "Về việc xác định thành phần đại hội" và cả những nghị quyết chủ yếu nhất của Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga mà phần lớn do Lê-nin viết.

Sau 14 (27)  
tháng Năm.

Lê-nin viết thư gửi I-u. M. Xtê-clốp mời ông cộng tác với Cơ quan ngôn luận trung ương của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga - báo "Người vô sản".

Sau 15 (28)  
tháng Năm).

Lê-nin viết đê cương báo cáo về Đại hội III và các quyết định của đại hội.

19 hoặc 20 tháng Năm  
(1 hoặc 2 tháng Sáu).

Lê-nin đọc thuyết trình về Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga và các quyết định của đại hội.

Lê-nin gửi điện và viết thư gửi L. A. Phô-ti-ê-va nói về ý định của Người muốn đọc bản thuyết trình tại Pa-ri về Đại hội III và các quyết định của đại hội, đề nghị tìm cho Người một nơi để đọc thuyết trình và báo kịp thời về Gio-ne-vơ cho Người biết.

20 tháng Năm  
(2 tháng Sáu).

Lê-nin viết thư gửi Cục quốc tế xã hội chủ nghĩa nói về Đại hội III của đảng và quyết định của đại hội coi báo "Người vô sản" là Cơ quan ngôn luận trung ương của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga.

Trước 21 tháng Năm  
(3 tháng Sáu).

Lê-nin trích ghi tờ báo "The Times" nói về đại hội của phái hội đồng địa phương. Người đã sử dụng những đoạn trích đó trong bài "Lời khuyên của giai cấp tư sản bảo thủ".

21 tháng Năm  
(3 tháng Sáu).

Lê-nin viết đê cương và ghi chú cho bài "Bàn về chính phủ cách mạng lâm thời". Trên báo "Người vô sản", số 2, đăng bài của Lê-nin "Lời khuyên của giai cấp tư sản bảo thủ".

21 và 27 tháng Năm  
(3 và 9 tháng Sáu).

Những bài "Bàn về chính phủ cách mạng lâm thời" của Lê-nin đăng trên số 2 và số 3 báo "Người vô sản".

Trước 24 tháng Năm  
(6 tháng Sáu).

Lê-nin từ Gio-ne-vơ đi Pa-ri. Lê-nin đọc bản thuyết trình tại Pa-ri về Đại hội III của đảng và các quyết định của đại hội.

24 - 26 tháng Năm  
(6 - 8 tháng Sáu).

Trong thời gian lưu lại Pa-ri, Lê-nin đi xem ở các nhà hát.

Sau 26 tháng Năm  
(8 tháng Sáu).

Từ Pa-ri Lê-nin trở về Gio-ne-vơ.

Trước 27 tháng Năm  
(9 tháng Sáu).

Lê-nin viết đê cương cho tờ truyền đơn hoặc bài báo mà sau này Người sử dụng viết các bài "Đấu tranh cách mạng và hành động môi giới của phái tự do" và "Những nhiệm vụ dân chủ của giai cấp vô sản cách mạng".

Lê-nin ghi ý kiến về bài "Đấu tranh cách mạng và hành động môi giới của phái tự do".

27 tháng Năm  
(9 tháng Sáu).

Trên báo "Người vô sản", số 3, có đăng các bài của Lê-nin "Đại bại" (xã luận) và "Đấu tranh cách mạng và hành động môi giới của phái tự do".

Sớm nhất là 29 tháng  
Năm (11 tháng Sáu).

Lê-nin viết thư bằng tiếng Pháp gửi K.Brác-cơ Đê-rút-xô yêu cầu gửi cho Người bài diễn văn của P. La-phác-gơ nói về chính phủ cách mạng lâm thời.

Cuối tháng Năm.

Lê-nin viết bài "Gửi công nhân Do-thái". Bài này được in làm lời nói đầu cho cuốn sách mỏng "Thông cáo về Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga" xuất bản bằng tiếng Do-thái.

Sớm nhất là tháng  
Năm.

Lê-nin viết phác thảo những giai đoạn chủ yếu của cuộc đấu tranh trong nội bộ

*Tháng Năm - tháng Sáu.*

*Giữa 2 và 8 (15 và 21) tháng Sáu.*

*Trước 4 (17) tháng Sáu.*

*4 (17) tháng Sáu.*

*5 (8) tháng Sáu.*

*8 (21) tháng Sáu.*

đảng với đầu đề "Tóm tắt về sự phân liệt trong đảng".

Lê-nin viết bài "Cuộc cách mạng thắng lợi".

Lê-nin trích ghi trong báo "Frankfurter Zeitung" những đoạn nói về việc bầu đoàn đại biểu hội đồng địa phương tới gặp Nga hoàng. Người sử dụng một phần những đoạn trích này để viết bài "Những bước phản bội đầu tiên của giai cấp tư sản".

Lê-nin hiệu chỉnh các bài: "Tổng bối công chính trị. Bài thứ hai" của A. V. Lu-na-tsáckxi, bài của M. I. I-u-gin (M. I. Va-xi-li-ép) "Bọn tư sản tự do và những người thầy giáo Nga". Những bài này đăng trên báo "Người vô sản", số 4, ngày 17 (4) tháng Sáu.

Lê-nin đọc báo cáo của nhóm dân chủ - xã hội Min-xcơ, báo cáo của Ban chấp hành đảng bộ Tve và nhóm dân chủ - xã hội Cô-xtô-rô-ma, những bản tin từ È-ca-tê-ri-nô-xláp, Tve và I-va-nô-vô - Vô-dơ-nê-xen-xcơ, đánh dấu và gạch ngoài lề những đoạn cần thiết. Tài liệu này được đăng trên báo "Người vô sản", số 4, ngày 17 (4) tháng Sáu.

Trên báo "Người vô sản", số 4, đăng các bài của Lê-nin "Những nhiệm vụ dân chủ của giai cấp vô sản cách mạng" (xã luận) và "Một liên minh công nhân cách mạng mới".

Lê-nin duyệt điêu lệ của Tổ chức ở nước ngoài của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga.

Lê-nin viết bài "Những bước phản bội đầu tiên của giai cấp tư sản". Bài này được đăng làm xã luận trên báo "Người vô sản", số 5, ngày 26 (13) tháng Sáu.

*10 (23) tháng Sáu.*

*Trước 12 (25) tháng Sáu.*

*Sau 12 (25) tháng Sáu.*

*Trước 13 (26) tháng Sáu.*

*Sớm nhất là 13 (26) tháng Sáu.*

Lê-nin viết bài ""Những nhà cách mạng" đeo găng trăng". Bài này đăng trên báo "Người vô sản", số 5, ngày 26 (13) tháng Sáu.

Lê-nin tổ chức việc xuất bản "Thông cáo về Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga" và những nghị quyết quan trọng nhất của đại hội, bằng tiếng Đức và tiếng Pháp.

Lê-nin viết "Thư ngỏ gửi ban biên tập tờ "Leipziger Volkszeitung", trong đó Người phản đối việc Cau-xky xuyên tạc tình hình trong Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga.

Lê-nin trích ghi từ báo "Tin tức nước Nga" và "Tin tức Sở giao dịch" nói về những đặc điểm của đoàn đại biểu hội đồng địa phương, để viết bài "Giai cấp tư sản mà cả với chế độ chuyên chế, chế độ chuyên chế mà cả với giai cấp tư sản".

Lê-nin hiệu chỉnh bài của V. V. Vô-rốp-xki "Giai cấp tư sản và những cuộc bối công. Bài thứ hai", của V. X. (V. Xê-véc-txép) và bài của V. V. Vô-rốp-xki "Cuộc đấu tranh cách mạng và sự lãnh đạo chính trị", tờ báo khổ nhỏ của Ban chấp hành đảng bộ Mát-xcơ-va Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga nói về việc Hội nghị đại biểu đảng bộ Mát-xcơ-va tán thành các quyết định của Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Những bài này và một phần của tờ báo khổ nhỏ được đăng trên báo "Người vô sản", số 5, ngày 26 (13) tháng Sáu.

Lê-nin trích ghi những đoạn trong báo "Vossische Zeitung" nói về những kết quả dự kiến của đại hội hội đồng địa phương và đại hội giới quý tộc.

*15 (28) tháng Sáu.*

Lê-nin viết bài "Cuộc đấu tranh của giai cấp vô sản và hành động tôi tớ của giai cấp tư sản". Bài này được đăng làm xã luận trên báo "Người vô sản", số 6, ngày 3 tháng Bảy (20 tháng Sáu).

*Sau 18 tháng Sáu  
(1 tháng Bảy).*

Lê-nin trích ở báo "Journal de Genève" những đoạn nói về thái độ của phái tự do đối với dự thảo của Bu-lư-ghin về Đu-ma nhà nước. Người đã sử dụng những đoạn trích này trong bài "Giai cấp tư sản mà cả với chế độ chuyên chế, chế độ chuyên chế mà cả với giai cấp tư sản".

Lê-nin trích ở tạp chí "The Economist" những đoạn nói về cuộc khởi nghĩa trên thiết giáp hạm "Pô-tem-kin".

Trên báo "Người vô sản", số 6, đăng bài của Lê-nin "Bước lùi thứ ba".

Lê-nin viết thư bằng tiếng Pháp gửi thư ký Cục quốc tế xã hội chủ nghĩa. Trong thư này Người thông báo rằng G. V. Plê-kha-nóp không còn là đại diện của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga trong Cục quốc tế xã hội chủ nghĩa.

Lê-nin trích ở báo "Le Matin" những đoạn nói về cách mạng ở Nga và sử dụng những đoạn trích đó trong bài "Giai cấp tư sản mà cả với chế độ chuyên chế, chế độ chuyên chế mà cả với giai cấp tư sản".

Trong bức thư viết bằng tiếng Pháp gửi Cục quốc tế xã hội chủ nghĩa, Lê-nin đề nghị ra lời kêu gọi công nhân toàn thế giới lên tiếng ngăn chặn việc đàn áp cuộc khởi nghĩa trên thiết giáp hạm "Pô-tem-kin".

*Sau 20 tháng Sáu.  
(3 tháng Bảy).*

Lê-nin trích ghi ở các báo "The Times", "Frankfurter Zeitung", "Le Matin" và "Berliner Tageblatt" những đoạn nói về lời kêu gọi của Nga hoàng gửi các cường

quốc châu Âu xin viện trợ quân sự để đàn áp phong trào cách mạng ở Ô-dét-xa. Những đoạn ghi này được Lê-nin sử dụng trong bài "Nga hoàng tìm sự che chở của vua Thổ-nhĩ-kỳ chống lại nhân dân Nga".

Lê-nin viết bài "Nga hoàng tìm sự che chở của vua Thổ-nhĩ-kỳ chống lại nhân dân Nga". Bài này đăng trên báo "Người vô sản", số 7, ngày 10 tháng Bảy (27 tháng Sáu).

Tờ truyền đơn do Lê-nin viết "Ba hiến pháp hay là ba chế độ nhà nước" được báo "Người vô sản" xuất bản.

Lê-nin viết thư gửi Cục quốc tế xã hội chủ nghĩa nói về thể thức quan hệ giữa Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga và Cục quốc tế xã hội chủ nghĩa cho tới lúc Ban chấp hành trung ương cử đại biểu mới thay G. V. Plê-kha-nóp.

Lê-nin viết đề cương và phác thảo bài "Sự chuyên chế của Tơ-re-pôp và sự đe cù Si-pôp".

Lê-nin nói chuyện với thủy thủ A. N. Ma-ti-u-sen-cô, một trong những người lãnh đạo cuộc khởi nghĩa cách mạng trên thiết giáp hạm "Pô-tem-kin", tới Gio-ne-vơ.

Lê-nin hiệu đính bản thảo tập sách mỏng của V. Xê-véc-txép (V. V. Phi-la-tóp) "Áp dụng chiến thuật và khoa học công sự vào cuộc khởi nghĩa nhân dân".

Lê-nin viết đề cương bài "Quân đội cách mạng và chính phủ cách mạng".

Những bài của Lê-nin: "Quân đội cách mạng và chính phủ cách mạng" (xã luận), "Giai cấp tư sản mà cả với chế độ chuyên chế, chế độ chuyên chế mà cả với giai cấp

*23 tháng Sáu  
(6 tháng Bảy).*

*24 tháng Sáu  
(7 tháng Bảy).*

*25 tháng Sáu  
(8 tháng Bảy).*

*Sau 25 tháng Sáu  
(8 tháng Bảy).*

*Sau 25 tháng Sáu  
(8 tháng Bảy).*

*Trước 27 tháng Sáu  
(10 tháng Bảy).*

*27 tháng Sáu.  
(10 tháng Bảy).*

tư sản" và "Tin giờ chót" đăng trên báo "Người vô sản", số 7.

*Tháng Sáu.*

Lê-nin viết đề cương bài báo và viết bài "Bàn về sự lẩn lộn chính trị với giáo dục".

Lê-nin viết tiểu luận "Bức tranh về chính phủ cách mạng lâm thời".

*Cuối tháng Sáu.*

Lê-nin giao nhiệm vụ cho M. I. Va-xi-li-ép – I-u-gin, một người về nước Nga, phải bắt liên lạc với đảng bộ dân chủ - xã hội đã lãnh đạo cuộc khởi nghĩa trên Hạm đội Hắc-hải và trên thiết giáp hạm "Pô-tem-kin".

*Tháng Bảy.*

Lê-nin viết "Dự thảo truyền đơn", trong đó Người thông báo các sự kiện cách mạng ở Cáp-ca-dơ, Ba-lan, Ô-đét-xa và các thành phố khác, về sự cần thiết phải thành lập quân đội cách mạng, về những khẩu hiệu và mục tiêu của chính phủ cách mạng.

*Mùa hè.*

Lê-nin nghiên cứu vấn đề tổ chức mua và gửi vũ khí về nước Nga.

## MỤC LỤC

Lời Nhà xuất bản .....

Lời tựa ..... VII

### 1905

|   |       |
|---|-------|
| ĐẢNG DÂN CHỦ - XÃ HỘI VÀ CHÍNH PHỦ CÁCH MẠNG LÂM THỜI. ....   | 1-23  |
| I.....  | 3     |
| II.....   | 8     |
| III.....  | 14    |
| IV.....   | 17    |
| NỀN CHUYÊN CHÍNH DÂN CHỦ CÁCH MẠNG CỦA GIAI CẤP VÔ SẢN VÀ NÔNG DÂN.....   | 24-36 |
| THÓI QUEN "ĐÚT LÓT" PHÁP - NGA!.....  | 37-38 |
| * CHÚ THÍCH CỦA BAN BIÊN TẬP BÁO "TIẾN LÊN" CHO NGHỊ QUYẾT CỦA NHÓM CÔNG NHÂN NHÀ MÁY KIM KHÍ XANH PÊ-TÉC-BUA. .... | 39    |
| VU OAN GIÁ HỌA.....   | 40-51 |
| CƯƠNG LĨNH RUỘNG ĐẤT CỦA PHÁI TỰ DO.....  | 52-61 |
| MÁC BÀN VỀ PHONG TRÀO "CHIA ĐỀU RUỘNG ĐẤT" Ở MỸ.....  | 62-70 |

\* Hoa thị dùng để chỉ những đầu đề do Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác – Lê-nin trực thuộc Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản Liên-xô đặt.

|   |         |
|---|---------|
| HỘI ĐỒNG ĐẢNG BỊ VẠCH MẶT.....  | 71-77   |
| CHỌN LẬP HIẾN.....  | 78-83   |
| THƯ NGỎ GỬI ĐỒNG CHÍ PLÊ-KHA-NỐP, CHỦ<br>TỊCH HỘI ĐỒNG ĐẢNG CÔNG NHÂN DÂN CHỦ -<br>XÃ HỘI NGA.....  | 84-94   |
| NGÀY 1 THÁNG NĂM.....   | 95-99   |
| VỀ VẤN ĐỀ ĐẠI HỘI III.....  | 100-101 |
| * ĐẠI HỘI III ĐẢNG CÔNG NHÂN DÂN CHỦ - XÃ<br>HỘI NGA 12-27 tháng Tư (25 tháng Tư - 10 tháng Năm)<br>1906.....   | 103-216 |
| .   |         |
| * 1. DỰ THẢO CÁC QUYẾT ĐỊNH CỦA BAN TỔ CHỨC<br>TRIỆU TẬP ĐẠI HỘI III VỀ QUYỀN CÓ ĐẠI BIỂU<br>CỦA MỘT SỐ ĐẢNG BỘ.....  | 105     |
| * 2. DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT CỦA BAN TỔ CHỨC VỀ<br>VIỆC XÁC ĐỊNH THÀNH PHẦN CỦA ĐẠI HỘI.....   | 109     |
| * 3. PHÁT BIỂU VỀ BÁO CÁO CỦA TIỂU BAN THẨM<br>TRA TỰ CÁCH ĐẠI BIỂU VỀ QUYỀN CỦA BAN<br>CHẤP HÀNH CA-DAN ĐƯỢC CỦ ĐẠI BIỂU DỰ<br>ĐẠI HỘI NGÀY 13 (26) THÁNG TU.....          | 111     |
| * 4. Ý KIẾN SỬA ĐỔI ĐỀ NGHỊ CỦA TIỂU BAN THẨM<br>TRA TỰ CÁCH ĐẠI BIỂU VỀ VẤN ĐỀ QUYỀN<br>CỦA BAN CHẤP HÀNH CA-DAN ĐƯỢC CỦ ĐẠI<br>BIỂU DỰ ĐẠI HỘI NGÀY 13 (26) THÁNG TU..... | 112     |
| * 5. PHÁT BIỂU VỀ VẤN ĐỀ THẢO LUẬN BÁO CÁO<br>CỦA BAN TỔ CHỨC NGÀY 13 (26) THÁNG TU.....  | 113     |
| * 6. DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT VỀ VẤN ĐỀ THẢO LUẬN<br>BÁO CÁO CỦA BAN TỔ CHỨC .....  | 114     |
| * 7. PHÁT BIỂU VỀ TÍNH CHẤT HỢP PHÁP CỦA ĐẠI<br>HỘI NGÀY 13 (26) THÁNG TU.....  | 115     |

|   |     |
|---|-----|
| * 8. DỰ THẢO CHƯƠNG TRÌNH NGHỊ SỰ ĐẠI HỘI III<br>CỦA ĐẢNG.....  | 118 |
| * 9. PHÁT BIỂU KHI THẢO LUẬN CHƯƠNG TRÌNH<br>NGHỊ SỰ CỦA ĐẠI HỘI NGÀY 13 (26) THÁNG TU.....   | 120 |
| * 10. PHÁT BIỂU KHI THẢO LUẬN LỀ LỐI LÀM VIỆC<br>CỦA ĐẠI HỘI NGÀY 13 (26) THÁNG TU.....   | 121 |
| * 11. ĐỀ NGHỊ DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT VỀ VIỆC BẦU<br>TIỂU BAN XÉT DUYỆT BÁO CÁO CỦA CÁC ĐẠI<br>BIỂU VÀ SOAN DỰ THẢO CÁC NGHỊ QUYẾT<br>NGÀY 13 (26) THÁNG TU..... | 122 |
| * 12. CÁC Ý KIẾN GỬI TIỂU BAN THẨM TRA TỰ CÁCH<br>ĐẠI BIỂU CỦA ĐẠI HỘI.....   | 123 |
| 1.....  | 123 |
| 2.....  | 124 |
| * 13. PHÁT BIỂU KHI THẢO LUẬN BÁO CÁO CỦA<br>TIỂU BAN THẨM TRA TỰ CÁCH ĐẠI BIỂU NGÀY<br>14 (23) THÁNG TU.....   | 125 |
| 1.....  | 125 |
| 2.....  | 125 |
| * 14. DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT VỀ VIỆC PHÊ CHUẨN<br>CÁC BAN CHẤP HÀNH CA-DAN VÀ CU-BAN.....   | 129 |
| * 15. DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT VỀ THỦ TỤC BIỂU QUYẾT<br>CÁC VẤN ĐỀ TRONG ĐẠI HỘI.....   | 130 |
| * 16. DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT VỀ THÁI ĐỘ CỦA ĐẢNG<br>CÔNG NHÂN DÂN CHỦ - XÃ HỘI NGA ĐỐI VỚI<br>KHỎI NGHĨA VŨ TRANG.....  | 131 |
| * 17. PHÁT BIỂU VỀ VẤN ĐỀ KHỎI NGHĨA VŨ TRANG<br>NGÀY 15 (28) THÁNG TU.....   | 133 |

|  |     |
|--|-----|
| * 18. DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT BỎ SUNG VỀ KHỐI NGHĨA VŨ TRANG.....   | 134 |
| * 19. PHÁT BIỂU VỀ VẤN ĐỀ KHỐI NGHĨA VŨ TRANG NGÀY 16 (29) THÁNG TƯ.....   | 135 |
| * 20. NGHỊ QUYẾT VỀ KHỐI NGHĨA VŨ TRANG.....   | 137 |
| * 21. BỎ SUNG NGHỊ QUYẾT VỀ VẤN ĐỀ THÁI ĐỘ ĐỐI VỚI CHÍNH SÁCH CỦA CHÍNH PHỦ NGAY TRƯỚC CÁCH MẠNG VÀ TRONG KHI NỔ RA CÁCH MẠNG..... | 141 |
| * 22. PHÁT BIỂU VỀ THÁI ĐỘ ĐỐI VỚI SÁCH LUỢC CỦA CHÍNH PHỦ NGAY TRƯỚC CÁCH MẠNG NGÀY 18 THÁNG TƯ (1 THÁNG NĂM).....                | 142 |
| * 23. DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT VỀ VIỆC ĐÁNG DÂN CHỦ - XÃ HỘI THAM GIA CHÍNH PHỦ CÁCH MẠNG LÂM THỜI.....                                  | 143 |
| * 24. BÁO CÁO VỀ VIỆC ĐÁNG DÂN CHỦ - XÃ HỘI THAM GIA CHÍNH PHỦ CÁCH MẠNG LÂM THỜI NGÀY 18 THÁNG TƯ (1 THÁNG NĂM).....              | 145 |
| * 25. DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT VỀ CHÍNH PHỦ CÁCH MẠNG LÂM THỜI.....  | 162 |
| * 26. BỎ SUNG NGHỊ QUYẾT VỀ CHÍNH PHỦ CÁCH MẠNG LÂM THỜI.....  | 164 |
| * 27. PHÁT BIỂU VỀ NHỮNG ĐIỂM SỬA ĐỔI VÀO NGHỊ QUYẾT VỀ CHÍNH PHỦ CÁCH MẠNG LÂM THỜI NGÀY 19 THÁNG TƯ (2 THÁNG NĂM).....           | 165 |
| * 28. DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT VỀ VẤN ĐỀ HOẠT ĐỘNG CHÍNH TRỊ CÔNG KHAI CỦA ĐẢNG CỘNG NHÂN DÂN CHỦ - XÃ HỘI NGA.....                      | 167 |

|  |     |
|--|-----|
| * 29. PHÁT BIỂU TRONG KHI THẢO LUẬN NGHỊ QUYẾT VỀ VẤN ĐỀ HOẠT ĐỘNG CHÍNH TRỊ CÔNG KHAI CỦA ĐẢNG CỘNG NHÂN DÂN CHỦ - XÃ HỘI NGA NGÀY 19 THÁNG TƯ (2 THÁNG NĂM)..... | 169 |
| * 30. PHÁT BIỂU TRONG KHI THẢO LUẬN NGHỊ QUYẾT VỀ THÁI ĐỘ ĐỐI VỚI SÁCH LUỢC CỦA CHÍNH PHỦ TRONG THỜI KỲ TRƯỚC CÁCH MẠNG NGÀY 19 THÁNG TƯ (2 THÁNG NĂM).....        | 170 |
| 1. .....   | 170 |
| 2. .....   | 170 |
| * 31. BÁO CÁO VỀ NGHỊ QUYẾT ỦNG HỘ PHONG TRÀO NÔNG DÂN NGÀY 19 THÁNG TƯ (2 THÁNG NĂM).....   | 171 |
| * 32. DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT VỀ VIỆC ỦNG HỘ PHONG TRÀO NÔNG DÂN.....   | 177 |
| * 33. NGHỊ QUYẾT VỀ THÁI ĐỘ ĐỐI VỚI PHONG TRÀO NÔNG DÂN.....   | 179 |
| * 34. PHÁT BIỂU VỀ VẤN ĐỀ QUAN HỆ GIỮA CỘNG NHÂN VÀ TRÍ THỨC TRONG CÁC TỔ CHỨC CỦA ĐẢNG DÂN CHỦ - XÃ HỘI NGÀY 20 THÁNG TƯ (3 THÁNG NĂM).....                       | 183 |
| * 35. GỬI ĐOÀN CHỦ TỊCH ĐẠI HỘI.....   | 185 |
| * 36. PHÁT BIỂU TRONG KHI THẢO LUẬN ĐIỀU LỆ ĐẢNG NGÀY 21 THÁNG TƯ (4 THÁNG NĂM).....   | 186 |
| 1. .....   | 186 |
| 2. .....   | 188 |
| 3. .....   | 188 |
| 4. .....   | 188 |
| 5. .....   | 188 |
| 6. .....   | 189 |
| 7. .....   | 189 |
| 8. .....   | 189 |
| 9. .....   | 190 |
| 10. .....  | 190 |

|   |     |
|---|-----|
| * 37. PHÁT BIỂU TRONG KHI THẢO LUẬN DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT VỀ CÁC HỘI NGHỊ TOÀN THỂ CỦA BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG NGÀY 21 THÁNG TƯ (4 THÁNG NĂM).....                              | 191 |
| * 38. PHÁT BIỂU VỀ BÁO CÁO CỦA TIỂU BAN THẨM TRA TỰ CÁCH ĐẠI BIỂU VỀ QUYỀN CỦ ĐẠI BIỂU CỦA BAN CHẤP HÀNH CA-DAN NGÀY 22 THÁNG TƯ (5 THÁNG NĂM).....                           | 192 |
| * 39. DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT VỀ QUAN HỆ GIỮA CÔNG NHÂN VÀ TRÍ THỨC TRONG CÁC TỔ CHỨC CỦA ĐẢNG DÂN CHỦ - XÃ HỘI.....   | 193 |
| * 40. PHÁT BIỂU TRONG KHI THẢO LUẬN DỰ THẢO CÁC NGHỊ QUYẾT VỀ QUAN HỆ GIỮA CÔNG NHÂN VÀ TRÍ THỨC TRONG CÁC TỔ CHỨC CỦA ĐẢNG DÂN CHỦ - XÃ HỘI NGÀY 22 THÁNG TƯ (5 THÁNG NĂM).  | 195 |
| 1.....  | 195 |
| 2.....  | 195 |
| 3.....  | 196 |
| * 41. PHÁT BIỂU TRONG KHI THẢO LUẬN NGHỊ QUYẾT BỔ SUNG CHO ĐIỀU LỆ ĐẢNG VỀ CÁC HỘI NGHỊ ĐẠI BIỂU THƯỜNG KỲ CÁC TỔ CHỨC KHÁC NHAU CỦA ĐẢNG NGÀY 22 THÁNG TƯ (5 THÁNG NĂM)..... | 197 |
| 1 .....   | 197 |
| 2 .....   | 197 |
| * 42. DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT VỀ BỘ PHẬN LY KHAI KHỎI ĐẢNG.....  | 198 |
| * 43. PHÁT BIỂU VỀ NGHỊ QUYẾT CỦA RU-MI-AN-TXÉP VỀ BỘ PHẬN LY KHAI KHỎI ĐẢNG NGÀY 23 THÁNG TƯ (6 THÁNG NĂM).....  | 199 |

|  |     |
|--|-----|
| * 44. PHÁT BIỂU TRONG KHI THẢO LUẬN NGHỊ QUYẾT VỀ THÁI ĐỘ ĐỐI VỚI CÁC TỔ CHỨC DÂN CHỦ - XÃ HỘI CỦA CÁC DÂN TỘC KHÁC TRONG NƯỚC NGA NGÀY 23 THÁNG TƯ (6 THÁNG NĂM)..... | 200 |
| * 45. PHÁT BIỂU VỀ VẤN ĐỀ THÁI ĐỘ ĐỐI VỚI PHÁI TỰ DO NGÀY 23 THÁNG TƯ (6 THÁNG NĂM).....   | 201 |
| * 46. PHÁT BIỂU VỀ VẤN ĐỀ NHỮNG SỰ LIÊN HIỆP THỰC TẾ VỚI NHỮNG NGƯỜI XÃ HỘI CHỦ NGHĨA - CÁCH MẠNG NGÀY 23 THÁNG TƯ (6 THÁNG NĂM).....                                  | 202 |
| * 47. PHÁT BIỂU VỀ BẢN BÁO CÁO VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG NGÀY 25 THÁNG TƯ (8 THÁNG NĂM).....   | 209 |
| 1.....   | 209 |
| 2.....   | 209 |
| * 48. ĐỀ NGHỊ VỀ THỦ TỤC BẦU CỬ BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG NGÀY 25 THÁNG TƯ (8 THÁNG NĂM).....   | 211 |
| * 49. DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT VỀ THỜI HẠN BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG NHẬM CHỨC.....   | 212 |
| * 50. PHÁT BIỂU VỀ VIỆC XUẤT BẢN CÁC BIÊN BẢN ĐẠI HỘI III ĐẢNG CÔNG NHÂN DÂN CHỦ - XÃ HỘI NGA NGÀY 25 THÁNG TƯ (8 THÁNG NĂM).....                                      | 213 |
| * 51. DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT VỀ VIỆC XUẤT BẢN THÔNG CÁO VỀ ĐẠI HỘI III ĐẢNG CÔNG NHÂN DÂN CHỦ - XÃ HỘI NGA VÀ VỀ VIỆC XUẤT BẢN CÁC BIÊN BẢN CỦA ĐẠI HỘI.....               | 214 |
| * 52. DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT VỀ NHỮNG SỰ KIỆN XÂY RA Ở CÁP-CA-DO.....  | 215 |

|  |         |
|--|---------|
| * 53. PHÁT BIỂU KHI THẢO LUẬN NGHỊ QUYẾT VỀ NHỮNG SỰ KIỆN XÂY RA Ở CẤP - CA-DƠ NGÀY 26 THÁNG TƯ (9 THÁNG NĂM)..... | 216     |
| 1.....   | 216     |
| 2.....   | 216     |
| * VỀ NHỮNG BẢN BÁO CÁO HAI TUẦN CỦA CÁC TỔ CHỨC ĐẢNG.....  | 217-218 |
| NHỮNG SỰ NGUY BIÊN CHÍNH TRỊ.....  | 219-229 |
| THÔNG CÁO VỀ ĐẠI HỘI III ĐẢNG CÔNG NHÂN DÂN CHỦ - XÃ HỘI NGA.....  | 230-235 |
| * VỀ VIỆC XÁC ĐỊNH THÀNH PHẦN ĐẠI HỘI.....   | 236-238 |
| ĐẠI HỘI III.....   | 239-247 |
| CUỘC CÁCH MẠNG THẮNG LỢI.....  | 248-249 |
| * THƯ GỬI CỤC QUỐC TẾ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA.....  | 250     |
| LỜI KHUYÊN CỦA GIAI CẤP TỰ SẢN BẢO THỦ.....  | 251-255 |
| BÀN VỀ CHÍNH PHỦ CÁCH MẠNG LÂM THỜI.....   | 257-281 |
| <i>Bài báo thứ nhất.</i> Plé-kha-nóp tra cứu lịch sử .....   | 259     |
| <i>Bài báo thứ hai.</i> Chỉ từ dưới lên thôi hay đồng thời cả từ dưới lên lẫn từ trên xuống?.....                  | 272     |
| ĐẠI BÀI.....   | 282-286 |
| DẤU TRANH CÁCH MẠNG VÀ HÀNH ĐỘNG MÔI GIỚI CỦA PHÁI TỰ DO.....  | 287-297 |
| * GỬI CÔNG NHÂN DO-THÁI.....   | 298-301 |
| NHỮNG NHIỆM VỤ DÂN CHỦ CỦA GIAI CẤP VÔ SẢN CÁCH MẠNG.....  | 302-310 |
| MỘT LIÊN MINH CÔNG NHÂN CÁCH MẠNG MỚI.....   | 311-325 |
| NHỮNG BƯỚC PHẢN BỘI ĐẦU TIÊN CỦA GIAI CẤP TỰ SẢN.....  | 326-333 |
| "NHỮNG NHÀ CÁCH MẠNG" ĐEO GĂNG TRẮNG.....  | 334-339 |

|   |         |
|---|---------|
| OFFENER BRIEF AN DIE REDAKTION "LEIPZIGER VOLKSZEITUNG" - THƯ NGỎ GỬI BAN BIÊN TẬP TỜ "LEIPZIGER VOLKSZEITUNG".....                           | 340-345 |
| CUỘC ĐẤU TRanh CỦA GIAI CẤP VÔ SẢN VÀ HÀNH ĐỘNG TỐI TỐ CỦA GIAI CẤP TỰ SẢN.....   | 346-353 |
| BƯỚC LÙI THỨ BA.....  | 354-365 |
| * AU BUREAU SOCIALISTE INTERNATIONAL - GỬI CỤC QUỐC TẾ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA.....  | 366-369 |
| BA HIẾN PHÁP HAY LÀ BA CHẾ ĐỘ NHÀ NƯỚC.....   | 370-372 |
| Những chế độ nhà nước ấy là gì?.....  | 370     |
| Ý nghĩa của những chế độ nhà nước ấy như thế nào?   | 371     |
| Những chế độ nhà nước ấy nhằm phục vụ mục đích gì?.....   | 371     |
| QUÂN ĐỘI CÁCH MẠNG VÀ CHÍNH PHỦ CÁCH MẠNG.....  | 373-383 |
| NGA HOÀNG TÌM SỰ CHE CHỖ CỦA VUA THỔ - NHĨ - KỲ CHỐNG LẠI NHÂN DÂN NGA.....   | 384-389 |
| TIN GIỒ CHÓT.....   | 390-391 |
| GIAI CẤP TỰ SẢN MÀ CẢ VỚI CHẾ ĐỘ CHUYÊN CHẾ, CHẾ ĐỘ CHUYÊN CHẾ MÀ CẢ VỚI GIAI CẤP TỰ SẢN.....   | 392-394 |
| * BÀN VỀ SỰ LẪN LỘN CHÍNH TRỊ VỚI GIÁO DỤC.....   | 395-399 |
| BÚC TRANH VỀ CHÍNH PHỦ CÁCH MẠNG LÂM THỜI.....  | 400-403 |
| * CHÚ DẨN CHO VĂN BẢN CÁC BIÊN BẢN CỦA TIỂU BAN PHỤ TRÁCH VIỆC XUẤT BẢN CÁC BIÊN BẢN CỦA ĐẠI HỘI III ĐẢNG CÔNG NHÂN DÂN CHỦ - XÃ HỘI NGA..... | 404     |
| CÁC TÀI LIỆU CHUẨN BỊ   |         |
| * ĐỀ CƯƠNG BÀI BÁO "ĐẢNG DÂN CHỦ - XÃ HỘI VÀ CHÍNH PHỦ CÁCH MẠNG LÂM THỜI".   | 407-408 |

|  |         |
|--|---------|
| * TÀI LIỆU CHUẨN BỊ ĐỂ VIẾT BÀI "NỀN CHUYÊN CHÍNH DÂN CHỦ CÁCH MẠNG CỦA GIAI CẤP VÔ SẢN VÀ NÔNG DÂN".....                                | 409-413 |
| * 1. Y KIẾN VỀ TIỂU PHẨM CỦA BÁO "TIA LỬA", SỐ 93.....   | 409     |
| * 2. ĐỀ CƯƠNG BÀI BÁO.....   | 410     |
| * ĐỀ CƯƠNG BÀI "CƯỜNG LINH RUỘNG ĐẤT CỦA PHÁI TỰ DO".....  | 414-417 |
| 1. ....  | 414     |
| 2. ....  | 415     |
| * ĐỀ CƯƠNG TRUYỀN ĐƠN NGÀY 1 THÁNG NĂM.....  | 418-419 |
| CÁC TÀI LIỆU CHUẨN BỊ CHO ĐẠI HỘI III ĐẢNG CỘNG NHÂN DÂN CHỦ - XÃ HỘI NGA.....   | 420-436 |
| * 1. VỀ DỰ THẢO CHƯƠNG TRÌNH NGHỊ SỰ ĐẠI HỘI.....  |         |
| *1. Dự thảo sơ bộ chương trình nghị sự đại hội   | 420     |
| *2. Phân loại các điểm của chương trình nghị sự đại hội.....   | 421     |
| *3. Dự thảo chương trình nghị sự đại hội có ghi tên báo cáo viên.....  | 423     |
| * 2. Y KIẾN VỀ BẢN DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT CỦA RU-MI-AN-TXÉP VỀ VẤN ĐỀ HOẠT ĐỘNG CHÍNH TRỊ CÔNG KHAI CỦA ĐẢNG CỘNG NHÂN DÂN CHỦ - XÃ HỘI NGA. | 425     |
| * 3. CÁC TÀI LIỆU CHUẨN BỊ ĐỂ VIẾT BÁO CÁO VỀ VIỆC ĐẢNG DÂN CHỦ - XÃ HỘI THAM GIA CHÍNH PHỦ CÁCH MẠNG LÂM THỜI.....                      | 427     |
| * 1. Dàn bài bản báo cáo và những đề cương cho bản nghị quyết về việc Đảng dân chủ - xã hội tham gia chính phủ cách mạng lâm thời.....   | 427     |
| * 2. Tóm tắt bản báo cáo về chính phủ cách mạng lâm thời.....  | 429     |
| * 3. Những ý kiến về bài báo của Plê-kha-nốp "Về vấn đề cướp chính quyền".....   | 430     |

|   |         |
|---|---------|
| * 4. TÓM TẮT BÀI PHÁT BIỂU VỀ QUAN HỆ GIỮA CỘNG NHÂN VÀ TRÍ THỨC TRONG CÁC TỔ CHỨC CỦA ĐẢNG DÂN CHỦ - XÃ HỘI..... | 435     |
| * 5. NHỮNG ĐIỀU SỬA ĐỔI BẢN DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT VỀ TUYÊN TRUYỀN VÀ CỔ ĐỘNG.....                                    | 436     |
| * ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO VỀ ĐẠI HỘI III ĐẢNG CỘNG NHÂN DÂN CHỦ - XÃ HỘI NGA VÀ VỀ CÁC NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẠI HỘI.....       | 437-439 |
| * NHỮNG Y KIẾN CHUẨN BỊ ĐỂ VIẾT BÀI "BÀN VỀ CHÍNH PHỦ CÁCH MẠNG LÂM THỜI".....                                    | 440     |
| * NHỮNG Y KIẾN CHUẨN BỊ ĐỂ VIẾT BÀI "ĐẤU TRANH CÁCH MẠNG VÀ HÀNH ĐỘNG MÔI GIỚI CỦA PHÁI TỰ DO".....               | 441-443 |
| 1. ....   | 441     |
| 2. ....   | 442     |
| TÓM TẮT VỀ SỰ PHÂN LIỆT TRONG ĐẢNG.   | 444-445 |
| BẢN PHÁC THẢO CHUA XONG CỦA BÀI "SỰ CHUYÊN CHẾ CỦA TƠ-RÈ-PỐP VÀ SỰ ĐỀ CỦ SI-PỐP".....                             | 446-448 |
| ĐỀ CƯƠNG BÀI "QUÂN ĐỘI CÁCH MẠNG VÀ CHÍNH PHỦ CÁCH MẠNG".....   | 449-453 |
| 1. ....   | 449     |
| 2. ....   | 450     |
| DỰ THẢO TRUYỀN ĐƠN.....   | 454-455 |
| <hr/>   |         |
| Danh mục các tác phẩm của V. I. Lê-nin cho đến nay chưa tìm thấy (cuối tháng Ba - tháng Sáu 1905).....            | 459-460 |
| Danh mục các tác phẩm và xuất bản phẩm mà V. I. Lê-nin đã tham gia hiệu đính.....                                 | 461-462 |
| Chú thích.....  | 463-534 |

|   |         |
|---|---------|
| Bản chỉ dẫn tên các sách báo và tài liệu gốc mà V. I. Lê-nin đã trích dẫn và nói đến..... | 535-593 |
| Bản chỉ dẫn tên người.....  | 594-640 |
| Thân thế và sự nghiệp của V. I. Lê-nin.....   | 641-662 |

## PHỤ BẢN

|   |         |
|---|---------|
| Bìa cuốn "Nền chuyên chính dân chủ cách mạng của giai cấp vô sản và nông dân" của V. I. Lê-nin. 1905.....   | 24      |
| Bìa cuốn "Đại hội III thường kỳ Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Toàn văn các biên bản". Ban chấp hành trung ương xuất bản, Gio-ne-vơ, 1905.....  | 104-105 |
| Trang đầu bản thảo của V.I. Lê-nin "Nghị quyết về khởi nghĩa vũ trang". - Tháng Tư 1905.....  | 139     |
| Trang thứ hai bản thảo của V. I. Lê-nin "Nghị quyết về thái độ đối với phong trào nông dân". - Tháng Tư 1905.   | 181     |
| Trang đầu tờ báo bôn-sê-vích "Người vô sản", số 1, ngày 27 (14) tháng Năm 1905, có bài báo của V. I. Lê-nin "Thông cáo về Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga" và những nghị quyết quan trọng nhất của đại hội..... | 230-231 |

Chịu trách nhiệm xuất bản

TRỊNH THÚC HUỲNH

Chịu trách nhiệm nội dung

TS. LÊ MINH NGHĨA

Biên tập nội dung: BAN KINH TẾ

Biên tập kỹ, mỹ thuật: ĐƯỜNG HỒNG MAI

Trình bày bìa: PHÙNG MINH TRANG

Chế bản vi tính: ĐỖ KIM CƠ

Sửa bản in: BAN KINH TẾ

Đọc sách mẫu: BAN KINH TẾ

---

In 1000 cuốn, khổ 14,5 x 20,5cm tại Nxb Chính trị quốc gia

Giấy phép xuất bản số: 152 - 37/CXB-QLXB, cấp ngày 14-1-2005

In xong và nộp lưu chiểu tháng 8 năm 2005